

Mạc Ngôn

TỦ SÁCH VĂN HỌC
TRUNG
QUỐC
ĐƯƠNG ĐẠI

Ếch



CHIBOOKS

vh

NHA XUẤT BẢN VĂN HỌC

Tiên sinh Sugitani Yoshihito kính mến,

Chia tay đã gần một tháng nhưng những gì đã diễn ra giữa tôi và ngài trong khoảng thời gian ngài đến quê hương tôi vẫn hiển hiện trước mắt tôi. Ngài đã không quản tuổi già sức yếu vượt muôn trùng biển khơi, đến một nơi xa xôi, lạc hậu để cùng với tôi và những người yêu thích văn học tại quê tôi đàm đạo về văn học. Điều này khiến tôi vô cùng cảm động. Sáng mùng hai tết Âm lịch, tại hội trường khu chiêu đãi sở của huyện, ngài đã diễn thuyết chuyên đề “Văn học và sinh mệnh”, chúng tôi đã ghi âm toàn bộ những lời của ngài và sao chép, chỉnh lý lại, hy vọng ngài cho phép đăng tải trên tạp chí nội bộ “Tiếng ếch kêu” của Hội Liên hiệp văn học huyện để cho những ai chưa được nghe ngài nói chuyện cũng có thể lĩnh hội được vẻ đẹp của ngôn ngữ của ngài và thu lượm được nhiều điều bổ ích.

Sáng mùng một tết, tôi đã đưa ngài đến thăm người cô đã từng làm công việc sản phụ khoa hơn năm mươi năm của tôi. Tuy cô ấy nói quá nhanh và pha nhiều từ cũng như chất giọng địa phương khiến ngài khó lòng hiểu hết những gì cô ấy nói, nhưng tôi tin rằng, cô ấy đã để lại cho ngài một ấn tượng vô cùng sâu sắc. Trong buổi diễn thuyết sáng mùng hai, ngài đã lấy ví dụ rất nhiều về người cô của tôi để trình bày những quan niệm về văn học của mình. Ngài đã nói, trong trái tim và khối óc của ngài đã có hình tượng một nữ bác sĩ cùng với chiếc xe đạp lao băng băng trên mặt sông đã kết băng; hình tượng một nữ bác sĩ sau lưng đeo hòm thuốc, tay che dù, ông quần xắn cao cùng với bầy cóc nhái kết đoàn kết đội làm lũ đi về phía trước; hình tượng một nữ bác sĩ đang bế những hài nhi, tay dính đầy máu nhưng miệng cười rất tươi; hình tượng một nữ bác sĩ miệng ngậm thuốc lá, quần áo xộc xệch, gương mặt trầm tư... Ngài nói, những hình tượng ấy có lúc lại dung hòa thành một thể thống nhất nhưng cũng có lúc lại phân ly, chẳng khác nào những bức tượng điêu khắc độc lập. Ngài đã động viên những người yêu thích văn học trong huyện chúng tôi rằng, từ những tài liệu sống động về người cô ấy của tôi, chúng tôi có thể viết được những bộ tiểu thuyết, truyện ngắn, thơ ca, kịch... đủ sức làm người ta cảm động. Thưa tiên sinh, những lời cổ vũ của ngài đã khiến chúng tôi nhiệt tình với sáng tác hơn, rất nhiều người đã bắt tay ngay vào thử bút. Một người bạn văn của tôi ở Cung văn hóa huyện đã động bút viết một tiểu thuyết về một nữ bác sĩ nông thôn. Tôi không muốn dẫm theo bánh xe của anh ta. Mặc dù tôi hiểu về người cô hơn anh ta nhiều lần, nhưng đành phải nhường cho anh ta viết tiểu thuyết vậy. Thưa tiên sinh, tôi muốn viết một vở kịch nói về cuộc đời người cô mình. Tối mùng hai tết, trong cuộc nói chuyện giữa chúng ta bên chiếc giường đất được sấy ấm của tôi, ngài đã đánh giá rất cao tác phẩm của nhà viết kịch người Pháp Henri Becque. Những lời phân tích rất tinh tế cũng như nhãn quan độc đáo của ngài đã khiến tôi như người đang mê được thấm nhuần chân lý giác ngộ, đầu óc u tối của tôi đột nhiên đón ngộ! Tôi cần phải viết, viết ra những kịch bản “ruồi nhặng”, “nhờ nhuốc”, dưng cảm hứng về mục tiêu trở thành một “đại kịch tác gia”. Tôi kính phục trước lời dặn dò của ngài: Đừng vội vàng, cứ thư thả, nhẫn nại giống như ếch xanh ẩn dưới lá sen chờ đợi côn trùng; nghĩ kỹ rồi hãy hạ bút, giống như sự nhanh nhẹn của ếch xanh khi chớp lấy con mồi.

Tại sân bay Thanh Đảo, trước khi chia tay để ngài lên máy bay, ngài còn nói với tôi, hy vọng tôi dùng cách viết thư kể chuyện về người cô của mình cho ngài nghe. Cuộc đời cô tuy chưa kết thúc nhưng đã có thể dùng những cụm từ như “cuồn cuộn như sóng triều”, “lên bổng xuống trầm” để hình dung. Chuyện về cô ấy quá nhiều, tôi không biết là lá thư này phải viết dài đến bao nhiêu trang. Mong ngài tha thứ, mong ngài chấp nhận. Lại nữa, tôi dập xóa liên tục, viết đến đâu thì biết đến đấy, có thể dài đến bao nhiêu thì biết bấy nhiêu. Trong thời đại vi tính mà dùng bút và giấy để viết thư đã trở thành một hoạt động xa xỉ nhưng cũng là một thứ lạc thú. Mong sao lúc đọc thư của tôi, ngài cũng cảm nhận được ở đây một thứ lạc thú cũ kỹ.

Nhân đây cũng xin báo cho ngài hay, bố tôi vừa gọi điện cho tôi, bảo: Ngày mười lăm tháng giêng, cây mai già đã được ngài gọi là “tài hoa tung hoành” vì hình thù kỳ dị của nó đã nở những đóa hoa màu đỏ. Rất nhiều người đã đến nhà tôi để chiêm ngưỡng cây mai, cô tôi cũng có mặt. Bố tôi nói, ngày ấy tuyết rơi bởi bởi, mùi thơm của hoa mai tràn ngập trong hoa tuyết. Ngửi được mùi thơm ấy, đầu óc người ta cảm thấy tinh tảo lạ lùng.

Học sinh của ngài: Khoa Đầu

Bắc Kinh, ngày 21 tháng 3 năm 2002

Thưa tiên sinh,

Ở quê hương tôi có một phong tục vô cùng lâu đời là, khi đưa con được sinh ra, người ta thường đặt tên cho nó theo những bộ phận hoặc là các khí quán trên cơ thể con người. Ví dụ, thích lỗ mũi thì đặt tên là Trần Tị; quan tâm đến mắt thì đặt tên là Triệu Nhãn; thích thú với vai thì đặt tên là Tôn Kiên; rồi Ngô Đại Tràng... thôi thì đủ cả. Phong tục này sinh ra từ đâu, tôi chưa kịp thời tìm hiểu nhưng đại khái là do quan niệm tâm lý “tên xấu thì sống lâu”. Cũng có thể là do bà mẹ nghĩ rằng, con cái là một bộ phận trên cơ thể mình nên mới có tục lệ ấy. Cách đặt tên này hiện nay không còn phổ biến nữa. Những ông bố bà mẹ trẻ không còn thích thú với việc dùng cách đặt tên quái lạ như thế để đặt tên cho con mình. Lúc này, ở chỗ chúng tôi, trẻ con thường mang những cái tên vô cùng ưu nhã của các nhân vật trong phim ảnh cũng như tên của các ngôi sao nổi tiếng Hồng Kông, Hàn Quốc, Đài Loan, thậm chí là Nhật Bản. Những người lỡ mang tên từ những bộ phận trên cơ thể thì tìm mọi cách để đổi tên sao cho đẹp hơn. Đương nhiên cũng có nhiều người không đổi, chẳng hạn như Trần Nhĩ, Trần Mi.

Bố của Trần Nhĩ và Trần Kiên là Trần Tị, bạn học cùng thời tiểu học, đồng thời cũng là bạn thân nhất thời niên thiếu của tôi. Năm 1960, chúng tôi cùng vào lớp một Trường tiểu học Đại Dương Lan. Đó là thời kỳ đói kém và những gì lưu ấn tượng sâu sắc nhất trong ký ức của tôi đều gắn liền với chuyện ăn. Chẳng hạn như tôi đã từng kể đến chuyện ăn than đá của mình. Nhiều người cho rằng tôi phịa chuyện một cách tùy tiện nhưng tôi có thể dùng danh nghĩa của cô tôi để thề rằng: Đó không hề là chuyện phịa mà là một chuyện có thật hoàn toàn.

Đó là một loại than đá chất lượng rất tốt do mỏ than Long Khẩu sản xuất, sáng lấp lánh, nếu phẳng một tí thì nó có thể chiếu được cả mặt người. Sau này tôi chưa bao giờ gặp lại một loại than đá nào sáng đến mức ấy. Người đánh xe trong thôn là Vương Cước đánh chiếc xe ngựa để chuyên than lên huyện lỵ. Vương Cước đầu vuông, trán dô, miệng rộng; khi nói năng đôi mắt sáng trưng, mặt đỏ rần. Con trai ông ấy là Vương Can, con gái Vương Đàm (cũng là gan và mặt!) đều là bạn học của tôi. Can và Đàm là song sinh cùng trứng nhưng Can có thân hình vô cùng cao lớn, còn Đàm lại là một đứa con gái hình như không bao giờ lớn lên được. Nói có vẻ khó nghe một tí, cô ấy là một người lùn. Người ta kháo nhau rằng, khi còn ở trong bụng mẹ, Can đã dùng sức mạnh tranh hết phần dinh dưỡng của Đàm, do nên Đàm mới trở thành hình dạng như bây giờ. Khi Vương Cước dỡ than xuống khỏi xe cũng chính là lúc tan học, chúng tôi đưa nào cũng mang túi xách sau lưng, quây chung quanh mà cười đùa. Vương Cước dùng một chiếc xẻng thật to xúc từng xẻng than đổ xuống đất, từng hòn than xếp chồng lên nhau, tiếng kêu rào rào rất vui tai. Trên cổ Vương Cước đã lấp lóa mồ hôi. Ông ấy dùng tay nói lòng giải thất lưng bằng vài quần quanh bụng. Lúc ấy, Vương Cước mới nhận ra trong đám trẻ có Can và Đàm, bèn nạt lớn: Về nhà ngay, đi cắt cỏ! Vương Đàm quay người chạy một mạch. Nó chạy, thân hình lắc lư, hầu như không có trọng tâm chẳng khác nào một đứa bé mới bắt đầu tập đi, trông rất dễ thương. Còn Vương Can thì lùi lại sau lưng bạn bè, nhưng không chịu về. Lúc nào Vương Can cũng cảm thấy rất tự hào về công việc của bố. Học sinh lúc này, dù bố có lái máy bay cũng chưa chắc đã cảm nhận được sự tự hào của Vương Can lúc ấy. Chiếc xe ngựa to đùng, khi chạy hai bánh nghiêng xuống đất làm tung lên những làn bụi, kiêu hùng thay! Kéo xe là chú ngựa vốn chuyên kéo pháo kéo đạn trong quân đội, nghe đâu cũng đã từng lập nên nhiều chiến công, trên mõng vẫn còn có dấu vết như bị bỏng. Phụ sức cho chú ngựa này còn có một con la, được nối với càn xe bằng một sợi dây dài. Đây là một con la đực, tính khí rất hung hãn, nghe đâu rất thích đá và cắn người. Tuy nó hung hãn thật nhưng sức khỏe của nó thật đáng nể, lại có bước chạy rất nhanh. Trong thôn cũng chỉ có mỗi một mình Vương Cước mới có thể trị được con la hung hãn này. Người trong thôn rất mê công việc của Vương Cước nhưng hề nhìn thấy con la thì lòng ham muốn của họ bị dập tắt ngay. Con la này đã từng cắn hai đứa trẻ, một là Viên Tai (lại là quai hàm) con trai của Viên Liễm (Mặt - Mặt dê ra con là Quai hàm! Quá hay!), hai là Vương Đàm. Khi chiếc xe dừng lại trước nhà Vương Đàm, nó chạy đến trước đầu con la để đùa, bị con la ngọm một miếng sứt trán. Chúng tôi rất kính trọng Vương Cước. Ông ấy cao một mét chín, hai vai rất rộng, sức khỏe như trâu, cái trục lăn lúa nặng đến hai trăm cân mà chỉ đưa hai tay nắm lấy, chỉ cần “hự” một tiếng là đã đưa quá đỉnh đầu. Điều khiến chúng tôi đặc biệt kính phục là chiếc

roi thần trong tay ông ấy. Khi con la nổi điên cắn sứt trán Vương Đám, ông ấy kéo nhanh cái phanh xe rồi nhảy xuống khỏi cang xe, vung roi lên quất vun vút vào cái mông con la. Đúng là một trận đòn kinh hoàng, mỗi tiếng roi vút xuống là một lần máu hiện ra. Ban đầu, con la còn lồm lộn quẫy đạp, nhưng sau một lát thì chỉ còn biết run rẩy chịu đòn, hai chân trước từ từ quỳ xuống đất, cái mồm dúi sâu vào đất bùn, cái mông chổng lên trời chịu trận. Sau đó, chỉ có bố Viên Liễm của Viên Tai mới dám đứng ra khuyên bảo: “Thôi nào lão Vương, tha cho nó lần này!” Lúc ấy, Vương Cước mới ngừng trận đòn phục hận. Viên Liễm là Bí thư chi bộ Đảng, là quan chức cao nhất của thôn, Vương Cước không dám không nghe lời ông ta. Sau khi con la cắn sứt trán Vương Đám, chúng tôi chờ đợi một màn kịch vui tiếp theo nhưng sau đó thì Vương Cước không đánh con la roi nào nữa. Ông ấy vốc một nắm vôi ở đồng vôi bên vệ đường ép chặt lên trán Vương Đám rồi ôm con bé về nhà. Vương Cước không đánh con la nữa, nhưng về đến nhà lại quất vợ một roi, đá Vương Can một cái. Chúng tôi vẫn không ngừng bàn tán về con la điên có bộ lông màu tro ấy. Nó hơi gầy, để lộ cả xương sườn ra ngoài, bên cạnh hai mắt có hai hốc lõm rất sâu, chúng tôi nghĩ là có thể nhét cả một quả trứng gà vào đấy. Ánh mắt của nó trông có vẻ ưu tư, có thể roi nước mắt khóc bất kỳ lúc nào. Chúng tôi không thể nào hiểu được một con la gầy như vậy mà lại có thể có sức khỏe tiềm tàng đến như vậy. Khi chúng tôi vừa bàn tán xôn xao vừa tiếp cận với con la, Vương Cước đã dừng xeng, nhìn chúng tôi bằng đôi mắt rất nghiêm khắc và cảnh giác. Không đứa nào bảo đứa nào, chúng tôi đồng loạt lùi bước trước ánh mắt ấy. Đồng than đá trước cửa nhà ăn của trường từ từ cao lên, than trên xe cũng đã vơi dần. Không hẹn mà tất cả chúng tôi cũng chun mũi bởi đã ngửi thấy một mùi thơm lạ lạ giống như mùi hương từng đang cháy, lại vừa như mùi đậu nướng. Khứu giác nhanh nhạy khiến thị giác chúng tôi đồng loạt tập trung vào đồng than lấp lánh. Công việc của Vương Cước đã xong. Ông ấy quát to ra lệnh cho ngựa và lừa kéo xe trống ra khỏi khuôn viên trường. Chúng tôi không đuổi theo chiếc xe như mọi khi, vừa cười đùa vừa tránh những làn roi của Vương Cước vì sợ vô tình trúng phải đầu. Ánh mắt chúng tôi không rời đồng than và bắt đầu dò dẫm từng bước đi về phía ấy. Lão Vương, đầu bếp nhà ăn đang xách hai thùng nước nặng đang xiêu xiêu vẹo vẹo đi tới. Con gái ông ta là Vương Nhân Mỹ cũng học cùng lớp với chúng tôi, sau đó thì trở thành vợ tôi. Lúc ấy, cô ấy được mệnh danh là “đứa ít dùng khí quan”, bởi đầu bếp Vương là người có văn hóa. Ông ấy vốn là Trạm trưởng trạm chăn nuôi gia súc của công xã, nhưng vì phạm sai lầm là ăn nói không được lòng cấp trên nên bị đuổi việc, cho về làng. Ánh mắt lão Vương nhìn chúng tôi đầy vẻ nghi ngờ. Có lẽ ông ta nghĩ là chúng tôi sẽ xông vào nhà bếp để ăn cướp thức ăn. Do vậy, ông ta quát lớn: “Cút! Bọn thô con này! Ở đây không có cái cho chúng mày ăn đâu, về nhà mà bú mẹ đi!”. Đương nhiên là chúng tôi nghe thấy những lời ông ấy nói và đương nhiên là cũng có nghĩ đến lời đề nghị của ông ấy. Nhưng rõ ràng đề nghị của ông ta chẳng khác nào đang chửi chúng tôi. Chúng tôi đều là những đứa trẻ từ bảy đến tám tuổi, lẽ nào còn bú mẹ? Cho dù chúng tôi còn muốn bú đi nữa thì mẹ chúng tôi đều đang đói đến độ dờ sống dờ chết, vú dính vào xương, lấy đâu ra sữa để chúng tôi bú? Nhưng chẳng đứa nào thêm lý luận với lão Vương. Chúng tôi đứng trước đồng than, cúi gập người xuống chẳng khác nào những nhà địa chất học phát hiện ra những khoáng thạch kỳ dị. Mũi chúng tôi háp háy trông chẳng khác nào mũi của những con chó đã phát hiện ra thứ có thể ăn được trong đồng rác bẩn. Nói đến đây, trước tiên là cần phải cảm tạ Trần Tị, sau đó là cảm tạ Vương Đám - không biết con bé này đã quay lại từ khi nào. Đầu tiên là Trần Tị nhặt lên một thỏi than đá, đưa lên mũi hít hít, nhắm mắt cau mày như đang suy tư về một vấn đề gì đó trọng đại lắm. Mũi của thằng này vừa to vừa cao, là đối tượng để chúng tôi chọc ghẹo. Suy tư trong giây lát rồi bằng một động tác thật mạnh mẽ, nó đập mạnh thỏi than trong tay xuống một thỏi than lớn khác. Tất nhiên là thỏi than trên tay nó vỡ ra và mùi thơm lạ lạ ấy lập tức bốc lên thật mạnh. Nó nhặt lên một thỏi nhỏ, Vương Đám cũng nhặt lên một thỏi. Trần Tị dùng lưỡi liếm liếm vào thỏi than như muốn thử mùi vị, đôi mắt đảo một vòng rồi nhìn chúng tôi. Vương Đám cũng bắt đầu liếm, rồi cũng nhìn chúng tôi. Sau đó, hai đứa chúng nó nhìn nhau, mỉm cười rồi không hẹn mà cả hai đồng thời đưa thỏi than vào giữa hai hàm răng, cắn thận, từ tốn cắn một miếng nhỏ, nhai nhóp nhép, sau đó lại cắn thêm miếng nữa, lớn hơn, nhai cũng mạnh hơn. Về hưng phấn ngay lập tức xuất hiện trên mặt hai đứa. Cái lỗ mũi to tướng của Trần Tị đã đỏ rực lên, hai bên mô hôi tuôn ra lấm tấm, còn cái lỗ mũi nhỏ nhỏ của Vương Đám lại biến thành màu đen vì đang bị bụi than bám vào. Chúng tôi mê muội vì những âm thanh nhai than giòn tan phát ra từ miệng của hai đứa, kinh ngạc nhìn chúng nuốt than vào bụng. Trần Tị và Vương Can đã nuốt than vào bụng! Chúng đã ăn than! Trần Tị hạ giọng thì thầm: “Chúng mày à, ngon lắm!”. Vương Đám cũng kêu lên: “Anh hai! Mau ăn đi, ngon lắm!”. Trần Tị tiếp tục nhặt một thỏi nữa và lần này thì nhét hết vào miệng nhai rau rầu. Vương Đám nhặt một thỏi đưa cho Vương Can... Chúng tôi bắt đầu học theo Trần Tị và Vương Đám, đua nhau nhặt những thỏi than nhỏ nhỏ, dùng răng cắn một mảnh nhỏ, từ từ thưởng thức mùi vị của nó, tuy hơi đắng chất nhưng mùi vị không đến nỗi nào. Trần Tị rất chí công vô tư nhặt lên một thỏi

than thật to, nói lớn: “Chúng mày à, ăn chỗ này mới ngon!”. Vừa nói, nó vừa chỉ vào chỗ sáng lấp lánh trông giống như pha lê, màu hơi vàng của hòn than - “Chỗ này có mùi hương tùng, ngon hơn!”. Chúng tôi đã được dạy những bài học về khoa học tự nhiên nên biết được rằng, than được sinh ra từ những cánh rừng bị chôn vùi dưới đất từ nhiều thế kỷ trước. Thầy dạy những môn khoa học tự nhiên của chúng tôi là hiệu trưởng Ngô Kim Bảng. Chúng tôi không tin lời hiệu trưởng, cũng không tin những gì viết trong sách giáo khoa. Rừng có màu xanh, tại sao lại biến thành than đá có màu đen? Chúng tôi đều cho rằng, sách giáo khoa và thầy hiệu trưởng chỉ đặt điều nói vu vơ. Phát hiện ra trong than đã có mùi tùng, chúng tôi mới tin là thầy hiệu trưởng không hề lừa chúng tôi, sách giáo khoa cũng không hề nói bậy. Lớp tôi có ba mươi lăm học sinh, trừ mấy đứa con gái ra, tất cả đều có mặt lúc ấy. Mỗi đứa chúng tôi cầm một thỏi than ra sức mà cắn, nhai rau rầu. Mặt đứa nào đứa nấy đều biểu lộ một sự hưng phấn tột cùng, đồng thời cũng pha một chút thần bí. Hình như chúng tôi đang tiến hành biểu diễn một trò chơi cô quái nào đó. Riêng Tiêu Hạ Thần (lại là môi dưới) chỉ nhặt một thỏi than cầm trên tay, lật qua lật lại xem xét mà không ăn, nét mặt biểu lộ sự khinh miệt. Nó không ăn vì nó không đói. Nó không đói vì bố nó là người trông coi kho lương thực của công xã. Đầu bếp Vương đứng há miệng nhìn chúng tôi kinh ngạc. Ông ta chạy đến, hai tay còn dính đầy bột mì. Trời ạ! Tay ông ta dính đầy bột mì! Lúc ấy, những người báo cơm tại nhà ăn của trường ngoài hiệu trưởng và giáo viên chủ nhiệm của chúng tôi ra còn có hai cán bộ công xã được biệt phái về thôn chúng tôi công tác ngăn ngày. Lão Vương kêu lên: “Các cháu! Các cháu làm gì thế? Các cháu... ăn than? Than cũng có thể ăn được sao?”. Vương Đám đưa một cánh tay nhỏ tí đang cầm một thỏi than lên, thì thầm: “Chú Vương à, ngon lắm! Cho chú một thỏi để thưởng thức...”. Lão Vương lắc đầu, nói: “Vương Đám, cháu là con gái mà lại theo đuôi mấy ông tướng này làm chuyện bậy bạ sao?”. Vương Đám cắn một miếng than, nói: “Ngon thật mà chú!”. Lúc ấy trời đã sắp tối, mặt trời đã lặn ở phía chân trời phía tây. Hai vị cán bộ công xã báo cơm trong nhà ăn đang đạp xe phóng tới và cả hai đã bị chúng tôi làm cho chú ý. Lão Vương đang vung đòn gánh lên để xua chúng tôi. Vị cán bộ công xã họ Nghiêm - hình như là Phó chủ nhiệm thì phải - lên tiếng gọi lão Vương, sắc mặt trông thật khó coi, phẩy tay một cái và bước vội vào nhà ăn.

Sáng hôm sau, chúng tôi ngồi trong lớp học vừa nghe cô giáo giảng bài vừa nhâm nhi than. Miếng đứa nào cũng đen nhem, bột than lấm tẩm. Không chỉ có con trai ăn than, mấy đứa con gái ngày hôm qua chưa kịp tham dự bữa đại tiệc ấy cũng đã bắt đầu nhâm nhi than dưới sự hướng dẫn của Vương Đám. Con gái của đầu bếp Vương - vợ đầu của tôi - Vương Nhân Mỹ cũng ăn rất nhiệt tình. Lúc này nghĩ lại, có lẽ lúc ấy cô ấy bị viêm lợi nên khi ăn than, miệng cô ấy tóe đầy máu. Cô giáo Vu đang viết bảng, dừng tay lại nhìn chúng tôi. Đầu tiên là cô chất vấn con trai mình, tức bạn học của tôi Lý Thủ (lại là Tay): “Thủ, con đang ăn gì vậy?” - “Mẹ à, chúng con đang ăn than!”. Vương Đám đang ngồi ở hàng ghế đầu, cầm thỏi than giơ cao lên và hét: “Cô giáo à, chúng em đang ăn than, cô có muốn thử một tí không?”. Cho dù con bé đã cố gắng gào to nhưng âm thanh thoát ra từ miệng chẳng khác nào tiếng mèo kêu. Cô giáo Vu rời khỏi bục giảng, nhận thỏi than từ tay Vương Đám, đưa lên mũi ngửi ngửi. Lâu lắm, cô mới đưa thỏi than lại cho Vương Đám, không nói lời nào, quay trở lại bục giảng mới lên tiếng: “Các em à, bữa nay chúng ta học bài sáu, “Quạ đen và cáo”. Quạ có được một miếng thịt, vô cùng đặc ý đậu trên cây. Cáo ở dưới đất nói với quạ: Này cô quạ ơi, tiếng hát của cô hay vô cùng. Cô vừa cất tiếng hát là cả thế giới loài chim đều phải ngậm miệng. Quạ bị những lời tán tụng của cáo làm cho mê mẩn tâm thần, há miệng định hát thì, Vù! Miếng thịt đã rơi vào mõm cáo đang chờ ở dưới”. Cô giáo Vu đọc bài và bảo chúng tôi đọc theo, những cái mồm đen nhem của chúng tôi vừa nhai than vừa đọc bài khóa theo cô.

Tuy là người có văn hóa nhưng do nhập gia tùy tục, cô Vu vẫn đặt tên cho con trai của mình là Thủ. Sau này, Lý Thủ đỗ rất cao vào Học viện Y khoa, sau khi tốt nghiệp thì về làm bác sĩ khoa ngoại bệnh viện huyện. Trong lúc cắt cỏ, Trần Tị đã cắt đứt cả bốn ngón tay, Lý Thủ đã nói lại cho cậu ta được ba ngón.

Tại sao Trần Tị lại có cái mũi to đến khác thường như vậy? Chuyện này có lẽ chỉ có mẹ cậu ta là có thể biết mà thôi.

Bố Trần Tị là Trần Ngạch (bố là Trán thì có con là Mũi!), tên tự là Thiên Đình, là người duy nhất trong thôn có hai người vợ. Trần Ngạch là người có chữ. Trước giải phóng nhà ông ta có hàng trăm mẫu ruộng tốt, lại có lò nấu rượu, làm ăn buôn bán ở Cáp Nhĩ Tân. Vợ lớn của ông ta là người trong thôn, đẻ được bốn đứa con gái. Trước ngày giải phóng một thời gian, Trần Ngạch đã bỏ trốn. Sau giải phóng, có lẽ là khoảng năm 1951, Viên Liễm mới dẫn theo hai người dân binh đến tận Đông Bắc rồi ông ta quay về. Khi chạy trốn, Trần Ngạch chỉ chạy một mình, để vợ và mấy đứa con gái ở lại, nhưng khi trở về lại mang theo một người đàn bà. Người đàn bà này có tóc vàng và đôi mắt lam, khoảng độ hơn ba mươi tuổi, họ Ngải tên Liên. Bà ta ôm trong lòng một con chó nhỏ có bộ lông loang lổ. Bởi người đàn bà này đã kết hôn với Trần Ngạch vào thời điểm trước giải phóng nên ông ta đương nhiên có hai bà vợ một cách hợp pháp. Mấy người bản cổ không lấy được vợ trong thôn rất bất mãn với Trần Ngạch vì ông ta có tới hai vợ, đã từng nửa đùa nửa thật bảo Trần Ngạch rằng, ông ta hãy nhường bớt một bà vợ để cho họ dùng. Lúc ấy, Trần Ngạch chỉ biết méo miệng, không biết là đang cười hay đang khóc. Ban đầu, hai bà vợ của Trần Ngạch ở cùng một mái nhà, sau đó vì chửi ròi đánh nhau âm ỉ đến nỗi chó gà cũng phải phát hoảng. Được sự đồng ý của Viên Liễm, Trần Ngạch bố trí bà vợ hai vào ở trong hai gian phòng phía chái tây của trường học. Trường học vốn là lò nấu rượu trước đây của ông ta. Hai gian phòng này cũng chính là bát động sản của ông ta. Trần Ngạch đã thỏa thuận một hiệp ước với hai bà vợ rằng, sẽ luân chuyển chỗ ở theo hình thức luân lưu. Con chó do người đàn bà tóc vàng ôm từ Cáp Nhĩ Tân về đã bị chó trong thôn cắn đến chết. Sau khi Ngải Liên vác cái bụng thê lè đi chôn con chó không lâu thì đẻ ra Trần Tị. Do vậy mới có người nói Trần Tị là do con chó có bộ lông lốm đốm ấy đầu thai chuyển thế mà thành. Cái mũi của nó rất tinh, liệu có liên quan đến chuyện này chăng?

Ngày ấy, cô tôi đã ra thành phố để học kỹ thuật đỡ đẻ mới, trở thành người đỡ đẻ chuyên nghiệp ở quê tôi. Đó là năm 1953.

Năm 1953, dân ở quê tôi vẫn không chịu chấp nhận kiểu đỡ đẻ mới. Nguyên nhân cơ bản là cũng do mấy “lão bà bà” đem điều đặt chuyện sau lưng. Họ nói, trẻ con được sinh ra theo kiểu mới này sẽ bị bệnh phong. Tại sao mấy “lão bà bà” lại đem điều đặt chuyện như vậy? Đơn giản thôi, bởi vì một khi kỹ thuật đỡ đẻ mới được phổ biến, con đường tài lộc của họ cũng chấm dứt. Khi đỡ đẻ cho một đứa bé, chỉ ít họ cũng được ăn một bữa cơm ra trò tại nhà sản phụ, ra về còn có hai chiếc khăn vải và chục quả trứng gà xem như tiền thù lao. Nhắc đến mấy “lão bà bà” này là cô tôi hận đến thấu xương, hận đến nghiền răng tím mặt. Cô nói, không biết có bao nhiêu đứa hài nhi, sản phụ chết trong tay của mấy “lão bà bà” này. Những gì mà cô tôi kể đã để lại ấn tượng vô cùng kinh khủng trong đầu óc chúng tôi. Mấy “lão bà bà” này lúc nào cũng để mười móng tay thật dài, đôi mắt lúc nào cũng lấp lánh một thứ ánh sáng màu xanh như lửa ma trơi, cái mồm lúc nào cũng phả ra những mùi hôi thối. Cô còn nói, họ thường dùng chày cán bột đè lên bụng sản phụ, lại còn dùng những tấm giẻ rách nhor bẩn nhét vào miệng sản phụ trông chẳng khác nào họ sợ là đứa bé sẽ tòi ra từ miệng của người mẹ vậy. Cô nói, mấy “lão bà bà” này không có một chút kiến thức nào về giải phẫu học, về căn bản là không hiểu một tí gì về kết cấu sinh lý của phụ nữ, gặp phải những ca đẻ khó, họ thọc cả bàn tay vào trong lỗ đẻ đẻ mà khuấy, thậm chí là cũng lúc lóai cả thai nhi và tử cung ra ngoài! Trong một khoảng thời gian dài, nếu cho phép tôi chọn lựa kẻ nào đáng hận nhất để cho một viên đạn thì tôi chẳng do dự gì mà nói: “Lão bà bà”. Sau đó, tôi mới biết là cô tôi đã quá cường điệu chuyện này để nó trở thành đáng sợ. Loại “lão bà bà” ngu muội, đã man áy tất nhiên cũng có tồn tại thực tế. Nhưng những “lão bà bà” có kinh nghiệm, dựa vào kinh nghiệm bản thân để nhận ra những bí mật trong cơ thể người đàn bà cũng từng tồn tại. Thực ra bà nội tôi cũng là một “lão bà bà”. Bà nội tôi là một “lão bà bà” chủ trương “vô vi”(). Bà cho rằng đưa chín thì đưa tự rụng, cho rằng một “lão bà bà” giỏi chỉ cần động viên khích lệ sản phụ, chờ cho đứa trẻ sinh ra xong, dùng kéo cắt cuống rốn, bôi lên đó chút vôi sống rồi buộc lại là xong. Nhưng bà nội tôi lại là một “lão bà bà” không được người ta hoan nghênh cho lắm. Ai ai cũng nói bà làm biếng. Hình như người ta chỉ thích những “lão bà bà” tay chân cuống cuồng, kêu réo om sòm, mồ hôi mồ kê chảy ròng ròng như

sản phụ, như thế họ mới yên tâm hơn.

Cô tôi là con gái của ông nội tôi. Ông nội tôi là bác sĩ trong Bát Lộ Quân. Ban đầu, ông học Trung y, sau khi tham gia quân đội thì theo học Tây y với bác sĩ Bạch Cầu Ân. Sau khi Bạch Cầu Ân hy sinh, ông nội tôi rất đau đớn, đau đớn đến độ ốm liệt giường, nghĩ rằng mình không xong rồi nên nói rất nhớ nhà, nhớ bố mẹ. Tổ chức đã phê chuẩn cho ông về nhà dưỡng bệnh. Khi ông trở về nhà, bà cố nội tôi vẫn còn sống. Vừa bước vào cổng là ông tôi đã ngửi thấy mùi thơm thoang thoang quen thuộc của cháo đậu xanh. Bà cố tôi đang nấu cháo đậu xanh, con dâu chạy tới định giúp đỡ mẹ chồng thì bị bà dùng gậy gạt sang một bên. Ông nội ngồi ở ngạch cửa chờ đợi trong lo lắng. Cô tôi nói rằng, cô vẫn còn nhớ lúc ấy, bà nội tôi bảo cô gọi “bố”. Cô không chịu gọi mà lại chạy nấp sau lưng bà.

Cô tôi nói, thuở nhỏ cô đã nghe mẹ và bà nội, tức là bà nội và bà cố của tôi nói nhiều đến bố, cuối cùng đã gặp nhưng lại cảm thấy quá đổi lạ lẫm. Cô nói: “Ông nội các cháu ngồi ở ngạch cửa, sắc mặt vàng vọt, đầu tóc dài và rối bù, rận bò lổm ngổm trên cổ, mặc chiếc áo bông cũ đến độ bông lòi cả ra ngoài”. Cô nói, bà nội của cô, tức là bà cố của tôi vừa thối lửa vừa khóc. Cháo đậu xanh đã chín. Ông nội đói đến độ không kịp để cho nguội, vừa thổi vừa húp sồn sột. Bà nội cô nói: “Con trai ơi, từ từ thôi, đừng vội, trong nồi hãy còn!”. Cô tôi nói, hai tay ông nội tôi run lăm. Húp xong một bát, lại thêm một bát nữa, xong bát thứ hai thì tay ông không còn run nữa. Mồ hôi chảy tràn trên mặt, trên cổ ông, nước mắt ông cũng đã bắt đầu ứa ra nhưng gương mặt đã có chút huyết sắc. Cô tôi nói, cô nghe thấy những tiếng ông ọc vang lên từ trong bụng ông nội, hình như những húp cháo đang bắt đầu quấy động trong đó. Một tiếng đồng hồ sau, ông nội đi vào nhà xí, bên ngoài chỉ nghe những âm thanh khó nghe kéo dài, cô nói, hình như ruột non ruột già của ông nội đã tuôn cả ra ngoài. Sau đó thì ông nội tôi cũng dần dần trở lại bình thường. Hai tháng sau, tinh thần lẫn sức lực đều có thể so sánh với rồng với hổ.

Tôi nói với cô rằng, tôi cũng đã từng đọc được những chuyện tương tự như vậy trong “Nho lâm ngoại sử”. Cô hỏi: “Nho lâm ngoại sử” là cái gì? Tôi bảo, đó là một tác phẩm văn học cổ điển. Cô trừng mắt nhìn tôi, nói: “Ngay cả trong tác phẩm văn học cũng có chuyện này thì cháu còn nghi ngờ cái nỗi gì?”

Sau khi thoát khỏi cơn bệnh, ông nội định trở lại núi Thái Hành để tìm bộ đội. Bà cố nói: “Con trai à, mẹ không còn sống được mấy ngày nữa. Con chờ mẹ đi trước rồi con hãy đi”. Bà nội là con dâu nên không tiện nói gì, chỉ bảo cô tôi nói. Cô nói: “Bố à, mẹ con nói, bố đi tìm bộ đội cũng được. Nhưng trước khi đi hãy để lại cho mẹ thêm một đứa em trai nữa”.

Lúc ấy, người của Bát Lộ Quân ở khu Giáo Đông đã tìm đến nhà, động viên ông nội gia nhập vào đơn vị họ. Ông nội là đệ tử của Bạch Cầu Ân nên cũng khá nổi tiếng. Ông nói: “Tôi là người của quân khu Phổ Sát”. Người của quân khu Giáo Đông nói: “Đều là người của Đảng Cộng sản, làm việc chỗ nào mà chẳng giống nhau? Ở chỗ chúng tôi còn đang thiếu những người như ông. Lão Vạn à, cho dù thế nào, chúng tôi cũng giữ anh cho bằng được. Tư lệnh Hứa đã nói, nếu dùng kiểu tám người khiêng mà không mời được anh thì cứ dùng dây thừng mà trói lại. Tiên binh hậu lễ, lão đây sẽ đặt đại tiệc để mời anh ta”. Như thế, ông nội đành phải ở lại Giáo Đông, trở thành người sáng lập nên bệnh viện dưới lòng đất của Bát Lộ Quân Tây Hải.

Đúng là bệnh viện này nằm sâu dưới lòng đất, địa đạo thông với phòng, phòng thông với địa đạo, có phòng khử độc, phòng điều trị, phòng mổ, phòng nghỉ dưỡng... Những di tích này vẫn còn bảo tồn cho đến bây giờ tại thôn Chúc Gia, thị trấn Vu Thoãn, thành phố Lai Châu. Bà Vương Tú Lan lúc này đã tám mươi tám tuổi, ngày ấy từng làm y tá dưới quyền của ông nội lúc này vẫn còn rất khỏe kể, có mấy gian nhà nghỉ dưỡng có lỗ thông hơi thông với giếng nước. Lần ấy, một cô gái trẻ ra giếng múc nước, không hiểu vì sao gàu nước của mình bị mắc cứng giữa lưng chừng giếng, cúi đầu nhìn xuống giếng mới thấy một anh chàng thương binh Bát Lộ Quân trẻ măng đang ló mặt ra khỏi thành giếng nhăn răng cười làm mặt khi với cô ta.

Những y thuật cao siêu của ông nội nhanh chóng được lan truyền trong toàn quân khu Giáo Đông. Mạnh dạn trong vai của tư lệnh Hứa là do ông nội tôi mổ lấy ra. Còn vợ chính ủy Lê thì bị một ca đẻ khó cũng do ông tôi mổ, cả mẹ con đều bình an. Ngay cả tư lệnh quân đội Nhật đóng ở

thành Bình Độ là Sugitani cũng nghe đến tiếng tăm của ông. Ông ta xuất quân càn quét, đang ngồi trên lưng con ngựa Đại Dương thì bị vương phải mìn, con ngựa ngã nhào. Ông ta bỏ ngựa chạy thực mạng. Ông tôi đã cứu chữa cho con ngựa mạnh khỏe trở lại như xưa và nó trở thành con ngựa của đoàn trưởng Hạ. Con ngựa này nhớ chủ cũ nên chỉ một thời gian ngắn đã càn dứt dây thừng chạy về thành Bình Độ. Sugitani thấy con ngựa quý quay lại thì vừa mừng vừa kinh ngạc, ra lệnh cho Hán gian bí mật thăm dò mới biết là Bát Lộ Quân đã lập một bệnh viện dưới lòng đất ngay trước mắt ông ta. Bệnh viện trưởng là thần y Vạn Lục Phủ, người đã từng chữa trị cho con tuấn mã của ông ta. Tư lệnh Sugitani vốn xuất thân là bác sĩ nên rất tôn trọng lương y, muốn chiêu hàng ông nội tôi. Do vậy Sugitani đã học theo quý kế trong “Tam Quốc diễn nghĩa” (), bí mật sai người đến làng tôi bắt bà cố, bà nội và cô tôi đưa về thành Bình Độ để làm con tin, rồi sau đó sai người đem một lá thư đến trao tận tay ông nội tôi.

Ông nội tôi là một đảng viên Cộng sản có ý chí vô cùng kiên định, xem xong lá thư của Sugitani thì vô viên lại và vứt đi. Chính ủy của bệnh viện đã nhận lá thư đó và trình lên quân khu. Tư lệnh Hứa và chính ủy Lê cùng viết một lá thư gửi cho tư lệnh Sugitani, phần nộ mắng ông này là tiểu nhân. Trong thư nói, nếu Sugitani dám động đến một sợi lông ba người thân của Vạn Lục Phủ thì quân khu Giáo Đông sẽ tập hợp lực lượng toàn quân khu để san thành Bình Độ thành bình địa.

Cô tôi nói, cô và bà cố, bà nội tôi sống trong thành Bình Độ được ba tháng, có cái ăn có cái uống, không bị ức hiếp gì. Cô nói, tư lệnh Sugitani là một bạch diện thư sinh, đeo một đôi kính có gọng màu trắng, có bộ ria hình chữ bát, dáng vẻ rất phong lưu, nói tiếng Trung rất lưu loát. Ông ấy gọi bà cố tôi là bác, gọi bà nội tôi là phu nhân và cô tôi là cháu. Cô tôi nói, cô không có ấn tượng xấu với vị tư lệnh này. Đương nhiên, đó cũng chỉ là những lời mà cô tôi nói với người nhà. Với người ngoài, cô không nói như thế. Với người ngoài, cô nói cô và bà nội, bà cố bị người Nhật hành hạ đủ điều, dùng mọi cách để uy hiếp nhưng cả ba đều không hề dao động.

Thưa tiên sinh,

Chuyện về ông nội tôi kể đến ba ngày ba đêm vẫn không hết. Nếu có điều kiện thời gian, tôi sẽ tiếp tục kể với ngài. Nhưng cái chết của ông nội thì tôi không thể không kể ra đây. Cô tôi nói, ông nội tôi bị quân địch thổi hơi độc xuống địa đạo mà chết trong khi đang mổ cho thương binh. Tài liệu lịch sử của huyện cũng ghi như vậy. Nhưng cũng có người thăm thì với nhau rằng, ông nội giắt bên hông tám quả lựu đạn, một mình cưỡi la đến thành Bình Độ, muốn biến thành anh hùng cứu con gái, vợ và mẹ, nhưng không may rơi vào trận địa mìn liên hoàn của dân quân Triệu Gia Câu mà chết. Tuyên truyền tin tức này là người họ Tiêu, tên là Thượng Thần. Ông này từng làm nhân viên cứu thương tại bệnh viện Tây Hải. Ông này tính tình rất cổ quái, nóng lạnh bất thường, sau giải phóng làm nhân viên bảo quản kho lương thực của công xã, nhân vì phát minh ra một loại thuốc diệt chuột vô cùng hữu hiệu nên báo chí thi nhau đưa tin. Cái tên Thần vốn có nghĩa là “môi trên” được đổi thành Thuần. Sau đó người ta mới phát hiện ra rằng, trong thành phần chủ yếu của loại thuốc diệt chuột ấy, ông ta đã dùng một chất nông được kích độc mà nhà nước đã nghiêm cấm sử dụng. Ông này với cô tôi có một mối thù thâm căn cố đế, cho nên những gì ông ta nói chỉ là chuyện đơm đặt. Ông ta nói với tôi: “Ông nội mày không nghe mệnh lệnh của tổ chức, không lo lắng cho thương binh, muốn theo đuổi chủ nghĩa anh hùng cá nhân. Để có đủ can đảm làm chuyện ấy, ông ấy đã uống sạch hai lít rượu sắn, say đến độ không biết trời đất gì nữa, do vậy mới vương vào trận địa mìn của dân quân”. Tiêu Thượng Thần nhe đôi hàm răng vàng như nghệ ra, nói với tôi bằng một giọng hết sức hoan hỉ: “Sau đó người ta dùng đến hai chiếc sọt mới đưa được ông ấy và con lừa ra khỏi trận địa, trong sọt có tay người và cẳng la, có ruột người và ruột la không phân biệt được, người ta đành lòng phải vắt tất cả vào chúng một cái quan tài. Gỗ quan tài rất tốt, là gỗ lan trung dụng của một nhà giàu”. Khi tôi đem những lời của lão Tiêu kể lại với cô, đôi mắt cô tròn tròn vo, nghiêng răng mỉm cười nói: “Rồi sẽ có một ngày, chính tay cô sẽ lột da lão tạp chủng này!”

Cô tôi lúc nào cũng nói: “Cháu à, cháu có thể không tin bất cứ cái gì, nhưng cháu phải tin một điều, ông nội là anh hùng kháng Nhật, là liệt sĩ cách mạng! Trên núi Anh Linh có mộ của ông. Trong Nhà tưởng niệm liệt sĩ vẫn còn trưng bày con dao mổ và đôi giày của ông. Đó là đôi giày anh hùng, là đôi giày mà bác sĩ Bạch Cầu Ân trước khi chết đã tặng lại cho ông”.

3

Thưa tiên sinh,

Tôi bận bịu với những chuyện có liên quan đến ông nội chẳng qua cũng chỉ là những lời dẫn để kể về cô tôi.

Cô sinh ngày 13 tháng 6 năm 1937, theo âm lịch thì đó là ngày 5 tháng 5, nữ danh là Đoàn Dương, còn tên đi học là Vạn Tâm. Tên của cô là do ông nội đặt, vừa tôn trọng tập tục của quê hương nhưng đồng thời cũng có ý tứ rất sâu xa. Sau khi ông nội hy sinh, Quân khu Giáo Đông dựa vào những tin tức nội tuyến tìm mọi cách cứu bà cố, bà nội và cô ra khỏi cảnh cá chậu chim lồng trong lòng địch. Thế là bà cố, bà nội và cô được đưa ra khu giải phóng. Ở đó cô học trường Tiểu học Kháng Nhật. Bà nội được nhận vào xưởng may quân trang quân dụng, chuyên may giày. Sau giải phóng, con cái liệt sĩ như cô tôi có rất nhiều cơ hội để bay nhảy cao hơn, xa hơn. Nhưng bà nội không đành lòng từ bỏ quê hương chôn nhau cắt rốn nên cô không nỡ rời bà. Lãnh đạo trên huyện hỏi cô thích làm công việc gì, cô nói muốn kế thừa sự nghiệp của bố. Do vậy họ đã bố trí cô vào học Học viện Y học của quân khu. Cô tốt nghiệp học viện khi mới mười sáu tuổi, nhận công việc tại Phòng Y tế thị trấn. Cục Vệ sinh huyện mở lớp bồi dưỡng kỹ thuật sinh đẻ mới, Phòng Y tế đã cử cô tham dự lớp học. Từ đó, cô bắt đầu có duyên nợ với cái công việc thần thánh này. Ngày 4 tháng 4 năm 1953, cô đỡ đẻ hài nhi đầu tiên cho đến tết năm ngoái, cô đã thừa nhận là không dưới mười nghìn đứa trẻ đã được ra đời qua bàn tay của cô, nếu trong lúc sinh mà có ai đó phụ giúp thì cứ hai đứa tính thành một. Đây là câu chính miệng cô nói với tôi. Tôi tính, mười nghìn đứa trẻ có lẽ là nói hơi quá, nhưng bảy đến tám nghìn thì nhất định là có thực. Cô cũng đã có bảy người học trò, trong đó có một người có biệt danh là “Tiểu sư tử”, đầu tóc bông bênh, mũi tẹt miệng vuông, trên mặt lốm đốm tàn nhang, là người cực kỳ sùng bái cô tôi. Nếu cô bảo “Tiểu sư tử” đi giết người, e rằng ngay lập tức cô ấy sẽ xách dao đi ngay, cơ bản là không hỏi nguyên nhân và cách thức.

Ở trước tôi đã từng nói, mùa xuân năm 1953 ở quê tôi, phụ nữ vẫn còn rất e ngại với kỹ thuật sinh đẻ mới, thêm vào đó là những lời đơm đặt của các “lão bà bà”. Lúc ấy, cô tôi chỉ mới mười bảy nhưng vì đã có những thử thách từ nhỏ, lại xuất thân từ một gia đình vô cùng xán lạn huy hoàng nên đã trở thành một nhân vật có ảnh hưởng vô cùng lớn lao ở vùng Đông Bắc Cao Mật, trở thành một người trọng yếu trong mắt mọi người. Đương nhiên, cô tôi cũng có một dung nhan không hề tầm thường. Không nói đầu tóc, không nói khuôn mặt, không nói mũi cũng không nói đôi mắt, chỉ nói đến hàm răng. Quê tôi là vùng khí hậu có chứa nhiều khí flo, do vậy từ trẻ đến già đều có hàm răng xấu xí và đen đúa. Khi còn bé, cô tôi đã sống ở khu giải phóng Giáo Đông trong một thời gian dài, uống nước suối trong rừng, lại học được thói quen đánh răng ở Bát Lộ Quân. Có lẽ vì những nguyên nhân ấy nên đôi hàm răng cô không hề bị sâu, bị đen. Nói tóm lại là, cô tôi có một bộ răng mà tất cả chúng tôi, nhất là phái nữ ngày đêm mơ ước.

Đứa trẻ đầu tiên do cô tôi đỡ đẻ là Trần Tị. Cô thấy tiếc nuôi vô cùng về chuyện này. Cô nghĩ, đứa trẻ đầu tiên qua tay mình phải là hậu duệ của cách mạng, không ngờ là nghiệt súc của địa chủ. Nhưng để kịp thời tuyên truyền phương pháp đẻ mới, xóa bỏ cách đỡ đẻ cũ, cô không có thời gian để nghĩ ngợi thêm về vấn đề này nữa.

Nghe tin Ngải Liên đang chuyển bụng, cô tôi phóng lên xe đạp - xe đạp lúc ấy vẫn còn hiếm lắm - đeo hòm thuốc, đạp như bay về thôn. Từ Phòng Y tế huyện về đến thôn là năm cây số, không biết nhờ vào đâu mà cô chỉ mất có mười phút. Lúc ấy, vợ bí thư chi bộ thôn Viên Liễm đang giặt giũ ở bờ sông Giáo Hà. Bà ta chính mắt trông thấy cô tôi đạp xe phóng vèo qua chiếc cầu đá rất hẹp bắc ngang dòng sông. Một con chó đang thơ thẩn trên cầu thất kinh hồn vía nhảy tùm xuống nước.

Khi cô tôi xách chiếc hòm xông thẳng vào phòng Ngải Liên thì “lão bà bà” Điền Quế Hoa, người trong thôn đã có mặt ở đó. Đây là một bà già mòm nhon cổ ngắn, lúc ấy đã hơn sáu mươi, đến lúc này e rằng xương thịt đã hóa thành bùn đất, A Di Đà Phật! Điền Quế Hoa thuộc loại “bà bà” tích cực can dự vào sản phụ. Khi cô tôi xuất hiện ở cửa thì thấy bà ta đang ngồi trên bụng Ngải Liên, dùng hết sức bình sinh đè lên cái bụng cao vồng ấy. Bà già này bị bệnh viêm phế quản mạn

tính, tiếng khò khè nặng nhọc của bà ta hòa lẫn với tiếng kêu rú thâm thiết như tiếng lợn bị chọc tiết của sản phụ hòa lẫn với nhau khiến không khí trong phòng trở nên bí tráng và thê lương. Địa chủ Trần Ngạch quý ở một góc tường, cúi đầu lạy liên tục (không biết ông ta lạy cái gì), lạy nhiệt tình đến độ đầu cứ đập bình bình vào tường, miệng rì rầm tụng niệm những lời hàm hồ không rõ là kinh gì.

Tôi đã đến nhà Trần Tị nhiều lần nên rất thông thuộc cách cấu trúc trong nhà cậu ta. Đây là hai gian phòng ở phía chái tây, cửa mở về phía mặt trời lặn, trần rất thấp, diện tích cũng rất nhỏ. Bước vào cửa là thấy ngay bếp lò, sau bếp lò là một bức tường cao khoảng hơn một mét, sau bức tường là giường đắp đất. Vừa bước vào cửa là cô tôi đã có thể trông thấy toàn bộ tình cảnh. Trông thấy tình cảnh ấy, cô tôi không kềm chế được sự giận dữ, nếu nói theo lời của cô thì đó là “lửa bốc lên cao ba trượng”. Cô ném hòm thuốc xuống bàn ăn, lao thẳng về phía ấy như một mũi tên, hai tay chộp lấy vai của “lão bà bà”, dùng sức kéo mạnh về phía sau, hất bà ta ngã lộn xuống đất. Đầu bà ta đập xuống nền đất, lúc này đang đầy cứt dái và máu huyết, mùi xú uế xông lên nồng nặc trong không khí. Hình như cú đập khá mạnh nên một dòng máu đen sì, đặc quánh từ từ rỉ ra trên trán bà ta. Thực ra thì bà ta bị thương cũng không nặng lắm nhưng lại tru tréo lên như sắp chết đến nơi. Người yếu bóng vía nói chung nghe những lời tru tréo ấy sẽ rất dễ dàng hôn mê bất tỉnh, nhưng cô tôi thì không hề sợ. Vì cô ấy đã từng gặp không biết bao nhiêu người và bao nhiêu chuyện đáng sợ hơn bà ta nhiều lần.

Cô đứng trước đầu giường, từ từ đeo găng tay và nghiêm giọng nói với Ngải Liên: “Chị không cần khóc, cũng chẳng cần kêu gào, bởi khóc và gào không có liên quan gì đến chuyện sinh đẻ cả. Nếu chị muốn sống thì hãy nghe lệnh của tôi. Tôi bảo chị làm thế nào thì chị cứ làm thế ấy”. Ngải Liên đã bị thái độ nghiêm trang và bình tĩnh của cô tôi chinh phục. Đương nhiên là bà ta cũng đã biết xuất thân vinh quang cũng như những kinh nghiệm có tính truyền kỳ của cô tôi. Cô tôi nói: “Chị đẻ trong khi tuổi đã cao, thai nhi cũng không nằm theo tư thế bình thường. Con người ta phần lớn đều lộ đầu ra trước, còn con chị thì sẽ đưa một cánh tay ra trước, đầu quay vào bên trong”. Sau đó, cô tôi còn đặt nhiều chuyện tiêu lâm về Trần Tị, nói đầu nó chưa kịp lộ ra thì đã đưa tay ra trước, hình như muốn vơ lấy cái gì đó của thế giới này thì phải. Sau này Trần Tị chỉ nói cộc lốc: “Xin cơm ăn ấy mà!”

Tuy đây là lần đầu tiên đỡ đẻ nhưng xem ra cô hết sức bình tĩnh. Gặp khó không hoang mang, chỉ cần có năm phần kỹ thuật sẽ phát huy được đến mười phần - Cô đã nói như vậy. Phải thừa nhận rằng cô tôi là một bác sĩ phụ khoa thiên tài. Khi làm việc này hình như trong đầu cô luôn luôn có linh cảm, tay cô có cảm giác. Những người đàn bà từng chứng kiến cô tôi đỡ đẻ đều bái phục đến sát đất. Khi còn sống, mẹ tôi thường nói: “Cô của con có đôi bàn tay không giống với người thường. Người bình thường thì đôi bàn tay có lúc lạnh lúc nóng, lúc cứng lúc mềm, có lúc khô lúc ẩm mồ hôi... Nhưng đôi bàn tay cô xuân hạ thu đông đều mềm, đều mát, nhưng không phải mềm như... nói thế nào nhỉ?...”. Anh trai tôi là người có học thức, nói đỡ: “Có phải là trong gấm có ẩn kim, trong nhu có cương?”. Mẹ nói: “Chính là như vậy. Bàn tay cô mát nhưng không phải là cái mát của băng giá mà là...”. Lại là người anh có học thức của tôi thay mẹ diễn đạt bổ sung: “Là trong ấm ngoài mát, giống như lụa quý, cái mát của loại lụa bảo vệ cho trần châu bảo ngọc”. Mẹ nói: “Đúng là như thế, chỉ cần cô của con đưa tay sờ vào người bệnh là bệnh mười phần đã giảm đi bảy phần!”. Gần như cô tôi đã được thần thánh hóa trong mắt người dân quê tôi.

Ngải Liên là người đàn bà gặp vận may. Đương nhiên bà ta cũng là một phụ nữ thông minh. Khi cô tôi đưa tay xoa nắn bụng, bà ta cảm thấy có một sức mạnh truyền nhập vào cơ thể mình. Sau đó gặp ai bà ta cũng nói, cô tôi có phong độ của một vị đại tướng, nếu so với cô, “lão bà bà” họ Điền đang nằm dưới đồng cứt dái kêu gào kia chẳng khác nào một con quỷ dạ xoa. Dưới sự nhắc nhở và động viên đầy tính khoa học và rất nghiêm trang của cô tôi, sản phụ Ngải Liên đã tìm thấy ánh sáng, có dũng khí để sinh nở, những trận đau kịch liệt trước đó hầu như đã giảm đi rất nhiều. Bà ta ngừng khóc để lắng nghe những mệnh lệnh từ miệng cô tôi, phối hợp với những động tác của cô để đỡ đứa con có cái lỗ mũi to ấy ra ngoài.

Khi mới sinh ra, Trần Tị hầu như không thở nổi. Cô tôi lộn ngược đầu cậu ta xuống đất, rồi vỗ vào lưng, xoa vào ngực và cuối cùng thì cậu ta mới phát ra được một tiếng khò khè. Cô nói: “Cậu nhóc này sao lại có cái lỗ mũi to đến thế không biết, trông chẳng khác một thằng bé Mỹ!”.

Lúc ấy, cô tôi rất vui trong lòng, tâm trạng cô chẳng khác một người thợ vừa hoàn thành một sản phẩm đầu tiên trong cuộc đời mình. Nét mặt mệt mỏi của sản phụ nở nụ cười tươi rói. Cô tôi là người có quan niệm giai cấp rất rõ ràng nhưng khi lời thằng bé ra khỏi cửa mình sản phụ, cô không còn nghĩ gì về giai cấp và đấu tranh giai cấp nữa. Niềm vui của cô đây thuần khiết, là tình cảm thuần túy của một con người.

Nghe nói bà vợ hai sinh được một đứa con trai, Trần Ngạch từ trong góc tường bò dậy. Tay chân ông ta trở nên thừa thãi khi đi một vòng chung quanh chiếc giường đất, hai dòng nước mắt đặc quánh như mật ong từ từ trào ra khỏi hốc mắt khô khốc và lăn xuống gò má. Sự vui mừng của Trần Ngạch không thể dùng ngôn ngữ để diễn tả được, có rất nhiều lời muốn nói nhưng ông ta không dám nói ra. Nào là hương hỏa, nào là tông tộc vân vân. Đối với loại người như ông ta, hề nói ra khỏi cửa miệng là có tội!

Cô tôi nói với Trần Ngạch: “Thằng bé này sinh ra đã có cái mũi to như vậy, hay là đặt tên cho nó là Tị, là Trần Tị!”

Chẳng qua là cô tôi nói đùa trong lúc vô ý thôi. Nhưng với Trần Ngạch, đó chẳng khác nào một mệnh lệnh, thậm chí là một thánh chỉ, ngay lập tức gật đầu cúi người nói: “Đa tạ cô Tâm đã ban tên cho! Đa tạ cô Tâm đã ban tên cho! Trần Tị, hay! Nó tên là Trần Tị!”

Trong những lời cảm tạ lung tung lộn xộn của Trần Ngạch, trong nước mắt bồi bồi chảy của Ngải Liên, cô tôi thu thập hòm thuốc, chuẩn bị ra về. Cô thấy, Điền Quế Hoa vẫn ngồi dựa lưng vào thành giường, giữa đồng cốt đái trộn lẫn với máu, hình như là đã ngủ. Cô không biết là bà ta đôi tu thế từ năm thành ngôi từ lúc nào, cũng không biết những tiếng tru tréo khiến người ta phải dựng tóc gáy của bà ta chấm dứt từ lúc nào. Cô nói, cô cứ tưởng là bà ta đã chết, nhưng khi nhìn thấy đôi mắt bà ta vẫn phát ra tia nhìn xanh xanh chẳng khác của loài mèo trong đêm tối thì cô mới biết là bà ta còn sống. Không hiểu sao, cơn giận lại nổi lên như sóng trào trong lòng cô. Cô hỏi: “Sao bà vẫn chưa về?”. “Lão bà bà” lại nói: “Thằng bé này sống được là nhờ tôi một nửa, công của cô một nửa, theo đó tôi được một chiếc khăn với năm quả trứng gà. Nhưng cô đã làm đầu tôi bị thương, nề mặt mẹ cô, tôi không đến chính quyền để kiện cô. Nhưng tôi phải có được chiếc khăn của cô để băng đầu, phải có được năm quả trứng gà của cô để bồi dưỡng sức khỏe”. Lúc này cô tôi mới vỡ lẽ mọi chuyện, thì ra mấy “lão bà bà” làm công việc đỡ đẻ chỉ vì mấy món đồ ấy, trong lòng sinh ra căm ghét vô cùng. Cô nghiêng rằng, nói: “Vô liêm si! Cái gì là một nửa công của bà? Nếu đẻ bà làm chuyện này, lúc này chỉ còn là hai cái xác chết trên giường! Bà là một con quỷ cái, bà cho rằng âm đạo của phụ nữ chẳng khác nào cái phao câu của gà sao, dùng sức mạnh để ép, trứng bèn văng ra sao? Bà đỡ đẻ như thế à? Không, đó là giết người! Bà còn muốn đi kiện tôi sao?”. Cô hát chân thật mạnh, gót chân cô trúng vào cằm bà Điền - “Bà còn đòi khăn, đòi trứng à!”. Lại một cú đá nữa, lần này thì vào mông. Sau cùng, một tay xách hòm thuốc, một tay túm tóc bà già lôi ra ngoài vườn. Trần Ngạch chạy theo giải hòa, cô tôi trợn mắt quát lớn: “Cút vào nhà, vào mà chăm sóc vợ ông!”

Cô tôi nói, đó là lần đầu tiên trong đời cô đánh người, lại nói, cô vẫn không hiểu tại sao lúc ấy mình lại ra tay đánh người. Lại một cú đá thật mạnh vào mông nữa, bà Điền ngã lăn quay trên sân, bò dậy, ngồi trên đất, hai tay đập bành bạch xuống đất, gào lên: “Cứu mạng! Có kẻ giết người... Tôi bị đứa con gái cường đạo của Vạn Lục Phủ đánh chết rồi...”.

Lúc ấy trời đã sắp tối. Trong ráng chiều, tịch dương, gió nhẹ, rất nhiều người trong thôn đang bê những chiếc bát to tướng trên tay đứng ngoài đường ăn cơm, nghe thấy bên này huyện náo thì học tốc chạy sang. Bí thư Viên Liễm và đội trưởng Lữ Nha cũng đã có mặt. Điền Quế Hoa là thím họ xa của Lữ Nha, nhưng ông ta không lấy danh nghĩa ấy để hỏi cô tôi mà lại nói: “Vạn Tâm, cô là một cô gái trẻ mà đánh một bà già, không cảm thấy quá đáng sao?”

Cô đã nói với chúng tôi: “Lữ Nha là cái quái gì? Hắn là đồ súc sinh đã đánh vợ nằm bệt dưới đất mà còn dám lên mặt dạy dỗ ta sao?”

Lúc này cô nói: “Bà già nào? Chỉ là một con yêu quái hại người! Ông hãy hỏi bà ta, bà ta đã làm những gì?” Rồi cô dí ngón tay vào giữa trán Điền Quế Hoa - “ Bao nhiêu người đã chết trong tay bà? Trong tay bà đây có súng, nếu cần bà đây sẽ cho bà một viên đạn!”. Lúc ấy cô tôi chỉ mới

mười bảy nhưng mở miệng ra thì một “bà đây” hai “bà đây” khiến nhiều người phải bụm miệng cười.

Lữ Nha vẫn muốn tiếp tục nói lý thì bí thư Viên Liễm đã nói: “Bác sĩ Vạn không sai. Với những kẻ đem mạng sống con người ra làm trò đùa thế này thì phải trừng trị thích đáng! Điền Quế Hoa, đừng có mà ra bộ dạng chó chết như thế. Bà bị đánh là vẫn còn nhẹ đấy, nên tống bà vào nhà giam mới phải! Từ nay về sau, trong nhà ai có người đẻ hãy đi tìm bác sĩ Vạn! Điền Quế Hoa, bà còn dám tiếp tục đỡ đẻ nữa, tôi sẽ cho dân quân cắt hết mấy ngón chân ngón tay chó của bà!”.

Cô tôi nói, tuy Viên Liễm là người không có văn hóa nhưng cũng nhận ra trào lưu mới, có thể chủ trì việc chung, là một cán bộ tốt.

Thưa tiên sinh,

Đứa trẻ thứ hai do cô đỡ đẻ chính là tôi.

Khi mẹ tôi trở dạ, bà nội căn cứ vào những tập tục cũ, rửa tay thay quần áo, đốt ba nén nhang cắm lên bàn thờ tổ tiên, lạy ba lạy rồi đuổi tất cả đàn ông trong nhà ra ngoài. Mẹ tôi không phải sinh lần đầu, trước tôi đã có hai người anh, một người chị. Bà nội nói với mẹ: “Lúc này con đã là xe trông đi trên đường quen, tự mình sinh con vậy”. Mẹ nói với bà: “Mẹ, con cảm thấy có gì đó rất không ổn, lần này không giống như những lần trước”. Bà nội không cho là như vậy, nói, có gì mà không giống nhau, lẽ nào con lại có thể đẻ ra một con kỳ lân?

Cảm giác của mẹ tôi là vô cùng chính xác. Các anh chị của tôi đều chui đầu ra trước, còn tôi, tôi lại thò chân ra trước khi lọt khỏi lòng mẹ.

Khi trông thấy bàn chân tôi thò ra, bà tôi đứng ngây người kinh sợ, bởi trong làng tôi đã từng truyền tụng câu khẩu ngữ dân gian “Chân chen ra, rước nợ quý ma”. Tại sao gọi là “rước nợ quý ma”? Là thế này, gia đình kiếp trước có nợ tiền nợ bạc, nợ ân nợ nghĩa gì của ai đó, chủ nợ chuyển kiếp đầu thai vào đứa trẻ và sinh ra bằng cách đẻ ngược để cho người mẹ ném đủ mùi đau khổ hoặc tệ hơn là chết cùng với sản phụ, hoặc là vẫn sống nhưng chỉ đến một tuổi nhất định nào đó thì không đau không ốm mà lần đùng ra chết, làm cho gia đình người ấy bị tổn thất nặng về vật chất lẫn tinh thần. Nhưng bà nội vẫn cố làm ra vẻ bình thản, nói đùa: “Gớm, cậu nhóc này sẽ là một chân chạy việc giỏi đây, lớn lên sẽ làm tôi tở cho người ta mất thôi. Nhưng đừng sợ, mẹ đã có cách”. Nói xong thì bà đi ra ngoài sân bê chiếc mâm đồng vào đứng ở đầu giường, dùng chày giã bột đánh phèng phèng chẳng khác nào người ta giồng phèng la. Vừa đánh, bà vừa quát lớn: “Chui ra đi! Chui ra đi! Lão gia của mày sai mày đi đến đây để đòi nợ, mày không ra là bị đánh què chân thôi!”

Mẹ tôi đã nhận ra tính chất của vụ việc là vô cùng nghiêm trọng, dùng chiếc que cời lửa đập mạnh vào cửa sổ gọi chị tôi đang đứng ngoài sân: “Con gái ơi! Mau chạy đi gọi cô!”

Chị gái tôi rất thông minh. Chị chạy ngay đến Văn phòng thôn nhờ Viên Liễm gọi điện thoại đến Phòng Y tế huyện. Chiếc điện thoại quá độ cũ kỹ quay số chạy từng vòng ấy đã được tôi cất giữ cho đến bây giờ như một vật kỷ niệm vì nó đã cứu được mạng sống của tôi.

Đó là ngày 6 tháng 6. Những ngày trước đó mưa nhiều nên nước lũ đã dâng cao ngoài sông Giao Hà, ngập cả chiếc cầu đá bắc ngang sông. Nhưng căn cứ vào những đợt sóng làm tung bọt trắng xóa trên mặt nước, người ta vẫn có thể phán đoán được chiếc cầu đang ở vị trí nào. Ông Đồ Bột đang nhàn nhã kéo vó bên bờ sông chính mắt trông thấy cô tôi phóng xe đạp qua chiếc cầu đã ngập nước. Nước lũ tấp vào người và chiếc xe làm bắn lên những cột nước cao đến cả mét. Nước đang chảy xiết, nếu cô tôi bị nó cuốn xuống sông thì, thưa tiên sinh, chắc chắn là không có tôi tồn tại trên cuộc đời này.

Cô tôi xông vào nhà, toàn thân ướt đầm.

Mẹ tôi nói, khi mới bước vào nhà, cô tôi đã uống một viên thuốc an thần. Mẹ tôi nói, khi cô tôi vừa bước vào nhà đã kéo bà nội sang một bên, chầm chọc: “Mẹ à, mẹ đánh phèng la ầm ĩ như vậy, trẻ con nào dám chui ra?”. Bà nội vẫn gân cổ cãi lý: “Trẻ con đùa nào mà chẳng thích chuyện nào nhiệt? Nghe tiếng phèng la vui thế này, có lẽ nào chúng lại chẳng chịu chui ra mà xem?”. Sau đó cô tôi nói, cô túm chặt lấy chân tôi rồi kéo mạnh ra như người ta nhổ củ sắn vậy. Tôi biết đó chỉ là lời nói đùa mà thôi.

Sau khi đỡ đẻ cho Trần Tị và tôi, mẹ Trần Tị và mẹ tôi trở thành hai người tuyên truyền mang tính nghĩa vụ tích cực nhất cho cô tôi. Họ đi đến đâu cũng nói chuyện về cô tôi. Vợ của Viên Liễm

cũng như Đỗ Bột hề gặp ai là lại đem chuyện kỹ thuật đỡ đẻ cao siêu của cô tôi ra mà tán dương. Do vậy mà tiếng tăm của cô nổi như cồn, không ai thêm đoái hoài đến mấy “lão bà bà” thủ cựu nữa, họ nhanh chóng bị lịch sử chôn vùi.

Từ năm 1953 đến năm 1957, nền kinh tế đất nước phát triển mạnh. Quê hương tôi cũng nhờ mưa gió thuận hòa nên được mùa mấy năm liên tiếp. Người ta đã được ăn no, mặc ấm nên tính thần phấn chấn hẳn lên, đàn bà con gái đua nhau mang thai, đua nhau đẻ. Có thể nói, đó là thời kỳ bận rộn nhất của cô tôi. Trên mỗi con đường, mỗi ngõ vắng của mười tám thôn thuộc huyện Đông Bắc Cao Mật đều để lại dấu bánh xe của cô, mọi khoảng sân vườn đều để lại dấu chân của cô.

Từ ngày 4 tháng 4 năm 1953 đến ngày 3 tháng 12 năm 1957, cô tôi đã tiến hành 1612 ca đỡ đẻ, đưa ra vớ 1645 đứa trẻ. Trong đó có sáu đứa chết nhưng trong số đó lại có năm đứa đã chết trong bụng mẹ, một đứa mắc bệnh bẩm sinh. Thành tích quá sức huy hoàng, quá sức hoàn mỹ!

Ngày 17 tháng 2 năm 1955, cô tôi gia nhập đảng Cộng sản Trung Quốc. Đó cũng là ngày mà cô đỡ đẻ cho đứa trẻ thứ 1000. Đứa trẻ ấy chính là bạn học của tôi - Lý Thủ.

Cô nói: Cô giáo Vu của các cháu là người phụ nữ phóng khoáng nhất mà cô đã từng gặp. Trong khi cô đang bận tít tít để cho Lý Thủ ra đời thì cô Vu vẫn cầm một cuốn bài giảng đọc lại để chuẩn bị lên lớp!

Cho đến cuối đời, cô tôi vẫn nhớ về khoảng thời gian bận rộn nhưng vô cùng vinh quang ấy. Đó là thời kỳ hoàng kim của cả đất nước Trung Quốc, cũng là thời kỳ hoàng kim của cô tôi. Không thể nhớ được bao nhiêu lần, đôi mắt cô tôi sáng lấp lánh, tâm trí đề tặn đâu đâu, nói: “Lúc ấy, cô là một bồ tát sống, là nương nương cứu thế. Trên cơ thể cô tỏa phát hàng trăm mùi thơm, những đàn ong bay liệng chung quanh cô, những đàn bướm bay liệng bên người cô... Bây giờ, tổ cha nó, chỉ có ruồi nhặng bầu chung quanh cô mà thôi...”

Tên của tôi là do cô đặt cho, tên đi học là Vạn Túc, có nghĩa là “vạn chân”, nhũ danh là Tiểu Bảo (đã là “chân” thì phải “chạy” là đúng thôi!).

Xin lỗi, thưa tiên sinh, tôi muốn giải thích thêm với ngài một tí: Nguyên danh của tôi là Vạn Túc, còn Khoa Đầu, tức Nòng Nọc là bút danh của tôi.

5

Cô tôi đã đến tuổi lấy chồng. Nhưng cô lại là người ăn lương nhà nước, là công chức có sổ gạo, sổ thực phẩm, xuất thân trong một gia đình quang vinh như vậy nên thanh niên trai tráng trong làng không ai dám nghĩ đến chuyện kết tóc xe tơ với cô. Ngày ấy, tôi đã lên năm, vẫn thường thấy bà cô đến nhà, nói với bà nội với một giọng vừa lo lắng vừa rầu rĩ: “Con dâu à, con nói xem, con Tâm đã hăm hai rồi. Những đứa cùng tuổi với nó đều đã có hai ba đứa con rồi, nhưng nó, ngay cả một người đến dạm ngõ cũng không có là sao?”. Bà nội tôi nói: “Mẹ à, mẹ vội vàng gì chứ? Như con Tâm nhà con, biết đâu rằng sẽ được vào nhà quan để làm hoàng hậu đấy chứ! Đến lúc ấy, mẹ sẽ trở thành hoàng thái hậu của hoàng đế, chúng ta sẽ trở thành thân thích của hoàng đế, lúc ấy mới vinh quang chứ!”. Bà cô nạt: “Cô đừng nói lung tung! Hoàng đế đã bị “cách mạng” từ lâu rồi, lúc này đã là nước Cộng hòa Nhân dân, đứng đầu là chủ tịch”. Bà nội tôi nói: “Đã là chủ tịch đứng đầu thì con đem con Tâm gả cho chủ tịch vậy”. Bà cô tức giận nói: “Cái nhà cô này, đã bước vào thời đại mới mà đầu óc vẫn còn để ở tận những ngày trước giải phóng!”. Bà nội nói: “Con và mẹ không giống nhau. Con vẫn còn nhớ những ngày sống ở thành Bình Độ...”. Bà cô nói: “Cô đừng có nhắc lại với tôi về thành Bình Độ, nói đến nó là tôi đã sồn gai óc! Tôi bị bọn quý Nhật Bản bắt, tới đó để chịu tội chứ không phải để hưởng phúc đâu!” Hai bà ban đầu thì còn dịu dàng, sau đó thì lời qua tiếng lại thiếu điều chửi nhau. Nhưng sáng sớm hôm nay bà cô gằm ghề bỏ đi, cứ nghĩ là có lẽ suốt cuộc đời còn lại bà không bao giờ chịu nhìn mặt cô con dâu nữa nhưng rồi sáng sớm hôm sau lại thấy bà xuất hiện. Cứ mỗi lần trông thấy hai bà chụm đầu bàn luận chuyện chồng con của cô tôi, mẹ tôi chỉ biết bụm miệng cười.

Tôi vẫn còn nhớ vào một buổi chiều trời vừa sắp tối, con trâu nái của nhà tôi sắp sửa sinh con. Không biết là con trâu nái học theo gương mẹ tôi hay là con ghé trong bụng nó học theo tôi mà lại thò một cái chân ra trước nên không thể nào thoát khỏi bụng mẹ được. Con trâu nái kêu la vô cùng thảm thiết, xem ra thì biết là nó đau lắm. Bố tôi lo lắng ra mặt, sờ cái chân bé tẹo vừa thò ra, sờ mông con trâu nái, đi vòng quanh... nhưng vô kế khả thi. Trâu là bùa hộ mệnh của nông dân, hưởng hồ con trâu này lại là của đội sản xuất giao cho nhà tôi nuôi. Nó sắp chết rồi, làm thế nào? Mẹ thì thầm nói với chị tôi: “Man này, mẹ nghe nói cô con đã về nhà rồi”. Không chờ mẹ nói xong câu, chị gái tôi đã phóng vụt đi. Bố trừng mắt nhìn mẹ, nói: “Bà đúng là hồ đồ. Cô ấy đỡ đẻ cho người!”. Mẹ nói: “Người với gia súc cũng như nhau mà thôi”.

Cô và chị gái tôi đã xuất hiện.

Cô tôi vừa bước vào cổng đã nổi xung, nói: “Các người muốn tôi chết vì mệt à? Đỡ đẻ cho người chưa đủ hay sao mà các người còn bảo tôi đỡ đẻ cho trâu!”

Mẹ nói: “Em à, ai bảo em sinh ra trong nhà này? Không tìm em thì anh chị tìm ai? Người ta đều nói em là bò tót hiện thế, bò tót phổ độ chúng sinh. Trâu tuy là gia súc nhưng nó cũng có sinh mệnh, em nỡ lòng thấy chết mà không cứu sao?”

Cô nói: “Chị dâu à, may mà chị không biết chữ, chỉ cần chị có hai sọt chữ thôi, thôn Hòa Bình này làm sao chứa được chị đây?”

Mẹ nói: “Cho dù chị có biết đến tám sọt chữ, chị cũng không thể so với một ngón tay của em đâu”.

Tuy về mặt của cô vẫn chưa hết giận nhưng rõ ràng cơn giận đã giảm đi phần nhiều. Lúc ấy trời đã tối, mẹ đốt đến mấy ngọn đèn dầu, lại kéo bắc lên thật cao và đem đặt cả ngoài chuồng trâu.

Con trâu nái vừa trông thấy cô tôi thì vật vã bò dậy, hai chân trước quỳ xuống. Cô tôi trông thấy con trâu quỳ trước mặt mình, không hiểu sao lại sa nước mắt.

Tất cả chúng tôi đều sa nước mắt.

Cô tôi cẩn thận kiểm tra toàn bộ tình hình con trâu, nửa đồng tình nửa châm biếm nói: “Nhà này lại thêm một kẻ chui ra khỏi bụng mẹ từ hai chân!”.

Cô tôi đuổi bọn nhỏ chúng tôi ra sân vì sợ chúng tôi trông thấy những cảnh không đẹp. Từ phía sân, chúng tôi nghe thấy tiếng cô ra lệnh cho bố và mẹ làm cái này cái kia trong lúc cô đỡ đẻ cho trâu. Đêm đó là đêm rằm, ánh trăng to tròn xuất hiện ở phía đông nam. Khi cả trời đất đã vàng vạc chìm trong ánh trăng, cô tôi kêu lớn: “Tốt, ra rồi!”

Chúng tôi vừa hoan hô vừa chạy về phía chuồng trâu, thấy đằng sau con trâu nái có một con vật không thể gọi là trâu, toàn thân bê bết bầy nhầy. Bố cất giọng hồ hởi: “Giỏi quá, là một con cái!”

Cô tôi gất gồng: “Đúng là kỳ lạ! Đàn bà sinh ra con gái thì đàn ông quay mặt đi không thèm nhìn. Trâu sinh ra trâu cái, đàn ông lại toét miệng khen giỏi!”

Bố nói: “Con trâu nghé này lớn lên có thể tiếp tục sinh con!”

Cô nói: “Còn người thì sao? Con gái lớn lên không thể tiếp tục sinh con được sao?”

Bố nói: “Hai chuyện này không giống nhau”.

Cô nói: “Có chỗ nào không giống nhau?”

Bố thấy cô đã nổi cáu, không dám tranh luận nữa.

Con trâu mẹ quay đầu lại, bắt đầu liếm láp cho con. Hình như trên đầu lưỡi của nó có linh đơn hay thuốc thần gì đó mà liếm đến đâu, bộ lông của con trâu nghe sạch đến đấy. Mọi người quan sát cảnh tượng ấy bằng đôi mắt cảm khái. Tôi len lén nhìn cô, thấy miệng cô đang há ra, ánh mắt đầy vẻ bao dung trìu mến. Tôi có cảm giác là hình như cái lưỡi của con trâu mẹ đang cọ sát lên người của cô, hoặc là lưỡi cô đang chà sát lên thân thể của con trâu nghé. Chờ cho đến lúc con trâu mẹ đã liếm sạch những gì dính trên người xong, con trâu nghé mới run rẩy đứng dậy.

Chúng tôi vội vàng đi lấy thau nước, xà phòng và khăn để cô rửa tay.

Mẹ chuẩn bị làm miến bên giường.

Rửa tay xong, cô nói: “Đói quá! Nhất định tối nay tôi sẽ ăn cơm của mọi người”.

Mẹ nói: “Thế đây không phải là nhà cô sao?”

Lúc ấy, bà nội đang đứng ở ngoài sân, gọi cô về ăn cơm. Cô nói: “Con không làm không công cho người ta đâu, con phải ăn cơm ở đây thôi”. Bà nội nói: “Chị dâu con lâu nay làm ăn không ra gì. Con ăn của nó một bát miến, nó sẽ nhớ cả đời đấy!”. Mẹ cầm chiếc que cời lửa đi ra cửa, nói: “Nếu mẹ cảm thấy đói thì cứ vào đây ăn một bát, còn không đói thì về đi!” Bà nội nói: “Tôi mà lại ăn miến của chị sao?”

Miến đã chín, mẹ múc một bát thật to bảo chị tôi mang sang cho bà nội. Sau này tôi mới biết, chị tôi vì quá vội, chạy thực mạng nên dẫm phải đồng phân chó giữa đường và ngã sấp, tất nhiên là bát miến cũng không còn nữa, ngay cả cái bát cũng vỡ tan. Vì thương cháu, không muốn chị tôi về nhà bị mắng, bà nội đã lục tìm trong chạn cái bát giống như của mẹ tôi đưa cho chị mang về.

Cô tôi là người nói chuyện cực kỳ có duyên, lại có rất nhiều chuyện để kể, chúng tôi rất thích nghe cô kể chuyện. Sau khi ăn no, cô ngồi xuống sàn nhà, dựa lưng vào tường và bắt đầu kể chuyện. Cô nói, cô đã vào hàng trăm nhà và cũng đã biết qua đủ các loại người, cũng đã được nghe bao nhiêu là chuyện trên trời dưới đất. Khi kể chuyện, chắc là cô có thêm mắm thêm muối vào khiến những câu chuyện rất bình thường của cô cũng khiến người nghe hứng thú chẳng khác nào

được nghe kể chuyện sách. Đầu những năm tám mươi, khi nhìn thấy Lưu Lan Phương kể chuyện sách xưa trên đài truyền hình, mẹ tôi nói: “Cô này kể chuyện đâu bằng cô của con. Nếu cô của con không làm bác sĩ mà làm người kể chuyện, e rằng cô sẽ nổi tiếng hơn”.

Chuyện kể của cô đêm ấy bắt đầu từ việc đầu trí đầu dũng với tư lệnh Sugitani của quân Nhật khi còn ở trong thành Bình Độ. Cô kể, lúc đó cô chỉ mới bảy tuổi. Cô nhìn tôi nói - cũng như Tiểu Bảo bây giờ vậy nhưng đã cùng bà cố và bà nội của các cháu đến thành Bình Độ. Vừa đến nơi đã bị nhốt vào trong một căn nhà tối om, ngoài cửa có hai con chó to đùng ngày đêm canh giữ. Hai con chó này ngày nào cũng được ăn thịt người, vừa trông thấy trẻ con là đã thè lưỡi ra dài ngoằng, nước miếng nhỏ xuống thành dòng. Bà cố và bà nội đêm nào cũng khóc nhưng cô thì không khóc, hễ nằm xuống là ngủ một lèo đến khi trời sáng. Không biết là cô bị nhốt trong ngôi nhà tối om ấy mấy ngày mấy đêm thì sau đó, người ta đem ba bà cháu đến một ngôi nhà nhỏ nhỏ biệt lập với chung quanh, trước sân có một cây tử đinh hương, hoa của nó thơm đến độ cô muốn ngắt xiu. Một vị thân hào mặc áo bành tô dài quá gối đến, rất lễ phép nói tư lệnh Sugitani muốn mời mọi người dự tiệc. Vị thân hào nói với cô: “Tiểu cô nương hãy khuyên nhủ bà nội và mẹ, bảo họ đừng sợ. Tư lệnh Sugitani không có ý hại mọi người, chỉ muốn kết bạn với tiên sinh Vạn Lục Phủ”. Cô nói: “Bà với mẹ đừng khóc nữa, khóc thì được cái gì? Khóc thì có thể mọc cánh được không? Khóc có thể bay đến được với Vạn Lý Trường Thành không?”. Vị thân hào nọ vỗ tay, nói: “Nói hay lắm! Tiểu cô nương giỏi quá, lớn lên nhất định sẽ là một nhân vật phi phàm đây!”. Nghe lời khuyên của cô, bà cố và bà nội các cháu không khóc nữa. Ba bà cháu theo vị thân hào nọ lên một chiếc xe ngựa trang hoàng rất đẹp và không biết nó rẽ ngang rẽ dọc bao nhiêu lần mới tiến vào sân của một căn nhà cực lớn. Trước cổng có hai người đứng gác, bên trái là một gã da vàng chính hiệu, bên phải là một gã lính Nhật. Cái sân quá rộng, cô đi từ ngoài cổng vào mà cảm thấy như mình đi mãi vẫn không đến căn nhà ở phía xa kia. Nhưng cuối cùng cô cũng bước vào căn tiền sảnh bóng lộn, khung cửa sổ cửa lớn đều được chạm trổ hoa văn rất cầu kỳ, bàn ghế đều là gỗ đàn hương. Tư lệnh Sugitani mặc áo Nhật truyền thống, tay cầm một chiếc quạt phe phẩy rất thông thả ung dung, nhác trông đã nhận ra ông ta là người có văn hóa. Sau những lời chào hỏi xã giao, ông ta mời bà cố, bà nội và cô ngồi vào bàn tiệc. Trên bàn đã bày sẵn đủ các món sơn hào hải vị. Bà cố và bà nội các cháu không dám động đũa, còn cô thì chẳng quan tâm gì cả, cứ ăn một bữa cho thỏa thích! Dùng đũa vương vãi thì dùng tay vậy. Cô dùng mười đầu ngón tay nhét thức ăn vào mồm. Tư lệnh Sugitani cảm ly rượu, cứ cười cười nhìn cô ăn. Khi đã no lắm, cô mới lau tay vào tấm khăn trải bàn và bắt đầu nấc. Khi đang nấc, cô nghe tư lệnh Sugitani nói: “Tiểu cô nương à, tôi mời bố cô đến đây nhé, có được không?” - Cô trừng mắt nhìn ông ta, nói: “Không được!” - Sugitani hỏi: “Tại sao không được?” - Cô nói: “Bố cháu là Bát Lộ Quân, ông là người Nhật Bản. Bát Lộ đánh Nhật Bản, ông không sợ bố cháu bắn ông hay sao?”

Kể đến đây, cô vén tay áo lên nhìn đồng hồ. Lúc ấy, toàn huyện Đông Bắc Cao Mật có lẽ có không quá mười chiếc đồng hồ, trong đó cô tôi lại có một chiếc! “Ồi!” Anh cả tôi kêu lên thành tiếng. Trong nhà tôi, chỉ có anh cả là đã nhìn thấy đồng hồ. Anh ấy đang học trường trung học số 1 của huyện. Thầy giáo dạy Nga văn đã được sang Nga du học cũng đeo một chiếc đồng hồ. Tiếng kêu vừa dứt, anh ấy buột miệng nói lớn: “Đồng hồ!”. Tôi và chị gái cũng đồng loạt kêu lên: “Đồng hồ!”

Cô tôi làm như không có chuyện gì, buông tay áo xuống, nói: “Chỉ là một chiếc đồng hồ, mấy đũa kêu cái gì?” Hình như cô cố ý làm ra vẻ thờ ơ để kích động sự hứng thú của anh em tôi. Bắt đầu là anh cả lên tiếng gạ gẫm: “Cô à, cháu chỉ nhìn thấy đồng hồ của thầy giáo nhưng lại khá xa... Cô có thể cho cháu xem một tí...”. Tôi và chị gái cũng nằn nì: “Cô ơi, cho chúng cháu xem với!”

Cô cười nói: “Bọn nhóc này đúng là phiền phức. Chỉ là một chiếc đồng hồ nát, có gì đáng xem” - Tuy nói vậy nhưng cô cũng cởi đồng hồ ra đưa cho anh cả.

Mẹ đang có mặt bên cạnh lên tiếng cảnh báo: “Cẩn thận đấy!”

Anh cả tôi rất cẩn thận cầm chiếc đồng hồ, trước tiên là đặt lên lòng bàn tay lật qua lật lại xem rất kỹ, sau đó đưa lên tai. Khi đã mãn nguyện, anh đưa cho chị gái, chị gái xem xong thì đưa cho anh hai. Anh hai chưa kịp đưa lên tai nghe thì đã bị anh cả giật lấy và trả cho cô. Tôi tức đến độ khóc òa lên.

Mẹ lên tiếng chửi.

Cô nói: “Tiểu Bảo à, lớn nhanh lên để chạy cho thật xa, còn lo gì chuyện không có đồng hồ?”

“Trông bộ dạng nó như vậy mà cũng đòi đeo đồng hồ à? Ngày mai anh sẽ dùng mực đen vẽ một cái trên cổ tay cho em” - Anh cả nói.

“Đừng có trông vào tướng mạo, ai mà đóng được nước của biển khơi. Đừng coi thường Tiểu Bảo không đẹp trai, lớn lên biết đâu sẽ trở thành vĩ nhân đấy chứ!” - Cô nói.

Chị gái nói: “Nó mà thành vĩ nhân thì e rằng con lợn trong chuồng nhà ta cũng rùng mình biến thành hổ mất thôi”.

Anh cả hỏi: “Cô à, đồng hồ này của nước nào?”

“Thụy Sĩ!” - Cô nói.

“Ôi!” - Anh cả lại buột miệng kêu lên thán phục. Anh hai và chị gái cũng đồng thời bật lên tiếng “Ôi”.

Tôi nổi điên nói bậy: “Đồ cóc nhái!”

“Em gái à, nó đáng giá bao nhiêu tiền?” - Mẹ hỏi.

“Không biết, bạn em tặng”. - Cô nói.

“Bạn thế nào mà lại tặng em món quà quý như thế” - Mẹ nhìn cô như muốn đánh giá - “Có phải là người yêu của cô?”

Cô đứng dậy, nói: “Gần mười hai giờ rồi, mấy đứa đi ngủ thôi”.

Mẹ nói: “Cảm tạ trời đất, cuối cùng thì danh hoa cũng đã có chủ”.

“Chị đừng có nói lung tung!” - Quay sang chúng tôi, cô dọa: “Tụi bay cũng đừng đi ra ngoài nói năng bậy bạ, đứa nào nói đến chuyện này, cô lột da đứa đó!”

Sáng sớm hôm sau, có lẽ cảm thấy bất nhẫn vì chuyện không cho tôi xem đồng hồ nên anh cả đã dùng bút bi vẽ lên cổ tay tôi một chiếc đồng hồ. Phải thừa nhận là anh ấy có khiếu vẽ, giống như một chiếc đồng hồ thật, lại rất đẹp. Tôi thích chiếc “đồng hồ” này vô cùng, rửa tay thì tránh để nước té vào, gặp mưa thì giấu tay thật kỹ, mực mờ đi thì lại mượn bút của anh cả đồ lại. Chiếc “đồng hồ” này tồn tại trên tay tôi đến hơn ba tháng!

Tặng chiếc đồng hồ Thụy Sĩ cho cô tôi là một chàng phi công quân đội. Trời ạ, thời buổi ấy mà đã là một phi công quân đội! Khi biết được tin này, anh chị tôi đều há hốc mồm. Còn tôi thì thể hiện sự hưng phấn của mình bằng cách hai tay chống xuống đất trồng chuối và ngã quay lơ.

Đây không chỉ là chuyện vui của gia đình tôi mà còn là chuyện vui của cả thôn. Mọi người đều cho rằng cô và chàng phi công là một đôi tương xứng. Ông Vương, đầu bếp trong nhà ăn của trường từng tham gia chiến tranh giúp Triều Tiên đánh Mỹ nói, phi công là được đúc bằng vàng. Vàng mà cũng đúc được thành người sống sao? Tôi nghi ngờ hỏi, lúc ấy tôi đang đứng trước mặt các thầy giáo và các cán bộ công xã, họ đang ăn cơm. Ông Vương nói: “Vạn Tiều Bảo à, mày đứng là đồ ngốc nghếch. Ý của ta là, nhà nước đào tạo được một phi công phải bỏ ra không biết bao nhiêu là tiền của. Giá trị của nó phải tương đương với bảy mươi ký lô vàng ròng”. Tôi đem lời ông Vương nói lại với mẹ, mẹ nói: “Trời ạ! Mai một cô mày đến đây ăn cơm, chúng ta phải chiêu đãi cô những món gì nhỉ?”

Trong những ngày ấy, những câu chuyện mang tính thần thoại về những phi công lúc nào cũng râm ran trong lớp chúng tôi. Trần Tị nói khi còn ở Cấp Nhĩ Tân, mẹ nó đã từng gặp phi công Liên Xô. Ai cũng mặc áo da rất dày, giày cao cổ, có răng vàng, đồng hồ vàng, ăn đồ tây, uống bia tây. Tiêu Hạ Thần (sau này đổi tên thành Tiêu Hạ Xuân), con trai của người coi kho Tiêu Thượng Thần thì nói, phi công Trung Quốc ăn còn ngon hơn cả phi công Liên Xô - Nó kê ra một loạt thực đơn giành cho phi công Trung Quốc - làm như nó là người phục vụ chuyện ăn uống cho họ vậy. Buổi sáng: Hai quả trứng gà, một cốc sữa tươi, bốn chiếc bánh quây, hai chiếc bánh bao, một lát đậu phụ; Buổi trưa: Một bát thịt bò hầm nhừ, một con cá Hoàng hoa, hai tô mần thầu; Buổi tối: Một con gà quay, hai chiếc bánh bao nhân thịt lợn, hai chiếc bánh bao nhân thịt dê, một bát cháo trắng. Sau bữa cơm còn có trái cây như chuối, táo, nho, lê... ăn tùy thích, ăn không hết có thể mang về. Áo da của phi công có hai chiếc túi rất to, tại sao thế? Người ta thiết kế hai chiếc túi to ấy là để đựng trái cây... Những lời kể về cuộc sống phi công của Tiêu Hạ Thần khiến chúng tôi nuốt nước bọt ừng ực. Đứa nào cũng mơ ước lớn lên sẽ lái máy bay để được trải qua những ngày thần tiên trong cuộc đời.

Người ta đến trường trung học số 1 để tổ chức tuyển sinh phi công, anh cả tôi sốt sắng báo danh đăng ký dự tuyển. Ông cô tôi là người kéo cày cho địa chủ, là cô nông, sau đó thì tham gia vận chuyển quân dụng cho giải phóng quân trong chiến dịch Mạnh Lương Cang. Thi thể của người anh hùng Trương Linh Phủ là do ông cô tôi vác từ trên núi xuống. Nhà bà cô tôi cũng là bản nông. Ông nội tôi là liệt sĩ cách mạng, nói chúng là thành phần xuất thân và quan hệ xã hội của gia đình tôi là vượt quá tiêu chuẩn chính trị. Anh cả tôi lại là kiện tướng chạy việt dã cấp học sinh trung học, lại là vận động viên ném đĩa sắt. Một ngày nọ, anh ấy về thăm nhà được mẹ cho ăn một bữa đuôi dê no nê, về trường thì cảm thấy sức lực căng tràn, không biết phát tiết thế nào bèn lấy đĩa ra sân vận động ném. Chiếc đĩa được ném vút lên cao và bay mãi, vượt qua hàng rào khuôn viên trường, bay ra đến tận ngoài đồng, đúng vào lúc nông dân đang cày rất đông. Chiếc đĩa rơi xuống sừng một con trâu đang cày và tiện đứt ngọt lịm sừng con trâu - Nói như vậy để chứng minh, thành phần xuất thân của anh cả tôi không có vấn đề gì, học tập giỏi, sức khỏe tốt, lại có một người cô sắp có chồng là phi công. Do vậy, cả nhà tôi đều tin chắc rằng, cho dù người ta chỉ tuyển một phi công trong toàn huyện thì cũng không thể thoát khỏi tay anh cả tôi. Nhưng sau đó anh cả lại không trúng tuyển, nguyên nhân cơ bản là trên đùi anh ấy có một cái sẹo do hồi nhỏ bị mọc nhọt. Lão Vương ở nhà ăn của trường nói: “Trên người có sẹo thì tuyệt đối không thể lái máy bay. Phi công bay lên độ cao, vết sẹo trên người rất dễ vỡ ra vì áp suất không khí. Đừng nói là có sẹo, lỗ mũi quá nhỏ cũng không được”.

Nói chung là, kể từ khi cô tôi và chàng phi công ấy yêu nhau, mỗi người chúng tôi đều tỏ ra rất nhạy cảm với những chuyện có liên quan đến lái máy bay. Ngay cả bây giờ tôi đã trên năm mươi nhưng vẫn thích đua đòi hư vinh, thích khoe khoang. Nếu có trúng số được một trăm đồng, tôi nhất định phải tìm cho được một cái loa phóng thanh để đi rêu rao cho toàn huyện được biết. Nghĩ lại, lúc học tiểu học, tôi lại có một người dượng lại là phi công, sao mà vinh quang!

Cách thôn tôi khoảng năm mươi cây số về phía nam là sân bay Giảo Châu, cách khoảng sáu mươi cây số về phía tây là sân bay Cao Mật. Máy bay ở sân bay Giảo Châu vừa to vừa xấu, đen xì xì, nghe người lớn nói đó là những chiếc máy bay oanh tạc. Còn máy bay ở sân bay Cao Mật thì trông rất nhẹ nhàng thanh thoát, màu xám bạc, có thể nhả khói sau đuôi, có thể trông chuối được. Anh cả tôi nói đó là loại máy bay “Tiêm kích - 5”, mô phỏng từ máy bay “Mic - 17” của Liên Xô, là máy bay chiến đấu đúng nghĩa. Trên chiến trường Triều Tiên, làm cho máy bay Mỹ phải lộn nhào chính là loại máy bay này. Chồng sắp cưới của cô tôi là phi công lái loại máy bay chiến đấu này. Lúc ấy, không khí chiến tranh đã nồng nặc nên máy bay của hai sân bay này ngày nào cũng gầm rú tập luyện trên trời. Chúng bay đến tận bầu trời Đông Bắc Cao Mật của chúng tôi, triển khai chiến trường trên đầu chúng tôi, lúc thì ba chiếc, lúc thì sáu chiếc, lúc thì kéo cả đàn bay vòng vèo đen kịt bầu trời. Có những chiếc từ trên cao bổ nhào xuống, thấp đến độ gần chạm ngọn cây dương ở đầu làng mới ngóc đầu bay thẳng lên trời. Một ngày nọ, một tiếng nổ cực lớn vang lên từ không trung - Cô tôi nói, đúng lúc ấy cô đang đỡ đẻ cho một sản phụ đã lớn tuổi nhưng sinh lần đầu. Bà này vì quá lo lắng nên bị co giật, đang chuẩn bị can thiệp thì nghe thấy tiếng nổ ấy. Bà nọ hoảng sợ nên sự chú ý bị phân tán, sự lo lắng biến mất, cơn co giật cũng không còn nên chỉ cần rặn một cái là đứa trẻ đã tòi ra ngoài. Tiếng nổ làm cho giấy dán cửa sổ của rất nhiều ngôi nhà rách toạt. Chúng tôi kinh hoàng sững sờ trong giây lát rồi thấy giáo dân chúng tôi chạy ra khỏi lớp, ngẩng đầu nhìn lên trời. Chúng tôi thấy trên bầu trời xanh có một chiếc máy bay, phía sau có mấy chiếc đuôi theo. Chung quanh chiếc máy bay bay trước đang tỏa ra những cụm khói trắng, sau đó là những tiếng nổ vang đến tai chúng tôi. Tiếng đạn nổ không to và chất chứa như tiếng nổ vừa rồi. Lần đầu tiên trong đời tôi nghe được một tiếng nổ to đến như vậy. Ngay cả khi sét đánh cắt cây liễu cô thụ ra làm đôi năm trước, tiếng nổ cũng không lớn hơn. Hình như những phi công trên những chiếc máy bay đang đuôi theo sau cố ý không bắn trúng chiếc máy bay phía trước, những đụn khói chỉ xuất hiện chung quanh nó mà thôi. Khi tất cả đã khuất khỏi tầm nhìn chúng tôi, vẫn không có viên đạn nào trúng đích. Trần Tị đưa tay lên gãi gãi cái lỗ mũi có biệt danh là “Con chuột nhỏ” của cậu ta, bình luận với vẻ khinh thường: “Kỹ thuật bắn của phi công Trung Quốc quá kém. Nếu đó là phi công Liên Xô, chỉ cần một viên là chiếc máy bay đi đầu sẽ rơi ngay mà thôi”. - Tôi biết, nó nói như vậy bởi vì đang đố kỵ với tôi. Nó sinh trong thôn, lớn lên trong thôn, ngay cả một con chó Liên Xô cũng chưa gặp thì làm thế nào mà biết được kỹ thuật của phi công Liên Xô hơn phi công Trung Quốc?

Lúc ấy, những đứa trẻ sinh ra và lớn lên ở nông thôn như chúng tôi làm sao có thể biết là mối quan hệ Trung Quốc và Liên Xô đã bắt đầu xấu đi. Trần Tị dùng phi công Liên Xô để dè bêu phi công quân đội Trung Quốc khiến chúng tôi, đặc biệt là tôi cảm thấy không vui tí nào, nhưng rồi chẳng có đứa nào nghĩ đến chuyện ấy nữa. Mấy năm sau, Cách mạng văn hóa bắt đầu, chúng tôi đang học lớp năm, thằng Tiêu Hạ Thần lại đem chuyện ấy nói lại, không những làm cho Trần Tị chịu khổ đã đành mà ngay cả bố mẹ nó cũng không tránh được tai họa, ban đầu là bị đánh đập và cuối cùng là mất luôn cả tính mạng. Người ta lục soát nhà nó và lôi ra một cuốn tiểu thuyết Liên Xô “Con người chân chính” kể về một anh hùng không quân Liên Xô. Nghe đâu đây là một cuốn tiểu thuyết cổ vũ tinh thần cách mạng đúng đắn nhưng lại là bằng chứng cho việc mẹ Trần Tị đã gian díu với một phi công Liên Xô và chính bản thân nó lại là tội chứng cho sự gian díu tạt chùng ấy.

Những chiếc “Tiêm kích - 5” của sân bay Cao Mật tập luyện ban ngày, máy bay của sân bay Giảo Châu cũng không chịu lép vế - Chúng thường bay về đêm. Hầu như đêm nào cũng thế, khoảng tám đến chín giờ tối - cũng là lúc đài truyền thanh huyện chuẩn bị ngừng phát - thì những chiếc đèn pha ở sân bay đồng loạt bật lên. Những luồng ánh sáng cực mạnh lia thẳng lên bầu trời cho dù đến khoảng không trên vùng trời của thôn tôi đã yếu hẳn nhưng vẫn làm cho chúng tôi hoảng sợ. Mỗi lần trông thấy chúng, tôi thường nói một câu hầu như vô lý, vô lý đến độ ngu xuẩn: “Nếu có cái đèn pin mạnh như thế thì tốt quá!” - “Ngu xuẩn!”. Hễ nghe thấy tôi nói câu ấy thì anh hai tôi lúc nào cũng dừng từ ngu xuẩn để chửi tôi, đồng thời với tiếng chửi là một cái cốc nhẹ vào đầu. Chắc cũng là bắt đầu chịu ảnh hưởng từ người yêu là phi công của cô tôi nên anh hai tôi đam ra mê máy bay. Có thể nói đối với chúng tôi, anh hai là một chuyên gia về hàng không. Anh ấy có thể thuộc lòng tên tuổi những anh hùng phi công của Chí nguyện quân, lại có thể kể vanh vách những sự tích anh hùng của họ. Cũng chính anh ấy nói với tôi về tiếng nổ làm rách giấy ngày ấy nhân một buổi anh ấy nhờ tôi bắt rận trong quần áo. Anh ấy nói đó là tiếng rít của máy bay siêu âm. “Sao lại gọi là máy bay siêu âm?” - Tôi hỏi - Anh ấy nói - “Là máy bay bay nhanh hơn so với tốc độ âm thanh, mà đúng là đồ ngốc!”

Khi sân bay Giáo Châu tập luyện, ngoài những ánh đèn pha làm cho tôi mê mẩn ra, không còn gì đáng xem nữa cả. Cũng có người nói, đèn pha được bật lên không phải là để luyện tập mà để dẫn đường cho những chiếc máy bay bị lạc. Máy luồng ánh sáng không lồ ấy cứ quét đi quét lại, có lúc giao thoa với nhau, có lúc song song, thì thoảng có một con chim lọt vào vùng ánh sáng ấy, hoảng sợ đập cánh loạn xạ chẳng khác nào một con ruồi bị rơi vào trong lọ thủy tinh. Nói chung là sau khi đèn pha rọi vào không trung khoảng mấy phút thì đã có tiếng máy bay ầm ầm. Một lát sau thì chúng tôi đã thấy, một vật đen thui thui được định vị bằng mấy bóng đèn chớp nháy ở đầu, đuôi và hai cánh xuất hiện trong chiếc trụ ánh sáng ấy. Hình như nó đang trượt trong ánh sáng để quay về với tổ của mình. Máy bay cũng có tổ giống như chim mà thôi.

Nửa sau năm 1960, cũng là thời điểm cách lúc chúng tôi ăn than đá không lâu, cả nhà nhận được tin cô tôi sắp sửa làm lễ cưới với chàng phi công ấy. Để giải quyết chuyện đồ dùng trong nhà cho cô, bà nội qua nhà tôi thương lượng với mẹ và cuối cùng quyết định hạ cây thu cỏ thụ đã hơn trăm năm tuổi để nhờ ông thợ mộc giỏi nhất thôn họ Phạm đóng tủ giường bàn ghế. Tôi đã thấy chính bố tôi đã đưa ông Phạm về nhà đo đo đếm đếm cái cây. Hình như biết là mình sắp chết nên tôi thấy cây thu run rẩy, lá đập vào nhau kêu rào rào chẳng khác nào những tiếng khóc.

Nhưng rồi mọi chuyện hầu như không tiến triển thêm được tí nào. Tôi sốt ruột chạy qua nhà bà nội định thăm dò tình hình thì bị bà lấy gậy đuổi ra khỏi nhà. Tôi nhận ra, chỉ có mấy ngày mà hình như bà đã già thêm mấy chục tuổi, trông bà chẳng khác gì những “mụ phù thủy” trong truyền thuyết!

Một buổi sáng, sau một trận tuyết kéo dài, vàng mặt trời đỏ một cách kỳ lạ. Chúng tôi đến lớp, chân xỏ trong giày cỏ mà vẫn cảm thấy chân tay đều lạnh cóng. Trong sân vận động, chúng tôi vừa chạy vừa la hét như muốn dùng tiếng la hét của mình để xua đi cái rét. Đột nhiên, một âm thanh kinh hoàng vang lên giữa thính không. Chúng tôi đứng sững giữa sân vận động, đồng loạt ngược mắt nhìn lên. Hiện ra trước mắt chúng tôi là một con chim khổng lồ, màu đỏ sẫm, sau đuôi là một luồng khói rất dày, màu đen - có hai con mắt màu đỏ - đang run rẩy, đúng hơn là đang chao đảo bồng nhào xuống, đúng vào chỗ chúng tôi đang đứng. Máy bay! Mẹ ơi! Máy bay! Có lẽ nào nó sẽ đáp xuống sân vận động, nơi chúng tôi đang đứng?

Bọn học sinh chúng tôi chưa bao giờ được trông thấy một chiếc máy bay trong cự ly gần đến như vậy. Gió từ đôi cánh của nó làm lông gà và cỏ khô, lá khô trên sân vận động bốc lên cao. Nếu nó đáp xuống ngay trên sân vận động này thì hay biết mấy! Chúng tôi đã có thể chứng kiến tận mắt, thậm chí có thể sờ vào thân thể của nó và nếu có may mắn thêm chút nữa, chúng tôi đã có thể chui vào bụng nó để mà nhìn mà ngắm, biết đâu là có thể nghe viên phi công ấy kể một vài câu chuyện về cuộc đời chiến đấu của anh. Anh ấy có thể là chiến hữu của người dựng tương lai của tôi. Nhưng không, chiến hữu của dựng tôi phải lái chiếc “Tiêm kích - 5” mới đúng, so với chiếc máy bay này thì đẹp hơn nhiều, do vậy, dựng tương lai của tôi nhất định không phải là chiến hữu của người lái chiếc máy bay này. Nhưng, nói gì thì nói, đã là người lái máy bay thì trong mắt chúng tôi, tất cả đều là anh hùng. Có thể bắt một khối sắt khổng lồ bay liệng giữa không trung như thế cũng đã đủ để biến thành thần thánh, cũng đã đủ để trở thành anh hùng rồi. Tôi không kịp nhìn thấy gương mặt người phi công ấy nhưng sau sự kiện ấy, rất nhiều bạn cùng lớp với tôi thề độc rằng, qua lớp kính trước đầu máy bay, chúng đã nhìn thấy gương mặt của người phi công - Chiếc máy bay mà trong thâm tâm tôi khẳng định là sẽ rơi xuống sân vận động, ngay chỗ chúng tôi đang đứng rõ ràng là không tự nguyện đột nhiên ngóc đầu dậy, quay ngoắt về phía bên phải, bụng nó cạ vào đầu ngọn cây dương ở đầu thôn rồi bay thẳng ra đồng lúa mạch. Chúng tôi nghe thấy một tiếng nổ. Tiếng nổ này nghe có vẻ trầm đục hơn hẳn so với tiếng nổ “siêu âm” mà anh hai tôi đã giải thích trước đó. Chúng tôi cảm thấy đất dưới chân mình run rẩy, chao đảo, tai bùm bùm oong oong, mắt nổi đom đóm. Tiếp ngay sau đó là một đụn khói hòa lẫn với ngọn lửa màu đỏ sẫm xông thẳng lên trời, ánh mặt trời lập tức biến thành đỏ bầm và chúng tôi ngửi thấy một mùi vị quái lạ đến độ tức thở.

Không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua, hồn phách chúng tôi mới quay trở lại và chạy ủa ra phía đầu thôn. Vừa chạy đến con đường lớn dẫn vào thôn, chúng tôi đã nhận thấy không khí nóng một cách đột ngột. Chiếc máy bay đã nổ tung thành hàng chục mảnh, một cánh chống xuống đất cháy phừng phừng như một ngọn đuốc khổng lồ. Lửa cháy loang ra một khoảnh lúa mạch, mùi ngai ngái như da bị đốt xông lên. Đúng lúc ấy, một tiếng nổ kinh hoàng vang lên, ông Vương là người có kinh nghiệm nhất nên hô lớn: Nằm xuống!

Chúng tôi đồng loạt nằm xuống và theo lệnh ông Vương, bò lui về phía sau. “Bò nhanh, dưới cánh máy bay có đạn!” - Ông Vương quát lớn.

Sau đó chúng tôi mới biết, dưới cánh máy bay có thể gắn đến bốn quả đạn lớn, ngày ấy nó chỉ gắn hai quả. Nếu đủ bốn quả và cùng phát nổ, e rằng chúng tôi đã không còn trên cõi đời này nữa.

Sau vụ máy bay bị tai nạn ba ngày, bố tôi cùng với cánh đàn ông trong thôn đánh xe chuyển thi thể của viên phi công cùng với những mảnh vụn của chiếc máy bay đến sân bay quay về thì anh cả tôi hồng hộc chạy vào nhà. Kiện tướng chạy việt dã này đã chạy một mạch đến hai mươi lăm cây số từ trường trung học về nhà. Hai mươi lăm cây số! Một khoảng cách của một cuộc đua việt dã! Vừa lao vào nhà, anh ấy kêu lên được một tiếng: “Cô...” là đã giúi đầu xuống đất, sùi bọt mép, mắt chỉ toàn trông trắng, hôn mê.

Mọi người vây quanh anh cả, người thì xoa thái dương, người thì ấn huyệt nhân trung, người thì bấm huyệt hổ khẩu, người thì xoa ngực...

“Cô cháu bị làm sao?”

“Cô cháu làm sao?”

Cuối cùng thì anh cả đã tỉnh, méo miệng khóc ngon lành.

Mẹ rót một cốc nước lạnh đổ vào miệng anh cả mấy ngụm rồi tưới tất cả nước còn lại lên mặt anh.

“Nói nhanh lên, cô bị làm sao?”

“Chú phi công... bạn của cô... lái máy bay chạy trốn rồi...”

Chiếc cốc trên tay mẹ rơi xuống đất vỡ tan thành vô số mảnh vụn.

“Chạy đi đâu?” - Bố hỏi.

“Còn chạy đi đâu được nữa?” - Anh cả dùng ống tay áo lau nước trên mặt, nghiêng răng nghiêng lợi nói - “Đài Loan! Đồ phản bội, đồ súc sinh ấy đã bay qua Đài Loan đầu hàng Tưởng Giới Thạch rồi!”

“Cô con thì sao?” - Mẹ hỏi.

“Bị công an huyện dẫn đi rồi!”

Lúc này, nước mắt mẹ tôi đã trào ra ướt đầm khuôn mặt. Mẹ dặn chúng tôi là không được cho bà nội biết chuyện này, cũng đừng đi nói tung tung với người trong thôn.

Anh cả nói: “Cần gì phải đến chúng con tuyên truyền. Toàn huyện đã biết hết chuyện này”.

Mẹ tôi vào buồng lấy ra một quả bí đỏ thật to đưa cho chị gái tôi, nói: “Đi, đi cùng mẹ sang thăm bà nội”.

Bốn mươi năm sau, con trai anh cả tôi là Tượng Quân được tuyển vào học lái máy bay. Tuy thế sự đã thay đổi, bãi bể hóa nương dâu, rất nhiều chuyện ngày trước cứ cho là thần thánh đều đã trở nên bình thường. Rất nhiều công việc ngày ấy được người ta đưa ánh mắt nhìn với vẻ ngưỡng mộ thì giờ đây hóa ra tầm thường, nhưng làm một phi công vẫn là công việc vinh quang của cả gia tộc, có thể nói là của cả thôn. Do vậy, anh cả tôi, trong tư cách là một cục trưởng Cục Giáo dục đã nghỉ hưu vẫn về làng tổ chức một bữa đại tiệc chiêu đãi bạn bè thân thiết và gia đình để mừng cho con trai mình.

Buổi tiệc đêm được tổ chức tại sân nhà anh hai tôi. Anh ấy nối điện từ trong nhà ra, mắc mấy cái bóng đèn rất to khiến chiếc sân rộng sáng trưng như ban ngày. Hai chiếc bàn to được ghép với nhau, chung quanh đặt đến hơn hai mươi chiếc ghế tựa. Chúng tôi ngồi chen vai thích cánh bên nhau. Món ăn đặt từ nhà hàng mang đến, đủ cả sơn hào hải vị, gà vịt cá rau ngập tràn mặt bàn, màu sắc tươi rói, hương vị nức nồng. Chị dâu tôi vẫn còn nói với giọng khiêm nhường: “Chẳng có gì ngon cả, mọi người thông cảm và ăn nhiều một tí”. Bố tôi nói: “Đừng nói thế, nghĩ lại những năm sáu mươi, Mao Chủ tịch cũng chưa chắc được ăn những món này” - Thằng cháu được gọi đi học lái máy bay nói: “Ông nội à, đừng động đến ông ấy nữa!”

Được vài ba chung rượu, bố tôi lại nói: “Cuối cùng thì nhà ta cũng đã có một người làm phi công. Năm ấy, bố cháu đăng ký dự tuyển phi công, chỉ vì trên đùi có một vết sẹo mà không được tuyển. Bây giờ thì Tượng Quân đã làm thỏa mãn mộng tưởng của gia đình ta”.

Tượng Quân lên tiếng: “Lái máy bay thì có gì là ghê gớm nào. Nếu thật sự có bản lĩnh thì làm quan lớn hoặc làm ông chủ!”

“Sao cháu lại nói như thế được chứ?” - Bố cầm cốc rượu lên, ngửa cổ uống cạn rồi đặt mạnh xuống bàn, nói tiếp - “Phi công là rỗng, là phượng trong thế giới loài người. Ngày ấy, bà cô cháu có một người bạn trai tên là Vương Tiểu Thích, cũng là một phi công, khi đứng chẳng khác nào một cây tùng xanh, khi ngồi chẳng khác nào một cái chuông đồng, đi lại như báo như hổ... Tay này... nếu không vì một sự hồ đồ nhất thời mà chạy trốn sang Đài Loan thì biết đâu rằng, lúc này đã là tư lệnh không quân...”

“Có chuyện ấy à? - Tượng Quân kinh ngạc hỏi - “Chồng của bà cô không phải là người nặn búp bê đất sao? Sao lại có một phi công xuất hiện ở đây?”

Anh cả tôi gạt phắt: “Thôi, toàn là chuyện cũ, đừng nhắc lại nữa”.

Tượng Quân nói: “Không được, con phải đi hỏi bà thôi. Vương Tiểu Thích lái máy bay trốn sang Đài Loan! Thú vị quá!”

Anh cả có vẻ buồn buồn nói: “Con đừng theo đuổi điều thú vị này nữa, có được không? Đã là người thì phải yêu nước, là chiến sĩ lại càng phải yêu nước, đặc biệt là phi công thì phải đặt yêu nước lên hàng đầu. Là người, có thể ăn trộm, có thể giết người đốt nhà, có thể cướp bóc..., ý của bố là đừng bao giờ là một kẻ phản bội. Kẻ phản bội để lại tiếng xấu vạn năm, không có kết cục tốt đẹp gì đâu...”

“Xem bố kia, Đài Loan là một bộ phận của tổ quốc ta, bay sang đó xem một lần cũng đâu có gì là phạm pháp.” - Tượng Quân vẫn ương bướng nói.

“Con đừng...” - Chị dâu tôi nói - “Nếu con đã có ý nghĩ đó thì đừng nên lái máy bay nữa. Mai một mẹ sẽ gọi điện thoại cho ông Lưu, chính ủy không quân để nói với ông ấy”.

“Đừng lo lắng, mẹ à.” - Cháu tôi nói - “Con không ngu đến thế đâu? Lẽ nào con chỉ chạy theo

những ham mê của con mà không quan tâm gì đến mọi người, đến gia đình sao? Vả lại, bây giờ Đài Loan và Trung Quốc đã là một nhà thân thiết. Nếu con có bay qua đó thì người ta cũng trả con về thôi”.

“Đó mới là gia phong của nhà họ Vạn ta.” - Anh cả nói - “Vương Tiểu Thích là một gã không ra gì, là kẻ tiểu nhân không hề có ý thức trách nhiệm. Hắn đã phá hoại cả một đời bà cô của các con”.

“Ai đang nói gì về ta?” - Một giọng nói đầy quyền uy vang lên và cô tôi đã xuất hiện trước sân. Ánh đèn sáng lóa khiến cô nheo nheo đôi mắt, quay người đeo chiếc kính đen vào, trông cô vừa có vẻ nghiêm trang vừa có vẻ buồn cười - “Cần quái gì phải dùng bóng điện sáng như thế này? Như bà nội các cháu đã nói, cho dù ăn trong bóng tối cũng không cho thức ăn vào mũi đâu mà sợ. Điện là từ than đá mà ra, than đá là do người đào lên, được một xèng than chẳng dễ chút nào, phải đào sâu đến cả ngàn thước, chui vào đó chẳng khác nào xuống địa ngục! Có thơ rằng, Tham quan ô lại chủ hàm lò, Tính mệnh dân công như bùn đất. Mỗi hòn than đều nhuộm máu, các cháu có biết không?”

Cô mặc bộ quần áo theo dạng quân phục rất thịnh hành hồi những năm bảy mươi, ống tay áo vén cao. Cô rất mập, mái tóc bạc trắng, trông cô chẳng khác nào những cán bộ công xã thời Cách mạng văn hóa hậu kỳ. Bất giác tôi cảm thấy bùi ngùi. Cô tôi - một thời rực rỡ như đóa sen vừa mới nở bây giờ lại biến thành hình dạng như thế này sao?

Về vấn đề có nên mời cô tham dự bữa tiệc hay không, anh cả và chị dâu đã bàn luận rất quyết liệt nhưng không thống nhất ý kiến, cuối cùng mới tham khảo ý kiến của bố. Bố suy nghĩ rất lâu rồi nói: “Thôi thì đừng mời, lúc này cô... Dù sao thì cô cũng không sống ở đây... sau này nói mấy lời xin lỗi cô cũng được...”

Sự xuất hiện của cô khiến mọi người cảm thấy lúng túng, đồng loạt đứng dậy, lặng thinh.

“Sao thế? Ta bỏ nhà đi đã lâu, bây giờ mới về lại ngôi nhà của mình, lẽ nào lại không có được một cái ghế để ngồi sao?” - Cô nói với giọng châm chọc.

Mọi người đồng loạt tranh nhau nhường ghế, lộn xộn vô cùng.

Anh cả và chị dâu vội vàng giải thích: “Người đầu tiên chúng cháu nghĩ đến là cô. Cái ghế bành quý nhất của nhà họ Vạn này vĩnh viễn vẫn thuộc về cô”.

Cô “xi” một tiếng rồi ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh bố tôi, kêu tên cúng cơm của anh cả ra mà nói: “Đại Khẩu à, bố mày còn đang sống sờ sờ đấy, chiếc ghế bành ấy có cơ hội để chuyển đến cho ta ngồi hay không? Giả sử bố mày có chết đi chẳng nữa, nó cũng không đến được với ta! Con gái đã lấy chồng rồi khỏi nhà như bát nước đã hắt đi. Anh nói thử, tôi nói có đúng không, anh cả?”

“Cô không phải là một đứa con gái bình thường. Cô là công thần của gia tộc chúng ta.” - Bố chỉ vào tất cả chúng tôi đang vây quanh chung quanh, nói tiếp: “Cả mấy thế hệ bọn chúng, đứa nào mà không qua bàn tay đỡ đỡ của cô?”

“Hào hán không nhắc lại thời oanh liệt đã qua.” - Cô nói - “Nhớ những năm ấy... Thôi vậy, nhắc lại quá khứ làm gì? Uống rượu đi! Sao thế? Không có cốc rượu cho ta à? Ta đã mang rượu theo đây!” - Cô lôi từ trong túi áo ra một chai rượu Mao Đài to dùng đặt mạnh lên bàn - “Rượu Mao Đài năm mươi năm, là của biếu của một quan lớn thành phố Đình Lan. Cô vợ nhỏ hơn hai mươi tám tuổi của hắn có mang. Hắn muốn có một đứa con trai, nghe nói ta có phương thuốc bí truyền có thể chuyển thai nhi từ giống cái sang giống đực nên đem lễ đến nhờ ta chuyển giúp! Ta nói, đó chẳng qua là giới thầy lang giang hồ bày đặt để kiếm tiền thôi. Nhưng cô ta không tin, nước mắt ngấn nước mắt dài, có chết cũng không rời nhà ta nếu ta không nhận lời giúp, thiếu điều quỳ lạy trước mặt ta nữa. Cô ta nói bà vợ cả đã sinh được hai đứa con gái. Nếu cô ta có thể sinh được một đứa con trai thì đủ sức để giành gã quan lớn ấy về phía mình. Gã đàn ông ấy trọng nam khinh nữ, tư tưởng phong kiến quá nghiêm trọng, đáng ra đã làm quan cao như vậy phải có tinh thần giác

ngộ cao hơn một tí chứ. Xì!” - Cô phần nọ nói tiếp – “Dù sao thì tiền của loại quan tham này không phải có từ con đường chân chính, không kiếm được tiền từ bọn chúng thì lẽ nào lại kiếm tiền từ tay người cùng khổ? Ta bóc cho cô ta mấy thang thuốc, chẳng qua cũng chỉ là đương quy, sơn dược, thực địa, cam thảo loạn xạ. Mỗi thứ giá năm mươi xu là có được cả vốc. Cộng tất cả lại chưa quá ba mươi đồng nhưng mỗi thang ta lại đòi giá đến một trăm! Cô ta mừng đến độ không đi nổi nữa mà gần như phải bò để leo lên chiếc xe hơi sang trọng, phóng đi như bay về thành phố. Chiều nay, gã quan lớn nọ cùng với cô vợ hai và đứa con trai bụ bẫm đến nhà ta, mang theo nào là rượu ngon thuốc lá ngoại đến để biếu ta, nói may mà uống được linh dược của bà, nếu không thì làm sao có thể để được thằng con trai ngon lành như thế này! Ha ha ha!” Cô cười lớn, cầm lấy cốc rượu mà anh cả tôi đang cung kính đưa đến trước mặt uống cạn rồi đưa tay đập mạnh xuống đùi, nói tiếp - “Đúng là ta đang thật sự khoan khoái! Các người nói xem, làm quan cao đến như vậy chắc cũng là người có chút ít kiến thức, có chút văn hóa, sao lại ngu xuẩn đến độ ấy nhỉ? Giới tính của thai nhi làm sao đòi được? Nếu ta có phép thần thông như vậy e rằng ta đã nhận giải Nobel y học từ lâu rồi! Nào, rót rượu cho ta!” - Cô đưa chiếc cốc cho anh cả - “Đừng mở bình Mao Đài này, vì ta muốn tặng nó cho anh cả!”

Bố tôi vội vàng nói: “Đừng đừng đừng, ruột gan anh không được tốt, uống loại rượu nặng thế này e chịu không nổi đâu”.

Cô đặt bình rượu vào tay bố, nói: “Tặng cho anh, anh cứ uống!” - Bố tôi nhìn giải lụa thất chiếc nơ thật đẹp ở cổ chai, ngập ngừng hỏi - “Bình rượu này... khoảng bao nhiêu tiền?” - Chị dâu cả của tôi nói: “Chỉ ít cũng phải tám nghìn đồng! Nghe đâu gần đây lại tăng giá rồi.” - “Trời đất!” - Bố tôi kêu lên - “Đây đâu phải là rượu, là máu rồng máu phượng cũng chưa chắc đã đắt hơn! Một cân lúa mạch tám hào, một bình rượu ngang bằng với mười nghìn cân lúa mạch? Gian khổ cả năm tôi cũng chẳng kiếm được nửa chai rượu này.” - Bố đưa chai rượu lại cho cô - “Thôi thì cô mang về đi, loại rượu này tôi không thể uống được, uống vào một ngum e tồn thọ đến mấy năm.” - Cô nói: “Tôi đã cho anh thì anh cứ uống. Dù sao thì cũng không phải là do tôi bỏ tiền ra mua mà.” - Bố nói: “Lý thì là như vậy, nhưng nghĩ kỹ lại, một chút nước cay nồng thế này thì dựa vào đâu mà lại đắt đến như vậy?” - Cô nói: “Anh cả à, anh già rồi mà vẫn không hiểu cái đạo lý này sao? Thế này nhé, những kẻ uống loại rượu ấy có bao giờ dùng tiền của mình để uống đâu. Nếu dùng tiền của mình, chúng chỉ có thể uống được loại rượu trong cốc này.” - Cô đưa cốc rượu lên, uống cạn - “Anh cũng đã tám mươi rồi, liệu còn uống được mấy năm nữa mà lo tồn thọ?” - Cô vỗ vỗ lên ngực, nói đầy hào phóng - “Trước mặt bọn hậu bối này, cô em gái của anh dám tuyên bố: Bắt đầu từ nay, tôi sẽ cung cấp rượu Mao Đài cho anh uống! Sợ gì chứ? Trước đây chúng ta sợ đủ điều, trước mặt sợ sói, sau lưng sợ hổ nhưng càng sợ thì quỷ sứ càng dọa! Rót rượu đi chứ! Chúng bay không có mắt hay sợ hết rượu?” - “Không đâu bà ơi, bà cứ uống thỏa sức”. - Có ai đó nói - “Có uống thỏa sức thì liệu uống được bao nhiêu!” - Cô nói thật cảm khái - “Ta và một lũ tạp chủng ở công xã nhân dân đã từng đầu rượu. Cả lũ già trẻ lớn bé bọn chúng muốn biến ta thành trò cười. Nhưng cuối cùng thì sao, cả bọn có đứa thì gục mặt xuống bàn ngáy pho pho, có đứa chui xuống gầm bàn rống lên như chó sủa! Nào, các chàng trai trẻ, cạn!” - “Cô à, cô ăn một tí gì đi” - “Ăn cái gì? Năm ấy, chỉ cần một lá hành mà ông nội chúng bay đã uống cạn một vò rượu cao lương! Người uống rượu chân chính làm gì có chuyện ăn? Chúng bay chỉ là một bọn hám ăn! Anh cả!” - Hình như cô đã ngấm rượu, đưa tay mở khuy áo ngực, vỗ lên vai bố, nói - “Tôi bảo anh uống thì anh cứ uống. Thế hệ của chúng ta chỉ còn lại hai anh em mình, không ăn một tí uống một tí thì sẽ phí hoài. Tiền mà không tiêu thì cũng chỉ là một tờ giấy nhóp nhúa, tiêu thì mới là tiền. Tôi có nghề trong tay, tôi không sợ thiếu tiền. Cho dù là quan lớn đến mấy cũng có khi mắc bệnh, mắc bệnh thì sẽ tìm đến ta thôi. Huống hồ, cô cười sảng sặc, ta còn có nghề bí truyền là chuyển giới tính cho thai nhi. Kỹ thuật này cao siêu lắm, ta đòi mười nghìn, họ cũng sẽ đưa mà thôi...”

“Nhưng... uống thuốc của cô rồi mà thai nhi vẫn không chuyển đổi giới tính thì làm sao?” - Bố tôi có vẻ suy nghĩ và tò mò hỏi.

“Điều này mà anh vẫn chưa hiểu à”. - Cô nói - “Trung y là cái gì? Những người làm Trung y một nửa là thầy tướng số. Nói thế anh không hiểu sao?”

Thừa lúc cô dừng lời để châm lửa hút thuốc, thằng cháu Tượng Quân chen vào: “Bà à, bà có thể nói một tí về người phi công ngày ấy không? Biết đâu rằng đến một lúc cao hứng nào đó, cháu

bay thẳng sang Đài Loan để thăm ông ấy?”

“Nói bậy!” - Anh cả quát.

“Lặng nhăng!” - Chị dâu nói.

Cô hút thuốc một cách thành thạo. Từng làn khói vờn vương trên mái tóc bạc xỏ tung của cô. Cô thông thả nói: “Bây giờ nghĩ lại, ông ấy đã phá hoại đời ta nhưng đồng thời cũng đã cứu ta!”

Cô đưa điều thuốc lên môi rít mấy hơi thật dài rồi rồi kẹp giữa hai ngón tay cái và ngón giữa, búng thật mạnh. Đầu điều thuốc đỏ rực tạo thành một đường cong tuyệt đẹp bay thẳng ra đến giàn nho - “Được rồi” - Cô nói - “Ta uống đủ rồi, về thôi!”. Cô đứng dậy, thân hình đồ sộ lắc lư và trở nên chậm chạp, tay chân có vẻ lỏng lẻo đi thẳng ra cổng. Chúng tôi vội vàng chạy theo đỡ cô. Cô nói: “Chúng bay nghĩ là ta đã say thật rồi à? Không có chuyện đó đâu. Cô đây nghìn cắc không say!”. Trước cổng chúng tôi nhìn thấy dượng tôi - Hách Đại Thủ - người trước đây không lâu đã được phong danh hiệu “Nghệ nhân mỹ thuật dân gian” đã im lìm đứng đợi cô từ lúc nào.

9

Thưa tiên sinh,

Sáng hôm sau, cháu tôi cưỡi xe máy chạy từ huyện về, nhờ bố tôi đưa nó đến nhà bà cô để thăm dò chuyện về Vương Tiểu Thích. Bố tôi có vẻ khó xử, nói: “Ông nghĩ là đừng đến thì hay hơn. Bà cháu đã hơn bảy mươi tuổi rồi, sống được đến lúc này chẳng dễ dàng gì. Nhắc lại chuyện cũ chỉ làm bà thương tâm. Lại nữa, trước mặt ông cháu, bà cũng khó nói năng lắm”.

Tôi nói: “Tượng Quần à, ông nội cháu nói phải lắm. Cháu rất hứng thú với chuyện này thì chú sẽ đem tất cả những gì mà chú biết để nói với cháu. Thực ra, nếu cháu lên mạng internet, cháu cũng có thể biết ít nhiều chuyện này từ đầu đến cuối”.

Bởi vì tôi đã chuẩn bị tất cả tài liệu về cô để viết một cuốn tiểu thuyết - bây giờ lại đổi ý định, biến thành kịch - nếu là tiểu thuyết thì đương nhiên Vương Tiểu Thích sẽ là một trong những nhân vật chính. Để chuẩn bị cho cuốn sách này, tôi đã bỏ ra hơn hai mươi năm, lợi dụng tất cả các mối quan hệ, đến gặp tất cả những người có liên quan. Tôi đã từng đến ba sân bay mà Vương Tiểu Thích đã công tác, hỏi thăm những đồng đội trong cùng trung đội, đến thăm trung đội trưởng và phó đại đội trưởng của ông ta. Tôi cũng từng đặt chân loại máy bay “Tiêm kích - 5” mà Vương Tiểu Thích đã lái, cũng đến điều tra tại Trường Phòng Công an chống đặc vụ của huyện cũng như Trường Phòng Y tế huyện. Nói chung là, những điều tôi biết về cô và Vương Tiểu Thích nhiều hơn bất cứ ai. Điều đáng tiếc duy nhất là tôi chưa từng gặp mặt người phi công này. Còn bố của Tượng Quần, tức anh cả tôi đã từng được sự đồng ý của cô đến ẩn nấp tại rạp chiếu phim và tận mắt chứng kiến Vương Tiểu Thích cũng cô tay trong tay bước vào rạp. Chỗ ngồi của họ sát với anh cả tôi. Sau đó anh ấy kể lại rằng: Vương Tiểu Thích cao khoảng một mét bảy lăm, cũng có thể là bảy sáu hoặc bảy bảy, da trắng, khuôn mặt hơi gầy, đôi mắt không to nhưng rất sáng, hàm răng chính tề, trắng nõn, sáng lấp lánh trong bóng tối.

Bố cháu nói, đêm ấy người ta chiếu bộ phim Liên Xô, chuyển thể từ bộ tiểu thuyết nổi tiếng Thép đã tôi thế đấy của nhà văn Liên Xô Ostrovsky. Bố cháu nói, ban đầu ông ấy còn len lén quan sát tất cả những cử động của cô và Vương Tiểu Thích nhưng sau đó thì bị lôi cuốn bởi những tình tiết cách mạng và tình yêu trên màn ảnh. Thời ấy, rất nhiều học sinh Trung Quốc và Liên Xô gửi thư cho nhau. Cô học sinh Liên Xô từng gửi thư cho bố cháu cũng ngẫu nhiên mang tên Donia, cho nên bố cháu dốc toàn bộ sự chú ý lên màn ảnh mà quên đi sứ mệnh cũng là một điều dễ hiểu. Nhưng không phải vì thế mà bố cháu không thu nhặt được gì. Trước khi chiếu phim, ông ấy đã tranh thủ để nhìn kỹ diện mạo của Vương Tiểu Thích. Trong giờ nghỉ giữa các cuốn phim (lúc ấy mỗi rạp chỉ có một máy chiếu), ông ấy đã ngửi thấy mùi kẹo rất thơm từ miệng Vương Tiểu Thích phả ra. Và tất nhiên là ông ấy cũng nghe thấy những tiếng nhai kẹo, nhai đậu rang của những người chung quanh. Lúc ấy, người ta vẫn cho phép mang tất cả những gì có thể ăn được vào rạp phim, cho dù là vật ấy có xả rác hay không xả rác. Dưới chân luôn luôn có một lớp rác dày cộp nào là giấy lộn, vỏ đậu lạc, vỏ trái cây... Xem phim xong, khi Vương Tiểu Thích lấy xe đạp trước cổng rạp phim và định đưa bà về ký túc xá của Phòng Y tế (lúc ấy bà của cháu tạm thời được điều động về Phòng Y tế huyện) thì bà của cháu cười nói: “Vương Tiểu Thích à, em giới thiệu với anh một người!”. Bố cháu đứng nấp sau cái trụ cổng to đùng không dám xuất hiện, Vương Tiểu Thích nhìn chung quanh hỏi: “Ai? Ở đâu?” - “Vạn Khẩu à, ra đây!”. Nghe thấy tiếng bà gọi, bố cháu mới lú lú đi từng bước rời khỏi chỗ nấp. Lúc ấy bố cháu cũng đã cao gần bằng với Vương Tiểu Thích nhưng gầy lắm, chẳng khác nào một cây trúc, còn chuyện ném chiếc đĩa sắt cắt đứt sừng con trâu ngoài đồng là do chú thêm thắt vào mà thôi. Đầu tóc bố cháu lúc ấy bù xù trông chẳng khác nào một tổ chim - “Cháu em, Vạn Khẩu” - Bà cháu giới thiệu - “Ha ha! Thì ra là cậu nhóc ngồi bên cạnh để do thám ta!” - Vừa cười vừa nói, Vương Tiểu Thích vừa dùng bàn tay to bè đập đập lên vai bố cháu - “Vạn Khẩu, cái tên nghe hay quá” - Vương Tiểu Thích đưa một tay ra, nói tiếp - “Anh bạn nhỏ, lại đây, chúng ta làm quen với nhau, Vương Tiểu Thích!” - Bố cháu có vẻ sợ sệt đưa cả hai tay ra nắm lấy bàn tay của Vương Tiểu Thích, dùng hết sức lắc lắc vài cái.

Bố cháu nói, sau đó ông ấy có đến sân bay để chơi với Vương Tiểu Thích, lại được ăn một bữa

cơm cực ngon ở đó, nào là tôm chiên, nào là thịt gà, nào là trứng xào rau, nào là cơm trắng... ăn tùy thích. Những lời kể của bố cháu khiến bọn chú chảy nước miếng. Bọn bạn chú nhìn bố cháu bằng cặp mắt hâm mộ. Đương nhiên chú cũng cảm thấy vinh dự lắm, không chỉ vinh dự vì Vương Tiểu Thích mà còn vinh dự vì bố cháu. Ông ấy là anh cả của chú. Anh cả của chú đã từng được một phi công mời cơm!

Vương Tiểu Thích còn tặng cho bố cháu một cái kèn acmônica hiệu Vân Tinh, là một cái kèn cao cấp. Bố cháu nói, Vương Tiểu Thích rất đa tài, đánh bóng rổ rất hay, động tác nhảy ba bước ném rổ của ông ấy thật đẹp. Ngoài việc biết thổi kèn acmônica, ông ấy còn biết kéo phong cầm, viết chữ bằng bút bi nhưng chẳng khác nào một nhà thư pháp, đẹp hết chê, lại còn biết vẽ tranh nữa chứ. Bố cháu nói, ông ấy đã dùng bút chì vẽ hình bà của cháu lên tường trong phòng ngủ của ông ấy, trông như người thật. Hoàn cảnh xuất thân của Vương Tiểu Thích không chê vào đâu được, bố ông ta là một cán bộ cao cấp, mẹ là giáo sư đại học. Loại người như vậy sao lại bay trốn sang Đài Loan để trở thành kẻ bị người ta đời đời khinh miệt?

Theo lời của trung đội trưởng nói thì, Vương Tiểu Thích phải chạy trốn vì bị phát hiện lén nghe đài phát thanh của địch. Ông ấy có một chiếc đài bán dẫn có thể nghe được đài phát thanh Đài Loan. Đài phát thanh của Quốc dân đảng có một phát thanh viên phát âm rất hay, rất chuẩn và có sức lôi cuốn. Cô này có biệt hiệu là “Hoa mai trong đêm vắng”. Người ta kháo nhau là vì mê mẩn giọng nói cô này nên Vương Tiểu Thích biến thành kẻ phản bội. Có lẽ nào cô của chú vẫn chưa đủ sức để hấp dẫn ông ta? Người trung đội trưởng ra vẻ đầy kinh nghiệm nói: “Cô của cháu ấy à, đương nhiên là rất đẹp, rất tốt, xuất thân trong gia đình danh giá, tướng mạo đoan trang, lại là đảng viên. Căn cứ vào tiêu chuẩn thẩm mỹ đương thời, cô của cháu quá sức ưu tú. Tất cả chúng tôi đều thầm ghen tỵ với Vương Tiểu Thích. Nhưng cô ấy quá cách mạng, quá chân chính, lại gặp phải Vương Tiểu Thích là một kẻ đã bị tư tưởng của giai cấp tư sản đầu độc nên anh ta không thỏa mãn”. Sau đó, Phòng công an bảo vệ nội bộ đã phân tích nhật ký của Vương Tiểu Thích để lại và biết được rằng trong nhật ký, ông ấy đã đặt cho bà cháu một cái biệt danh là “Cây gậy màu đỏ”. “Đương nhiên - Trung đội trưởng nói - May mà có cuốn nhật ký này nên cô của cháu mới được giải cứu. Nếu không, cô ấy có nhảy xuống Hoàng Hà cũng không tẩy hết được vết nhơ!”.

Thưa tiên sinh,

Tôi nói với cháu mình rằng, không chỉ cô tôi suýt bị hủy hoại về người đàn ông ấy mà ngay anh cả tôi cũng bị công an mời đến mấy lần. Chiếc kèn acmônica lại biến thành tội chứng để Vương Tiểu Thích mê hoặc thanh niên nên đã bị thu giữ. Trong nhật ký, Vương Tiểu Thích đã ghi: “Cây gậy màu đỏ” đem đưa cháu ngu ngốc của cô ta giới thiệu cho mình, lại là một cây gậy màu đỏ nữa! Thằng nhóc này mang lại thêm một cái tên hết sức kỳ quái: Vạn Khẩu - Nếu không có cuốn nhật ký của Vương Tiểu Thích, e rằng anh cả tôi cũng không ngóc đầu lên được.

Khi nghe tôi kể chuyện này, thằng cháu tôi nói: “Có khi là ông Vương Tiểu Thích cố ý viết như vậy chăng?”

Tôi nói: “Bà của cháu sau này cũng có suy nghĩ như vậy. Vương Tiểu Thích cố ý bảo vệ cho bà nên mới để lại cuốn nhật ký ấy. Do vậy mà tôi qua bà đã nói, chính người này đã hủy hoại bà nhưng cũng đã cứu bà”.

Thưa tiên sinh,

Điều mà thằng cháu tôi quan tâm nhất vẫn là quá trình phản bội của Vương Tiểu Thích. Nó rất khâm phục kỹ thuật lái máy bay của Vương Tiểu Thích. Nó nói: “Điều khiển được máy bay “Tiêm kích - 5” bay ở độ cao năm mét trên mặt nước biển với tốc độ tám trăm cây số giờ, chỉ cần một sai sót nhỏ về kỹ thuật là đâm đầu xuống biển. Đúng là gan to! Đúng là siêu kỹ thuật! Một phi công siêu hạng”. Trước khi trốn chạy, mỗi lần ông ấy bay trên bầu trời thôn chúng tôi, ông ấy đều biểu diễn một pha độc đáo làm chúng tôi muốn đứng tim. Ngày ấy, bọn tôi kháo với nhau rằng, Vương Tiểu Thích từng lái máy bay sà xuống ruộng dưa ở đầu thôn chúng tôi, đưa tay ra khỏi buồng lái và hái một quả dưa đang nằm trên đất và sau đó thì... vút thẳng lên mây!

“Có phải là sau khi sang bên Đài Loan, ông ấy đã nhận thưởng đến năm nghìn lượng vàng?” - Cháu tôi hỏi.

“Có lẽ đúng là như vậy” - Tôi nói - “Nhưng dầu có năm nghìn lượng vàng cũng có đáng gì. Tượng Quân à, cháu đừng quá hâm mộ ông ta. Tiền bạc, mỹ nữ chẳng qua là mây bay ngang mây. Chỉ có tổ quốc, vinh dự, gia đình mới là đáng quý nhất” - Cháu tôi nói: “Chú Ba à, không hiểu sao chú lại bảo thủ vậy? Lúc này là thời đại nào mà chú còn nói với cháu những lời ấy?”

Mùa xuân năm 1961, cô tôi được giải oan sau vụ Vương Tiểu Thích, về công tác tại bộ phận phụ khoa của trạm xá công xã. Nhưng trong hai năm sau đó, cả bốn mươi thôn của công xã không có đứa trẻ nào ra đời. Nguyên nhân à? Đương nhiên là vì đói. Vì đói nên đàn bà không có kinh nguyệt. Vì đói mà đàn ông đều biến thành thái giám. Bộ phận phụ khoa của trạm xá công xã chỉ có hai người là cô tôi và một nữ bác sĩ họ Hoàng. Bác sĩ Hoàng tốt nghiệp tại một học viện Y học danh tiếng nhưng vì thành phần gia đình không tốt, lại là người thuộc phái tả nên mới bị đày xuống bệnh viện nông thôn. Mỗi lần nhắc đến bà bác sĩ này, cô tôi có vẻ không thích. Cô nói, bà này tính tình cổ quái, có khi cả ngày không nói được lấy một tiếng, nhưng có khi lại thao thao bất tuyệt, ngay cả chuyện một cái ông nhỏ cũng có thể nói cả ngày.

Sau khi bà nội mất, cô tôi rất ít về nhà. Nhưng mỗi khi trong nhà có cái gì ngon ngon là mẹ tôi bảo chị gái đem đến cho cô. Có một lần, bố tôi nhặt được nửa con thỏ hoang ngoài đồng, có lẽ là do chim ưng tha bay trên trời rơi xuống, vẫn còn đang ấm. Mẹ tôi đào một ít củ khoai ngoài vườn hầm chung với thịt thỏ. Thịt chín, mẹ tôi múc một bát thịt to, dùng nilon gói kín rồi bảo chị gái tôi mang đi. Chị không chịu đi, tôi tự nguyện đi thay. Mẹ nói: “Mày đi cũng được, nhưng đừng có ăn vụng giữa đường. Ngoài ra đi đứng cần phải cẩn thận, đừng có mà làm vỡ bát”.

Từ thôn tôi cho đến trạm xá công xã gần năm cây số đường đất. Ban đầu thì tôi chạy vì muốn đem thịt đến cho cô trước khi nó nguội lạnh. Nhưng chạy được một lát thì đôi chân tôi đã nặng trĩu, những tiếng ọc ọc vang lên từ trong bụng, mồ hôi lạnh túa ra toàn thân, đầu choáng mắt hoa. Tôi đói, bữa sáng được hai bát cháo gạo trộn với rau dại hình như đã tiêu hóa hết. Lúc ấy, mùi thịt thỏ thoang thoảng bốc ra, có hai thằng tôi đang tranh luận với nhau. Một thằng tôi nói: Ăn một miếng, chỉ một miếng thôi; Một thằng tôi khác nói: Không được, phải làm một đứa trẻ chân thực, phải nghe lời mẹ. Đến mấy lần, tay tôi đã mở lớp ni lông bọc cái bát một cách vô thức, nhưng rồi đôi mắt của mẹ lại hiện ra trong đầu tôi. Hai bên đường nổi thôn tôi với bệnh viện công xã trông toàn cây dâu. Nhưng lá dâu đã bị những người đói hái sạch. Tôi bẻ một cành dâu non và đưa lên miệng nhai, khô cứng khó lòng nuốt nổi. Nhưng ánh mắt tôi đã bắt gặp một con ve vừa lột xác đang bám trên một cành dâu, màu vàng non trông rất ngon lành, đôi cánh vẫn còn yếu ớt. Tôi mừng không thể nói, vắt cành dâu, chộp lấy con ve, không kịp suy nghĩ gì bỏ ngay vào mồm. Ve vốn là cao lương mỹ vị đối với chúng tôi, là món ăn bổ dưỡng cao cấp nhưng ít ra cũng phải nướng chín rồi mới ăn. Tôi ăn sống, tiết kiệm được lửa, lại tiết kiệm thời gian. Mùi vị con ve thật nồng, thật béo, và lại, dinh dưỡng cũng nhiều hơn so với việc nướng chín, tôi tin tưởng như vậy. Từ đó, tôi vừa đi vừa lảo liêng nhìn những cành cây hai bên đường nhưng không tìm thấy con ve nào nữa mà lại nhặt được một tờ truyền đơn in ấn hình vẽ rất đẹp. Trên tờ truyền có in hình một thanh niên rất đẹp trai đang ôm một cô gái trông chẳng khác nào tiên nữ. Phía dưới tấm hình có dòng giải thích: “Phi công Cộng sản Vương Tiểu Thích đã bỏ chỗ tối mà đến với chỗ sáng, được thu nhận vào lực lượng không quân quốc gia kèm theo số thưởng là năm nghìn lạng vàng, lại được kết hôn với ngôi sao ca nhạc Đào Lợi Lợi thành một đôi kim đồng ngọc nữ”. Tôi quên mất cái đói, một sự kích động rất khó hình dung xuất hiện khiến tôi muốn kêu, muốn gào. Trong trường, tôi đã từng nghe nói Quốc dân đảng dùng khí cầu bay trên cao để rải truyền đơn phản động. Nhưng không ngờ tôi lại nhặt được một tờ, không ngờ rằng tờ truyền đơn phản động lại đẹp đến như vậy. Hơn nữa, tôi phải thừa nhận rằng, người con gái trong tấm hình ấy đẹp hơn cô tôi nhiều lần.

Khi tôi chạy vào trạm xá công xã thì cô tôi và bà bác sĩ họ Hoàng đang cãi nhau. Bà này đeo một đôi gọng kính màu đen, mũi chim ưng, môi mỏng dính, khi nói hai cái lợi xanh lè xuất hiện - Sau đó cô tôi đã từng cảnh cáo chúng tôi - Chẳng thả sống một mình, đừng bao giờ lấy loại đàn bà mà nói năng dễ lời cả lợi ra ngoài làm vợ - Đôi mắt bà ta có vẻ nanh nọc khiến sống lưng tôi bất giác túa mồ hôi. Tôi nghe thấy bà ta nói: Mày là cái thá gì mà dám chỉ trích bà? Khi bà đây ngồi trên giảng đường học viện thì mày vẫn là một con bé còn ở trường!

Cô tôi chẳng hề khách sáo đáp lại: “Đúng thế! Tôi biết Hoàng Thu Nhã bà là đại tiểu thư con nhà đại tư sản. Tôi cũng biết bà là hoa khôi của học viện Y khoa. Bà đã từng phát cờ tung hô bọn Nhật Bản khi chúng tiến vào thành phố? Tôi cũng biết bà đã từng cặp kè với sĩ quan Nhật bước vào

các vũ trường. Khi bà đang kẹp bọn Nhật để nhảy, bà đây đã từng đấu lý đấu trí với cả tư lệnh quân Nhật ở thành Bình Độ, bà có biết không?”

Bà nọ cười lạnh: “Ai nhìn thấy chuyện mày đã làm? Ai đã nhìn thấy chuyện mày đấu trí đấu lý với tư lệnh quân Nhật?”

“Lịch sử ghi chép, sơn hà chứng minh!” - Cô tôi nói.

Trăm nghìn lần không nên xuất hiện vào lúc ấy nhưng cuối cùng thì tôi cũng đã xuất hiện, đưa tờ truyền đơn xanh xanh đỏ đỏ trong tay cho cô.

“Cháu đến đây làm gì?” - Cô hỏi không mấy mặn mà - “Cái này là quái quỷ gì?”

“Truyền đơn phản động, truyền đơn phản động của Quốc dân đảng.” - Tôi không kềm chế được sự hiếu kỳ lẫn hưng phấn, run rẩy nói.

Ban đầu, cô chỉ liếc mắt nhìn qua lấy lệ nhưng rồi tôi thấy toàn thân cô rung động như bị điện giật. Đôi mắt cô càng lúc càng tròn, gương mặt càng lúc càng trở nên trắng bệch. Cô vạt tờ truyền đơn xuống đất như nắm phải một con rắn. Không, một con ếch xanh thì đúng hơn.

Khi cô tôi định thần lại và tìm kiếm tờ truyền đơn thì mọi chuyện đã muộn.

Hoàng Thu Nhã đã nhặt tờ truyền đơn, liếc nhìn qua rồi ngược đầu lên nhìn cô, lại nhìn vào tờ truyền đơn. Đôi mắt vẫn nấp sau đôi mắt kính dày cộp đột nhiên lóe lên một tia sáng xanh lè như lửa ma trời, tiếp theo đó là một tiếng cười đắc ý vô cùng lạnh lẽo. Cô tôi xông đến bên bà ta định giật lại tờ truyền đơn nhưng bà ta đã tránh được. Cô tôi chộp được vạt áo sau lưng bà ta, quát lớn: Trả lại cho tôi!

Hoàng Thu Nhã lạng người sang một bên, chiếc vạt áo rách toạc để hở một mảng da lưng trắng như bụng ếch.

“Trả lại cho tôi!”

Hoàng Thu Nhã giấu tờ truyền đơn phía sau lưng, toàn thân run rẩy lần dò từng bước về phía cửa. Đồng thời, một giọng nói âm thầm lạnh lẽo vang lên: “Trả lại cho mày à? Mày là một con chó đặc vụ, một con đàn bà phản bội! Mày là một món đồ chơi mà kẻ phản bội đã chơi cho nát bấy. Mày cũng biết sợ à? Không phải là mày đã bán đứng cái danh hiệu thói hoắc “con gái của liệt sĩ” rồi sao?”

Cô tôi như người điên nhảy bổ vào Hoàng Thu Nhã.

Hoàng Thu Nhã đã chạy ra đến hành lang, vừa chạy vừa gào: “Bắt đặc vụ! Bắt đặc vụ!”

Cô tôi đã đuổi kịp, chụp lấy đầu tóc bà ta. Cái cổ của bà ta hướng về phía trước nhưng đầu thì lại bẻ quặt ra đằng sau. Tuy vậy tay bà ta vẫn cầm tờ truyền đơn vươn về phía trước, mồm vẫn gào câu vừa rồi, lúc này càng trở nên đáng sợ hơn. Lúc ấy, trạm xá công xã chỉ có hai dãy phòng, trước là phòng điều trị, sau là văn phòng. Tất cả mọi người đã nghe thấy tiếng kêu, ồn ào chạy đến. Lúc này, cô tôi đã đè được Hoàng Thu Nhã xuống hành lang và ngồi lên trên, ra sức giằng lấy tờ truyền đơn.

Trưởng trạm xá cũng đã xuất hiện. Đó là một người trung niên đầu hói, đôi mắt nhỏ mà dài, dưới mắt có hai túi thịt nặng nề, hàm răng trên có mấy chiếc răng giả trắng lóa chẳng hợp chút nào với những chiếc còn lại. Lão ta quát lớn: “Dừng tay! Các người đang làm gì vậy?”

Hình như cô tôi không nghe thấy tiếng quát của trạm trưởng, dùng hết sức để vạch bàn tay của Hoàng Thu Nhã ra. Lúc này, những âm thanh phát ra từ cuống họng bà ta không còn là tiếng nói

nữa mà là những tiếng rên khò khè.

“Vạn Tâm! Dừng tay!” - Trạm trưởng bức tức nhìn những người đứng chung quanh quát lớn - “Các người bị mù cả rồi hay sao? Mau lùi họ ra!”

Có mấy người đàn ông xông ra và hao phí rất nhiều sức lực mới lùi được cô tôi và Hoàng Thu Nhã hai người về hai phía.

Gọng kính của Hoàng Thu Nhã đã rơi đâu mất, khóe miệng tóe máu, trong đôi hốc mắt đen đen có hai dòng nước mắt chảy ra. Có điều bà ta vẫn nắm chặt tờ truyền đơn trong tay, lên tiếng gào: “Trạm trưởng! Ông phải làm chứng cho tôi...”

Quần áo cô tôi xộc xệch, sắc mặt trắng nhợt, trên cổ có vài vết xước rất sâu và máu đang rịn ra. Đương nhiên là do Hoàng Thu Nhã dùng móng tay cào.

“Vạn Tâm, cuối cùng thì đã xảy ra chuyện gì?” - Trạm trưởng hỏi.

Cô tôi cười một cách thâm hại, hai hàng nước mắt từ từ trào ra, vắt mấy miếng giấy vụn từ tờ truyền đơn xuống đất, không nói không rằng xiêu xiêu vẹo vẹo đi về phòng phụ khoa.

Lúc ấy, Hoàng Thu Nhã như một anh hùng lập được đại công từ trong gian khổ, đưa tờ truyền đơn nhàu nát và rách lỗ chỗ cho trạm trưởng rồi quỳ xuống, rờ rẫm tìm gọng kính.

Bà ta đeo chiếc gọng kính bị gãy một bên vào sống mũi, một tay đỡ lấy và ngay lập tức phát hiện mấy mẩu giấy nhàu nát mà cô tôi vắt lại đang nằm dưới đất, vội vàng quỳ thụp xuống nhặt lấy như thể tìm thấy một bảo bối, đứng dậy.

“Đây là vật gì?” - Trạm trưởng vừa cầm lấy tờ truyền đơn vừa hỏi.

“Truyền đơn phản động.” - Hoàng Thu Nhã vừa cung kính đưa mấy mẩu giấy cho trạm trưởng vừa nói - “Còn đây nữa, đó là truyền đơn mà tên phản bội Vương Tiểu Thích đã gửi cho Vạn Tâm!”

Tất cả bác sĩ, y tá đang đứng chung quanh đồng thời kêu lên những tiếng thảng thốt.

Mắt của trạm trưởng bị lão hóa nặng nên đưa tờ truyền đơn hết tầm tay, điều chỉnh gọng kính để xem. Tất cả mọi người chẳng khác đàn ong vây lấy tổ, cùng lúc quây chung quanh trạm trưởng.

“Xem cái gì? Có gì hay ho mà xem chứ? Về phòng làm việc đi!” - Trạm trưởng bỏ tờ truyền đơn vào túi áo, ra lệnh cho mọi người rồi quay sang nói với Hoàng Thu Nhã - “Bác sĩ Hoàng, cô vào đây với tôi!”

Hoàng Thu Nhã theo chân trạm trưởng vào phòng làm việc của ông ta, những bác sĩ y tá đứng tụm đầu vào nhau và bắt đầu bàn tán.

Đúng lúc ấy, tiếng khóc tức tưởi của cô tôi vang lên từ phòng phụ khoa. Tôi biết là mình đã gây ra đại họa, run rẩy bước vào phòng cô, trông thấy cô đang ngồi trên ghế, đầu gục xuống bàn, vừa khóc vừa đập mạnh tay xuống mặt bàn.

“Cô à, mẹ cháu bảo mang thịt thỏ đến cho cô”.

Cô chẳng quan tâm gì đến tôi, chỉ khóc.

“Cô à, đừng khóc nữa, ăn một tí thịt đi...”. Tôi cũng khóc nói.

Tôi đặt bát thịt lên bàn, mở ra rồi đẩy nó về phía cô, gần đầu.

Cô gạt mạnh tay, bát thịt rơi xuống đất, thịt và mảnh sành trộn lẫn với nhau.

“Cút! Cút! Cút!” - Cô ngược đầu dậy, gào to - “Mày là đồ trúng thối! Cút khỏi mắt tao!”

11

Sau đó tôi mới biết, mình đã gây ra hậu quả nghiêm trọng như thế nào.

Sau khi tôi bỏ chạy khỏi trạm xá, cô tôi đã cắt động mạch trên cổ tay trái, dùng ngón tay phải thấm máu viết một bức thư: “Tôi hận Vương Tiểu Thích! Tôi sống là đảng viên, chết cũng biến thành quỷ của Đảng”.

Khi Hoàng Thu Nhã dương dương đắc ý quay về phòng, máu cô tôi đã chảy ra đến tận cửa. Bà ta kêu lên một tiếng rồi ngất xỉu ngay trước cửa.

Cô tôi đã được cứu sống nhưng bị lưu đảng và chờ xem xét. Tội của cô không phải là Đảng nghi ngờ cô vẫn còn quan hệ với Vương Tiểu Thích mà là cô đã dùng cách tự sát để thị uy với Đảng!

Mùa thu năm 1962, hơn ba mươi nghìn mẫu đất trồng củ đậu cả huyện Đông Bắc Cao Mật được mùa chưa từng thấy. Những khoảnh đất hầu như không cho chúng tôi bất kỳ một sự sống nào trước đó dường như đã hồi sinh, khôi phục lại chức năng nuôi sống con người. Năm ấy, mỗi mẫu củ đậu đều đạt sản lượng bình quân mười tấn. Nhớ lại cảnh tượng thu hoạch củ đậu lúc ấy, cho đến bây giờ tôi vẫn cảm thấy mình bị kích động, hưng phấn như thế nào. Hầu như mỗi con giống trồng xuống đều cho con người một lợi nhuận đến hàng trăm lần. Thôn tôi có một củ đậu nặng đến mười chín ký lô. Bí thư huyện ủy Dương Lâm đã ôm lấy củ đậu này mà chụp ảnh và được đăng ngay trang đầu của tờ nhật báo Đại chúng.

Năm ấy, sản lượng củ đậu không những cao mà lượng bột cũng khá nhiều, chỉ cần lược qua là nở bung ra, lại phảng phất có mùi thơm của hạt dẻ, ăn rất ngon mà lại có hàm lượng dinh dưỡng cao. Mọi khu vườn của toàn huyện Đông Bắc Cao Mật đều trồng. Hàng rào nhà nào cũng có dây đậu bám đầy và lũng lảng đầy củ. Cuối cùng chúng tôi cũng đã được ăn no. Những ngày ăn rế củ và vỏ cây cuối cùng cũng đã trở thành quá khứ, những ngày đói đã một đi không trở lại. Chân cẳng của chúng tôi không còn bị phù thũng nữa. Da bụng của chúng tôi cũng đã dày lên, bụng chúng tôi cũng đã thon lại. Dưới làn da bụng chúng tôi đã thấy phảng phất một lớp mỡ. Ánh mắt chúng tôi không còn vật vờ âm ỉ nữa. Chúng tôi đi học mà đôi chân không còn quỳnh quáng nữa. Thân thể của chúng tôi cũng đã bắt đầu phát triển trông thấy. Những người đàn bà được no nê với củ đậu nên đôi vú cũng đã bắt đầu to lên, săn chắc hơn, chu kỳ kinh nguyệt của họ quay lại bình thường. Những chiếc eo lưng của đàn ông cũng đã thẳng hơn, trên mép cũng đã xuất hiện những bộ ria đen, tính dục cũng dần dần khôi phục, không còn là thái giám nữa. Sau hai tháng được ăn no, hầu như những bà vợ trẻ trong thôn đều đã mang thai. Đầu mùa đông năm 1963, toàn vùng Đông Bắc Cao Mật hưng hực cao trào sinh đẻ đầu tiên kể từ ngày nước Trung Quốc mới ra đời. Chỉ tính riêng trong công xã của tôi thôi, toàn bộ năm mươi hai thôn đã có hai nghìn tám trăm sáu mươi sáu đứa trẻ ra đời trong năm ấy. Toàn bộ số trẻ con ấy được cô tôi gọi là “trẻ con củ đậu”. Trạm trưởng trạm y tế là một người có lương tâm, là người tốt. Khi cô tôi tự sát không thành được cho về nhà nghỉ dưỡng sức, ông ta từng đến nhà để thăm cô. Ông ta là cháu xa của dòng họ bà nội tôi, là một người thân của gia đình tôi. Ông ta phê bình cô tôi hồ đồ, hy vọng cô tôi vượt qua những khủng hoảng tinh thần để tiếp tục công tác. Ông ta nói, đôi mắt của Đảng và nhân dân lúc nào cũng sáng, quyết không gây oan uổng cho người tốt nhưng cũng không bỏ qua cho một kẻ xấu nào. Ông ta bảo cô tôi hãy tin tưởng vào tổ chức, dùng hành động thực tế để chứng minh cho sự trong sạch của mình, tranh thủ khôi phục đảng tịch càng nhanh càng tốt. Ông ta nói nhỏ với cô: “Cô và Hoàng Thu Nhã không giống nhau. Bản chất của mẹ ấy là xấu, còn cô thì gốc đỏ mầm trắng, tuy đã có một bước trượt lùi nhưng chỉ cần nỗ lực, tương lai của cô vẫn sáng ngời ngời”.

Lời trạm trưởng khiến cô tôi bật khóc.

Lời trạm trưởng cũng khiến tôi bật khóc.

Từ một cái xác không hồn, cô tôi đã đứng dậy được và lao vào công việc một cách nhiệt tình. Lúc ấy, tuy các thôn đều đã có cử người đi học nghiệp vụ đỡ đẻ mới nhưng rất nhiều sản phụ lại nằng nặc đòi đến trạm y tế để sinh con. Cô tôi đã vất bỏ hiềm khích với Hoàng Thu Nhã, hợp tác một cách tự nguyện với bà ta, vừa làm bác sĩ vừa làm hộ lý, có lúc không hề nhắm mắt mấy ngày mấy đêm liền, cứu được không biết bao nhiêu sinh mạng mẹ và con ngay trước “Quý môn quan”. Trong vòng năm tháng, hai người đã đỡ đẻ cho tám trăm tám mươi sản phụ, trong đó có mười tám ca phải can thiệp bằng cách mổ. Lúc ấy, mổ là một kỹ thuật vẫn còn rất phức tạp, một trạm xá công xã chỉ có hai bác sĩ sản phụ nhỏ nhoi mà lại dám làm việc này đã gây chấn động toàn huyện. Ngay cả cô tôi là người vẫn tin vào chính mình, thậm chí là có chút tự mãn mà vẫn phải bái phục trước tay nghề cực kỳ điêu luyện của Hoàng Thu Nhã. Sau này, cô trở thành một bác sĩ danh tiếng về đông tây y kết hợp, cô vẫn cứ phải cúi đầu cảm tạ trước bà bác sĩ trước đó vốn là oan gia của mình.

Hoàng Thu Nhã là một cô gái già. Suốt cuộc đời bà ta hầu như chưa bao giờ biết đến thế nào là tình yêu nam nữ nên có thể thông cảm cho sự cổ quái về tính khí của bà ta. Khi đã bước sang tuổi

xế chiều, cô tôi vẫn nói với chúng tôi rất nhiều về người đàn bà này. Hoàng Thu Nhã là thiên kim tiểu thư của một nhà đại tư sản ở Thượng Hải, tốt nghiệp một học viện Y học danh tiếng và bị đẩy đến tận vùng Đông Bắc Cao Mật chúng tôi, đúng là “thất thế thì phượng hoàng không bằng gà mái”. Ai là gà mái? Cô tôi tự trào giải thích: “Ta chính là con gà mái ấy, một con gà mái tranh vinh quang của phượng hoàng. Sau chuyện ấy, bà ta đâm ra sợ ta, trông thấy ta là run, chẳng khác nào một con rắn gặp phải khối lửa!”. Giọng cô tôi rất cảm khái: “Lúc ấy hình như tất cả mọi người đều đã điên loạn, nhớ lại chẳng khác nào một cơn ác mộng. Nhưng Hoàng Thu Nhã vẫn là một bác sĩ sản phụ vĩ đại, thậm chí là buổi sáng bị đánh cho vỡ đầu sứt trán thì buổi chiều bà ấy vẫn đứng bên bàn mổ, bà ta vẫn tập trung tinh thần. Cho dầu lúc ấy ở bên ngoài cửa sổ có bom rơi đạn nổ thì cũng chẳng ảnh hưởng gì đến con dao mổ trên tay bà ta. Đôi tay Hoàng Thu Nhã sao mà linh! Bà ta có thể thêu cả một đóa hoa trên da bụng của sản phụ...”. Mỗi khi nói đến chuyện này, cô tôi thường cười rất thoải mái nhưng càng cười thì nước mắt của cô trào ra càng nhiều.

13

Chuyện hôn nhân của cô đã trở thành một nỗi lo tinh thần của cả gia tộc chúng tôi, không những làm cho người lớn lo lắng mà ngay cả những đứa trẻ mới mười mấy tuổi như chúng tôi cũng day dứt trong lòng. Có điều, không ai dám đem chuyện này ra nói trực tiếp với cô, bởi vừa mở miệng nói là cô đã nghiêm mặt trợn mắt không cho nói nữa.

Mùa xuân năm 1966, buổi sáng ngày tết thanh minh, cô tôi đưa đồ đệ của mình - Lúc ấy chúng tôi chỉ biết ngoại hiệu của cô gái ấy là “Tiểu sư tử” về thôn để kiểm tra sức khỏe của những phụ nữ mới sinh. Cô gái này khoảng mười tám tuổi, mụn đầy mặt, đầu mũi đỏ ửng, khoảng cách giữa hai con mắt rất xa, đầu tóc rối tung, dáng người thấp đậm và trông rất đầy đặn. Khi xong việc, cô đưa “Tiểu sư tử” về nhà ăn trưa.

Bữa trưa hôm ấy có thịt dê, trứng rán, đậu phụ rán.

Chúng tôi đều đã ăn xong, ngồi nhìn cô và “Tiểu sư tử” ăn cơm.

Trông dáng điệu “Tiểu sư tử” có vẻ áy náy khép nép, ánh mắt cứ cụp xuống không dám nhìn ai, những nốt mụn đỏ ửng lốm đốm trên mặt như những hạt đậu đỏ.

Hình như mẹ tôi rất thích cô gái này, hỏi thăm đủ chuyện và cuối cùng là hỏi đến chuyện hôn nhân. Cô tôi nói: “Chị dâu à, chị đừng hỏi nhiều thế, chị muốn người ta trở thành con dâu của mình à?”

“Làm gì có” - Mẹ nói - “Nhà tôi là nông dân, đâu dám với tay cao như vậy? Cô nương “Tiểu sư tử” đây là người ăn lương nhà nước, trong số cháu chắt của cô có đứa nào xứng đôi vừa lứa với cô ấy đâu!”

Đầu “Tiểu sư tử” càng cúi thấp hơn, hình như không nuốt nổi miếng cơm xuống bụng.

Đúng lúc ấy, bạn tôi là Vương Can và Trần Tị chạy đến nhà. Vương Can chỉ lo nhìn người không để ý gì dưới đất nên dẫm phải cái bát làm nó vỡ tan.

Mẹ tôi chửi: “Mày đúng là một con báo, đi lại mà không để mắt vào đâu cả!”

Vương Can đưa tay gỡ cổ, cười một cách ngốc nghếch.

“Vương Can, em gái cháu thế nào? Cao lên được tí nào không?” - Cô hỏi.

“Vẫn cứ thế...” - Vương Can lí nhí.

“Về mà nói với bố.” - Cô nuốt miếng bánh bao, đưa tay phủi miệng, nói - “Cho dù là thế nào thì mẹ cháu cũng không thể sinh nở được nữa, sinh nữa thì e là tử cung của bà ấy sẽ tòi ra ngoài luôn đấy”.

“Đừng nói với bọn chúng những chuyện sinh nở của đàn bà.” - Mẹ nói.

“Sợ gì chứ?” - Cô nói - “Để cho chúng biết là làm đàn bà đâu phải dễ! Một nửa đàn bà trong thôn này mắc bệnh sa tử cung, một nửa bị viêm tử cung. Tử cung của mẹ Vương Can đã thoát khỏi âm đạo, trông chẳng khác nào một quả lê vữa, mà Vương Cước vẫn muốn tìm con trai! Ngày nào đó tôi sẽ tìm gặp anh ta... Còn Trần Tị nữa, mẹ mày có bệnh...”

Mẹ ngắt lời cô, quát tôi: “Cút! Dắt bọn bạn chó hoang chúng mày ra ngoài đường mà chơi,

đừng dừng đây nữa!”

Đi ra đến ngõ, Vương Can nói: “Tiểu Bảo, mày phải mời chúng tao ăn lạc rang!”

“Tại sao tao phải mời chúng mày ăn lạc rang?”

“Bởi chúng tao có một chuyện bí mật muốn nói cho mày nghe.” - Trần Tị nói.

“Bí mật gì?”

“Trước tiên mày phải mời chúng tao đã!”

“Tao không có tiền”.

“Sao mày lại không có tiền?” - Trần Tị nói - “Mày đã lấy trộm một miếng đồng phế liệu của đội máy cày ở nông trường quốc doanh, bán được một đồng hai hào. Mày tưởng bọn tao không biết sao?”

“Không phải ăn trộm”. - Tôi vội vàng biện hộ - “Là bọn họ vắt đi, không dùng nữa”.

“Thôi thì không cho là mày ăn trộm đi, nhưng mày bán được một đồng hai hào, đúng không? Mau mời chúng tao đi!” - Vương Can chỉ vào đám đông đang đứng chung quanh một cái bàn đu dây để chờ chơi trò này. Chiếc bàn đu đang kéo cà kẻo kẹt quay vòng tròn. Sát bên cạnh đám đông có một lão già bán đậu lạc rang.

Chờ cho tôi phân phối đều ba hào lạc rang xong, Vương Can mới nói một cách nghiêm trang: “Tiểu Bảo, cô mày sắp lấy bí thư huyện ủy để làm vợ bé ông ấy rồi!”

“Nói bậy!”

“Cô mày trở thành phu nhân của bí thư huyện ủy, cả nhà mày dựa vào đó mà trở nên vinh quang.” - Trần Tị nói - “Anh cả, anh hai, chị gái mày và cả mày sẽ được điều động lên thành phố để bố trí công tác, ăn lương nhà nước, học đại học, làm cán bộ. Đến lúc đó e rằng mày sẽ quên bọn tao mà thôi!”

“Cái cô “Tiểu sư tử” ấy cũng đẹp đấy chứ!” - Đột nhiên Vương Can chuyển hướng câu chuyện.

Sau khi một “đứa trẻ củ đậu” được sinh ra, người nhà của nó sẽ đến công xã nhận một mét sáu vải bố và hai lít dầu lạc, nếu là sinh đôi thì sẽ được gấp đôi số ấy gọi là phần thưởng khích lệ. Người lớn nhìn hai lít dầu màu vàng vàng, hít hít mùi thơm của vải bố mới toanh mà nước mắt ai cũng trào ra vì cảm kích. Thế mới là xã hội mới chứ! Sinh con còn được nhận phần thưởng! Mẹ tôi nói: “Quốc gia đang thiếu người, nhà nước đang chờ người để sử dụng, lãnh đạo quý dân vô cùng!”

Đồng thời với việc cảm kích, quần chúng nhân dân đều hạ quyết tâm: Nhất định phải đẻ cho được nhiều con để báo đáp ân tình của nhà nước. Vợ của Tiêu Thượng Thần, người trông coi kho thóc của công xã - cũng là mẹ của bạn tôi Tiêu Hạ Thần - đã sinh cho nó ba đứa em gái, đứa trước vẫn chưa cai sữa thì bụng bà ta đã to lên. Khi tôi đi chăn trâu vẫn thường thấy Tiêu Thượng Thần cưỡi chiếc xe đạp cũ mềm vọt qua cầu. Thân thể ông ta mập tròn vo, hình như chiếc xe đạp không chịu nổi sức nặng ấy nên kêu lên lạch cạch lạch cạch. Người trong thôn thường đùa: “Lão Tiêu à, bao nhiêu tuổi rồi mà đêm nào cũng ngủ với vợ?”. Lúc ấy, Tiêu Thượng Thần chỉ cười và nói: “Phải ngủ với vợ để có người phục vụ quốc gia. Đã phục vụ quốc gia thì gian khổ nào dám từ nan!”

Cuối năm 1965, sự gia tăng nhân khẩu đến độ chóng mặt khiến lãnh đạo đã bắt đầu cảm thấy áp lực và thế là một kế hoạch sinh đẻ đầu tiên chính thức được phát động kể từ ngày Trung Quốc mới ra đời. Chính phủ đề xuất khẩu hiệu “Một con không ít, hai con là nhất, ba con quá nhiều”. Đội chiếu phim của huyện mỗi lần đến chiếu phim ở đâu cũng có những một đoạn phim tuyên truyền những kiến thức phổ cập sinh đẻ có kế hoạch trước khi chiếu phim chính thức. Khi trên màn ảnh xuất hiện những bộ phận sinh dục của nam và nữ được phóng đại lên rất nhiều lần thì những tiếng kêu là lạ cộng với những tiếng cười dâm dăng của khán giả vang lên từ trong bóng tối. Bọn chúng tôi lúc ấy chưa lớn nhưng cũng không còn nhỏ nữa thì đồng loạt reo hò, huýt sáo om tói. Và từ trong bóng tối, chúng tôi nhận ra những bàn tay của thanh niên nam nữ se sẽ nắm lấy nhau. Kiểu tuyên truyền sinh đẻ có kế hoạch ấy chẳng khác nào những trận mưa xuân thấm vào đất cằn để hoa lá đâm chồi nảy lộc. Bên cạnh đó, đoàn kịch của huyện cũng phân chia thành mười mấy tiểu tổ đi khắp các thôn xóm diễn vở kịch ngắn “Nửa bầu trời” phê phán tư tưởng trọng nam khinh nữ.

Lúc này, cô tôi đã là chủ nhiệm khoa phụ sản của bệnh viện huyện, kiêm chức phó tổ trưởng tổ kế hoạch hóa sinh đẻ của công xã. Tổ trưởng là bí thư đảng ủy công xã Tân Sơn. Ông này không biết làm việc, làm chức này chẳng qua là vì háo danh. Nên cô tôi, xét về thực tế là lãnh đạo cao nhất của công tác sinh đẻ kế hoạch hóa của công xã, là người tổ chức nhưng đồng thời cũng là người thực thi công tác này.

Lúc ấy, thân hình cô tôi đã bắt đầu đầy đặn, đôi hàm răng trắng bóng của cô ngày trước lúc này không có kem đánh răng để dùng nên đã ngả sang màu vàng, giọng nói đã khàn khàn nghe như giọng đàn ông. Chúng tôi vẫn thường nghe thấy tiếng cô từ những chiếc loa mắc rải rác trong các đường làng.

Lúc nào cũng vậy, cô tôi thường dùng câu này để bắt đầu những lời tuyên truyền của mình: Hôm nay tôi sẽ nói về sinh đẻ có kế hoạch...

Trong khoảng thời gian ấy, uy tín đối với quần chúng của cô đã có phần giảm sút. Ngay cả những người đàn bà đã nhận sự giúp đỡ ân cần của cô tôi cũng đã bắt đầu có lời ra tiếng vào, cho rằng cô tôi toàn nói những điều nhăng cuội.

Tuy cô tôi đã tốn rất nhiều tâm huyết và sức lực cho công tác sinh đẻ có kế hoạch nhưng cuối cùng kết quả thu được là vô cùng nhỏ bé. Nói chung là những người ở nông thôn không hề có ý thức gì về vấn đề này. Đoàn kịch của huyện đến thôn chúng tôi biểu diễn, khi cô nữ diễn viên chính đang cao giọng: “Thời đại đã thay đổi rồi - Nam hay nữ đều giống nhau...” thì ở dưới sân khấu, người xem bắt đầu láo nháo, tiếng la hét, tiếng huýt sáo vang lên loạn xạ và tệ hơn nữa là ngói vỡ, gạch vỡ bay vù vù lên sân khấu, diễn viên ôm đầu chạy trốn như chuột. Đêm ấy, Vương Cước đã

uống hết cả lít rượu trắng, mượn rượu trợ sức và đã tính phát tác, xô mọi người sang hai bên, nhảy lên sân khấu, chộp lấy micro, hoa chân múa tay diễn thuyết: “Các người có thể cai quản cả trời lẫn đất nhưng làm sao cai quản được chuyện sinh đẻ của nhân dân! Nếu có bản lĩnh thì các người hãy tìm dây thừng để trói tất cả đàn bà con gái của chúng tôi lại...”. Phía dưới sân khấu vang lên những tiếng cười âm âm sáng khoái khiến tinh thần của Vương Cước càng hăng, nhặt một hòn gạch trên sân khấu nhắm thẳng vào bảng công tác điện treo một bên sân khấu ném mạnh. Đền đốc, âm thanh tất phụt, trên sân khấu dưới sân khấu đen ngòm. Vì chuyện đó mà Vương Cước bị giam mười lăm ngày. Sau khi được thả ra, ông ta vẫn không hồi tâm, gặp ai cũng hùng hùng hổ hổ tuyên bố: “Có bản lĩnh thì cắt phăng con c. của ông đây đi!”

Mấy năm trước, mỗi lần cô về nhà thì tiền hô hậu ứng. Lúc này, thi thoảng cô mới có mặt ở thôn nhưng người ta quay mặt đi lẩn tránh. Mẹ tôi khuyên: “Cô mấy đứa nhỏ à, sinh đẻ có kế hoạch chính là do cô nghĩ ra hay sao? Hay là để cho lãnh đạo cao hơn thực hiện đi?”

“Sao lại nói là em nghĩ ra?” - Cô tức giận nói - “Đây là khẩu hiệu của Đảng, là chỉ thị của Mao Chủ tịch, là chính sách quốc gia. Mao Chủ tịch nói: Mỗi người phải tự khống chế chính mình để thực hiện cho được sự tăng trưởng dân số theo kế hoạch”.

Mẹ tôi lắc đầu nói: “Từ xưa đến nay, đẻ con đẻ cái là chuyện tự nhiên, chính đáng. Thời Hán, vua hạ chiếu, con gái trong dân gian đủ mười ba tuổi là phải lấy chồng, nếu không lấy chồng thì bố mẹ phải bị phạt. Nếu đàn bà không sinh con thì nhà nước lấy đâu ra người để vào quân đội? Ngày nào cũng tuyên truyền là Mỹ sắp đánh Trung Quốc ta, ngày nào cũng kêu gọi giải phóng Đài Loan nhưng không cho đàn bà sinh nở thì lấy đâu ra người? Không có quân lính thì làm sao kháng Mỹ, làm sao giải phóng Đài Loan?”

“Chị dâu à, chị đừng nói những lời cũ rích lạc hậu ấy với tôi.” - Cô gắt - “Giữa chị và Mao Chủ tịch ai giỏi hơn? Mao Chủ tịch đã nói: Không thể không khống chế nhân khẩu! Sinh đẻ vô tổ chức vô kỷ luật như vậy, tôi thấy nhân loại sẽ tự hủy diệt mình quá sớm!”

“Mao Chủ tịch nói: Người đông thì lực lượng mạnh, người đông dễ làm việc. Con người là tài sản quý giá nhất, có con người thì có cả thế giới.” - Mẹ nói - “Mao Chủ tịch còn nói: Không để cho trời mưa là không được, không để cho phụ nữ sinh con lại càng không được!”

Cô tôi cười khỏ, nói: “Chị dâu à, chị đang ngụy tạo ngữ lục của Mao Chủ tịch rồi đó. Sửa thánh chỉ ngày xưa bị tội chém đầu, chị biết không? Chúng tôi chưa hề nói là không cho đẻ con, chỉ yêu cầu mọi người sinh ít thôi, sinh có kế hoạch thôi”.

“Một người sinh được mấy đứa con đều do sự sắp xếp của số mệnh cả.” - Mẹ nói - “Việc này không cần phải dùng đến kế hoạch của các người. Theo ý tôi thì các người đang là người mù đốt đèn, phí sức mà thôi!”

Đúng là công sức của cô đã phí một cách vô ích như lời mẹ nói, không những hao tiền tốn sức mà còn bị chửi. Lúc mới bắt đầu, người ta phát bao cao su miễn phí cho chủ tịch phụ nữ thôn, yêu cầu họ đi phát cho những người phụ nữ đang ở trong độ tuổi có khả năng sinh đẻ, yêu cầu họ đeo vào cho chồng khi “hành sự”. Nhưng nếu không bị vật vào chuồng lợn thì bao cao su cũng biến thành những chiếc bong bóng thiếu màu sắc cho trẻ con chơi. Rồi các bà các cô lại đến từng nhà để phát thuốc tránh thai. Nhưng mọi người sợ tác dụng phụ của thuốc nên cương quyết không uống. Cho dù có bắt uống trước mặt cán bộ thì vừa quay lưng là họ dùng ngón tay hoặc đũa chọc vào cuống họng cho nôn hết thuốc ra ngoài. Do vậy mà người ta mới tiến hành phương pháp thứ ba: Thất ông dẫn tinh của đàn ông.

Lúc ấy, người trong thôn kháo với nhau rằng, kỹ thuật thất ông dẫn tinh là do cô tôi hợp tác với Hoàng Thu Nhã phát minh ra. Cũng có người nói, công hiến của Hoàng Thu Nhã chủ yếu là ở ý tưởng và lý luận, công đầu về việc thực thi là của cô tôi. Tiêu Hạ Thần là thằng thích công kích, thì thâm với chúng tôi: Hai người đàn bà này đều là kẻ biến thái vì không có chồng, thấy vợ chồng người ta con cái đẻ huê hạnh phúc bên nhau thì sinh ra đố kỵ nên mới phát minh ra chuyện này. Tiêu Hạ Thần còn nói, cô tôi và Hoàng Thu Nhã đã tiến hành thực nghiệm với lợn đực, sau đó là

thực nghiệm với khí đực, sau đó thì tiến hành thực nghiệm đối với mười phạm nhân bị tội tử hình, sau khi thử nghiệm thành công, mười tử tù này đã được cải tội thành tù vô thời hạn. Đương nhiên là chúng tôi nhanh chóng nhận ra, đây chỉ là những lời đơm đặt của thằng này mà thôi.

Những ngày ấy, trên loa phóng thanh thường vang lên tiếng kêu gào của cô: “Mời các cán bộ đại đội chú ý! Mời các cán bộ đại đội chú ý! Căn cứ vào tinh thần của hội nghị lần thứ tám tổ sinh để có kế hoạch công xã thì, những người phụ nữ sinh quá ba con và những người đàn ông có quá ba con cần phải đến trạm xá công xã để thực hiện thắt ống dẫn tinh. Sau khi thực hiện xong được hỗ trợ hai mươi đồng bồi bổ sức khỏe, nghỉ ngơi một tuần nhưng vẫn được ghi công điểm...”

Những người đàn ông nghe thấy câu này thì tụ tập lại bắt đầu bàn ra tán vào: “Đ. mẹ nó! Có thiên trâu, thiên lợn, có thiên lừa thiên la chứ có bao giờ thiên người đâu? Chúng ta đâu thêm vào hoàng cung để làm thái giám, lừa chúng ta làm gì?”. Một cán bộ vận động sinh để kế hoạch thôn giải thích thất ống dẫn tinh không phải là thiên, chẳng qua cũng chỉ..., nói đến đó thì bị cánh đàn ông trừng mắt nạt lớn: “Lúc này các người nói thì hay ho lắm, nhưng khi chúng tôi đã nằm trên giường và bị chích thuốc mê, biết đâu là các bà ấy không những cắt phăng hai hòn dái mà có khi còn cắt phăng con c. của chúng tôi không chừng! Đến lúc đó, chúng tôi chỉ còn cách là ngồi dái như các bà mà thôi!”

Việc thất ống dẫn tinh có lợi cho sức khỏe phụ nữ, vừa đơn giản lại vừa không để lại di chứng cuối cùng cũng gặp chướng ngại lớn. Cô tôi và Hoàng Thu Nhã chỉ biết ngồi chờ ở trạm xá mà không hề có bóng người đàn ông nào lại vắng. Lãnh đạo huyện ngày nào cũng gọi điện thoại về yêu cầu báo cáo thành tích nhưng rồi họ bất mãn ra mặt với kết quả mà cô tôi thu được. Để giải quyết công việc này, Đảng ủy công xã tổ chức hội nghị và trong nghị quyết của hội nghị có hai kết luận quan trọng: Một là, công tác thất ống dẫn tinh bắt đầu thực hiện từ cán bộ lãnh đạo công xã, sau đó đến lượt tất cả cán bộ và nhân viên công xã. Ở thôn thì bắt đầu từ cán bộ đại đội, sau đó mới mở rộng đến quần chúng nhân dân. Hai là, đối với những người kháng cự lại chủ trương cũng như những ai dám đặt điều nói xấu chính sách chủ trương thì thực hiện chuyên chính của giai cấp vô sản. Những người trong diện thất ống dẫn tinh mà chống đối thì giao cho đại đội giải quyết. Bước đầu là đình chỉ quyền lợi được lao động, nếu tiếp tục không phục tùng thì trừ công điểm của cả nhà. Cán bộ mà chống đối thì bãi chức; nhân viên mà phản đối thì khai trừ công chức; đảng viên phản đối thì khai trừ khỏi Đảng.

Bí thư Đảng ủy công xã Tân Sơn tự đứng ra công bố nghị quyết trên trên loa phóng thanh toàn công xã. Ông ta còn nói, sinh đẻ có kế hoạch có quan hệ với quốc kế dân sinh cho nên các bộ phận của công xã và các đại đội phải đặt vấn đề này lên hàng đầu trong kế hoạch công tác. Những cán bộ đảng viên thuộc diện phải thất ống dẫn tinh phải gương mẫu đi đầu để làm gương cho quần chúng. Nói đến đây, đột nhiên giọng Tân Sơn thay đổi, trở thành những lời thủ thi tâm sự như nói với người trong nhà: “Các đồng chí, ví dụ như tôi đây, vợ tôi đã mắc bệnh phụ khoa nên đã mổ tử cung. Nhưng để cho quần chúng tin tưởng rằng thất ống dẫn tinh không có gì nguy hiểm, không có gì đáng sợ, sáng sớm ngày mai tôi sẽ đến trạm xá công xã tiến hành thực hiện đầu tiên”.

Trong lời phát biểu của bí thư Tân còn yêu cầu sự phối hợp tích cực của Đoàn thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ, các trường học, mở rộng tuyên truyền để biến việc thất ống dẫn tinh trở thành cao trào trong toàn công xã. Cũng giống như những cuộc vận động đã diễn ra, người có tài năng thơ ca nhất của trường tôi là thầy Từ đã nhanh chóng sáng tác một bài thơ. Chúng tôi đã học thuộc nó bằng tất cả sự nỗ lực cá nhân. Và cứ bốn đứa một tổ, mỗi đứa tự quán một cái loa bằng giấy hoặc bằng tấm tôn cang tốt, trèo lên nóc nhà, lên cây, đồng loạt gào bài thơ trên:

Đồng chí xã viên đừng lo lắng!

Đồng chí xã viên đừng lo lắng!

Thất ống dẫn tinh thật giản đơn,

Tuyệt đối không giống thiên trâu chó.

Vết thương dài chỉ độ nửa phân,

Sau mười lăm phút là đi lại.

Không có máu,

Không mở hôi,

Đương nhiên nhanh chóng ra đồng ruộng...

Trong những ngày xuân không bình thường ấy, cô tôi nói trong toàn công xã có đến sáu trăm bốn mươi tám người đàn ông đến trạm xá để thất ống dẫn tinh. Nhưng do chính tay cô động thủ thì chỉ có ba trăm mười người. Cô nói: “Trên thực tế, chỉ cần tuyên truyền chính sách cho thật sâu rộng, dùng lý lẽ để thuyết phục, lãnh đạo làm gương đi đầu thì quần chúng vẫn là những người thấu tình đạt lý”. Cô đã thực hiện bao nhiêu ca tiểu phẫu ấy. Phần lớn là do cán bộ đại đội dẫn đầu đoàn đưa đến trạm xá và họ rất ngoan ngoãn, tự nguyện. Chỉ có hai người trong số ấy là phải dùng đến sức mạnh để cưỡng chế. Trong hai người ấy thì một là Vương Cước - người đánh xe ngựa ở thôn tôi.

Vương Cước dựa vào thành phần gia đình cốt cán nên thái độ hết sức ngang ngạnh. Sau khi rời khỏi trại giam, thái độ của ông ta càng trở nên ngang ngược hơn, điên cuồng tuyên bố: “Ai dám bắt ông đi thất ống dẫn tinh thì sẽ ném được mùi vị của lưỡi dao khi chọc vào cơ thể thì trắng, rút ra thì đỏ!”. Bạn tôi, Vương Can bởi đã mê muội cô “Tiểu sư tử” học trò của cô tôi nên về mặt cảm tình, nó đã nghiêng hẳn về phía cô. Nó động viên bố đi thất ống dẫn tinh và kết quả là nhận hai cú tát trời giáng. Vương Can chạy ra khỏi nhà, Vương Cước tay cầm roi đuổi gấp phía sau. Đuổi đến con mương thủy lợi đầu thôn, hai bố con kẻ đứng bên này, người ở bên kia mương bắt đầu chửi nhau. Vương Cước: “Mày là đồ chó đẻ, dám động viên bố đi thất ống dẫn tinh!”. Vương Can: “Ông nói tôi là đồ chó đẻ, thì đúng tôi là đồ chó đẻ!”. Vương Cước nghĩ lại, chửi con hóa ra chửi mình, tức quá phóng lên chiếc cầu tam sang bên kia mương tiếp tục đuổi. Hai bố con cứ chạy quanh con mương chẳng khác nào chơi trò đuổi bắt trông rất vui mắt. Người xem khá đông, kẻ thêm một tiếng, người thêm một lời và những tràng cười khoái chí vang lên ầm ầm.

Vương Can lấy từ nhà ra một thanh mã tấu vô cùng sắc bén đưa cho bí thư thôn Vương Liễm, nói, đó là vũ khí mà bố nó đã chuẩn bị sẵn. Nó còn nói: “Bố cháu nói, đứa nào dám bắt ông đi thất ống thì ông dùng thanh mã tấu này nói chuyện với đứa nấy!”. Vương Liễm không dám chần chừ, ngay lập tức đem thanh mã tấu lên công xã và báo cáo mọi chuyện với bí thư Tàn Sơn và cô tôi. Tàn Sơn tức giận đập bàn rầm rầm, nói: “Làm phản rồi! Làm phản rồi! Phá hoại kế hoạch sinh đẻ là phản cách mạng!”. Cô tôi nói: “Không giải quyết được tay Vương Cước này thì khó lòng thay đổi được cục diện. Vương Liễm, chú nói xem, những người thuộc diện thất ống dẫn tinh trong thôn đều nhìn vào Vương Cước, đúng không?”. Tàn Sơn quyết định: “Bắt thằng phản động này làm điển hình!”

Công an viên của công xã là lão Ninh giắt súng vào lưng có mặt để trợ sức. Bí thư thôn Vương Liễm dẫn chủ tịch phụ nữ thôn, đội trưởng dân binh và bốn dân binh xông thẳng vào nhà Vương Cước.

Vợ Vương Cước đang ôm đứa con gái nhỏ cho bú và giữ củi khô dưới bóng cây thấy mấy người mặt mày đờ đẫn sát khí xuất hiện trong sân thì ngồi bệt xuống đất, vừa khóc vừa gào.

Vương Can đứng dưới mái hiên, không hé răng một lời.

Vương Đàm ngồi trên ngạch cửa ra vào, dùng một chiếc gương bé tẹo soi cái khuôn mặt nhỏ xíu nhưng rất xinh đẹp của mình.

“Vương Cước!” - Viên Liễm quát - “Ra đây! Rượu mời không uống mà đòi uống rượu phạt. Công an của công xã đều đã đến đây. Bữa nay ông chạy được nhưng ngày mai không thể thoát. Nam tử đại trượng phu, dám làm dám chịu. Ra đây!”

Chủ tịch Phụ nữ nói với vợ Vương Cước: “Phương Liên Hoa, chị bảo chồng chị ra đây!”

Trong nhà không có động tĩnh gì. Viên Liêm nhìn công an Ninh. Công an Ninh phát tay, bốn dân binh xách dây thừng lần dò bước vào nhà.

Đúng lúc ấy, Vương Can liếc xéo về phía công an Ninh rồi ánh mắt nó di chuyển về phía chuồng lợn. Tuy một chân ngắn một chân dài nhưng hành động của công an Ninh lại vô cùng nhanh nhẹn. Chỉ mấy cú nhảy là anh ta đã lọt vào chuồng lợn, rút súng ra, nghiêm giọng quát to: “Vương Cước! Ra đây!”

Vương Cước đi ra từ một góc chuồng lợn, đầu tóc dính đầy mạng nhện. Bốn tay dân binh nhanh chóng cầm dây thừng ập đến, vây Vương Cước vào giữa.

Vương Cước đưa ống tay áo chùi mồ hôi trên mặt, hung dữ nói: “Ninh Viêm, mày kêu gào cái gì? Mày nghĩ rằng cái cục sắt vô dụng trên tay mày đủ làm ông sợ à?”

“Không cần ông phải sợ! - Công an Ninh nói - “Ngoan ngoãn thì đi theo tôi, không còn chuyện gì khác!”

“Không ngoan ngoãn thì sao nào? Lẽ nào mày lại bắn ông?” - Vừa nói Vương Cước vừa chỉ xuống đũng quần - “Có bản lĩnh thì nhắm vào đây. Ông đây thả để cho mày bắn bay mắt c. còn hơn để cho mấy mẹ đàn bà thối ấy dùng dao cắt!”

Chủ tịch Phụ nữ nói: “Vương Cước, ông đừng có ăn nói hồ đồ. Đàn ông mà thất ông dẫn tinh chẳng qua là đem cái ấy... cái ấy thất lại...”

“Nên đem lông chồn ấy của nhà chị ra mà thất cho tôi thì đúng hơn!” - Vương Cước chỉ vào đũng quần của chủ tịch phụ nữ, chửi một cách thô lỗ.

Công an Ninh vẫy vẫy khẩu súng trong tay, hạ lệnh: “Trời hấn lại!”

“Ông đây xem đũa nào dám trời!” - Vương Cước quay người nhặt chiếc xèng hót phân lợn cầm ngang trong hai tay, đôi mắt xanh lè, nói - “Thằng nào dám bước đến là cái xèng này sẽ lấy đầu thằng đó!”

Lúc ấy, Vương Đàm hình như đã tự xem mặt mình chán chê, đứng dậy. Nó đã mười ba nhưng chỉ cao khoảng bảy tấc. Tuy nó bé nhỏ nhưng đường nét và mặt mũi nó rất đẹp. Tôi vẫn cứ nghĩ nó là một tiên nữ đến với nhân gian từ một vương quốc nào đó thuộc về những người nhỏ bé. Nó dùng chiếc gương trong tay chọn một góc độ thật chuẩn rồi rọi thẳng luồng phản quang của ánh sáng mặt trời vào mặt bố nó. Đồng thời từ miệng nó phát ra một tiếng cười thật trong trẻo, ngây thơ, không có một chút ác tâm nào.

Thừa lúc Vương Cước bị ánh sáng làm cho lóa mắt, bốn dân binh đồng loạt ập đến, giật lấy chiếc xèng trong tay ông ta và giữ cứng đôi cánh tay. Khi họ định dùng dây thừng trói gô Vương Cước lại thì đột nhiên ông ta khóc òa lên. Tiếng khóc ông ta sao mà ai oán, sao mà đau khổ khiến rất nhiều người đứng lơ nhố bên ngoài sân xem trò vui cũng phải cảm thấy mũi lòng, cũng thấy thương cảm. Bốn dân binh vẫn cầm dây thừng nhưng nhất thời không biết phải xử trí thế nào.

Viên Liêm nói: “Vương Cước, ông mà cũng được xem là một nam nhi à? Chỉ một chút tiêu phẫu mà lại khiến ông trở thành bộ dạng như thế này sao! Tôi đây đã xung phong làm đầu tiên rồi, không ảnh hưởng gì cả. Nếu ông không tin thì cứ bảo vợ ông sang hỏi vợ tôi thì biết!”

“Các lão gia! Đừng nói nữa. Tôi theo các lão gia là được chứ gì!” - Vương Cước vừa khóc vừa nói.

Theo lời cô tôi kể thì Tiêu Thượng Thần là đồ tạp chủng, là một kẻ phản diện điển hình. Ông ta

dựa vào chút công lao tham gia vào công tác chuyển thương cho bệnh viện dưới địa đạo thời chống Nhật nên liều sống liều chết phản kháng. Nhưng khi Đảng ủy công xã quyết định khai trừ ra khỏi đơn vị, cắt ngạch công chức thì ông ta lại tự động đạp xe đến trạm xá. Cô tôi nói, ông ta đích danh chỉ định cô tôi thất ông dẫn tình cho ông ta. Ông ta là một con quỷ háo sắc, là một kẻ lưu manh, nói toàn những lời rất hạ lưu. Trước khi nằm lên bàn phẫu thuật, ông ta còn hỏi “Tiểu sư tử”: “Cô nương à, người ta thường nói, tình đây sẽ tự chảy ra. Bây giờ các bà các cô thất mẹ cái đường chảy ra của nó, tình dịch của tôi sẽ như thế nào, có phải là nó chảy ngược lên bụng để bụng tôi phình to ra hay không?”

Mặt “Tiểu sư tử” đỏ như quả gấc, đưa mắt nhìn cô tôi. Cô “xì” một tiếng, nói: “Chuẩn bị!”

Trong khi “Tiểu sư tử” đang cầm dao mổ làm vệ sinh thì đột nhiên, cửa quý của Tiêu Thượng Thần căng cứng và to bự lên. Chưa kịp phải trường hợp này bao giờ, “Tiểu sư tử” vắt dao, ôm mặt tránh sang một bên. Cô tôi nói: “Này, đầu óc của ông nên trong sạch một tí!” - Tiêu Thượng Thần giờ giọng vô lại: “Đầu óc tôi rất trong sạch nhưng cái ấy nó tự cứng lên, tôi biết làm thế nào được?” - “Cũng đơn giản thôi!” - Cô tôi nói và cầm chiếc chùy da lên, nhắm thẳng vào cửa quý của ông ta đập liên tục mấy cái, chỉ một thoáng sau là nó mềm oặt, nằm im ngoan ngoãn.

Cô tôi nói: “Thề với trời đất, hai ca của Vương Cước và Tiêu Thượng Thần, cô làm vô cùng cẩn thận và đặc biệt thành công. Nhưng sau khi tiểu phẫu, Vương Cước cứ cong người, nói cô đã làm động đến thần kinh của ông ta. Còn Tiêu Thượng Thần thì không ngừng đến trạm xá để làm loạn, lại lên huyện mấy lần và báo cáo với huyện là cô đã làm biến đổi giới tính của ông ta... Đúng là hai lão chết tiệt! Có thể là tâm lý Vương Cước có một chút gì đó nhưng Tiêu Thượng Thần chỉ dựa vào đó mà làm loạn thôi. Trong Cách mạng văn hóa, lão cầm đầu Hồng vệ binh, không biết là đã ăn nằm với bao nhiêu đứa con gái. Nếu không thất ông dẫn tình, lão còn có chút e ngại vì e rằng sẽ làm to bụng con gái người ta thì phiền phức to, nhưng đã thất ông dẫn tình thì lão còn e ngại chuyện gì nữa!”

Vì số người tham dự đại hội đấu tố bí thư huyện ủy Dương Lâm quá đông, không có chỗ nào có thể chứa hết nên Tiêu Thượng Thần, đương kim Chủ nhiệm Ủy ban cách mạng công xã mới nghĩ ra cách là đem hội trường bố trí tại khu Đới Hồng bên bờ bắc sông Giáo Hà. Đứng vào giữa đông, băng kết một lớp dày trên mặt sông, trong tầm mắt chỉ là một màu trắng lấp lóa như thủy tinh. Tôi là người đầu tiên trong thôn biết là đại hội sẽ được tổ chức tại địa điểm này, bởi tôi thường trốn học để bỏ ra đây chơi. Ngày ấy, tôi đang lật băng lên để câu cá dưới mặt sông, gần bên cống Đới Hồng thì nghe thấy trên bờ có tiếng người nói lao xao. Tôi nghe rõ nhất là tiếng nói của Tiêu Thượng Thần. Giọng của ông ta, tôi có thể nhận ra trong hàng nghìn người. Tôi nghe ông ta nói: “Đ. mẹ! Đúng là phong cảnh đặc trưng của miền Bắc! Tốt rồi, đại hội đấu tố sẽ được tổ chức tại đây, khán đài sẽ được dựng ngay trên cống Đới Hồng này!”

Nơi đây vốn là một vùng trũng. Sau đó, để bảo đảm cho sự an toàn dưới vùng hạ lưu, người ta xây công chắn nước Đới Hồng trên đê Giáo Hà. Mùa hạ và mùa thu, người ta đóng cống Đới Hồng khiến nơi đây từ một vùng trũng biến thành hồ. Lúc ấy, người dân Đông Bắc Cao Mật chúng tôi vô cùng bất mãn. Vì dù là vùng trũng thì vẫn cứ là đất canh tác, trồng loại cây khác thì không được nhưng trồng cao lương thì vẫn có thể. Nhưng nhà nước đã muốn làm, bọn thảo dân như chúng tôi dựa vào đâu mà phản đối. Tôi đã trốn học rất nhiều lần ra đây đứng ngắm dòng nước tuôn ra từ mười hai lỗ cống chảy ào ào về xuôi. Qua một trận lụt là vùng này biến thành một chiếc hồ mênh mông có chu vi đến ba chục cây số. Trong hồ tôm cá rất nhiều. Những người đi bắt cá chia thành từng nhóm, cá bắt được ăn không hết nên phải bán. Chợ cá ban đầu họp ngay trên cống Đới Hồng nhưng sau đó chỗ này cũng trở nên chật chội nên chuyển đến bên bờ sông, dưới rặng liễu dài đến khoảng hai cây số. Những lúc buôn bán tấp nập nhất có cả những người bán rau, bán trứng, bán đậu... cũng tranh thủ ra đây kiếm vài đồng. Những kẻ du thủ du thực, lưu manh, ăn mày kiếm chác dựa vào chợ búa ở các vùng lân cận cũng đã dần dần kéo đến. Dân binh của tổ chức vũ trang công xã đến đuổi thì chúng lại chạy, vừa quay về thì chúng cũng xuất hiện trở lại. Cái chợ này tồn tại một cách bán hợp pháp, nói khác đi thì là bán phi pháp. Tôi rất thích xem các loại cá. Có đủ các loại cá ở đây: Cá lể có thân hình giống quả chuối, cá mè, cá nheo, cá quả, lươn, cua.... Loại cá nào tôi cũng thích. Ở đây tôi đã trông thấy một con cá rất to, to nhất cho đến lúc ấy đối với tôi, e nặng đến cả năm chục ký lô, da trắng nhợt, thoát trông giống như một người đàn bà đang mang thai. Thái độ của ông già bán con cá này trông có vẻ cung cung kính kính, giữ lấy con cá mà chẳng khác nào giữ một vật thiêng trong tay, đôi mắt rất cảnh giác. Tôi nhập vào dòng người mua bán nhộn nhịp, nhập vào với đám lục lâm đang lura lọc và nhận ra rằng, họ vừa trao đổi vừa đóng tai lắng nghe những âm thanh lạ, mắt vẫn nhìn lảo liêng chung quanh. Vì sao họ lại có hành vi kỳ lạ ấy? Bởi một lẽ đơn giản là nhân viên thuế vụ của Phòng thuế vụ công xã có thể xuất hiện bất kỳ lúc nào và thu giữ cá của họ. Đã từng có chuyện một số nhân viên công xã nhàn rỗi đã giả danh là nhân viên thuế vụ ập đến và mặc sức lấy cá của họ. Ngày ấy, con cá năm chục ký của ông già ấy suýt chút nữa đã bị hai người mặc sắc phục màu lam, miệng ngâm thuốc lá phì phèo, tay đặt lên bao súng bên hông thu giữ. Nếu không có con gái ông ta vừa kêu vừa khóc vừa kêu inh ỏi, nếu không có Tần Hà vạch trần thân phận của hai gã ấy thì e rằng chúng đã vác con cá ấy về nhà mà đánh chén với nhau.

Tần Hà chính là gã thanh niên có mái tóc rẽ đường ngôi thẳng tắp, mặc đồng phục học sinh màu lam, trên túi áo có giắt một chiếc bút bi hiệu “Tiên Sĩ”, một cây bút chì hiệu “Tân Hoa”, bộ dạng rất giống với một sinh viên đại học thời kỳ Ngũ Tứ (). Sắc mặt anh ta trắng bệch, thần thái có vẻ u uất, đôi mắt lúc nào cũng ươn ướt như có thể khóc thành tiếng bất kỳ lúc nào. Miệng lưỡi anh ta rất lưu loát, nói toàn tiếng phổ thông. Mỗi câu nói của anh ta chẳng khác nào những lời đối thoại trong một vở kịch nói hiện đại. - Sau này tôi viết kịch bản sân khấu có ảnh hưởng một phần từ anh ta - Lúc nào Tần Hà cũng ôm trên tay một bát sắt tráng men màu trắng, bên ngoài dùng sơn đỏ vẽ một ngôi sao năm cánh cùng với một chữ “Thương”. Anh ta thường đứng giữa người bán cá bán tôm, nói bằng một giọng hết sức bi thương: “Đồng chí, tôi là một kẻ hoàn toàn mất sức lao động. Anh có thể nói, nhìn kìa, cậu trẻ thế, có giống với người mất sức lao động tí nào đâu? Đồng chí à, tôi nói có thể trông thấy vẻ bên ngoài của tôi, kỳ thực là tôi bị bệnh tim cực kỳ nghiêm trọng. Tim tôi đã bị người ta dùng dao đâm xuyên qua. Chỉ cần làm một việc nhẹ, vết thương trong tim sẽ vỡ ra. Thế là tôi sẽ học máu mà chết. Đồng chí, anh hãy cho tôi một con cá. Tôi không dám xin anh

con cá to, tôi chỉ cần con cá nhỏ thôi...”. Cứ thế, lúc nào Tần Hà cũng có được một vài con cá con tôm. Và ngay lập tức, anh ta chạy xuống bờ sông, dùng một con dao nhỏ mổ bụng rửa ráy sạch sẽ, tiếp theo là tìm một chỗ khuất gió, nhặt một ít cành khô và hai cục đá, đặt chiếc bát lên trên, đốt lửa luộc chín... Tôi thường đứng sau lưng quan sát mọi công việc của anh ta. Mùi vị thơm phức tươi rói từ chiếc bát bốc lên khiến tôi thêm chảy nước miếng và trong thâm tâm, tôi hâm mộ cuộc sống của anh ta...

Tần Hà là em ruột của bí thư đảng ủy công xã Tần Sơn, từng là học sinh trường trung học số 1 của huyện. Em trai của bí thư công xã đi xin ăn ở chợ, tất nhiên trong chuyện này có nhiều nguyên nhân rất phức tạp. Có người nói, anh ta là kẻ ái mộ cô tôi đến độ điên cuồng nhưng rồi trong một lúc điên loạn, anh ta đã dùng súng của anh trai tự sát nhưng bất thành, sau khi chữa trị vết thương thì biến thành bộ dạng như thế. Ban đầu vẫn có người cười cợt chế nhạo. Nhưng kể từ khi anh ta giúp ông già giữ được con cá năm mươi ký, những người bán cá đã có vẻ kính nể và thông cảm cho anh ta hơn. Tôi cảm thấy người này có một sức hấp dẫn kỳ lạ, tôi muốn hiểu anh ta. Mỗi khi nhìn thấy đôi mắt dâm dấp ướt của anh ta là tôi cảm thấy đồng tình. Một buổi chiều hoàng hôn, chợ cá đã tan, một mình anh ta đứng dưới những tia nắng cuối cùng, kéo lê chiếc bóng dài ngoằn ngoèo phía sau đi về phía tây. Tôi lặng lẽ đi theo anh ta. Tôi muốn biết bí mật của con người này. Anh ta phát hiện tôi theo dõi phía sau thì dừng lại, quay người cung kính cúi sát đất vái tôi một cái, nói: “Anh bạn thân mến, tôi là thằng người chẳng ra gì, đừng không?” - Giọng nói và cử chỉ anh ta trông thật tội nghiệp: “Ý tôi là, xin anh đừng đi theo sau lưng tôi”. Tôi nói: “Anh đi thì tôi cũng đi, tôi có đi theo anh đâu”. Anh ta lắc đầu, thì thầm van nài: “Anh bạn, hãy thương lấy kẻ bất hạnh này”. Nói xong thì quay người tiếp tục đi về phía trước. Tôi vẫn cứ đi theo. Bước chân anh ta rất dài, chân co lên rất cao khi bước, thân thể lắc la lắc lư trông chẳng khác nào được cắt ra từ một tờ giấy. Tôi chỉ dùng năm phần sức lực cũng đủ để theo kịp anh ta. Anh ta dừng lại, thở hồng hộc, sắc mặt trắng bệch, nước mắt đã chảy ra ràn rụa, lắp bắp: “Anh bạn... Anh hãy tha cho tôi... Tôi là một phế nhân, là một kẻ đã từng bị trọng thương...”

Thái độ của anh ta khiến quyết tâm của tôi không còn nữa, đứng lại, nhìn theo bóng dáng anh ta và bên tai tôi vẫn thoang thoang những tiếng nấc nghẹn. Thực ra thì tôi không hề ác ý. Tôi chỉ muốn biết anh ta sống thế nào, chẳng hạn như đêm xuống, anh ta ngủ ở đâu mà thôi.

Lúc ấy, đôi chân tôi đã dài lắm, bắp vế rất to, mới chỉ là một đứa trẻ nhưng tôi lại mang giày số bốn mươi. Mẹ tôi vẫn rất buồn về chuyện này. Thầy Trần dạy thể dục ở trường, vốn là vận động viên điền kinh cấp tỉnh, là một kiện tướng thể dục đúng nghĩa nhưng lại thuộc phái hữu đã từng đo bắp chân, đo chiều cao đôi chân tôi và cho rằng tôi có khả năng về thể dục nên rất chú ý bồi dưỡng tôi. Thầy dạy tôi cách điều chỉnh bước chân khi chạy, điều hòa hơi thở để phân bổ sức lực. Trong hội thao giành cho học sinh trung và tiểu học toàn huyện, tôi đã đoạt giải ba về môn chạy cự ly ba nghìn mét. Do vậy chuyện tôi trốn học chạy đến chợ cá chơi trở thành một chuyện bình thường, không ai thêm để ý nữa.

Sau lần theo dõi ấy, tôi trở thành bạn của Tần Hà. Mỗi lần gặp mặt, anh ta luôn luôn gật đầu chào tôi rất thân thiện. Anh ta lớn hơn tôi đến mười mấy tuổi, nhưng tình bạn giữa tôi và anh ta có thể nói là tình bạn vong niên. Ngoài anh ta ra, chợ cá còn có hai người ăn xin nữa. Một người tên là Cao Môn có đôi vai rộng, thoát nhìn cũng biết ngay là người rất khỏe. Người còn lại tên là Lỗ Hoa Hoa, là một người đàn ông mắc chứng vàng da do bị viêm gan nhưng không hiểu sao lại mang một cái tên rất đàn bà. Có một ngày, hai gã ăn mày này liên thủ tấn công Tần Hà. Một gã dùng chiếc gậy bằng thân cây liễu, một gã cầm chiếc giày rách đánh tới tấp vào Tần Hà. Anh ta không trả đòn mà chỉ kêu van:

“Các đại ca ơi! Các đại ca đánh chết được tôi, tôi vô cùng cảm ơn... Nhưng các đại ca đừng nên ăn ếch... Ếch là bạn của con người, không nên ăn chúng... Trong thịt ếch có ký sinh trùng... Người ăn thịt ếch sẽ biến thành kẻ điên...”

Tôi đã trông thấy dưới bóng cây liễu có một đồng lửa, khói xanh vẫn còn đang cuộn cuộn bốc lên, trong đồng lửa ấy có những con ếch đang sắp bị nướng chín. Bên cạnh đồng lửa là da ếch, xương ếch đang bốc lên mùi tanh tanh khiến tôi muốn lộn mửa. Tôi hiểu, thì ra Tần Hà ngăn cản hai gã ăn mày này bắt ếch nướng ăn nên mới bị đánh. Nhìn thấy Tần Hà bị đánh, nước mắt tôi trào

ra. Thời kỳ đói kém, người ta ăn thịt ếch là chuyện bình thường. Nhưng người trong gia tộc chúng tôi không bao giờ ăn thịt ếch. Và tôi tin rằng, tất cả những người thuộc gia tộc tôi thà chết đói chứ không bao giờ ăn thịt ếch. Xét về phương diện này, Tần Hà là đồng chí của tôi. Tôi nhặt một que củi đang cháy dở đập mạnh vào mông Cao Môn rồi thuận tay điểm mạnh vào cổ Lỗ Hoa Hoa rồi vắt que củi, chạy thục mạng về phía bờ sông. Cả hai gã đuổi theo tôi. Tôi giữ cự ly an toàn nhưng đủ để dụ chúng rời xa Tần Hà. Khi cả hai dừng lại thì tôi lại cao giọng chửi hoặc nhặt một vài hòn đá rơi vãi trên bờ sông ném về phía chúng.

Ngày ấy, người của bốn mươi tám thôn thuộc công xã đều vác cờ đỏ, có người còn mang theo cả trống và phèng la, người đi theo đường bộ, kẻ đi theo đường sông áp giải những kẻ xấu thuộc thôn mình theo đến tập trung tại khu Đới Hồng. Họ tập trung về đây để phê đấu Dương Lâm, vốn là bí thư huyện ủy nhưng đã theo tư sản. Những kẻ xấu ở các cơ quan, các xã trực thuộc và các thôn cũng bị điệu về đây để tham dự cuộc phê đấu. Chúng tôi đi theo đường sông lúc này đang đóng băng. Có người còn trượt băng trên những tấm ván trượt tự chế. Thầy giáo Trần, người từng chú ý bồi dưỡng tôi, đầu đội một chiếc mũ giấy cao ngất ngưỡng, đôi ống chân để trần, đôi bàn chân xỏ một đôi giày cỏ rách nát, gương mặt tươi rói đi sau thầy hiệu trưởng cũng đang đội chiếc mũ cao ngất ngưỡng nhưng gương mặt vô cùng buồn thảm. Áp giải họ là con trai Tiêu Thượng Thần - Tiêu Hạ Thần tay cầm cờ đỏ. Tiêu Thượng Thần đã trở thành chủ nhiệm Ủy ban cách mạng công xã và con trai ông ta, Tiêu Hạ Thần đã là đại đội trưởng Hồng vệ binh trường tôi. Đôi giày thể thao mà nó đang mang trong chân là lột từ đôi chân của thầy giáo Trần dạy thể dục. Còn khẩu súng bắn được hai phát hiệu lệnh - vốn là vật tôi mơ ước được cầm thử một lần - lúc này đang giắt bên hông của Tiêu Hạ Thần lại là tài sản công của trường tôi. Thi thoảng, nó lấy khẩu súng ra, nhét thuốc súng vào rồi chĩa lên trời bắn đoàng đoàng. Tiếng súng nổ cộng với làn khói xanh nhạt tỏa ra từ đầu mũi súng khiến không khí càng trở nên hùng tráng hơn.

Khi cách mạng mới bắt đầu, tôi cũng muốn tham gia Hồng vệ binh nhưng thằng Tiêu Hạ Thần lại không nhận tôi. Nó nói, tôi thuộc phái hữu vì là học sinh được thầy Trần đặc biệt bồi dưỡng. Nó còn nói, ông nội tôi là Hán gian, là liệt sĩ giả danh, cô tôi là đặc vụ của Quốc dân đảng, là vợ chưa cưới của kẻ phản bội tổ quốc, là kẻ đi theo phái tư bản. Để báo thù nó, tôi nhặt phân chó, dùng lá cây gói lại cẩn thận, giấu trong tay. Đi đến trước mặt nó, tôi có ý nói: “Tiêu Hạ Thần, đầu lưỡi của mày sao lại đen thế?”. Thằng này đâu có biết tôi lừa, lập tức há miệng ra, tôi nhét nắm phân chó vào miệng nó và quay người bỏ chạy. Nó làm sao đuổi kịp tôi! Trong trường, ngoài thầy giáo Trần ra, không ai có khả năng chạy thi với tôi cả.

Nhìn thấy nó mang giày của thầy Trần, cầm cờ đỏ, mang súng phát hiệu lệnh cùng với cái mặt tiểu nhân đắc ý cố tình điệu võ dương oai của nó, tôi vừa căm ghét vừa đố kỵ nên mới quyết định cho nó một võ nữa. Tôi biết nó vốn rất sợ rắn nhưng lúc ấy đã là cuối thu, khó lòng bắt được con rắn nào. Nên ngay sau đó, tôi đi tìm một khúc dây thừng, khoanh tròn lại và giấu sau lưng, lặng lẽ đến bên cạnh rồi bất ngờ quàng dây thừng vào cổ nó, đồng thời hét lên: Rắn độc!

Tiêu Hạ Thần thét lên một tiếng kinh hoàng, vắt cờ lệnh, hai tay quáng quàng bấu lấy chiếc dây thừng trên cổ. Khi nhận ra vật trên cổ chỉ là một chiếc dây thừng, nó mới bình tĩnh lại, nhặt cờ lệnh lên, nhe răng tím mặt hét lớn: “Vạn Tiêu Bảo, mày là một thằng phản cách mạng! Giết”. Vừa nói, nó vừa đâm thẳng cán cờ lệnh vào tôi trông chẳng khác nào đang sử dụng một thanh kiếm.

Tôi chạy.

Nó đuổi theo.

Chạy trên băng nên rất khó cho tôi phát triển sở trường của mình. Tôi cảm thấy có một luồng khí lạnh đang áp sát sau lưng mình, hoảng sợ khi nghĩ là cán cờ có bịt đầu bằng sắt ấy sẽ xuyên qua thân thể mình vì biết Tiêu Hạ Thần đã từng dùng đá để mài cái mũi sắt ấy rất sắc nhọn. Tôi cùng biết là thằng này tâm địa rất thâm độc, trong tay nó lại đang có vũ khí lợi hại nên ý thức giết người càng thêm hăng. Nó vẫn thường dùng cái cán cờ ấy đâm thẳng vào thân cây, đâm vào những con bù nhìn trên ruộng, trước đây không lâu đã đâm chết một con lợn đực của hàng xóm vì con lợn đực này đang chồm lên lưng con lợn cái nhà nó. Vừa chạy tôi vừa quay lại nhìn, trông thấy đầu tóc nó dựng ngược, hai con mắt tròn tròn xoe. Tôi nghĩ thầm, nếu để nó đuổi kịp thì cái mạng nhỏ của tôi

ba phần tư là không còn tồn tại nữa.

Tôi chạy. Tôi len lỏi giữa những hàng người mà chạy, ngã xuống rồi lại đứng dậy chạy tiếp nhưng vẫn có cảm giác là cản cở của Tiêu Hạ Thần đang gí sát lưng mình. Nhưng may thay, băng trơn, tôi ngã thì nó cũng ngã. Tôi bò dậy thì nó cũng bò dậy, tôi tiếp tục chạy và nó tiếp tục đuổi. Thi thoảng tôi đâm sầm vào một ai đó. Đàn ông? Hay đàn bà? A! Thằng oắt này! A! Cứu! Cứu mạng!... Có kẻ muốn giết người! Một đoàn người đầy đủ chiêng trống đang diễu hành trên băng bị tôi đâm thẳng vào, tiếng chiêng tiếng trống có phần lồi nhịp, trong đó có mũ của mấy kẻ xấu rơi xuống đất - Tôi chạy qua trước mặt Trần Ngạch, bố Trần Tị; tôi chạy sau lưng Ngải Liên, mẹ Trần Tị. Tôi chạy bên hông Viên Liễm, bố Viên Tai... Họ đã biến thành những kẻ “theo đuổi phái tư sản”. Tôi chạy ngang qua bên mình Vương Cước - Tôi trông thấy mặt mẹ tôi, nghe thấy bà kêu lên kinh sợ - Tôi thấy Vương Can, bạn thân của tôi - Tôi nghe thấy một tiếng ngã nặng nề sau lưng mình và sau đó là tiếng rú thảm thiết của Tiêu Hạ Thần - Sau đó tôi mới biết, Vương Can đã nhẹ nhàng đưa một chân ra khiến Tiêu Hạ Thần ngã sấp, mặt đập rất mạnh xuống băng khiến môi tóe máu, may mà còn giữ được hai hàm răng. Tiêu Hạ Thần bò dậy định xông vào hành hung Vương Can nhưng đôi bàn tay to lớn của Vương Cước đã túm chặt lấy vai nó. Vương Cước nói: “Tiêu Hạ Thần mày là đồ tạp chủng. Mày mà dám động đến một sợi tóc của Vương Can là tao móc đôi mắt mày ra! Nhà tao ba đời cố nông - Vương Cước nói - Người khác thì sợ mày chứ ông nội mày đây chẳng có gì phải sợ!”.

Người đã đông như kiến trên mặt nước hồ đã đóng băng dày. Còn trên cổng Đới Hồng, một sân khấu bằng ván và chiếu lau rất hoành tráng đã được dựng lên. Đầu năm nay công xã đã điều động một số người khỏe mạnh, có tay nghề cao tập hợp thành một đội chuyên đi dựng sân khấu, khán đài để tổ chức đấu tố. Trên sân khấu cắm mấy chục là cờ đỏ và rất nhiều những câu khẩu hiệu trắng viết trên nền vải đỏ. Hai chiếc trụ to tướng dựng trước sân khấu có mắc bốn chiếc loa phóng thanh cực to. Khi chúng tôi đi đến vị trí quy định, trên loa đang phát bài hát “Ngũ lục ca”: Chân lý của chủ nghĩa Mác, trăm vạn điều hay. Quy về một mối, chỉ cần một câu: Tạo phản có lý của tạo phản...

Đúng là quá vui, quá náo nhiệt. Tôi chen lấn giữa biển người để tiến về phía trước, muốn đến gần khán đài. Những người bị tôi xô đẩy vung chân đá vào mông tôi, vung nắm đấm đập vào vai tôi, dùng cùi chỏ thúc vào mặt tôi chẳng hề khách khí chút nào. Tốn rất nhiều thời gian và sức lực nhưng rốt cuộc không những tôi không tiến được lên phía trước mà dần dần còn bị đẩy ra ngoài. Tôi nghe thấy tiếng nước chảy róc rách và dự cảm là có điều gì đó không may chuẩn bị xảy ra. Đúng lúc ấy, tiếng một người đàn ông khàn khàn như vịt đực vang lên trên loa: “Đại hội đấu tố sắp sửa bắt đầu, xin mới quý vị bản hạ trung nông giữ trật tự. Những người ở phía trước ngồi xuống!”

Tôi lần đến phía tây của cổng Đới Hồng. Ở đó một dãy nhà trệt ba phòng thấp lè tè dùng để chứa những thiết bị dự phòng cho cổng. Chân tôi đập vào đồng gạch vụn, tay tôi bám vào gỗ lợp mái, như một con mèo nhẹ nhàng leo lên mái nhà, bò trên ngói, leo lên đến tận nóc. Đưa mắt nhìn về bên phải, hàng vạn quân chúng, hàng vạn cờ đỏ khỏa lấp màu trắng của băng. Phía góc tây của sân khấu có mấy chục người đang ngồi bệt dưới đất, cúi đầu ủ rũ. Tôi biết đó là những kẻ “đầu trâu mặt ngựa” thuộc công xã đang chờ lên trên sân khấu để quần chúng phê đấu. Tiêu Thượng Thần đang hét vào micro. Cái lão coi kho chẳng ra gì trước đây có năm mơ cũng không thể nghĩ là mình lại trở thành quan lớn như vậy. Khi Cách mạng văn hóa vừa bắt đầu, lão ta đã cầm đầu tạo phản, thành lập “Phong Ba tạo phản binh đoàn” và tự phong mình là tư lệnh!

Lão đang mặc trên người bộ quân trang cũ rách, bạc thếp, trên cánh tay có đeo một vuông lụa màu đỏ, đầu chỉ còn vài sợi tóc lơ thơ. Cái đầu hói sáng lấp lóa dưới nắng. Lão đang bắt chước những nhân vật quan trọng mà chúng tôi vẫn thường thấy trên phim mỗi khi diễn thuyết: Vươn cổ về phía trước, một tay chống nạnh, một tay chém vụn vút trong không khí, lúc thì phất ngang, lúc thì chém xuống trông như một lưỡi kiếm, rất hùng hổ và dứt khoát. Giọng của lão được khuếch đại hàng nghìn lần khiến người ta phải điếc tai. Tiếng huyền não từ phía quần chúng bên dưới đột nhiên vang lên chẳng khác nào sóng biển đánh vào bờ đá, ầm ầm ì ì. Hình như có ai đó đang làm loạn giữa đám đông, bởi trước đó tôi thấy quần chúng vẫn rất trật tự và yên lặng. Tôi thoáng có một cảm giác bất an khi nghĩ về mẹ tôi và những người già cả trong thôn. Tôi muốn tìm thấy họ trong đám đông nhưng ánh phản quang từ băng hắt lên khiến mắt tôi lóa đi. Gió lạnh từ phía sau thổi

xộc tới xuyên vào tấm áo bông rách nát khiến tôi run rẩy.

Trên sân khấu, Tiêu Thượng Thần chém mạnh tay xuống. Ngay lập tức mười mấy người đàn ông to lớn cầm gậy, trên tay có đeo phù hiệu “Trật tự viên” xuất hiện phía sau sân khấu, nhảy xuống sân khấu và chen về phía chỗ đang xảy ra ồn ào, vùng gậy lên tiến hành đàn áp. Đầu mỗi chiếc gậy đều có đính một dải lụa đỏ nên khi vùng lên, nó chẳng khác một vòng tròn lửa, trông thật kiêu hùng. Một thanh niên bị gậy đập trúng đầu, tức giận chộp lấy chiếc gậy và lớn tiếng tranh luận với trật tự viên và ngay lập tức nhận lấy một cú đấm vào giữa mặt. Trật tự viên vốn thiết diện vô tư, hạ thủ vô tình nên gậy đi đến đâu là người người ngã rạp hoặc dạt về hai bên đến đấy. Tiếng Tiêu Thượng Thần vẫn âm âm vang vọng trên loa: “Ngồi xuống! Ngồi xuống! Bất những kẻ làm loạn!”. Gã thanh niên vừa nhận một cú đấm ấy bị chộp lấy đầu tóc, lôi ra khỏi đám đông... Cuối cùng thì đám đông cũng đã trở nên yên lặng, có người quỳ, có người ngồi và hình như không còn ai dám đứng nữa. Những trật tự viên vẫn cầm chắc gậy trong tay chia nhau đứng giữa quần chúng, trông chẳng khác nào những con bù nhìn đứng giữa ruộng lúa mạch nhấp nhô.

“Dắt bọn đầu trâu mặt ngựa lên sân khấu!” - Theo mệnh lệnh của Tiêu Thượng Thần, một đám đông trật tự viên tự nãy giờ vẫn đứng nghiêm trang chờ lệnh, cứ hai gã kẹp một người đưa lên sân khấu. Những “đầu trâu mặt ngựa” ấy chân không chắm đất!

Tôi trông thấy cô!

Cô tôi không thuận phục. Khi trật tự viên nắm lấy đầu tóc ấn đầu cô xuống thì buộc lòng cô phải cúi mặt. Nhưng khi gã vừa thả tay ra là cô lại ngẩng mặt lên. Sự phản kháng của cô nhận được sự áp chế rất mạnh mẽ. Cuối cùng, cô bị đánh đến độ bò lăn trên sân khấu. Một gã trật tự viên đá một cú thật mạnh vào lưng cô. Có ai đó nhảy lên sân khấu hô vang khẩu hiệu nhưng tiếng hừng ửng ở dưới sân khấu chỉ lèo tèo vài ba tiếng. Kẻ hô khẩu hiệu mất hứng, tiu nghỉu rời khỏi sân khấu. Đúng lúc ấy, một tiếng khóc rất nhon sắc vang lên giữa đám đông. Đó là tiếng khóc của mẹ tôi: “Khô thân em tôi... Chúng mày là một lũ súc sinh táng tận lương tâm...”

Tiêu Thượng Thần ra lệnh đưa tất cả “đầu trâu mặt ngựa” xuống khỏi sân khấu, chỉ để lại có một mình cô tôi trên ấy. Gã trật tự viên ấy lại tiếp tục đá một cú nữa vào lưng cô - Tư thế đá của hắn sao mà oai phong, sao mà hùng dũng! Tất đúng với tinh thần câu khẩu hiệu lúc ấy: “Đánh cho giai cấp đối kháng phải nằm sấp đất!”. Hắn đá tiếp một cú nữa. Cô tôi đã nằm im bất động, tôi lo là cô đã chết. Tiếng khóc của mẹ tôi dưới sân khấu cũng không còn nữa, tôi cũng lo là mẹ đã chết.

Những “đầu trâu mặt ngựa” được đưa xuống khỏi sân khấu đang tập trung dưới gốc dương liễu bên cạnh dãy nhà tôi đang nằm trên nóc dưới sự cai quản của mấy trật tự viên tay cầm súng. Họ ngồi bệt dưới đất, đầu cúi gằm bất động. Trông họ lúc này chẳng khác nào những cục đất sét. Hoàng Thu Nhã ngồi tựa đầu và lưng vào tường, mái tóc bị cắt bên dài bên ngắn, thần thái có vẻ sợ hãi tột độ. Tôi từng nghe nói rằng khi Cách mạng văn hóa bắt đầu, cô tôi là một trong những người phát động “Đội chiến đấu Bạch Cầu Ân” trong hệ thống các Phòng Y tế. Cô tham gia một cách cuồng nhiệt, hầu như không hề khách khí gì với những người chung quanh, ngay cả trạm trưởng - người đã từng cứu mạng cô và Hoàng Thu Nhã - người cô rất kính trọng vẫn chẳng có một chút lưu tình. Tôi hiểu, thực chất là cô tôi muốn dùng cách ấy để tự bảo vệ mình mà thôi. Tâm trạng cô lúc ấy cũng giống như người đi một mình trong đêm tối mà vẫn cất cao tiếng hát, kỳ thực là để che giấu nỗi sợ hãi trong lòng. Ông trạm trưởng là người có khí cốt, không chịu được sự nhục mạ nên đã nhảy giếng tự tử. Còn Hoàng Thu Nhã cũng không chịu được sự xúc phạm và bức hiếp nên đã nói toạc ra mối quan hệ bí mật giữa cô với Vương Tiểu Thích và chuyện tởn truyền đơn ngày ấy. Hoàng Thu Nhã còn nói: “Vạn Tâm đêm nào cũng nằm mơ và gọi tên Vương Tiểu Thích!”. Bà ta còn nói, một đêm nọ bà ta trực ban, quay về ký túc xá để lấy đồ thì phát hiện cô tôi không có mặt trong ký túc xá. Bà ta nghĩ, một người đàn bà không chồng không con, giữa đêm hôm khuya khoắt như thế này còn chạy đi đâu? Bà ta nói, đang lúc bà ta suy nghĩ thì phát hiện ra trên bãi dương liễu bên bờ sông Giáo Hà có ba viên đạn tín hiệu đỏ bắn lên và sau đó thì nghe thấy tiếng máy bay trên không trung. Sau một lát, một bóng đen nhẹ nhàng đi vào ký túc xá, căn cứ vào bóng dáng, bà ta biết đó là cô tôi. Bà ta nói, bà ta đã ngay lập tức đem chuyện này báo cáo với trạm trưởng. Nhưng ông ta là người theo tư sản, lại là người cùng một phái với cô tôi nên đã ếm nhem chuyện này đi. Cuối cùng bà ta khẳng định: “Vạn Tâm là đặc vụ của Quốc dân đảng”. Chỉ riêng chuyện này thôi, bà ta đã đủ

sức để lấy đi tính mệnh của cô tôi nhưng chưa hết, bà ta còn nói thêm chuyện thứ hai. Bà ta nói, cô tôi đã không biết bao nhiêu lần lên huyện sống chung với kẻ đã theo tư bản Dương Lâm, không những thế mà còn có thai với ông này. Chính bà ta là người nạo thai cho cô tôi. Nói chung là quần chúng có sức sáng tạo rất mạnh mẽ nhưng từ quần chúng cũng ẩn chứa những tư tưởng tà ác. Hoàng Thu Nhã vạch trần hai tội trạng của cô tôi phần nào đã làm thỏa mãn những nhu cầu tâm lý của mọi người. Lại thêm cô tôi khẳng khái không nhận tội khiến cho mỗi cuộc đấu tố đều được thêm màu thêm sắc để biến chúng thành những ngày hội ngày lễ đầy ma quái ở vùng Đông Bắc Cao Mật chúng tôi.

Tôi nhìn gương mặt đầy vẻ sợ hãi của Hoàng Thu Nhã lúc này mà thấy vừa hận bà ta ghê gớm nhưng đồng thời lại có chút đồng cảm, vừa sợ vừa thương. Tôi nhẹ nhàng gỡ một miếng ngói để nhìn Hoàng Thu Nhã được rõ hơn. Tôi nghĩ, tôi chỉ cần hát nhẹ một cái là viên ngói trên tay tôi sẽ rơi trúng đầu bà ta. Nhưng rồi tôi do dự và cuối cùng thì không làm thế - Nhiều năm sau, tôi đem chuyện này nói lại với cô tôi. Cô nói, may mà cháu không làm chuyện ấy, nếu không tội trạng của cô lại tăng thêm mấy phần nữa. Khi đã về già, cô tôi vẫn cứ nghĩ rằng mình có tội, không những có tội mà thậm chí là tội tày trời, không thể rửa được. Tôi cho rằng cô đã tự trách mình quá nặng. Thời đại ấy, nếu có một ai đó đứng vào vị trí cô thì chắc rằng người ấy sẽ làm tốt hơn cô nhiều. Nghe những lời tôi, cô buồn bã nói: “Cháu không hiểu được đâu...”

Sau khi Dương Lâm bị đưa lên sân khấu, cái chân của gã trật tự viên đang dè lên cánh tay cô tôi mới động đậy. Chúng dựng cô tôi dậy, đặt ngồi bên cạnh Dương Lâm, đầu vẫn cúi nhưng hai vai thì vươn về phía sau, dáng điệu trông giống với tư thế của Vương Tiểu Thích khi ngồi trong buồng lái của chiếc “Tiêm kích - 5”. Tôi nhìn cái đầu trọc lóc của Dương Lâm. Ông này, nửa năm về trước vẫn là một tượng đài uy nghiêm chẳng khác nào thần thánh mà dân đen chúng tôi không được phép nhìn thẳng. Và trong thâm tâm, chúng tôi vẫn mơ ước cô tôi và ông ta kết mối lương duyên, dù ông ta có lớn hơn cô tôi đến hai mươi tuổi. Cho dù cô tôi có lấy ông ta chẳng qua cũng là trám vào cái vị trí của bà vợ ông ta đã chết. Nhưng dù gì thì ông ta cũng là bí thư huyện ủy, là cán bộ cao cấp, mỗi tháng nhận được lương hơn một trăm đồng, đi đâu cũng ngồi xe Jeep trông rất oai, sau lưng lại có thư ký, có cảnh vệ đi kèm! Nhiều năm sau, cô tôi nói: “Kỳ thực là cô cũng chỉ gặp ông ta có một lần. Cho dù cô không thích cái bụng trông chẳng khác nào phụ nữ có mang đến tháng thứ tám, cho dù cô không chịu nổi cái mồm luôn luôn phả ra mùi tỏi thum thum của ông ta - nhưng trong thâm tâm cô vẫn xác định là có thể thành vợ ông ta. Vì dòng họ ta, vì các cháu, cô vẫn có thể lấy ông ta” - Cô tôi nói, sau khi cô lên huyện để gặp Dương Lâm thì ngày hôm sau, bí thư công xã Tân Sơn về trạm xá công xã để thị sát tình hình. Trạm trưởng đưa ông ta đến Khoa sản phụ với vẻ mặt cầu tài, bộ điệu khúm núm trông chẳng khác một kẻ nô tài ngày xưa. Cô nói: “Trước đó, Tân Sơn là một kẻ rất hống hách, luôn luôn quát nạt, coi thường tất cả mọi người, chỉ cần một cái nháy mắt lại biến thành một kẻ nô tài khiến cô cảm thấy chuyện đời sao mà đáng nực cười. Vì những kẻ tiểu nhân ấy mà cô quyết tâm lấy cho được Dương Lâm - Cô nói - Nếu không có Cách mạng văn hóa...”

Một nữ Hồng vệ binh thấp đậm bước lên sân khấu, tay cầm hai chiếc giày rách, một chiếc trông qua cổ Dương Lâm, một chiếc trông qua cổ cô tôi. Sau này cô tôi nói: “Tội phản cách mạng, tội đặc vụ... cô có thể nhận. Nhưng cô tuyệt đối không chịu nổi cái biệt danh “giày rách”. Đây là một nỗi nhục lớn!”. Tôi thấy cô tôi giật phăng chiếc giày trên cổ vát xuống đi với sức mạnh đột ngột. Và chiếc giày ấy như có mắt, bay thẳng xuống sân khấu và rơi xuống trước mặt Hoàng Thu Nhã!

Cô Hồng vệ binh nhảy dựng lên và chộp lấy đầu tóc cô, ấn xuống. Cô tôi giãy giụa và mặt vẫn ngược thẳng lên trời. Cô ơi! Hãy cúi đầu xuống đi! Nếu cô không chịu cúi đầu thì e rằng da đầu của cô sẽ bị bóc ra mất thôi! Á Hồng vệ binh này e rằng cũng nặng đến năm mươi ký lô. Á sẽ nắm lấy tóc cô mà treo cô lên giữa không trung mất thôi! Tôi kêu thảm trong bụng như vậy. Bỗng nhiên đầu cô tôi giật thật mạnh trông chẳng khác nào một con tuần mã dựng vó trước chuẩn bị phi nước đại - Trong tay á Hồng vệ binh lúc này là hai lọn tóc và máu đang túa ra đầm đề xuống mặt, xuống tai, xuống cổ cô - Trên da đầu cô tôi cho đến bây giờ vẫn còn hai vết sẹo tròn xoe như hai đồng tiền - Nhưng cô tôi vẫn đứng sững, lưng không hề cúi. Phía dưới sân khấu im lặng như tờ, chỉ có một con lừa đang kéo chiếc xe phía sau là ngựa cỏ lên trời phát ra một tràng tiếng kêu bi thương và uất nghẹn. Không nghe thấy tiếng khóc của mẹ tôi. Tôi cảm thấy đầu óc mình bỗng nhiên rỗng tuếch!

Lúc ấy, Hoàng Thu Nhã đã nhặt chiếc giày rách cầm ở tay rồi nhảy vọt lên sân khấu. Tôi đoán là bà ta vẫn không biết chuyện gì đang diễn ra trên ấy. Nếu biết được, bà ta tuyệt đối không hành động như vậy. Vừa đến trước sân khấu, bà ta đã đứng lặng, vất chiếc giày xuống đất và cái miệng mấp máy không biết đang nói những gì rồi bắt đầu đi lùi đi lùi từng bước. Tiêu Thượng Thần sai bước lên sân khấu, nghiêm giọng quát: “Vạn Tâm! Cô quá ngông cuồng!”. Rồi lão ta vung tay lên, tự mình hô khẩu hiệu như muốn hâm nóng không khí, nhưng quần chúng không ai hô theo lão cả. Cô Hồng vệ binh vất hai lọn tóc xuống khán đài như thể đang vất hai con rắn đang nắm trong tay, bật khóc rồi ôm mặt chạy xuống khỏi sân khấu.

“Hoàng Thu Nhã! Đứng lại!” - Tiêu Thượng Thần quát lớn, đưa tay chỉ vào chiếc giày đang nằm dưới đất, nói - “Bà, chính bà hãy trông nó vào cổ Vạn Tâm!”

Máu vẫn đang chảy ròng ròng men theo vành tai rồi xuống cổ cô tôi, lại bò qua lông mày, lông mi rồi chui vào hốc mắt cô tôi. Cô đưa tay lên chùi mặt.

Hoàng Thu Nhã nhặt chiếc giày lên, xiêu xiêu vẹo vẹo đi đến trước mặt cô tôi. Bà ta ngược đầu lên nhìn vào mặt cô tôi, kêu lên một tiếng thất thanh rồi sùi bọt mép, ngã vật ra phía sau.

Mấy gã Hồng vệ binh nhảy vọt lên sân khấu, khiêng bà ta lúc này đã như một con chó chết xuống.

Tiêu Thượng Thần chộp cổ áo Dương Lâm kéo mạnh lên khiến lưng ông ta thẳng lên một tí. Hai tay Dương Lâm vẫn buông thõng, hai chân mềm như hai cọng miến. Chỉ cần Tiêu Thượng Thần buông tay là ông ta sẽ ngã huych xuống sân khấu mà thôi.

“Vạn Tâm ngoan cố cứng đầu, chỉ có một đường là chết!” - Tiêu Thượng Thần nói - “Nó không nhận tội thì ông nhận tội, thành khẩn thì được khoan hồng, phản kháng sẽ bị nghiêm trị! Ông nói đi, ông và Vạn Tâm đã ăn nằm với nhau chưa?”

Dương Lâm không hé răng.

Tiêu Thượng Thần phát tay, một gã đại hán chạy vọt lên sân khấu, dậm chân tát mạnh mấy chục cái vào mặt Dương Lâm. Những tiếng chát chát vang lên khô khốc đến tận đầu ngọn cây. Có mấy vật màu trắng rơi xuống mặt sân khấu, tôi nghĩ đó là răng của Dương Lâm. Thân thể Dương Lâm lắc lư, e rằng sắp sửa gục xuống, gã đại hán chộp lấy cổ áo ông ta dựng lên.

“Nói! Đã có chuyện ấy chưa?”

“Đã...”

“Mấy lần?”

“Một lần...”

“Khai cho thật!”

“Hai lần...”

“Ông vẫn không thành thật!”

“Ba lần... bốn lần... năm lần... nhiều lần... không nhớ được...”

Cô tôi đột nhiên kêu rống lên rồi như một con sư tử cái vồ mồi, lao thẳng vào Dương Lâm khiến ông ta ngã kèn ra sân khấu. Hai tay cô chộp lấy mặt ông ta... Mấy tay trật tự viên to như hộ pháp phải chật vật lăm mới gỡ được cô tôi ra khỏi Dương Lâm.

Đúng lúc ấy, tôi nghe thấy một tiếng “Rắc” quái dị thật to vang lên, kèm theo đó là tiếng ào xào. Mặt băng nứt toát! Rất nhiều người đang rơi xuống nước.

Tiên sinh Sugitani Yoshihito kính mến,

Ngài đã tốn rất nhiều thời gian quý báu, nén lòng đọc những gì tôi viết ra trong hai tháng qua. Không những thế, ngài còn có những lời động viên quý báu khiến tôi vô cùng cảm động nhưng không khỏi áy náy trong lòng.

Điều khiến tôi cảm khái là không ngờ rằng, vị tư lệnh Sugitani của quân đội Nhật đóng ở thành Bình Độ mà tôi đã đề cập đến trong thư lại là thân phụ của ngài. Do vậy ngài đã thay mặt thân phụ đã quá cố gửi lời hỏi thăm cô tôi cũng như tạ tội với quê hương và gia tộc tôi. Tinh thần trách nhiệm cũng như thái độ đối với lịch sử của ngài khiến chúng tôi cảm kích vô cùng. Theo lý mà nói, ngài cũng chỉ là một người nhận lấy những hậu quả của chiến tranh mà thôi. Trong thư, ngài đã nói là trong thời kỳ chiến tranh, ngài và phụ thân đã sống một cuộc sống đầy thối tha và sau chiến tranh, ngài và phụ thân đã sống cơ cực như thế nào. Nói một cách công bằng, phụ thân ngài cũng chỉ là một nạn nhân của chiến tranh. Nếu không có chiến tranh, như ngài nói, phụ thân ngài sẽ là một bác sĩ ngoại khoa có tiền đồ cực kỳ xán lạn. Chiến tranh đã làm thay đổi mệnh vận của ông khiến ông từ một kẻ cứu người biến thành kẻ giết người.

Tôi đã đem thư của ngài để đọc cho cô tôi, bố tôi và những người đã từng trải qua cuộc chiến tranh ấy nghe. Nghe xong, ai nấy đều rơi nước mắt và cảm thán không nguôi. Khi phụ thân ngài đóng quân ở thành Bình Độ, ngài mới có bốn tuổi nên không có lý do gì để ngài nhận lấy trách nhiệm vì những tội ác mà phụ thân ngài đã gây ra ở thành Bình Độ. Ngài đã rất dũng cảm khi nhận lấy tội ác của phụ thân khoát trên lưng mình, đồng thời tự nguyện dùng tất cả sức lực của mình để rửa những tội ác ấy. Tinh thần ấy của ngài đã làm chúng tôi cảm động đến phát khóc bởi nó quá cao quý. Nhưng trong thế giới hiện đại này quá ít người có được tinh thần ấy. Nếu ai ai cũng có thể thâm xét lịch sử, thâm xét chính mình, nhân loại đã có thể tránh được không biết bao nhiêu là hành vi ngu xuẩn.

Cô tôi, bố tôi và bà con thân thích ở quê tôi đều rất nhiệt thành đón tiếp ngài quay trở lại vùng Đông Bắc Cao Mật. Cô tôi nói, cô ấy sẽ đưa ngài về thăm lại thành Bình Độ. Cô ấy còn nói nhỏ với tôi rằng, cô không hề có một ấn tượng xấu nào đối với phụ thân ngài. Trong phim ảnh của chúng tôi hiện nay có rất nhiều hình ảnh những kẻ xâm lược Nhật Bản hung tàn, thô bạo, dã man nhưng cũng không thiếu những người đầy văn hóa, đầy tiết tháo như phụ thân của ngài. Đây là lời nhận xét của cô tôi về tư lệnh Sugitani: “Một người không hề xấu trong đám đông kẻ xấu”.

Đầu tháng sáu tôi có về Cao Mật và ở đó hơn một tháng. Trong thời gian ấy, tôi đã tiến hành mấy cuộc điều tra xã hội để chuẩn bị viết vở kịch về cô tôi. Đồng thời, theo yêu cầu của ngài, tôi tiếp tục dùng cách viết thư để kể cho ngài biết những chuyện có liên quan đến cô tôi. Cũng theo yêu cầu của ngài, tôi đã viết những gì mà tự thân đã trải nghiệm qua trong lá thư này.

Cô tôi, bố tôi đã nhờ tôi gửi đến ngài và gia đình ngài những lời chúc tốt đẹp nhất.

Nhân dân vùng Đông Bắc Cao Mật sẵn sàng chờ đón ngài!

Khoa Đẩu

Cao Mật, tháng 7 năm 2002

Thưa tiên sinh,

Ngày bảy tháng bảy năm một chín bảy chín là ngày tôi thành gia thất. Cô dâu Vương Nhân Mỹ là bạn học thời tiểu học của tôi. Vương Nhân Mỹ cũng giống như tôi, cũng có một đôi chân rất thon, rất dài như hạc tiên. Chỉ cần nhìn thấy đôi chân của cô ấy là trái tim tôi đã đập bình bịch. Năm mười tám tuổi, tôi giúp mẹ tôi đi gánh nước và gặp cô ấy ở giếng, đúng lúc chiếc gàu trong tay cô ấy rơi xuống giếng, quay tròn và sắp chìm. Tôi quỳ bên thành giếng giúp cô ấy vớt chiếc gàu lên. Ngày ấy, mệnh vận của tôi sao mà tốt, rất nhanh chóng vớt được chiếc gàu. Cô ấy cảm thán: “Ồi, Tiêu Bảo! Cậu chính là chuyên gia vớt gàu!”. Lúc ấy Vương Nhân Mỹ đã là cô giáo dạy thể dục ở trường tiểu học. Dáng người cô ấy rất cao, cái cổ nhỏ và trắng muốt, đầu hơi nhỏ, hai bím tóc lưng lửng thả xuống đến lưng. “Vương Nhân Mỹ...” - Tôi lấp bắp - “Mình muốn nói với bạn một chuyện...” - Cô ấy hỏi chuyện gì, tôi nói: “Vương Đám và Trần Tị... tốt rồi, bạn có biết không?”. Cô ấy đứng lặng một lát rồi cười giòn tan, tôi cũng cười theo. Cô ấy vừa cười vừa nói: “Tiêu Bảo, cậu chỉ đặt chuyện thôi, Vương Đám nhỏ thó như vậy còn Trần Tị to như một con ngựa Đại Dương, hai đứa nó làm sao hợp nhau được?”. Sau đó, hình như nhớ ra điều gì, gương mặt chợt đỏ ửng lên, gập người xuống mà cười. Tôi nói rất trịnh trọng: “Mình không lừa bạn đâu, lừa bạn mình sẽ là con chó! Mình chính mắt trông thấy...” - “Cậu trông thấy cái gì?” - Cô ấy hỏi. Tôi hạ giọng nói: “Mình nói với bạn, bạn đừng nói lại với ai nhé. Tối hôm qua, mình vừa rời khỏi phòng ghi công điểm về nhà, đi ngang qua đồng rom bên cạnh sân phơi lúa của hợp tác xã thì nghe thấy phía sau đồng rom có tiếng thì thầm. Mình lẳng lặng tiến lại gần và lắng nghe. Thì ra là Trần Tị và Vương Đám đang thì thầm chuyện yêu đương. Mình nghe rõ Vương Đám nói: “Anh Trần Tị à, anh cứ yên tâm. Em thân hình em nhỏ bé nhưng những gì trên thân thể em đều không có khiếm khuyết gì. Nhất định em sẽ sinh cho anh một thằng cu...” - Nghe đến đây, Vương Nhân Mỹ lại cúi gập người lại, ôm bụng cười. Tôi nói tiếp: “Bạn có nghe tôi kể nữa không?” - Cô ấy nói: “Đang nghe, kể tiếp đi, sau đó thế nào? Sau đó thì hai người ấy làm gì?” - Tôi nói: “Hình như sau đó họ hôn vào miệng nhau” - “Nói bậy!” - Vương Nhân Mỹ hỏi: “Hôn như thế nào?” - Tôi nói: “Lẽ nào mình lại lừa bạn. Hôn thế nào à? Đương nhiên là họ có cách hôn của họ. Trần Tị ôm Vương Đám vào lòng giống như ôm một em bé và lúc ấy, nó muốn hôn như thế nào thì tùy nó thôi.” - Mặt Vương Nhân Mỹ đột nhiên đỏ bừng, nói: “Tiêu Bảo! Cậu đúng là đồ lưu manh! Trần Tị cũng là đồ lưu manh!” - Tôi nói: “Vương Nhân Mỹ à, ngay cả Trần Tị và Vương Đám cũng đã yêu nhau, chúng ta có thể là bạn của nhau được không?” - Cô ấy đứng lặng một lát rồi lại cười, hỏi: “Tại sao cậu lại muốn làm bạn với tôi?” - Tôi nói: “Bạn có đôi chân rất dài, mình cũng có đôi chân rất dài. Cô mình nói, nếu chúng ta mà làm vợ chồng thì sẽ sinh được những đứa con chân dài. Chúng ta có thể đào chúng thành quán quân thể giới.” - Vương Nhân Mỹ cười nói: “Cô bạn chỉ thích nói đùa thôi. Cô của bạn không chỉ phụ trách thất ông dân tỉnh mà còn có thể làm bà mối nữa đấy!” - Nói xong thì cô ấy quay đôi thùng nước đi mất, bước chân dài ngoằng thoăn thoắt. Đôi thùng nước đu đưa như có đôi cánh chực bay lên trời.

Sau đó thì tôi vào quân ngũ và rời khỏi làng. Mấy năm sau nghe nói là Vương Nhân Mỹ đã đính hôn với Tiêu Hạ Thần. Thằng này đang là trợ giảng trong trường trung cấp nông nghiệp nhưng lại dạy ngữ văn. Nó đã viết một bài tản văn có đầu đề là “Tán ca về than đá” đăng trên phụ san của tờ nhật báo Đại chúng gây chấn động cả huyện Đông Bắc Cao Mật. Nghe tin này, tôi vô cùng cảm khái. Chúng tôi là những đứa từng ăn than đá nhưng không viết nổi một bài, lại để cho Tiêu Hạ Thần là thằng chưa hề biết mùi vị của than đá là gì lại viết “tán ca” về than đá. Xem ra việc lựa chọn của Vương Nhân Mỹ là hoàn toàn chính xác.

Sau khi nghe tin Tiêu Hạ Thần đậu vào đại học, bố nó - Tiêu Thượng Thần đã treo đốt ba dây pháo một nghìn quả ở đầu làng, lại mời tổ chiếu phim của huyện về chiếu phim phục cả thôn ba đêm liền trong sân trường tiểu học. Khí thế ngất trời, ai cũng lắc đầu hâm mộ.

Ngày ấy, tôi cũng đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian làm nghĩa vụ quân sự, được chính thức công nhận là quân nhân chuyên nghiệp. Chính vì vậy mà tôi trở thành người đáng mơ ước của các cô thôn nữ quê tôi. Cô tôi nói: “Tiêu Bảo à, cô giới thiệu cho cháu một cô gái tốt, đảm

bảo là cháu sẽ vừa lòng” - Mẹ hỏi: “Ai thế?” - Cô nói: “Là học trò của em, là “Tiểu sư tử!” - Mẹ nói: “Con bé ấy cũng đã trên ba mươi rồi?” - Cô nói: “Đúng ba mươi.” - Mẹ nói: “Tiểu Bảo mới hai mươi sáu.” - Cô nói: “Quá tốt, lớn hơn một tí mới yêu chồng hơn.” - Tôi nói: “Tiểu sư tử’ rất tốt, nhưng Vương Can đã mê chị ấy mười mấy năm nay. Cháu không thể cướp người yêu của bạn.” - Cô nói: “Vương Can? Nó là cóc nhái sao lại có thể muốn có được thiên nga! “Tiểu sư tử” không lấy được chồng cũng không thể lấy thằng ấy. Bỏ nó hể đến ngày chợ phiên là cong lưng chống gậy đến làm náo loạn trạm xá làm mất cả danh dự của cô. Bao nhiêu năm rồi ấy nhỉ? Lão ấy cướp đi của trạm xá ít nhất cũng phải đến tám trăm đồng tiền 'dinh dưỡng phí’” - Mẹ nói: “Lão Vương Cước hình như là giả vờ.” - Cô giận dữ nói: “Không phải hình như mà đúng là giả vờ. Lấy được tiền ở chỗ tôi xong, lão chạy ngay ra chợ ăn thịt uống rượu, uống say rồi thì lưng lại thẳng băng như cũ, đựng ai sờ nấy. Không hiểu vì sao mà đời tôi lại gặp phải loại người vô lại đến như thế? Lại còn lão tạp chủng Tiêu Thượng Thân nữa chứ, trong Cách mạng văn hóa thiếu chút nữa là hại tôi đến chết nhưng lúc này lại như một đại lão gia, ngồi nhà hưởng phúc. Nghe đâu con trai lão lại đậu vào đại học nữa chứ! Người xưa thường nói “thiện giả thiện báo, ác giả ác báo” nhưng bây giờ thì sao, người tốt có được thiện báo đâu nhưng đồ trúng thối thì lại hưởng phúc!” - Mẹ nói: “Báo ứng là có thật, nhưng chưa đến lúc mà thôi.” - Cô nói: “Còn phải chờ đến bao giờ nữa, đầu tôi đã bạc trắng cả rồi”.

Sau khi cô ra về, mẹ tôi cảm thán: “Cô con đúng là cả đời truân chuyên.” - Tôi hỏi: “Nghe đâu là Dương Lâm sau đó có tìm gặp cô, đúng không?” - Mẹ nói: “Nghe cô con nói, lão ấy có đến và nghe đâu đã làm chuyên viên bộ phận địa chính khu, đi xe hơi về làng. Lão ta đã xin lỗi cô và còn nói tự nguyện gả nghĩa vợ chồng với cô để chuộc lại cái lỗi khai man thời Cách mạng văn hóa. Nhưng cô con đã cự tuyệt lão”.

Đúng vào lúc chúng tôi đang than thở cho số kiếp của cô thì Vương Nhân Mỹ hót ha hót hã chạy đến, nói với mẹ tôi: “Thím à, nghe nói Tiểu Bảo đã có ý định tìm vợ, thím xem cháu thế nào?” - Mẹ ngạc nhiên: “Tiểu thư à, không phải là cháu đã có chủ rồi sao?” - “Cháu với hắn đã thôi rồi.” - Vương Nhân Mỹ áp úng - “Đậu đại học là ruồng rẫy người cũ, đó không phải là một Trần Thế Mỹ hiện đại sao?” - Mẹ phẫn nộ nói - Vương Nhân Mỹ nói: “Đậu đại học thì có gì là ghê gớm mà đốt pháo, mà chiếu phim, quá sức nông cuồng. Tiểu Bảo vẫn tốt hơn, đã là quân nhân chuyên nghiệp, mỗi lần về quê lại lặn ra làm lụng.” - Mẹ nói: “Tiểu thư, nhà này e không xứng với cô.” - Vương Nhân Mỹ nói: “Thím à, chuyện này thím nói không linh đâu, hay là để Tiểu Bảo nói vậy. Tiểu Bảo, tôi đồng ý làm vợ anh để sinh ra những quán quân thế giới, anh có cần không?” - Tôi nhìn vào đôi chân rất dài của Vương Nhân Mỹ nói: “Cần!”

Buổi sáng ngày tiền hành lễ cưới, trời đất bỗng âm âm u u, mây đen cuộn cuộn. Sau một trận tuyết, mưa tuôn xuống xối xả. Mẹ lắm bầm: “Cái thằng Viên Tai này, nói là sẽ chọn cho con một ngày tốt lành, nhưng xem kìa, nước sắp ngập cả núi Kim Sơn rồi còn gì”.

Hơn mười giờ sáng, hai cô gái chị em xa với Vương Nhân Mỹ đã đội mưa đưa cô ấy đến nhà tôi. Họ đều mặc áo quần chống mưa như thể chuẩn bị ra ngoài bờ đê để chống lũ. Ngoài sân có dùng bạt nylon che lên một cái trại, chính giữa đặt một cái bếp lò tạm thời. Tôi ngồi trước lò đun một nồi nước sôi. Ngũ Quan - em họ tôi đến trước mặt nói: “Này người anh hùng, cô dâu đã đến rồi đây! Sao anh còn ngồi đây để đun nước?” - Tôi nói: “Thế thì cậu đun thay cho anh vậy.” - Nó nói: “Bác gái đã bố trí em đốt pháo. Trời mưa mà đốt được pháo phải cần có tay kỹ thuật cao.” - Mẹ đứng trước cửa gọi: “Ngũ Quan! Đừng lăm mồm nữa! Đốt pháo đi!” - Ngũ Quan lúi túi trong bụng ra một dây pháo, đánh lửa châm vào dây dẫn, không cần dùng sào mà cầm ở nơi tay, che một chiếc ô, nghiêng người sang một bên cho pháo nổ đi đệt. Khói thuốc bay tán mạn trong mưa nhưng phần nhiều là vẩn vít chung quanh nó. Những đứa trẻ hàng xóm tụ tập xem trò vui, đưa nào đưa nấy ướt như gà bị nhúng nước sôi, vỗ tay tán thưởng rồi đồng thanh hét lớn: “Ngũ Quan! Ngũ Quan! Đầu đây khói xanh!”. “Bọn nhóc này nói cũng có vẩn có điệu gớm nhỉ.” - Mẹ tôi nói.

Theo tập tục, cô dâu bước vào nhà chồng xong thì không được nói năng gì, đi ngang qua phòng thờ rồi vào phòng hoa chúc, đặt chân lên giường. Người ta gọi đó là “ngồi giường”. Nhưng Vương Nhân Mỹ thì không làm thế, bước vào sân là cô ấy đứng nguyên tại chỗ xem Ngũ Quan biểu diễn. Thuốc pháo tung tóe làm cho gương mặt Ngũ Quan đen nhem chẳng khác nào vừa chui từ trong lò than ra. Vương Nhân Mỹ cười ngật nghẻo khiến hai cô gái đi theo phù dâu phải giật giạt vạt áo nhưng hình như cô ấy chẳng để ý gì cả. Vương Nhân Mỹ mang một đôi giày bằng nhựa cao cổ khiến thân hình cô ấy có vẻ cao hơn rất nhiều, chẳng khác một cây gậy. Ngũ Quan nhìn Vương Nhân Mỹ từ trên xuống dưới như muốn đánh giá: “Chị dâu à, muốn hôn vào môi chị e rằng phải bắc một cái thang!” - “Ngũ Quan, im mồm!” - Mẹ tôi quát lớn. Vương Nhân Mỹ nói: “Ngũ Quan, cậu là đồ ngốc! Ngay cả Trần Tị và Vương Đàm khi hôn nhau cũng đâu cần phải có thang.”... Nghe nói cô dâu và em chồng đấu khẩu với nhau ngoài sân, các bà các cô đều chụm đầu vào nhau thì thâm bàn tán. Tôi xách chiếc xeng xúc than từ trong trại đi ra, bọn trẻ con nhao nhao: “Chú rể đã ra! Chú rể đã ra!”

Tôi mặc bộ quân phục mới, mặt bầm đầy bụi than. Vương Nhân Mỹ cười và cúi người chào tôi. Tâm trí tôi rối loạn, dờ khóc dờ cười. Hình như thần kinh của cô Vương Nhân Mỹ này có vấn đề rồi. Mẹ quát lớn: “Mau đưa cô dâu vào nhà!”. Không biết tôi học đâu câu nói rất hoa mỹ: “Phu nhân, xin mời vào động phòng!” - Vương Nhân Mỹ nói: “Trong nhà bức bối lắm, đứng ngoài thoải mái hơn!”. Bọn trẻ con vỗ tay đập chân xuống đất sầm sập. Tôi chạy vào nhà lấy một nhúm kẹo rồi chạy ra khỏi cổng, phóng ra ngõ. Bọn trẻ con nối đuôi nhau chạy theo tôi và tranh nhau những viên kẹo tôi ném xuống đất. Tôi quay lại nắm chặt cổ tay Vương Nhân Mỹ lôi thẳng vào nhà. Cửa nhà quá thấp nên đầu Vương Nhân Mỹ đụng vào thanh trên của khung cửa kêu đánh “bộp” một tiếng. Cô ấy kêu lên: “Ôi da! Mẹ ơi! Vỡ đầu con rồi!”. Các bà các cô cười nghiêng ngả.

Nhà tôi quá nhỏ nhưng người đến thì quá đông, không có chỗ mà đặt mông nữa. Ba chị em Vương Nhân Mỹ cởi áo đi mưa ướt sũng nước nhưng không biết treo vào đâu, đành giắt lên cánh cửa. Nền nhà vốn đã ướt át, lúc này thì bàn chân ai cũng đang dẫm lên bùn, lên nước. Phòng nhỏ, giường đất dài không được hai mét, những chăn, gối, khăn... tất tần tật đều được đặt trên đầu giường. Cái mông của Vương Nhân Mỹ vừa đặt xuống giường đã giật nảy lên, kêu to: “Ôi bố mẹ ơi! Thế này mà gọi là giường à? Có khác nào một cái lò nung!”

Mẹ tôi đã bắt đầu cáu, gõ gõ cái gậy xuống đất, nói: “Cứ cho là cái lò nung thì con cũng phải ngồi xuống. Để mẹ xem cái lò nung này có nướng chín mông của

con không”.

Vương Nhân Mỹ lại cười ngặt nghẽo, hạ giọng nói với tôi: “Tiểu Bảo, mẹ anh thật hóm hỉnh! Cái mông của tôi bị nướng chín thì làm sao để được quán quân thế giới!”

Tôi đã nóng mũi, nhưng ngày lành tháng tốt không thể tự do phát tác sự nóng nảy của mình được, bèn đưa tay sờ thử chiếc giường. Đúng là nóng thật. Cũng tại khách đến quá đông. Cô dì chú bác thím cháu đều tụ tập cả về đây nấu nướng, nào là hấp bánh bao, xào rau, nấu miến từ hôm qua đến giờ. Lửa trong hai chiếc bếp lò không bao giờ tắt nên làm cho chiếc giường đất nóng đến độ tám chiếu trải trên giường gần như muốn cháy sém. Tôi lấy một chiếc chăn trên đầu giường gấp lại làm bốn, trải lên giường bên cạnh góc tường, nói: “Phu nhân! Xin mời ngồi!”. Vương Nhân Mỹ lại cười giòn tan, nói: “Tiểu Bảo, anh thật hài hước, mở miệng ra là phu nhân. Anh cứ theo tập tục ở đây, gọi tôi là bà xã hay như trước đây anh đã từng gọi là Nhân Mỹ thì hay hơn”. Tôi không có lời lẽ nào để đối đáp. Đã cưới một cô vợ thần kinh có vấn đề như thế này thì tôi còn biết đối đáp như thế nào nữa? Rõ ràng Vương Nhân Mỹ không hiểu được lý do tôi gọi cô ta là phu nhân là vì tôi có ý châm chọc hay là tôi đang phát tiết sự bức bối trong lòng đối với cô ta. “Được rồi, bà xã, Nhân Mỹ, xin mời lên giường!”. Với sự giúp đỡ của hai cô em họ, tôi cởi giày, cởi đôi vớ nylon ướt sũng của Vương Nhân Mỹ rồi đẩy cô ta lên giường. Vừa lên giường là cô ta đứng dậy, đầu đụng phải xà nhà kêu đánh bộp. Trong căn phòng nhỏ bé và thấp tẹt này, Vương Nhân Mỹ càng cao lên nhiều lần, đôi chân mà tôi đã khen là như chân tiên hạc hầu như không có bấp bề. Bàn chân cô ta cũng không hề nhỏ, trông chẳng thua kém gì bàn chân tôi. Cứ thế, đôi chân trần đó cứ đi đi lại lại trên chiếc giường không đầy hai mét vuông ấy. Theo tập tục thì hai cô phù dâu cũng lên giường cùng với cô dâu. Nhưng chỉ mỗi mình Vương Nhân Mỹ cũng đã đủ làm cho chiếc giường chật cứng, hai cô em họ chỉ biết đứng trong góc phòng trở mặt nhìn. Như muốn khoe chiều cao, Vương Nhân Mỹ nhón chân để cho đầu mình đụng vào lớp giấy dán trần ở trên và hình như rất thích thú với trò này, cô ta đi lại trên giường để đầu cọ sát vào giấy kêu lên xòen xọet. Mẹ tôi vịn vào khung cửa, đưa đầu vào thăm dò thực hư, nói: “Con dâu à, con làm chiếc giường sập mất, tối nay lấy gì mà ngủ?” - Vương Nhân Mỹ cười hi hi, nói: “Giường sập ngủ dưới đất càng thích!”

Chiều tối, cô tôi đến, vừa bước chân vào cửa đã kêu lớn: “Bà cô giá lâm sao không có ai nghinh tiếp cả?”

Chúng tôi vội vàng chạy ra đón cô. Mẹ nói: “Mưa to gió lớn thế này nên nghĩ là cô không đến được”.

Trong tay cô là một chiếc ô, ống quần xắn cao quá đầu gối, chân trần. Đôi giày cô đang kẹp dưới nách.

“Đừng nói là mưa to gió lớn, có ngăn cách bởi biển lửa rừng đao tôi cũng phải đến! Cháu tôi là chiến sĩ giải phóng quân, tôi phải đến chứ!” - Cô nói.

“Cô à, cháu mà là chiến sĩ quái gì! Cháu là hỏa đầu quân, là anh nuôi, ngay cả một viên đạn cũng có bán được đâu!” - Tôi nói.

“Anh nuôi cũng rất quan trọng. Con người là sắt, cơm là gang. Làm lính mà không ăn được no thì lấy sức đâu mà luyện tập, mà xung phong.” - Quay sang mẹ, cô nói - “Làm nhanh nhanh cái gì ăn một miếng, ăn xong là tôi về ngay. Nước sông dâng cao rồi, chờ lâu nước ngập cầu, tôi không thể về được nữa”.

“Về không được thì cứ ở nhà anh chị một vài ngày.” - Mẹ nói - “Lâu lắm không được nghe cô kể chuyện, tối nay chắc là được nghe rồi đây”.

Cô nói: “Không được, ngày mai khai mạc Hội nghị hiệp thương chính trị rồi”.

“Tiểu Bảo à, cô đã thăng quan rồi, là ủy viên thường vụ Hội nghị hiệp thương chính trị rồi đấy.” - Mẹ nói.

“Đó mà gọi là quan à? Ăn cơm nhà vác tù và hàng tổng thôi!”

Vừa nói, cô vừa bước vào trong. Các bà các cô đồng loạt đứng dậy. Những người đang ngồi trên giường cũng nhảy xuống, hình như mọi người tranh nhau nhường chỗ cho cô. Cô nói: “Ai ngồi chỗ này, tôi chỉ ăn miếng cơm rồi về.”

Mẹ bảo chị gái tôi làm cơm cho cô.

“Đề cô xem phòng hoa chúc của cháu nào!” - Cô nói.

Vương Nhân Mỹ chèo giường nóng nên leo lên ngồi trên bệ cửa sổ đọc một cuốn sách gì đó, vừa đọc vừa cười một mình.

“Cô đến!” - Tôi nói nhỏ.

Vương Nhân Mỹ nhảy vọt xuống giường, chụp lấy tay cô, nói: “Cô à, cháu có việc muốn tìm thì cô đã đến”.

“Tìm cô có việc gì?” - Cô hỏi.

Vương Nhân Mỹ hạ giọng thật thấp, nói: “Nghe nói cô có một phương thuốc uống vào là có thể sinh đôi?”

Cô nhăn mặt: “Cháu nghe ai nói?”

“Vương Đảm nói”.

“Toàn nói sàm! Đừng nói là không có phương thuốc ấy, nếu có đi nữa thì ai có gan đưa cho cháu uống?” - Cô nói với giọng hết sức nghiêm túc.

“Vương Đảm nói người ở Trần gia trang uống thuốc của cô thì có thai rỗng thai phượng.” - Vương Nhân Mỹ nói.

Cô đưa nửa chiếc bánh bao đang ăn dở cho chị gái tôi, nói: “Tức chết đi được! Con tiểu yêu Vương Đảm này, cô đã tốn không biết bao nhiêu sức lực mới lôi nó từ trong bụng mẹ ra mà bây giờ nó lại đặt điều nói bậy táng tận lương tâm như vậy. Chờ đó, cô mà gặp, cô sẽ cắt phăng cái mặt của nó đi!”

“Cô đừng giận nữa” - Tôi vừa nói vừa đá nhẹ vào chân Vương Nhân Mỹ, gất nhỏ: “Im mồm!”

Không ngờ Vương Nhân Mỹ lại làm toáng lên: “Ai da! Mẹ ơi! Anh làm gãy chân tôi rồi!”

Mẹ tôi đã cau giận thực sự, gằn giọng: “Gãy thế nào được cái chân chó ấy!”

“Mẹ à, Vương Nhân Mỹ kêu lên - Mẹ nói không đúng rồi. Con chó vàng to bụng của chú hai nhà con đã bị lão Tiêu Thượng Thần dùng kẹp sắt tiện đứt đôi chân đấy!”

Số là, sau khi nghỉ hưu về làng, Tiêu Thượng Thần là một lão già chuyên tàn sát các loài động vật. Lão có một khẩu súng bắn chim, suốt ngày mang súng đi khắp nơi, gặp chim gì cũng bắn. Ngay cả loài chim báo tin vui là chim khách và chim nuôi trong nhà người ta là bồ câu mà lão cũng không tha. Lão còn đan một tấm lưới rất dày để bắt cá. Ngay cả những con cá con mới sinh, lão cũng chẳng bỏ qua. Lão còn chế ra một cái kẹp sắt thật lợi hại, nấp trong rừng để bắt thỏ hoang, chuột và các loài thú khác. Con chó chú hai nhà Vương Nhân Mỹ bị chính cái kẹp sắt này tiện đứt đôi chân trước khi lão đi ngang qua nhà, nó chạy vồ ra sủa.

Vừa nghe thấy cái tên Tiêu Thượng Thần, mặt cô tôi đã biến sắc, nghiêng rằng nghiêng lợi nói: “Đồ tạp chủng ấy đáng ra đã bị thiên lôi đánh chết tươi lâu rồi. Nhưng lão vẫn sống phè phỡn, ngày

nào cũng ăn ngon uống khỏe, to béo như một con trâu đực. Đúng là ông trời cũng sợ đụng vào kẻ ác!”

“Cô à, ông trời sợ Tiêu Thượng Thần nhưng cháu thì không sợ.” - Vương Nhân Mỹ nói: “Cô có thù oán với lão ta, cháu sẽ thay mặt cô báo thù!”

Cô tôi đã vui trở lại, cười lớn nói: “Nhân Mỹ à, cô nói thật nhé, ban đầu nghe tin Tiểu Bão sắp lấy cháu, cô không đồng ý. Nhưng nghe nói cháu chủ động bỏ con trai Tiêu Thượng Thần thì cô đồng ý liền. Cô nói, con bé này có khí cách đây. Sinh viên đại học thì có gì là ghê gớm. Tương lai con cái nhà họ Vạn chúng ta không những học đại học mà còn học ở những trường đang tiếng như Đại học Bắc Kinh, Đại học Thanh Hoa, Đại học Kiếm Kiều, Đại học Ngưu Tân ấy chứ. Không những học cử nhân mà còn lấy cả bằng thạc sĩ, tiến sĩ nữa, lại còn làm giáo sư, làm nhà khoa học. À, còn nữa, là quán quân thế giới nữa.”

Vương Nhân Mỹ nói: “Cô à, do vậy nên cô phải cho cháu loại thuốc đẻ sinh đôi mới được. Cháu sẽ đẻ cho nhà cô một đồng con cháu đẻ cho Tiêu Thượng Thần tức mà chết mới sướng!”

“Trời ạ! Ai cũng nói cháu vô tâm, tất cả đều nhằm. Nói đi nói lại, nói ngược nói xuôi cuối cùng thì cũng buộc cô vào cái chuyện ấy.” - Giọng cô thật nghiêm trang: “Các cháu còn trẻ, cần phải nghe lời Đảng, đi theo Đảng, đừng nghe lời bàng môn tả đạo. Sinh đẻ có kế hoạch là quốc sách, Tổng bí thư làm thống lĩnh, toàn thể đảng viên thực hiện làm gương điển hình, tăng cường nghiên cứu khoa học, nâng cao kỹ thuật, vận động quần chúng. Mỗi cặp vợ chồng chỉ có một con. Đó là chính sách, năm mươi năm vẫn không hề thay đổi. Không khổng chế tăng trưởng nhân khẩu, Trung Quốc sẽ tiêu vong. Tiểu Bão, cháu là đảng viên cộng sản, là quân nhân cách mạng, nhất định cháu phải làm gương đi đầu trong việc này”.

“Cô à, cô bí mật đưa thuốc cho cháu, cháu uống một ngụm là xong. Quý thần cũng không biết.” - Vương Nhân Mỹ vẫn không chịu bỏ ý định.

“Đúng là cháu cứng đầu cứng cổ!” - Cô nói: “Cô nói lại một lần nữa, nghe cho kỹ đây. Không có loại thuốc ấy. Nếu có, cô cũng không cho cháu uống! Cô là đảng viên cộng sản, ủy viên thường vụ hiệp thương chính trị, phó tổ trưởng tổ sinh đẻ có kế hoạch huyện. Sao cô lại có thể phạm pháp? Nói cho các cháu biết, dù cô đã gặp nhiều chuyện oan khuất nhưng máu trong tim cô vẫn đỏ, không bao giờ đổi sắc. Cô sống là người của Đảng, chết là ma của Đảng. Đảng chỉ hướng nào, cô xông theo hướng đó! Tiểu Bão, vợ cháu vô tâm, không phân biệt được tro lạnh lửa nóng. Cháu có thể nhận rõ tình thế nên không được hồ đồ mà phạm tội. Lúc này, đã có người đặt cho cô biệt danh là “Diêm vương sống”, cô cảm thấy vô cùng vinh dự! Đối với những phụ nữ đang được phép sinh đẻ thì cô sẽ đỡ đẻ cho họ một cách nhiệt thành. Đối với những ai thuộc diện phải kế hoạch - Cô chém mạnh tay trong không khí như một lưỡi kiếm - thì quyết không để lọt lưới!”

3

Ngày mười ba tháng chạp sau đó hai năm, con gái tôi ra đời. Em họ Ngũ Quan đánh máy kéo đưa chúng tôi từ trạm xá công xã về. Trước khi rời trạm xá, cô nói với tôi: “Cô đã đặt vòng cho vợ cháu rồi”. Vương Nhân Mỹ vén cái khăn bông trùm đầu lên, nói với giọng rất phần nộ: “Chưa được sự đồng ý của cháu, sao cô lại đặt vòng?”. Cô kéo cái khăn bông xuống, nói: “Cháu dâu à, trùm kín lại, kéo gió. Đề con xong thì đặt vòng ngay là mệnh lệnh của Ủy ban sinh đẻ có kế hoạch. Nếu cháu là vợ của một nông dân, nếu đứa con đầu là gái thì tám năm sau có thể đẻ đứa thứ hai. Nhưng cháu lại là vợ của một quân nhân, kỷ luật quân đội nghiêm khắc hơn nhiều lần so với các địa phương, sinh đứa thứ hai là về nhà mà cày ruộng thôi. Do vậy, cháu đừng bao giờ nghĩ là mình sẽ tiếp tục sinh con nữa. Muốn làm phu nhân của một sĩ quan quân đội thì cũng phải trả một cái giá nào đó chứ”.

Vương Nhân Mỹ lặng lẽ khóc.

Tôi ôm đứa con gái được quấn chặt trong nhiều lớp quần áo vào lòng, leo lên máy kéo, nói với Ngũ Quan: “Chạy đi!”

Chiếc máy kéo rống lên và phụt khói đen ngòm, ngật ngã ngật ngưỡng chạy trên hương lộ. Vương Nhân Mỹ nằm trong thùng rơ móc, toàn thân trùm trong chăn chiếu. Máy kéo nhảy tung tung trời lên trụt xuống khiến tiếng khóc cô ấy đứt quãng: “Dựa vào cái gì... mà chưa... được sự... đồng ý của tôi mà lại... đặt vòng... Dựa vào cái gì mà... chỉ cho tôi... đẻ một đứa... con...”

Tôi phiên lòng nói: “Đừng khóc nữa! Đó là chính sách của nhà nước!”. Vương Nhân Mỹ càng khóc to hơn, lộ đầu ra khỏi chăn - Mặt cô ấy trắng bệch, đôi môi xanh mét, đầu tóc có mấy cọng cỏ vương: “Chính sách nhà nước cái quái gì, đều là chính sách địa phương của cô anh đặt ra mà thôi. Ở huyện Giao đầu có nghiêm ngặt như thế này. Chỉ là do cô anh muốn lập công thăng quan! Thảo nào người ta chửi cô là...”

“Câm mồm! Có muốn nói gì thì về nhà mà nói. Khóc lóc giữa đường không sợ người ta cười cho à?” - Tôi quát.

Không ít người cười xe đạp đi vượt qua một bên chiếc máy kéo. Sương giá bao trùm không gian, mặt trời đỏ mới ló lên ở phía đông. Hơi thở vừa thoát ra khỏi miệng người, ngay lập tức biến thành sương đậu trên lông mày, lông mi. Nhìn thấy vẻ mặt trắng nhợt đau buồn và mái tóc rối bời của vợ, tôi cảm thấy mình bất nhẫn, bèn lên tiếng an ủi: “Được rồi, không có ai cười em đâu, nằm xuống trùm chăn kín vào. Trong tháng mà sinh bệnh thì phiền phức to đấy”.

“Tôi không sợ! Tôi là cây tùng trên đỉnh Thái Sơn, chống chọi với gió với tuyết để hướng về phía mặt trời!”

Tôi cười khỏ: “Anh biết em có bản lĩnh ấy. Em là anh hùng! Em không muốn sinh đứa thứ hai sao? Mang bệnh mang tật trong người thì sinh nở thế nào được nữa?”

Đôi mắt Vương Nhân Mỹ đột nhiên như có khí sắc hẳn lên, hồ hởi nói: “Anh đồng ý sinh đứa thứ hai? Đây là chính miệng anh nói đấy nhé! Ngũ Quan, chú có nghe thấy không? Chú làm chứng nhé!”

“Được, tôi làm chứng!” - Ngũ Quan ngồi ở phía trước cất giọng ồ ồ.

Vương Nhân Mỹ nằm xuống thùng xe, kéo chăn trùm kín đầu nhưng tiếng nói cô ấy vẫn vang ra ngoài: “Tiểu Bão, anh đừng có nói rồi nuốt lời. Anh mà nuốt lời là tôi bỏ anh ngay đấy!”

Khi chiếc máy kéo đến chiếc cầu nhỏ đầu thôn thì trên cầu có hai người đang đứng giăng co

nhau, chặn đường không cho máy kéo đi qua.

Hai người ấy, một là bạn học thời tiểu học với tôi Viên Tai, người kia là nghệ nhân nặn đất sét trong thôn Hách Đại Thủ.

Hách Đại Thủ đang nắm chặt cổ tay Viên Tai.

Viên Tai vừa giãy giụa vừa quát: “Bỏ tay ra! Buông tôi ra!”.

Nhưng cho dù có giãy giụa, cổ tay Viên Tai cũng không thể thoát được bàn tay của Hách Đại Thủ.

Ngũ Quan vọt xuống khỏi máy kéo, đến gần nói: “Các lão gia, có chuyện gì vậy? Mới sáng sớm mà đã ra đây đánh nhau rồi à?”

Viên Tai nói: “Tốt quá, Ngũ Quan, cậu thử nói lý lẽ xem. Ông ta đẩy chiếc xe nhỏ phía trước, tôi cuời xe đạp từ phía sau vượt qua. Đúng ra là ông ấy đi bên phải, tôi vượt qua phía bên tay trái ông ta. Nhưng khi tôi vừa đến sau lưng thì ông ta lại quay ngoặt xe sang phía bên trái. May mà tôi phản ứng rất nhanh, dừng xe ngay sát bên lề cầu, nếu không cả người lẫn xe đều rơi xuống sông rồi. Lạnh lẽo thế này, không chết cũng thành tàn phế. Nhưng Hách Đại Thủ lại vu cho tôi là cố ý làm rơi chiếc xe đẩy của ông ta xuống cầu”.

Hách Đại Thủ không tranh cãi, chỉ nắm chắc cổ tay Viên Tai.

Tôi ôm con gái nhảy xuống khỏi thùng xe. Chân vừa dẫm đất là cảm thấy lạnh buốt. Đúng là buổi sáng hôm ấy rét thật.

Tôi nhón từng bước chân đi lên cầu. Trên cầu là một đống những hình thù bằng đất sét nặn xanh xanh đỏ đỏ, có cái đã bị vỡ, có cái vẫn còn nguyên vẹn. Bên mé cầu phía đông, dưới sông, trên mặt băng có một chiếc xe đạp cũ nát nằm còng queo, có một lá cờ màu vàng cắm trên yên đèo hàng. Tôi biết trên lá cờ ấy có thêu ba chữ “Tiểu bán tiên”. Từ nhỏ Viên Tai đã có dấu hiệu thần thần bí bí, lớn lên quả nhiên phi phàm. Cậu ta có thể dùng nam châm để lấy ra chiếc đinh sắt từ trong bao tử con trâu, lại biết được cả thuật tướng số, biết xem phong thủy, đọc được cả “Kinh Dịch”, hiểu được Bát quái nên có người gọi cậu ta là “Tiểu bán tiên”. Viên Tai thích cái biệt hiệu này nên tìm một tấm vải vàng may thành lá cờ, trên đó có thêu ba chữ ấy rồi giắt lên yên đèo hàng, mỗi lần đạp xe chạy thì lá cờ kêu lên phành phạch. Cậu ta thường đến chợ xem bói cho mọi người và nghe đầu làm ăn cũng khá lắm.

Phía mé cầu bên tây, trên mặt băng có một chiếc xe đẩy một bánh nằm chổng chơ, một trong hai chiếc càng đẩy đã bị gãy, hai chiếc sọt trúc lật nhào, mấy chục con vật bằng đất sét nằm vương vãi trên băng, hình như chỉ còn vài con là còn nguyên vẹn. Hách Đại Thủ là người tính tình rất quái lạ nhưng cũng là người được bà con trong thôn kính trọng. Ông ta có đôi bàn tay to bè, chỉ cần có một cục đất sét trong tay, đôi mắt vẫn đăm đăm nhìn người đối diện và chỉ trong một thời gian ngắn, cục đất sét sẽ biến thành người ấy trông như thật. Ngay cả trong thời gian Cách mạng văn hóa, ông ta cũng không bị mất nghề. Ông nội và bố của Hách Đại Thủ cũng sống bằng nghề nặn búp bê bằng đất sét, nhưng nổi tiếng nhất, tay nghề cao nhất vẫn là chính ông ta. Ngoài nặn hình người, ông ta còn những con vật đồ chơi như chó, khi, hổ... vốn đơn giản hơn nặn người rất nhiều và trẻ con rất thích những món đồ chơi này. Nói chung những vật phẩm dưới bàn tay của ông ta đều phục vụ cho trẻ con nhưng lại moi tiền của người lớn. Nhà ông ta có năm gian phòng chính, ngoài sân còn dựng một cái trại to đùng. Những búp bê bằng đất sét to có nhỏ có, người có vật có, cái đã được tô màu nhưng cũng có những con vẫn còn mang màu vàng sậm của đất sét nằm la liệt trong nhà ngoài trại. Ngay cả chiếc giường của ông ta cũng chỉ còn lại một khoảng đủ đặt cái lưng, chung quanh cũng chất đầy những búp bê. Ông ta đã bốn mươi, gương mặt lúc nào cũng đỏ, một mái tóc bạc phơ, sau gáy tết một bím tóc nhỏ. Ngay cả hàm râu của ông ta cũng trắng phau. Huyện kể bên chúng tôi cũng có người làm những con vật bằng đất sét nhưng sản phẩm của họ được đúc từ khuôn nên cái nào trông cũng giống cái nào, chẳng có chút sinh khí gì cả. Riêng

Hách Đại Thủ thì dùng tay nặn nên mỗi con mỗi kiểu mỗi dáng mỗi tư thế, không cái nào giống cái nào. Sản phẩm của ông ta bán rất chạy trong phạm vi toàn huyện, lại có người nói, nhìn những búp bê người qua bàn tay của Hách Đại Thủ, người ta có thể tìm lại được kỷ niệm của thời kỳ niên thiếu. Có người còn nói, nếu trong vò gạo vẫn còn một nhúm gạo thì Hách Đại Thủ không bước chân đến chợ để bán những búp bê yêu quý của mình. Người ta kháo với nhau rằng, khi Hách Đại Thủ bán được một con thì mắt ông ta lại ngân ngân nước. Chẳng khác nào ông ta bán đứa con dứt ruột đẻ ra vậy. Lúc này, cũng một lúc Hách Đại Thủ lại mất nhiều đứa con như vậy, nhất định ông ta rất đau. Do vậy ông ta giữ chặt lấy Viên Tai cũng là một điều dễ hiểu.

Tôi ôm con gái đi đến trước mặt hai người. Vì mặc quân phục đã lâu ngày, nên tôi cảm thấy không được tự tin lắm mỗi khi mặc thường phục. Do vậy khi đưa Vương Nhân Mỹ đến trạm xá để sinh, tôi vẫn mặc một bộ quân phục. Có lẽ tiếng nói một sĩ quan trẻ ôm đứa con mới sinh trên tay sẽ có trọng lượng hơn. Tôi nói: “Chú à, chú buông Viên Tai ra đi, cậu ấy không có ý đâu”.

“Đúng thế, chú à, cháu không hề có ý” - Viên Tai nói như sắp khóc: “Chú tha cho cháu, chiếc xe của chú bị gãy càng, sọt của chú bị hư. Nhất định cháu sẽ sửa cho chú. Những đứa con của chú bị vỡ, cháu sẽ bồi thường”.

“Nể mặt cháu, nể mặt con gái cháu và vợ cháu, chú hãy thả cho Viên Tai đi, cho xe của cháu qua cầu” - Tôi nói.

Vương Nhân Mỹ ngóc đầu lên khỏi thùng xe, kêu lớn: “Chú Hách à, chú nặn cho cháu hai con búp bê, con trai, hoàn toàn giống nhau nhé!”

Người trong thôn nói, mua một con búp bê hình người của Hách Đại Thủ, dùng dải lụa nhỏ màu hồng thắt một chiếc nơ trên cổ nó và đặt trên đầu giường thì đứa con đẻ ra sẽ giống con búp bê không khác một ly! Có điều, khi bán búp bê người, Hách Đại Thủ không cho phép người mua được chọn lựa. Người chuyên bán búp bê ở huyện kế bên khi bán thì bày thành mấy dãy dưới đất để cho người mua tùy ý chọn lựa. Còn búp bê của Hách Đại Thủ thì đặt trong sọt. Trên sọt dầy một tấm chăn. Nếu ai đến mua, ông ta sẽ nhìn mặt người ấy thật kỹ rồi đưa tay sờ soạng trong sọt, lấy ra cái nào thì người mua phải nhận cái ấy. Có người sợ ông ta lấy ra con búp bê không đẹp đôi đôi, ông ta tuyệt đối không bao giờ đổi. Lúc ấy trên mặt ông ta luôn luôn điểm một nụ cười buồn. Mặc dù ông ta không nói năng gì nhưng người mua có cảm nhận là ông ta đang nói rằng: Thì ra vẫn có những ông bố bà mẹ chê con mình xấu sao? Lúc ấy, người mua mới quan sát thật kỹ con búp bê mà ông ta đưa cho mình và phát hiện rằng, nó không hề xấu tí nào, thậm chí còn rất đẹp là đằng khác. Con búp bê ấy như đang cất tiếng gọi bố mẹ, có cảm giác nó là một sinh mệnh đúng nghĩa. Ông ta cũng chẳng bao giờ ra giá. Nếu không đưa tiền, ông ta cũng chẳng nói tiếng nào. Người mua có đưa bao nhiêu tiền đi chẳng nữa, ông ta cũng không nói lấy một tiếng cảm ơn. Dần dần người ta đã nhận ra rằng, mua búp bê của Hách Đại Thủ chẳng khác nào đang chuẩn bị cho một đứa con bằng xương bằng thịt đúng nghĩa ra đời. Người ta đồn rằng, nếu con búp bê mà ông ta đưa cho người mua là nữ thì người ấy nhất định sẽ sinh con gái và ngược lại, nếu là nam thì người ấy nhất định sẽ sinh con trai. Nếu ông ta lấy ra hai con đưa cho người mua thì người ấy nhất định sẽ sinh đôi. Đây là một điều thần bí, nói thẳng ra thì không còn linh nghiệm nữa. Vợ tôi đã nói toạc ra những yêu cầu của mình, tức là muốn có hai đứa con trai, không biết là có linh nghiệm hay không. Trước đây, khi chúng tôi biết được danh tiếng của Hách Đại Thủ thì vợ tôi đã có thai mấy tháng. Chuyện thần bí ấy có xác thực hay không thì còn chờ sau này tôi còn dám đẻ con nữa hay không.

Đúng là Hách Đại Thủ nể mặt tôi thật. Ông ta buông tay. Viên Tai xoa xoa cổ tay, vừa khóc vừa nói đầy châm biếm: “Đúng là xui xẻo, sáng nay vừa ra khỏi nhà là đã gặp một con chó cái đá trước mặt. Quả nhiên là ứng nghiệm!”

Hách Đại Thủ im lặng cúi mặt nhìn những con búp bê đã vỡ đầu gãy tay bỏ vào trong túi áo to tướng của mình. Nhặt xong, ông ta nép người sát một bên mé cầu nhường đường cho chiếc máy kéo của chúng tôi. Bỗng đang bấm cứng bộ râu của Hách Đại Thủ, gương mặt dửng dưng về buồn bã.

“Con trai hay con gái?” - Viên Tai hỏi tôi.

“Con gái”.

“Không sao, đứa sau sẽ là con trai”.

“Không có đứa sau”.

“Đừng lo” - Viên Tai nheo mắt nói: “Đến lúc ấy, tớ sẽ nghĩ cách giúp cậu”.

Mồng một tháng một năm con chó, con gái tôi được chín ngày tuổi. Theo tục lệ của làng, đó là ngày rất quan trọng, bạn bè và người thân đều đến. Trước đó một ngày, tôi gọi Ngũ Quan, Viên Tai đến để giúp mượn bàn mượn ghế, ấm trà cốc rượu, bát chén... Tính sơ sơ cũng phải có đến năm mươi khách. Hai bên chái nhà đặt hai bàn để đãi khách nam giới. Trên giường của mẹ dọn một mâm để mời khách nữ giới. Tôi là người quyết định thực đơn: Mỗi mâm tám món nguội, tám món nóng và cuối cùng là canh. Viên Tai xem qua thực đơn, nói: “Người anh em à, cậu đãi thế này không xong đâu. Khách mời của cậu đều là nông dân, bụng ai cũng chứa được cả bao tải thức ăn. Những món này chỉ vừa đủ dính răng thôi. Cậu hãy nghe lời tớ, đừng có bày đặt nhiều món làm gì, chỉ cần cục thịt to, chén rượu lớn là được rồi. Cậu bày đặt sang trọng quá nhưng lại ít, mỗi người gấp một đĩa là sạch veo, sau đó thì làm sao? Mất mặt lắm”. Tôi thừa nhận lời Viên Tai có lý nên bảo Ngũ Quan ra chợ mua về hai mươi lăm ký lô thịt lợn, một nửa là mỡ và mười con gà quay, toàn là gà nuôi công nghiệp, vừa to vừa nhiều thịt. Còn tôi thì tự đến nhà ông Vương Hoàn đặt hai mươi ký đậu phụ, nhờ Viên Tai đi mua năm cân rau, mười cân miến, hai mươi lít rượu trắng. Nhà Vương Nhân Mỹ đem đến hai trăm quả trứng gà. Bố vợ tôi đến sớm và xem tôi chuẩn bị, rất vừa lòng nói: “Con rể à, thế này là quá tốt! Nhà con xưa nay vốn tiết kiệm, bị người ta chê cười rồi. Nay con đã làm thay đổi nề nếp gia đình, để cho khách khứa căng tròn bụng ra về. Đúng là người làm chuyện lớn phải có chí khí lớn!”

Khi khách mời đã đến hơn một nửa, tôi mới phát hiện chưa mua thuốc lá đang định nhờ Ngũ Quan đến cửa hàng cung tiêu mua thì Trần Tị và Vương Đám bỗng con đến. Ngũ Quan chỉ vào món quà trên tay Trần Tị nói: “Không cần phải đi mua nữa”.

Mấy năm nay Trần Tị phát tài to, trở thành người có tên trong danh sách “hộ có một vạn đồng” của thôn. Đầu tiên là nó chạy đến Thâm Quyển mua đồng hồ điện tử về bán cho bọn choai choai đua đòi thời trang. Sau đó nó lại đến Tế Nam và bắt mối với một người quen ở nhà máy sản xuất thuốc lá để mua sỉ về cho Vương Đám đi bán thuốc lá lẻ trong chợ.

Tôi đã từng chứng kiến cảnh Vương Đám bán thuốc lá trong chợ. Nó đeo một cái hộp nhỏ khá đẹp có thể đóng mở rất thuận tiện trước ngực, mặt ngoài viết mấy hai chữ “Thuốc lá” to tướng, bên trong chứa đầy thuốc lá. Nó mặc một chiếc áo khoác bằng vải hoa màu lam may vừa khít người. Sau lưng nó đeo một cái đu, bên trong là đứa con mới đẻ khá mập mạp được trùm kín, chỉ chừa cái lỗ mũi. Cho dù là người quen hay không đều phải chú ý đến nó. Người quen thì biết nó là vợ của tay buôn thuốc lá Trần Tị và chính là mẹ đứa bé sau lưng. Người không quen thì cho rằng, con bé đang đu em sau lưng kia trông thật đáng thương nhưng cũng thật dễ thương. Những người mua thuốc lá của nó phần lớn đều tỏ ra rất thương xót và đồng cảm cho hoàn cảnh của “chị em” nó.

Trần Tị mặc chiếc áo da dày cộp và rất cứng, bên trong còn được lót thêm một lớp lông thú rất dày. Mặt cậu ta đỏ gay, râu cằm được cạo nhẵn, cái mũi to và cao, đôi mắt sâu màu tro, đầu tóc xoăn tít.

Ngũ Quan hô: “Đại thương nhân có mặt!”

“Cái gì là đại thương nhân, chỉ là kẻ buôn bán lẻ thôi mà!” - Trần Tị nói.

“Mang thuốc lá đến phải không?” - Viên Tai nói: “Khách khứa đang buồn vì không có thuốc lá để hút đây”.

Trần Tị đưa túi giấy đang rách trong tay cho Viên Tai. Viên Tai cầm lấy và mở ngay, lôi ra một tút thuốc lá hiệu “Đại kê”, kêu lên: “Đúng là làm ăn lớn mới vung tay hào phóng thế này!”

“Cậu cầm bớt cái miệng lại đi!” - Vương Đám gắt nhỏ: “Nghe miệng cậu nói thì người ở dưới mồ cũng bật dậy mà nhảy disco thôi!”

“Ôi chào! Chị dâu à, thất kính thất kính! Bữa nay sao Trần Tị không bông chị trong lòng nhỉ?”

“Tôi vả vào mồm cậu bây giờ!” - Vương Đám giơ tay lên, điệu bộ có vẻ hung dữ.

“Mẹ... mẹ bông con...” - Thì ra là Trần Nhĩ, con của Trần Tị (bố là Mũi thì có con là Tai) và Vương Đám đang đứng sau lưng mẹ nó bỗng chạy ra phía trước, giơ tay cho mẹ. Con bé cao đã gần bằng mẹ nó.

“Trần Nhĩ!” - Tôi cúi thấp người ôm con bé lên, nói: “Đề chú bông cháu tí”.

Trần Nhĩ ngoác miệng khóc. Trần Tị đỡ lấy con bé, vỗ vỗ vào mông nó, nói: “Nhĩ Nhĩ, đừng khóc. Không phải là con muốn đi theo bố mẹ để thăm chú giải phóng quân hay sao?”

Trần Nhĩ giơ tay đòi mẹ nó bông.

“Con nha đầu này chỉ thích theo mẹ” - Trần Tị đưa con cho Vương Đám nói: “Vừa mới đây thôi vẫn khóc nhè đòi gặp chú giải phóng quân cho bằng được...”

Đúng lúc ấy, Vương Nhân Mỹ vén rèm cửa sổ gọi to: “Vương Đám, vào đây!”

Vương Đám bông Trần Nhĩ chẳng khác nào một con chó nhỏ tha một món đồ chơi quá to, trông rất buồn cười nhưng cũng rất thánh thiện. Nhìn đôi chân nó đang đi, tôi liên tưởng đến những nhân vật trong phim hoạt hình.

“Vương Đám vẫn rất xinh đẹp, trông chẳng khác nào một con búp bê” - Tôi nói.

“Giống của Liên Xô để lại sao lại không đẹp được chứ!”. Viên Tai chun mũi cau mày nói: “Trần Tị đại ca, nghe nói đại ca rất tàn bạo, không đêm nào để cho chị dâu tôi được ngủ ngon, đúng không?”

Trần Tị gầm lên: “Câm mồm!”

Viên Tai: “Dùng thì nên nâng niu một tí, cậu còn muốn Vương Đám sinh con cho mình nữa mà”.

Trần Tị đá một cú thật mạnh vào mông Viên Tai, nói: “Không phải là tôi đã bảo cậu câm mồm rồi sao?”

Viên Tai cười nói: “Được rồi, được rồi! Thì câm mồm. Nhưng trước khi câm mồm cho tôi nói câu nữa, tôi thật sự hâm mộ hai người. Lấy nhau đã lâu như vậy mà ngày nào cũng ôm nhau hôn hít. Điều đó cho thấy hôn nhân tự do hoàn toàn khác với hôn nhân do bố mẹ sắp đặt...”

Trần Tị làu bàu: “Mỗi gia đình có một hoàn cảnh riêng, cậu thì biết cục cứt gì!”

Tôi vỗ vào cái bụng đang bắt đầu tròn căng của Trần Tị, nói: “Bụng cậu đã to quá rồi đây”.

“Cuộc sống tốt lên rồi mà!” - Trần Tị nói: “Trước đây có năm mơ cũng không dám nghĩ là mình sẽ được sống như thế này”.

“Nên cảm ơn Hoa Chủ tịch”. - Viên Tai nói.

“Tớ thì lại cho rằng nên cảm ơn Mao Chủ tịch.” - Trần Tị nói: “Nếu ông ấy không chủ động chết thì tất cả vẫn cứ như cũ mà thôi”.

Lúc ấy, lại có khách tiếp tục đến. Mọi người đều tập trung ngoài sân để nghe chúng tôi nói

chuyện phiếm. Một số người đã vào trong nhà nhưng thấy bên ngoài có vẻ náo nhiệt hơn nên đã kéo nhau ra ngoài.

Kim Tu - thằng em con ông cậu tôi chen đến bên Trần Tị, ngược đầu lên nhìn vào mặt nó, nói: “Anh Trần à, bà con trong thôn ta đều bàn tán về anh đấy”.

Trần Tị lôi bao thuốc ra rút một điếu đưa cho Kim Tu rồi rút điếu khác đưa lên miệng, ra vẻ rất phong độ, hỏi: “Nói thử xem, họ bàn tán thế nào?”

“Họ nói, anh chỉ cầm theo có mười đồng mà lại đắp mấy bay đi Thâm Quyển.” - Kim Tu lắc lắc đầu nói: “Anh đi theo sau lưng một đoàn đại biểu Liên Xô khiến các cô chiêu đãi viên cứ ngỡ anh là một thành viên của đoàn, họ cúi chào anh, anh nói với họ khơ-rơ-sô, khơ-rơ-sô()... Người ta còn nói, anh đến Thâm Châu, đi theo đoàn đại biểu vào một khách sạn vô cùng sang trọng ăn uống no say ba ngày, lại còn nhận được một đồng quà tặng to đùng. Sau đó anh đem những món quà ấy ra ngoài đường bán lại, mua được hai mươi chiếc đồng hồ điện tử, đem về quê bán. Lúc đó anh đã có vốn và cứ thế mà phát lên”.

Trần Tị đưa tay sờ mũi, nói: “Sau đó còn gì nữa không?”

“Họ nói anh đi Tế Nam, đang đi lang thang trên phố thì gặp một ông già đang đứng khóc trên phố. Anh đến bên hỏi: Bác ơi, sao mà bác lại khóc? Ông già nói: Đi dạo phố một vòng, không biết đường về nhà nữa. Anh đưa ông già về nhà. Con trai ông già là trưởng phòng kinh doanh của nhà máy thuốc lá nghĩ anh là một người hảo tâm, bèn kết nghĩa huynh đệ với anh. Do vậy anh mới được lão ấy bán rẻ thuốc lá cho”.

Trần Tị cười vang sáng khoái: “Chú em, không phải là người ta đang viết tiểu thuyết đấy chứ? Anh nói thật với chú nhé, đi mấy bay thì anh cũng đã đi mấy lần. Nhưng tất cả đều do anh bỏ tiền ra mua vé. Đúng là anh cũng có quen với mấy người trong nhà máy thuốc lá Tế Nam. Nhưng giá thuốc lá mà họ bán cho anh cũng chỉ rẻ hơn ngoài thị trường ba xu một gói mà thôi”.

“Nói gì thì nói, anh cũng là người có bản lĩnh.” - Kim Tu nói một cách chân thành: “Bố mẹ bảo em phải bái anh làm sư phụ”.

“Người có bản lĩnh chân chính đang có mặt ở đây.” - Trần Tị chỉ vào Viên Tai, nói: “Người này trên thông thiên văn, dưới tường địa lý, chuyện năm trăm năm trước thuộc như đường chỉ trong lòng bàn tay. Chú nên bái cậu ấy làm sư phụ thì đúng hơn”.

“Anh Viên cũng thật đáng nể.” - Kim Tu nói: “Anh Viên đã đến chợ Hạ Trang để bói, biệt hiệu là Tiểu Bán Tiên. Con gà mái nhà em bị mất. Anh Viên chỉ bấm đốt ngón tay lâm nhảm một hồi, nói, vịt đi về phía nước, gà tìm đến bãi rơm. Cứ tìm ở các đồng rơm! Quà nhiên mẹ em gặp nó ở đồng rơm cách nhà khá xa”.

Trần Tị nói: “Cậu ấy không chỉ biết bói thôi đâu, khả năng của cậu ấy còn lớn hơn rất nhiều. Cậu ấy có thể tùy tiện dạy chú vài chiêu cũng đủ để chú kiếm ăn cả đời”.

Ngũ Quan chen vào, nói:

“Khẩu đầu bái sư mau!”

“Không dám không dám! Những chuyện tôi làm, quan chức ở trên coi chẳng ra gì, chỉ là hòa mình với hạng tam giáo cửu lưu để kiếm sống mà thôi. Nếu muốn học thì hãy học anh chú đây, vào quân đội để làm quan. Hoặc là chú thi đại học, như thế mới gọi là đi theo con đường quang minh chính đạo, thành loại người thượng đẳng.” - Viên Tai chỉ vào mũi mình, rồi lại chỉ vào mũi Trần Tị, nói tiếp: “Kể cả cậu ta, những việc làm của cậu ta đâu có đường đường chính chính gì. Bọn anh đây chẳng có cách nào khác phải làm những công việc ấy thôi. Chú còn trẻ, đừng học theo bọn anh”.

Kim Tu vẫn rất cố chấp nói: “Những người như hai anh mới là người có bản lĩnh chân chính. Đi lính, thi đại học đều không đáng được gọi là có bản lĩnh đích thực”.

Trần Tị nói: “Được lắm, anh bạn nhỏ! Chú có cách nghĩ riêng của chú, quá tốt. Đến lúc nào đó chúng ta sẽ bắt tay nhau cùng làm!”

Tôi hỏi Ngũ Quan: “Sao không thấy Vương Can?”

“Anh Vương Can à? Nhất định là đã chạy đến trạm xá rồi!” - Ngũ Quan nói.

“Thằng này đúng là con quỷ mê gái, bốn ngựa cũng khó lòng kéo nó quay trở lại.” - Trần Tị nói.

“Nóc nhà nó quay không đúng hướng!” - Viên Tai nói một cách thần bí: “Hướng cổng nhà nó cũng chẳng ra gì, ngay cả nhà xí cũng chọn hướng không tốt”. Quay sang Trần Tị, Viên Tai nói tiếp: “Mười mấy năm trước tôi đã nói với bố vợ cậu rằng, chú phải lập tức sửa lại hướng nhà, hướng cổng và hướng nhà xí. Nếu không, trong nhà sẽ có người mắc bệnh thần kinh! Bố vợ cậu lại cho rằng tôi trù ẻo ông ấy, xách roi lên quất cho tôi mấy roi. Thế nào? Có ứng nghiệm không? Ban đêm Vương Can ôm cột mà ngủ, ban ngày có chút thời gian là cong người chạy thục mạng đến trạm xá, lại còn dọa chó đuổi gà nhà người ta, trông như một thằng vô lại. Không phải bị thần kinh thì là cái gì? Dù sao Vương Can cũng chỉ là một nông dân nhưng đầu óc lại mang tư tưởng của giai cấp tiểu tư sản, bị cô “Tiểu sư tử” có cái mặt đầy mụn ấy làm cho thất điên bát đảo, hồn không nhập xác. Về cơ bản đó cũng là một biểu hiện của bệnh thần kinh”.

Tôi nói: “Được rồi, các anh em đừng nghe Viên Tai huyền thuyên nữa. Bắt đầu tiệc thôi!”

Viên Tai nói: “Phong thủy của khu văn phòng công xã của chúng ta cũng không tốt. Từ xưa đến nay cổng thì phải quay về hướng nam nhưng cổng công xã thì lại quay về hướng bắc. Đối diện ngay với cổng chính lại là lò mổ, suốt ngày đao chọc vào thì trắng, rút ra thì đỏ, máu thịt bầy nhầy, mùi xú uế quá nặng. Tôi đã đến công xã phản ánh chuyện này. Cán bộ nói tôi lại theo đòi mê tín dị đoan phong kiến, thiếu chút nữa thì bắt tôi trói lại. Bây giờ thì thế nào? Bí thư Tần Sơn bị liệt nửa người, còn em trai ông ta Tần Hà thì điên điên khùng khùng bao lâu nay. Ông bí thư mới họ Khâu đưa mấy chục nhân viên cao cấp của công xã đi phương nam để khảo sát học hỏi, gặp tai nạn giao thông. Cả xe không chết cũng bị thương nặng, cán bộ cao nhất công xã coi như bị xóa sổ hoàn toàn. Phong thủy là chuyện quan trọng, cho dù anh có uy, có cứng mấy đi chăng nữa cũng không là gì với vua chúa ngày xưa. Vua chúa cũng tin phong thủy nữa là...”

“Vào tiệc thôi!” - Tôi nói và vỗ mạnh vào hông Viên Tai: “Đại sư à, phong thủy rất quan trọng, nhưng cơm rượu vẫn cứ quan trọng hơn”.

“Không sửa cổng công xã thì người mắc bệnh thần kinh còn xuất hiện nữa, không những thế mà còn có chuyện lớn xảy ra.” - Viên Tai nói: “Không tin thì cứ chờ đấy mà xem!”

5

Vương Can yêu “Tiểu sư tử” bằng một tình yêu đơn phương và những hành vi rất kỳ quái của cậu ta đã biến thành đề tài trà dư tửu hậu để mọi người bàn tán. Nói cách khác, cậu ta đã trở thành đề tài để gây cười. Riêng tôi không hề tham gia vào câu chuyện này, bởi trong thâm tâm, tôi thông cảm, thậm chí là kính phục cậu ta. Tôi vẫn nghĩ, Vương Can là một thiên tài nhưng sinh ra không gặp thời để thể hiện, sinh không có đất để dụng võ, một người đàn ông thủy chung với trái tim mình. Nếu có một cơ duyên nào đó, nhà văn nhà thơ đã có thể viết nên một thiên tình sử, một pho tình thi về cậu ta để lưu truyền thiên cổ.

Trong khi bọn đồng lứa chúng tôi chưa đủ lớn để nghĩ đến chuyện tình yêu nam nữ thì trái tim Vương Can đã biết rung động trước “Tiểu sư tử”. Tôi vẫn nhớ một lời than thở của cậu ta cách đây nhiều năm về trước: “Tiểu sư tử” đẹp quá! Nói một cách khách quan, “Tiểu sư tử” không đẹp chút nào, thậm chí không đáng được gọi là dễ coi. Cô tôi từng nghĩ là cưới cô ta cho tôi. Tôi biết đó là người trong mộng của Vương Can và lấy đó làm lý do để cự tuyệt. Nhưng thực tế là cô ta không lọt vào mắt tôi. Nhưng trong mắt Vương Can, “Tiểu sư tử” lại là đệ nhất mỹ nhân trên thế gian này, nói vắn về một tí thì “trong mắt người đang yêu, em bỗng hóa Tây Thi”.

Sau khi nhét lá thư tỏ tình đầu tiên gửi cho “Tiểu sư tử” vào bưu điện, tâm trạng Vương Can vô cùng phấn khích, lúi túi ra bờ đê và trút hết những nỗi băn khoăn trăn trở cũng như chờ đợi và hy vọng của cậu ta. Chuyện ấy diễn ra vào mùa hè năm 1970, chúng tôi vừa tốt nghiệp trường trung cấp nông nghiệp. Nước dưới sông chảy cuồn cuộn, trên mặt nước là rơm rạ và xác động vật. Một con hải âu cô độc liệng vòng trên cao. Bên bờ, nơi nước sông không chảy mạnh, bố Vương Nhân Mỹ đang im lặng ngồi câu cá, Lý Thủ - sư đệ của chúng tôi ngồi một bên xem.

“Có nên nói cho Lý Thủ biết không?”

“Nó còn trẻ con, không hiểu gì đâu”.

Chúng tôi trèo lên cây liễu cổ thụ trên bờ đê, chọn một cành xĩa ra mép sông và ngồi vắt vẻo lên đó. Cánh cây sà xuống đập lên mặt sông khiến nước bắn lên rồi lan ra, tạo nên những những con sóng nho nhỏ.

“Có chuyện gì vậy? Nói nhanh đi”.

“Cậu phải thề trước với tớ là sẽ giữ bí mật”.

“Được! Tôi thề - Nếu tôi làm lộ bí mật của Vương Can thì sẽ rơi xuống sông chết đuối”.

“Bữa nay..., cuối cùng thì tớ cũng đã nhét lá thư... vào thùng thư rồi...” - gương mặt Vương Can trắng bệch, đôi môi run run.

“Viết thư cho ai? Sao mà trang trọng quá vậy? Viết cho Mao Chủ tịch à?”

“Cậu nghĩ lung tung gì vậy?” - Vương Can nói: “Mao Chủ tịch và tớ có quan hệ gì đâu. Là viết cho cô ấy!”

“Nhưng cô ấy là ai?” - Tôi thấy sốt ruột.

“Cậu đã thề rồi, không làm lộ bí mật của tớ...”

“Đồng ý, vĩnh viễn không tiết lộ!”

“Xa thì tận chân trời, gần thì ngay trước mặt thôi”.

“Đừng dấm dớ nữa!”

“Cô ấy... cô ấy...” - Đôi mắt Vương Can phát ra những tia sáng hơi kỳ lạ, nói như trong mơ ngủ: “Cô ấy chính là “Tiểu sư tử” của tớ...”

“Cậu viết thư cho cô ta để làm gì? Muốn hỏi cô ta làm vợ à?”

“Đúng quá! Sao mà cậu nhanh thế?” - Vương Can lẩm bẩm: “Sư tử, “Tiểu sư tử” thân yêu của tôi. Tôi tự nguyện đem toàn bộ tuổi trẻ của tôi giao phó cho “Tiểu sư tử” yêu quý... Người tôi yêu ơi! Hãy tha thứ cho tôi. Tôi đã viết tên em lên giấy và hôn đi hôn lại cái tên ấy, không biết bao nhiêu lần...”

Tôi cảm thấy hơi run, toàn thân đồng loạt nổi da gà. Rõ ràng là Vương Can đang đọc lá thư mà cậu ta đã viết, hai tay nắm chặt lấy cành cây, mặt tì vào lớp vỏ cây xù xì, đôi mắt mơ màng và hình như đang dầm dấp nước mắt.

“... Kể từ lúc lần đầu gặp em tại nhà Tiểu Bảo, tôi đã bị em làm cho say đắm. Từ đó cho đến bây giờ và có lẽ là vĩnh viễn, trái tim tôi đã hoàn toàn thuộc về em. Nếu em muốn nhai muốn nuốt nó, tôi sẵn sàng móc nó ra cho em mà không hề có chút do dự nào. Tôi mê muội khuôn mặt đỏ, cái mũi trông rất sinh động, đôi môi non tơ, mái tóc bồng bềnh và hai con mắt sáng của em. Tôi mê giọng nói của em, mùi vị trên người em và nụ cười của em. Chỉ cần em cười là tôi đã cảm thấy đầu óc mình choáng váng, tiếc là không được quỳ xuống đất để ôm lấy đôi chân em, ngược lên và nhìn khuôn mặt đang cười của em...”

Ông Vương giật mạnh cần câu về phía sau, sợi cước trắng tạo nên một chuỗi hạt nước trong veo loá loá trong nắng. Đầu sợi cước có treo tòng teng một con ba ba màu vàng sậm lớn cỡ cái cốc uống nước, nhanh chóng rơi xuống bờ đề. Hình như bị rơi quá nặng nên con ba ba đã chết giấc, ngửa chiếc bụng trắng trắng lên trời, bốn chiếc chân nho nhỏ co lại trông thật đáng thương những cũng rất đáng yêu.

Lý Thủ vỗ tay hoan hô: “Ba ba!”

“... “Tiểu sư tử”, người thân yêu nhất đời tôi ơi! Tôi là một người nông dân, xuất thân bần tiện. Còn em, em lại là bác sĩ sản khoa, ăn lương nhà nước. Địa vị xã hội giữa hai ta là một trời một vực. Có lẽ, em chưa hề thêm liếc nhìn tôi, cũng có thể sau khi được xem lá thư này, đôi môi xinh đẹp của em sẽ điểm một nụ cười thương hại, sau đó là xé tan thành trăm mảnh. Cũng có thể, khi nhận thư xong, em không thêm liếc mắt nhìn mà đã vắt vào sọt rác. Nhưng tôi vẫn cứ phải nói với em rằng, em yêu, nếu em chấp nhận tình yêu của tôi thì tôi sẽ chẳng khác nào hổ được thêm đôi cánh, tuần mã được thăng yên cương nạm bạc vàng. Tôi sẽ có được một sức mạnh vô cùng vô tận, tinh thần tôi sẽ hăng hái. Bánh bao rồi sẽ có, sữa bò rồi sẽ có... Tôi tin rằng, được sự khích lệ của em, tôi sẽ làm cho địa vị xã hội của mình thay đổi, sẽ trở thành một người được ăn lương nhà nước, đứng bên cạnh em...”

“Ôi chao! Hai người ở trên cây làm gì? Đang đọc tiểu thuyết à?”. Lý Thủ đã phát hiện ra chúng tôi, kêu lớn.

“... Nếu em không chấp nhận tôi, em yêu, tôi sẽ không lùi bước, tôi sẽ không bỏ cuộc. Tôi vẫn sẽ âm thầm theo đuổi em, em đi đến đâu là tôi sẽ có mặt ở đó. Tôi có thể quỳ xuống đất để hôn đôi bàn chân em. Tôi có thể đứng bên dưới cửa sổ nhà em để nhìn đèn trong nhà em từ khi nó được đốt lên cho đến khi tắt ngấm. Tôi muốn mình biến thành một cây nến cháy lên vì em, cháy cho đến khi cạn khô. Em yêu, nếu vì em mà tôi học máu chết thì em có thể khai ân đến trước phần mộ tôi để nhìn thoáng qua thôi. Như thế là tôi đã toại nguyện lắm rồi. Nếu em vì tôi mà rơi một giọt nước mắt, tôi chết mà không hối hận gì. Em yêu, ước gì lúc này trong tay tôi có loại linh dược uống vào sẽ chết nhưng rồi sẽ sống lại...”

Da gà trên toàn thân tôi đã mất và hình như tôi đã rất cảm động vì những lời lẽ tỏ tình vô cùng bóng bẩy mà Vương Can đang đọc. Không ngờ là cậu ta yêu “Tiểu sư tử”, mà lại yêu đến độ điên cuồng si mê như thế. Cũng không ngờ rằng Vương Can lại viết văn hay đến như vậy, viết thư tình mà chẳng khác nào những lời than khóc. Cũng chính trong những điều bất ngờ ấy, tôi mơ hồ nhận ra rằng tuổi thanh xuân đang đến với tôi. Trong đó, Vương Can là người dẫn đường. Tuy lúc ấy tôi chưa hề biết tình yêu là gì nhưng ánh sáng chói lọi của nó đã hút tôi lao về phía trước chẳng khác nào một con thiêu thân đâm đầu vào lửa.

“Cậu yêu “Tiểu sư tử” như vậy, nhất định cô ấy cũng sẽ yêu cậu”. Tôi nói.

“Thật thế ư?”. Vương Can chớp lấy tay tôi siết cứng, đôi mắt như có lửa, nói: “Cô ấy sẽ yêu tớ, thật không?”

“Sẽ yêu, nhất định sẽ yêu”. Tôi cũng dùng sức nắm chặt bàn tay Vương Can: “Nếu thực tế không đúng như vậy, tớ sẽ giúp cậu tìm gặp cô tớ, nhờ cô ấy làm bà mối. “Tiểu sư tử” rất nghe lời cô”.

“Không cần, đừng bao giờ làm thế!”. Vương Can nói: “Tớ không muốn mượn sức từ bất cứ người nào. Những trái dưa cồng queo thì không ngọt. Tớ sẽ dựa vào sự kiên trì của mình để đánh động trái tim cô ấy”.

Ở phía dưới, Lý Thủ ngẩng đầu lên, hét lớn: “Hai ông ngồi trên ấy làm cái quái gì thế?”

Ông Vương vốc một nắm bùn nhão ném vào chúng tôi, quát lớn: “Đừng làm cho cá của ta sợ!”

Từ phía hạ nguồn, một chiếc thuyền máy sơn màu đỏ chen lẫn màu lam chạy đến. Tiếng động cơ nổ ầm ầm làm vang vọng cả không gian trên sông khiến từ trong vô thức của con người sản sinh một sự bức bối và sợ hãi. Nước sông chảy xiết, thuyền lội ngược dòng nên tốc độ rất chậm, hai bên mạn thuyền nước bắn tung tóe, hai luồng sóng bạc đầu hình chiếc quạt rẽ sang hai bên. Trong làn hơi nước mờ mờ trên sông vương vấn mùi dầu bị đốt cháy xộc vào mũi chúng tôi. Mười mấy con hải âu chao lượn vòng quanh chiếc thuyền.

Đây là chiếc thuyền chuyên dụng của Tổ sinh đẻ theo kế hoạch thuộc công xã, cũng có thể nói đó là chiếc thuyền chuyên dụng của cô tôi. Đương nhiên “Tiểu sư tử” cũng có mặt trên thuyền. Để đề phòng nước sông dâng đột ngột làm ngập cầu đá khiến giao thông giữa hai bờ cách trở ảnh hưởng đến công tác quản lý sinh đẻ theo kế hoạch cũng như để phòng những điều khó lường trước và cũng nhằm cổ vũ cho ngọn cờ đầu về công tác sinh đẻ có kế hoạch trong toàn huyện, huyện đã trang bị cho cô tôi chiếc thuyền này. Trên thuyền có một khoang nhỏ, hai hàng ghế da nhân tạo được đặt hai bên. Phía sau đuôi thuyền gắn một máy dầu diezen 12 mã lực. Đầu thuyền gắn hai chiếc loa phóng thanh cực lớn, lúc này đang phát một bài hát dân ca Hồ Nam, ca từ ca tụng Mao Chủ tịch, âm điệu rất du dương. Mũi thuyền đang hướng vào bờ, có lẽ những người trên thuyền đang muốn về thôn chúng tôi. Âm nhạc đột nhiên tắt ngấm khiến tiếng nổ của máy diezen càng thêm chất chúa. Tiếp theo đó là tiếng của cô tôi: “Lãnh tụ vĩ đại Mao Chủ tịch đã dạy chúng rằng, nhân loại hãy không chế chính mình, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch...”

Kể từ lúc chiếc thuyền xuất hiện, Vương Can không nói năng gì nữa và hình như cậu ta đang run rẩy. Cậu ta há miệng, đôi mắt uớt ướt chăm chú nhìn chiếc thuyền. Khi mũi chiếc thuyền rẽ về phía bờ thì Vương Can kêu lên nho nhỏ, dáng vẻ rất căng thẳng. Và hình như cậu ta đang có ý định nhảy xuống nước thì phải. Tiếng động cơ đã giảm và cô tôi, “Tiểu sư tử” xuất hiện.

Người lái thuyền rất quen biết với chúng tôi - Tần Hà. Sau Cách mạng văn hóa, anh trai của anh ta ngồi lại ghế bí thư công xã. Có một đứa em xin ăn ở chợ, cho dù cách thức ăn xin có cao nhả đến đâu cũng khiến ông lãnh đạo cao nhất công xã mất mặt. Nghe đâu là hai anh em họ đã tiến hành đàm phán với nhau và Tần Hà đã đưa ra một yêu cầu hết sức kỳ lạ: Phải cho anh ta một công việc ở Phòng phụ khoa của trạm xá công xã. “Chú là đàn ông, về Phòng phụ khoa làm gì?” - “Có rất nhiều bác sĩ phụ khoa là đàn ông!” - “Chú không hiểu một tí gì về y thuật cả.” - “Tại sao tôi nhất

thiết phải hiểu y thuật?”. Sau đó, Tần Hà trở thành người lái thuyền cho tổ sinh để có kế hoạch. Kể từ ngày ấy, người này bám riết lấy cô tôi, những ngày cần dùng đến thuyền thì anh ta lái thuyền. Những ngày không cần đến thuyền thì anh ta thần thờ ngồi dưới thuyền chờ đợi.

Đầu tóc Tần Hà vẫn rẽ ngôi giữa như xưa, vẫn giống những thanh niên học sinh thời kỳ Ngũ Tứ mà chúng tôi vẫn thường thấy trên phim ảnh. Mùa hè nhưng anh ta vẫn mặc bộ đồng phục học sinh màu lam dày cộp, trên túi áo vẫn giắt hai chiếc bút - một chiếc bút chì và một chiếc bút bi hai màu. Gương mặt anh ta có vẻ đen hơn so với lần gặp trước. Tay anh ta đang điều khiển tay lái để đưa chiếc thuyền vào bờ đúng vào chỗ cây liễu già. Tiếng động cơ xoành xoạch. Những âm thanh vang lên trong loa càng to hơn, to đến độ khiến màng nhĩ của chúng tôi lúng búng.

Chếch bên tay phải của cây liễu có một bến đò lâm thời theo chỉ thị của lãnh đạo công xã và chuyên dùng cho chiếc thuyền của tổ sinh để có kế hoạch dùng. Bốn cây gỗ to được đóng xuống sông và trên đầu chúng, người ta dùng dây thép buộc những thanh gỗ ngang dọc và đặt mấy tấm ván lên. Thế là thành bến đò. Tần Hà nhảy lên trước, lôi dây thừng buộc thuyền vào cọc gỗ rồi đứng trên bến. Động cơ đã tắt, tiếng loa cũng ngừng, không gian chỉ còn tiếng nước chảy rì rào và tiếng chim hải âu kêu.

Người đầu tiên rời xuất hiện trước mũi thuyền là cô tôi. Thuyền trông thành nên thân thể cô cũng lắc lư. Tần Hà đưa một tay cho cô như muốn bảo cô vịn vào nhưng cô đã gạt phắt, tung người nhảy một cái thật đẹp và đứng vững trên bến thuyền. Tuy thân hình cô đã hơi đầy đặn nhưng những động tác của cô vẫn rất nhẹ nhàng, khỏe mạnh. Có một dải băng trắng quấn quanh đầu cô, loang lo màu đỏ, chắc là máu.

Người tiếp theo cô tôi đương nhiên là “Tiêu sư tử”. Lúc này cô ta đã mập hơn nên trông có vẻ lùn hơn, sau lưng đeo một hòm thuốc to tướng. Tuy trẻ hơn cô tôi rất nhiều nhưng những động tác của “Tiêu sư tử” trông có vẻ chậm chạp và vụng về lắm. Tuy vậy, sự xuất hiện của “Tiêu sư tử” vẫn khiến mặt Vương Can tái đi, ôm chặt lấy cây liễu và từ hai giọt nước mắt từ từ lăn ra trên khóe mắt cậu ta.

Người thứ ba xuất hiện trước mũi thuyền là Hoàng Thu Nhã. Mấy năm không gặp, trông bà ta lúc này đã già đi rất nhiều, đôi chân khuỳnh như ngắn hơn, động tác trông có vẻ rất chậm chạp. Bà ta đứng trước mũi thuyền, thân hình lão đạo, hai tay chơi vơi, có cảm giác là sẽ rơi xuống nước bất kỳ lúc nào. Tất nhiên là bà ta đang muốn lên bờ, nhưng đôi chân bà ta khó lòng đặt được lên tấm ván trên bến. Tần Hà lạnh lùng đứng nhìn, không thèm giúp đỡ. Hoàng Thu Nhã cúi người, vươn cả hai cánh tay về trước và bám vào đầu một tấm ván. Cô tôi lên tiếng có vẻ bức bối: “Chị Hoàng à, hay là chị ở trên thuyền chờ chúng tôi”. Rồi cô nói tiếp: “Ồ lại để trông bà ta, đừng cho bà ta trốn đi đấy nhé!”

Đương nhiên mệnh lệnh này là giành cho Tần Hà và Hoàng Thu Nhã, bởi tôi đã nhận ra Tần Hà cúi người nhảy lại vào thuyền. Đúng lúc ấy, tôi nghe thấy tiếng khóc của một người đàn bà vang lên từ trong khoang thuyền.

Cô tôi lên bờ, theo bờ đi thẳng về phía đông. “Tiêu sư tử” đi mà như chạy mới đuổi theo kịp cô. Lúc này tôi mới xác định là màu đỏ trên dải băng trắng đích thực là máu, càng ngày càng loang ra. Mặt cô khó khăn, ánh mắt hết sức nghiêm nghị, bước chân vững vàng thậm chí là hơi hung dữ. Đương nhiên là Vương Can không quan tâm gì đến cô tôi. Ánh mắt cậu ta chỉ bám vào thân hình “Tiêu sư tử”, đôi môi rung rung và tôi nhận ra là cậu ta đang lẩm bẩm cái gì đó, chắc là những lời lẽ trong bức thư tình. Tôi cảm thấy thương xót cho cậu ta, có thể nói là cảm động thì đúng hơn. Lúc ấy tôi vẫn chưa hiểu được vì sao một người con trai yêu một người con gái đến nỗi thất điên bát đảo như thế.

Sau đó tôi mới biết, vết thương trên đầu cô tôi là do một người đàn ông ở thôn Đông Phong, một địa phương đã từng sinh ra không biết bao nhiêu thô phi, cường hào, lục lâm trước giải phóng dùng gậy đánh. Vợ của hắn đã sinh ba đứa con gái nhưng lại đang mang thai đứa thứ tư. Hắn họ Trương tên Quyền, thành phần gia đình căn bản, là kẻ mà trong thôn không ai dám động đến. Những phụ nữ đang trong độ tuổi sinh đẻ ở thôn Đông Phong đã có hai đứa con, trong số đó đã có

đứa con trai thì ông chồng rất tự nguyện thất ông dẫn tinh, nếu hai đứa toàn là con gái, cô tôi nói, chính quyền công xã cũng rất quan tâm đến tập tục nông thôn nên không buộc ông chồng phải thất ông dẫn tinh nhưng bà vợ nhất định phải đeo vòng tránh thai. Sinh đứa thứ ba mà vẫn là con gái thì buộc phải thất ông dẫn tinh. Hơn năm mươi thôn toàn công xã chỉ có vợ chồng Trương Quyền vừa không thất ông dẫn tinh, vừa không đặt vòng nên mới mang thai đứa thứ tư. Cô tôi và mọi người đội mưa đến thôn Đông Phong để động viên vợ Trương Quyền đến trạm xá công xã nạo thai. Cô tôi đang trên đường đến đó thì bí thư công xã Tân Sơn đã gọi điện cho bí thư thôn Đông Phong là Trương Kim Nha truyền đạt chỉ thị: Động viên toàn bộ lực lượng, có thể dùng bất cứ hình thức nào, kể cả dùng sức mạnh để đưa vợ Trương Quyền đến trạm xá nạo thai. Cô nói, Trương Quyền cầm chiếc gậy to bằng gỗ hộc đứng ngay trước cửa, đôi mắt đỏ ngầu, miệng rống lên điên cuồng. Trương Kim Nha và dân binh thôn chỉ bao vây xa xa bên ngoài, không ai dám bước đến gần cửa. Ba đứa con gái của hắn thì quỳ trước cửa, đứa thì chảy nước mắt, đứa thì chảy nước mũi đồng loạt gào những lời hình như đã được dạy thuộc lòng từ trước: “Các lão gia các đại thúc nhân từ, các thím các cô các dì, các anh các chị ơi... tha cho mẹ chúng cháu đi... Mẹ cháu mang bệnh phong thấp, lại có bệnh tim... Nếu mà nạo thai thì chết là cái chắc... Mẹ cháu mà chết thì chúng cháu không còn mẹ nữa, trở thành mồ côi...”. Cô tôi nói, khổ nhục kế mà Trương Quyền đã bày ra có hiệu quả rất lớn. Các bà các cô đứng xem đều sụt sùi nước mắt ngấn nước mắt dài, đương nhiên cũng có rất nhiều người không hề cảm thấy mùi lòng. Tất nhiên đó là những người mới sinh hai con, những người ba con đã bị thất ông dẫn tinh, trông thấy nhà Trương Quyền chuẩn bị có đứa con thứ tư thì rất bất mãn. Cô nói: “Một bát nước tát phải phân đều, nếu để nhà Trương Quyền đẻ đứa thứ tư thì e rằng cô sẽ bị bọn đàn bà đã đặt vòng và những gã đàn ông đã thất ông dẫn tinh lột da mất! Nếu để Trương Quyền đắc ý thì chuyện cờ đỏ rơi xuống đất chỉ là chuyện nhỏ nhưng sinh đẻ có kế hoạch thất bại mới là chuyện lớn!”. Cô còn nói: “Nghĩ vậy, cô bèn phát tay, dẫn Hoàng Thu Nhã và “Tiểu sư tử” đi thẳng vào nhà Trương Quyền. “Tiểu sư tử” rất can đảm và lại rất trung thành với cô nên xông lên phía trước như muốn nhận gậy của hắn thay cho cô nhưng đã bị cô lôi ra phía sau lưng mình. Còn Hoàng Thu Nhã vốn là tiểu thư của thành phần tư sản, làm kỹ thuật thì tốt nhưng gặp phải chuyên chính đầu tranh, đâm dao là thấy máu như thế này thì hai chân đã nhũn ra. Cô đi thẳng đến trước mặt Trương Quyền. Những lời chửi rủa của hắn giành cho cô quá sức khó nghe. Bây giờ mà nhắc lại cho các cháu nghe thì e rằng sẽ làm bẩn tai các cháu, cũng làm bẩn mồm cô thôi. Lúc ấy cô đã quyết tâm lắm rồi, không đếm xỉa đến chuyện an nguy của bản thân nữa. Cô nói, Trương Quyền à, anh muốn chửi gì thì tùy thích, là con điếm, là chó cái, là ma vương giết người gì cũng được, tôi nhận lấy tất cả những danh hiệu nhục nhã ấy, nhưng vợ anh nhất định phải đi theo tôi về trạm xá công xã”.

Cô tôi nhìn thẳng vào gương mặt hung hãn của Trương Quyền, từng bước từng bước tiếp cận. Ba đứa con gái của gã kêu thét lên và đồng thời bỏ nhào về phía cô tôi, miệng đồng loạt nói những từ cực kỳ nhơ bẩn. Hai đứa nhỏ ôm lấy hai chân cô, còn đứa lớn thì liên tục dùng đầu húc vào bụng cô. Cô tôi giãy giụa định thoát khỏi bọn chúng nhưng cả ba vẫn như đĩa bám chặt lấy cô. Cô thấy hai bên bắp vè mình đau nhói và biết là đã bị hai đứa nhỏ cắn, bụng lại tiếp tục bị một cú húc thật mạnh, cô té ngã về phía sau, “Tiểu sư tử” chộp lấy cổ con bé lớn hất văng sang một bên nhưng ngay lập tức, con bé ấy lại quay sang tấn công cô ta, vẫn là phương pháp tấn công dùng đầu húc vào bụng. Chiếc thắt lưng của “Tiểu sư tử” có mấy hạt cúc bằng sắt. Lỗ mũi con bé va vào đấy, rách toạc, máu chảy ra. Con bé dùng tay quẹt mũi, kêu lên sợ hãi. Thấy máu, Trương Quyền trở nên điên cuồng, xông đến vùng gậy đập vào “Tiểu sư tử”. Cô tôi đứng bật dậy, nhảy bỏ vào khoảng cách giữa Trương Quyền và “Tiểu sư tử” và trán cô đã nhận một mũi gậy thay cho “Tiểu sư tử”. Cô lại ngã xuống. “Tiểu sư tử” gào to: “Các người đều chết cả rồi hay sao?”. Lúc này Trương Kim Nha và các dân binh mới nhất tề xông đến, đè Trương Quyền xuống đất. Ba đứa con gái muốn tiếp tục hành động thì bị các cán bộ phụ nữ thôn giữ chặt cứng. “Tiểu sư tử” và Hoàng Thu Nhã mở hòm thuốc tiến hành băng bó cho cô tôi. Một vòng băng, hai vòng băng..., máu vẫn cứ rịn ra. Cô tôi vẫn còn choáng váng, máu đã chảy xuống đến tận hai hốc mắt, xuống mặt. Cô nói: “Lúc ấy cô nhìn mọi người chung quanh mà chỉ thấy họ rực một màu đỏ trông chẳng khác nào gà trống, cây cối chung quanh cũng đỏ. Cô như bị ngập trong một vùng lửa, chung quanh chỉ có một màu duy nhất là màu đỏ. Tân Hà nghe tin, chạy thẳng từ bờ sông lên, vừa trông thấy cô bị thương, sững người lại và hực lên một tiếng, một ngụm máu từ miệng cậu ta bắn thẳng lên trời. Mọi người ủa tới định đỡ thì Tân Hà đã gạt phăng, lao đảo đi đến bên cô, nhặt lấy chiếc gậy rồi giơ cao lên định bỏ thật mạnh xuống đầu Trương Quyền! - “Dừng tay!” - Cô hét lên và đứng bật dậy, quát tiếp: “Cậu không ở dưới sông giữ thuyền, lên đây làm gì? Muốn làm loạn thêm à?” - Tân Hà bản thân giãy lết rồi vát chiếc gậy, ôm mặt bước dài bước ngắn xuống bờ sông.

Cô tôi đẩy “Tiểu sư tử” lúc này đang đỡ cô sang một bên và bước đến trước mặt Trương Quyền - Đúng lúc ấy, Tần Hà khóc rống lên - Nhưng cô tôi vẫn không quay đầu lại, đôi mắt vẫn dán chặt lên mặt Trương Quyền. Miệng lão vẫn tiếp tục chửi nhưng ánh mắt đã lộ vẻ khiếp sợ. Cô tôi nói với những dân binh đang giữ chặt hai cánh tay lão: “Bỏ anh ta ra!”. Những dân binh có vẻ do dự, cô tôi nói tiếp: “Bỏ anh ta ra! Đưa gậy cho anh ta!”

Một dân binh nhặt chiếc gậy đưa đến trước mặt Trương Quyền.

Cô tôi cười nhạt, nói: “Cầm lấy gậy đi!”

Trương Quyền gầm lên: “Ai dám bắt tao phải tuyệt tự, tao lấy mạng người đó!”

“Được! Cứ cho là ông có bản lĩnh!” - Cô chỉ vào đầu mình, nói tiếp: “Đánh thẳng vào đây đi! Đánh đi!”. Cô nhảy lên hai bước, quát to: “Bữa nay Vạn Tâm bà đây sẽ liều cái mạng này! Ngày trước, bọn Nhật Bản dùng dùi nhọn đâm vào người, bà đây còn không sợ, lẽ nào bữa nay lại sợ ông!”

Trương Kim Nha bước đến tống một cú đấm vào giữa mặt Trương Quyền, quát: “Không chịu xin lỗi chủ nhiệm Vạn à!”

“Tôi không cần anh ta xin lỗi!” - Cô tôi nói: “Sinh đẻ có kế hoạch là chuyện quốc gia đại sự, không hạn chế nhân khẩu thì không đủ lương thực để ăn, không có quần áo để mặc, đời sống khó lòng được nâng lên, đất nước không thể giàu mạnh. Vạn Tâm tôi có cống hiến cái sinh mệnh bé nhỏ này cho sự nghiệp phát triển đất nước cũng đáng lắm”.

“Tiểu sư tử” nói: “Trương Kim Nha! Ông gọi đến Cục công an, yêu cầu họ cử người về đây!”

Trương Kim Nha đá một cú thật mạnh vào hông Trương Quyền, quát lớn: “Quy xuống tạ tội với chủ nhiệm Vạn mau!”

“Không cần!” - Cô tôi nói: “Trương Quyền, chỉ cần một gậy của ông vào đầu tôi cũng đã đủ cho ông ngồi tù ba năm. Nhưng tôi không chấp ông, tha cho ông lần này. Bây giờ, trước mặt ông có hai con đường. Một là, để cho vợ ông ngoan ngoãn đi theo chúng tôi về trạm xá đẻ nạo thai. Chính tôi sẽ làm để đảm bảo sự an toàn cho bà ấy. Hai là, đưa ông về Cục công an, căn cứ vào tội trạng mà xử lý. Vợ ông ngoan ngoãn theo chúng tôi là tốt nhất, còn không thì...” - Cô chỉ vào Trương Kim Nha và mấy người dân binh - “Họ sẽ chịu trách nhiệm đưa bà ấy đi”.

Trương Quyền ngồi bệt xuống đất, hai tay ôm đầu khóc: “Ba đời Trương Quyền tôi độc đinh, đến tôi có lẽ nào phải tuyệt tự? Ông trời ơi! Ông hãy trừng mắt mà xem...”

Lúc ấy, bà vợ Trương Quyền xuất hiện trước sân, vừa chạy vừa khóc. Đầu tóc bà ta vương đầy rơm, chứng tỏ là trốn trong đồng rơm. Bà ta nói: “Chủ nhiệm Vạn, tha cho ông nhà tôi, tôi đi với bà...”

Cô tôi và “Tiểu sư tử” đi theo bờ đê về hướng đông, có lẽ là đến cơ quan đại đội để thăm dò tình hình. Nhưng khi cả hai xuống khỏi đê và đi theo con đường đến cơ quan đại đội thì người đàn bà trên thuyền - vợ của Trương Quyền - đã chạy ào ra khỏi khoang thuyền và nhảy xuống sông. Tần Hà vội vàng nhảy theo, nhưng rõ ràng là anh ta không biết bơi nên sau khi nhảy xuống, chỉ thấy anh ta đập đập tay chân rồi chìm xuống. Lâu lắm không thấy anh ta trôi lên mặt nước nữa. Hoàng Thu Nhã kêu thất thanh: “Cứu người!... Cứu người!...”

Từ trên cây, chúng tôi thấy cô tôi và “Tiểu sư tử” chạy ngược trở lại. Vương Can lẳng lặng tung người xuống sông, động tác sao mà đẹp chẳng khác nào cá đùa với mặt nước. Nói chung là chúng tôi lớn lên bên sông nên vừa học đi vừa học bơi. Cảnh liêu mà chúng tôi đang đứng có thể nói chính là nơi chúng tôi luyện tập nhảy cầu. Tôi hy vọng là “Tiểu sư tử” đã nhìn thấy cú nhảy rất điêu luyện của Vương Can. Tôi cũng tung người nhảy xuống sông. Lý Thủ ngay sau đó cũng từ trên bờ

nhảy theo. Chúng tôi phải cứu người đàn bà trước nhưng không hề phát hiện ra tung tích bà ta, còn Tần Hà đáng thương thì đang ngay trước mặt chúng tôi, giẫy đạp như một con cá mới bị cho vào nồi nước sôi. Ông Vương đứng trên bờ nói lớn: “Chộp lấy đầu tóc, tránh đôi tay nó!”

Vương Can lượn qua phía sau Tần Hà, vươn tay chộp lấy đầu tóc anh ta. Sau này Vương Can nói: “Tóc anh ta sao mà mềm, chẳng khác bờm ngựa tí nào”.

Trong số chúng tôi, Vương Can là đứa bơi giỏi nhất, hai tay cậu ta đưa quần áo lên trời nhưng vẫn có thể qua được sông Giao Hà, lên bờ mà quần áo không vương một giọt nước. Trước mặt người tình trong mộng thi thố kỹ thuật bơi là cơ hội ngàn năm có một! Tôi và Lý Thủ một đứa một bên cậu ta đưa được Tần Hà vào bờ.

Cô tôi và “Tiểu sư tử” cũng đã đến bên bến thuyền. Cô tức giận quát lớn: “Thằng điên này, nhảy xuống sông làm gì?”

Tần Hà nằm trên bờ, nôn thốc nôn tháo.

Hoàng Thu Nhã vừa khó vừa nói: “Vợ Trương Quyền nhảy xuống sông, nó nhảy theo”.

Mặt cô tôi biến sắc, nhìn xuống sông, hỏi: “Bà ta đâu? Bà ta đâu?”

“Nhảy xuống sông xong là không thấy tăm dạng đâu cả...” . Hoàng Thu Nhã nói.

“Không phải là tôi đã bảo chị trông giữ bà ta sao?”. Cô tôi nhảy lên thuyền, nói một cách buồn bã: “Chị đúng là một người chết! Chị phải chịu trách nhiệm! Cho thuyền chạy đi!”

“Tiểu sư tử” cầm lấy tay quay phát động động cơ nhưng quay mãi mà máy vẫn không nổ.

Cô tôi quát lớn: “Tần Hà! Khởi động máy nổ, nhanh lên!”

Tần Hà ngật ngưỡng đứng dậy, cúi gập người nôn tiếp mấy búng nước nữa rồi tiếp tục đổ nhào.

“Tiểu Bảo, Vương Can! Hai đứa tiếp tục tìm bà ta, cứu được sẽ có trọng thưởng”.

Ánh mắt chúng tôi đều hướng xuống mặt sông quan sát.

Mặt sông mênh mông, nước chảy âm âm, bọt nước và cỏ nổi dập dềnh trên sóng. Lý Thủ chỉ một vật hình dạng giống như một quả dưa hấu đang trôi dạt về xuôi phía gần bờ, nói: “Xem, cái gì kia!”

Quả dưa đang trôi chậm chậm nhưng ngay sau đó lại nhô cao lên khỏi mặt nước. Một khuôn mặt và mái tóc xuất hiện.

Lúc này cô tôi mới ngồi xuống mạn thuyền, thở ra một hơi dài nhẹ nhõm và đột nhiên cười phá lên. Khi chúng tôi định lao xuống sông thì cô quát to: “Đừng vội!” rồi hỏi “Tiểu sư tử”: “Em biết bơi không?”. “Tiểu sư tử” lắc đầu. Cô nói tiếp: “Xem ra thì làm một nhân viên của tổ sinh đẻ có kế hoạch không những phải chấp nhận bị đánh mà còn phải học bơi nữa.” - Cô chỉ vào “quả dưa” đang dập dềnh trên nước, nói tiếp: “Mọi người trông kia, bà ta bơi rất giỏi. Bà ta đang sử dụng kỹ thuật bơi của quân du kích ngày ấy đánh nhau với bọn quý Nhật Bản để đối phó với chúng ta đấy”.

Tần Hà cong người trèo lên thuyền, đầu tóc dính đầy cỏ, sắc mặt tái nhợt, cặp môi xanh rớt. Cô tôi ra lệnh: “Nổ máy!”

Tần Hà xiêu vẹo đi về phía chiếc máy nổ. Hình như anh ta vẫn còn chưa tỉnh hẳn, ho khan một tiếng rồi lại khạc ra một đồng bọt trắng. Chúng tôi nhảy lên bến, mở đầu dây buộc thuyền. Cô

bảo: “Mấy đứa lên thuyền!”

Tôi có thể tưởng tượng được tâm trạng kích động của Vương Can trong lúc này. Cậu ta ngồi sát bên cạnh “Tiểu sư tử” trên mạn thuyền, hai chân duỗi thẳng, hai bàn tay để trên đùi, mười ngón tay run run như đang lên cơn động kinh. Tôi có thể trông thấy lồng ngực cậu ta nâng lên hạ xuống rất nhanh sau lớp áo ướt sũng và hình dung như có một con thỏ hoang bị nhốt đang nằm trong ngực cậu ta. Thân thể cậu ta thẳng đuột, cứng ngắc và hầu như không dám động đậy gì. Cô “Tiểu sư tử” ấy vẫn hồn nhiên đắm đắm nhìn “quả dưa” đang phập phều trên mặt nước.

Tần Hà đã phát động máy và đang cho mũi thuyền quay ra sông, tiếng động cơ chạy đều đều. Lý Thủ đứng bên cạnh anh ta quan sát Tần Hà làm việc, dáng vẻ chẳng khác một đứa học việc.

Cô tôi nói: “Chạy chậm thôi! Được rồi, cứ thế!”

Khi mũi thuyền còn cách “quả dưa” khoảng năm mét, động cơ đã giảm đến mức cuối cùng. Lúc này chúng tôi đã trông thấy rõ ràng bên dưới cái “đầu lâu” ấy là một thân hình tròn trĩnh trực.

“Kỹ thuật bơi điêu luyện thật! Mang thai năm tháng mà vẫn bơi được như vậy thì quả là hiếm có!”. Cô tôi cảm thán. Nói xong thì cô ra lệnh cho “Tiểu sư tử” vào trong khoang mở loa phóng thanh. “Tiểu sư tử” dạ rồi đứng dậy đi vào khoang, Vương Can hình như cảm thấy trống trải và đau khổ vì cảm giác ấy. Cậu ta còn nghĩ gì nữa nhỉ? Liệu “Tiểu sư tử” đã nhận được bức thư tình lâm ly ấy của cậu ta?

Trong lúc tôi đang suy nghĩ viển vông thì loa phóng thanh đã bật lên. Cho dù là biết trước nó sẽ bật lên nhưng tôi vẫn phải giật mình - “Lãnh tụ vĩ đại Mao Chủ tịch đã dạy chúng rằng, nhân loại hãy không chế chính mình, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch...” - Khi tiếng loa vang lên thì “quả dưa” ở dưới sông đã ngóc lên cao và kèm theo đó là một vẻ mặt vô cùng hoảng hốt rồi nhanh chóng chìm xuống. Cô tôi cười nhẹ và phẩy tay có ý bảo Tần Hà cho thuyền chạy chậm lại nữa, nói nhỏ: “Ta muốn chứng kiến tận mắt đàn bà thôn Đông Phong bơi giỏi đến mức nào!”. “Tiểu sư tử” cũng đã rời khỏi khoang thuyền và đi ra phía mũi, nhìn xuống nước với vẻ lo lắng. Đúng là trời chiều lòng người, lúc này cô ta đã đứng sát bên cạnh Vương Can, rất gần, gần đến nỗi trong lòng tôi bỗng sinh một cảm giác đố kỵ với Vương Can. Tôi đoán là Vương Can đã có thể cảm nhận được hơi ấm của “Tiểu sư tử” toát ra, nhất định sẽ... Nghĩ đến đó, tự nhiên trái tim tôi giật lên liên hồi, mạnh hơn. Tôi tự xấu hổ vì những suy nghĩ tà đạo của mình nên không nhìn vào hai người nữa, thọc hai tay vào túi và bấu vào đùi mình.

“Trời đầu lên rồi! Trời đầu lên rồi!”. “Tiểu sư tử” kêu văng lên.

Đúng là cái đầu của người đàn bà đã trôi lên khỏi mặt nước cách thuyền khoảng năm mét. Bà ta nhìn về chiếc thuyền và sau đó, thân thể bà ta nổi hẳn lên mặt nước. Bà ta bơi, tốc độ cực nhanh thuận theo dòng nước.

Cô tôi phẩy tay. Tần Hà tăng ga, tiếng động cơ gầm rú và chiếc thuyền tăng tốc, tiến đến gần người đàn bà.

Cô tôi đưa tay vào túi áo lấy ra một gói thuốc rất dày, rút ra một điếu gắn lên môi rồi đánh lửa. Gió mạnh nên khó khăn lắm cô mới châm được điếu thuốc. Cô nhắm mắt rít mấy hơi thật dài. Gió thổi khói thuốc tản vào không trung. “Tôi không tin là bà bơi nhanh hơn chiếc thuyền gắn động cơ mười hai mã lực này”. Cô nói. Loa phóng thanh lại đang phát bài dân ca Hồ Nam ca ngợi Mao Chủ tịch - Sông Lưu Dương có chín khúc quanh, chảy bao nhiêu dặm rồi đến Tương Giang... - Cô tôi búng tàn thuốc xuống sông, một con hải âu chao cánh sà xuống, đớp lấy rồi bay lên trời.

Tiếng loa đã tắt vì bài hát đã hết. “Tiểu sư tử” quay lại nhìn cô. Cô nói: “Không cần mở nữa”. Rồi cô hướng về phía người đàn bà đang bơi, nói lớn: “Cánh Tú Liên, chị có thể bơi ra đến tận Đông Hải không?”

Người đàn bà không nói rằng, chỉ lẳng lẳng sai những cánh tay, nhưng rõ ràng lúc này tốc độ bơi của bà ta đã chậm.

“Tôi hy vọng là chị nghĩ lại, lên thuyền để đi về trạm xá với chúng tôi”.

“Ngoan cố chỉ có một đường là chết!”. “Tiểu sư tử” hung hăng nói - “Bà có bơi ra đến biển, chúng tôi cũng bám theo”.

Người đàn bà bỗng bật khóc, hai cánh tay khoát nước cũng chậm dần, chậm dần.

“Hết sức rồi à?”. “Tiểu sư tử” cười mai mỉa - “Có bản lĩnh thì bà cứ bơi, xem kìa, cá đang rìa bụng bà, cóc nhái đang bám vào tóc bà...”

Đúng lúc ấy, thân hình người đàn bà đột nhiên chìm ngấm, đồng thời, có cảm giác là có mùi máu tanh xộc lên. Cô tôi liếc nhìn mặt nước, kêu lớn: “Không xong rồi! Mau lên, vượt qua bà ta!” Cô tôi ra lệnh cho Tần Hà và sau đó là lệnh cho chúng tôi nhảy xuống nước: “Giữ lấy bà ta!”

Vương Can là người đầu tiên tung người xuống sông, tiếp theo là tôi, cuối cùng là Lý Thủ.

Tần Hà cho thuyền chạy vòng trước đầu bà ta.

Tôi và Vương Can tiếp cận người đàn bà. Tôi vươn tay ra chụp vào vai phải bà ta. Ngay lập tức vai trái của bà ta lật qua khiến tôi mất điểm đề, chìm xuống nước, uống ngay một ngụm. Vương Can đã chụp được mái tóc bà ta, xách ngược lên còn Lý Thủ chụp lấy hông, cùng với Vương Can đưa thân hình bà ta thẳng lên cao, còn tôi thì vẫn ho sặc sụa. Thuyền ở ngay trước mặt chúng tôi, lúc này Tần Hà đã giảm ga đến mức nhỏ nhất. Vai tôi đã dựa vào ván thuyền, thân thể người đàn bà đã được Vương Can và Lý Thủ nhấc lên, nửa người lộ lên khỏi mặt nước. Những người trên thuyền đồng loạt vươn tay, kẻ nắm tóc người nắm tay tôi lên. Còn chúng tôi ở dưới thì ra sức đẩy vào mông bà ta. Chật vật lắm chúng tôi mới đưa được bà ta lên thuyền.

Chúng tôi nhìn thấy máu trên đôi chân của bà ta. Cô tôi nói: “Ba đứa không cần lên thuyền nữa, tự bơi vào bờ đi!”. Rồi quát lớn với Tần Hà: “Mau quay mũi thuyền! mau lên!”

Cho dù cô tôi đã dùng những loại thuốc cấp cứu tốt nhất và cũng đã nỗ lực hết mình nhưng cuối cùng Cảnh Tú Liên cũng đã chết.

Lãnh đạo đơn vị nói cho tôi biết rằng, vợ tôi - Vương Nhân Mỹ đã mang thai đứa thứ hai. Họ nói thật nghiêm trang: “Cậu là đảng viên, là cán bộ, lại đã nhận chứng nhận là chỉ sinh một con, mỗi tháng được nhận kinh phí bồi dưỡng và động viên, tại sao lại để cho vợ mình mang thai thứ hai?”. Tôi không biết biện giải như thế nào. Lãnh đạo nói: “Mau về nhà ngay, kiên quyết xử lý!”

Sự xuất hiện đột ngột của tôi khiến cả nhà thất kinh. Đứa con gái hai tuổi đứng nấp sau lưng bà nội, nhìn tôi bằng ánh mắt sợ sệt.

“Sao về mà không báo trước gì hết cả thế?”. Mẹ tôi hỏi với giọng hết sức nặng nề.

“Đi công tác, thuận đường ghé thăm nhà thôi”.

“Yên Yên, đây là bố cháu, mau gọi bố đi!”. Mẹ đẩy con bé về phía tôi, nói: “Con bé này, con không có nhà thì ngày nào cũng bị bố gọi bố, lục tìm bố khắp nơi. Bố về thì lại sợ”.

Tôi đưa tay xốc vào nách nó định bế lên thì nó khóc thét lên.

Mẹ tôi thở dài than: “Vợ con sợ ngày sợ đêm, cứ trốn trốn tránh tránh nhưng cuối cùng rồi cũng không giấu được nữa.”

“Cuối cùng thì do đâu?” - Tôi nghi ngờ hỏi: “Không phải là cô ấy đã đặt vòng rồi sao?”

“Chuyện này... Nó mang thai rồi mới nói với mẹ. Lần trước con về thăm nhà, nó đến Viên Tai tháo vòng ra rồi...”. Mẹ nói.

Tôi nổi điên chửi: “Thằng Viên Tai tạp chủng này! Nó không biết làm thế là phạm pháp sao?”

“Con đừng đem chuyện này ra nói với ai cả.” - Mẹ nói - “Là Vương Nhân Mỹ cứ năn nỉ mãi, sau đó còn nhờ Vương Đâm đánh tiếng, Viên Tai mới đồng ý”.

“Quá sức nguy hiểm! Viên Tai là thằng thiên trâu thiên chó mà lại dám tháo vòng cho người à? Lỡ có chuyện gì thì sao?”. Tôi nói.

“Nhiều người đến nhờ nó lắm”. Mẹ tôi thấp giọng nói: “Nghe vợ con nói, kỹ thuật của nó tốt lắm, chỉ cần một cái móc sắt, mấy phút là xong”.

“Đúng là mất mặt thật!”

“Con đừng quá lo lắng chuyện này” - Mẹ nhìn vào mặt tôi, nói: “Vương Đâm đi cùng với vợ con kể lại rằng, khi làm chuyện này, Viên Tai đeo khẩu trang, đeo găng tay, còn cái móc sắt thì được tẩm cồn rất kỹ, sau đó lại được hơ lửa, chắc là không độc hại gì. Vợ con nói, không cần phải cạo quần, chỉ cần khoét một cái lỗ ở chỗ ấy là đủ”.

Tôi không có ý nghĩ như mẹ tôi vừa giải thích.

Mẹ tôi có vẻ buồn buồn nói: “Tiểu Bảo à, anh cả anh hai của con đều đã có con trai, chỉ có con là không có. Đây là một nỗi lo của mẹ. Mẹ nghĩ, cứ để cho nó sinh con vậy”.

“Con cũng đồng ý để cô ấy sinh, nhưng ai dám đảm bảo đó là con trai”. Tôi nói.

“Mẹ nghĩ là con trai. Mẹ hỏi Yên Yên: Yên Yên này, cháu nói xem, em trong bụng mẹ là em gái

hay em trai. Nó nói: Em trai. Lời trẻ con nói linh nghiệm lắm. Lại nữa, thêm một đứa con, sau này Yến Yến lớn lên, vợ con còn có chỗ dựa, chỉ một đứa nếu lỡ có chuyện gì thì làm thế nào? Mẹ già rồi, hai mắt khép lại thì không còn biết đến chuyện gì nữa đâu, mẹ chỉ nghĩ cho con thôi”.

Tôi nói: “Mẹ à, bộ đội có kỷ luật của bộ đội. Nếu đẻ đứa thứ hai, con sẽ bị khai trừ khỏi đảng, bị mất chức và về quê làm ruộng thôi. Con phấn đấu bao nhiêu năm mới rời khỏi mảnh đất này, chỉ vì sinh một đứa con mà phải vất tất cả, thế có đáng không?”

“Đảng viên, chức vụ lại quý hơn một đứa con sao? Có con người thì có cả thế giới, không có người nói dối thì cho dù con làm quan có to đến mấy, như anh hai con và cùng lắm là như Mao Chủ tịch chứ gì, nhưng liệu có ý nghĩa gì không?”

“Mao Chủ tịch mất đã lâu rồi”. Tôi nói.

“Lẽ nào mẹ lại không biết là Mao Chủ tịch đã mất lâu rồi? Chẳng qua là mẹ ví dụ thôi mà”.

Lúc ấy có tiếng mở cửa và tiếng Yến Yến reo lên: “Mẹ, bố đã về!”

Tôi thấy con gái chạy về phía cửa, dáng chạy chưa vững của nó trông thật dễ thương. Vương Nhân Mỹ đang mặc chiếc áo chiếc áo choàng màu tro mà trước khi nhập ngũ tôi đã mặc, bụng đã nhô cao, cúi xuống bồng Yến Yến lên tay, trông rất vui vẻ nói: “Ôi chào Tiểu Bảo! Tại sao anh lại được về nhà?”

“Tại sao tôi lại không được về?”. Tôi nói chẳng lấy gì làm thân thiết: “Cô làm giỏi lắm!”

Gương mặt có vẻ sần sùi của Vương Nhân Mỹ biến thành màu trắng, nhưng sau đó thì chuyển sang màu đỏ, gào lên: “Tôi làm gì nào? Ban ngày tôi ra đồng, ban đêm về nhà bồng con, không làm điều gì có lỗi với anh cả!”

“Cô còn bù lu bù loa nữa ư? Tại sao cô giấu tôi đến chỗ Viên Tai? Tại sao cô lại không nói với tôi?”. Tôi quát.

“Phản đồ! Nội gián!”. Vương Nhân Mỹ hùng hổ đi thẳng vào nhà, chiếc ghế giữa nhà va vào chân, cô ấy đá một cú, chiếc ghế văng ra xa, chửi: “Là đứa táng tận lương tâm nào nói với anh chuyện này?”

Con gái tôi khóc ré lên.

Mẹ tôi ngồi trước bếp cúi đầu khóc thầm.

Tôi không muốn cãi nhau, cũng chẳng muốn chửi, chỉ nói: “Ngoan ngoãn theo tôi đến trạm xá, không có chuyện gì khác”.

“Hoang tưởng!”. Vương Nhân Mỹ chụp chiếc gương soi để trên bàn ném mạnh xuống đất, gào to: “Con là của tôi, nó nằm trong bụng tôi. Ai dám động đến một sợi lông của nó tôi sẽ treo dây trên xà nhà của người đó thật cổ chết!”

“Tiểu Bảo à, con đừng làm đảng viên, cũng đừng làm cán bộ nữa, về nhà cày ruộng vậy, không phải là sống tốt hơn sao? Lúc này cũng không còn như thời kỳ công xã nữa, ruộng đất đã được chia cho nông dân rồi, lương thực nhiều lắm, ăn không hết. Con người cũng được tự do rồi, mẹ nghĩ con về cũng được thôi...”

“Không được! Nhất định không được!”

Wương Nhân Mỹ đang tác oai tác quái trong nhà bếp, tiếng soong nồi bát đĩa vang lên chát chúa.

“Đây không còn là chuyện riêng của con nữa mà còn quan hệ đến cả thành tích và vinh dự của đơn vị con”.

Vương Nhân Mỹ xách một cái túi thật to đi ra. Tôi ngăn cô ấy lại, hỏi: “Đi đâu?”

“Anh đừng quan tâm!”

Tôi nắm chặt lấy cái túi, không cho đi. Vương Nhân Mỹ rút một cái kéo trong bụng ra chĩa thẳng vào bụng mình, đôi mắt đỏ ngầu, quát lên the thé: “Buông tay ra!”

“Tiểu Bảo!”. Mẹ tôi kêu lên.

Tất nhiên là tôi hiểu tính tình của Vương Nhân Mỹ.

“Cô đi đi! Nhưng nên nhớ rằng, chỉ tránh được hôm nay, ngày mai thôi. Cho dù là thế nào cũng phải vất bỏ cái thai ấy!”

Vương Nhân Mỹ cầm cái túi lầm lũi đi ra khỏi cửa. Con gái tôi giờ hai tay chạy theo mẹ, ngã lăn ra đất nhưng cô ấy không thềm ngoái đầu nhìn lại.

Tôi chạy ra bỗng con gái lên. Con bé vùng vẫy trong lòng tôi khóc đòi mẹ. Lúc ấy, tình cảm của tôi rối như tơ vò, không biết xử trí thế nào, nước mắt chực trào ra.

Mẹ tôi vớ lấy cây gậy, lò dò từng bước đi ra sân, nói: “Con à, để cho nó sinh con đi... Nếu không, những ngày còn lại sống làm sao đây...”

Buổi tối, con gái kêu khóc om sòm đòi mẹ, dỗ dành cách nào nó cũng không nín. Mẹ bảo: “Đến nhà bố mẹ vợ con đi!”. Tôi ôm Yến Yến đến nhà bố mẹ vợ, gõ cửa. Tiếng bố vợ vang lên sau cánh cửa: “Vạn Tiểu Bảo! Con gái tôi đã gả cho cậu, nó đã là người của nhà cậu. Cậu đến đây tìm ai thế? Nếu con gái tôi có chuyện gì, cậu không yên thân với tôi đâu”.

Tôi đến tìm Trần Tị nhưng cổng lớn lại đang khóa ngoài, trong nhà tối om. Tôi đến tìm Vương Can, gọi cổng rất lâu, con chó nhỏ đứng bên trong sủa như phát cuồng. Đèn sáng, cửa mở, Vương Cước cầm một chiếc gậy đứng giữa cửa, quát lớn: “Tìm ai?” - “Chú à, cháu Tiểu Bảo đây!” - “Biết rồi! Tìm ai?” - “Vương Can!” - “Chết rồi!”. Cánh cửa đóng sập lại.

Đương nhiên là Vương Can không thể chết. Tôi nhớ lại, lần về thăm nhà trước, mẹ tôi có nói rằng Vương Cước đã đuổi Vương Can ra khỏi nhà, bây giờ không biết đi đâu, thi thoảng mới thấy cậu ta xuất hiện trong làng, cũng không biết là ở nhờ nhà ai.

Con gái tôi khóc đã mệt nên gục vào lòng tôi ngủ gà ngủ gật. Tôi ôm nó đi trên đường mà không biết phải làm gì. Những uất ức trong lòng không biết giải bày cùng ai. Hai năm trước thì điện đã về đến thôn. Cái trụ bê tông phía sau trụ sở thôn ụy vốn được dựng lên để móc hai chiếc loa phóng thanh lúc này còn có thêm một bóng đèn. Bên dưới bóng đèn ấy có một bàn bida màu xanh lam, mấy thanh niên đang vây chung quanh. Một đứa trẻ khoảng năm tuổi ngồi trên một chiếc ghế vuông cách bàn bida không xa, trên tay đang cầm một cái máy trò chơi điện tử rê tiền chơi một cách say sưa. Nhìn gương mặt tôi đoán nó là con trai của Viên Tai.

Đối diện với tôi lúc này là chiếc cổng to lớn đường bệ mới được xây lại của nhà Viên Tai. Do dự một lát, tôi quyết định ghé vào thăm cậu ta, nhưng rồi chợt nhớ đến chuyện cậu ta tháo vòng cho Vương Nhân Mỹ, tôi lại cảm thấy mặt mình đỏ rần lên. Nếu người làm chuyện ấy là một bác sĩ đường đường chính chính thì không sao, đằng này... chó chết thật!

Sự xuất hiện của tôi làm Viên Tai kinh ngạc. Cậu ta đang ngồi bên giường uống rượu một mình. Cái bàn nhỏ để bên cạnh, trên đó có một đĩa lạc rang, một đĩa cá và một đĩa trứng chiên. Cậu ta mặc quần đùi nhảy từ trên giường xuống, rất nhiệt tình mời tôi đến bên giường cùng uống rượu, miệng gọi vợ làm thêm món nhắm. Vợ Viên Tai cũng là bạn học hồi tiểu học với tôi, trên mặt có rất nhiều tàn nhang nên bọn tôi đặt cho cái biệt hiệu là “Hoa mặt vùng”.

“Cậu sống trông có vẻ nhàn nhã quá nhỉ?”. Tôi ngồi trên chiếc ghế đặt trước giường, nói. “Hoa mặt vùng” định đỡ con bé trên tay tôi đặt xuống giường, tôi xua tay từ chối nhưng cuối cùng cũng đưa con bé cho cô ta.

Đặt con bé xuống giường xong, “Hoa mặt vùng” nhóm lửa, nói: “Để tôi chiên một con cá cho hai anh nhắm rượu”. Tôi ngăn lại nhưng tiếng dầu đã sôi trên bếp, mùi thơm đã lan ra trong nhà.

Viên Tai bảo tôi cởi giày để lên giường ngồi. Tôi lấy lý do là ngồi một tí rồi về ngay nên thoái thác. Cậu ta vẫn cứ nằn nì, cực chẳng đã tôi phải ngồi ghé một bên giường, chân thông chạm đất. Viên Tai rót một cốc rượu đặt trước mặt tôi, nói: “Tiểu Bảo, cậu là khách quý của tôi. Nào, thẳng quan đến cấp nào rồi? Đã lên đến đoàn trưởng chưa?”

“Cực cú! Một cái chức quèn thôi!”. Tôi cầm lấy cốc rượu uống cạn - “Chức quèn mà cũng không giữ được, sắp về cây ruộng rồi!”

“Sao thế?”. Viên Tai cũng uống cạn một chén rượu, nói: “Cậu là người có tiền đồ nhất trong số những bạn bè của chúng ta. Tiêu Hạ Thần và Lý Thủ cho dù có đậu đại học - Tiêu Thượng Thần ngày nào cũng vênh cái mặt trên đường, nói dóc rằng thằng con lão sẽ được nhận vào làm việc ở Quốc vụ viện - nhưng bọn chúng đều không so được với cậu. Trán Tiêu Hạ Thần thấp lè tè, tai nhọn

vênh lên trên chính là tướng mạo điển hình của một kẻ để người ta sai vặt. Lý Thủ mảy thanh mắt sáng nhưng không có phúc. Còn cậu, chân hạc tay vượn, mắt rồng mày phượng, nếu không có một vết sẹo dưới mắt trái, cậu sẽ là chân tướng đế vương. Nếu dùng kỹ thuật thâm mỹ mà xóa cái vết sẹo ấy đi, cho dù không làm nên đại tướng nhưng chuyện sư trưởng đoàn trưởng thì không có gì phải băn khoăn”.

“Đừng nói nữa! Cậu đến chợ lừa người ta chưa đủ hay sao mà trước mặt tôi, cậu còn nói những lời ấy?”

“Đó là khoa học tướng số, là kiến thức mà người xưa truyền lại, tôi không hề nói thêm”. Viên Tai nói.

“Nhưng đừng nói chuyện đó với tôi”. Tôi nói - “Tôi nay tôi đến đây là để thanh toán với cậu. Mẹ kiếp! Cậu hại cả một đời tôi rồi!”

“Chuyện gì? Tôi chưa hề làm chuyện gì có lỗi với cậu cả”. Viên Tai nói.

“Ai bảo cậu lén lút tháo vòng cho Vương Nhân Mỹ?”. Tôi cố gắng hạ thấp giọng nói gần - “Có ai đó đã báo cáo chuyện Vương Nhân Mỹ có thai với đơn vị tôi. Lãnh đạo đơn vị yêu cầu tôi về nhà để buộc Vương Nhân Mỹ nạo thai, không thực hành mệnh lệnh sẽ bị cách chức, bị khai trừ khỏi đảng. Lúc này, Vương Nhân Mỹ cũng đã bỏ trốn rồi, cậu bảo tôi phải làm thế nào?”

“Cậu nói cái gì thế?”. Viên Tai giang hai tay lên trời: “Tôi tháo vòng cho Vương Nhân Mỹ lúc nào? Tôi chỉ là một thầy bói, một thầy tướng số suy đoán âm dương, xem lợi hại, định phong thủy. Tôi mà đi làm chuyện tháo vòng cho phụ nữ sao? Cậu nói mà không thấy ngượng miệng, nhưng tôi nghe thì thấy nó thối quá chừng!”

“Đừng già vờ nữa!” - Tôi nói - “Ai mà không biết Viên Bán Tiên là người nhiều bản lĩnh. Xem phong thủy, đoán vận mệnh là chuyên nghiệp của cậu, còn thiên lợn, thiên chó, tháo vòng là nghề phụ. Tôi sẽ không tố cáo cậu đâu, nhưng tôi sẽ chửi cậu. Cậu tháo vòng cho Vương Nhân Mỹ, tại sao cậu lại không báo cho tôi một tiếng?”

“Oan uổng quá! Đúng là oan uổng cho tôi quá!”. Viên Tai nói - “Cậu về đưa Vương Nhân Mỹ đến đây, ba mặt một lời nói cho rõ chuyện này!”

“Cô ta đã chạy trốn rồi, không thấy tăm dạng đâu cả. Tôi biết đi tìm cô ta ở đâu? Vả lại, cô ta có dám thừa nhận không? Cô ta có dám bán rả cậu không?”

“Tiểu Bảo, cậu đúng là đồ trúng thối!”. Viên Tai nói - “Lúc này, cậu không phải là người bình thường như chúng tôi nữa. Cậu là sĩ quan quân đội, cậu nói ra điều gì phải chịu trách nhiệm về điều ấy. Cậu nằng nặc cho rằng tôi lấy vòng ra cho vợ cậu, ai làm chứng? Cậu đang hủy hoại thanh danh của tôi, tôi sẽ tố cáo cậu!”

“Được rồi, thực ra thì chuyện này suy cho cùng cũng không thể oán cậu. Tôi đến tìm cậu chẳng qua là muốn cậu góp cho một ý. Dù gì thì chuyện cũng đã như thế rồi, cậu nói đi, tôi phải làm sao?”

Viên Tai nhắm mắt, bấm bấm đầu ngón tay, miêng nhóp nhép như đang niệm chú rồi mở mắt, nói: “Hiện đệ! Đại hỷ!”

“Đại hỷ từ đâu tới?”

“Cái thai mà quý phu nhân đang mang là một quý nhân của tiền triều chuyển thế. Nhưng vì thiên cơ, tôi không thể tiết lộ tính danh của quý nhân ấy. Nhưng tôi tặng cho cậu bốn câu này, nhớ lấy đừng quên: “Quý tử sinh ra cốt cách thanh, Tài cao tám đầu học nghiệp thành. Tên ghi bia đá không đáng nói, Áo bào dây ngọc rõ uy danh!”

“Cậu đang lừa tôi đấy à!”. Tuy ngoài miệng nói vậy nhưng trong lòng tôi cảm thấy có một sự an ủi khó định danh. Biết đâu được đấy, nếu đó là một đứa con trai...

Đương nhiên là Viên Tai đã nhìn thấy được những suy nghĩ thầm kín của tôi, cười nhẹ nói: “Ông bạn à, đó là ý trời, không cãi lại được đâu!”

Tôi lắc đầu nói: “Nhưng... nếu để Vương Nhân Mỹ sinh con thì đời tôi coi như chấm hết rồi”.

“Có một câu mà cậu cũng cần phải nhớ: Trời không bao giờ tuyệt đường người tốt!”

“Cậu nói tiếp đi!”

“Cậu hãy gọi điện cho đơn vị nói Vương Nhân Mỹ không hề mang thai, chẳng qua đó là những lời đồn đặt của bọn xấu muốn hại cậu”.

“Thế mà cũng gọi là diệu kế, là cảm nang sao?”. Tôi cười nhạt - “Giấy bồi có dập được lừa không? Đứa bé được sinh ra, có cần phải khai hộ khẩu không? Có cần phải đi học không?”

“Ông bạn à, cậu nghĩ xa đến như vậy để làm gì? Sinh ra được đã là thắng lợi rồi. Địa phương chúng ta quản lý chuyện này quá nghiêm, còn ở các huyện khác thì những “con đen” không phải là ít. Dù sao đi nữa lúc này cũng đã gần như làm ăn cá thể rồi, lương thực đầy đủ, nuôi sống đã, còn chuyện có hộ khẩu hay không cũng đều là công dân của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Tôi không tin là nhà nước không bao giờ cắt bỏ quốc tịch của những đứa trẻ ấy”.

“Nhưng lỡ mọi chuyện bại lộ thì tiền đồ của tớ coi như tiệt!”

“Thế thì không còn cách nào khác. Mía có bao giờ ngọt cả hai đầu gốc và ngọn”.

“Mẹ kiếp! Thật là xúi quẩy!”. Tôi nốc chén rượu cuối cùng rồi bước xuống giường, nói một cách cảm hận: “Xúi quẩy là cả đời này, tôi phải nằm trên bụng con vợ trời đánh ấy!”

“Người anh em, đừng bao giờ nói như vậy! Tôi đã tính toán rồi, Vương Nhân Mỹ có số mệnh giúp chồng. Những thành công của cậu dựa hoàn toàn vào sự giúp đỡ của cô ấy đấy”.

“Số mệnh giúp chồng?”. Tôi cười khẩy - “Số mệnh hủy chồng thì đúng hơn”.

“Cứ nghĩ đến trường hợp xấu nhất nhé”. Viên Tai nói - “Vương Nhân Mỹ sinh con, cậu mất chức về làm dân đen cày ruộng, chuyện này có gì là ghê gớm nào? Hai mươi năm sau, con trai cậu thành đạt, cậu trở thành đại lão gia, hưởng phúc cuối đời, có gì khác với bây giờ nào?”

“Nếu Vương Nhân Mỹ bàn chuyện này trước với tôi thì sẽ không có chuyện gì xảy ra cả”. Tôi nói - “Nhưng cô ấy dùng cách này để áp đặt, tôi không thể chấp nhận nổi”.

“Tiểu Bảo!”. Viên Tai nói - “Nói gì thì nói, cái thai trong bụng Vương Nhân Mỹ cũng là của cậu. Không phá thì để lại, đó là chuyện cậu tự quyết định lấy”.

“Đúng, đó là chuyện mà chính tôi phải quyết định”. Tôi nói - “Nhưng ông bạn à, tôi cũng phải cảnh cáo cậu một câu: Không có bức tường nào có thể ngăn được gió vượt qua, cậu cũng phải cẩn thận đấy!”

Tôi đón con gái đang ngủ say từ tay “Hoa mặt vùng” và đi ra khỏi cổng nhà Viên Tai. Khi tôi quay lại nói lời từ biệt với “Hoa mặt vùng” thì cô ta nói nhỏ: “Tiểu Bảo à, để cô ấy sinh con nhé, trốn đi đâu đó để sinh. Tôi sẽ giúp anh kiếm một chỗ thật kín đáo”. “Hoa mặt vùng” vừa dứt tiếng thì một chiếc xe Jeep đồ xịch ngay trước cổng. Hai viên cảnh sát nhảy xuống, hùng hổ đi thẳng vào trong nhà. “Hoa mặt vùng” đưa tay ngăn lại thì họ đẩy cô ta sang một bên, đi thẳng vào trong nhà. Từ trong nhà, tiếng loảng xoảng vang ra đồng thời với tiếng la hét của Viên Tai. Mấy phút sau, Viên

Tai kéo lê đôi giày trên đất, hai tay bị còng bị kẹp giữa hai viên cảnh sát xuất hiện trước cửa lớn.

“Các ông dựa vào đâu mà bắt tôi?”. Viên Tai vẫn gào lớn.

“Đừng có mà gào lên như thế! Tại sao lại bắt anh, có lẽ nào anh vẫn không biết hay sao?”. Một viên cảnh sát nói.

Viên Tai nhìn tôi nói: “Tiểu Bảo, cậu phải làm chứng cho tôi. Tôi chẳng làm điều gì phạm pháp cả”.

Đúng lúc ấy, một phụ nữ mập mạp nhảy từ trên xe xuống.

“Cô!”

Cô tôi mở khẩu trang, lạnh lùng nói với tôi: “Ngày mai, cháu hãy đến tìm cô ở trạm xá!”

"Cô à, hay là để cho Vương Nhân Mỹ sinh con vậy...". Tôi thiểu não nói - "Cháu không cần đăng viên nữa, cháu cũng không cần chức vụ nữa..."

Cô đập bàn thật mạnh, mạnh đến nỗi mấy chiếc cốc uống nước trên đó nhảy tung lên, ngã sập, nước chảy tràn mặt bàn. "Cháu quá nhu nhược! Tiêu Bảo! Đây không còn là chuyện riêng của cháu! Công xã chúng ta ba năm liền không ai vi phạm sinh đẻ có kế hoạch. Có lẽ nào cháu là người đầu tiên phá vỡ thành tích này!"

"Nhưng vợ cháu sống chết cũng phải giữ đứa con...". Tôi khổ sở nói - "Nếu có chuyện gì xảy ra thì làm thế nào?"

Giọng cô tôi thật lạnh lùng: "Cháu không biết là chính sách của địa phương chúng ta đã quy định hay sao?... Cần uống thuốc độc thì không ai giật bình thuốc, muốn treo cổ thì có sẵn người cho mượn dây thừng!"

"Thật là quá sức dã man!"

"Có phải là chính quyền tự nguyện làm việc dã man ấy đâu? Trong quân đội của cháu, không cần phải dùng cách dã man đến thế. Ở thành phố cũng không cần phải dùng cách dã man đến thế. Ở nước ngoài lại càng không dùng cách dã man đến thế. Những mục đàn bà Tây chi nghĩ đến hưởng thụ cá nhân, ngay cả nhà nước có treo thưởng cũng chẳng thêm sinh. Nhưng chúng ta đang sống ở nông thôn Trung Quốc, trước mặt chúng ta toàn là nông dân, nói chuyện đạo lý, nói chuyện chính sách đến sùi cả bọt mép mà có ai chịu nghe đâu? Cháu nói xem, phải làm thế nào? Không không chế được tỷ lệ tăng nhân khẩu thì không được. Không chấp hành mệnh lệnh của nhà nước cũng không xong. Không hoàn thành chỉ thị của cấp trên thì khó sống. Cháu nói xem, cô phải làm thế nào? Làm công việc quản lý sinh đẻ có kế hoạch này, ban ngày nghe người ta chửi, ban đêm đi đường thì nơm nớp lo sợ biết đâu có hòn gạch đập mạnh vào đầu, ngay cả những đứa trẻ năm tuổi cũng biết dùng gậy đập vào chân cô". - Cô vén ống quần lên để lộ một vết sẹo trên bắp chân - "Thấy chưa? Vết sẹo này là do một thằng bé hi mũi chưa sạch ở thôn Đông Phong vác gậy đập đấy! Cháu có nhớ chuyện vợ Trương Quyền ở thôn ấy không?". Tôi gật đầu và lục lại ký ức về những gì đã diễn ra trên sông mười mấy năm trước - "Rõ ràng là bà ta nhảy xuống sông và chúng ta đã lôi bà ta lên thuyền. Nhưng Trương Quyền và kẻ cả rất nhiều người ở thôn Đông Phong đều nằng nặc cho rằng cô đã quăng Canh Tú Liên xuống sông cho chết nước. Họ còn viết thư máu và đồng loạt ký tên, điểm chỉ và tố cáo cô đến Quốc vụ viện. Cấp trên về thẩm tra, chẳng còn cách nào khác đành phải đổ tội cho Hoàng Thu Nhã..." - Cô châm điếu thuốc, hút một cách vờ vập, khói thuốc che mờ cả khuôn mặt khắc khổ của cô. Quả thật cô tôi đã già, hai bên khóe miệng đã có những nếp nhăn chạy xuống đến cằm, mi mắt đã xệ, ánh mắt mờ đục - "Để cứu Canh Tú Liên, cô đã dùng loại thuốc tốt nhất, lại tự nguyện hiến 500cc máu. Bà ta bị bệnh tim bẩm sinh mà. Không còn cách nào khác, cô phải bồi thường cho Trương Quyền một nghìn đồng. Thời ấy một nghìn đồng đâu phải là nhỏ. Cầm được tiền trong tay nhưng Trương Quyền đâu đã chịu thôi. Lão ta dùng một tấm ván đặt xác vợ lên trên, dẫn theo ba đứa con gái bịt khăn tang và kéo đến tận huyện ủy để làm náo loạn, gặp phải lúc lãnh đạo Ủy ban sinh đẻ có kế hoạch của tỉnh về kiểm tra tình hình. Ngay lập tức Cục công an huyện đánh xe Jeep về công xã đưa cô, Hoàng Thu Nhã và "Tiểu sư tử" về huyện. Cảnh sát đã trở mặt, nói toàn những lời thô bạo và tàn nhẫn và biến ba người bọn cô thành những tội phạm. Lãnh đạo huyện muốn nói chuyện với cô, cô gân cổ nói: Tôi không nói chuyện với huyện, tôi chỉ nói chuyện với tỉnh. Cô bị áp giải vào phòng một vị lãnh đạo cao nhất tỉnh. Ông ta đang ngồi ở ghế bành đọc báo. Vừa nhìn thấy ông ta, tim cô đã giật thót: Không phải là Dương Lâm sao? Lúc này đã là phó tỉnh trưởng, chức vụ đã bồi dưỡng ông ta trở thành béo tốt thế này sao! Cô bắt đầu nói, nói không kịp thở, chẳng khác nào súng liên thanh nhả đạn. Cô đã nói những gì? Cô nói, các ông ở trên ban hành xuống một chỉ thị là chúng tôi ở dưới chạy đến độ đuối chân, nói đến độ không còn nước bọt. Các ông bảo chúng tôi nói chuyện văn minh, chuyện chính sách, làm công tác tư tưởng cho quần chúng... Các ông chỉ đứng mà ra lệnh, đâu có cần phải cúi lưng. Các ông không sinh con nên các ông đâu biết đau đẻ như thế nào! Các ông hãy tự về cơ sở mà trải nghiệm thực tế. Chúng

tôi đã bán sức, bị chửi, bị đánh, thậm chí là đem cả sinh mạng ra để đánh đổi, máu chúng tôi đã đổ để thực hiện chính sách của các ông. Bây giờ có chút chuyện không may, lãnh đạo không những không xem xét mà còn đứng về phía bọn phản động, bọn điều dân để buộc tội chúng tôi. Các ông đã làm chúng tôi quá sức thất vọng, chúng tôi đã mất niềm tin!” Giọng kể của cô tôi không che giấu được sự tự hào: “Người khác thấy quan lớn thì cúi đầu khúm núm không dám nói năng, còn cô thì có coi họ vào đâu! Gặp quan càng lớn thì cô nói năng càng lưu loát. Nhưng đó không phải là vì cô lợi khẩu mà vì chính là trong lòng cô có nhiều điều uất ức tích tụ lâu ngày. Cô vừa khóc vừa nói vừa lật mái tóc lên để Dương lâm nhìn thấy vết thương trên đầu mình - Trương Quyền đã dùng gậy đập vỡ đầu tôi, hân có tội hay không? Chúng tôi đã nhảy xuống sông để cứu vợ hân. Chính tôi đã tự nguyện hiến 500cc máu, như thế có đáng gọi là một nghĩa cử hay không?”. Cô nói - “Cô khóc lớn, vừa khóc vừa nói, các ông cứ đưa chúng tôi đến đội cải tạo đi, nhốt chúng tôi vào nhà lao đi, dù sao thì tôi cũng không muốn làm công việc thất đức này nữa. Lão Dương Lâm đã bị những lời cô làm cho rơi nước mắt, đứng dậy rót nước đưa cho cô, vào trong nhà vệ sinh nhúng một chiếc khăn nóng đưa cho cô, nói: Đúng là công tác ở cơ sở vô cùng khó khăn. Mao Chủ tịch nói, công việc quan trọng nhất là phải giáo dục nông dân. Đồng chí Tiểu Vạn à, cô đã bị oan ức. Tôi hiểu cô, lãnh đạo huyện cũng hiểu cô, chúng tôi đánh giá đồng chí rất cao - Ông ta đi đến bên cạnh cô, ngồi xuống rồi hỏi: Đồng chí Vạn Tâm, cô có đồng ý lên tỉnh công tác với tôi không? Đương nhiên là cô hiểu ý tứ của ông ta, nhưng nghĩ lại những lời ông ta khai báo hồ đồ trong đại hội phê đấu thì lòng cô cảm thấy ngội lạnh như tro tàn. Cô kiên quyết nói: Không, tôi không lên tỉnh. Công việc ở địa phương không thể không có tôi! Ông ta lắc đầu tiếc nuối: Thôi thì về bệnh viện huyện làm việc vậy! Cô nói: Không! Tôi không đi đâu cả!”. Cô tôi nói: “Bây giờ nghĩ lại, cô nên đi theo ông ta mới phải, phải mông mà đi, mắt không thấy gì nữa, lòng cũng chẳng còn gì để mà lo nghĩ nữa. Ai thích đề thì cứ đề, một trăm triệu, một tỉ, hai tỉ người thì cũng chẳng mất gì của cô cả. Cô lo lắng về chuyện ấy thì được cái gì? Cả cuộc đời của cô, đáng buồn nhất là quá sức nghe lời, quá cách mạng, quá trung thành và quá chân thực”.

“Bây giờ cô giác ngộ được thì cũng không muộn”. Tôi nói.

“Xì! Cháu nói gì? Cái gì là giác ngộ? Cô đang nói chuyện với cháu với tư cách là người nhà, nói vài lời tâm sự trong lòng. Hãy nhớ, cô mày vẫn là một đảng viên cộng sản trung kiên, trong cách mạng văn hóa bị vu cho bao nhiêu tội trạng mà vẫn không hề dao động, hướng hồ là lúc này! Sinh đẻ có kế hoạch không thể không thực hiện, cứ đẻ đẻ thoải mái, mỗi năm tăng ba mươi triệu nhân khẩu, mười năm là ba trăm triệu, cứ thế năm mươi năm nữa thì quả đất này bị người Trung Quốc đè cho biến dạng méo mó mất thôi. Do vậy, phải bằng mọi giá để cho tỉ lệ tăng nhân khẩu hạ xuống mức thấp nhất. Đó cũng là cống hiến của nhân dân Trung Quốc đối với toàn nhân loại!”

“Cô à, cháu hiểu những đạo lý vĩ đại ấy, nhưng trước mắt là Vương Nhân Mỹ đã trốn rồi...”

“Hòa thượng chạy đi đâu cho khỏi chùa!” Cô nói - “Liệu nó chạy đến đâu? Nó đang trốn trong nhà bố mẹ nó!”

“Tính khí Vương Nhân Mỹ cũng chẳng dễ bảo chút nào, nếu bức bách quá, cháu e rằng sẽ có chuyện...”

“Cháu yên tâm”. Hình như cô đã quyết định, nói - “Cô đã sống với tất cả các bà các cô ở đây đã mấy mươi năm rồi. Tính khí của họ như thế nào mà cô chẳng hiểu. Loại đàn bà giống như vợ cháu, hễ động đến là kêu trời than đất đòi chết, thực ra thì chẳng bao giờ có gan để chết đâu. Yên tâm đi, nó còn muốn sống, chưa muốn chết đâu! Chỉ có những bà không hề hé răng nói đến cái chết, nhưng hễ có chuyện thì rất dễ dàng nhảy giăng, thất cô, uống thuốc độc... Cô mày đã làm công việc sinh đẻ có kế hoạch mấy chục năm rồi. Những phụ nữ đã tự tử chết đều xuất phát từ những chuyện khác. Chuyện này thì cháu cứ yên tâm”.

“Thế cô bảo cháu phải làm thế nào?”. Tôi khổ sở nói - “Không thể bắt cô ấy trối gô lại như một con chó để đưa đến trạm xá được”.

“Nếu không nghe lời thì e rằng cũng phải dùng biện pháp cứng rắn thôi. Đặc biệt là đối với Vương Nhân Mỹ. Ai bảo mày là cháu của cô? Nếu cô nhắm mắt bỏ qua cho Vương Nhân Mỹ thì còn

thuyết phục được ai? Sau này cô vừa há miệng ra thì người ta đã đem chuyện vợ cháu ra trám lại mà thôi”.

“Chuyện đã đến nước này thì đành phải nghe lời cô thôi. Có cần phải báo cho đơn vị cháu để họ phối hợp hay không?”

“Cô đã điện báo cho đơn vị cháu rồi”.

“Ờ điện báo lần trước có phải do cô đánh không?”

“Là cô”.

“Cô đã biết Vương Nhân Mỹ có thai, tại sao không xử lý sớm hơn?”

“Cô đi họp hai tháng trên huyện, quay về mới biết chuyện này”. Cô phần nộ nói - “Thằng Viên Tai tạp chủng, chỉ làm phiền phức cho cô thôi. May mà có người ngầm báo, nếu không thì còn phải tiếp tục phiền phức vì thằng này”.

“Liệu Viên Tai có bị xử nặng không?”

“Theo cô thì nên xử thằng này tội chết mới đáng!”. Cô nói đầy phần nộ.

“Xem ra Viên Tai không chỉ tháo vòng cho mỗi Vương Nhân Mỹ”.

“Tình hình cô đã nắm trong tay. Vợ cháu, vợ Vương Thất con nhà Vương Đốn, vợ Tiểu Kim Ngưu con nhà họ Tôn, lại còn có Vương Đảm vợ Trần Tị. Ngoài huyện ta còn có mười mấy người nữa. Những trường hợp này ngoài sự quản lý của cô. Trong huyện, đầu tiên sẽ là vợ cháu rồi sau đó hãy tính đến những đứa khác trong huyện, không đứa nào thoát được đâu”.

“Nếu Vương Nhân Mỹ chạy ra khỏi huyện thì sao?”

Cô cười nhạt: “Tôn Ngộ Không cho dù có phép

cân đầu vãn nhưng có thoát được bàn tay Phật Tổ Như Lai đâu!”

Tôi nói: “Cô à, cháu là sĩ quan, Vương Nhân Mỹ phải nạo thai. Nhưng Trần Tị và Vương Đảm đều là nông dân, đứa con thứ nhất của họ là con gái, theo chính sách có thể sinh thêm đứa thứ hai. Người như Vương Đảm mà có được đứa con không phải là chuyện dễ...”

Cô ngắt lời tôi, chế nhạo: “Chuyện trong nhà vẫn chưa giải quyết xong lại bày đặt quan tâm đến chuyện nhà người khác! Theo chính sách chúng có thể sinh con thứ hai nhưng phải chờ đứa trước đủ tám tuổi. Trần Nhĩ mấy tuổi?”

“Không chấp nhận cho sinh trước vài năm à?”

“Cháu nói sao mà đơn giản thế! Sinh trước mấy năm! Nếu tất cả đều được phép sinh đứa thứ hai trước mấy năm thì loạn mất!”. Cô nói một cách nghiêm túc - “Đừng quan tâm đến người khác nữa, lo chuyện của mình đi!”

9

Cô tôi đã dẫn đầu đoàn công tác đặc biệt về sinh đẻ có kế hoạch về thôn tôi. Cô là đội trưởng, đội phó là phó đội trưởng đội cảnh sát vũ trang công xã. Đội viên gồm “Tiểu sư tử” và sáu dân binh khỏe mạnh. Đội công tác có một chiếc xe tải cải tiến thành xe khách, trên trần có gắn loa phóng thanh, ngoài ra còn có một chiếc máy ủi to ù ù đi theo sau.

Trước khi đội công tác đặc biệt tiến vào thôn, tôi đến nhà bố mẹ vợ lần nữa. Lần này thì họ khai ân cho tôi vào nhà.

“Bố cũng là người từng tham gia quân đội”. Tôi nói với bố vợ - “Quân lệnh như sơn, kháng cự là không được đâu”.

Bố vợ im lặng hút thuốc, lâu lắm mới nói: “Tuy đã biết là không thể sinh con, tại sao lại để cho vợ mang thai? Nhiều tháng rồi, sao có thể nạo được? Rủi mất mạng thì sao? Bố chỉ có một đứa con gái mà thôi!”

“Chuyện này bố không thể trách con”. Tôi phân trần.

“Không trách cậu thì trách ai?”

“Nếu bố có oán thì nên oán thẳng tạt chung Viên Tai. Công an đã bắt nó giam vào ngục rồi”. Tôi nói.

“Nếu con gái tôi mà gặp phải chuyện gì, tôi liều cái thân già này để thanh toán sòng phẳng với cậu”.

“Cô con nói là không có chuyện gì đâu. Thai đã bảy tháng mà họ vẫn nạo bình thường”.

“Cô của cậu không phải là người, là loài yêu ma!”. Mẹ vợ tôi hằn học nói - “Mấy năm nay, bà ta đã hại chết bao nhiêu sinh mệnh? Đôi tay bà ta nhúng bao nhiêu là máu tươi, chết xuống âm phủ sẽ bị lão Diêm Vương băm vằm thân thể ra như cám cho mà xem!”

“Bà nói chuyện ấy làm gì. Đây là chuyện của đàn ông”. Bố vợ nói.

“Sao lại là chuyện của đàn ông?”. Mẹ vợ kêu lên the thé - “Rõ ràng là đem con gái tôi đẩy vào Quỷ Môn quan, lại nói là chuyện của đàn ông!”

Tôi nói: “Mẹ à, con không tranh cãi với mẹ, mẹ bảo Nhân Mỹ ra đây, con có lời muốn nói với cô ấy”.

“Cậu đi tìm Nhân Mỹ ở đâu? Nó là vợ cậu, là con dâu nhà cậu, nó phải ở bên ấy chứ. Hay là cậu đã giết chết nó rồi? Tôi còn phải sang nhà cậu để tìm con đây!”

“Nhân Mỹ!” - Tôi gọi to: “Hôm qua tôi đã gặp cô thương lượng, tôi nói tôi không cần đảng viên nữa, cũng không cần chức vụ nữa, về nhà cày ruộng đẻ em sinh con ra. Nhưng cô nói, như thế cũng không giải quyết được chuyện gì. Tinh đã biết hết những việc làm của Viên Tai rồi. Huyện đã ra lệnh cho cô là nhất thiết phải bắt tất cả những người mang thai phi pháp ra để nạo hết...”

“Không được làm điều thất đức ấy! Đây là xã hội nào?” Mẹ vợ cầm chậu nước tạt thẳng vào tôi - “Về mà bảo cô mày đến đây, tao sẽ cùng với ả sống mái một trận, cá chết thì lưới cũng rách thôi! ả không thể sinh con đẻ cái được nên đổ kị với những ai biết sinh đẻ mà thôi!”

Tôi lùi thúi quay về với một bộ quần áo ướt nhẹp nước bắn.

Xe của đội công tác dừng trước cổng nhà bố mẹ vợ tôi. Những ai còn có thể đi lại được trong thôn gần như đã có mặt đầy đủ, ngay cả lão Tiêu Thượng Thần bị trúng gió nên mặt mũi méo xệch cũng chống gậy dò đến. Trên loa phóng thanh vẫn là những lời hô hào khảng khái hùng hồn: “Sinh đẻ có kế hoạch là chuyện trọng đại nhất của đất nước hiện nay. Nó quyết định tiền đồ của đất nước, tương lai của dân tộc... Muốn xây dựng một cường quốc bốn hiện đại hóa, nhất định phải khống chế tăng trưởng nhân khẩu, tăng cường chất lượng nhân khẩu... Những người mang thai phi pháp đừng nghĩ đến chuyện may mắn được lọt sổ mà nhắm mắt để liều... Tai mắt của quần chúng chỗ nào cũng có, e rằng có ẩn thân trong hang động, trong rừng sâu cũng đừng nghĩ là sẽ thoát thân... Những ai muốn ngăn cản sự thực thi nhiệm vụ của đội công tác sinh đẻ có kế hoạch đặc biệt này sẽ bị xử lý với tội trạng là phản cách mạng... Những ai dùng mọi âm mưu và thủ đoạn để phá hoại chủ trương sinh đẻ có kế hoạch sẽ bị đảng và nhà nước nghiêm trị...”

Cô tôi đi trước, đội phó đội cảnh sát vũ trang công xã và “Tiểu sư tử” đi sau bảo vệ. Cổng nhà bố mẹ vợ tôi đóng im ỉm, hai trụ cổng có hai câu đối “Giang sơn đẹp thiên cổ/ Tổ quốc xuân vạn năm”. Cô tôi quay đầu lại nói với đám đông chung quanh: “Không thực hiện sinh đẻ có kế hoạch thì giang sơn sẽ thay đổi màu sắc, tổ quốc chỉ còn có mùa đông! Làm gì còn có giang sơn đẹp, tổ quốc xuân!”. Nói xong, cô đập mạnh vào cửa, với giọng đặc biệt uy quyền của mình nói to: “Vương Nhân Mỹ! Cô đang trốn trong đồng củ đậu bên cạnh chuồng lợn, cô tưởng là tôi không biết sao? Chuyện của cô đã kinh động đến huyện ủy, kinh động quân đội, cô là một kẻ xấu điển hình. Lúc này, trước mặt cô chỉ có hai con đường. Một là, ngoan ngoãn ra đây để theo tôi về trạm xá nạo thai. Tôi đã nghĩ đến chuyện cô mang thai đã già nên để đảm bảo an toàn cho cô, chúng tôi sẽ đưa cô đến bệnh viện huyện, nhờ bác sĩ giỏi nhất nạo thai cho cô. Con đường thứ hai là, nếu cô vẫn ngoan cố phản kháng, chúng tôi sẽ dùng xe máy xúc, trước tiên là sẽ húc đổ những ngôi nhà chung quanh nhà bố mẹ cô, sau đó là húc đổ nhà cô. Những tổn thất của bà con chung quanh đều do bố mẹ cô bồi thường, nhưng cô thì vẫn phải nạo thai. Với người khác, tôi có thể khách khí một chút nhưng với cô, tôi không khách khí chút nào đâu. Vương Nhân Mỹ, cô đã nghe rõ chưa! Vương Kim Sơn, Ngô Tú Chi! Hai người đã nghe rõ chưa?”. Cô tôi đã vừa gọi tên bố mẹ vợ tôi.

Chiếc cổng vẫn đóng im lìm, chỉ nghe thấy một tiếng gáy của một chú gà trông to từ bên trong văng ra. Lâu lắm mới nghe thấy tiếng khóc của bố vợ tôi và tiếp sau đó là câu chửi: “Vạn Tâm, mày là người mang trái tim của quỷ dữ! Mày không còn chút nhân tính... Mày chết mà không nhắm mắt đâu... Mày chết rồi thì thể thối của mày sẽ bị đặt lên rừng đao, bị cho vào vạc dầu, lột da móc mắt...”

Cô tôi chỉ cười nhạt, ra lệnh cho phó đội cảnh sát vũ trang: “Bắt đầu đi!”

Đội phó cảnh sát vũ trang chỉ huy những dân binh bắt đầu công việc. Đầu tiên, họ dùng một sợi xích sắt rất dài quán chung quanh một cây hòe khá lớn trước ngôi nhà lân cận chệch về phía đông của nhà bố mẹ vợ tôi. Tiêu Thượng Thần xách gậy từ đám đông xông ra, miệng gào đút quăng: “Đây là... cây cối nhà tôi..!”. Hắn định vung gậy đánh cô tôi nhưng vừa giơ gậy lên thì thân thể mất thăng bằng, lão đảo sượt ngã. Cô tôi lạnh lùng nói: “Thì ra đó là cây của nhà ông? Xin lỗi nhé! Rủi ro cho ông là không có được một hàng xóm tốt!”

“Các người là thổ phi... Các người là tay sai của Quốc dân đảng đang thực hiện kế hoạch phá hoại liên hoàn...”

“Quốc dân đảng chửi chúng tôi là thổ phi cộng sản”. Cô tôi vẫn cười - “Còn ông thì chửi chúng tôi là thổ phi. Điều đó cho thấy trình độ chính trị ông kém hơn bọn Quốc dân đảng nhiều!”

“Tôi sẽ tố cáo các người... Con trai tôi đang làm việc ở Quốc vụ viện...”

“Đi mà tố cáo đi, tố cáo với cấp càng cao càng tốt!”

Tiêu Thượng Thần vát chiếc gậy, ôm lấy cái cây mà khóc: “Các người... các người không thể

nhỏ cây của tôi... Viên Tai đã nói, cây hòe này là thần bản mệnh của cả nhà chúng tôi... Nó còn sống thì cả nhà tôi thịnh vượng...”

Cô tôi cười nói: “Viên Tai không bói được ngày nó bị công an bắt đi kia mà!”

“Trừ phi các người... giết tôi trước...”. Tiêu Thượng Thần vẫn khóc nói.

“Tiêu Thượng Thần!”. Cô tôi không cười nữa, nghiêm sắc mặt nói - “Cái uy phong, cái dũng khí đánh người, đầu tổ người khác trong Cách mạng văn hóa của ông biến đi đằng nào rồi? Sao lại biến thành một bà già kêu gào thảm thiết đến như vậy?”

“... Tôi biết bà đang lợi dụng việc công để trả thù riêng... Cháu bà có thai trộm có liên quan gì đến cây hòe nhà tôi...”

“Không những nhỏ cây hòe mà sau đó còn húc sập cả cái cổng to tướng của nhà ông nữa!” - Cô tôi nói - “Sau đó thì kéo đổ nhà ông, ông có ôm cây hòe mà khóc cũng chẳng được tích sự gì đâu. Ông nên đi tìm Vương Kim Sơn!”. Cô giật chiếc loa cầm tay từ “Tiểu sư tử”, hướng về đám đông nói lớn: “Những ai ở chung quanh nhà Vương Kim Sơn hãy nghe đây! Căn cứ vào quy định đặc biệt của Ủy ban sinh đẻ có kế hoạch công xã, Vương Kim Sơn che giấu đưa con gái có thai phi pháp, ngoan cố chống lại chủ trương của chính phủ, chửi bới người thi hành công vụ. Lúc này công việc đầu tiên là phá dỡ nhưng cần nhà chung quanh nhà ông ta. Những tổn thất của các người sẽ do Vương Kim Sơn bồi thường. Nếu các người không muốn mình bị phá nhà thì ngay lập tức phải khuyên bảo Vương Kim Sơn để ông ấy đưa con gái ra đây!”

Những láng giềng của bố mẹ vợ tôi nhao nhao phản đối.

Cô tôi nhìn đội phó cảnh sát vũ trang, nói: “Thi hành mệnh lệnh!”

Chiếc xe ủi nổ máy, những âm thanh chát chúa vang lên khiến tôi cảm giác đất dưới chân mình đang rung chuyển. Chiếc xe kéo sợi xích từ từ bỏ về phía trước, sợi xích căng dần lên phát ra những tiếng rìn rít. Cành lá cây hòe run rẩy, xao động.

Tiêu Thượng Thần lăn tròn đến hàng chục vòng đến sát cổng nhà bố mẹ vợ tôi, điên cuồng lay cánh cổng: “Vương Kim Sơn, tôi ia vào tổ tông nhà ông! Ông giáng họa cho hàng xóm. Ông chết mà không nhắm mắt đâu!”

Trong lúc cấp bách, trí óc ông ta trở nên sáng suốt hơn thì phải. Nhưng cánh cổng nhà bố mẹ vợ tôi vẫn đóng im ỉm, bên trong chỉ nghe thấy tiếng khóc của bố vợ vang lên nho nhỏ.

Cô tôi nhìn đội phó cảnh sát vũ trang rồi đưa tay phải lên, chém mạnh xuống. Ngay sau đó là tiếng quát của đội phó cảnh sát vũ trang: “Tăng ga!”

Chiếc xe ủi gầm rú ầm ầm, sợi dây xích căng thành một đường thẳng băng, kêu lên rìn rít. Vòng xích siết chặt vào thân cây khiến mù cây đùn ra. Chiếc xe ủi chậm chạp bỏ về phía trước từng tấc từng tấc một, ống khói phía đuôi nhả ra những đụn khói đen ngòm. Lái xe quay đầu nhìn lại phía sau. Gã mặc một bộ đồng phục màu xanh lam trông rất sạch sẽ, trên cổ có quấn một chiếc khăn trắng toát, đầu đội mũ lưỡi trai, hàm răng dưới cắn chặt vào môi trên, trên môi là một bộ ria đen lầy, đúng là một thanh niên nhanh nhẹn và khỏe mạnh... Cây hòe già đã nghiêng, tiếng rễ cây đứt đất nghe rào rào, tôi có cảm giác chúng đang rên siết đau đớn. Từ chỗ thắt dây xích, một mảng vỏ bật ra khỏi thân cây, để lộ thân cây màu trắng trắng.

“Vương Kim Sơn! Đ. mẹ! Ông ra đây...”. Tiêu Thượng Thần dùng tay lay, dùng đầu gối húc, dùng chân đạp rầm rầm vào cánh cổng. Nhưng trong nhà vẫn im lìm, ngay cả tiếng khóc của bố vợ tôi cũng đã mất hẳn.

Tiêu Thượng Thần xiêu xiêu vẹo vẹo đi lại gốc cây hòe, vừa đi vừa khóc: “Cây của tôi... Cây họ

mệnh của gia đình tôi ơi...!”

Tiếng rễ cây đứt cùng với tiếng đất bị đào bới tiếp tục rào rào, những vết nứt đã chạy ngoằn ngoèo trên đất.

Tiêu Thượng Thần khập khiễng, xiêu vẹo lại lại cánh cổng, gào lớn: “Vương Kim Sơn! Ông đúng là đồ trúng thối! Chúng ta là xóm giềng, mấy chục năm nay không có một tiếng qua lại, thiếu chút nữa là thành thông gia, sao ông lại hại tôi thế này...!”

Gốc rễ của cây hộc đã trồi lên trên khỏi mặt đất, rễ cây màu vàng ngoằn ngoèo trông như những con trăn... Có những chiếc rễ bị đứt giữa, những chiếc cổ bám víu vào gốc thì càng ngày càng bị kéo dài ra... Tán cây đập mạnh xuống đất và biến thành một chiếc chổi khổng lồ bị kéo sệt dưới đất, những cành nhỏ gãy lìa, bụi bốc lên cao. Mọi người bịt mũi nhưng vẫn ngửi thấy mùi vị của đất và mùi vị của mùn cây...

“Đ.mẹ! Vương Kim Sơn! Tôi sẽ đập đầu chết trước nhà ông đây!”. Đầu Tiêu Thượng Thần húc mạnh vào cánh cổng. Không có âm thanh nào phát ra, nói chính xác hơn là có âm thanh nhưng nó đã bị tiếng gào rú của chiếc máy ủi lấn át.

Cây hộc đã bị lôi khỏi chỗ đứng cũ đến hơn mười mét, trên đất có những vết cày sâu hoắm, những cành lá và rễ cây nằm rải rác trên những cái rãnh ấy. Mười mấy đứa nhỏ chen nhau tìm kiếm những ấu trùng của ve mới được sinh ra đang còn bám trên cành cây.

Tiếng cô tôi vang lên trong loa cầm tay: “Tiếp theo là kéo đổ cổng nhà Tiêu Thượng Thần!”

Có mấy người kéo Tiêu Thượng Thần sang một bên.

“Những người láng giềng của Vương Kim Sơn chú ý!”. Giọng cô tôi vẫn vô cùng bình thản - “Về nhà đi! Về mà thu nhặt những gì đáng giá trong nhà để ra ngoài sân ngoài đường, chúng tôi giết sập nhà Tiêu Thượng Thần xong là đến lượt nhà của các vị. Tôi biết, làm chuyện này thiếu đạo lý, nhưng thà hy sinh một chút đạo lý nhỏ để phục vụ cho một đạo lý vĩ đại hơn. Đạo lý vĩ đại đó là gì? Là sinh để có kế hoạch, khổng chế nhân khẩu là một đạo lý vĩ đại. Tôi không sợ mình biến thành một kẻ ác! Tôi biết các vị đang nguyên rủa sau khi chết tôi sẽ xuống địa ngục! Đảng viên cộng sản không tin điều nhảm nhí ấy. Những người theo chủ nghĩa duy vật triệt để không sợ ma quỷ thần linh! Ngay cả có địa ngục thật, tôi cũng chẳng sợ! Tôi không xuống địa ngục thì còn ai xuống đó nữa chứ! Mở dây xích ra, buộc vào cổng nhà Tiêu Thượng Thần!”

Láng giềng của bố mẹ vợ tôi ào đến cổng, bu kín lấy chiếc cổng như một đàn ong, người lay kẻ đẩy. Có người còn nhặt gạch vỡ ném thẳng vào mái nhà bố mẹ vợ tôi. Có người còn tìm đâu đó một ôm cỏ khô, đứng bên ngoài kêu lớn: “Vương Kim Sơn! Không mở cửa là chúng tôi phá cổng xông vào đốt nhà ông ngay bây giờ!”

Cuối cùng thì cổng nhà bố mẹ vợ tôi đã mở, người mở không phải là bố, không phải là mẹ mà chính là Vương Nhân Mỹ - vợ tôi. Đầu tóc cô ấy rũ rượi, bùn đất dính đầy trên người, bàn chân phải có mang giày nhưng giày ở bàn chân trái thì rơi đâu mất. Rõ ràng là cô ấy vừa chui từ dưới hầm đất lên.

“Cô, tôi đi theo cô là được chứ gì?”. Vợ tôi đến trước mặt cô, nói.

“Cô đã biết cháu dâu cô vốn là người hiểu đạo lý! “. Cô tôi cười nói.

“Cô, tôi thật sự khâm phục cô! Nếu cô là một người đàn ông, cô đã có thể chỉ huy hàng vạn người!”.

“Cháu cũng thế. Ngay trong lúc cháu trả lễ cho nhà họ Tiêu, cô đã biết cháu là một phụ nữ kiên định”.

“Nhân Mỹ! Em chịu khổ rồi!”. Tôi nói.

“Tiểu Bảo, đưa bàn tay của anh cho tôi xem nào”.

Tôi đưa bàn tay đến trước mặt Vương Nhân Mỹ nhưng vẫn chưa biết là cô ấy yêu cầu xem tay tôi để làm gì.

Vương Nhân Mỹ chớp chớp lấy bàn tay tôi rồi cắn mạnh lên cổ tay.

Tôi không hề giãy ra.

Cổ tay tôi hiện ra hai vết đỏ bầm rồi từ đó, máu bắt đầu rỉ ra.

Vương Nhân Mỹ nhổ nước bọt, nói một cách ác độc: “Anh bắt tôi phải đổ máu, tôi cũng bắt anh phải đổ một tí máu chứ!”

Tôi đưa bàn tay thứ hai cho Vương Nhân Mỹ.

Cô ấy gạt ra, nói: “Không cần nữa! Còn tanh hơn cả máu chó!”

Lúc này Tiêu Thượng Thần đã tỉnh lại, nằm dưới đất đập chân đập tay đànhạch trông chẳng khác đàn bà nằm vạ, gào lớn: “Vương Nhân Mỹ, Vạn Tiểu Bảo! Hai đứa phải bồi thường cây hòe cho tao...”

“Bồi cho ông cái cục cứt!”. Vương Nhân Mỹ nói - “Con trai ông đã sờ vú tôi, hôn vào miệng tôi. Cây hòe này coi như ông thay mặt hấn bồi thường sông phẳng tuổi thanh xuân của tôi!”

Bọn trẻ con đứng chung quanh vỗ tay rầm rầm tán thưởng câu trả lời vô cùng độc đáo của vợ tôi.

“Chúng bay vỗ tay cái gì?” - Vừa quát, vợ tôi vừa chui vào xe rồi thò đầu ra ngoài cửa xe, nói nhỏ với tôi - “Nhưng hấn chỉ sờ phía bên ngoài lớp áo bông thôi...”

Bà Dương, chủ nhiệm Hội sinh đề có kế hoạch của đơn vị tôi đã đến. Đây là một phụ nữ lãnh đạo cao cấp của quân đội, chức vụ hiện giờ của bà ta là chính ủy sư đoàn. Tôi đã nghe đại danh của bà ta đã lâu nhưng đây là lần đầu tiên tôi được gặp mặt.

Lãnh đạo công xã bày tiệc chiêu đãi. Bà Dương đề nghị cho phép tôi và Vương Nhân Mỹ được tham dự buổi chiêu đãi này.

Cô tôi lục tìm một đôi giày da trông cũng khá mới đưa cho Vương Nhân Mỹ.

Buổi chiêu đãi diễn ra trong nhà khách của công xã, phòng ăn được dọn dẹp và trang hoàng thật nhã nhặn.

“Tiểu Bảo, hay là tôi đừng đến vậy. Tôi sợ phải gặp những người quyền cao chức trọng”. Vương Nhân Mỹ nói - “Và lại, chuyện đã xảy ra cũng chẳng lấy gì là vinh dự, làm náo loạn cả thôn rồi”.

Cô tôi nói: “Cháu sợ gì chứ? Có làm quan lớn hơn đi nữa thì mũi cũng chỉ có hai lỗ mà thôi”.

Sau khi đã vào tiệc, chủ nhiệm Dương yêu cầu tôi và Vương Nhân Mỹ ngồi hai bên. Bà ta nắm chặt tay Vương Nhân Mỹ, nói rất thân thiết: “Đồng chí Tiểu Vương, tôi thay mặt đơn vị cảm ơn cô!”

Vương Nhân Mỹ cảm động nói: “Thủ trưởng, tôi đã phạm sai lầm, làm cho bà phải phiền lòng”.

Tôi vẫn thầm lo là Vương Nhân Mỹ còn buồn tức nên sẽ nói năng hồ đồ làm mất thể diện. Nhưng sau khi nghe cô ấy đối đáp với chủ nhiệm Dương, tôi thở phào nhẹ nhõm như trút được khối đá nặng nghìn cân trong lòng.

“Tiểu Vạn, tôi vẫn phải phê bình đồng chí một điểm”. Chủ nhiệm Dương nói - “Một số đồng chí nam thường hay xử sự đại khái, không lường trước đón sau!”

Tôi gật đầu liên tục biểu thị sự tiếp nhận phê bình.

Bí thư công xã nâng cốc rượu lên, nói: “Cảm tạ chủ nhiệm Dương dù bận trăm công nghìn việc nhưng vẫn hạ cố đến chỗ chúng tôi để chỉ đạo công tác!”

“Tôi rất quen thuộc với địa bàn của các đồng chí”. Chủ nhiệm Dương nói: “Trước đây, bố tôi là du kích hoạt động ở vùng này. Khi chiến dịch Giáo Hà nổ ra, Bộ chỉ huy của ông đóng trong thôn này. Do vậy khi vừa đến đây tôi đã có cảm giác rất thân thiết như về quê mình”.

“Những lời của chủ nhiệm khiến chúng tôi cảm kích vô cùng”. Bí thư công xã nói - “Khi trở về, nhờ chủ nhiệm mang theo lá thư của chúng tôi viết thăm hỏi sức khỏe của ông, hy vọng là chúng tôi được vinh dự đón tiếp ông quay lại thăm chiến trường xưa”.

Cô tôi cũng nâng cốc rượu lên, nói: “Chủ nhiệm Dương, tôi xin uống với thủ trưởng một cốc!”

Bí thư công xã giới thiệu: “Chủ nhiệm Vạn là con gái liệt sĩ, cũng với bố tham gia cách mạng từ lúc còn nhỏ”.

Cô tôi nói: “Chủ nhiệm Dương à, hình như tôi và bà có một chút duyên phận. Bố tôi là bệnh viện trưởng Tây Hải của quân Bát Lộ, là học sinh của Bạch Cầu Ân, đã từng trị bệnh cho phó tư lệnh Dương!”

“Đúng thế sao?” - Bà Dương vô cùng phấn khởi, đứng dậy, nói: “Thời gian gần đây bố tôi bắt đầu viết hồi ký, trong đó có nhắc rất nhiều đến một vị bác sĩ có tên là Vạn Lục Phủ”.

“Đó chính là bố tôi.” - Cô tôi nói - “Sau khi bố hy sinh, tôi đã theo mẹ đến ở trong khu giải phóng Giáo Đông, đã từng chơi đùa với một người bạn gái có tên là Dương Tâm...”

Chủ nhiệm Dương nắm lấy tay cô tôi, đôi mắt rướm lệ, xúc động đến nghẹn ngào: “Vạn Tâm! Bà đúng là Vạn Tâm rồi!”

“Vạn Tâm Dương Tâm! Hai trái tim đỏ! Đó có phải là lời mà chủ nhiệm Trọng đã nói khi ấy không nhỉ?” - Cô tôi hỏi.

“Đúng là chủ nhiệm Trọng đã nói câu ấy!”. Bà Dương đưa tay quệt nước mắt - “Vạn Tâm à, tôi vẫn thường nằm mơ thấy bạn, không ngờ lại gặp nhau đây rồi!”

Cô tôi nói: “Thảo nào vừa gặp bà là tôi đã có cảm giác rất quen!”

Bí thư công xã nói to: “Nào! Uống một cốc để chúc mừng Dương chủ nhiệm và Vạn chủ nhiệm trùng phùng!”

Cô tôi liếc xéo về phía tôi. Tôi hiểu ý cô ngay lập tức, kéo Vương Nhân Mỹ đến trước mặt chủ nhiệm Dương, nói: “Chủ nhiệm Dương, vì chuyện của tôi mà thủ trưởng phải nhọc công đến đây, vợ chồng tôi vô cùng cảm kích”.

“Xin lỗi chủ nhiệm Dương.” - Vương Nhân Mỹ cúi đầu thật thấp, nói - “Chuyện này Tiểu Bảo không có lỗi, tất cả đều là sai lầm của cháu. Lỗi của cháu là đã tháo vòng ra mà không báo gì cho Tiểu Bảo biết cả...”

Chủ nhiệm Dương thoáng lặng người nhưng sau đó lại cười vang lên sáng khoái. Tôi thấy mặt mình nóng rần lên, cầm tay Vương Nhân Mỹ lắc lắc: “Đừng có nói bậy ở đây”.

Chủ nhiệm Dương cầm tay Vương Nhân Mỹ, nhìn cô ấy từ trên xuống dưới rồi nói: “Đồng chí Tiểu Vương, tôi thích tính khí thẳng thắn của cháu, hình như cháu giống với cô chồng thì phải!”

“Cháu không dám so sánh với cô đâu.” - Vương Nhân Mỹ nói - “Cô ấy là một đảng viên trung thành của Đảng, Đảng bảo đi đâu thì đi đấy, bảo cần...”

“Đừng nói bậy!” - Tôi quát, cắt ngang lời cô ấy.

“Tôi nào dám nói bậy! Không phải tất cả những gì cô ấy làm đều vì Đảng cả đấy sao? Đảng bảo cô ấy nhảy lên rừng đao, cô ấy đã nhảy. Đảng bảo cô ấy nhảy vào biển lửa, cô ấy cũng đã làm...” - Vương Nhân Mỹ vẫn dám dằng.

“Thôi, đừng nói nữa, đừng nói gì về tôi nữa. Những gì tôi làm vẫn chưa đủ, còn phải tiếp tục phấn đấu nỗ lực hơn.” - Cô tôi nói.

“Đồng chí Tiểu Vương, chúng ta là đàn bà, ai chẳng yêu con, chẳng thích có nhiều con.” - Chủ nhiệm Dương nói - “Một đứa, hai đứa, ba đứa, thậm chí là đến mười đứa vẫn cảm thấy chưa đủ. Đảng và nhà nước cũng yêu trẻ con, cô xem nhé, Mao Chủ tịch, Chu Thủ tướng vừa trông thấy trẻ con là mỉm cười dang tay bế lấy. Đó là tình yêu xuất phát từ trong lòng. Chúng ta làm cách mạng vì cái gì? Suy cho cùng là cũng vì cuộc sống hạnh phúc của các thế hệ tương lai. Trẻ em là tương lai của đất nước, là bảo bối của đất nước! Nhưng những vấn đề trước mắt mà chúng ta đang gặp phải. Nếu không thực hiện sinh đẻ có kế hoạch thì trẻ em sẽ không có cơm ăn, không có áo mặc. Do vậy, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch là hy sinh một thứ nhân đạo nhỏ nhoi để đạt được một sự nhân đạo vĩ đại. Cháu chịu chấp nhận một chút đau khổ, đã hy sinh cũng là một sự cống hiến cho đất nước rồi đấy!”

“Chủ nhiệm Dương, cháu nghe lời bà. Ngay tối hôm nay cháu sẽ nạo thai!” - Vương Nhân Mỹ nhìn về phía cô, nói tiếp - “Cô à, nhân cơ hội này cô cắt luôn tử cung của cháu đi nhé”.

Chủ nhiệm Dương thoáng lặng người rồi cười phá lên.

Tất cả mọi người cũng cười theo.

“Vạn Tiểu Bảo à, cậu có cô vợ quá sức dễ thương.” - Chủ nhiệm Vương chỉ vào tôi nói - “Cô ấy có khả năng pha trò hay quá! Nhưng có điều không thể cắt tử cung, ngược lại là còn phải bảo vệ nó thật tốt. Cậu nói đi, Vạn Tiểu Bảo, có đúng thể không?”

“Cô cháu dâu này của tôi làm cũng được việc lắm.” - Cô tôi nói - “Sau khi nạo thai xong, nó bình phục lại là tôi sẽ điều động lên công tác tại Tổ sinh đẻ có kế hoạch của công xã! Bí thư Ngô, tôi xin báo trước với ông chuyện này!”

“Không có vấn đề gì.” - Bí thư công xã nói - “Chúng ta phải điều động được những người ưu tú nhất vào Tổ sinh đẻ có kế hoạch! Đồng chí Vương Nhân Mỹ sẽ đem chuyện của mình ra mà nói thì tôi tin rằng, hiệu quả tuyên truyền là vô cùng lớn”.

“Vạn Tiểu Bảo, lúc này cậu đang giữ chức vụ gì?” - Chủ nhiệm Dương hỏi.

“Cán sự văn thể mỹ trung đoàn”.

“Mấy năm rồi?”

“Ba năm rưỡi”.

“Sẽ thăng lên cấp sư đoàn trong thời gian ngắn nữa thôi.” - Chủ nhiệm Dương nói - “Nếu đồng chí được lên cấp sư đoàn để phụ trách công tác văn thể mỹ thì vợ đồng chí, Vương Nhân Mỹ sẽ được đưa đến Bắc Kinh để sống với đồng chí rồi”.

“Con gái của cháu cùng đến ở chứ?” - Vương Nhân Mỹ cẩn thận hỏi.

“Đương nhiên rồi!” - Chủ nhiệm Dương nói.

“Nhưng tôi nghe nói rằng, việc đưa vợ con đến ở cùng là rất khó, phải chờ chỉ thị của cấp trên...” - Tôi ngập ngừng nói.

“Cậu cứ về đơn vị công tác cho thật tốt, còn chuyện này để tôi sắp xếp”.

“Cháu cảm ơn chủ nhiệm Dương!” - Vương Nhân Mỹ nói - “Con gái cháu sẽ được đi học ở Bắc Kinh. Nó sẽ trở thành người Bắc Kinh!”

Chủ nhiệm Dương nhìn Vương Nhân Mỹ dò xét, nói với cô tôi: “Trước khi phẫu thuật cần phải chuẩn bị chu đáo một tí, đảm bảo an toàn tuyệt đối!”

“Bà yên tâm về chuyện này!” - Cô tôi nói.

11

Trước khi vào phòng phẫu thuật, đột nhiên Vương Nhân Mỹ cầm tay tôi, chăm chú nhìn vết cắn trên cổ tay, nói với về ân hận:

“Tiểu Bảo, em không nên cắn anh...”

“Không sao”.

“Còn đau không?”

“Không đau chút nào, giống như muỗi đốt thôi mà”.

“Anh có cắn cắn lại em một miếng không?”

“Em nói gì mà giống như trẻ con thế?”

“Tiểu Bảo! Yên Yên đâu?”

“Ở nhà!”

“Anh có mua gì cho nó ăn không?”

“Có, anh đã mua hai bình sữa to, hai gói bánh trứng, lại còn cả một gói thịt sấy khô. Em yên tâm đi!”

“Yên Yên rất giống anh, mắt một mí. Mắt em hai mí”.

“Đúng thế. Nếu nó giống em thì tốt hơn. Em đẹp hơn anh nhiều”.

“Người ta thường nói, con gái giống bố, con trai giống mẹ”.

“Có lẽ thế”.

“Lần này em mang thai là con trai, em biết. Em không lừa anh đâu...”

“Thời đại thay đổi rồi, nam nữ đều giống nhau.” - Tôi cố tình làm ra vẻ rất thân nhiên - “Thời gian nữa em và Yên Yên sẽ đến Bắc Kinh. Anh sẽ tìm cho nó một trường học thật tốt, bồi dưỡng để nó trở thành một nhân vật kiệt xuất. Một đứa con gái thành đạt còn hơn mười đứa con trai chẳng ra gì”.

“Tiểu Bảo...”

“Gì nữa thế?”

“Tiêu Hạ Thần có sờ vú em, nhưng chẳng qua là bên ngoài thôi, cách một lớp áo bông...”

“Sao em lại bảo thủ thế! Anh quên chuyện ấy rồi”.

“Bên ngoài là áo bông, bên trong còn có một lớp áo lông, bên trong lại còn có áo sơ mi nữa, bên trong áo sơ mi còn...”

“Còn có nịt vú, đúng không?”

“Ngày ấy, em không mặc nịt vú vì mới giặt, chưa khô. Có điều bên trong áo sơ mi còn có một cái áo lót nữa”.

“Được rồi, đừng nói chuyện ngốc nghếch này nữa”.

“Tiêu Hạ Thần hôn em một cái chẳng qua là hấn ra tay chớp nhoáng, em không kịp tránh”.

“Được rồi, hôn thì hôn, có sao đâu. Yêu nhau mà!”

“Em không cho phép hấn hôn em. Hấn hôn em xong thì bụng hấn đã nhận của em một đá. Hấn ôm bụng ngồi bệt xuống đất”.

“Trời ạ! Tiêu Hạ Thần là thằng xúi quẩy.” - Tôi cười nói - “Tại sao sau đó anh hôn em, em lại không cho anh một đá?”

“Mồm của hấn có mùi thối, mồm anh lại có mùi rất thơm!”

“Ý em nói là em sinh ra là để làm vợ anh phải không?”.

“Tiểu Bảo à, đúng ra là em phải cảm ơn anh”.

“Cảm ơn vì điều gì?”

“Em cũng không biết nữa”.

Cô tôi vươn đầu ra khỏi cửa phòng phẫu thuật, nói: “Thôi, đừng tâm sự như mới cưới nhau như thế! Còn câu nào thì sau này hãy nói!” - Rồi cô gọi - “Vương Nhân Mỹ, vào đây đi!”

“Tiểu Bảo...” - Vương Nhân Mỹ ôm chặt lấy cánh tay tôi.

“Đừng sợ! Cô đã nói rồi, đây chỉ là một loại tiểu phẫu thôi”.

“Sau khi về nhà, anh phải hầm một con gà mái cho em ăn nhé”.

“Được rồi, hai con!”

Trước khi khuất sau cánh cửa, Vương Nhân Mỹ còn quay lại nhìn tôi. Cô ấy vẫn đang mặc chiếc áo choàng màu tro trước khi nhập ngũ tôi vẫn mặc, một hạt cúc đã rơi mất, chỗ hạt cúc vẫn lơ thơ mấy đầu sợi chỉ may, mặc một chiếc váy màu lam, chân đi đôi giày màu xám mà cô tôi đã đưa cho.

Tôi thấy sống mũi mình cay cay, trong lòng thoáng thấy một chút băng khuâng lo lắng. Ngồi trên chiếc băng dài phủ một lớp bụi ngoài hành lang, tôi nghe thấy những âm thanh ròn rảng của những dụng cụ kim loại và tưởng tượng ra hình thù, màu sắc cũng như độ lạnh lẽo của chúng. Sân sau của trạm xá đột nhiên vang lên tiếng cười giòn tan của mấy đứa trẻ. Tôi đứng dậy và qua khung cửa kính, nhận ra một đứa trẻ khoảng ba bốn tuổi, hai tay cầm hai quả bong bóng được thổi lên từ bao cao su tránh thai. Cậu bé chạy trước và có hai đứa con gái cũng trạc ba bốn tuổi đuổi theo sau...

Cô tôi ló đầu ra cửa, hỏi với giọng hết sức lo lắng:

“Cháu thuộc nhóm máu gì?”

“Nhóm A.”

“Còn nó?”

“Ai?”

“Còn ai vào đây nữa? Vợ cháu!” - Giọng cô có vẻ tức giận.

“Hình như nhóm O thì phải, cháu cũng không rõ lắm...”

“Khốn kiếp...!”

Tôi nhìn những vệt máu dính trên áo blouse của cô, hỏi: “Vợ cháu ra sao rồi!”. Một dự cảm không lành thoáng hiện trong đầu tôi.

Cô tôi đóng cửa lại. Tôi ép chặt mắt vào khe cửa để nhìn vào trong nhưng chẳng trông thấy gì cả. Không có tiếng kêu của Vương Nhân Mỹ nhưng lại có tiếng kêu của “Tiểu sư tử”. Cô ta đang gọi điện thoại cho bệnh viện huyện, yêu cầu xe cấp cứu.

Tôi dùng hết sức để đẩy cánh cửa nhưng nó đã bị khóa bên trong, chỉ có thể mở hé. Nhưng tôi đã trông thấy Vương Nhân Mỹ... Tôi cũng đã thấy cô tôi vén ống tay áo và “Tiểu sư tử” đang dùng một cái ống tiêm gắn chiếc kim thật to găm vào bắp tay cô và hút máu... Tôi thấy sắc mặt Vương Nhân Mỹ trắng bệch... “Nhân Mỹ! Em hãy cố gắng...”. Tôi lấp bắp. Một hộ lý đẩy sập cánh cửa lại. Tôi nói, hãy cho tôi vào, phải để cho tôi vào... Mấy người mặc blouse trắng chạy theo hành lang đến bên tôi... Một bác sĩ trung niên toàn thân toát ra mùi thuốc lá và thuốc sát trùng trộn lẫn kéo tôi đến bên chiếc ghế băng và ấn tôi ngồi xuống ghế. Ông ta đưa cho tôi một liều thuốc lá và đánh lửa giúp tôi, lên tiếng an ủi: “Đừng quá lo, xe cấp cứu của bệnh viện huyện sẽ đến ngay. Cô của anh đã hút 600cc máu để truyền cho vợ anh... Không có chuyện gì lớn lắm đâu...”

Tiếng còi xe cấp cứu đã vang lên. Tôi có cảm giác tiếng còi ấy như một con rắn đang quấn chặt lấy cơ thể tôi và từ từ chui vào bên trong nội tạng của tôi. Có người mặc áo blouse trắng đeo hòm thuốc bên hông. Có người mặc áo blouse trắng đeo ống nghe trước ngực. Đàn ông mặc blouse; đàn bà mặc blouse. Đàn ông mặc blouse khiêng băng ca... Rất nhiều những người mặc blouse trắng ấy đều ulla vào phòng phẫu thuật, cũng có một vài người tần ngần đứng ngoài hành lang. Động tác của họ sao mà nhanh nhẹn. Không ai chú ý đến tôi, ngay cả một cái liếc nhìn về phía tôi cũng không có. Tôi cảm nhận được mùi vị tanh nồng của máu...

... Những người mặc blouse trắng đang rời khỏi phòng phẫu thuật, từng người từng người lên xe và cuối cùng là chiếc băng ca cũng đã được đưa lên. Băng ca không có người!

Tôi đẩy mạnh cánh cửa phòng phẫu thuật và xông vào. Một tấm vải trắng toát đã che lấp thân hình Vương Nhân Mỹ, kể cả mặt. Toàn thân cô tôi chỉ có một màu đỏ của máu ngời thẫn thờ trên chiếc ghế, “Tiểu sư tử” và những người khác thì đứng im như trời trồng. Không gian lạnh ngắt trong một khoảng thời gian không biết bao lâu rồi đột nhiên tai tôi lùng bùng như có hai con ong đang chui vào trong và đập cánh...

“Cô..., không phải là cô đã nói là không có chuyện gì sao...?”

Cô tôi ngược đầu lên, gương mặt cô gần như biến dạng và choán lấy khuôn mặt ấy là vẻ sợ hãi. Bỗng dưng cô đưa tay ôm mặt và hắt xì hơi liên tục.

“Chị dâu, anh cả à. Tôi đến đây để chịu tội với hai người”. Cô đứng giữa sân, nói.

Hộp đựng tro hài cốt Vương Nhân Mỹ đặt trên một chiếc bàn giữa gian nhà chính. Trên bàn còn có một bát cơm lúa mạch thật đầy, chính giữa cắm ba nén nhang đang cháy. Tôi mặc quân phục, đeo băng đen, ôm con gái ngồi một bên bàn. Con gái tôi mặc áo tang, thi thoảng lại ngước mắt lên nhìn tôi, hỏi:

“Bố, trong hộp là những thứ gì?”

Tôi không biết trả lời con gái thế nào, chỉ biết rơi nước mắt. Nước mắt đã thấm ướt bộ râu lâu ngày không cạo của tôi.

“Bố, mẹ đâu? Mẹ đi đâu lâu thế hả bố?”

“Mẹ con đi Bắc Kinh rồi... Mấy ngày nữa chúng ta sẽ đến Bắc Kinh tìm mẹ...”

“Ông nội bà nội cũng đi chứ?”

“Đi, đi cả”.

Bố mẹ tôi đang ở ngoài sân, mỗi người một bên, chính giữa là một khúc gỗ liều. Hai người đang dùng cưa xẻ khúc gỗ ra thành ván, bố đứng, mẹ ngồi, khúc gỗ liều được đặt trên một chiếc ghế cao. Tiếng cưa xoành xoạch, mặt cưa bay trong gió dưới ánh nắng mặt trời.

Tôi biết bố mẹ tôi đang xẻ gỗ để đóng cho Vương Nhân Mỹ một cỗ quan tài. Cho dù ở địa phương chúng tôi đã thực hiện hỏa táng nhưng vẫn chưa có được những chiếc hộp đựng tro đảm bảo an toàn, do vậy người ta đành phải đem tro mai táng và đắp lên một nắm mô nho nhỏ. Nhà có kinh tế khá thì có thể đóng một chiếc quan tài, đổ tro vào đó. Gia cảnh không khá khải gì thì cứ đem cái hộp tạm ấy mà chôn cất cũng không sao.

Tôi thấy cô đứng im cúi đầu. Tôi thấy gương mặt đau khổ của bố mẹ tôi, lưỡi cưa trên tay họ cứ đưa qua đưa lại một cách vô thức. Tôi cũng thấy bí thư công xã, “Tiểu sư tử” và ba cán bộ công xã cùng đến với cô tôi. Những hộp bánh điểm tâm mang theo đặt trên bệ nước. Bên cạnh đó còn có một chiếc bao. Một mùi tanh tanh bốc lên từ chiếc bao ấy và tôi nhận ra đó là cá khô.

“Không thể ngờ lại có chuyện không may thế này.” - Bí thư công xã nói - “Những chuyên gia của bệnh viện huyện đã đến kiểm định và xác nhận rằng, chủ nhiệm Vạn đã căn cứ theo những thao tác kỹ thuật để tiến hành ca nạo thai, không có bất cứ nhầm lẫn nào. Những biện pháp cấp cứu cũng đã được tiến hành một cách kịp thời, bác sĩ Vạn lại cung cấp 600cc máu để truyền cho cô ấy... Chúng tôi vô cùng tiếc nuối, vô cùng đau buồn...”

“Bà không mở mắt ra mà nhìn à!” - Đột nhiên bố tôi quát to - “Không phải là đã có đường mực đen rồi à! Tại sao bà lại để đường cưa đi chệch cả phân thế! Đúng là có mắt không trông, không làm được việc gì cả!”

Mẹ tôi run run đứng dậy, khóc to và đi thẳng vào trong nhà.

Bố tôi vắt chiếc cưa xuống đất rồi bước đến bệ nước, cúi đầu vào bệ uống nước. Khi ông ngẩng đầu lên thì nước lạnh đã chảy ròng ròng trên mặt, trên cổ, trên ngực ông, vón mặt cưa lại thành từng nhúm. Uống nước xong, ông lẳng lẳng cầm cưa lên, một mình kéo qua đây lại.

Bí thư công xã và mấy cán bộ đi vào nhà, đứng trước hộp tro Vương Nhân Mỹ kính cẩn vái ba lần.

Một cán bộ đặt một chiếc phong bì lên trên bàn.

Bí thư nói: “Đồng chí Vạn, chúng tôi biết cho dù có bao nhiêu tiền cũng không thể khóa lấp được nỗi bất hạnh của cô ấy và những tổn thất về tinh thần mà gia đình đồng chí phải nhận lấy. Đây là năm nghìn đồng, nó chỉ là biểu thị một tấm lòng thành của tất cả chúng tôi”.

Một người ra về là thư ký, nói: “Trong số đó có ba nghìn là công quỹ của công xã, hai nghìn còn lại là do bí thư Ngô và một số đồng chí lãnh đạo đóng góp”.

“Cảm về đi! Chúng tôi không cần tiền!”. Tôi nói.

“Chúng tôi hiểu tâm trạng của đồng chí lúc này.” - Bí thư Ngô nói đầy chua xót - “Người chết không thể sống lại. Những người còn sống phải tiếp tục sự nghiệp cách mạng. Chủ nhiệm Dương đã gọi điện từ Bắc Kinh về biểu thị sự thương tiếc đối với Tiểu Vương, đồng thời gửi lời chia buồn với gia đình và nói với đồng chí rằng, kỳ nghỉ của đồng chí được tăng thêm nửa tháng, lo chuyện hậu sự cho Tiểu Vương đâu vào đó rồi hãy trở về đơn vị”.

“Cảm ơn! Các ông đã có thể về.” - Tôi nói.

Mọi người hướng về chiếc hộp vái mấy cái nữa rồi khom người đi ra khỏi nhà.

Tôi nhìn theo những bóng dáng không đồng đều, người mập kẻ gầy ấy, bất giác nước mắt tôi lại trào ra.

Một tiếng khóc của đàn bà và tiếng quát tháo của đàn ông vang lên từ ngoài ngõ. Tôi biết bố mẹ vợ của tôi đã đến.

Bố vợ tôi cầm một cây sào trộn rơm phơi trong tay, chửi vang ngõ: “Chúng mày đều là một lũ tạp chủng! Bồi thường tính mạng cho con tao!”

Mẹ vợ tôi giang hai tay ra định nhảy bỏ vào cô tôi nhưng rồi không hiểu sao lại ngã soài ra đất. Bà ngồi dưới đất, hai tay đập bành bịch xuống đất, khóc gào: “Đứa con gái đáng thương của tôi... Sao con lại bỏ đi như vậy!... Con đi rồi, bố mẹ làm sao mà tiếp tục sống đây...”

Bí thư công xã tiến đến, nói: “Bác trai bác gái à, chúng tôi cũng đang muốn đến nhà hai bác đây. Chúng tôi cũng rất đau buồn về chuyện bất hạnh này...”

Bố vợ chống chiếc sào nhọn xuống đất, điên cuồng gào lên: “Vạn Tiểu Bảo! Mày là đồ trướng thối! Mày ra đây, ra đây!”

Tôi ôm con gái đi đến trước mặt bố vợ. Con gái ôm chặt và giấu mặt vào cổ tôi.

“Bố...”. Tôi đứng trước mặt bố vợ, nói - “Bố cứ đánh con đi...”

Bố vợ tôi giơ chiếc sào lên nhưng nó lại dừng ở giữa không trung. Tôi thấy nước mắt ông đã làm ướt đầm chòm râu bạc và đôi chân ông chợt nhũn ra, khuỵu xuống.

“Mới còn sống sờ sờ đó...” - Ông quẳng chiếc sào ra xa rồi khóc rống lên - “Nó vừa mới cười mới nói đó thôi... các người đã giết chết nó rồi... Các người làm việc ác mà không sợ ông trời quả báo hay sao...?”

Cô tôi bước đến trước mặt bố vợ, nói: “Anh chị Vương! Chuyện này Tiểu Bảo không đáng

trách, anh chị cứ trách tôi...” - Mặt cô tôi ngẩng lên - “Trách tôi thiếu trách nhiệm, không kiểm tra được tình trạng tháo vòng của cháu mình, trách tôi không dự liệu được việc làm của Viên Tai, trách tôi không đưa Tiểu Vương lên bệnh viện huyện để nạo thai... Bây giờ...” - Cô nhìn bí thư công xã, nói - “Tôi đang chờ đợi các cấp xử lý...”

“Đã có kết luận về chuyện này rồi.” - Bí thư nói - “Bác trai bác gái à, công xã sẽ nghĩ cách trợ cấp cho hai người. Nhưng bác sĩ Vạn không hề có lỗi trong chuyện này. Đây chỉ là một trường hợp ngẫu nhiên do thể chất của Tiểu Vương hơi đặc biệt mà thôi, cho dù có đưa lên bệnh viện huyện thì kết quả cũng thế mà thôi.” - Bí thư quay về phía những người trong xóm đang đứng chung quanh, nói - “Sinh đẻ có kế hoạch là quốc sách hàng đầu, không vì một chuyện ngẫu nhiên này mà thay đổi. Những người mang thai phi pháp thì hãy chủ động nạo thai. Những ai cố tính chống đối, phá hoại chính sách sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc!”

“Thế thì tao sẽ lấy cái mạng mày để bồi thường cho con tao vậy!” - Vừa nói, mẹ vợ tôi vừa rút một chiếc kéo trong vụng ra, đâm thẳng vào đùi cô tôi.

Cô tôi đưa hai tay ôm lấy chỗ bị đâm. Máu tứa ra từ kẽ tay của cô.

Mấy cán bộ công xã xông đến đè mẹ vợ tôi xuống đất rồi giật lấy chiếc kéo trong tay bà.

“Tiểu sư tử” quỳ bên cạnh cô, mở hòm thuốc lấy bông băng buộc vết thương lại.

“Gọi xe cấp cứu, nhanh lên!” - Bí thư công xã quát.

“Không cần đâu!” - Cô tôi nói - Chị Vương à, tôi đã vì Tiểu Vương mà rút 600cc máu rồi, bây giờ chị lại đâm tôi một nhát, thế là nợ máu giữa chúng ta đã thanh toán sòng phẳng rồi”.

Chân cô động đậy, máu lại tuôn ra xối xả.

Bí thư công xã giận dữ, nói: “Bà Vương! Bà quá đáng rồi đó! Chủ nhiệm Vạn mà có mệnh hệ gì, bà phải gánh lấy trách nhiệm này!”

Mẹ vợ tôi thấy vết thương trên đùi cô ra nhiều máu như vậy thì có vẻ sợ hãi, hai tay đập phành phạch xuống đất và bắt đầu kêu khóc.

“Đừng sợ, chị Vương! Cho dù tôi có chết vì mất máu thì tôi cũng chẳng yêu cầu chị gánh trách nhiệm đâu. Một nhát kéo của chị khiến tôi vất được gánh nặng tư tưởng, cảm ơn chị nhiều.” - Nhìn đám đông chung quanh, cô tôi nói tiếp - “Nhờ các vị về nhắn với Trần Tị và Vương Đam, yêu cầu hai đứa chúng nó chủ động đến trạm xá để nạo thai, nếu không...” - Cô đưa hai bàn tay dính đầy máu lên, nói tiếp - “Hai đứa chúng nó có trốn xuống mò, tôi cũng đào lên cho bằng được!”

Chương 3

Tiên sinh Sugitani Yoshihito kính mến,

Hôm nay là mùng một tết dương lịch. Từ hôm qua, tuyết đã bắt đầu rơi, lúc này vẫn đang rơi trắng trời. Bên ngoài, tuyết đã đóng một lớp dày, tiếng trẻ con chơi đùa trên tuyết ngoài đường phố râm ran. Cây dương trước chung cư của tôi có hai con chim hi thước đang kêu, trong tiếng kêu của chúng tôi cảm nhận được một niềm vui.

Đọc xong lá thư hồi âm của ngài, tâm trạng tôi vô cùng nặng nề, bởi không ngờ được rằng, những lá thư của tôi lại có thể khiến ngài mất ngủ, sức khỏe suy sụp đến như vậy. Những lời an ủi của ngài trong thư đã khiến tôi vô cùng cảm động. Ngài nói, đọc đến đoạn Vương Nhân Mỹ ra đi, ngài đã khóc và chính tôi, khi kể lại cái chết của cô ấy, chính tôi cũng không cầm được nước mắt. Tôi không trách cô tôi. Tôi cũng nhận ra rằng cô tôi không hề sai. Cho dù những năm gần đây, cô tôi vẫn bị ám ảnh nặng nề bởi cái chết của Vương Nhân Mỹ. Cô nói, bàn tay cô dính đầy máu tươi. Nhưng có điều, tất cả đã là lịch sử. Lịch sử chỉ thừa nhận kết quả mà bỏ qua thủ đoạn, cũng giống như người ta chỉ thấy những công trình kiến trúc vĩ đại, chẳng hạn Vạn Lý Trường thành của Trung Quốc, kim tự tháp của Ai Cập mà không để ý rằng, bên dưới những công trình ấy không biết bao nhiêu là xác người. Trong hơn hai mươi năm của quá khứ, người Trung Quốc đã dùng những cách thức cực đoan để không chế sự gia tăng nhân khẩu. Nói một cách thực sự cầu thị thì, điều này không chỉ hạn chế trong sự phát triển của riêng Trung Quốc mà còn là cống hiến của người Trung Quốc cho toàn nhân loại. Suy cho cùng chúng ta vẫn sống trong một hành tinh rất nhỏ. Tài nguyên của trái đất này là vô cùng hạn chế, một khi đã hao phí thì không bao giờ tái sinh. Từ điểm này mà nói, người phương Tây đã từng chỉ trích chủ trương sinh đẻ có kế hoạch của Trung Quốc là không được thực sự công bằng.

Hai năm trở lại đây, quê hương tôi phát triển và thay đổi rất lớn. Bí thư mới nhậm chức là một người rất trẻ và rất nhiệt tình, chưa đến bốn mươi tuổi, đã từng tốt nghiệp tiến sĩ ở Mỹ, có chủ trương biến hai bên bờ sông Giao Hà của vùng Đông Bắc Cao Mật thành khu kinh tế mở. Thực tế là đã có rất nhiều công trình đồ sộ đã mọc lên, chỉ cần một thời gian ngắn nữa là bộ mặt ở quê tôi sẽ hoàn toàn biến đổi. Những cảnh đẹp mà ngài đã từng chiêm ngưỡng khi đến đây e rằng sẽ không còn tồn tại nữa. Những thay đổi ấy suy cho cùng là tốt hay không tốt, tôi không thể đoán định được.

Kèm theo lá thư này là những tài liệu có liên quan đến cuộc đời của cô tôi - tôi rất tiếc là cũng chỉ có thể dùng cách viết thư - để gửi đến ngài. Đương nhiên là tôi sẽ còn tiếp tục viết nữa. Những lời tán thưởng của ngài chính là động lực để tôi tiếp tục viết.

Lần nữa, tôi thành thực mong ngài hãy đến quê tôi lần nữa, nếu ngài có thời gian. Đương nhiên là chúng tôi sẽ dùng lễ bằng hữu để đón tiếp ngài, không hề có một chút khách sáo.

Ngoài ra, tôi và vợ tôi cũng đã chuẩn bị về hưu. Chúng tôi rất muốn được quay về sống tại quê hương sau khi nghỉ hưu. Sống ở Bắc Kinh, chúng tôi luôn luôn mang tâm trạng của một kẻ tha phương cầu thực. Gần đây, bên cạnh nhà hát Nhân Dân, tôi đã bị hai người đàn bà được mệnh danh là “người sinh ra và lớn lên trong những con hẻm Bắc Kinh” chửi gán hai tiếng đồng hồ, từ đó càng củng cố thêm quyết tâm về quê của tôi. Ở quê tôi, người ta không khinh người như những ai đã từng sinh ra và lớn lên ở thành phố. Ở quê tôi, khoảng cách giữa cuộc sống và văn học càng gần hơn.

Khoa Đầu

Bắc Kinh, Nguyên đán 2004

Công việc hậu sự cho Vương Nhân Mỹ hoàn tất, nỗi buồn của gia đình cũng đã dần vơi, tôi vội vàng quay về đơn vị. Một tháng sau, tôi nhận được một tờ điện báo: “Mẹ mất, về gấp!”. Cầm trên tay tờ điện báo, tôi đến gặp lãnh đạo để xin nghỉ phép, đồng thời cũng kèm theo một lá đơn xin chuyển ngành.

Sau khi chôn cất mẹ xong, đêm ấy trời rất trong, ánh trăng vàng vạc chiếu trên sân. Con gái tôi nằm ngủ ngon lành trên một tấm chiếu cói trải dưới gốc cây lê. Bố tôi đang cầm quạt phe phẩy xua muỗi cho nó. Tiếng chim cuốc văng vẳng vang lên từ những giàn đậu ngoài vườn.

“Hay là con tìm một người nào đó...” - Bố tôi nói - “Trong nhà không có đàn bà thì không phải là một gia đình”.

“Con đã gửi đơn xin chuyển ngành lên cấp trên, chờ con về nhà rồi hãy bàn chuyện này.” - Tôi nói.

“Nhà ta đang sống êm ả, trong chớp mắt là đã hóa thành thế này” - Bố thở dài nói - “Không biết là nên oán trách ai đây?”

“Thực ra thì không thể trách được cô. Cô không làm sai điều gì cả.” - Tôi nói.

“Bố cũng không trách cô. Tất cả là do số mệnh!”

“Thật khó tìm được một người trung thành như cô.” - Tôi nói - “Có được những người như cô, liệu có chính sách nào của nhà nước mà không thực hiện được”.

“Xét về lý là như vậy, nhưng tại sao tất cả những điều ác lại dồn cho cô ấy?” - Bố thở dài nói - “Nhìn thấy dao kéo đâm vào cô ấy máu chảy lênh láng, bố đau lòng lắm. Dù sao thì máu chảy ruột mềm!”

“Không còn cách nào hơn.” - Tôi nói.

2

Bố tôi nói, sau khi bị mẹ vợ tôi đâm một nhát kéo, vết thương trên đùi cô bị nhiễm trùng nên liên tục sốt cao. Tuy vậy, cô vẫn cố gắng để đưa người đến lòng bắt Vương Đám. Có thể tôi dùng từ “lòng bắt” là không thích hợp lắm nhưng về thực chất mà nói, đúng là lòng bắt không sai tí nào.

Cổng nhà Vương Đám đóng im im, không có bất kỳ tiếng động nào, kể cả tiếng gà tiếng chó. Cô tôi ra lệnh phá cổng và xông vào sân. Bố tôi kể: “Khắc định là cô của con đã nhận được mật báo trước khi bắt tay hành động”. Cô tôi phá cửa đi thẳng vào nhà bếp, thấy trên bếp vẫn có một nồi cháo, mở vung xem xét thì thấy cháo vẫn đang còn nóng. “Cô ấy cười nhạt rồi gọi to: Trần Tị, Vương Đám! Hai người tự giác ra đây hay là để chúng tôi phải đào hang bắt chuột lôi hai người ra?” - Bố tôi kể - “Nhưng căn nhà vẫn vắng lặng, không có bất kỳ âm thanh nào. Cô của con chỉ vào chiếc tủ đứng bên tường, có ai đó đến mở cửa tủ. Trong tủ chỉ có mấy bộ quần áo cũ. Cô ấy bảo người ta lôi mấy bộ quần áo cũ ấy ra thì thấy một đống tù. Cô ấy dùng gậy đập mạnh vào đống tù, đập mấy cái thì ván tủ vỡ toác, bên dưới là một chiếc hồ sâu hun hút. Cô ấy quát: “Các anh hùng du kích, lên đi! Hay là phải đổ nước xuống?”

Một cái đầu nhô lên, đó là Trần Nhĩ, con gái Vương Đám. Bùn đất bám đầy mặt con bé, lem luốc trông chẳng khác một con tiểu quỷ trong miếu. Nó không những không khóc mà còn nhe răng cười phá lên. Cái đầu thứ hai xuất hiện là của Trần Tị, râu ria lởm chồm, đầu tóc xoắn tít, chiếc áo hở ngực để lộ nhúm lông ngực màu vàng, trông bộ dạng thật gớm ghiếc. “Sau khi lên khỏi hang, Trần Tị lê cái thân hình đồ sộ đến trước mặt cô đập đầu lay liên tục. Đầu của nó đập bình bình xuống đất. Tiếng khóc gào của Trần Tị làm rung động cả thôn!” - Bố tôi nói - “Cô ơi! Cô ruột của cháu ơi! Xin cô hãy nghĩ tình cháu là thằng bé đầu tiên do cô đỡ đẻ, xin cô hãy đoái thương cái thân xác nhỏ bé của Vương Đám mà giờ cao đánh khế, tha cho chúng cháu lần này... Cô ơi, nhà cháu đời đời kiếp kiếp sẽ nhắc đến đại ân đại đức của cô...”

Bố tôi kể lại: “Nghe những người có mặt lúc ấy nói lại rằng, nước mắt đã trào ra trong đôi mắt của cô ấy, nhưng cô ấy vẫn nói: Trần Tị ơi là Trần Tị! Đây không phải là chuyện của ta. Nếu là chuyện của ta thì..., nói thế nào được nhỉ... Nếu cháu cần một cánh tay của ta, ta sẽ không ngần ngại gì mà chặt ra để giao cho cháu...”

“Cô ơi, xin cô khai ân...”

Con bé Trần Nhĩ cũng rất thông minh, học theo bố quý xuống lay như té sao, miệng thì kêu lên: “Bà ơi! Khai ân... khai ân...”

“Lúc ấy, đang đứng trộn lẫn trong đám đông, Ngũ Quan đột nhiên rống lên bài hát nền trong bộ phim “Chiến tranh địa đạo”:... Cuộc chiến trong địa đạo thâm u, Hàng nghìn hàng vạn hùng binh... Giữa bình nguyên vạn lý đào địa đạo, Bọn quỷ ngoan cố kháng cự, chúng ta cho chúng thịt nát xương tan...”. Bố tôi kể tiếp: “Lúc ấy, cô của con nghiêm sắc mặt, quát lớn: Đủ rồi, Trần Tị, mau gọi Vương Đám ra đây! Trần Tị đi bằng hai đầu gối đến trước cô rồi ôm lấy đôi chân cô. Trần Nhĩ cũng học theo bố, cũng ôm lấy chân cô con từ phía sau.

Đúng lúc ấy, Ngũ Quan lại tiếp tục rống lên: Giữa bình nguyên vạn lý đào địa đạo... Bọn xâm lược có gan tiến đến... Chúng ta đánh cho chúng thịt nát xương tan... Toàn dân thất ống dẫn tinh, toàn dân thực hiện tránh thai... Cô con muốn thoát thân nhưng bị Trần Tị và Trần Nhĩ ôm chặt cứng hai chân. Hình như nhận ra điều gì đó, cô con ra lệnh: “Xuống hang!”. Một dân binh ngậm đèn pin vào miệng, lần dò đi trước. Một dân binh nữa nổi gót theo sau...

Từ dưới hang, tiếng một người vọng lên: “Dưới hang không có ai cả”.

Cô con sức đã yếu, lại quá bất ngờ nên lao đảo, gục xuống và hôn mê.

Đúng là Trần Tị đã bày đặt quý kẻ. Sau nhà nó không phải là có một vườn rau hay sao? Trong vườn rau có một cái giếng, trên miệng giếng có ròng rọc kéo nước, lối thoát khỏi hang chính là cái giếng này. Đúng là không ai biết Trần Tị hoàn thành công trình lớn như thế này từ bao giờ, cũng không ai phát hiện ra nó đã đưa đất đi đổ ở nơi nào. Lợi dụng thời gian Trần Tị và Trần Nhĩ ôm chân cô con, Vương Đam đã bò ra đến giếng, đu theo dây thừng mắc vào ròng rọc lên khỏi mặt đất. Đúng là tội nghiệp cho con bé! Bỏ thờ dài - Người thì nhỏ thó, lại bụng mang dạ chửa mà vẫn có thể đu theo dây ròng rọc leo từ dưới đáy giếng lên!

Cô con được mọi người dìu ra đến giếng. Cô thở hổn hển, kêu lên: “Sao tôi lại đàn độn thế này! Sao tôi lại đàn độn thế không biết! Năm ấy, bố tôi cũng đã chỉ đạo mọi người đào một địa đạo thông với giếng như thế này!”. Nói xong thì tiếp tục hôn mê, có lẽ vì quá kiệt sức và quá tức giận. Mọi người vội vàng đưa cô ấy đến bệnh viện. Cô con đã bị nhiễm loại vi trùng mà ngày xưa bác sĩ Bạch Cầu Ân đã từng nhiễm, suýt nữa thì mất mạng. Cô ấy trung thành tuyệt đối với đảng cộng sản. Đảng cũng đối xử không hề tệ bạc với cô ấy. Nghe đâu để cứu cô con, người ta đã mang những loại thuốc tốt nhất từ Bắc Kinh đến.

Cô con nằm viện mất nửa tháng, vết thương nhiễm trùng chưa kịp kéo da non đã chạy khỏi bệnh viện. Tâm trạng cô con rất nặng nề, thường nói, không giải quyết được cái thai trong bụng Vương Đam thì cô ăn không ngon ngủ không yên. Ý thức trách nhiệm cao đến độ ấy, con nói thử xem, còn là con người nữa không? Là thánh thần hay quỷ dữ?” - Bố tôi cảm thán.

“Trần Tị và Trần Nhĩ bị giam giữ ở công xã, có người nói Trần Tị bị tra khảo đánh đập rất dã man chẳng qua là đặt điều. Cán bộ thôn đã từng đến thăm hai bố con nó. Nó bị nhốt trong một căn phòng có đầy đủ giường chiếu chăn gối, có cơm trắng bánh bao, có rau có cá có thịt. Họ còn nói hai bố con nó trắng trẻo lên và cũng mập ra nữa. Tất nhiên là người ta chẳng cho hai bố con nó ăn mà không thu tiền. Trần Tị đang làm ăn buôn bán gấp thời nên không thiếu tiền. Công xã đã làm việc với ngân hàng và đã biết được số tiền nó gửi trong ấy, đến ba mươi tám ngàn đồng! Trong thời gian cô con nằm viện, công xã đã phái tổ công tác về thôn ta tổ chức đại hội toàn thể xã viên, tuyên bố chính sách: Người trong thôn, hễ ai còn đi lại được thì phải đi tìm Vương Đam! Mỗi người được cấp năm đồng phí tổn mỗi ngày, tiền này sẽ trừ vào số tiền mà Trần Tị gửi trong ngân hàng. Cũng có nhiều người không muốn làm chuyện này, bởi họ nghĩ nhận mấy đồng ấy là bất nghĩa. Nhưng không đi tìm cũng không xong, ai không chấp hành mỗi ngày bị phạt năm đồng! Đến nước ấy thì còn có ai không chấp hành. Toàn thôn đồ xô đi tìm, bảy mươi người cùng đi một lúc, ngày đầu tiên số tiền phải chi ra đến ba trăm rưỡi, tới về còn được nhận thêm “tiền phụ phí”. Chỉ vài ngày mà số tiền đã chi ra hơn một nghìn tám trăm. Công xã còn tuyên bố, ai phát hiện ra Vương Đam và đưa cô ta về sẽ được nhận thưởng hai trăm đồng. Ai cung cấp được tin tức có giá trị về Vương Đam sẽ thưởng một trăm đồng. Cứ thế, trong thôn có người vỗ tay vui mừng và điên cuồng lao đi tìm, cũng có kẻ lắc đầu ngao ngán âm thầm...”

Bố nói là ông biết trong thôn chỉ có mấy người mơ ước được lĩnh thưởng hai trăm hoặc một trăm đồng. Nhưng đại đa số thì chỉ đi tìm cho có lệ, đi vài vòng ở ngoài đồng hồ: Vương Đam! Ra đây! Không về thì tiền của nhà cô không mấy chốc mà sạch veo! Hồ hoán một hồi rồi âm thầm về ruộng của mình mà làm ăn thôi. Đến tối thì đương nhiên là phải đến lĩnh tiền, không đến lĩnh tiền thì phải nộp phạt năm đồng!

“Tìm có được không?”

“Tìm ở đâu? E là đã cao chạy xa bay rồi”.

“Người ngợm Vương Đam nhỏ thó như vậy, mỗi bước chân không đầy hai tấc, lại còn phải mang cái bụng thè lè, liệu cô ấy chạy được bao xa? E rằng vẫn còn trốn đâu đó trong thôn thôi, biết đâu là vẫn ở ngay trong nhà cô ta?” - Tôi cúi đầu nói thầm.

“Chuyện này mà còn đợi con cảnh báo à? Những người ở công xã hận là không đào nhà Vương Cước sâu ba thước đất nữa mà thôi. Ngay cả giường đất, bếp lò cũng đã bị lật lên vì họ nghĩ là Vương Đam chui xuống hang. Bố nghĩ, trong thôn chẳng ai dám căng đáng trách nhiệm này vì công xã đã ra lệnh, ai chứa chấp cô ta sẽ bị phạt ba nghìn đồng.” - Bố nói.

“Biết đâu là nhất thời cô ta nghĩ không thông mà làm liều. Đã tìm dưới sông, dưới giếng chưa?”

“Con đánh giá con bé này quá thấp rồi! Đầu óc nó e rằng không có mấy người đàn bà trong thôn sánh được, thậm chí là so với đàn ông bảy thước cao vẫn hơn rất nhiều người”.

“Đúng là như lời bố nói. Trong ký ức của con vẫn còn một Vương Đám nhỏ tẹo có khuôn mặt vô cùng xinh đẹp, ẩn tàng trong khuôn mặt xinh đẹp ấy là một vẻ linh lợi và bất khuất. Nhưng đáng lo là cô ấy đang có mang, hình như đã bảy tháng thì phải?”

“Do vậy nên cô con mới vội vàng. Cô con nói, chưa chui ra khỏi chỗ ấy thì cũng chỉ là một miếng thịt, cần cắt bỏ thì cắt bỏ, cần nạo thì nạo. Vừa thoát khỏi chỗ ấy thì đã là một con người, cho dù có thiếu tay thiếu chân thì cũng vẫn là con người. Mà đã là người thì phải nhận được sự bảo vệ của pháp luật nhà nước”.

Trong đầu tôi, hình ảnh Vương Đám hiện lên: Cao bảy tấc, một chiếc bụng lặc lè, ngẩng cao chiếc đầu xinh xinh bé tẹo, di động đôi chân cùn cộn, tay ôm một chiếc túi đang khó khăn lê từng bước giữa gai góc um tùm, xiêu xiêu vẹo vẹo, vừa chạy vừa ngoái đầu nhìn lại phía sau, vấp ngã, đứng dậy, lại chạy tiếp... Hoặc là, một Vương Đám đang ngồi trên một chiếc mâm gỗ thật to mà người trong thôn tôi vẫn thường dùng để phơi ốt làm tương, thở hển hển, người lắc lư trôi trôi dòng nước đổ vào Hoàng Hà rồi chảy về đông...

Ngày thứ ba sau khi an táng mẹ tôi, theo tục lệ cũ thì đó là ngày “mở cửa mả”. Những người thân thích đều tề tựu đông đủ trước phần mộ của mẹ. Chúng tôi đốt vàng mã gồm tiền giấy, ngựa giấy, người giấy và còn có cả một chiếc ti vi giấy trước mộ mẹ tôi. Cách mộ mẹ tôi không xa là mộ Vương Nhân Mỹ. Cô đã lên xanh trên mộ vợ tôi. Theo sự dặn dò của những bậc trưởng bối, tôi vóc một nắm gạo và một nắm cao lương rải chung quanh mộ mẹ tôi, ban đầu là đi ba vòng về phía trái, sau đó là ba vòng theo phía phải, vừa đi vừa rải gạo và cao lương lên mộ, vừa rải vừa lầm rầm khấn vái: “Một nắm cao lương một nắm thóc, Mẹ về hưởng phúc với chúng con”. Con gái tôi đi sau lưng cũng bắt chước, vóc hai tay hai nắm và rải lên phần mộ bà nó.

Tuy rất bận rộn nhưng cô tôi cũng có mặt lúc ấy, “Tiểu sư tử” mang hòm thuốc đi theo sau lưng cô. Chân cô vẫn đang khập khiễng. Mấy tháng không gặp, hình như cô đã già đi trông thấy. Cô quỳ trước mộ mẹ tôi khóc rất thật tâm. Từ trước đến nay tôi chưa hề trông thấy cô khóc nhiều như vậy nên rất xúc động. “Tiểu sư tử” đứng yên một bên mộ, vành mắt cũng đỏ hoe. Mấy người đàn bà bước đến khuyên giải cô, đồng thời cũng đỡ cô đứng dậy nhưng khi họ buông tay ra thì cô tôi lại quỳ xuống đất như cũ, tiếng khóc càng thống thiết hơn. Những người đàn bà vốn đã khóc quá nhiều, không còn nước mắt nữa nhưng trước những tiếng khóc của cô, họ cũng quỳ xuống trước phần mộ và bắt đầu hòa âm cùng tiếng khóc của cô.

Tôi đi đến bên cô định đỡ cô dậy thì “Tiểu sư tử” nhắc nhở: “Cứ để cho cô khóc. Cô đã nén trong lòng lâu lắm rồi”.

Tôi nhìn “Tiểu sư tử” và tôi hiểu sự quan tâm của cô ấy đối với cô tôi, với gia đình tôi, bất giác lòng tôi ấm lên khá nhiều.

Cuối cùng thì những đau đớn của cô tôi cũng đã nguôi ngoai, tự đứng lên, lau khô nước mắt, nói với tôi: “Tiểu Bão à, chủ nhiệm Dương đã gọi điện cho cô, nói cháu định chuyển ngành?”

“Đúng thế ạ, cháu đã viết đơn chuyển ngành gửi lên cấp trên”.

“Chủ nhiệm Dương bảo cô khuyên nhủ cháu là đừng chuyển ngành. Bà ấy nói rằng, bà ấy đã làm việc với lãnh đạo đơn vị của cháu, điều động cháu về công tác tại Ban sinh đẻ có kế hoạch, làm phụ tá cho bà ấy, một thời gian sau sẽ thăng chức cho cháu. Hình như chủ nhiệm Dương rất thích cháu”.

“Điều đó không còn ý nghĩa gì nữa. Cháu thà đi đào phân còn hơn là làm công việc sinh đẻ có kế hoạch”.

“Cháu nghĩ thế là không đúng rồi. Sinh đẻ có kế hoạch là sự nghiệp của Đảng, là một công tác quan trọng”.

“Cô gọi điện thoại cho chủ nhiệm Dương nói giúp là cháu cảm tạ sự quan tâm của bà ấy. Cháu về quê vẫn tốt hơn, trong nhà chỉ còn có một người già và một đứa trẻ, họ sống làm sao được?”

“Thôi thì cháu đừng vội khẳng định, cứ để suy nghĩ một thời gian. Cô nghĩ tốt nhất thì cháu đừng nên rời khỏi quân đội. Làm công tác ở địa phương gian nan lắm. Cháu cứ nhìn Dương Tâm, nhìn cô thì thấy. Bà ấy và cô đều phụ trách công tác sinh đẻ có kế hoạch nhưng bà ấy thì sao, phương phi đỉnh đặc, còn cô? Sút đầu gãy chân, máu và nước mắt luôn luôn thương trực trên người cô, trên mặt cô, trông chẳng ra gì”.

4

Tôi thừa nhận, tôi là một thằng ham mê danh lợi. Miệng tôi nói xin chuyển ngành nhưng nghe thấy chuyện được thăng cấp thăng chức, nghe nói chủ nhiệm Dương thích tôi thì trong thâm tâm đã bắt đầu dao động. Về đến nhà, tôi đem chuyện này ra nói với bố. Ông cũng phản đối chuyện tôi xin chuyển ngành. Bố nói: “Trước đây ông nội con đã có ơn với phó tư lệnh Dương, không những điều trị cho chân của ông ấy mà còn trị bệnh cho vợ ông ấy nữa. Bây giờ, con ông ấy làm quan to như vậy, con đi theo bà ấy, quan hệ tốt với bà ấy, tiền đồ của con không phải là vô cùng rực rỡ sao?”. Tuy ngoài miệng tôi vẫn phản đối những lời của bố nhưng trong thâm tâm, tôi cũng đã nghĩ như vậy. Chúng tôi đều là những kẻ phạm phu tục tử, chỉ là hạng dân đen, nếu có những cách nghĩ để đòi hỏi cho dù là chẳng quang minh chính đại gì cũng là điều dễ hiểu, đều có thể tha thứ được. Do vậy, khi cô tôi đến bàn về chuyện này, thái độ của tôi đã thay đổi. Và khi cô tôi nói đến chuyện hôn nhân giữa tôi và “Tiểu sư tử”, tôi có nghĩ đến mười mấy năm yêu đơn phương của Vương Can nhưng nó cũng chẳng ngăn cản được “Tiểu sư tử” trở thành vợ tôi.

Cô tôi nói: “Cô không có con nên đã lâu lắm rồi, cô đã coi “Tiểu sư tử” như con đẻ. Tính cách nó đoan trang, tâm hồn nó thiện lương, lại trung thành như nhất với cô. Cô không thể gả nó cho Vương Can”.

“Cô à, chắc chắn là cô đã biết, kể từ khi lá thư tình mà Vương Can gửi cho “Tiểu sư tử” vào năm một chín bảy mươi, đến nay đã là mười hai năm. Trong mười hai năm ấy, cậu ta đã viết đến năm trăm lá thư tình. Chính cậu ấy đã nói với cháu điều này. Và lại, để biểu thị tình yêu với “Tiểu sư tử”, cậu ấy không ngần ngại gì mà bán đứng em gái mình. Đương nhiên Vương Can cũng đã bán rở Viên Tai. Cậu ta cũng bán rở Vương Nhân Mỹ, nếu không làm sao cô có thể biết được Viên Tai tháo vòng một cách phi pháp? Cô cũng không thể biết được chuyện Vương Nhân Mỹ và Vương Đàm có thai ngoài kế hoạch!” - Tôi nói.

“Cũng chẳng có gì mà che giấu nữa, nói sòng phẳng là “Tiểu sư tử” không hề được liếc mắt nhìn qua những lá thư ấy vì tất cả đều chui vào túi của cô.” - Cô nói - “Cô đã nói chuyện với trạm trưởng bưu cục Mã. Tất cả những lá thư của Vương Can đều phải đưa cho cô!”

“Nhưng Vương Can cũng đã lập được nhiều thành tích trong công việc của cô.” - Tôi nói - “Bắt đầu từ việc bỏ cậu ấy thất ống dẫn tinh, cậu ấy đã ra mặt giúp đỡ cô. Có thể nói cậu ấy đã vì nghĩa diệt thân, ngay cả em gái mình cậu ấy cũng ngầm ngầm khai báo”.

“Không nên chọn những kẻ như thế làm chồng!” - Giọng cô tôi có vẻ tức giận lẫn khinh bỉ - “Vì một người đàn bà mà bán rở bạn bè, bán rở người thân. Cháu nói đi, có thể dựa dẫm vào một kẻ như vậy mà sống được chăng?”

“Nhưng dù gì cậu ấy cũng đã giúp đỡ cô rất nhiều!”

“Đó là hai chuyện khác nhau.” - Giọng cô tôi đã chuyển sang tâm sự - “Tiểu Bảo, cháu hãy nhớ rằng, đã là con người thì có thể làm bất cứ điều gì nhưng không bao giờ là một kẻ phản bội. Cho dù có muôn ngàn lý do đi chăng nữa cũng đừng bao giờ làm một kẻ phản bội. Từ xưa đến nay, từ trong nước cho đến nước ngoài, kẻ phản bội không bao giờ có một kết cục viên mãn cả... Kể cả Vương Tiểu Thích. Cho dù ông ấy có được thưởng năm nghìn lượng vàng nhưng cô vẫn dám đánh cược với cháu rằng, ông ấy chết mà không hề nhắm mắt. Bây giờ, nếu để có được năm nghìn lượng vàng mà chạy sang hàng ngũ Quốc dân đảng. Ngày mai lại có một đảng khác đưa cho con mười nghìn lượng, con lại tiếp tục con đường phản bội, đúng không? Do vậy, Vương Can cung cấp cho cô càng nhiều tin tức, cô càng coi thường nó. Đã lâu lắm rồi, trong thâm tâm cô đã coi nó như là một con chó không bằng!”

“Nhưng..., cô à, nếu cô không giấu nhem những lá thư của Vương Can thì sao? Liệu “Tiểu sư tử” có bị những lá thư ấy làm cho xúc động và đã trở thành vợ Vương Can từ lâu rồi không?”

“Không thể!” - Cô lắc đầu nói - “Tuyệt đối không thể. Tính cách “Tiểu sư tử” rất mạnh mẽ. Bao nhiêu năm qua, theo đuổi nó không chỉ có mỗi một Vương Can. Nếu tính một cách đầy đủ, những người theo đuổi nó có cán bộ, có công nhân, đến cả bảy tám người, nhưng nó không hề để ý đến ai”.

Tôi lắc đầu nghi ngờ: “Nhưng cô ta đâu có đẹp...”

“Xì!” - Cô tôi nói: “Mắt cháu bị làm sao vậy? Có rất nhiều phụ nữ, thoát nhìn thì cảm thấy rất đẹp, nhưng nhìn kỹ, chỗ nào cũng có khiếm khuyết. Còn “Tiểu sư tử” thì sao? Đúng là mới nhìn, nó không lấy gì làm dễ coi. Nhưng nếu nhìn nài một tí, càng nhìn càng thấy nó đẹp. Hình như cháu chưa bao giờ chịu nhìn nó một lát, đúng không? Cả đời cô ngày nào cũng đụng phải đàn bà nên hiểu thế nào là loại đàn bà đáng quý đáng yêu. Cháu còn nhớ không? Khi cháu vừa nói đến chuyện cưới vợ, cô đã giới thiệu “Tiểu sư tử” cho cháu. Nhưng lúc ấy cháu và Vương Nhân Mỹ đã có hẹn ước. Tuy cô không bằng lòng chút nào nhưng vì chủ trương hôn nhân tự do, cô chỉ là một bà cô già nên đành phải bằng lòng với sự lựa chọn của cháu mà thôi. Bây giờ, Vương Nhân Mỹ đã chết rồi - đương nhiên là cô không bao giờ muốn nó chết, ngược lại còn muốn nó sống lâu trăm tuổi nữa kia - nhưng đó lại là ý trời. Ý trời đã định là cháu và “Tiểu sư tử” có duyên phận vợ chồng!”

“Cô à, nói gì thì nói, Vương Can vẫn là bạn nối khố của cháu. Chuyện của cậu ta với “Tiểu sư tử” ai ai cũng biết, từ trẻ con cho đến người lớn đều lắc đầu thương cảm. Bây giờ cháu lấy “Tiểu sư tử” làm vợ thì những bãi nước bọt của mọi người cũng đủ làm cho cháu phải chết ngạt thôi”.

“Cháu lại trở nên hồ đồ mất rồi.” - Cô nói: “Vương Can thích “Tiểu sư tử” là chuyện riêng của nó, “Tiểu sư tử” chưa hề có những biểu hiện gì đáp lễ. Bây giờ, “Tiểu sư tử” làm vợ cháu thì chẳng khác nào chim khôn chọn cành mà đậu, tôi hiền chọn chúa mà thờ. Lại nữa, tình yêu nam nữ và nghĩa khí bạn bè vốn chẳng liên quan gì đến nhau. Nếu “Tiểu sư tử” là một con ngựa lọt vào mắt Vương Can, đương nhiên là cháu có thể nhường cho cậu ta. Nhưng “Tiểu sư tử” lại là một con người, cháu yêu nó, muốn có nó thì phải giành giật chứ. Cháu sống ở xa bao nhiêu năm, đã xem nhiều phim ảnh nước ngoài mà đầu óc vẫn bảo thủ và cổ chấp như thế sao?”

“Cho dù cháu có đồng ý đi chăng nữa, nhưng liệu “Tiểu sư tử”...”

Cô ngắt lời tôi, nói: “Điều này thì cháu có thể yên tâm. Nó đã theo cô bao nhiêu năm nay, nó nghĩ gì trong lòng đều không lọt qua được mắt cô. Cô nói một câu rất thành thực nhé, người mà nó yêu chính là cháu! Nếu Vương Nhân Mỹ không vì tai nạn ngoài ý muốn mà chết, e rằng “Tiểu sư tử” sẽ sống một mình đến cuối đời”.

“Cô cho cháu suy nghĩ thêm một thời gian nữa. Đất vẫn chưa khô trên mộ Vương Nhân Mỹ mà!” - Tôi nói.

“Suy nghĩ cái gì? Đêm dài lắm mộng! Nếu Vương Nhân Mỹ ở trên trời có linh thiêng thì e rằng nó cũng vỗ tay mà tán đồng thôi! Tại sao ư? Bởi vì Vương Nhân Mỹ biết “Tiểu sư tử” là người tốt. Con gái nó được một người mẹ kế như vậy thì còn gì bằng, có khác gì mẹ đẻ! Vả lại, căn cứ vào quy định của chính sách, cháu và “Tiểu sư tử” vẫn có thể sinh con, cô hy vọng là hai đứa sẽ sinh đôi! Tiểu Bảo à, biết đâu rằng trong họa lại có phúc!”

Hôn lễ giữa tôi và “Tiểu sư tử” đã định.

Tất cả đều dưới sự điều khiển của cô tôi. Lúc nào tôi cũng có cảm giác mình chỉ là một khúc gỗ mục trôi nổi trên dòng sông, có ai đó vươn tay đẩy một cái là cứ lao về trước mà chẳng biết trôi về đâu.

Lúc đến công xã để đăng lý kết hôn cũng là lần thứ hai tôi và “Tiểu sư tử” được gặp nhau một cách riêng lẻ.

Lần đầu tiên tôi và “Tiểu sư tử” gặp riêng nhau chính là tại phòng ở tập thể của cô tôi và “Tiểu sư tử”. Đó là một buổi sáng thứ bảy. Cô tôi đã đẩy hai chúng tôi vào phòng rồi bỏ đi đâu đó. Trong phòng có hai chiếc giường, giữa hai chiếc giường có kê một chiếc bàn có ba ngăn kéo. Trên bàn là mấy tờ báo và tạp chí phụ nữ bắm đầy bụi, bên ngoài cửa sổ là một hàng cây hoa quỳ già cỗi. Hoa quỳ đang nở, những chú ong đang đập cánh vù vù để hút mật hoa. “Tiểu sư tử” rót cho tôi một cốc nước rồi ngồi xuống giường của mình. Còn tôi đương nhiên là ngồi trên giường của cô. Căn phòng tập thể thoang thoang mùi xà phòng thơm. Bong bóng xà phòng đang nổi trong chiếc chậu rửa mặt hiệu Hồng Đăng. Trên giường cô tôi, chăn chiếu không hề được gấp lại, tất cả đều lộn xộn, nhàu nát.

“Cô tôi đi làm việc rồi à?”

“Ừ, đi làm rồi”.

“Tôi có cảm giác như đang nằm mơ”.

“Tôi cũng thấy thế”.

“Cô có biết chuyện Vương Can hay không? Cậu ấy đã viết cho cô hơn năm trăm lá thư!”

“Nghe cô có nói qua chuyện này?”

“Cô nghĩ gì về chuyện này?”

“Không nghĩ gì cả”.

“Tôi là người tái hôn, lại có thêm một đứa con gái. Cô không thấy thế là quá thiệt thòi cho mình sao?”

“Không!”

“Có cần phải nói chuyện với gia đình cô một tiếng không?”

“Tôi không có gia đình”.

...

Tôi đeo “Tiểu sư tử” đến cơ quan công xã trên chiếc xe đạp. Con đường vừa được đổ một lớp sỏi và vạch vờ, chiếc xe đạp nhảy nhót liên tục, khó lòng giữ vững tay lái. “Tiểu sư tử” ngồi phía sau áp chặt vai vào lưng tôi. Trên đời này cũng có những người ngồi sau xe đạp của ta, ta đạp rất nhẹ nhưng cũng có người ngồi sau xe đạp của ta khiến ta đạp rất khó khăn. Vương Nhân Mỹ thuộc loại thứ nhất còn “Tiểu sư tử” đương nhiên là thuộc loại thứ hai. Tôi rướn hết sức để đạp. Đút xích!

Một thoáng suy nghĩ trong tôi: Điềm gì! Có lẽ nào mình và “Tiểu sư tử” cũng không thể sống với nhau đến đâu bạc răng long? Chiếc xích nằm chờ vợ trên mặt đường gồ ghề trông như một con rắn chết khô. Tôi cầm chiếc xích lên, tuyệt vọng đưa mắt nhìn bốn phía. Hai bên đường là những thửa ruộng ngô, có mấy người đàn bà đang bơm thuốc sâu cho ngô, bình phun thuốc kêu lên lanh lảnh tưởng như là tiếng còi báo động phòng không. Những người đàn bà này đều bịt mặt bằng những miếng nilon, khăn trùm kín đầu. Đây là một dạng lao động độc hại nhưng nhìn những tia thuốc độc như những làn sương mỏng bao phủ lấy màu xanh mơn mơn của lá ngô vừa lên khỏi mặt đất khiến người ta dễ nghĩ ra những ý thơ lãng mạn và tình tứ - Hình như trong thơ xưa đã từng nhắc đến cánh sương trên đầu ngọn cỏ thì phải? Tôi chợt nhớ Vương Nhân Mỹ. Lá gan Vương Nhân Mỹ rất to, ngay cả việc lấy tay không bắt rắn cô ấy cũng chẳng sợ. Cô ấy nắm lấy đuôi con rắn mà chẳng khác tôi cầm chiếc xích xe đạp lúc này bao nhiêu. Vương Nhân Mỹ cũng từng làm công việc bơm thuốc trừ sâu bởi sau khi trả lễ cho Tiêu Hạ Thần, cô ấy đã bị trường đuổi việc. Trên đầu tóc Vương Nhân Mỹ lúc nào cũng có mùi thuốc trừ sâu và cô ấy vẫn thường nói đùa với tôi: Không cần gọi đầu, cứ để như vậy thì chấy rận mới không thể bám trên tóc được. Những lúc Vương Nhân Mỹ gọi đầu, tôi thường đứng phía sau để dội nước cho cô ấy. Và những lúc ấy, Vương Nhân Mỹ thường cười lên những tiếng nho nhỏ thích thú... Những hồi ức về Vương Nhân Mỹ khiến tim tôi bồi hồi thổn thức. Tôi liếc nhìn “Tiểu sư tử”. Hôm nay, có lẽ cô ấy chú ý trang điểm khác bình thường với một chiếc áo sơ mi màu đỏ ngắn tay, trên cổ tay có một chiếc đồng hồ điện tử sáng lấp lánh. Đúng là đầy đủ, đầy đặn! Hình như trên mặt “Tiểu sư tử” cũng đã được đánh qua một lớp phấn hồng nên có vẻ dễ coi hơn.

Vẫn còn ba cây số nữa mới đến cơ quan công xã. Chỉ còn một cách là dắt xe đi bộ thôi!

Trước cổng của tổ giết mổ công xã, chúng tôi giáp mặt Trần Tị. Cậu ta đang cõng Trần Nhĩ sau lưng. Thoạt trông thấy chúng tôi, sắc mặt Trần Tị có một chút biến đổi, quay người đi, rõ ràng là không muốn gặp mặt chúng tôi.

“Trần Tị!”. Tôi chủ động gọi cậu ta.

“Ôi chào! Tôi cứ nghĩ cậu là một nhân vật cỡ bự từ đâu đến làng ta đây chứ!”. Thái độ và giọng nói của Trần Tị đầy vẻ giễu cợt châm biếm, trong khi nói đôi mắt lại nhìn “Tiểu sư tử” một cách căm thù.

“Cậu được thả ra rồi à?”

“Con bị ốm nên mới được thả ra. Thực ra thì tôi chẳng muốn ra tí nào. Trong đó có cái ăn có cái uống, sống một đời trong đó cũng chẳng tồi!”

“Tiểu sư tử” có vẻ quan tâm, bước đến bên cạnh Trần Tị đưa tay sờ trán Trần Nhĩ.

Trần Tị quay người tránh né.

“Mau đưa đến trạm xá đi! Ít nhất cũng sốt ba mươi chín độ.” - “Tiểu sư tử” nói.

“Trạm xá nào? Chỗ các người là lò mổ thì đúng hơn!” - Trần Tị nói một cách cay độc.

“Tôi biết anh rất hận chúng tôi, nhưng chúng tôi cũng chẳng có cách nào hơn.” - “Tiểu sư tử” nói.

“Tại sao các người lại không có cách? Cách của các người nhiều lắm!” - Trần Tị nói.

“Trần Tị!” - Tôi nghiêm giọng nói - “Đừng có

mà cõng con đứng đây huyền thuyên nữa! Đi, tôi đưa cậu đi!”

“Cám ơn! Anh bạn!” - Trần Tị cười nhạt - “Tôi đâu dám làm lỡ chuyện vui của hai người”.

“Trần Tị..., sao cậu lại nói với tôi những lời như vậy?”

“Cậu đừng có che mắt tôi nữa... Trước đây tôi vẫn nghĩ cậu là một con người, bây giờ mới nhận ra là không phải.” - Trần Tị cay độc nói.

“Mặc kệ cậu muốn nói gì thì nói...” - Tôi lôi mấy tờ giấy bạc ra nhét vào túi cậu ta - “Mau đưa con đến trạm xá đi!”.

Trần Tị thò tay vào túi móc mấy tờ giấy bạc ra ném xuống đất, nói: “Tiền của cậu dính đầy máu, tanh lắm!” - Nói xong thì bỏ đi.

Tôi đứng lặng nhìn theo bóng dáng cao lêu đêu, xiêu xiêu vẹo vẹo Trần Tị rồi cúi nhặt mấy tờ giấy bạc nhét vào túi áo.

“Thành kiến của Trần Tị đối với các người quá sâu.” - Tôi nói với “Tiểu sư tử”.

“Anh ta nên tự trách mình...” - “Tiểu sư tử” nói đầy vẻ bất mãn - “Những nỗi khổ tâm của chúng tôi có ai thấu tỏ được đâu...”

Làm thủ tục kết hôn lẽ ra phải có thư giới thiệu của đơn vị nhưng tay nhân viên hành chính có biệt hiệu là “Lỗ Mặt rỗ” cười hi hi nói: “Không cần đâu! Cô của cậu đã gọi điện thoại cho chúng tôi rồi. Vạn Tiểu Bảo! Con trai tôi cũng đang ở trong đơn vị cậu. Nó vừa nhập ngũ năm ngoái. Thăng bé này rất thông minh, học cái gì tỏ cái nấy. Cậu có thể chiếu cố cho nó một tí nhé!”

Khi ký và điểm chỉ vào tờ giấy đăng ký kết hôn, tôi thoáng một chút do dự bởi lúc ấy, trong đầu tôi thoáng hiện những hình ảnh tôi cùng Vương Nhân Mỹ đến đây ngày xưa. Cũng có thể đây là cuốn sổ đăng ký ngày ấy, cũng có thể là tại chính căn phòng này, cũng có thể là gã “Lỗ Mặt rỗ” này chứng kiến... Ngày ấy, khi tôi ấn ngón tay có bôi mực đỏ lên tờ đăng ký kết hôn, Vương Nhân Mỹ đã rất vui vẻ kêu lên: Ôi chao! Hoa tay anh đẹp chưa kìa! Lúc này, “Lỗ Mặt rỗ” nhìn tôi cười hi hi, nói: “Vạn Túc! Đúng hơn là nên đặt tên cậu là Vạn Phúc! Cậu đã cướp mỹ nhân số một của công xã chúng tôi đi rồi!” - Gã chỉ vào cuốn sổ đăng ký kết hôn, nói tiếp - “Điểm chỉ đi chứ! Do dự cái gì nào?”

Những lời của Lỗ Mặt rỗ có ý vị châm chọc, tôi đã nhận ra điều đó - Mẹ kiếp! Mặc kệ mày! Tôi chửi thầm. Được, thì điểm chỉ! Việc gì phải do dự nào! Tôi nghĩ, có rất nhiều chuyện trong đời này không do con người làm chủ, tất cả đều được an bài bởi số mệnh. Đẩy thuyền ngược dòng tất nhiên là không dễ bằng thả cho nó trôi xuôi dòng. Và lại, mọi chuyện đã đến nước này, nếu tôi không điểm chỉ có khác nào tôi đã đào hố để chôn sống “Tiểu sư tử”? Tôi đã giết chết một người phụ nữ, lẽ nào tôi lại tiếp tục phá hoại cuộc đời người phụ nữ thứ hai!

6

Lúc ấy, tôi vẫn đinh ninh rằng, vì lo lắng cho hôn sự của tôi mà cô tôi sẽ quên chuyện Vương Đàm, lại còn cho rằng, lòng từ bi bác ái của cô đã được khơi gợi và thậm chí đã hy vọng rằng, cô cố tình quên để Vương Đàm được mẹ tròn con vuông. Nhưng sau đó tôi mới biết, lòng trung thành đối với sự nghiệp vĩ đại - nói theo cách của cô - vẫn cứ điên cuồng. Không những cô có lòng dũng cảm mà còn đầy mưu lược. Do vậy tất cả đều được cô nắm trong tay. Không nên nghi ngờ lòng thành của cô trong việc tác hợp tôi với “Tiểu sư tử”. Đúng là cô đã nghĩ chúng tôi là một đôi tâm đầu ý hợp, nhưng việc cô phất cờ giống trống cho hôn lễ của chúng tôi, việc cô thả bỏ con Trần Tị ra và tuyên bố với tất cả dân chúng trong thôn là không cần tìm Vương Đàm nữa lại là một nước cờ rất cao tay, tung hỏa mù để làm cho ai đó đang che giấu Vương Đàm mất cảnh giác mà thôi. Rõ ràng, đó là một mũi tên nhắm vào hai mục tiêu với một kết cục rất viên mãn: Vừa có thể đem đồ đệ ruột của mình gả cho cháu ruột để tìm cho đồ đệ một nơi để về, đồng thời cũng có thể “bắt Vương Đàm về quy án”. Dùng những lời lẽ như trên để nói về cô tôi trong thời gian ấy quả thật cũng có những điểm chưa thỏa đáng nhưng tạm thời, tôi chưa biết phải dùng những lời lẽ như thế nào cho thích hợp hơn.

Buổi sáng trước khi hôn lễ tiến hành, theo tập tục truyền thống, tôi đem vàng mã ra đốt trước mộ mẹ tôi, xưa nay người ta gọi đó là “tiền vui”. Đại khái là bằng cách này, mẹ tôi sẽ biết được chuyện đại hỷ của tôi và vong linh bà sẽ về chung vui với gia đình. Đốt xong “tiền vui”, đột nhiên có một cơn gió xoáy thổi tới và bốc tro tàn vụn thành một nhóm tròn, di chuyển chung quanh mộ. Đương nhiên là tôi có thể giải thích đó là một hiện tượng vật lý nhưng trong thâm tâm, tôi vẫn không giấu được nỗi kinh sợ. Trong đầu tôi bỗng nhiên choán đầy hình ảnh mẹ tôi xiêu xiêu vẹo vẹo. Bên tai tôi văng vẳng những lời nói đầy bộc trực nhưng ý tứ rất xấu xa của bà và nước mắt tôi trào ra. Nếu mẹ tôi còn có thể nói được, bà sẽ nói gì đối với lần cưới vợ thứ hai này của tôi?

Luồng gió xoáy ấy vẫn vũ trên một mẹ tôi một lát rồi đột ngột di chuyển sang một hướng khác. Nó lại đi về hướng mộ Vương Nhân Mỹ và cũng như trên mộ mẹ tôi, nó xoay tròn chung quanh mộ cô ấy. Cũng trong lúc ấy, tiếng chim vàng anh đột nhiên vang lên trong khóm liễu. Tiếng chim kêu lanh lút nhưng buồn đứt ruột. Mẹ tôi và Vương Nhân Mỹ được an táng ngay trong vườn đào của nhà tôi. Đào trên cây đã chín. Tôi đưa tay hái lấy hai quả đào thật lớn, đặt lên mộ mẹ tôi một quả rồi cầm một quả trên tay, tôi đi qua mấy gốc đào cổ thụ, đến bên mộ Vương Nhân Mỹ. Trước khi đến đây, bố tôi đã dặn: Khi đốt tiền, con đừng quên đốt cho vợ con một ít. Tôi chưa kịp thực hiện lời bố dặn và lúc này, tôi lâm bầm trong miệng: Vương Nhân Mỹ, anh xin lỗi em. Nhưng không bao giờ anh quên được em, không bao giờ quên được những gì đẹp nhất thuộc về em. Anh tin rằng “Tiểu sư tử” là một người tốt, cô ấy nhất định sẽ chăm sóc Yến Yến thật đầy đủ. Nếu cô ấy đối xử với Yến Yến không ra gì, nhất định anh sẽ không chung sống với cô ta! Tôi đốt “tiền vui” trước mộ Vương Nhân Mỹ rồi trái một tờ giấy lên mộ, đặt quả đào lên đó. Vương Nhân Mỹ - tôi lâm thâm: Cho dù anh biết trong lòng em không thể vui, nhưng anh thành thật mời em cùng mẹ về nhà tham gia hôn lễ của anh. Anh sẽ đặt lên bàn thờ bốn chiếc bánh bao mới hấp và nhiều thức ăn. Ngoài ra anh cũng đã mua kẹo sô-cô-la mà ngày ấy em vẫn rất thích và vẫn nói rằng, nó là một loại thần dược ấy để lên bàn thờ em...

Trên đường quay về, cô đại hai bên con đường nhỏ quán lấy đôi chân tôi, con kênh đào bên đường nước đầy ăm ắp. Con kênh này phía nam nối với dòng Mặc Thủy, phía bắc thông với sông Giáo Hà. Trong vườn đào, những người làm vườn đang hái quả và xa xa là những chiếc máy kéo đang chạy trên đường, kéo theo những rơ móc chất đầy quả đào.

Vương Can đột ngột xuất hiện chẳng khác nào chui từ dưới đất lên, đứng chặn ngang đường trước mặt tôi. Cậu ta đang mặc một bộ quân phục không mới cũng không cũ. Vừa trông thấy là tôi đã nhận ra đó là bộ quân phục tôi tặng cho cậu ta năm ngoái. Hình như cậu ta vừa cắt tóc, râu cũng đã cạo nhẵn nhụi. Vẫn cứ lêu đêu gầy gò nhưng rõ ràng là tinh thần Vương Can đã có vẻ linh hoạt hơn. Trông thấy bộ dạng cậu ta, tôi cảm thấy mình được an ủi nhưng linh tính, tôi lại cảm thấy có điều gì đó bất thường.

“Vương Can..., thực ra thì...” - Tôi áp ứng.

Vương Can xua tay, cười nhẹ để lộ đôi hàm răng vàng khè, nói: “Tiểu Bảo, đừng có giải thích gì cả, tôi hiểu cả rồi. Tôi chỉ muốn chúc phúc cậu thôi”.

“Vương Can à...” - Lòng tôi trăm mối ngổn ngang, đưa tay ra muốn nắm lấy tay cậu ta. Nhưng Vương Can đã lùi một bước, nói: “Bây giờ, tôi như người đã thoát khỏi cơn mộng. Tình yêu là gì, nó cũng chẳng qua như một trận ốm thập tử nhất sinh. Tôi đã qua khỏi trận ốm ấy rồi”.

“Thế thì tốt quá.” - Tôi nói - “Thực ra thì “Tiểu sư tử” không thích hợp lắm với cậu. Chỉ cần cậu điều chỉnh tâm tính, sống vui lên và làm được một chuyện gì đó. Lúc ấy sẽ có rất nhiều cô gái tốt để cho cậu tha hồ lựa chọn”.

“Tôi đã là một phế nhân.” - Vương Can nói - “Tôi đến đây là để xin lỗi cậu. Cậu không thấy trên mộ Vương Nhân Mỹ đã có tro tàn của vàng mã sao? Đó là do tôi đốt đấy. Bởi vì tôi bán rẻ mọi người nên Viên Tai mới bị lao tù, mẹ con Vương Nhân Mỹ mới chết thảm. Tôi là một hung thủ giết người”.

“Cậu không đáng trách trong chuyện này”. Tôi nói.

“Tôi cũng đã cố gắng tìm ra muôn ngàn lý do để tự an ủi mình. Nào là thực hiện chức trách công dân đối với chính sách sinh đẻ có kế hoạch của nhà nước; nào là vì tổ quốc, vì nghĩa lớn mà diệt thân... Nhưng tất cả những lý do ấy đều không an ủi được tôi. Tâm hồn tôi không hề được thanh tịnh. Tôi chẳng có được trình độ giác ngộ cao như thế. Tôi làm những việc ấy vì động cơ cá nhân, cụ thể là làm cho “Tiểu sư tử” vui. Chính vì vậy mà tôi đã hoàn toàn mất ngủ. Hễ chợp mắt là tôi thấy Vương Nhân Mỹ giang đôi cánh tay đầy máu ra mà ôm lấy tôi... Tôi nghĩ là mình không còn sống được mấy ngày nữa...”

“Vương Can, cậu tự dẫn vật quá nhiều”. - Tôi nói - “Cậu không làm điều gì sai trái cả. Cậu đừng quá mê tín, người chết rồi cũng như lửa tắt tro tàn... Nhưng cho dù con người sau khi chết có linh hiển, Vương Nhân Mỹ cũng không hề theo cậu đâu. Cô ấy là người có trái tim nhân hậu, biết phân định phải trái”.

“Đúng thế, Vương Nhân Mỹ là người tốt. Nhưng chính vì cô ấy là người tốt nên tôi mới dẫn vật lương tâm.” - Vương Can nói - “Tiểu Bảo, cậu đừng thương xót tôi, đừng tha thứ cho tôi. Bữa nay tôi chờ cậu ở đây là muốn nhờ cậu một việc...”

“Việc gì nào, nói đi, Vương Can!”

“Nhờ cậu nói với “Tiểu sư tử” và yêu cầu cô ta nói lại với cô của cậu rằng, ngày ấy, Vương Đàm trèo lên khỏi giếng, chạy thẳng đến nhà tôi. Dù sao thì nó cũng là em gái tôi mà. Nó nhỏ tẹo mà lại vác cái bụng thê lè, cầu xin tôi cứu mạng, kể cả đứa con trong bụng nữa. Cho dù tôi là một thằng sắt đá, sắt đá đến độ độc ác nhưng trước em tôi, tôi đã bị khuất phục. Tôi giấu nó trong sọt phân, bên trên phủ một lớp cỏ khô rồi lại trùm một chiếc bao gai lên nữa. Tôi đặt sọt phân ấy lên xe đạp rồi rời khỏi thôn. Ở đầu thôn, Tần Hà chặn tôi lại để tra xét. Anh ta là người do cô của cậu phân công đứng đó để tra xét những người rời khỏi thôn. Cô của cậu là người sinh nhằm thời đại, là người làm nhằm công việc. Đáng ra cô ấy phải là tướng lĩnh chỉ huy ngoài chiến trường đánh nhau với giặc mới thỏa chí tang bồng! Gặp ai cũng được nhưng tôi không bao giờ muốn gặp mặt Tần Hà vì anh ta là một con chó trung thành của cô ấy, cũng như tôi vì “Tiểu sư tử” mà có thể bán đứng tất cả mọi người. Anh ta vì cô ấy mà có thể bán rẻ tất cả những người chung quanh. Anh ta đứng chắn ngang đường. Trước đó tôi và anh ta đã gặp nhau nhiều lần ở trạm xá nhưng chưa bao giờ nói với nhau một câu, có điều tôi biết anh ta đã coi tôi như một người bạn vì đều có chung một nỗi niềm, đồng bệnh tương liên mà! Trước đó, khi Tần Hà bị Cao Môn và Lỗ Hoa Hoa ăn hiếp ngay trước cổng cửa hàng cung tiêu của công xã, tôi đã từng ra tay cứu anh ta. “Cao, Lỗ, Tần, Vương” - Tần là Tần Hà, Vương chính là Vương Can - Bốn thằng ngu đần trời đánh của huyện Đông Bắc Cao Mật gặp nhau! Người ta đổ đến xem trò vui chẳng khác nào đi xem khi diễn xiếc...”

Anh bạn à, cậu có biết không, khi người ta chẳng ngu dân tí nào mà lại bị xem là ngu dân thì lại là một sự tự do vĩ đại! Nhìn thấy Tần Hà, tôi nhảy xuống xe đạp, nhìn thẳng vào anh ta. “Cậu đến chợ để bán phân lợn?” - “Đúng thế, bán phân lợn!”. “Kỳ thực là tôi không thấy gì cả”... Những lời đối đáp của kẻ ngu dân, chắc là cậu nghe không hiểu phải không? Thì ra ngôn ngữ của kẻ ngu dân cũng có những đặc sắc riêng của nó. Tôi và Tần Hà nhìn nhau và anh ta đã tha cho tôi lần ấy. Hai kẻ ngu dân lại hiểu nhau đến độ ấy, cậu nghĩ có ra không?

Nhờ cậu nói lại với “Tiểu sư tử” rằng, tôi đã đưa em gái tôi đến Giáo Châu. Ở đó, tôi bỏ nó lên chiếc xe khách chạy đường dài đến Yên Đài rồi dặn nó mua tiếp vé thuyền đến Đại Liên, từ Đại Liên mua vé tàu hỏa đến Cáp Nhĩ Tân. Cậu đã biết mẹ Trần Tị là người Cáp Nhĩ Tân, cũng đã biết Trần Tị là kẻ có đầu óc. Tất cả đã được nó sắp đặt từ trước. Đã mười ba ngày rồi, Vương Đam đã có thể đến được nơi mà nó cần đến. Đôi tay cô của cậu có rộng đến mấy cũng không thể túm lấy cả bầu trời này. Cô ấy có thể làm bất cứ chuyện gì trong địa bàn công xã này thôi. Nhưng rời khỏi nơi này, cô ấy không là gì cả. Cái thai của Vương Đam đã bảy tháng rưỡi, khi cô ấy tìm được nó, con của nó đã ra đời. Do vậy, hãy nhắn với cô ấy rằng, hãy từ bỏ dã tâm tìm Vương Đam đi!”

“Chuyện đã như vậy thì có nhất thiết phải báo cho họ biết không?”

“Đây là một trong những cách để tôi tự cứu mình và cũng là chuyện duy nhất mà tôi nhờ cậu”.

“Được!”. Tôi nói.

Tôi đúng là một kẻ ý chí vô cùng nhu nhược.

Ban đầu tôi đã quyết tâm là, trong đêm tân hôn với “Tiểu sư tử”, tôi sẽ ngồi trong phòng hoa chúc, ngồi suốt đêm bên cạnh cây nến đỏ nhằm biểu thị sự tưởng nhớ đối với Vương Nhân Mỹ. Nhưng rồi chỉ đến mười hai giờ đêm, tôi không đủ sức nữa mà ôm chầm lấy “Tiểu sư tử”!

Ngày đám cưới của tôi và Vương Nhân Mỹ, mưa gió bời bời. Ngày đám cưới của tôi và “Tiểu sư tử” cũng bời bời mưa gió. Những ánh chớp nhoáng nhoàng và sau đó là những tiếng sét đĩnh tai nhưc óc và sau nữa là nước đổ xuống. Bốn phương tám hướng toàn là nước, là âm thanh của sấm sét và trong không trung. Mùi đất nồng nồng, mùi trái cây chín rục, mùi lá cây thối rữa..., tất cả trộn lẫn vào nhau và ùa vào phòng hoa chúc. Nến đỏ sắp tàn, leo leo lắt lắt trong gió và cuối cùng là tắt ngấm. Bất giác tôi cảm thấy có một nỗi sợ hãi vô hình. Lại một ánh chớp nhoáng nhoàng đúng và lúc ấy tôi thấy đôi mắt “Tiểu sư tử” như lóe lên một luồng ánh sáng. Mặt cô ấy dưới ánh chớp có màu của đồng. Tiếp theo đó là một tiếng sấm, rất gần, hình như ngay trong vườn nhà tôi, kèm theo đó là một mùi khét lẹt. “Tiểu sư tử” kêu lên sợ hãi và ôm chầm lấy tôi.

Tôi vốn nghĩ rằng “Tiểu sư tử” là một khúc gỗ nhưng không ngờ rằng cô ấy lại là một quả dưa. Một quả dưa đã chín đang chứa đầy nước, có đầy đủ vị ngọt và rất thơm. Dem người mới để so với người cũ vốn là một hành vi rất không quân tử và tôi cố gắng để không cho đầu óc của mình làm điều ấy nhưng bất lực, trái tim không nghe mệnh lệnh của cái đầu tôi. Khi da thịt tôi tiếp xúc với da thịt “Tiểu sư tử”, trái tim tôi đã hoàn toàn làm chủ bản thân tôi.

Tôi nói mà vẫn biết là mình đang nói những lời vô si: “‘Tiểu sư tử’ à, anh cảm thấy giữa anh và em có ý vị vợ chồng hơn so với anh và Vương Nhân Mỹ”.

“Tiểu sư tử” đưa tay bịt miệng tôi, nói: “Có những suy nghĩ không nên nói thành lời”.

“Vương Can bảo anh nói với em, mười ba ngày trước, cậu ấy đã đưa Vương Đảm đến Giáo Châu, Vương Đảm tiếp tục đến Yên Đài và rồi từ Yên Đài, Vương Đảm đã đi đến Đông Bắc”.

“Tiểu sư tử” quấy khỏi tay tôi và ngồi dậy, lại một ánh chớp từ trong mắt lóe lên trong đêm tối, gương mặt đang đăm đăm trong nhục cảm thoát biến thành nghiêm trang và lạnh lùng. Một lát sau, cô ấy ôm lấy tôi và ngã xuống giường, thì thầm bên tai tôi: “Anh ta đang tung hỏa mù, căn bản Vương Đảm không thể đi được xa như thế”.

“Cô và em... có thể bỏ qua cho Vương Đảm lần này không?”

“Chuyện này thì em nói không linh đâu, phải xem ý tứ của cô”.

“Hình như cô... đang có ý định này”.

“Không thể! Nếu cô có ý định ấy thì không còn đúng là cô nữa”.

“Thế tại sao hai người lại án binh bất động? Lẽ nào hai người không biết cái thai của Vương Đảm đã bảy tháng rưỡi rồi hay sao?”

“Cô không hề án binh bất động mà đang bố trí đến mấy người đang ngấm ngầm điều tra”.

“Điều tra được không?”

“Chuyện này...” - “Tiểu sư tử” có vẻ do dự, úp mặt lên ngực tôi nói - “Chuyện này không có liên

quan gì đến anh, nhưng cũng không việc gì phải giấu anh. Vương Đám đang trốn dưới chiếc hang trong nhà ông bà ngoại Yến Yến, nơi mà Vương Nhân Mỹ đã từng trốn”.

“Thế mọi người định làm gì?”

“Chuyện này sẽ phải nghe lời cô thôi.”

“Thế cô định làm gì? Cũng có thể là sẽ dùng biện pháp cũ chẳng?”

“Cô không đến nỗi ngốc nghếch như vậy”.

“Thế phải làm sao?”

“Cô đã nói chuyện với Trần Tị, bảo anh ta rằng, cô đã biết Vương Đám trốn ở chỗ nào và yêu cầu anh ta thông báo cho nhà họ Vương, nếu không bảo Vương Đám chủ động ra mặt thì sáng mai, cô sẽ cho máy kéo đến kéo đổ nhà họ Vương và kể cả những nhà chung quanh”.

“Ông ngoại Yến Yến là người rất không dễ khuất phục. Ông ấy sẽ chống trả đến cùng, có lẽ nào các người kéo đổ nhà họ thật à?”

“Ý của cô là không nhằm vào nhà họ Vương để buộc họ thả người mà là muốn buộc Trần Tị chủ động đưa Vương Đám ra. Cô đã nói với Trần Tị là, chỉ cần anh ta đưa Vương Đám đi nạo thai là toàn bộ tài sản của anh ta sẽ được bảo toàn như cũ. Ba mươi tám nghìn đồng chứ có ít đâu, ai mà chẳng động lòng vì tiền của do mình làm ra”.

Tôi thở dài, nói: “Tại sao các người lại tuyệt tình đến như vậy? Làm chết một Vương Nhân Mỹ vẫn chưa đủ sao?”

“Vương Nhân Mỹ tự làm tự chịu!” - Giọng “Tiểu sư tử” lạnh căm căm.

Tôi cảm thấy thân thể của “Tiểu sư tử” cũng đột nhiên biến thành băng giá.

8

Mưa liên tục mấy ngày liền, nước sông dâng cao, đường sá ngập chìm trong nước, giao thông hầu như đình trệ hoàn toàn. Hai chiếc xe từ tỉnh lân cận đến quê tôi để mua đào chỉ có một chiếc đến, một chiếc bị kẹt ở đầu đò.

Nhà nhà đua nhau hái đào. Có nhà thì còn đựng đào trong những chiếc sọt trúc chất thành núi, bên trên kéo vải bạt che kín. Cũng có nhà vắt ngón ngang ngoài sân thành từng đồng mặc cho gió táp mưa vùi. Loại đào mật này không được để lâu. Vào những dịp cuối năm, những chiếc xe từ ngoại tỉnh vừa xuất hiện và chạy thẳng đến những vườn đào, bà con đua nhau hái đào cả ngày lẫn đêm và chất lên xe. Lái xe cũng đánh xe chạy suốt ngày đêm không kể mệt nhọc để trong ngày hôm sau, đào đã có mặt trong các quầy hoa quả tại các thành phố cách xa hàng nghìn cây số. Hình như ông trời có ý trừng phạt những người nông dân đã từng liên tục được mùa trong những năm trước nên năm nay, kể từ khi đào bắt đầu chín, trời không có lấy một ngày nắng ráo, hết mưa lớn lại đến mưa nhỏ, ngay cả những quả đào không kịp hái còn nằm trên cây cũng chín rục và tự rụng. Người quê tôi chỉ còn một chút hy vọng và cầu mong, hễ những cơn mưa tạm ngừng là có xe tải xuất hiện, chất lên và chạy, may ra còn vớt vát được đôi đồng. Nhưng ngày ấy chẳng có một dấu hiệu nào là trời sẽ tạm ngừng những cơn mưa.

Nhà tôi chỉ có ba mươi gốc đào và bố tôi đã già nên việc chăm sóc cũng không được chu đáo lắm, do vậy mà sản lượng quả không cao. Có điều, vợ vét hết cũng được khoảng sáu tấn. Số giỏ đựng đào của nhà tôi cũng không nhiều, chất đầy mười sáu giỏ đặt ở dưới thềm nhà, số còn lại được chất thành một đồng trong sân và phủ bạt lên. Thi thoảng, bố tôi đội mưa ra sân, vén mếp bạt lên để thăm dò tình hình đào và mỗi khi ông làm việc này, từ trong nhà chúng tôi vẫn ngửi thấy mùi đào thối rữa.

Tôi mới cưới “Tiểu sư tử” nên tôi giao con gái cho bố chăm sóc. Khi ông chạy ra sân thì nó cũng chạy ào theo, tay cầm một chiếc ô giương lên cao cao, có rất nhiều hình thù những loài động vật in trên ô.

Con gái tôi có vẻ lãnh đạm với tôi và “Tiểu sư tử” nhưng vẫn giữ được sự lễ độ cần thiết. “Tiểu sư tử” cho kẹo, hai tay nó quặt ra sau lưng không nhận, nhưng miệng vẫn nói: “Cháu cảm ơn dì”.

Tôi nhắc: “Gọi là mẹ!”

Con gái trợn mắt nhìn tôi. Tôi biết nó đang kinh ngạc.

“Tiểu sư tử” nói: “Không cần gọi mẹ, cũng không cần gọi gì hết. Mọi người đều gọi tôi là “Tiểu sư tử” - Vừa nói cô ấy vừa chỉ vào hình con sư tử trên chiếc ô - “Cháu cứ gọi là Đại sư tử vậy!”

“Đại sư tử sẽ không ăn thịt trẻ con chứ?”

“Đại sư tử không ăn thịt trẻ con, ngược lại còn bảo vệ trẻ con”.

Bố bê vào một thúng đào đã thối gần nửa, dùng dao gọt những chỗ thối, vừa gọt vừa thờ dài.

“Còn ăn được thì nên ăn. Bỏ phí lắm.” - Tôi nói.

“Nhưng đây lại là tiền! Bữa nay ông trời lại tiếp tục hại người nghèo nữa rồi.” - Bố nói.

“Bố...” - “Tiểu sư tử” vừa mới đổi cách xưng hô nên có vẻ còn ngượng nghịu lắm và tôi nhận ra sự ngượng nghịu ấy - “Nhà nước không thể không quan tâm đến chuyện này. Nhất định họ đang nghĩ cách để tích cực giúp dân”.

“Nhà nước chỉ biết có sinh đẻ có kế hoạch, không quan tâm đến dân tình sống chết thế nào đâu.” - Bố nói.

Đúng lúc ấy, tiếng loa phóng thanh ngoài đầu đường vang lên. Bố tôi sợ nghe không rõ lên vội vàng chạy ra sân, nghiêng tai nghe ngóng.

Trên loa phóng thanh người ta thông báo rằng, công xã đã liên hệ với Thanh Đảo, Yên Đài và các thành phố khác để phái đến đây một đội xe, hiện đang tập trung ở bến đò Ngô Gia Kiều cách thôn khoảng năm mươi cây số, chờ mua đào của Đông Bắc Cao Mật. Công xã yêu cầu nhân dân, dùng bất cứ phương tiện gì, kể cả đường bộ lẫn đường sông chuyển đào đến Ngô Gia Kiều. Giá cả đương nhiên là sẽ giảm hơn năm ngoái một tí nhưng vẫn còn hơn là để cho đào thối.

Loa phóng thanh vừa dứt, sức sống hình như đã trở lại ở thôn tôi. Tôi biết, sức sống không chỉ trở lại trong thôn tôi mà trên tất cả thôn làng của vùng Đông Bắc Cao Mật.

Ở quê tôi tuy có một con sông lớn, nhưng số lượng thuyền thì lại rất ít. Ban đầu mỗi đội sản xuất cũng có vài ba chiếc thuyền, nhưng trải qua thời kỳ bao cấp, không biết những chiếc thuyền ấy đã biến đi đâu.

Trong quần chúng nhân dân luôn luôn có một sức sáng tạo tiềm tàng, câu nói này không hề sai. Bố tôi chạy vào thêm nhà, leo lên xà nhà lấy xuống bốn quả bầu khô rất to, bốn tấm gỗ cũng thật to và dày thừng rồi đưa tất cả ra sân hì hục kết bè. Tôi cũng vội vàng cởi quần áo ngoài, chỉ mặc quần áo lót giúp bố tôi làm việc. “Tiểu sư tử” cầm ô che mưa cho tôi. Tôi đưa mắt nhìn cô ấy ngầm ý bảo hãy che mưa cho bố, nhưng bố lại nói là không cần. Con gái tôi cầm ô chạy loanh quanh trong sân. Vai bố đang khoác một tấm ni lông, đầu để trần. Trên mặt ông nước mưa và mồ hôi khó lòng phân định. Những nông dân thâm căn cố đế như bố tôi, mỗi khi bắt tay vào việc gì thì toàn tâm toàn ý, những động tác vô cùng dứt khoát và chính xác và chiếc bè đã thành hình trong một khoảng thời gian cực ngắn.

Khi chúng tôi khiêng chiếc bè ra đến bờ đê thì trên sông đã vô cùng nhộn nhịp. Máy chiếc thuyền của đội vốn đã biến mất đột nhiên xuất hiện trở lại. Cùng lúc hạ thủy với những chiếc thuyền là mấy chục chiếc bè kết vội bằng những quả bầu, những chiếc sấm xe ô tô, xe ba bánh... Nói chung là những gì có thể chứa được không khí bên trong, kể cả những chiếc thau nhựa cực lớn. Lại còn có cả một tấm phản gỗ khá lớn, không biết là của nhà ai. Thuyền bè đều được buộc chặt vào gốc liễu. Trên đường làng, kẻ vác người khiêng sọt, tấp nập vô cùng.

Những gia đình có nuôi lừa nuôi la thì đã chất lên lưng chúng những sọt đào cao ngất ngưỡng. Mấy chục con cả lừa lẫn la đang đứng thành hàng trên bờ đê.

Một cán bộ công xã mặc áo đi mưa, quần xắn đến gối, hai giềng giày xách trên hai tay đang đứng trên đê cao giọng nói gì đó.

Trước mặt chiếc bè nhà tôi là một chiếc bè được kết trông rất chắc chắn và hoa mỹ với bốn thân cây gỗ sồi to tướng được kết lại thành hình chữ “tinh”(井) bằng những sợi dây thừng rất chắc chắn, khoảng chính giữa được kết bởi những thanh gỗ rất dày và rộng. Bên dưới các thanh gỗ ấy là bốn chiếc sấm ô tô vận tải to đùng đầy cứng không khí. Tuy đã được chất mười mấy sọt đào lên trên nhưng hình như vẫn chưa thấm tháp gì so với sức chở của chiếc bè. Bốn góc và chính giữa chiếc bè còn dựng năm cây cọc rất to để căng vải bạt làm mái che mưa và tất nhiên là còn có thể che nắng. Với một chiếc bè như vậy, nhất định là không thể được kết trong một thời gian ngắn.

Vương Cước mặc áo đi mưa, đội một chiếc nón là rộng vành sùm sụp đứng ở đầu bè. Trông ông ta chẳng khác nào một ông già câu cá.

Chi mới đặt được sáu sọt đào mà chiếc bè nhà tôi đã sắp chìm xuống khỏi mặt nước. Nhưng bố tôi vẫn có ý định chất thêm hai sọt nữa. Tôi nói: “Có thể thêm hai sọt nữa nhưng bố không được đi, chỉ mình con thôi”.

Có lẽ bố nghĩ đến chuyện tôi mới cưới “Tiểu sư tử” có hai ngày nên bảo để một mình ông đi. Tôi nói: “Bố đừng tranh với con nữa. Bố xem, tất cả những người đang có mặt trên sông này, có ai nhiều tuổi như bố mà còn chống bè nữa không?”

Bố nói: “Thôi thì con hãy cẩn thận vậy”.

“Bố yên tâm, con làm việc gì cũng tôi nhưng bơi thì khỏi chê”.

“Nếu có sóng to gió lớn thì cứ quăng đào xuống sông”.

“Bố yên tâm”.

Tôi vẫy vẫy tay chào “Tiểu sư tử”. Lúc này cô ấy đang đứng trên bờ đê dắt con gái tôi trong tay.

“Tiểu sư tử” cũng vẫy tay với tôi.

Bố mở dây thừng buộc trên gốc liễu ra quãng cho tôi. Tôi nhặt lấy rồi quán lại, chống sào vào bờ đê, dùng sức đẩy mạnh. Chiếc bè nặng nề chậm chạp chuyển động.

“Cẩn thận nhé!”

Tôi chống bè cho chạy chậm chậm men theo bờ đê.

Trên bờ, đoàn lừa và la cũng bắt đầu di chuyển theo thuyền và bè. Vì mang quá nặng nên chúng cũng đi rất chậm. Có mấy nhà còn làm ra vẻ, đeo mấy chiếc lục lạc vào cổ bọn chúng, những tiếng leng keng vang lên nghe cũng vui tai. Những người già và trẻ con cũng chậm rãi đi theo bọn la và lừa cho đến đầu thôn thì dừng lại và quay về.

Dòng sông chảy đến đầu thôn thì có một chỗ quanh rất gấp khúc, thuyền và bè đến chỗ này là sẽ gặp một dòng nước chảy xiết. Chiếc bè do Vương Cước điều khiển trước mặt tôi không thêm trôi thuận dòng mà băng ngang vào dòng nước chảy xiết nhất, gần sát bờ. Trên bờ đê đoạn sông này có rất nhiều loài cây rậm rạp cành lá nghiêng hẳn ra ngoài sông, trên đó ve đang kêu râm ran. Kể từ khi trông thấy chiếc bè to sụ và rất hoa mỹ của nhà Vương Cước, tôi dự cảm rằng sẽ có một chuyện gì đó sẽ xảy ra. Quả nhiên, Vương Cước đã vắt mấy chiếc sọt xuống sông và chúng đang nổi phập phều trôi theo dòng nước, chúng tỏ bên trong không có chứa đào. Tiếp theo, Vương Cước dùng sào chống bè đi thẳng vào những lùm cây cối um tùm và tôi thấy, thân hình cao to của Trần Tị ôm gọn Vương Đám trong tay nhảy từ trên bờ xuống bè. Tiếp sau lưng Trần Tị là Vương Can bỗng Trần Nhĩ cũng nhảy xuống bè.

Sau khi xuống bè, Trần Tị và Vương Can mở tấm bạt che mưa ra và hạ thấp xuống, biến tấm bạt trở thành một chiếc lều. Trên tay Vương Cước vẫn là chiếc sào chống bè. Và nhìn ông ta lúc này, tôi nhớ lại tư thế hùng dũng ngày xưa của ông ta khi ngồi trên cang xe vung roi điều khiển con ngựa. Thân thể ông ta thẳng đứng, hiên ngang và khỏe mạnh. Quả là cô tôi có mắt tinh đời khi nhận xét rằng, ông ta cúi gập lưng ra vẻ gù hoàn toàn là giả vờ để đánh lừa mọi người. Còn chuyện ông ta tung tin rằng, ông ta đã tuyệt giao với Vương Can cũng chỉ là vì cáu giận mà nói, đến thời điểm quan trọng nhất thì tình cha con lại phục hồi. Nhưng nói gì thì nói, trong thâm tâm tôi vẫn chúc mừng cho gia đình họ, thậm chí cầu mong cho họ đưa được Vương Đám đến nơi cần phải đến. Đương nhiên, khi nghĩ đến việc cô tôi đã hao phí không biết bao nhiêu tâm sức cho chuyện này, tôi cảm thấy có một nỗi tiếc nuối mơ hồ.

Chiếc bè của Vương Cước chờ khá nhẹ, nổi dềnh trên mặt nước nên tốc độ trôi rất nhanh, chẳng mấy chốc mà tách khỏi nhóm, dẫn đầu băng băng xuôi dòng.

Người ở những thôn khác hai bên bờ sông vẫn đang tiếp tục cho thuyền bè hạ thủy. Khi đoàn của chúng tôi đến thôn Đông Phong, nơi đã khiến cho cô tôi phải đổ máu thì không hẹn mà mấy trăm thuyền bè của chúng tôi bỗng ngưng kết lại thành một khối, uồn lượn trái dài trên sông theo

dòng trôi xuôi.

Ánh mắt tôi vẫn luôn theo dõi chiếc bè của nhà họ Vương. Tuy nó đã vượt lên trước nhưng vẫn chưa biến mất khỏi tầm mắt tôi.

Không còn nghi ngờ gì nữa, chiếc bè nhà họ Vương là to nhất, đẹp nhất trong tổng số những chiếc bè trôi trên sông ngày ấy. Nếu dùng cách so sánh của người thành phố thì nó chẳng khác nào một chiếc BMW lẫn giữa những chiếc Santana, Peugeot... cũ mèm và lạc hậu.

Chiếc bè ấy không những ngạo nghễ mà còn có chút thần bí. Những người đứng trên bờ nhìn theo đoàn thuyền bè xuôi theo khúc quanh, người ta sẽ dễ dàng chú ý đến tấm vải bạt phủ trên chiếc bè nhà họ Vương vì nó khác lạ. Nó ẩn chứa những gì bí mật vì ai cũng dễ dàng nhận ra, những chiếc sọt đựng chung quanh tấm vải bạt ấy rõ ràng là không hề chứa đào.

Lúc này nhớ lại, khi chiếc thuyền chuyên dụng của tổ sinh đề có kế hoạch mở hết tốc lực vượt qua đám thuyền bè của chúng tôi, không hiểu vì sao tâm trí tôi lại bị kích động một cách khó hiểu. Chiếc thuyền ấy không còn là chiếc thuyền bằng gỗ đen sì của những năm bảy mươi nữa mà nó là một chiếc thuyền cao tốc có màu nhũ bạc. Đầu thuyền là buồng lái lấp lánh sáng loáng, người lái chiếc thuyền ấy vẫn cứ là Tần Hà nhưng khác một điểm là mái tóc anh ta đã bạc phơ. Cô tôi và người vợ mới cưới của tôi - “Tiểu sư tử” đang đứng sau buồng lái, tốc độ rất nhanh của chiếc thuyền khiến quần áo hai người bay phấp phật về phía sau. Tôi hình dung ra khuôn ngực căng tròn như hai quả bóng da của “Tiểu sư tử” mà cảm thấy tâm trạng mình rối bời. Phía sau họ là bốn người đàn ông ngồi ở hàng ghế hai bên mạn thuyền. Thuyền của tổ sinh đề có kế hoạch tung nước trắng xóa vào cả bè của chúng tôi, làm dậy lên những con sóng khiến bè của chúng tôi chao đảo. Khẳng định là “Tiểu sư tử” có nhìn thấy tôi khi thuyền vượt qua chiếc bè nhỏ bé của tôi. Nhưng hầu như cô ấy không hề liếc nhìn, đừng nói là một cái gật đầu chào. Hình như người vợ mới cưới của tôi đã biến thành một người hoàn toàn xa lạ khiến tôi có cảm giác rằng, những gì từng phát sinh trong những ngày gần đây chỉ là mộng ảo. Sự lãnh đạm của “Tiểu sư tử” khiến tình cảm của tôi lại tập trung vào cho kẻ đang chạy trốn - Vương Đam! Chạy nhanh lên! Vương Cước, chèo mạnh nữa vào!

Chiếc thuyền của tổ sinh đề có kế hoạch đã vượt qua đoàn thuyền bè của chúng tôi, hướng thẳng về chiếc bè đơn độc ở phía trước. Nó không nhanh chóng tiếp cận chiếc bè mà gần như giữ khoảng cách rất đều. Tiếng động cơ gần như tắt hẳn. Khoảng cách giữa thuyền và bè lúc này độ ba trăm mét và khoảng cách này từ từ thu hẹp lại. Hình như cô tôi rất thông dong trong chuyện truy bắt này và muốn để cho gia đình họ Vương sợ hãi và tự nguyện cho bè vào bờ. Khi chiếc thuyền đến gần, Vương Cước chống chiếc sào vào mạn thuyền và đẩy thật mạnh. Ý đồ của ông ta là dùng điểm tựa của chiếc thuyền để đẩy chiếc bè của mình bắn ra xa, nhưng không ngờ được rằng chính lực đẩy ấy lại khiến chiếc bè rời khỏi dòng chảy giữa sông.

Một người đàn ông trên thuyền cầm một chiếc sào dài, mũi sào đã gắn sẵn một chiếc móc bằng sắt chọc thẳng vào tấm vải bạt giữa chiếc bè. Tấm vải rách toạc một góc. Chỉ cần mấy lần như vậy, toàn bộ những gì che giấu dưới tấm vải bạt đã hiện ra trước mắt mọi người.

Vương Cước dùng sào chống bè chọt loạn xạ vào người đàn ông đang cầm sào có chiếc móc trên thuyền, gã này cũng vung sào đánh lại. Lúc ấy, Trần Tị và Vương Can, mỗi người cầm một mái chèo ngồi hai bên bè, ra sức khoát nước. Ngồi giữa hai người chính là Vương Đam, tay phải đang che chắn cho chiếc đầu của Trần Nhĩ đang giấu dưới nách cô ấy, tay trái ôm chiếc bụng tròn vo. Trong tiếng va chạm của hai cây sào vào nhau, trong tiếng sóng tấp vào mạn thuyền, tiếng Vương Đam vang lên, yếu ớt đến độ đáng thương: “Cô ơi! Hãy mở lượng hải hà tha cho cháu một phen...”

Khi chiếc bè vừa nhích ra khỏi chiếc thuyền một quãng, “Tiểu sư tử” liều mạng tung người nhảy xuống bè, nhưng khoảng cách đã quá sức nên chỉ kịp kêu lên một tiếng và rơi tõm xuống sông. Cô ấy không biết bơi nên ngoi ngóp vẫy vùng tuyệt vọng trong dòng nước lũ. Cô tôi quát: Cứu người! Lợi dụng cơ hội ấy, Trần Tị và Vương Can ra sức chèo và một lát sau, chiếc bè đã ra giữa sông.

Phải mất thời gian khá lâu mới lòi được “Tiểu sư tử” lên thuyền. Khi một người đàn ông đưa

chiếc sào cho cô ấy nắm lấy và kéo lên đến mạn thuyền thì cô ta chụp lấy chân người ấy và cuối cùng là cả hai lại rơi tõm xuống sông. Lại là một người không biết bơi nữa! Mấy người đàn ông còn lại trên thuyền chỉ còn một cách là nhảy xuống nước để cứu họ. Còn Tần Hà thì thân hồn nát thân tính thế nào mà lại điều khiển chiếc thuyền xoay vòng tròn, chao đảo dữ dội. Cô tôi cau tiết đậm chân vung tay chửi mắng. Lúc này, đoàn thuyền bè của chúng tôi đã đến nơi nhưng không ai ra tay giúp đỡ. Nhưng với tôi thì dù sao “Tiểu sư tử” cũng là vợ tôi nên tôi ra sức lái chiếc bè đến chỗ cô ấy. Có điều chiếc bè phía sau đã trở tới và đâm thẳng vào đuôi chiếc bè của tôi khiến nó chao đảo suýt lật chìm. Trước mắt tôi, cái đầu của “Tiểu sư tử” mỗi lúc một chìm. Tôi không còn do dự gì nữa, không còn quan tâm đến bè cũng như đào nữa, tung người nhảy xuống sông, sải tay bơi nhanh về phía vợ tôi.

Trong khi “Tiểu sư tử” tung người định nhảy xuống chiếc bè, trong thâm tâm tôi đã có một chút nghi vấn. Khi mọi chuyện xong xuôi, “Tiểu sư tử” nói với tôi bằng giọng điệu “báo công” rằng, cô ấy đã ngửi thấy một mùi vị, một thứ mùi đặc biệt tanh nhưng cũng đặc biệt thanh khiết chỉ có ở những sản phụ. Đồng thời cô ấy cũng đã thấy máu chảy ra từ hai chân Vương Đàm và cô ấy đã chủ động nhảy xuống sông - Đương nhiên cũng có thể giải thích hành động này theo cách khác - có tình kéo dài thời gian, lấy sự nguy hiểm tính mạng mình có thể xảy ra để kéo dài thời gian. Cô ấy nói với tôi, trong dòng nước, cô ấy đã làm râm khản nguyên thân linh độ trì cho Vương Đàm: Vương Đàm, hãy tranh thủ thời gian mà đẻ con đi! Đẻ nhanh lên! Chỉ cần đưa bé chui ra khỏi chỗ ấy thì đã là một sinh mệnh, là công dân của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, sẽ được pháp luật bảo hộ. Trẻ em là hoa của tổ quốc, là tương lai của đất nước. Đương nhiên, cô ấy nói, những gì mà cô ấy cho là mình đã xử trí một cách thông minh không thể đánh lừa được cô tôi. Vì bình thường, chỉ cần cô ấy vừa cử động cái mông là cô tôi đã biết rắm của cô ấy thối hay không thối!

Khi chúng tôi đưa được “Tiểu sư tử” và tay nhân viên của tổ sinh đẻ có kế hoạch lên thuyền thì chiếc bè của nhà họ Vương đã chạy được khoảng ba cây số. Đúng lúc ấy, máy nổ trên thuyền cũng câm lặng một cách đột ngột. Tần Hà cật lực khởi động lại máy, mồ hôi đầm đìa trên mặt. Sự nóng nảy của cô tôi đã được phát tiết đến cực điểm. Còn “Tiểu sư tử” và tay nhân viên nọ đang nằm bẹp trên thuyền nôn nước từ trong bụng ra ngoài.

Sau khi nhảy chồm chồm cho hả tức, cô tôi đã trở lại với thái độ điềm tĩnh hàng ngày và trên mặt cô có một nét cười thâm hại. Một tia nắng yếu ớt vươn ra khỏi đám mây dày chiếu xuống mặt cô, chiếu xuống mặt nước sông cuộn cuộn đục ngầu khiến tôi liên tưởng rằng, lúc này cô tôi là một anh hùng đang ở bước đường cùng. Cô ngồi trước mũi thuyền, hạ giọng nói với Tần Hà: “Đừng có giả vờ nữa, mọi người cũng đừng có giả vờ nữa!”

Tần Hà thoáng lạng người và ngay sau đó, động cơ đã nổ ầm ầm. Chiếc thuyền như một mũi tên tiếp tục truy đuổi chiếc bè của nhà họ Vương.

Tôi đập đập vào lưng “Tiểu sư tử” vừa lén liếc nhìn cô. Lúc ấy, cô vừa cau mày vừa cười nhẹ. Cô ấy đang nghĩ gì nhỉ? Đột nhiên tôi chợt nhớ ra rằng, cô tôi đã bốn mươi bảy tuổi. Thời thanh xuân của cô đã kết thúc lâu lắm rồi và lúc này, cô đang đi một mình đi trên đoạn đường cuối của cuộc đời. Trên mặt cô đã hằn những vết tàn tạ và sự mệt mỏi. Tôi nhớ lại, lúc còn sống không dưới một lần, mẹ tôi đã nói rằng, đàn bà sinh ra để làm gì? Suy cho cùng, đàn bà tồn tại cũng chỉ là để đẻ con. Địa vị của đàn bà được khẳng định ở chỗ đẻ con. Sự tôn nghiêm mà đàn bà có được cũng bắt đầu từ chỗ sinh con đẻ cái. Nỗi đau lớn nhất của người đàn bà là không thể có con. Một người đàn bà mà không có con thì chưa xứng đáng được xem là đàn bà đúng nghĩa. Và tất nhiên, hạnh phúc và vinh quang của đàn bà cũng đặt cả vào con cái. Không có con, đàn bà sẽ trở nên sắt đá. Đàn bà không sinh con thì sẽ già trước tuổi... Những lời của mẹ tôi là nhằm vào cô. Có điều mẹ tôi chưa bao giờ nói với cô những lời này. Sự già nua của cô tôi lúc này liệu có liên quan gì đến việc cô ấy không có con? Cô đã bốn mươi bảy tuổi. Nếu tranh thủ thời gian để kiếm một người chồng, liệu cô còn có khả năng sinh nở nữa không? Nhưng để tìm ra một người có thể làm chồng cô tôi, liệu biết tìm ở đâu?

... Chiếc thuyền của tổ sinh đẻ có kế hoạch rất nhanh chóng đuổi kịp chiếc bè của nhà họ Vương. Khi đến gần chiếc bè, Tần Hà giảm ga và cẩn thận áp sát thuyền vào chiếc bè.

Vương Cước đang đứng ở cuối chiếc bè, lăm lăm chiếc sào trong tay, ánh mắt như có lửa, tư thế sẵn sàng liều mạng với những ai dám động vào chiếc bè của ông ta.

Vương Can ôm chặt Trần Nhĩ ngồi ở đầu chiếc bè.

Trần Tị đang ôm Vương Đâm ngồi ở giữa bè, vừa khóc vừa cười: “Vương Đâm, em dè nhanh lên! Đẻ ra đã là một sinh mạng! Đẻ ra được là em và con đều sống, bọn họ sẽ không động đến em nữa! Vạn Tâm! “Tiểu sư tử”! Hai người thất bại rồi! Ha ha!!! Các người thua cuộc rồi!”

Nước mắt chảy dài trên má và thấm vào bộ râu rất rậm của Trần Tị, tiếp tục rơi xuống ngực cậu ta.

Đúng lúc ấy, Vương Đâm thét lên một tiếng khiến mọi người ai nấy đều sồn gai ốc.

Khi chiếc thuyền đã áp sát chiếc bè, cô tôi đứng lên và đưa một tay ra phía trước.

Dưới bè, Trần Tị lôi từ bụng ra một con dao, hét lên như một hung thần: “Hãy thu móng vuốt ma quỷ của bà vào!”

Cô tôi rất bình tĩnh nói: “Không phải là móng vuốt của ma quỷ mà là bàn tay của một bác sĩ phụ sản!”

Sống mũi tôi cay cay và tôi chột tinh ngộ, gào to: “Trần Tị! Mau đón cô xuống bè! Hãy để cô đỡ đẻ cho Vương Đâm!”

Tôi chộp lấy chiếc sào có móc sắt đưa qua, kéo chiếc bè lại. Cô tôi nhúc nhích thân hình đã nặng nề, bước xuống chiếc bè.

“Tiểu sư tử” xách hòm thuốc nhảy một bước thật dài, đứng vững trên bè.

Khi “Tiểu sư tử” dùng kéo cắt chiếc váy thấm đẫm máu của Vương Đâm, tôi quay mặt đi. Nhưng bàn tay tôi vẫn nắm chặt lấy chiếc sào không cho chiếc thuyền và chiếc bè tách rời nhau ra.

Trong đầu óc tôi hình dung cảnh tượng của Vương Đâm lúc ấy: Nằm dài trên bè, phần dưới thân người tắm trong máu, cơ thể bé tí nhưng cái bụng thì cao vồng. Trông cô ta lúc ấy chẳng khác nào một con hải cẩu!

Sông vẫn cuộn cuộn chảy về đông, ngày đêm không ngừng nghỉ. Ở trên cao, mây đen đã cùng nhau kéo đi đâu cả để cho ánh mặt trời chiếu rọi... Đoàn thuyền bè chờ đảo vẫn nối đuôi nhau xuôi dòng. Chiếc bè của tôi, tuy không có ai lèo lái nhưng vẫn êm đềm trôi giữa quần thể ấy.

Tôi hy vọng. Trong tiếng kêu xé ruột của Vương Đâm, trong tiếng réo của dòng nước lũ, trong tiếng kêu tiếng hí của la và lừa trên bờ, tôi hy vọng...

Từ chiếc bè, tiếng khóc sơ sinh vang lên!

Không kềm lòng được nữa, tôi quay người lại. Tôi nhận ra trên tay cô tôi là một hình hài đỏ hồng và “Tiểu sư tử” đang dùng một dải băng trắng muốt quấn chung quanh bụng nó.

“Lại là một đứa con gái!” - Đó là tiếng của cô tôi.

Trần Tị cúi đầu ủ rũ, hai nắm đấm vung lên đấm bồm bộp vào ngực: “Trời diệt tôi! Trời hại tôi rồi!...

Họ Trần năm đời độc đinh, không ngờ đến đời tôi thì tuyệt tự!”

Cô tôi chửi: “Mày đúng là đồ súc sinh!”

Cho dù chiếc thuyền của đội sinh đồ có kế hoạch đã kéo chiếc bè của nhà họ Vương chạy như điên cuồng quay về trạm xá công xã nhưng cuối cùng cũng không cứu được tính mạng của Vương Đàm.

Theo lời “Tiểu sư tử” nói thì trước khi chết, Vương Đàm bỗng tỉnh táo lạ thường. Máu trong người cô ấy không còn nữa, toàn thân trở nên trắng bệch. Vương Đàm nhìn cô tôi mỉm cười, môi mấp máy như muốn nói điều gì đó. Cô tôi cúi xuống thật thấp để nghe Vương Đàm thào thì. “Tiểu sư tử” nói, cô ấy không thể nghe được những gì mà Vương Đàm đã nói với cô tôi, nhưng chắc chắn là cô tôi đã nghe thấy rất rõ. Sau đó thì mặt Vương Đàm từ trắng chuyển sang tím tái, đôi mắt vẫn mở trừng trừng nhưng rõ ràng là không còn thấy được gì nữa. Cô tôi ngồi cúi đầu lặng lẽ bên thi hài Vương Đàm. Lâu lắm, cô mới đứng lên, trút một hơi thở vô cùng nặng nhọc và buồn thảm, hỏi “Tiểu sư tử” mà như tự hỏi chính mình: “Sao mọi chuyện lại như thế này?”

Trần Mi, con gái sinh không đủ ngày đủ tháng của Vương Đàm được sự chăm sóc vô cùng chu đáo của cô tôi và “Tiểu sư tử” đã vượt qua cơn nguy hiểm và đã sống.

Tiên sinh Sugitani Yoshihito kính mến,

Sau khi về hưu, chúng tôi chuyển nhà về sống ở quê hương Cao Mật. Thoắt đó mà đã ba năm. Tuy trong thời gian này cũng có nhiều chuyện rắc rối nhưng nói chung là vui vẻ và êm thấm. Việc ngài đánh giá rất cao những tài liệu về cô mà tôi đã gửi cho ngài khiến tôi cảm thấy trách nhiệm của mình càng nặng nề hơn. Ngài nói, những tài liệu này được chỉnh lý tại sẽ trở thành một cuốn tiểu thuyết và có thể in thành sách. Nhưng tôi vẫn thầm lo lắng lẫn nghi ngờ. Nỗi lo thứ nhất chính là, tôi sợ các nhà xuất bản sẽ chẳng chịu in những cuốn sách viết về đề tài này. Thứ hai là sợ cô tôi sẽ tức giận khi đọc những gì do thẳng cháu của mình viết ra. Cho dù tôi đã cố gắng để tránh những kỳ hủy đối với bậc trưởng bối nhưng đôi lúc vẫn động đến những gì sâu kín nhất trong tâm hồn của cô. Ngay cả trong thâm tâm, khi viết những trang tài liệu này để gửi cho ngài, tôi vẫn thầm nghĩ mình đã phạm một lỗi lầm lớn và đang tìm cách để làm giảm nhẹ những lỗi lầm của mình. Những lời an ủi và động viên của ngài khiến tôi yên tâm được đôi phần. Đã biết là nếu tiếp tục viết là tiếp tục sai lầm, nhưng tôi không thể dừng lại ở đây. Viết một cách trung thực là một cách chuộc lỗi. Thế thì tôi sẽ viết một cách trung thực vậy.

Mười mấy năm trước tôi đã từng nói, khi viết số phận cá nhân thì phải động đến nỗi đau lớn nhất của tâm hồn của người ấy; viết về nhân sinh thì phải lục lọi những điều không dám ngoái đầu nhìn lại trong ký ức của mình. Lúc này, tôi vẫn tiếp tục viết về những nỗi đau lớn nhất của nhân sinh, những gì bạo tàn nhất của loài người. Tôi muốn tự đưa mình lên bàn mổ, đặt dưới ánh sáng của những ngọn đèn y học để nhận ra mình.

Hơn hai mươi năm trước, tôi đã từng dương dương tự đắc không biết xấu hổ khi tuyên bố rằng: Tôi viết cho chính mình. Viết để mà chuộc lỗi đương nhiên có thể được xem là viết cho chính mình, nhưng chừng đó chưa đủ. Tôi nghĩ, tôi vẫn phải viết về những người đã từng bị tôi hại, đồng thời cũng phải viết về những người đã từng hại tôi. Tôi cảm ơn họ, bởi vì mỗi lần bị hại, ngay lập tức tôi lại nghĩ đến những người đã từng bị tôi hại.

Thưa tiên sinh,

Bây giờ tôi sẽ tiếp tục gửi cho ngài những điều vụn vặt, đứt nối mà trong một năm qua tôi đã viết ra. Những chuyện có liên quan đến cô Vạn Tâm của tôi. Tôi nghĩ là nên dừng lại ở đây. Tiếp theo tôi sẽ hoàn thành một cách nhanh chóng kịch bản mà trong đó, cô tôi được thể hiện nguyên diện mạo.

Mỗi lần gặp tôi, cô đều nhắc đến ngài và cô ấy hy vọng một cách chân thành là ngài còn có cơ hội quay trở lại. Thậm chí cô ấy còn nói, có phải là tiên sinh Sugitani không đủ tiền mua vé máy bay? Cô ấy còn nói: “Cháu cứ nhắn với ông ấy là cô sẽ mua vé máy bay cho ông ấy! Trong lòng cô còn có nhiều điều muốn nói nhưng không thể dễ dàng nói với bất cứ ai. Nhưng nếu tiên sinh Sugitani đến, cô sẽ không do dự gì mà tâm sự hết với ông ấy”. Cô nói, cô ấy còn biết một bí mật vô cùng trọng đại về phụ thân ngài và chưa bao giờ nói với bất kỳ ai. Cô ấy chỉ chờ ngài đến và chỉ nói với mỗi một mình ngài mà thôi.

Ngoài ra, cho dù trong mớ tài liệu hỗn tạp mà tôi gửi theo đây tuy đã có đề cập đến, nhưng tôi nghĩ là cũng cần nên nói với ngài ở đây: Ở cái tuổi gần đất xa trời rồi nhưng gần đây tôi lại trở thành bố của một đứa trẻ! Thưa tiên sinh, cho dù đứa trẻ này được sinh ra như thế nào, cho dù từ nay trở về sau sẽ có rất nhiều chuyện phiền phức chung quanh đứa trẻ này, tôi vẫn mong ngài chúc phúc cho nó trong tư cách của một đại quý nhân. Và nếu có thể, xin ngài hãy đặt cho nó một cái tên!

Khoa Đầu

Cao Mật, tháng 10 năm 2008

1

Trong ấn tượng của tôi, lá gan của cô tôi bao trùm cả trời đất này. Hầu như cô không sợ bất kỳ người nào trên thế gian này, càng không có chuyện gì khiến cô phải sợ hãi. Nhưng... chính mắt tôi và “Tiểu sư tử” lại trông thấy cô bị một con ếch làm cho kinh sợ, kinh sợ đến độ ngất đi và sùi cả bọt mép.

Đó là một buổi sáng tháng tư, tôi và “Tiểu sư tử” được mời đến làm khách tại cơ sở nuôi ếch do Viên Tai và em họ Kim Tu của tôi hợp tác sáng lập. Thời gian chỉ có mấy năm mà diện mạo quê hương Đông Bắc Cao Mật của tôi - vốn được xem là một vùng đất lạc hậu, nay đã thay đổi ghê gớm. Hai bên bờ sông là hai con đê bằng đá trắng cao ngất ngưỡng, đồ sộ và kiên cố. Hai bên bờ sông trồng toàn những kỳ hoa dị thảo xanh mướt. Sau bờ đê thấp thoáng mấy mươi khu chung cư cao tầng cao thấp khác nhau, lại còn có cả những khu biệt thự kiến trúc theo lối phương tây. Làng tôi đã nối kết với phố huyện, đi đến sân bay Thanh Đảo chỉ mất bốn mươi phút ô tô. Thương nhân Hàn Quốc và Nhật Bản đổ xô đến để đầu tư mở cửa hàng, xí nghiệp, nhà máy. Tuyệt đại bộ phận đất đai nông nghiệp của làng tôi đã biến thành sân golf. Cho dù cái tên của quê tôi đã được đổi mới, bây giờ được gọi là khu Triều Dương. Nhưng do thói quen, chúng tôi vẫn gọi là vùng Đông Bắc Cao Mật.

Từ nơi ở của chúng tôi đến cơ sở nuôi ếch mất năm cây số. Kim Tu định đánh xe đến đón nhưng chúng tôi đã khéo léo từ chối. Chúng tôi đi bộ dọc theo con đường dành cho người đi bộ ven sông đi xuôi về phía hạ nguồn, thì thoáng lại bắt gặp những phụ nữ đẩy những chiếc xe bé tẹo đưa con đi dạo. Gương mặt ai cũng hồng hào bóng loáng. Mùi nước hoa ngoại đắt tiền xông lên sực nức từ thân thể họ. Những đứa trẻ ngồi trên xe miệng ngậm núm vú nhựa, có đứa ngủ say, có đứa mở tròn đôi mắt thơ ngây nhìn thế giới chung quanh... Tất cả đều đẹp đẽ, đều thơm tho. Mỗi khi gặp một đứa bé, “Tiểu sư tử” đều kéo mẹ chúng lại chào hỏi, sau đó cúi cái thân thể mập mạp xuống chiếc xe sờ nắn những bắp tay bắp đùi tròn trịa của mấy đứa bé rồi hôn vào đôi má lính phính của chúng. Những gì biểu hiện trên mặt “Tiểu sư tử” lúc ấy chứng minh rằng, cô ấy thật lòng yêu trẻ con. Trước một thiếu phụ ngoại quốc tóc vàng mắt xanh đang đẩy một chiếc xe, trên đó có hai đứa bé song sinh, đầu đội mũ len, xinh đẹp chẳng khác hai chú búp bê Baby, “Tiểu sư tử” hết ve vuốt đứa này rồi sang đứa kia, những tiếng xuýt xoa vang lên nho nhỏ và đôi mắt ngấn đầy nước mắt. Tôi nhìn gương mặt rất lễ phép và nụ cười của người thiếu phụ ngoại quốc, nhẹ kéo áo “Tiểu sư tử”, nói:

“Đừng để nước mắt rơi lên mặt hai đứa trẻ đấy!”

“Tiểu sư tử” thờ dài, nói: “Trước đây em đâu có nghĩ là trẻ con lại đẹp như thiên thần như thế này”.

“Điều này chứng minh là chúng ta đã già”.

“Cũng chưa hẳn” - “Tiểu sư tử” nói - “Người thời đại mới, cuộc sống đã cao nên việc nuôi nấng con cái cũng đầy đủ hơn. Do vậy mà trẻ con đứa nào cũng xinh đẹp”.

Trên đường, chúng tôi cũng gặp khá nhiều người quen, bắt tay hàn huyên và một cảm nhận chung của chúng tôi là “chúng ta đã già”, là “thời gian trôi nhanh quá, chớp mắt mà đã mấy mươi năm”...

Trên sông, một chiếc du thuyền trang hoàng sắc sỡ xanh xanh đỏ đỏ đang trôi từ từ, trông nó chẳng khác một lâu đài di động. Âm nhạc du dương từ trên du thuyền văng đến tai tôi. Rất nhiều cô gái hóa trang ăn mặc theo lối xưa tay ôm đàn che nửa mặt hoa ngời trước mũi thuyền. Một vài chiếc tàu cao tốc xé nước bay trên sông. Những đợt sóng trắng tung lên cao khiến những con chim âu trắng hoảng sợ lao vút lên trời.

Tôi và “Tiểu sư tử” dắt nhau đi một cách bình yên. Thoạt nhìn thì ai cũng nghĩ là chúng tôi đang hòa chung nhịp đập của trái tim. Nhưng chúng tôi tự biết, mỗi người chúng tôi đang đuổi theo những suy nghĩ riêng. Trẻ con! Những đứa trẻ xinh đẹp khả ái của hiện tại..., có thể đó là những gì trong đầu “Tiểu sư tử” lúc ấy. Nhưng trong đầu tôi lúc này lại là những hình ảnh của quá khứ - Cuộc rượt đuổi kinh tâm động phách hai mươi năm trước, cũng ngay trên chính khúc sông này.

Chúng tôi bước lên lối giành cho người đi bộ chiếc cầu sắt được thiết kế theo mô hình dây văng vượt qua con sông vừa mới khánh thành. Rất nhiều chiếc ô tô sang trọng như BMW, Camry... đang lưu thông trên cầu. Hình dáng chiếc cầu rất đẹp, trông như một con hải âu đang chao cánh. Qua khỏi cầu là sân gôn đạt tiêu chuẩn quốc tế nằm bên phía tay phải. Bên tay trái là miếu Nương Nương đã trở nên nổi tiếng xa gần trong thời gian gần đây.

Đó là ngày mùng tám tháng tư Âm lịch, là ngày đại tế miếu Nương Nương. Trên những bãi cỏ chung quanh miếu, xe hơi đậu san sát. Từ các bảng số, chúng tôi biết hầu hết những chiếc xe này đều đến từ những thành phố thuộc tỉnh Cáp Nhĩ Tân, một số ít là bảng số ngoại tỉnh.

Vùng đất này trước kia vốn là một thôn nhỏ, được gọi là thôn “Nương Nương Miếu” vì giữa thôn có miếu Nương Nương. Thuở nhỏ tôi đã từng theo bố đến đây để dâng hương. Có điều việc này đã quá lâu, tôi chẳng còn ấn tượng gì cả. Ngôi miếu này đã bị san phẳng trong thời kỳ Cách mạng văn hóa. Ngôi miếu mới được trùng tu cực kỳ nguy nga đồ sộ, tường đỏ ngói vàng. Hai con đường dẫn vào miếu là những dãy hàng bán hương hoa, giấy vàng mã và có cả người bán những búp bê bằng đất sét. Người bán búp bê đang cao giọng rao chào mời du khách: “Mua búp bê nào! Mua búp bê nào!”

Trong số người bán búp bê ấy, có một người mặc áo khoác vàng, đầu trọc lóc, hình dạng có vẻ là một nhà sư. Người này đang gõ mõ và đang cao giọng xướng một bài tụng cũng có vẻ có điệu lắm:

Mua một búp bê mang về nhà,

Cả nhà cao hứng cười ha ha!

Năm nay mua về năm sau dường,

Năm nữa nở miệng gọi: Má! Ba!

Chất lượng búp bê thật là cao,

Đại sư công nghệ chính tay tạo.

Búp bê của tôi dung mạo đẹp,

Mặt hoa da phấn miệng anh đào.

Búp bê của tôi linh nghiệm tuyệt,

Bán khắp một trăm linh tám huyện.

Mua một chiếc, sinh con rồng! Mua hai chiếc, thai rồng phượng!

Mua ba chiếc, sao Tam tinh! Mua bốn chiếc, quan Tứ trụ!

Mua năm chiếc, quan Ngũ hổ! Mua sáu chiếc, tôi không bán!

Sợ quý bà, nói lời thôi!

Giọng rao của người này sao mà quen thuộc. Tôi bước đến gần để xem, hóa ra là Vương Can! Cậu ta đang chào mời một nhóm du khách Nhật Bản và Hàn Quốc. Tôi đang do dự và định kéo “Tiểu sư tử” rời khỏi chỗ này vì không muốn gặp mặt người quen khiến hai bên đều khó xử, đặc biệt là đối với Vương Can thì “Tiểu sư tử” đã vùng khỏi tay tôi, chạy thẳng đến trước mặt cậu ta.

Thật ra thì tôi thừa biết, “Tiểu sư tử” chạy đến trước mặt Vương Can nhưng không phải để gặp mặt cậu ta mà chính vì cái vật mà cậu ta đang cầm trên tay. Quả nhiên Vương Can không hề quảng cáo quá sự thật. Những con búp bê cậu ta bày bán trên quầy hoàn toàn khác với những người chung quanh. Trên quầy hàng của những người chung quanh, búp bê đủ màu đủ sắc rực rỡ nhưng bất luận là búp bê nam hay nữ đều chỉ có một khuôn mặt, một bộ dạng. Trên giá của Vương Can, tuy màu sắc không rực rỡ nhưng tất cả búp bê đều như một sinh mệnh đang sống, có khuôn mặt trầm tư tĩnh lặng; có khuôn mặt đang nhúu mày nhăn trán như đang suy nghĩ điều gì đó; có khuôn mặt cười tươi như hoa nở... Chỉ cần nhìn lướt qua là tôi biết, những con búp bê này đều được bàn tay của đại sư nặn búp bê nức tiếng huyện Cao Mật Hách Đại Thủ làm ra.

Năm một ngàn chín trăm chín chín, Hách Đại Thủ kết hôn với cô tôi. Cách bán búp bê đất độc đáo của ông Hách vẫn được sử dụng mấy chục năm nay không hiểu vì sao lại chuyển giao cho Vương Can, đồng thời lại biến đổi cách thức ra bán như vậy? Lúc này Vương Can đang nói với những du khách đang đứng chung quanh: “Những búp bê đang bày bán chung quanh tôi rất rẻ là vì họ dùng khuôn để dập. Còn những búp bê của tôi có đất hơn một tí, nhưng chúng lại được nặn thủ công từ chính bàn tay của đại nghệ nhân nổi tiếng khắp huyện Cao Mật Hách Đại Thủ và ông vua nặn búp bê Tàn Hà nhắm mắt mà nặn ra. Thế nào thì gọi là sống động như một sinh mệnh?” - Vương Can nhặt lên một búp bê đang chúm cái miệng nhỏ đỏ hồng sinh khí lên, nói tiếp - “Đây là con búp bê lấy nguyên mẫu từ phụ nhân Dusa người Pháp đã được nhào nặn qua bàn tay thiên tài của Tàn Hà đại sư của chúng tôi. Vạn vật sinh ra từ đất, các vị có hiểu không? Nữ Oa vất đất nặn ra con người, các vị có biết không? Đất là vật có linh khí nhất. Đại sư Tàn Hà đã lấy đất này từ lòng sông Giáo Hà ở độ sâu hai mét dưới mặt đất. Đó là loại đất sét đã trầm tích trên ba nghìn năm, là đất sét lịch sử, là đất sét văn hóa, các vị có hiểu không? Sau khi đưa lên khỏi mặt nước, chúng tôi phơi khô đất sét dưới mặt trời rồi để dưới ánh trăng để đất có thể hấp thu tinh khí của vũ trụ, hấp thu ánh sáng của mặt trời mặt trăng, sau đó được đặt lên bàn đá, mài vụn thành bột. Tiếp theo đó, chúng tôi lấy nước sông khi mặt trời vừa mới mọc, lấy nước giếng khi ánh trăng vừa lên đến đỉnh đầu để nhào thành bột nhào, dùng tay nhào một tiếng đồng hồ để cho chúng nhuyễn như bột miến... Lúc ấy mới bắt đầu nặn. Tôi cũng muốn nói thêm để quý vị hiểu rằng, Tàn đại sư của chúng tôi khi nặn một búp bê thì công việc đầu tiên là dùng càn trúc chọc một lỗ nhỏ trên đầu, sau đó cấn ngón tay cho chảy máu và cho vào cái lỗ nhỏ ấy một giọt máu của chính mình, dùng một chút đất sét lấp miệng lại và bắt đầu nặn. Nặn xong thì đặt nó vào một chỗ tối, sau bảy bảy bốn chín ngày lấy ra, bắt đầu tô màu, tô mắt tô miệng. Như vậy, bản thân những đứa trẻ đất sét này đã là một sinh mệnh, nếu không nói là một sinh linh... Không giấu giếm các vị, tôi nói điều này nhưng mong các vị đừng sợ hãi... Gặp những đêm trăng tròn, những búp bê của Tàn đại sư đều có thể thổi sáo và nhảy múa, vừa nhảy vừa vỗ tay vừa cười. Những tiếng cười tiếng vỗ tay ấy cũng giống như những âm thanh xuất phát từ điện thoại di động của các vị vậy, tuy không lớn nhưng rất trong và rất rõ ràng. Nếu không tin, các vị cứ lấy vải con đem về nhà để kiểm nghiệm những lời tôi nói. Nếu không đúng như vậy, các vị cứ đem lại đây và đập vỡ trước mặt tôi... Nhưng tôi tin rằng, các vị không nỡ lòng nào đập vỡ chúng, đúng không? Bởi đập vỡ chúng, các vị sẽ thấy máu, các vị sẽ nghe thấy tiếng khóc của chúng...” - Trong số những du khách đang vây chung quanh Vương Can, có mấy nữ du khách mua búp bê. Vương Can lôi hộp chuyên dụng ra, gói lại thật cẩn thận, các du khách cầm trên tay với vẻ mặt mãn nguyện và bỏ đi. Đúng lúc ấy, Vương Can mới nhận ra sự có mặt của tôi và “Tiểu sư tử”.

Thực ra thì trong thâm tâm, tôi biết là Vương Can đã nhận ra sự có mặt của tôi cũng như của “Tiểu sư tử” - người mà cậu ta đã theo đuổi một cách tuyệt vọng đến mười mấy năm từ rất sớm. Có điều, cậu ta vẫn làm ra vẻ rất kinh ngạc khi trông thấy chúng tôi, kêu lên rất điệu nghệ:

“Ôi chào! Thì ra là nhị vị!”

“Cậu vẫn tốt đấy chứ, anh bạn! Lâu lắm rồi không gặp nhau!”. Tôi nói.

“Tiểu sư tử” nhìn Vương Can cười, miệng nói gì đó nhưng tôi nghe không rõ. Tôi bắt tay Vương Can rồi rút thuốc lá mời cậu ta. Vương Can cũng rút thuốc lá mời tôi. Tôi hút điều thuốc “Bát hỷ” của Vương Can, còn cậu ta thì hút điều thuốc “Tướng quân” của tôi.

“Tiểu sư tử” quan sát thật tỉ mỉ những con búp bê của Vương Can.

“Nghe nói cậu đã trở về từ lâu rồi.” - Vương Can nói - “Đúng là đi khắp cùng trời cuối đất, không đâu bằng chính quê hương!”

“Đúng thế! Cáo chết quay đầu về núi, lá rụng về cội.” - Tôi nói - “Nhưng chẳng qua cũng gặp phải thời thế thay đổi. Nếu là vài chục năm trước, ngay cả nghĩ tới thôi cũng không dám nghĩ”.

“Ngày xưa, mọi người sống như trong lồng kín. Nếu không bị nhốt trong lồng kín thì cổ cũng bị thắt một sợi dây thừng.” - Vương Can nói - “Bây giờ, đã tự do rồi, chỉ cần có tiền, muốn làm gì thì đều làm vậy, chỉ cần không phạm pháp là được”.

“Đúng vậy!” - Tôi vừa nói vừa chỉ vào những con búp bê - “Này ông bạn, tất cả đều là thật đấy chứ? Tất cả đều linh nghiệm như ông nói đấy chứ?”

“Ông cho là tôi buột miệng nói bừa để lừa người ta sao?” - Thái độ Vương Can rất nghiêm túc - “Những gì tôi nói đều là sự thật, tuy có chút ít cường điệu nhưng căn bản vẫn là sự thật. Ngay cả chuyện quốc gia đại sự, người ta cũng cường điệu lên một chút, có sao đâu?”

“Dù sao thì miệng lưỡi của tôi cũng không so được với ông” - Tôi nói - “Nói thật đi, tất cả đều do Tần Hà nạn cả, phải không?”

“Lẽ nào lại là đồ giả!” - Vương Can nói - “Tôi nói, những con búp bê này có thể thổi sáo và nhảy múa trong đêm trăng tròn, đó là nói dóc. Nhưng chuyện Tần Hà nhắm mắt và nạn ra chúng, đó là chuyện thật trăm phần trăm. Nếu ông không tin, ngày nào đó rảnh rỗi, tôi đưa ông đi xem”.

“Tần Hà đang sống ở đây à? Hộ khẩu vẫn ở đây chứ?”

“Mấy năm gần đây sống ở đâu mà chả được, cần gì hộ khẩu với chả hộ khẩu. Chỗ nào sống được thì cứ sống thôi.” - Vương Can nói - “Cô của ông sống ở đâu thì Tần Hà sống ở đó. Người như ông ta, nhân gian khó tìm!”

“Tiểu sư tử” cầm một con búp bê rất đẹp, thoát trông cũng nhận ra đó là một đôi được nạn theo mô hình pha trộn hai dòng máu đông tây trong tay, đưa lên cao, nói: “Tôi cần đưa trẻ này”.

Tôi chăm chú nhìn con búp bê và đột nhiên, một cảm giác lạ lùng xuất hiện. Đúng! Không sai tí nào! Trông có vẻ quen lắm. Nhưng tôi đã gặp khuôn mặt này ở đâu? Là ai?

Đúng rồi! Chính là Trần Mi, con gái Trần Tị và Vương Đàm, là đứa con gái bé bỏng mà cô tôi và “Tiểu sư tử” đã chăm sóc trong nửa tháng và sau đó đành lòng trả về cho bố nó là Trần Tị.

Tôi còn nhớ rất rõ cái đêm mà Trần Tị đến nhà tôi để thăm đứa con gái của cậu ta. Đó là đêm cuối cùng của một năm, là đêm giao thừa tết âm lịch. Tiếng pháo đi đùng nổ trong thôn, không gian khét lẹt mùi thuốc pháo và lộn vồn khói. “Tiểu sư tử” đã hoàn tất mọi thủ tục để có thể đi theo tôi, đã có thể rời khỏi tổ sinh đẻ có kế hoạch công xã. Qua tết là tôi đã có thể đưa cô ấy và Yên Yên đến ga tàu hỏa để đến Bắc Kinh. Trong đơn vị của tôi ở Bắc Kinh có một khu tập thể giành cho những quân nhân độc thân, cứ xem đó là nhà mới của chúng tôi. Bố không đi theo chúng tôi, cũng không muốn lên sống với anh cả lúc này đã công tác ở huyện. Ông muốn bám giữ mảnh đất của mình. May mà anh hai tôi đang công tác trên thị trấn gần nhà, có thể chăm sóc bố.

Sau khi Vương Đám chết, Trần Tị sống ngập ngụa trong rượu, uống say thì hát và khóc, đi ngêu ngao khắp hang cùng ngõ hẻm. Ban đầu, mọi người còn biểu lộ sự thương xót và thông cảm. Nhưng dần dần, ai cũng lắc đầu ngao ngán. Khi tổ chức truy tìm Vương Đám, công xã đã dùng số tiền trong ngân hàng của Trần Tị để trả công cho xã viên. Sau khi Vương Đám chết, hầu hết những người đã nhận số tiền ấy đều mang đến trả lại cho cậu ta. Lãnh đạo công xã cũng quyết định không thu những khoản chi phí đã cung cấp cho Trần Tị trong thời gian bị giam giữ tại công xã. Do vậy, nếu tính toán một cách đơn giản, ai cũng biết là trong tay cậu ta ít nhất cũng có ba mươi nghìn đồng, đủ để cho cậu ta uống rượu trong vài ba năm. Gần như Trần Tị đã quên đứa con gái bé nhỏ được cô tôi và “Tiểu sư tử” ôm về trạm xá để chăm sóc. Thực ra, mục đích của Trần Tị khi mạo hiểm để cho Vương Đám mang thai đứa thứ hai chỉ là mong muốn có một đứa con trai để nối dõi họ Trần. Do vậy mà cậu ta mới liều sống liều chết để bảo vệ cái bào thai ấy. Nhưng khi nhận lấy kết quả là một đứa con gái được sinh ra từ trong gian lao tốt cùng, cậu ta không còn quan tâm gì nữa mà chỉ biết đầm ngực kêu khóc: Trời hại tôi rồi! Trời bắt tôi tuyệt tự!... như tôi đã kể ở trước.

Cái tên Trần Mi là do cô tôi đặt cho đứa con gái ấy. Bởi mắt nó sáng, mày nó thanh, lại đã có một con chị tên là Trần Nhĩ nên cô tôi chỉ nói gọn lỏn: Tên nó là Trần Mi! “Tiểu sư tử” vỗ tay tán thưởng: “Cái tên này quá hay!”

Cả “Tiểu sư tử” và cô tôi đều đã có ý định nhận Trần Mi làm con nuôi. Có điều khi làm hộ khẩu và các thủ tục nhận con nuôi đều rất phiền hà phức tạp, cho nên khi Trần Tị đến và lôi con bé từ trong tay của “Tiểu sư tử” đi, nó vẫn chưa được kê khai hộ khẩu và cũng chưa có giấy khai sinh. Và tất nhiên, trong tổng số nhân khẩu hợp pháp của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, chưa hề có tên con bé ấy. Thời ấy, người ta gọi loại trẻ con này là “con đen” và cũng chưa ai bỏ công ra để thống kê loại “con đen” này là bao nhiêu trong thời kỳ ấy. Nhưng nếu có thống kê chưa chắc đã đầy đủ, cho dù không đầy đủ thì con số thống kê vẫn có thể làm cho người ta giật mình kinh sợ. Cho đến năm một chín chín mươi, vấn đề “con đen” này tạm thời được giải quyết sau đợt tổng điều tra dân số trong toàn quốc. Và tất nhiên số tiền phạt vì “sinh con ngoài kế hoạch” này lớn không biết bao nhiêu mà kể. Có điều số tiền phạt ấy được nhập vào kho bạc của nhà nước là bao nhiêu, không ai có thể tính toán được. Mười mấy năm gần đây, nhân dân tiếp tục tạo ra bao nhiêu là “con đen”. Nếu thống kê được thì lại là một con số làm cho người ta tiếp tục sợ hãi và đương nhiên số tiền phạt cũng cao lên gấp mấy chục lần so với ngày ấy, chờ đến đợt tổng điều tra dân số tiếp theo và nếu những bậc bố mẹ của những “con đen” ấy nộp tiền phạt thì...

Trong những ngày ấy, thiên chức làm mẹ của “Tiểu sư tử” bộc lộ rất rõ rệt. Ôm ấp, hôn hít Trần Mi hình như vẫn chưa đủ làm cô ấy thỏa mãn. Thậm chí tôi còn nghi ngờ rằng, cô ấy đã từng lén lút vạch vú cho con bé bú. Cơ sở để tôi nghi ngờ là đầu vú của “Tiểu sư tử” có phần khác lạ. Có điều, cô ấy có sữa để cho con bé bú hay không thì rất khó nói. Tôi không dám phủ định nhưng cũng không dám khẳng định, bởi kỳ tích ấy nghe đâu đã từng phát sinh. Thuở nhỏ tôi đã từng xem một vở kịch kể về một gia đình gặp phải tai ương: bố mẹ chết cả, chỉ còn một cô con gái mười tám tuổi và một đứa con trai đang thời kỳ bú sữa. Trong lúc cùng quẫn, cô chị đã nhét đầu vú trình nguyên của mình vào miệng cậu em trai. Tất nhiên ban đầu là không có sữa. Nhưng phép thần kỳ đã xảy ra, cậu em mút mãi và cuối cùng sữa cũng tiết ra! Chuyện thần kỳ ấy tất nhiên khó lòng xảy ra trong cuộc sống. Chị mười tám tuổi mà em còn bú sữa? Mẹ tôi nói, thời trước, mẹ chồng và con dâu để cùng một lúc là chuyện bình thường. Nhưng... chuyện ấy cũng từng xảy ra trong hiện tại. Bạn đại học của con gái tôi vừa có thêm một đứa em gái. Bố của con bé này là chủ một mỏ khai thác than đá, tiền nhiều đến độ chỉ biết đếm bằng gang tay trong khi nông dân bỏ đất lên đào than cho lão ta thì ăn không đủ no. Lão này có nhà ở Bắc Kinh, Thượng Hải, San Francisco, Washington... Toàn là những biệt thự hào hoa phong nhã và ở đó, lão đã cùng với những bà vợ hai, vợ ba sinh con đẻ cái...

Thôi thì tôi đành phải ghim dây cương con ngựa bất kham là hồi ức của chính mình để quay lại với chuyện chính vậy. Đêm trừ tịch, khi tôi đang đồ sủi cảo vào nồi, khi con gái tôi Yên Yên đang vỗ tay hát một bài hát của thiếu nhi giành cho sủi cảo “Một đoàn thiên nga bay đến từ phương nam, Kêu lên nháo nhác sà xuống sông”, khi “Tiểu sư tử” đang ôm Trần Mi hôn hít không biết chán thì Trần Tị, với chiếc áo khoác bằng da cũ mềm, đội chiếc mũ có hai nắp chụp lên tai, khập khà khập khiễng bước vào nhà tôi. Trần Nhĩ nói gót ngay phía sau và đang nín một chéo áo của bố. Trần Nhĩ mặc một chiếc áo bông, tay xắn đến khuỷu để lộ đôi cánh tay rét cứng đến độ đỏ rực. Đầu

tóc con bé rồi bởi chẳng khác nào một đồng cỏ khô, liên tục chun mũi hít hít nước mũi chảy dài xuống miệng, rõ ràng là con bé đang bị cảm nặng.

“Đến được đây là quá tốt! Cứ ngồi xuống đó đã!” - Tôi vừa đảo sủi cảo trong nồi vừa nói.

Trần Tị ngồi xuống ngạch cửa. Ánh lửa trong lò hắt ra chiếu rọi khuôn mặt cậu ta, chiếc mũi to tướng lúc này giống hệt như một chiếc củ cải trắng được đeo gọt nhẵn nhụi đeo lên mặt. Trần Nhĩ vịn vai bố đứng bên cạnh, ánh mắt có vẻ sợ hãi lẫn hiếu kỳ, thì thoảng liếc nhìn nồi sủi cảo đang sôi trên bếp lò, lúc thì nhìn “Tiểu sư tử” và đưa bé trong lòng cô ấy, lúc thì chuyển ánh mắt sang Yên Yên. Yên Yên đưa viên kẹo sô cô la đang cầm trong tay cho Trần Nhĩ. Nó nghiêng đầu nhìn vào mặt Trần Tị rồi len lén nhìn vào mặt tôi.

“Cầm lấy đi! Em Yên Yên đã cho thì cháu cứ nhận.” - Tôi nói.

Cánh tay nhỏ nhắn rút rề đưa ra cầm lấy chiếc kẹo.

Trần Tị nghiêm giọng quát nhỏ: “Trần Nhĩ!”

Cánh tay ấy nhanh chóng rút lại.

“Cậu làm gì thế! Trẻ con mà!” - Tôi bực mình gắt.

Trần Nhĩ khóc òa lên.

Tôi bước đến bên tủ vốc một nắm kẹo sô cô la đến bên Trần Nhĩ bỏ vào túi áo nó.

Trần Tị đứng dậy, nói với “Tiểu sư tử”: “Trả con cho tôi!”

“Tiểu sư tử” trừng mắt: “Không phải là anh không cần nó hay sao?”

“Ai nói tôi không cần?” - Giọng Trần Tị có vẻ hung hãn - “Nó là con tôi, là cốt nhục của tôi. Tại sao tôi lại không cần?”

“Anh không xứng là bố nó! Nó sinh ra trông chẳng khác nào một con mèo ốm. Nó sống được là nhờ tôi!” - “Tiểu sư tử” nói.

“Do các người truy đuổi nên Vương Đàm mới đẻ non!” - Trần Tị nói - “Nếu không, Vương Đàm sẽ không chết. Các người vẫn còn nợ tôi một sinh mạng!”

“Anh đang đánh rắm đấy à! Tình trạng của Vương Đàm, anh cũng biết, không nên mang thai nữa nhưng anh vẫn cố tình buộc cô ấy phải đẻ cho anh đứa con trai để nối dõi tông đường họ Trần nhà anh. Căn bản anh đã không quan tâm chuyện Vương Đàm sống hay chết! Vương Đàm chết là vì anh!”

“Cô nói gì?” - Trần Tị gào lên điên cuồng - “Cô mà nói thế thì tôi sẽ cho nhà cô không được ăn tết!”

Vừa nói, cậu ta vừa chộp lấy cái cối giã tỏi cầm trong tay rồi nhìn bếp lò như muốn quăng nó vào đó.

“Trần Tị! Cậu điên rồi à?” - Tôi quát - “Dù sao chúng ta cũng là bạn bè một thuở!”

“Bây giờ mà còn nói chuyện bạn bè hay sao?” - Trần Tị cười gằn - “Vương Đàm trốn trong nhà bố mẹ vợ cậu, có phải cậu là người đã tố cáo chuyện này với cô cậu?”

“Không có liên quan gì đến Tiểu Bảo. Tiêu Thượng Thần cung cấp thông tin cho chúng tôi!” - “Tiểu sư tử” nói.

“Tôi không cần biết ai đã báo tin.” - Trần Tị nói - “Dù sao thì bữa nay cô cũng phải trả con gái lại cho tôi”.

“Đừng có nằm mơ!” - “Tiểu sư tử” nói - “Tôi không thể để cho đứa trẻ này chết trong tay anh. Anh không xứng làm bố nó!”

“Cô là đồ quỷ cái! Các người đều là loại quỷ cái hai đuôi không thể sinh nở được. Các người không biết sinh đẻ nên mới không cho người khác sinh con! Các người không thể đẻ con được nên mới lôi con của người khác ra từ trong bụng mẹ nó!”

“Trần Tị! Cầm cái mồm thôi của cậu lại đi!” - Tôi gào to đầy tức giận - “Đêm hôm khuya khoắt cậu đến nhà tôi để làm loạn à? Cậu có bản lĩnh thì quăng cái cối vào bếp lò nhà tôi đi!”

“Cậu cho rằng tôi không dám?”

“Cậu làm đi!”

“Nếu không giao con lại cho tôi, chuyện gì tôi cũng dám làm! Giết người đốt nhà, tôi làm tất!”

Bố tôi nãy giờ nằm im trên giường, lúc này mới trở mình dậy, nói: “Cháu à, hãy nể chú là người già cả, nể tình chú với bố cháu đã từng ăn ở với nhau không tồi, bỏ cái cối xuống đi!”

“Thế thì chú hãy bảo cô ta trả con cho cháu trước đã!”

“Ai có thể cướp được con của cháu nào!” - Bố tôi nói - “Nhưng cháu hãy thương lượng với “Tiểu sư tử”. Dù sao đi nữa, nếu không có nó, đứa bé này đã đi theo mẹ nó từ lâu rồi”.

Trần Tị vắt chiếc cối xuống đất, ngồi bệt xuống ngạch cửa, khóc hu hu như trẻ con. Trần Nhĩ ôm vai bố, dỗ dành: “Bố... bố đừng khóc...”

Trông thấy cảnh tượng ấy, mắt tôi cay cay, nói với “Tiểu sư tử”: “Em xem..., hay là đưa đứa bé cho cậu ta vậy...”

“Đừng có mà nằm mơ!” - “Tiểu sư tử” nói - “Đứa bé này là tôi nhặt được!”

“Các người khinh người quá!... Các người không còn biết đạo lý là gì...” - Trần Tị gầm to.

“Hãy gọi cô con đến đây!” - Bố nói.

“Không cần gọi, tôi đến đây đã lâu lắm rồi.” - Tiếng cô tôi ngoài cửa.

Tôi có cảm giác là cứu tinh của mình đã xuất hiện.

“Trần Tị! Cậu hãy đứng dậy!” - Cô nói - “Tôi đang đợi cậu quăng cái cối vào bếp lò đây!”

Trần Tị lú lú đứng dậy một cách ngoan ngoãn.

“Trần Tị! Cậu biết tội chưa?” - Cô nghiêm giọng hỏi.

“Tôi có tội gì?”

“Cậu vi phạm chính sách nhân khẩu!” - Cô nói - “Trần Mi là do chúng tôi đưa về. Chúng tôi

dùng cháo gạo, dùng bột sữa cho ăn, khó khăn lắm mới cứu sống được nó. Nửa năm rồi tôi có thấy cậu vác mặt đến đâu. Đứa con gái này đúng là nòi giống của cậu, nhưng một người bố như cậu, cậu thử nói xem, đã hoàn thành trách nhiệm chưa?”

Trần Tị ú ớ: “Nói gì thì nói... nó cũng là con tôi...”

“Là của anh?” - “Tiểu sư tử” hung hăng - “Anh thử gọi xem, nó có liếc mắt nhìn anh không? Nếu nó nhìn anh, anh cứ việc ôm nó về!”

“Cô không biết một tí lý lẽ nào cả, tôi không nói với cô nữa!” - Trần Tị nói - “Cô à, trước đây tôi đã sai, lúc này tôi nhận sai, nhận tội. Cô trả con lại cho tôi”.

“Trả lại cho cậu, được thôi.” - Cô nói - “Trước tiên là cậu hãy đến công xã nộp tiền phạt, sau đó thì hãy kê khai hộ khẩu cho con bé”.

“Phạt bao nhiêu?”

“Năm nghìn tám trăm đồng”.

“Sao nhiều thế? Tôi không có đủ chừng ấy tiền”.

“Không có tiền? Không có thì đừng nghĩ đến chuyện đem con về nữa”.

“Năm nghìn tám! Tiền thì không có, nhưng tôi có cái mạng này!”

“Cậu cứ giữ cái mạng ấy đi.” - Cô nói - “Cậu vẫn có thể để tiền lại mà uống rượu, ăn thịt, cũng có thể dùng để đi tìm gái đầu đường xó chợ!”

“Tôi không làm những chuyện đòi bại ấy!” - Trần Tị gào to - “Tôi sẽ tố cáo các người! Công xã không giải quyết tôi sẽ tố cáo đến huyện. Huyện không giải quyết tôi sẽ tố cáo lên tỉnh. Tỉnh không giải quyết tôi sẽ tố cáo đến tận trung ương!”

“Nếu trung ương không giải quyết thì sao?” - Cô cười nhạt - “Có phải là cậu khiếu nại lên đến tận Liên hợp quốc?”

“Liên hợp quốc? Tôi cũng có thể khiếu kiện lên đến tận Liên hợp quốc!”

“Cậu có bản lĩnh quá nhỉ? Nhưng lúc này, cậu hãy cút đi!” - Cô cười gằn giọng - “Chờ khi thắng kiện, cậu hãy đến đây mà nhận con. Nhưng nói cho cậu biết, lúc ấy cậu phải viết một tờ cam đoan là sẽ nuôi nấng đứa con này một cách đàng hoàng. Còn nữa, cậu phải trả tiền nuôi dưỡng nó cho tôi và “Tiểu sư tử” mỗi người năm nghìn đồng!”

Đêm trừ tịch ấy, Trần Tị không thể đưa được Trần Mi về. Nhưng ăn tết xong, đúng vào ngày nguyên tiêu, Trần Tị đem tất cả những chứng từ nộp phạt đến nhà tôi và ôm Trần Mi đi, tất nhiên là số tiền nuôi dưỡng mà cô tôi đã nói thì không cần phải trả. “Tiểu sư tử” khóc như mưa như gió, chẳng khác nào bị người ta cướp mất đứa con mình đứt ruột đẻ ra. Cô tôi quát: “Khóc cái gì? Thích trẻ con thì tự đẻ lấy mà nuôi!”

Nhưng “Tiểu sư tử” vẫn khóc. Cô tôi ôm lấy vai “Tiểu sư tử” và an ủi bằng một giọng nói bi thương mà tôi chưa từng nghe thấy trên miệng cô: “Cuộc đời cô coi như đã an bài, nhưng các cháu thì chỉ mới bắt đầu. Nào, chuyện công tác là thứ yếu, cứ đi theo Tiểu Bảo, để được đưa con ôm về đây để gặp cô...”

Sau khi đến Bắc Kinh, chúng tôi toàn tâm toàn ý nghĩ đến chuyện sinh con, nhưng không ngờ lời Trần Tị thế mà linh nghiệm, “Tiểu sư tử” không thể mang thai. Cô ấy đối xử với Yến Yến vẫn rất tốt nhưng tôi biết, đứa trẻ trong mơ của cô ấy vẫn là Trần Mi. Do vậy, khi “Tiểu sư tử” cầm con búp

bê có khuôn mặt giống hệt Trần Mi trong tay, tôi hiểu được tâm trạng cô ấy.”Tiểu sư tử” nói với Vương Can nhưng thực ra là đang nói với tôi:

“Tôi cần con búp bê này!”

“Bao nhiêu tiền?” - Tôi hỏi Vương Can.

“Sao thế, Tiểu Bảo! Cậu vẫn coi thường tôi đến thế sao”. Vương Can nói.

“Cậu đừng có hiểu nhầm.” - Tôi nói - “Muốn có con thì phải thành tâm, không trả tiền thì sao gọi là thành tâm được”.

“Trả tiền mới không thành tâm.” - Vương Can hạ giọng nói - “Nếu có thể dùng tiền mua được thì chỉ là một cục đất sét, còn con thì mua không được đâu”.

“Thì thôi vậy. Nhà chúng tôi ở khu Tân Hà, số 902. Rất hân hạnh đón tiếp cậu.” - Tôi nói.

“Tôi sẽ đến. Chúc hai người mau chóng có quý tử”.

Tôi cười khỏ, lắc đầu, nói lời từ biệt rồi dắt “Tiểu sư tử” nhập vào dòng người đổ về miếu Nương Nương.

Khói hương xông lên nghi ngút trong chiếc lư hương to tướng đặt trước miếu. Trên chiếc giá đặt bên cạnh lư hương, một rừng nến đỏ đang cháy trong gió, sáp chảy thành từng dòng. Rất nhiều phụ nữ vây chung quanh lư hương và giá nến. Có người thì gầy guộc như một que củi, có người đầu tóc bạc phơ nhưng cũng có nhiều cô còn rất trẻ... Có người thì lam lũ rách rưới, có người thì đeo vàng giắt ngọc khắp người... Nói chung là đủ hình đủ sắc, đủ quý tộc bình dân nhưng đều có một điểm chung là gương mặt biểu lộ vẻ thành kính và hy vọng, ai nấy đều ôm trong tay một con búp bê đất sét.

Chính điện rất cao, lối lên cổng chính là một bậc tam cấp có đến gần hai mươi bậc. Tôi ngược mắt nhìn lên và nhận ra trên cổng chính có một tấm bảng sơn son thếp vàng viết bốn chữ “Đức dục quần anh”() to tướng, bốn góc mái nhà đều có treo chuông đồng, gió thổi qua, chuông lại kêu lên leng keng.

Rất nhiều phụ nữ đang đứng trên những bậc tam cấp và trong tay người nào cũng ôm một con búp bê. Tôi len lỏi giữa đám phụ nữ và có cảm giác bàng quan đối với những gì đang diễn ra chung quanh. Không khí ở đây vừa có vẻ nghiêm trang vừa có nét phồn thực một cách dung tục, vừa có vẻ nghiêm túc vừa có nét hoang đường. Tôi chợt nhớ lại chuyện ngày xưa mình đã tận mắt chứng kiến đội Hồng vệ binh của Trường trung học số 1 huyện đã đến đây đập phá trong cao trào “phá bỏ bốn cái cũ”. Họ, có cả con trai lẫn con gái khiêng bức tượng Nương Nương vất xuống sông, miệng hô vang: Kế hoạch sinh đẻ phải thắng lợi, Nương nương hãy xuống sông mà bơi! Lúc ấy có một đám đông phụ nữ, chủ yếu là những bà già tóc bạc phơ đang quỳ thành một hàng bên sông, cúi đầu lạy và lầm rầm khấn vái gì đó. Có lẽ là họ đang khấn cầu Nương Nương hiển linh trừng phạt những ông trời con này chẳng? Không biết Nương Nương có trừng phạt bọn chúng hay không, nhưng điều này là có thật: Trên mảnh đất hoang tàn đổ nát ấy, người ta đã trùng tu một ngôi miếu thật đường bệ. Bên trong miếu đã có một tượng Nương Nương khác còn to đẹp hơn ngày xưa rất nhiều. Người ta nói, những công trình này nhằm tôn vinh truyền thống văn hóa nhưng đồng thời cũng thể hiện sự sáng tạo mới; vừa đáp ứng nhu cầu tâm linh của nhân dân nhưng cũng vừa lôi kéo du khách tham quan. Đúng là xây dựng một xí nghiệp sản xuất không bằng xây một ngôi miếu. Người quê tôi, bạn bè của tôi không phải đang bám vào ngôi miếu này để sống đấy sao?

Tôi ngược nhìn bức tượng Nương Nương. Mặt Nương Nương tròn như một vàng trắng mười sáu, tóc đen như gỗ mun, đôi lông mày dài cong vút, ánh mắt hiền từ. Toàn thân Nương Nương mặc áo trắng được đính ngọc ngà châu báu. Tôi không biết đó là đồ thật hay đồ giả, tay phải cầm một chiếc quạt lông đặt hồ lên vai, tay trái đang sờ đầu một đứa bé cười cá chép. Hai bên tượng còn

có mười mấy bức tượng trẻ con với đủ các gương mặt và tư thế khác nhau, trông rất đáng yêu. Tôi nghĩ, nghệ nhân có thể nặn được những tượng trẻ con hoàn mỹ đến như vậy ở vùng Đông Bắc Cao Mật này không ngoài Hách Đại Thủ và Tần Hà. Nếu lời Vương Can là sự thật thì có thể những bức tượng này ra đời dưới bàn tay Tần Hà thì hợp lý hơn, bởi nói vô phép, khuôn mặt của vị Nương Nương này phảng phất dung mạo của cô tôi thời trẻ! Có chín cô gái đang quỳ trên chiếc sạp đặt trước tượng Nương Nương. Có lẽ họ đã quỳ ở đây lâu lắm rồi nhưng vẫn chưa có biểu hiện nào là muốn đứng dậy. Có người thì lạy sì sụp, có người thì hai tay chắp trước ngực đưa ánh mắt sùng kính nhìn tượng Nương Nương, miệng lầm rầm khấn vái. Bên ngoài chiếc sạp cũng có rất nhiều phụ nữ. Họ đều quỳ trên nền đá Đại Lý. Cho dù là quỳ trên sạp hay quỳ trên đất, tất cả những phụ nữ này đều đặt những con búp bê đất trên đùi mình để cho mặt nó hướng về Nương Nương. “Tiểu sư tử” đang quỳ trên nền đá dập đầu lạy rất cung kính chân thành, miệng cũng lầm rầm khấn vái, nước mắt rung rung. Tôi biết, “Tiểu sư tử” đang rất muốn có con, muốn đến điền cuống. Nhưng tôi cũng biết, cô ấy không bao giờ có thể toại nguyện. Cô ấy sinh năm một chín năm mười, đã năm mươi lăm tuổi, tuy đôi vú vẫn rất to nhưng làm gì còn kinh nguyệt nữa. Khi tôi quan sát người khác thì tôi cũng biết là nhất định người khác cũng đang quan sát mình. Tôi cũng bắt chước “Tiểu sư tử” quỳ trước tượng Nương Nương. Những người đang quan sát tôi đang nghĩ rằng, cặp vợ chồng già này không biết tự lượng sức mình, già chùng ấy rồi mà vẫn còn muốn có con!

Lễ bái xong xuôi, những người đàn bà móc ví lấy tiền nhét vào chiếc hòm gỗ màu đỏ đặt trước tượng Nương Nương. Sau khi thấy các bà đã nhét tiền vào hòm xong, một ni cô bước đến và buộc vào cổ những con búp bê mỗi con một sợi dây lụa màu đỏ. Hai ni cô mặc cà sa màu xám đứng ở hai bên dưới chân tượng Nương Nương cúi đầu, gõ mõ và bắt đầu niệm kinh. Xem thần sắc thì cả hai vị ni cô này hầu như không quan tâm gì đến chiếc hòm đựng tiền cúng dường. Nhưng mỗi khi có ai đó nhét vào đó một hoặc hai tờ một trăm đồng thì tiếng cánh tay gõ mõ có vẻ mạnh hơn, tiếng mõ vang hơn và tiếng niệm kinh cũng to hơn. Hình như hai vị ni cô này nghĩ rằng, đó là cách để cho Nương Nương đứng trên cao chú ý đến những người cúng nhiều tiền hơn một tí.

Ban đầu, chúng tôi không có ý định đến đây nên không mang theo tiền. Trong lúc cấp bách, “Tiểu sư tử” tháo chiếc nhẫn đang đeo ở ngón tay ra nhét vào hòm gỗ. Tiếng mõ của vị ni cô đột nhiên vang lên ba tiếng “cốc cốc cốc” thật lớn khiến tôi nhớ đến tiếng súng lệnh của trọng tài bắn khi tôi tham gia một cuộc chạy thi việt dã trước đây đã nhiều năm lắm rồi.

Phía trong hậu điện còn có những bàn thờ của Thiên Tiên Nương Nương, Nhãn Quang Nương Nương, Từ Tôn Nương Nương, Nhũ Mẫu Nương Nương và ba bốn vị nương nương khác mà tôi không biết gọi tên là gì. Trong điện vẫn có người đang quỳ lạy sì sụp và vẫn có những ni cô đang gõ mõ tụng kinh. Tôi nhìn mặt trời rồi đề nghị “Tiểu sư tử” lần sau đến tiếp, cô ấy gật đầu nhưng vẻ mặt biểu lộ sự không bằng lòng. Khi chúng tôi đang đi theo lối ra khỏi điện, ngang qua một chiếc am nhỏ thì bất ngờ có mấy cái đầu ni cô lộ ra:

“Thí chủ! Mời thí chủ hãy cho con mình một vòng khóa trường thọ!”

“Thí chủ! Mời thí chủ hãy cho con mình một bộ quần áo của ráng màu!”

“Thí chủ! Mời thí chủ hãy cho con mình một đôi guốc mây xanh!”

...

Chúng tôi không có tiền, thẹn thùng lắc đầu từ chối.

Rời khỏi miếu Nương Nương thì mặt trời đã gần lên đến đỉnh đầu. Em họ gọi vào máy di động của tôi hỏi tại sao vẫn chưa thấy anh chị đến. Phở xá nhộn nhịp, người đông như trẩy hội; hàng hóa chất chồng, người mua kẻ bán ồn ào... Chúng tôi không còn đủ thời gian để ngắm phố phường nữa, cầm túi đi thẳng về phía trước. Em họ tôi nói, xe của cậu ấy đã chờ ở phía đông miếu Nương Nương. Hôm nay là ngày ra mắt Bệnh viện Nhi đồng Gia Bảo do Trung Quốc và Mỹ hợp tác, cậu ấy đang chờ chúng tôi ở trước bệnh viện.

Khi chúng tôi đến nơi thì phần lễ tiết đã kết thúc, trước lễ đài chỉ còn có xác pháo và mấy chục lăng hoa đứng im lìm. Hai quả bóng bay to tướng đang lơ lửng giữa không trung kéo theo hai dải lụa màu đỏ, trên đó có mấy chữ chúc mừng ngày khai trương. Bệnh viện này được kiến trúc theo hình vòng cung. Hai tòa nhà sơn màu lam như một đôi tay muốn ôm lấy tất cả vào lòng mình, hình thành nên một sự đối lập với sự rực rỡ huy hoàng của miếu Nương Nương cách đó không xa.

Khi tôi thấy cậu em họ thì đồng thời cũng trông thấy cô tôi. Rất nhiều người, trong đó có cô đang đứng trước những lăng hoa, tranh thủ chọn những bông hoa còn tươi. Trên tay cô tôi đã có mười mấy đóa hoa hồng trắng, đỏ, vàng tươi rói, tất cả đều mới hé nụ. Tôi nhận ra cô từ phía sau lưng. Nói thật lòng, cho dù cô tôi có đứng lẫn trong hàng vạn người mặc trang phục giống nhau, cùng một màu sắc như nhau, chúng tôi cũng chẳng tốn bao nhiêu thời gian để nhận ra cô.

Một đứa bé khoảng hơn mười tuổi đến trước mặt và đưa cho cô một túi giấy màu trắng rồi lập tức bỏ chạy. Cô tôi mở miệng chiếc túi giấy và ngay lập tức, toàn thân cô bất động, sau đó kêu lên một tiếng quái dị rồi lao đảo đi lùi mấy bước và cuối cùng thì ngã xuống đất.

Một con ếch xanh gầy guộc nhảy ra từ chiếc túi giấy, bám vào áo cô rồi nhảy xuống đất.

Ngay trước cổng công ty nuôi ếch có một trạm bảo vệ. Một người đàn ông có lẽ là nhân viên bảo vệ kính cẩn chào em họ tôi rồi chiếc cổng điều khiển bằng điện từ từ mở ra. Chiếc Nissan đưa chúng tôi đến đây từ từ bò vào cổng. Viên Tai, đại sư tướng số kiêm bác sĩ phụ sản nghiệp dư ngày trước - lúc này là Tổng giám đốc Viên đang đứng trước một bức phù điêu đen đen chờ chúng tôi.

Trên bức phù điêu ấy là một con ếch to tướng.

Nhìn từ xa, nó giống như một chiếc xe bọc thép quân sự.

Đế của bức phù điêu ấy là một khối đá Đại Lý to tướng và vuông vức có hai dòng chữ: “Ếch trâu” và “Rana Catesbiana”.

“Chụp ảnh! Chụp ảnh!” - Viên Tai gào to - “Chụp ảnh trước rồi đi tham quan, sau đó thì ăn cơm!”

Tôi nhìn thật kỹ con ếch trên bức phù điêu, trong lòng cảm thấy sợ hãi. Chỉ cần thấy cái sống lưng đen xịn và hoa văn trên toàn thân nó cộng với những chỗ lồi chỗ lõm là cũng đủ để người ta phải sợ hãi. Hai chỗ lồi trên đầu nó là hai con mắt với cái nhìn thật thâm trầm như muốn thông báo một điều gì đó vô cùng bí mật trong thời viễn cổ.

“Tiểu Tất! Đem máy ảnh đến đây!” - Em họ tôi quát to.

Một cô gái thân hình cao dong dỏng, đeo đôi gọng kính màu đỏ, mặc chiếc quần jean thật gọi cảm xách một chiếc máy ảnh có vẻ rất nặng xuất hiện.

“Tiểu Tất - vốn là sinh viên trường Cao đẳng nghệ thuật Tế Đông, bây giờ là trưởng phòng hành chính của công ty.” - Em họ tôi giới thiệu.

“Không chỉ là một mỹ nhân mà còn là một nghệ thuật gia!” - Viên Tai tiếp lời - “Hát hay, chụp ảnh giỏi, lại biết cả điêu khắc tượng... Còn từ lượng thì... khỏi nói...”

“Tổng giám đốc quá khen!” - Tiểu Tất đỏ mặt nói.

“Ông bạn này của tôi cũng là một nhân vật đáng nể, thuở nhỏ chạy việt dã cực giỏi, cứ nghĩ sẽ là quán quân thế giới, không ngờ lại trở thành nhà văn!” - Viên Tai giới thiệu tôi với Tiểu Tất - “Nguyên danh Vạn Túc, nữ danh Tiểu Bảo, tên lúc này là Nòng Nọc!”

“Nòng Nọc là bút danh.” - Tôi vội vàng nói.

“Đây là phu nhân của đại tác gia Nòng Nọc, “Tiểu sư tử!” - Em họ tôi chỉ “Tiểu sư tử” nói - “Chuyên gia sản phụ”.

“Tiểu sư tử” ôm chặt con búp bê, gật đầu một cách máy móc.

“Nghe đại danh của hai vị từ lâu. Giám đốc Viên giám đốc Kim nhắc đến hai vị từ lâu.” - Tiểu Tất khiêm nhường nói.

“Đây là con ếch đệ nhất thiên hạ! Chính là tác phẩm của Tiểu Tất!” - Em họ tôi nói.

Tôi tấm tắc khen lấy lòng.

“Xin nhờ thầy Nòng Nọc chi giáo thêm”.

Chúng tôi đi một vòng quanh bức phù điêu con ếch. Một cảm giác cứ đeo bám trong lòng tôi: Cho dù bất cứ bộ phận nào của nó, từ đầu đến chân đều có hai con mắt mở thao láo nhìn tôi, đe dọa tôi.

Công việc chụp ảnh đã xong, Viên Tai, em họ tôi và Tiểu Tắt đưa chúng tôi đi xem những hồ nuôi ếch gồm hồ nuôi ếch giống, hồ nuôi ếch con, hồ nuôi ếch đã trưởng thành cũng như xưởng gia công thức ăn và xưởng chế biến ếch thành phẩm.

Sau buổi tham quan ấy, trong đầu óc tôi luôn luôn tái hiện những cảnh tượng ở những chiếc hồ nuôi ếch. Đó là những chiếc hồ rộng khoảng bốn mươi mét vuông, nước đục ngầu sâu khoảng nửa thước. Trên mặt nước, những con ếch đục đang phình cái bụng trắng hếu lên trời và miệng phát ra những tiếng kêu gào đòi được giao phối. Ếch cái rất nhàn nhã đang bốn chân nổi trên mặt nước và rất từ tốn bơi đến gần những con ếch đực. Nhưng nhiều hơn vẫn là hình ảnh những con ếch đã ôm chầm lấy nhau thành một đôi, ếch cái bám trên lưng ếch đực nổi lênh bênh trên mặt nước, hai chân trước của ếch đực ôm lấy ếch cái, hai chân sau không ngừng đập đập vào bụng bạn tình rồi những chùm trứng trong suốt từ cơ quan sinh dục của ếch cái phóng ra. Đồng thời, tinh dịch trong suốt của ếch đực cũng bắn vào nước - Loài ếch thụ tinh ngoài cơ thể - Hình như em họ tôi và cũng có thể là Viên Tai đã nói, mỗi lần đẻ trứng, ếch cái có thể đẻ từ tám nghìn đến mười nghìn trứng - Rõ ràng về mặt này, ếch bản lĩnh hơn con người nhiều. Nước hồ bị cái nắng thẳng tư làm cho nóng lên, tán phát một mùi vị khiến người ta dễ buồn nôn - Đây là chiếc hồ để cho ếch giao phối và cũng là nơi để cho nòng nọc lớn lên. Để cho ếch cái đẻ được nhiều trứng, chúng tôi đã dùng chất kích thích cũng như âm thanh kích thích ếch cái ngay tại hồ này - Viên Tai đã nói như vậy.

Trong những ám ảnh và tiếng kêu của ếch cũng như hình ảnh thực của ếch, chúng tôi được đưa đến một nhà ăn cực kỳ sang trọng.

Hai cô nhân viên phục vụ mặt hoa da phấn rót trà mời chúng tôi rồi chuẩn bị thức ăn và rượu.

“Bữa nay chúng ta ăn một bữa đại tiệc thịt ếch!” - Viên Tai nói.

Tôi cầm tờ thực đơn lên đọc: Đùi ếch nướng muối, Da ếch chiên giòn, Ếch xào ớt xanh, Ếch xào măng, Canh trứng ếch...

“Xin lỗi, tôi không ăn được thịt ếch.” - Tôi nói.

“Tôi cũng không ăn.” - “Tiểu sư tử” nói.

“Tại sao?” - Viên Tai hỏi với vẻ rất kinh ngạc - “Thịt ếch là loại thực phẩm cao cấp, sao lại không ăn?”

Tôi đang cố gắng để quên đi những vết sần sùi trên da ếch, quên đi đôi mắt đáng sợ của ếch cũng như cái mùi tanh tanh từ chúng phát tiết ra nhưng không thể quên được. Tôi chỉ biết lắc đầu cười khổ.

“Các chuyên gia Hàn Quốc gần đây đã chế xuất được một loại axit amin cực kỳ quý hiếm có tác dụng chống ngứa, có thể tiêu độc, là một loại hóa chất tự nhiên chống bệnh lão hóa...” - Em họ tôi nói - “Đương nhiên, nó còn có những công hiệu rất đặc biệt khác, đặc biệt là có thể khiến phụ nữ mang thai song sinh hoặc hơn thế nữa...”

“Có cần thưởng thức một tí không?” - Viên Tai hỏi - “Mạnh dạn lên một tí đi! Bây giờ người ta còn ăn cả bọ cạp, đĩa, thằn lằn, rắn độc..., ếch là cái thá gì?”

“Cậu đã quên rồi sao? Bút danh của tôi là Nòng Nọc!” - Tôi nói.

“Đúng đúng đúng!” - Viên Tai quay lại ra lệnh cho các cô gái - “Dẹp hết những món trong thực đơn! Bảo với nhà bếp làm ngay một thực đơn khác, phàm món gì có liên quan tới ếch thì không được đưa vào!”

Những món ăn mới đã được đưa lên bàn, rượu cũng qua cốc thứ ba.

Tôi hỏi Viên Tai: “Sao cậu lại nghĩ ra được chuyện nuôi ếch nhỉ?”

“Muốn có tiền thì phải nghĩ ra những công việc mà người khác chưa nghĩ ra.” - Viên Tai phả ra một đụn khói thuốc lá đặc sệt, dương dương đắc ý nói.

“Cậu tài thật!” - Tôi bắt chước chất giọng của các diễn viên trong những tiểu phẩm hài, nói một cách châm biếm - “Từ nhỏ, cậu đã không giống với bất cứ ai. Nuôi ếch là tốt, nhưng những việc làm trước đây như lấy đỉnh từ trong bụng trâu ra hoặc ngồi giữa chợ xem bói cho mọi người, không làm những chuyện thần kỳ ấy nữa, cậu có tiếc không?”

“Nòng Nọc! Cậu là một kẻ đánh người không đánh vào mặt, chứ người không dùng từ tục tĩu!” - Viên Tai nói.

“Tiểu sư tử” lạnh lùng chêm vào: “Còn chuyện dùng móc sắt tháo vòng cho phụ nữ nữa!”

“Ôi chao! Chị dâu à, đừng nói đến chuyện ấy nữa.” - Viên Tai nói - “Lúc ấy, một là tầm giác ngộ của tôi thấp, hai là nhẹ dạ, không chịu nổi trước những lời năn nỉ của các bà quá muốn sinh con. Thứ ba là sao nhi, à, là khôn cùng phải làm để kiếm cơm mà thôi”.

“Bây giờ còn dám làm nữa không?” - Tôi lên tiếng.

“Làm cái gì?” - Viên Tai trừng mắt nhìn tôi, hỏi.

“Tháo vòng!”

“Cậu nói gì thế? Tôi không phải là thằng không biết sợ. Mấy năm lao động cải tạo đã khiến tôi thay da đổi thịt để biến thành người khác rồi.” - Viên Tai nói - “Bây giờ, tôi làm người một cách đường đường chính chính, kiếm tiền một cách chính đại quang minh. Chuyện gì không vi phạm pháp luật là tôi làm tất. Còn chuyện đụng đến pháp luật, có dùng súng kẻ vào đầu tôi cũng không làm”.

“Chúng tôi ở đây đều tôn trọng pháp luật, nộp đủ thuế, làm từ thiện, nộp công ích đầy đủ.” - Em họ tôi nói.

Tuy đang ăn tiệc nhưng con búp bê đất vẫn không rời khỏi bàn tay “Tiểu sư tử”.

“Thằng tạp chủng Tần Hà kia mới là một thiên tài chân chính. Cậu ta không ra tay thì thôi, đã ra tay thì vượt qua cả mặt Hách Đại Thủ.” - Viên Tai nói.

Tự nãy giờ chỉ ngồi nghe và cười, đến lúc này Tiểu Tắt mới lên tiếng: “Tác phẩm của thầy Tần là kết tinh những tình cảm của ông ấy”.

“Nạn búp bê mà cũng cần phải có tình cảm sao?” - Viên Tai nói.

“Đương nhiên rồi! Mỗi tác phẩm đều được xem là con đẻ của nhà nghệ thuật.” - Tiểu Tắt nói.

“Thế thì con ếch to tướng kia...” - Viên Tai chỉ vào bức phù điêu ngoài sân, nói - “Nó cũng là con đẻ của cô sao?”

Tiểu Tất đỏ mặt, không đáp.

“Chị dâu yêu búp bê quá nhi?” - Em họ tôi nói.

“Chị dâu của chú không yêu búp bê mà chị ấy yêu trẻ con thật.” - Viên Tai nói.

“Thế thì chúng ta hợp tác với nhau vậy!” - Em họ tôi nói với vẻ rất hưng phấn - “Anh Tiểu Bảo cũng có thể làm!”

“Bảo chúng tôi cũng nuôi ếch với các người sao?”. Tôi nói - “Chỉ cần trông thấy ếch là tôi đã nổi da gà rồi”.

“Anh họ à, ở đây chúng tôi không chỉ nuôi ếch. Chúng tôi còn...”

“Đừng dọa anh họ cậu!” - Viên Tai cắt ngang lời em họ tôi, nói - “Uống rượu đi, ông bạn. Cậu còn nhớ ngày trước Mao Chủ tịch dạy bọn thanh niên “Tri Thanh” như thế nào không? Nông thôn là một cõi trời rộng lớn, ở đây bất cứ chuyện gì cũng có thể diễn ra”.

3

Đúng như Vương Can ngày ấy đã từng đau khổ về mối tình tuyệt vọng của mình và cho rằng tình yêu là một căn bệnh dài, nhớ lại những ngày tháng cậu ta theo đuổi “Tiểu sư tử” một cách tuyệt vọng, tôi không thể tin là cậu ta lại có thể sống được sau khi “Tiểu sư tử” kết hôn với tôi. Từ đó mà suy, Tần Hà say đắm cô tôi cũng là một cơn bạo bệnh. Sau khi cô tôi trở thành vợ Hách Đại Thủ, anh ta không nhảy sông cũng không thắt cổ mà có lẽ những đau đớn ấy lại chuyển hóa thành nghệ thuật và một nghệ sĩ dân gian trác việt đã được sinh ra khiến tôi nghĩ, anh ta như một đứa trẻ đồ hôn mọc lên từ đất vậy.

Vương Can không hề tránh né chuyện xưa, thậm chí còn chủ động gọi lại chuyện yêu “Tiểu sư tử” ngày trước, cười cười nói nói như đang bàn luận chuyện của người khác. Thái độ của cậu ta khiến tôi cảm thấy thoải mái, được an ủi, những nỗi đau vò lâu nay trong lòng như được giải tỏa và trong thâm tâm, tôi cảm thấy kính phục cậu ta.

“Tôi nói điều này e rằng hai người không thể tin được.” - Vương Can nói - “Khi “Tiểu sư tử” không mang giày đi trên bờ sông để lại một hàng dấu chân, tôi đã như một con chó, bò lê bò lết trên bờ sông và ngửi những dấu chân ấy như muốn đánh hơi, vừa ngửi vừa khóc”.

“Anh đặt chuyện thì có.” - “Tiểu sư tử” đỏ mặt, nói.

“Đây là chuyện hoàn toàn có thật.” - Vương Can nghiêm giọng - “Tôi có nói thêm bớt một tí nào thì đầu tôi sẽ mọc đầy nhọt!”

“Đây là một tình tiết cực kỳ thú vị, nhất định tôi sẽ đưa vào kịch bản của mình” - Tôi nói.

“Cám ơn.” - Vương Can nói - “Cậu phải đem thăng ngọc ngách tên là Vương Can ấy và những việc làm ngu xuẩn của nó vào kịch bản. Những chuyện hay về tôi còn nhiều lắm”.

“Anh mà dám viết những chuyện này thì tôi đốt sạch bản thảo của anh cho mà xem.” - “Tiểu sư tử” nói.

“Em có thể đốt được bản thảo nhưng không thể hủy được những ý tứ trong đầu anh được đâu”.

“Ghe thế cơ à!” - “Tiểu sư tử” nói - “Vương Can à, bây giờ nghĩ lại, làm vợ Tiểu Bảo không bằng làm vợ anh. Dù sao thì anh cũng đã có một hành động rất đáng yêu là đã từng hôn vết chân tôi mà khóc”.

“Bà chị à, đừng có đặt chuyện tiểu lâm nữa. Chị và Tiểu Bảo là một đôi rất tuyệt vời”.

“Tuyệt vời cái nỗi gì! Ngay cả một cái lông trẻ con cũng không đẻ ra được thì lấy gì để gọi là tuyệt vời!” - “Tiểu sư tử” ầm ức.

“Được rồi, đừng nói về chúng tôi nữa. Hãy nói về cậu đi.” - Tôi nói - “Lâu rồi mà cậu không tìm cho mình cô gái nào sao?”

“Sau khi khỏi bệnh, tôi mới phát hiện ra rằng, thực ra thì mình không hề yêu đàn bà”.

“Thế anh là người đồng tính à?” - “Tiểu sư tử” cười, nói đùa.

“Thực ra thì tôi không yêu ai cả, tôi chỉ biết yêu mình.” - Vương Can nói - “Tôi yêu cánh tay, yêu đôi chân, yêu tai mắt mũi miệng, yêu ngũ tạng lục phủ, thậm chí yêu cả cái bóng của chính mình. Tôi vẫn thường nói chuyện với cái bóng của mình”.

“Có thể anh đã mắc một chứng bệnh nào đó.” - “Tiểu sư tử” nói.

“Yêu người khác thì phải trả giá, yêu mình thì không. Tôi nghĩ yêu chính mình như thế nào thì yêu như thế ấy, tự mình làm chủ chính mình...”

... Vương Can đưa tôi và “Tiểu sư tử” đến nơi ở của cậu ta và Tàn Hà. Ngoài cổng có treo một tấm bảng gỗ, trên đó có mấy chữ: “Xưởng của đại sư”.

Nơi đây vốn là trại chăn nuôi trong thời kỳ công xã nhân dân, là nơi chúng tôi thường lân la đến chơi đùa. Tôi vẫn còn nhớ đến mùi phân trâu, phân la của ngày ấy. Trong sân có một cái giếng rất to, bên miệng giếng có một chiếc thùng gỗ. Mỗi buổi sáng, lão Phương, người chăm sóc gia súc của công xã dắt từng con đến bên chiếc thùng ấy để cho chúng uống nước. Tiểu Đổ, một nhân viên của trại đứng bên giếng múc nước đổ vào thùng. Trại chăn nuôi rất rộng, bên trong có gần ba mươi chiếc máng cỏ bằng đá. Trong đó có hai chiếc máng rất to và cao giành cho la và ngựa, còn những chiếc nhỏ hơn thì giành cho trâu.

Bước vào trại, tôi thấy mười mấy chiếc trụ để buộc súc vật vẫn còn đó. Những câu khẩu hiệu và biểu ngữ viết lên tường vẫn còn rất rõ. Thậm chí tôi vẫn còn ngửi thấy mùi phân của ngày ấy.

“Tôi đã định chặt những cái trụ ấy rồi, nhưng lãnh đạo cấp trên về khảo sát và đề nghị giữ lại để làm điểm du lịch lịch sử thời kỳ công xã ở thôn ta. Do vậy nên chúng mới còn đến giờ.” - Vương Can nói.

“Hay là người ta định tiếp tục nuôi trâu nuôi ngựa ở đây?” - “Tiểu sư tử” nghi ngờ nói.

“Tôi nghĩ là không có chuyện ấy đâu.” - Vương Can nói xong thì lớn tiếng gọi to - “Lão Tàn, thầy Tàn! Có khách quý đến!”

Trong nhà, đúng hơn là trong chuồng không có tiếng trả lời. Tôi bước theo Vương Can vào nhà. Máng cỏ và những chiếc trụ vẫn còn nguyên, những lỗ hõm do ngựa và la đá trên tường vẫn như xưa, chiếc nồi to tương để nấu thức ăn nóng cho gia súc vẫn còn, chiếc giường đất cho sáu đứa con nhà lão Phương chen chúc vẫn nguyên. Tôi đã từng ngủ trên chiếc giường ấy. Đó là một đêm tháng chạp cực rét, nước từ trên mái giọt xuống chưa đến mặt đất đã hóa thành băng. Nhà lão Phương nghèo, không chăn không chiếu. Lão chỉ biết khắc phục cái lạnh bằng cách liên tục cho củi vào lò đốt suốt đêm. Cái giường nóng như lò nướng bánh. Nhưng bây con của lão Phương đã quá quen với cái lạnh ở phía trên và cái nóng ở dưới lưng nên ngủ rất say, còn tôi thì không thể nào ngủ được. Lúc này, trên chiếc giường ấy đã có hai tấm chăn và hai cái gối. Trên tường cũng có mấy bức tranh dân gian, trong đó có một bức “Trạng nguyên vinh quy”. Có một tấm ván khá lớn đặt ngang qua hai chiếc máng đá, trên tấm ván là những dụng cụ và đất sét. Tàn Hà đang ngồi ở bên cạnh tấm ván trên một chiếc ghế đầu. Anh ta mặc một chiếc áo thụng màu xám, ống tay áo và trước ngực áo loang lổ đất sét. Đầu tóc anh ta đã bạc phơ nhưng vẫn rẽ ngôi thẳng tắp, gương mặt dài như mặt ngựa, đôi mắt có vẻ u uất thâm trầm. Trông thấy chúng tôi xuất hiện, anh ta liếc nhìn, môi mấp máy không thành tiếng. Tôi đoán là anh ta chào hỏi chúng tôi rồi quay nhìn vào tường, dáng vẻ ra chiều đang suy nghĩ.

Một cách tự nhiên, chúng tôi cố nén không dám thở mạnh, không dám lên tiếng, cũng không dám đi nhanh vì sợ có tiếng động phát ra sẽ làm gián đoạn suy nghĩ của “đại sư”.

Dưới sự hướng dẫn của Vương Can, chúng tôi tham quan những tác phẩm của Tàn Hà. Những con búp bê vừa được nặn xong đều được Tàn Hà phơi trong những chiếc máng đá; những con đã khô thì được đặt trên một tấm ván sát tường chuẩn bị tô màu. Những gương mặt với nhiều sắc thái biểu cảm khác nhau đang ngồi trong máng đá như đang nhìn và chào hỏi chúng tôi. Tuy chưa được tô màu nhưng nhìn chúng, tôi cũng đã cảm nhận được đó là những sinh mệnh đang sống.

Vương Can thì thầm bên tai chúng tôi: “Ngày nào cũng thế, đại sư cứ ngồi ngây người như thế, đôi khi cả đêm không hề ngủ tí nào. Nhưng bao giờ ông ấy cũng nhào đất sét trên tấm ván kia rất

đúng giờ để đảm bảo độ nhuyễn. Có khi ngồi cả ngày mà đại sư cũng không nặn được đũa tré nào. Nhưng thông thường thì ông ấy nặn rất nhanh. Bây giờ, tôi là người tiêu thụ sản phẩm kiêm quản gia của ông ấy. Cuối cùng thì tôi đã tìm được một công việc thích hợp nhất với mình và cũng như tôi, đại sư cũng đã tìm thấy một công việc thích hợp nhất với ông ấy.” - Dừng lại một lát, Vương Can nói tiếp - “Nhu cầu sinh hoạt của đại sư rất đơn giản, đưa đến trước mặt cái gì, ông ấy ăn cái ấy. Đương nhiên là tôi đã mua những loại có dinh dưỡng nhất để bồi bổ cho ông ấy. Đại sư không chỉ là niềm tự hào của thôn ta mà còn là niềm tự hào của cả vùng Đông Bắc Cao Mật này. Một đêm nọ, tôi phát hiện đại sư không nằm trên giường, vội vàng cầm đèn đi tìm. Nơi làm việc, ngoài sân cũng không có. Đại sư đã đi đâu? Tôi toát mồ hôi, nếu đại sư có mệnh hệ gì thì đó là một tổn thất quá lớn của cả huyện. Chủ tịch huyện từng đưa trưởng phòng Văn hóa, trưởng phòng Du lịch đến đây đây nhé. Hai vị có biết chủ tịch huyện là ai không? Chính là con trai của Dương Lâm, bí thư huyện ủy ngày xưa, người đã từng chịu nhục đấu tố ở làng ta, cũng là người có quan hệ không mấy rõ ràng với bà cô của cậu đây mà. Cậu này tên Dương Hùng, có thể xem là một nhân tài, đôi mắt sáng như điện, răng trắng lóa, toàn thân lúc nào cũng toát ra một mùi thơm của nước hoa cao cấp. Nghe đâu là cậu ta du học từ Đức về. Lần đầu tiên đến, cậu ta ra lệnh không được phá trại chăn nuôi này; lần đến thứ hai thì mời đại sư lên huyện dự tiệc. Đại sư bám cứng lấy chiếc cốc làm như chuyện đi ăn tiệc giống như bị dẫn đi thất ông dẫn tinh ngày xưa, cương quyết chối từ. Lần thứ ba, chủ tịch huyện đến và mang theo giấy chứng nhận đại sư là nghệ nhân dân gian...” - Vương Can lục lọi trong máng đá và lôi ra một giấy chứng nhận đã vàng ố đưa cho chúng tôi xem rồi nói tiếp - “Đương nhiên, Hách Đại Thủ cũng có tấm giấy chứng nhận như thế này. Chủ tịch huyện cũng mời Hách Đại Thủ lên huyện chiêu đãi và đương nhiên là Hách Đại Thủ cũng đã từ chối bữa tiệc ấy. Nếu nhận lời, ông ta không còn là Hách Đại Thủ nữa - Phải làm thế thôi để cho ông chủ tịch huyện trẻ con ấy biết được khí tiết của hai vị cao nhân của thôn ta...” Vương Can thò tay vào túi lấy ra ba tấm danh thiếp, nói - “Hai người nhìn đi, ông chủ tịch huyện ấy mỗi lần đến đây đưa cho tôi một tấm, nói: Lão Vương à, làng Đông Bắc của anh là nơi ngoạ hồ tàng long, lão Vương anh cũng là một nhân vật đáng chú ý đấy! Tôi nói: Tôi nửa người nửa ngọc, ngoài chuyện gây ra một câu chuyện tình yêu điên dại thì không còn làm được việc gì cả, bây giờ chỉ còn biết dựa vào mồm mép để bán búp bê đất sống qua ngày. Hai người đoán xem, ông huyện trẻ ấy nói thế nào? Ông ta nói: Có thể toàn tâm toàn ý gây ra một câu chuyện tình yêu như vậy, bản thân anh đã là một nhân vật truyền kỳ rồi. Vùng Đông Bắc của anh đã sản sinh ra rất nhiều kỳ nhân, quái nhân, tôi cho anh là một trong số ấy. Thăng nhóc này đúng là một quan chức kiêu mới, hoàn toàn không giống với những quan chức mà trước đây tôi đã thấy. Ông huyện ấy còn dặn tôi: Phải chăm sóc chu đáo cho đại sư, bảo đảm sự an toàn cho đại sư. Do vậy, việc đại sư mất tích vào lúc nửa đêm canh ba thế này khiến tôi toát mồ hôi. Nếu ông ấy có mệnh hệ nào tôi biết ăn nói làm sao với chủ tịch huyện đây? Tôi ngồi bần thần trên giường nhìn ánh trăng vắng vặc chiếu rọi vào trong nhà. Vắng lặng quá, chỉ có tiếng hai con đê đang rên rỉ. Đột nhiên có tiếng cười lạnh lạnh vang lên từ trong chiếc máng ăn giành cho ngựa. Tôi giật mình nhảy xuống giường, đến bên chiếc máng và nhìn vào trong. Thì ra đại sư đang nằm dưới đáy máng ngựa mặt nhìn trời. Cái máng quá ngắn nên hai chân đại sư dựng thẳng lên trời, hai tay khoanh trước ngực, thần thái hết sức an nhiên tự tại và gương mặt vẫn còn điểm nét cười nhưng rõ ràng là đại sư đang ngủ, tiếng cười vừa rồi là tiếng cười trong mơ! Hai người cũng đã biết rồi đấy, những thiên tài của vùng Đông Bắc chúng ta thường vẫn bị chúng mắt ngủ nghiêm trọng. Vương Can này tuy chưa được gọi là thiên tài nhưng vẫn thường xuyên mất ngủ. Không biết hai người có bị mất ngủ hay không?”

Tôi và “Tiểu sư tử” nhìn nhau và cùng lắc đầu: “Chúng tôi không mất ngủ, chỉ cần đầu chúng tôi kê lên gối là ngay sau đó tiếng ngáy sẽ vang lên. Do vậy chúng tôi không thể trở thành thiên tài.” - Tôi nói.

“Mất ngủ chưa chắc đã là thiên tài, nhưng thiên tài nói chung đều mất ngủ.” - Vương Can nói - “Chúng mất ngủ của bà cô cậu đã nổi tiếng khắp vùng Đông Bắc Cao Mật. Nửa đêm canh ba, khi vạn vật đã say sưa trong giấc ngủ thật nồng thì thường có một tiếng hát ần ần chìm chìm trong không gian. Đó là tiếng hát của bà ấy. Bà ấy đi dạo trong đêm. Còn Hách Đại Thủ thì say sưa với những con búp bê của ông ấy. Chúng mất ngủ của cả hai người mang tính chu kỳ, thay đổi theo tuần trăng. Trăng càng sáng thì chúng mất ngủ của họ càng nghiêm trọng, trăng bắt đầu mờ thì họ có thể ngủ. Do vậy, vị chủ tịch huyện trẻ tài năng ấy đã đặt tên cho những con búp bê của Hách Đại Thủ là “búp bê ánh trăng”. Ông này đã từng ra lệnh cho đài truyền hình huyện đến quay phim Hách Đại Thủ nặn búp bê trong những đêm trăng sáng. Hai người đã xem đài truyền hình phát

tiết mục này chưa, chưa à? Nhưng đừng tiếc nuối. Đây là tiết mục đặc biệt mà vị chủ tịch huyện trẻ ấy đã đứng ra chủ trì và đặt tên cho nó là “Kỳ nhân Đông Bắc Cao Mật”. Tiết mục này có bốn phần, phần đầu là giới thiệu về “búp bê trắng” của Hách Đại Thủ; phần hai là “Đại sư trong máng cỏ”; phần ba là “Một kỳ nhân xuất khẩu thành thơ”; phần bốn là “Người hát trong búp bê”. Nếu hai người muốn xem, chỉ cần tôi gọi một cú điện thoại là đài truyền hình sẽ mang băng và máy về chiếu cho hai người xem, lại là băng thô, chưa qua chỉnh lý, chưa qua dàn dựng, cắt xén. Tôi còn có thể đề nghị đài truyền hình làm riêng cho hai người một tiết mục, nội dung tôi đã nghĩ ra rồi, đó là “Kẻ du tử biết quay lại từ bên mê”.

Tôi và “Tiểu sư tử” nhìn nhau cười, biết Vương Can đang đắm chìm trong thế giới ngôn từ của nghệ thuật, không việc gì phải phản đối, cũng không việc gì phải ngắt lời cậu ta, cứ nghe cậu ta tiếp tục nói những gì nữa.

Vương Can nói: “Mất ngủ nhiều năm như đại sư cuối cùng cũng đã có một giấc ngủ ngon trong máng cỏ, ngủ rất ngon như một đứa trẻ vô tư vô lự, giống như đứa hài nhi nhiều năm trước nằm trong máng cỏ trôi nổi trên sông và tấp vào đây. Lúc ấy, tôi cảm động đến độ nước mắt chảy ròng ròng. Chỉ có những người bị mất ngủ mới biết những nỗi khổ khi không ngủ được. Cũng chỉ có những người đã từng mất ngủ mới biết được hạnh phúc khi được ngủ. Tôi đứng bên máng cỏ mà cố gắng không dám thở mạnh vì sợ làm kinh động giấc ngủ của đại sư. Dần dần, mắt tôi mờ đi và nhận ra trước mắt mình có một con đường nhỏ, hai bên đường cỏ hoang rậm rạp, hoa dại rực rỡ, trắng hồng vàng tím chen nhau, mùi thơm xông lên nức mũi, bướm bay chập chờn, ong kéo thành đàn. Phía trước con đường có một tiếng gọi tên tôi, là tiếng con gái nhưng có vẻ nặng nề, khà khà nhưng vô cùng thân thiết. Tôi bị tiếng gọi ấy dắt đi, tôi không trông thấy nửa thân trên của người con gái ấy mà chỉ thấy được nửa dưới, cái mông tròn vo như hai quả bóng, đôi chân rất dài rất thon, gót chân đỏ hồng để lại những dấu tích trên nền đất ẩm ướt rất rõ, rõ đến độ tôi có thể nhận ra được những vân chân. Cứ thế, tôi đi theo người con gái ấy và hình như con đường nhỏ ấy không hề có điểm dừng... Dần dần, tôi nhận ra là đại sư đang song hành với tôi. Đại sư xuất hiện bên tôi từ lúc nào, từ đâu tới, tôi không thể biết được. Chúng tôi cứ đi theo gót chân hồng ấy và đến một bờ đầm. Gió từ đầm thổi lên mang theo mùi bùn và cỏ mục. Dưới chân chúng tôi là cỏ, xa xa là một mảng lau lách và còn có rất nhiều kỳ hoa dị thảo mà tôi không thể gọi tên. Tiếng trẻ con nô đùa vang đến từ trong đầm, rất xa xôi. Người con gái mà chúng tôi chỉ thấy được nửa thân dưới lúc này mới hướng về giữa đầm, nói to: Đại quái tiểu quái, Kim bào Ngọc nữ... Có ân báo ân, có oán báo oán...! Tiếng cô ta chưa dứt thì tôi đã thấy một đám hài nhi chỉ thất một dải lụa nhỏ quanh bụng, có đứa có bím tóc vắt vẻo lên trời, có đứa trọc đầu, có đứa để tóc trái đào... cùng reo hò ào đến. Những bước chạy và thân hình chúng có vẻ nặng nề vì hình như có một lớp keo đặc sệt trên bề mặt của đầm. Do vậy mà những bước chạy của chúng trông chẳng khác nào những con chuột bị mắc vào bẫy bằng keo. Nhưng cuối cùng, bọn chúng, có cả con trai lẫn con gái đã vây lấy tôi và đại sư vào giữa. Có đứa ôm lấy chân chúng tôi, có đứa nhảy lên vai chúng tôi, có đứa chộp lấy tai chúng tôi, có đứa bấu lấy tóc chúng tôi, có đứa đu lên cổ chúng tôi, có đứa phun nước bọt vào mắt chúng tôi... Chúng tôi bị chúng, kể cả con trai lẫn con gái đè ngửa ra đất rồi bắt đầu đào bới bùn đắp lên người chúng tôi và kể cả thân hình của bọn chúng... Không biết bao nhiêu thời gian đã trôi qua, đột nhiên bọn hài nhi ấy không làm náo loạn nữa mà vây thành nửa vòng tròn trước mặt chúng tôi, đứa ngồi đứa quỳ đứa đứng, có đứa cắn móng tay, có đứa mút tay, có đứa há miệng... Nói chung là rất sống động, có rất nhiều tư thế khác nhau. Ông trời ạ! Đây không phải là bọn chúng đang làm mẫu cho đại sư sao? Liếc nhìn đại sư, tôi thấy ông đã bắt tay vào việc. Đôi mắt ông nhìn vào một đứa, tay vốc một nắm đất sét và nặn, nặn... Và đứa trẻ đã thành hình. Nặn hết đứa này đến đứa khác, vốc hết nắm đất sét này đến nắm khác... và rất nhiều trẻ con đã thành hình xung quanh đại sư...

Một tiếng gà gáy và tôi giật mình tỉnh dậy mới phát hiện mình đang phủ phục trên thành máng cỏ mà ngủ, nước dãi từ miệng tôi chảy ra làm ướt đầm một vạt áo ngực của đại sư. Đối với người bị chứng mất ngủ mà nói, chỉ có hồi ức lại những gì đã gặp trong mơ mới có thể biết là mình đã tỉnh hay chưa. Những cảnh trong mơ như tái hiện lại trước mắt tôi, chứng tỏ tôi đã hoàn toàn tỉnh táo. Cuối cùng thì Vương Can mất ngủ đã bao lâu này cũng đã gục trên thành máng cỏ mà đánh một giấc say sưa, đúng là một sự kiện đáng mừng. Đương nhiên, điều đáng vui hơn vẫn là đại sư đã ngủ được một giấc. Cuối cùng ông ấy cũng ngáp một cái rõ to và từ từ mở mắt ra rồi hình như nhớ ra một điều gì đó, ông nhảy ra khỏi máng cỏ. Lúc này chỉ mới bình minh, vàng hồng phía đông mới

le lối chiếu vào khung cửa sổ. Đại sư chạy vội về bàn làm việc, lật những lớp nylon dày đóng đất sét, ngắt đất sét ra thành từng cục nhỏ rồi nhào từng cục thật kỹ rồi bắt đầu nặn. Những đứa trẻ bắt đầu xuất hiện chung quanh đại sư, đứa có bím tóc vênh cao, đứa cắn móng tay, đứa mút tay... Bỗng nhiên, một cảm xúc vô cùng ngọt ngào dâng lên trong lòng tôi, bên tai hình như vẫn văng vẳng tiếng gọi có sức hút như nam châm của người con gái nọ. Cô ấy là ai? Còn ai vào đây nữa? Cô ấy chính là bà mẹ đại từ đại bị dâng tặng con cái cho thế gian này!”

Kể đến đây, nước mắt đã trào ra trên mắt Vương Can. Tôi cũng nhìn thấy ánh mắt “Tiểu sư tử” cũng lóe lên những tia sáng kỳ dị và nhận ra rằng, cô ấy đã bị những lời kể đầy ma mị của Vương Can mê hoặc.

Vương Can tiếp tục kể: “Tôi vội vàng chạy đi lấy máy ảnh và không dám dùng đèn, lẳng lặng ghi lại mấy tấm ảnh về giây phút xuất thân của đại sư. Nhưng nói một cách không ngoa rằng, lúc ấy có súng nổ bên tai, đại sư cũng không tỉnh lại được. Thần sắc trên gương mặt đại sư không ngừng biến đổi, có lúc thì nghiêm trang trầm lắng, có lúc thì cười rất tươi, có lúc thì méo mó trông như mặt quỷ sứ, có lúc thì lại tỏ ra đau xót thê lương... Rất nhanh sau đó, tôi phát hiện ra rằng, những trạng thái tinh thần xuất hiện trên gương mặt đại sư đều có liên quan đến những đứa trẻ mà ông nặn ra. Có nghĩa là, khi ông nặn đứa trẻ nào thì toàn bộ nhục thân cũng như tâm hồn của ông ta đều nhập vào đứa trẻ ấy. Có thể nói đó là một mối liên hệ huyết nhục giữa người sáng tạo và sản phẩm được sáng tạo.

Những đứa trẻ trước mặt đại sư càng lúc càng nhiều. Bọn chúng, đương nhiên có cả con trai lẫn con gái xếp hàng ngay ngắn thành một hình bán nguyệt, đối mặt với đại sư. Đây là cảnh thật nhưng lại trùng hợp hoàn toàn với cảnh trong mơ của tôi. Tôi kinh ngạc, tôi vui mừng tột độ. Thì ra hai người lại có thể có cùng một giấc mơ! Nghe đâu rằng, câu nói “Trong lòng có điểm hòa hợp sẽ cảm ứng với nhau” của cổ nhân là giành cho tình cảm trai gái nhưng lại vô cùng thích hợp với trường hợp của tôi và đại sư lúc này. Tuy chúng tôi không thể yêu nhau nhưng chúng tôi lại là hai kẻ “đồng bệnh thì cùng cảm ứng với nhau”! Nghe đến đây, hai người cũng đã nhận ra là tại sao đại sư nặn nhiều đứa trẻ như vậy nhưng không có gương mặt nào giống gương mặt nào. Đại sư không chỉ nhận diện gương mặt trẻ con trong cuộc sống mà còn cảm nhận được từng khuôn mặt chúng trong mơ. Tuy tôi không có một chút kỹ năng nào trong việc nặn búp bê, nhưng sức tưởng tượng của tôi là vô cùng phong phú. Đôi mắt của tôi có công năng chẳng khác nào một chiếc máy ảnh. Tôi có thể đem một đứa trẻ ảo hóa thành mười đứa, trăm đứa, nghìn đứa..., đồng thời lại có thể đem cả nghìn đứa thu gom lại thành trăm đứa, mười đứa, một đứa. Thông qua giấc mơ, tôi đã dùng ý tưởng trong đầu óc mình truyền nhập vào đầu óc của đại sư. Sau đó, thông qua đôi tay của ông để biến những đứa trẻ ấy thành tác phẩm. Do vậy tôi mới nói, tôi và đại sư là một sự hợp tác do trời đất định đoạt, cho nên có thể nói, những tác phẩm ấy là thành quả sáng tác tập thể giữa tôi và đại sư. Tôi nói như vậy không có nghĩa là tôi muốn cướp công của đại sư. Trải qua mỗi tình đầy thất vọng trước đây, tôi đã nhận ra bộ mặt thật của thế thái nhân tình, công danh lợi lộc đối với tôi cũng như mây nổi mà thôi. Tôi nói ra điều này với mục đích là muốn công bố một kỳ tích, muốn chứng minh rằng nghệ thuật và giấc mơ có một liên hệ vô cùng khăng khít. Đồng thời tôi cũng muốn hai người hiểu rằng, thất tình lại là ngọn nguồn của sáng tạo. Đặc biệt đối với những người theo đuổi nghệ thuật mà chưa trải qua những đau đớn vật vã vì thất tình, e rằng rất khó lòng chiếm lĩnh và sáng tạo ra những cảnh giới tối cao của nghệ thuật....”

Trong quá trình Vương Can thao thao bất tuyệt với những suy nghĩ của mình, đại sư vẫn bất động, hai tay chống cằm. Hình như chính bản thân ông cũng đã hóa thân thành một con búp bê đất sét không lồ.

Vương Can bảo một thằng bé đem chiếc đĩa DVD bộ phim tư liệu “Kỳ nhân Đông Bắc Cao Mật” đến tận nhà đưa cho tôi. Thằng bé này mặc chiếc quần ngắn để lộ một đôi chân khẳng khiu, chân lại mang một đôi giày da cao cổ trông có vẻ quá nặng và quá to so với đôi chân của nó. Mái tóc của nó có màu vàng của sợi đay, lông mày và lông mi gần như là màu trắng, mắt màu xanh lơ, thoạt nhìn cũng nhận ra ngay đó là một đứa trẻ lai. “Tiểu sư tử” lục lọi tìm kẹo đưa cho nó nhưng thằng bé lại kẹp tay sau lưng, nói bằng một chất giọng rất nặng đặc sệt phương ngôn Đông Bắc Cao Mật: “Ông ấy nói, ít nhất cô chú phải đưa cho cháu mười đồng”.

Chúng tôi đưa cho nó hai mươi đồng. Nó cúi gập người chào chúng tôi, huýt sáo vui vẻ và bỏ đi. Chúng tôi rướn người qua khung cửa sổ để theo dõi thằng bé, thấy nó chẳng khác nào những nhân vật trong phim hoạt hình, sải những bước chân rất dài đi về phía khu vực giải trí giành cho thiếu niên nhi đồng đối diện với khu chung cư của chúng tôi. Ở đó có nhiều trò vui.

Mấy ngày sau, khi chúng tôi đang tắm bộ bên bờ sông thì lại gặp thằng bé ấy. Bên cạnh nó lúc này là một người đàn bà da trắng to cao đẩy một chiếc xe nôi, trên xe là một đứa bé gái, chắc có lẽ là em gái của thằng bé. Phía sau người đàn bà da trắng ấy là một gã đàn ông trung niên trông rất khỏe mạnh và khá đẹp trai. Anh ta đang gọi điện thoại di động. Tôi nghe ra anh ta nói tiếng phổ thông vùng Chiết Giang, sau lưng anh ta là một con chó lông vàng to béo. Tôi nhận ra anh ta là một giáo sư ở một trường đại học danh tiếng tại Bắc Kinh, vẫn thường xuất hiện trên truyền hình trong những tiết mục giao lưu giữa những người nổi tiếng với khán giả. Cũng như mọi lần, “Tiểu sư tử” lại giục gương mặt mình vào chiếc xe và hôn hít đứa bé gái. Người đàn bà mỉm cười đầy thiện nhưng trên nét mặt người đàn ông trung niên lại là một vẻ khinh bỉ. Tôi nắm vai lúi “Tiểu sư tử” rời khỏi chiếc xe nôi. Đôi mắt cô ấy vẫn không rời đứa bé gái nên không thể nhận ra thái độ của vị giáo sư nọ. Tôi nhìn anh ta, gật đầu như muốn xin lỗi và anh ta cũng gật nhẹ đầu đáp lễ. Tôi thầm thì khuyên “Tiểu sư tử” từ nay trở về sau, đừng thấy đứa bé nào cũng như chó cái giữ con như vậy. Tôi nói: “Lúc này, trẻ con trở thành báu vật của gia đình người ta, em chỉ biết thể hiện tình cảm của mình mà không hề để ý đến thái độ của bố mẹ chúng!”. “Tiểu sư tử” cảm thấy uất ức, đầu tiên là lên tiếng chửi bới những kẻ quý tộc đời mới tìm đàn bà ngoại quốc để có thể đẻ được cả con trai lẫn con gái, sau đó là thở than có vẻ hối hận về chuyện trong quá khứ đã nghe lời cô tôi thực hiện chính sách sinh đẻ có kế hoạch tàn khốc mà hủy đi sự sống của không biết bao nhiêu đứa trẻ, làm hại đến thiên lý khiến ông trời báo ứng nên không thể sinh con đẻ cái. Cuối cùng “Tiểu sư tử” bảo tôi hãy tìm một bà ngoại quốc nào đó chấp nhận kết hôn với tôi để sinh ra cho cô ta một đứa con tạp chủng. Tiểu sư tử” nói: “Tiểu Bảo à, em không ganh tỵ gì đâu, cũng hoàn toàn không có một chút ân hận nào. Anh đi tìm một bà ngoại quốc cưới làm vợ đi, đẻ con thoải mái, đẻ được bao nhiêu thì đẻ bấy nhiêu, đẻ xong thì mang đến cho em, em nuôi tất”. Nói đến đây, nước mắt “Tiểu sư tử” đã lưng tròng, hơi thở dồn dập, khuôn ngực nung núc nâng lên hạ xuống. Hình như ý thức làm mẹ, tình mẫu tử thiên bẩm không có cơ hội phát lộ nên cô ấy mới xúc động đến dường ấy. Tôi nói điều này mà không nghĩ ngợi gì: Chi cần giao một đứa con cho “Tiểu sư tử”, đôi khuôn ngực đồ sộ kia nhất định sẽ có sữa, không những có mà có rất nhiều!...

Chúng tôi bỏ chiếc đĩa DVD vào đầu đĩa.

Trong những âm thanh mà người ở địa phương khác cảm thấy chói tai nhưng với chúng tôi, những âm thanh ấy trở nên bình thường thân thuộc, cuộc sống của cô tôi và nghệ nhân nặn búp bê đất Hách Đại Thủ lần lượt xuất hiện trên màn hình.

Đến lúc này tôi phải nói ra một điều mà lâu nay tôi vẫn giữ riêng cho mình. Khi cô tôi quyết định kết hôn với Hách Đại Thủ, tuy không nói ra nhưng tôi vẫn ngầm ngầm phản đối. Bố tôi, anh cả và anh hai tôi đều có chung thái độ với tôi trong chuyện này. Vì trong thâm tâm, chúng tôi vẫn cho rằng Hách Đại Thủ không xứng với cô. Từ nhỏ, tôi đã rất kỳ vọng về hôn nhân của cô. Trong quãng thời gian cô và Vương Tiểu Thích quan hệ với nhau, chúng tôi cảm thấy có một niềm vinh dự lớn lao mà cô đã mang về cho gia đình nhưng kết cục của mối tình này quá khốc liệt. Sau đó, cô tôi có quan hệ với Dương Lâm tuy không hề công khai và cũng không hề vinh quang như trong

quan hệ với Vương Tiểu Thích. Nhưng dù sao Dương Lâm cũng là quan chức cao cấp nên chúng tôi cũng miễn cưỡng chấp nhận. Tôi nghĩ, cho dù cô làm vợ một gã điên điên khùng khùng như Tần Hà cũng vẫn hơn so với Hách Đại Thủ... Chúng tôi đã nghĩ đến chuyện cô sẽ sống cô độc đến già và chết. Thậm chí chúng tôi đã bàn đến chuyện khi già, cô sẽ về sống với ai, ai sẽ chịu trách nhiệm nuôi dưỡng cô. Nhưng thật đột ngột, cô tôi quyết định lấy Hách Đại Thủ. Lúc ấy tôi và “Tiểu sư tử” đều ở Bắc Kinh. Nghe tin này ban đầu chúng tôi bàng hoàng, sau đó thì nhận định rằng, đây chỉ là một tin tức hoang đường. Nhưng cuối cùng thì mọi chuyện cũng đã diễn ra và chúng tôi buộc lòng phải chấp nhận sự thật một cách âm ỉ.

Trong đoạn băng có đầu đề là “Búp bê trắng”, về danh nghĩa mà nói là đoạn phim quay Hách Đại Thủ nhưng thực tế cô tôi lại là nhân vật chính trong những cảnh quay này. Bắt đầu từ việc đón tiếp các phóng viên đài truyền hình đến những cảnh giới thiệu công việc cũng như sản phẩm của Hách Đại Thủ, cô tôi lại là nhân vật chiếm trọn khung hình. Cô đang hoa tay múa chân thao thao bất tuyệt về quá trình sáng tạo những con búp bê, còn Hách Đại Thủ thì ngậm tăm ngồi bên bàn làm việc, ánh mắt mông lung, sắc mặt không biểu lộ bất cứ thái độ gì, chẳng khác nào ông ta đang chìm trong ảo mộng. Có phải là tất cả những đại sư theo đuổi nghệ thuật nặn búp bê đất sét, một khi đã đạt tới cảnh giới tuyệt đỉnh thì sẽ biến thành người sống với ảo mộng? Danh tiếng của Hách Đại Thủ tất nhiên đã như sét đánh ngang trời nhưng trong trí nhớ của mình, thú thật là tôi rất ít khi gặp ông ta. Sau bữa tiệc mừng được gọi vào không quân của Tượng Quân kết thúc, trong bóng tối lờ mờ tôi có trông thấy ông ta. Cho đến nay đây là lần đầu tiên tôi trông thấy Hách Đại Thủ, nhưng không phải thấy bằng xương bằng thịt mà chỉ là thấy hình ảnh. Râu tóc Hách Đại Thủ đã trắng phau phau, có điều sắc mặt rất hồng hào, thần thái rất thanh thoát, đượm vẻ tiên phong đạo cốt. Trong đoạn phim này, không ngờ là chúng tôi cũng biết được nguyên nhân vì sao cô tôi lại quyết định kết hôn với Hách Đại Thủ.

Cô châm một điếu thuốc, từ từ nhả khói rồi bằng một giọng điệu buồn buồn, cô nói: “Chuyện hôn nhân là do trời định. Nói những lời này với các cậu các cô, những thanh niên trẻ tuổi không phải là tôi muốn tuyên truyền luận điệu duy tâm - Tôi đã từng là một người theo đuổi chủ nghĩa duy vật một cách triệt để và cực đoan - nhưng trong chuyện hôn nhân, không tin thiên mệnh là không được.” - Cô chỉ vào nghệ nhân Hách Đại Thủ đang ngồi như một tượng đất bên bàn, nói: “Ông ấy có nằm mơ cũng chưa bao giờ dám nghĩ sẽ là chồng tôi!”

“... Năm một chín chín bảy, tôi sáu mươi tuổi.” - Cô nói - “Cấp trên cho tôi nghỉ hưu. Đương nhiên là tôi không hề muốn nghỉ hưu, nhưng dù sao tôi cũng đã nghỉ hưu muộn hơn so với những người đàn bà bình thường khác năm năm nên không còn lý do nào để mà kéo dài thời gian công tác nữa. Viện trưởng bệnh viện huyện đã nói như vậy. Các cô cậu đều biết gã viện trưởng này. Đó là thằng tiểu súc sinh vong ân bội nghĩa vốn là con của Hoàng Bì thôn Hà Tây. Tên của nó là Hoàng Quân, nhưng tên thường gọi là Hoàng Qua, là quả dưa vàng. Nhớ lại ngày ấy, chính tôi là người lôi nó ra khỏi bụng mẹ nó. Nó là một thằng người mà có tim hai ngày cũng không thấy nhịp tim, muốn tiêm thuốc thì tim không thấy tĩnh mạch... nhưng lại làm đến giám đốc bệnh viện! Ngày nó đi học trường trung cấp y, chính tôi là người đã trực tiếp đến gặp cục trưởng cục y tế Trần đánh tiếng nhờ vả cho nó. Thế mà “buổi sáng nắm quyền trong tay, buổi chiều đã trở mặt”. Thằng này không biết gì cả, nhưng lại có hai sở trường: Một là tinh tường chuyện mời cấp trên nhận nhệch và đút lót. Hai là có biệt tài trong việc kiếm gái và đặc biệt hầu hạ chuyện gối chăn cho những bà sồn sồn đứng tuổi...”

Nói đến đây, cô tôi hạ giọng nói như tự trách: - Đúng là tôi hồ đồ, đúng là tôi dẫn sói về nhà, nói giáo cho giặc! Đàn bà con gái trong bệnh viện không cô nào thoát khỏi tay thằng sở khanh này. Con bé Vương Tiểu Mai nhà họ Vương vừa mới mười bảy tuổi, tóc còn tết bím hai bên, mặt còn búng ra sữa, lông mày lông mi cong vút, đôi mắt như muốn nói. Ai gặp cũng đều nói nếu mà Trương Nghệ Mưu phát hiện ra nó, khẳng định nó sẽ ăn đút Củng Lợi, Chương Tử Di. Nhưng chẳng chờ đến lúc Trương Nghệ Mưu phát hiện thì thằng sở khanh Hoàng Qua đã phát hiện ra con bé này. Gã chạy thẳng đến nhà họ Vương, khua cái lưỡi có thể khiến cho người chết sống dậy của mình thuyết phục được bố mẹ Vương Tiểu Mai để cho con bé đến bệnh viện theo tôi học nghề phụ khoa. Nói là theo tôi để học phụ khoa nhưng hình như con bé này chưa hề đặt chân đến khoa phụ sản của bệnh viện. Con bé đã bị Hoàng Qua chiếm đoạt, ngày nào cũng cặp kè với gã, ban đêm ngủ với nhau đã đành, nhưng cảm thấy không đủ nên còn làm chuyện ấy giữa thanh thiên bạch nhật, rất

nhiều người đã từng chứng kiến bọn chúng làm tình với nhau trong văn phòng. Làm tình xong thì dắt nhau lên huyện, lấy công quỹ ra mà mời các quan chức cao cấp ăn uống, qua đó vận động quan chức điều nó lên huyện. Các cậu chưa thấy mặt thằng này bao giờ à? Một cái mặt lừa dài đến gần nửa mét, đôi môi thâm sì, răng lợi lúc nào cũng rơm rớm máu, miệng nó ngoác ra có thể tọng cả một hòn đá ngựa vào! Bộ dạng nó như vậy nhưng lại được cất nhắc lên làm phó cục trưởng Cục Y tế huyện. Chơi chán Vương Tiểu Mai, nó còn biến con bé thành một món lễ vật, một món đồ chơi để dâng hiến cho các quan chức. Đúng là oan nghiệt!”

Cô tôi nói: “Một ngày nọ, thằng nhóc ấy bỗng gọi tôi đến phòng làm việc của nó. Đàn bà trong bệnh viện đều sợ hãi khi bị nó gọi vào văn phòng. Tất nhiên là tôi không sợ. Trong túi tôi lúc nào cũng có thủ sẵn một con dao nhỏ và sẵn sàng cắt cái của nó của thằng tạp chủng ấy bất cứ lúc nào. Nó cười chào đón, rót trà mời tôi. Tôi nói: Viện trưởng Hoàng, có gì nói thẳng ra đi, không cần phải khách sáo như thế! - Nó cười hi hi, nói: Dì à! - Mẹ nó chứ, nó dám gọi tôi bằng dì à? - Nó nói, dì à, cháu là thằng bé mà dì lôi ra từ bụng mẹ cháu, cũng được dì chăm sóc mà trưởng thành, dì xem cháu chẳng khác gì con ruột, hi hi... - Tôi nói: Không dám, không dám! Ông đừng đừng là viện trưởng, tôi chỉ là một bác sĩ sản khoa bình thường. Ông nói tôi xem ông như con, có khác nào ông đã đẩy tôi vào chỗ chết! Có chuyện gì ông cứ nói thẳng ra đi! - Nó vẫn tiếp tục cười hi hi rồi nói: Cháu đã phạm một sai lầm mà các cán bộ lãnh đạo vẫn thường hay gặp phải... Cháu thiếu thận trọng để cho Vương Tiểu Mai phải to bụng ra...! - Thế thì chúc mừng ông vậy! Tôi nói: Vương Tiểu Mai đã mang thai rồi, viện chúng ta có người kế thừa sự nghiệp lãnh đạo rồi! - Dì à, dì đừng cười nhạo cháu nữa. - Nó nói - Máy ngày nay cháu rầu đến độ cơm không nuốt nổi, ngủ không yên giấc. - Thằng súc sinh! Kể ra có lúc mày cũng không ăn nổi cơm, ngủ không đầy giấc! Tôi chửi thề - Cô ấy buộc cháu phải ly hôn với vợ. Nếu cháu không chịu, cô ấy sẽ tố cáo lên tận bí thư huyện ủy! - Tôi hỏi: Tại sao cần phải ly hôn? Những quan lớn như các ông không phải là vẫn có vợ hai vợ ba đấy sao? Mua cho nó một biệt thự, nhốt nó trong đó mà nuôi là xong chứ gì! Dì à, nó nói, dì đừng mượn cháu mà nói cho sướng miệng, bao vợ hai vợ ba vỡ lở ra thì ghế không đến tay cháu, lại nữa, cháu lấy đâu ra tiền để mua biệt thự? - Thế thì ông đành phải ly hôn với vợ thôi! Tôi nói. Nó nghếch cái mặt ngựa ra, nói: Dì à, không phải dì không biết, bà vợ già của cháu có mấy thằng em đều là lục lâm thô phi. Chúng nó mà biết chuyện này, không phanh thây cháu ra mới là chuyện lạ! - Nhưng ông là viện trưởng, là cán bộ cao cấp kia mà! - Được rồi, dì à, nó nói - Một viện trưởng của một bệnh viện làng nhỏ nhoi, trong mắt của dì cháu tin là cái chức ấy không bằng cục phân ngựa. Dì đừng châm chọc cháu nữa, nghĩ cách gì giúp cháu đi! - Tôi nói: Tôi có cách gì để mà nghĩ nào? - Vương Tiểu Mai sùng bái dì, nó nói, cô ấy đã nhiều lần nói với cháu như vậy. Cô ấy không nghe lời ai cả, nhưng lại nghe lời dì. - Tôi hỏi: thế ông bảo tôi phải làm gì? - Nó nói: Dì bảo cô ấy vất quách cái thai trong bụng đi. - Hoàng Qua! Tôi cảm hận nói - Chuyện hại người hại trời như vậy, tôi không làm được! Cả đời tôi, tôi đã nạo đến hơn hai nghìn cái thai rồi! Tôi không làm chuyện ấy nữa. Ông cứ chờ đó mà làm bỏ! Vương Tiểu Mai xinh đẹp như vậy, đứa con do nó đẻ ra khẳng định cũng sẽ rất đẹp. Đây là chuyện vui, ông nên nói chuyện này với nó, chờ cho nó đến ngày khai hoa nở nhụy, chính tay tôi sẽ đỡ đẻ cho nó...”

Cô tôi nói: “Tôi phát tay bỏ đi, cảm thấy hả lòng hả dạ vô cùng. Nhưng sau khi về đến phòng làm việc, tự nhiên trong lòng cảm thấy không vui. Hoàng Qua là đồ tạp chủng, cho nó tuyệt tự mới đúng, Vương Tiểu Mai xinh đẹp như vậy mà lại mang thai của loài tạp chủng, quả thật là đáng tiếc. Tôi đã từng đưa không biết bao nhiêu đứa trẻ ra với cuộc đời, cũng đã tổng kết được nhiều kinh nghiệm, đó là, người tốt hay người xấu, gần một nửa là do hiệu quả của môi trường giáo dục, hơn một nửa là do di truyền quyết định. Các cô cậu có thể phê phán “huyết thống luận” của tôi, nhưng đó chính là kinh nghiệm của cá nhân tôi. Hậu duệ của một thằng xấu như Hoàng Qua, cho dù sau khi sinh ra đưa ngay vào chùa, lớn lên cũng sẽ trở thành sư hổ mang mà thôi. Cho dù tôi không vui vì nghĩ đến Vương Tiểu Mai, nhưng không vì thế mà tôi làm công tác tư tưởng với con bé, không để cho kẻ tạp chủng như Hoàng Qua toại nguyện. Thế gian này thêm một sư hổ mang nữa cũng chẳng khiến nó xấu thêm tí nào... Nhưng cuối cùng, tôi cũng đã nạo thai cho Vương Tiểu Mai...”

“Việc này là Vương Tiểu Mai khẩn cầu tôi.” - Cô tôi nói - “Con bé quỳ trước mặt tôi, ôm lấy chân tôi, nước mắt nước mũi chan hòa thấm ướt cả vạt áo blouse của tôi. Nó vừa khóc vừa nói: Cô ơi! Cháu bị thằng sờ Khanh ấy lừa. Cho dù bây giờ hán có dùng kiệu tám người khiêng đến xin cưới, cháu cũng không bao giờ chấp nhận làm vợ kẻ súc sinh ấy đâu... Cô ơi, cô hãy giúp cháu bỏ cái đồ nghiệt chủng này đi. Cháu không muốn có một đứa nghiệt súc là con của cháu... - Như thế... - Cô

lại đốt một liều thuốc, hút một cách vô vấp, khói thuốc làm gương mặt cô nhạt nhòa - Tôi đã nạo thai cho con bé. Vương Tiểu Mai vốn chỉ là một đóa hoa quý mới hé nụ nhưng đã bị thằng sờ Khanh dập liễu vùi hoa - Cô đưa vạt áo lên thấm nước mắt - Trước đó, tôi đã thề là không bao giờ làm chuyện thất nhân thất đức như thế nữa. Tôi đã chịu hết nổi rồi... Nhưng cuối cùng thì tôi cũng đã ra tay, cho dù biết rằng trong bụng Vương Tiểu Mai lúc này chỉ là một vệt máu lớn hơn ngón tay một chút mà thôi, nhưng khi nhìn thấy cái vệt máu ấy động đậy trong chiếc thau, tôi có cảm giác là có một bàn tay nào đó đang túm chặt lấy trái tim mình mà dày vò, mà cấu xé, đau lắm, đau đến độ toàn thân tôi không còn chút sức lực, mồ hôi vã ra như tắm, mắt này đom đóm xanh xanh vàng vàng.... Khi công việc hoàn tất, tôi cũng ngã ra đất mê đi không biết bao lâu...”

“Đúng rồi, tôi đã già rồi, nói năng cứ lộn chuyện nọ sang chuyện kia, nói đến nửa ngày rồi mà vẫn chưa đề cập đến do đâu mà tôi lấy Hách Đại Thủ”. Cô tôi nói - “Ngày tôi nhận quyết định nghỉ hưu là mười lăm tháng bảy âm lịch, thằng tạp chủng Hoàng Qua vẫn muốn giữ tôi lại làm việc, nghỉ hưu mà không rời chức, nói mỗi tháng sẽ cấp cho tôi tám trăm đồng. Xì! Tôi nhổ một bãi nước bọt vào mặt hắn. Tiểu tạp chủng! Tôi chửi, bà đây đã bán sức cho mày đủ rồi. Bao nhiêu năm nay, trong mười đồng của bệnh viện này hết tám đồng là do ta làm ra! Phụ nữ trẻ em tứ xứ đến bệnh viện đều là vì ta. Bà đây muốn kiếm tiền thì bảy tám trăm mỗi ngày đâu có khó? Hoàng Qua mày muốn dùng tám trăm để mua ta à? Công nông dân mỗi tháng cũng không có cái giá ấy! Bà đây đã khổ ba phần tư đời người rồi, không muốn làm nữa, muốn nghỉ thôi, về Đông Bắc Cao Mật dưỡng lão thôi! Bị sỉ nhục, hai năm nay thằng tạp chủng Hoàng Qua tìm mọi cách để chơi khăm tôi? Chơi khăm tôi ư? Chuyện gì mà tôi còn chưa trải qua, lúc bé đã không biết sợ bọn quý Nhật Bản nữa là, đến già lại sợ một thằng tiểu tạp chủng sao?... Đúng rồi, đã vào chuyện chính rồi đây...”

Hỏi vì sao tôi lại kết hôn với Hách Đại Thủ à? Chuyện này phải bắt đầu từ ếch. Đêm ấy, chính là đêm đầu tiên tôi nhận quyết định nghỉ hưu ấy mà, mấy người bạn già đặt một bữa tiệc nho nhỏ ở nhà hàng chia tay tôi. Đêm ấy tôi đã bị say - thực ra thì tôi uống ít thôi, nhưng rượu quá tồi. Ông chủ của nhà hàng nhỏ ấy chính là Giải Tiểu Tước, con trai của Giải Bách Trảo, là một trong số những củ đậu sinh trong những năm sáu mươi đem ra một bình rượu “Ngũ lương dịch” nói là kính biếu cô. Nhưng mẹ nó chứ, đó là rượu giả, tôi chỉ uống được mấy ngụm là đầu choáng mắt hoa, trời đất quay cuồng. Những bạn già cùng uống với tôi cũng chẳng hơn gì, ngay cả thằng Giải Tiểu Tước cũng đã sùi bọt mép, mắt trợn trắng”.

Cô tôi kể: “Tôi ngật ngưỡng ra về, ban đầu là có ý định về khu tập thể bệnh viện nhưng rồi trong mơ mơ hồ hồ, đôi chân lại dẫn tôi đến một vùng đất hoang âm thấp, một con đường nhỏ quanh quanh gập khúc, hai bên là lau lách cao quá đầu người, nước xâm xấp sáng trắng dưới ánh trăng chẳng khác nào một tấm kính khổng lồ. Cốc, ếch kêu râm ran chung quanh tôi, bên này ngừng thì bên kia kêu, đúng là một dàn hợp xướng kỳ quái! Rồi như đoạn cao trào của một bài hợp xướng, tất cả đồng thanh cất tiếng. Oa! Oa! Oa! Oa!... Dàn âm thanh hỗn độn ấy xông thẳng lên đến trời rồi đột nhiên dừng lại, chỉ còn lại tiếng côn trùng rì rả...”. Cô tôi nói, cô ấy đã hành nghề y mấy chục năm nay, không biết là có bao nhiêu lần phải đi giữa đêm tối thế này nhưng từ trước đến nay, cô chưa bao giờ biết sợ là gì. Nhưng đêm ấy thì cô đã cảm nhận được thế nào là sự sợ hãi. Người ta thường nói, tiếng ếch kêu giống như tiếng trống. Nhưng cô tôi nói, đêm ấy tiếng ếch kêu lại giống như tiếng khóc, tiếng khóc của hàng nghìn, hàng vạn đứa hài nhi cùng cất lên một lúc. Cô tôi cũng từng nói rằng, tiếng khóc trẻ sơ sinh là loại âm thanh mà cô yêu thích nhất. Đối với một bác sĩ sản phụ mà nói, tiếng khóc chào đời của một con người là giai điệu say đắm nhất của âm nhạc! Nhưng đêm ấy, trong tiếng kêu của ếch có sự oán hận, có sự rên rỉ... Hình như tinh linh của hàng vạn đứa trẻ sơ sinh đã bị hại cũng lên tiếng khóc than cho số kiếp ngắn ngủi của mình. Cô nói: “Những ngụm rượu mà tôi đã uống vừa rồi, trong khoảnh khắc đã biến thành những giọt nước mắt. Các cô cậu đừng cho là tôi say rượu nên đầu óc trở bị ảo giác. Rượu biến thành nước mắt chảy ra ngoài. Đầu óc tôi vô cùng tỉnh táo, ngoài một chút đau đầu ra, tôi hoàn toàn bình thường...”

Cô tôi kể cô đi theo một con đường đâm dấp bùn đặc quánh, muốn thoát khỏi sự bao vây của tiếng ếch. Nhưng thoát thân vào chôn nào đây? Cho dù cô đi rất nhanh, thậm chí là có lúc chạy nhưng những tiếng oa oa vừa bị thương vừa oán hận như tiếng khóc vẫn cứ bám riết lấy cô từ bốn phương tám hướng. Cô muốn tiếp tục chạy, nhưng không chạy được nữa rồi, bùn càng lúc càng đặc hơn, càng dính hơn, trông chẳng khác nào những bả kẹo cao su phun ra từ miệng của các cô cậu thanh niên thời đại mới giữ chặt lấy để giày của cô. Phải dùng toàn lực cô mới có thể lê được một

bước. Cô nói, mỗi lần nhấc chân lên, cô nhìn thấy đế giày của cô kéo theo những sợi tơ gắn liền với mặt đất, hễ chùm sợi tơ này đứt thì chân kia cũng vừa đặt xuống, lại tiếp tục có những chùm tơ kéo theo. Cô cởi giày, đi chân trần trên bùn, nhưng sau khi cởi giày, cô mới nhận ra là lực dính giữa đôi bàn chân trần với bùn càng trở nên kinh khủng hơn. Hình như mỗi sợi tơ đều có một sức đàn hồi cực mạnh giữ chặt bàn chân cô không cho nhấc lên khỏi mặt đất, nếu cố gắng nữa thì e rằng chúng sẽ bóc da chân cô ra mất thôi. Cô kể: “Tôi quỳ xuống đất, trông tôi lúc này rất giống một con ếch to tướng đang nhích từng phân từng phân bò về phía trước. Lúc ấy, bùn vẫn bám chặt vào hai đầu gối và đôi bàn tay tôi. Nhưng tôi không nghĩ đến bùn nữa, không nghĩ đến độ dính nữa, cứ thế mà bò, bò về phía trước. Đúng lúc ấy, từ trong vùng lau lách um tùm, từ trên những lá sen nổi phập phều trên mặt nước sáng như những tấm gương, vô số những con ếch nhảy tung lên. Toàn thân chúng là một màu xanh biếc, cũng có nhiều con vàng rực. Đôi mắt chúng màu vàng chói, nhưng cũng có những đôi mắt đỏ một màu máu. Như những đợt sóng trào, chúng nhảy ào đến, vừa nhảy vừa kêu lên những tiếng kêu giần dữ nhưng cũng có những tiếng kêu thê thiết đan cài vây lấy tôi vào chính giữa...”

Cô tôi kể rằng, cô nhận ra rất rõ ràng những cái mồm sắc nhọn của chúng bắt đầu ngậm vào da thịt cô. Chúng nhảy lên vai, lên cổ, lên đầu cô. Thân hình cô không chịu đựng nổi sức nặng của chúng, nằm sấp xuống mặt đất. Cô nói: “Tôi cảm thấy sợ hãi, nhưng tôi không sợ vì bị chúng cắn cũng như bu lên đầu lên cổ mà tôi sợ vì làn da bụng trơn nhợt của chúng tiếp xúc với da thịt khiến tôi có cảm giác rờn rợn, nhớp nhúa không thể nào chịu nổi. Chúng thi nhau dãi, thi nhau ỉa lên thân thể tôi, cũng có thể là có rất nhiều con đang phóng ra tinh dịch...”. Cô kể rằng, đột nhiên cô nhớ lại, ngày trước bà cô tôi đã từng kể một truyền thuyết về chuyện ếch quấy rối người rằng, ngày xưa có một người con gái, ban đêm ngồi trên bờ đê hóng mát và bất giác ngủ quên, trong mơ nàng thấy mình ái ân với một chàng trai có bộ áo màu xanh biếc. Một thời gian sau thì nàng có mang và đến ngày đến tháng thì sinh ra một con ếch nhỏ. Cô tôi nói: “Nhớ lại chuyện ấy, tôi kinh sợ và nổi kinh sợ thăng hoa thành một sức mạnh thần thánh, tôi vùng dậy. Tôi nhận ra rất nhiều ếch đang bám trên cơ thể tôi rào rào rơi xuống đất nhưng vẫn còn rất nhiều những con khác đang ngoan cố bám trên quần áo, đầu tóc, có hai con cắn chặt vào dái tai tôi và thân hình chúng đang treo lủng lẳng trông khác nào một món đồ trang sức đáng sợ. Tôi cầm đầu cầm cổ chạy về phía trước và không hiểu vì sao sức kéo của đất sét dưới chân tôi đã giảm đi một cách đáng kể. Tôi vừa chạy vừa dùng hai tay phui đầu, cổ, y phục. Mỗi khi tay tôi đụng phải một con ếch là tôi kêu lên một tiếng sợ hãi nhưng cố dằn nỗi sợ, tôi bóp chặt lấy chúng và vắt đi, riêng hai con đeo dưới dái tai thì vắt và lăm, tôi mới lôi được chúng ra và khi lôi ra được thì dái tai tôi đã cần đứt. Chúng ngậm dái tai tôi rất chặt trông chẳng khác nào những con ếch con đói là ngoan chặt vú mẹ chúng. Tôi vừa chạy vừa kêu thét nhưng vẫn biết là mình khó lòng thoát khỏi bọn ếch đang bám đuổi phía sau lưng. Thi thoảng tôi quay đầu nhìn lại, cảnh tượng phía sau khiến tôi thất kinh: Hàng nghìn, có thể nói là hàng vạn con ếch chẳng khác nào một quân đoàn kỵ binh bám sát sau lưng tôi. Chúng nhảy, chúng kêu gào, chúng đập lên nhau, chúng chen chúc bên nhau, có thể hình dung là một dòng nước lũ đang cuộn cuộn chảy. Không những thế, hai bên đường lại có những con ếch nằm phục sẵn, dàn thành trận thế rất chỉnh tề như có ý đồ ngăn chặn không cho tôi thoát thân. Có con còn điên cuồng hơn là bám vào lau lách bên đường, khi tôi chạy ngang qua thì tung thân nhảy vào tôi để cắn...”. Cô tôi nói, đêm ấy cô mặc một chiếc quần rất dày màu đen nhưng cái quần ấy đã bị những cái mồm ếch gặm rách nát hai bên đường tán công xé nát ra từng mảnh nhỏ. Xé được miếng vải nào, chúng nhào nhào nuốt chửng, bị nghẹn nên lăn lộn dưới đất gào cái bụng trắng hếu lên trời!

Cô tôi nói, khi chạy đến bên bờ sông và bắt đầu đặt chân lên đến cây cầu đá nhỏ sáng nhờ nhờ dưới trăng thì chiếc quần trên người cô không còn lấy một mảnh vải, nói cách khác là nửa dưới của cô hoàn toàn trần truồng. Đúng lúc đó, cô gặp Hách Đại Thủ.

“Lúc ấy, tôi còn kể gì đến chuyện xấu hổ nữa. Nói thực lòng là lúc ấy tôi không hề ý thức được rằng mình đang trần truồng. Tôi nhìn thấy một người đàn ông mặc áo tơi, đội nón lá rộng vành ngồi giữa cầu, trong tay có một vật gì đó có đôi mắt lấp lóa dưới trăng - sau đó tôi mới biết là ông ấy cầm một cục đất sét - nặn “búp bê trắng” đương nhiên là phải làm dưới ánh trăng. Lúc ấy, về cơ bản mà nói là tôi không nhận ra người ấy là ai. Nhưng cho dù ông ta là ai, chi cần là con người đã là ân nhân cứu mạng của tôi rồi...”. Cô tôi nói, cô đã nhảy bổ vào lòng người ấy, cố gắng chui vào trong áo tơi của ông ta và cảm nhận được hơi ấm tỏa ra từ trên ngực. Nhưng từ phía sau lưng ông ta, một làn hơi lạnh phả tới, lạnh chẳng khác nào độ lạnh khiến người ta phải run mình ác cảm

trên bụng của những con ếch”. Cô nói, cô chỉ kịp kêu lên một câu ngắn: “Ông anh! Cứu mạng!” rồi hôn mê bất tỉnh.

Chúng tôi cũng cảm thấy lạnh gáy qua những lời kể dài dằng dặc của cô. Lúc này trên màn hình lại xuất hiện gương mặt của Hách Đại Thủ, vẫn là một khuôn mặt bất động, chỉ có đôi tay là có biểu hiện của sự sống khi miết vào những cục đất sét và dưới đôi bàn tay ấy, mấy gương mặt trẻ con được đặc tả một cách sinh động xuất hiện trong ống kính... Rồi trên màn hình lại xuất hiện chiếc cầu đá nhỏ và choán lấy khung hình là gương mặt của cô tôi, cái miệng của cô tôi. Cô tôi nói:

“Khi tỉnh dậy tôi mới nhận ra là mình đang nằm trên giường Hách Đại Thủ, trên người là một bộ áo quần đàn ông. Trên tay Hách Đại Thủ đang có một bát nước đậu xanh và đang bón từng thìa cho tôi. Mùi thơm của đậu xanh khiến lý trí tôi bắt đầu khôi phục trở lại. Uống xong một bát nước đậu xanh, mồ hôi ra ướt đầm trên toàn thân tôi. Hình như mọi chỗ trên cơ thể tôi đều đau đớn không thể tả nhưng cảm giác tởm lợm về chất nhờn lạnh lạnh ấy đã biến mất. Những mụn nước nổi thành từng mảng trên da thịt tôi, vừa rất vừa đau. Tôi sốt cao và bắt đầu lâm nhâm mê sảng. Sau đó, tôi tiếp tục uống nước đậu xanh của Hách Đại Thủ và cũng vượt qua được cơn khủng hoảng về tinh thần cũng như thể chất, một lớp da mới hình thành trên cơ thể tôi. Trước đây tôi đã từng nghe nhiều truyền thuyết về chuyện con người có thể thay xương đổi thịt và tôi biết là mình cũng đã qua một kỳ thay xương đổi thịt. Bệnh khỏi, tôi nói với Hách Đại Thủ: Hách đại ca, chúng ta kết hôn nhé!”

Kể đến đây, gương mặt cô tôi đã đầm đìa nước mắt.

Đoạn phim tiếp theo miêu tả cô tôi và Hách Đại Thủ chung tay sáng tạo nên những con búp bê đất sét. Mặt cô tôi nhắm lại giống như Hách Đại Thủ. Trên tay ông ta lúc này là một cục đất sét, ông ta mắt nhắm nghiền nói: “Tên con búp bê này là Quan Tiểu Hùng. Bó của nó cao một mét bảy lăm, mặt vuông, cằm bạnh, mắt một mí, tai to, mũi to và cao. Mẹ nó cao một mét bảy ba, cổ cao, cằm thon, mắt hai mí, sống mũi cao... Đứa bé này ba phần giống bố, bảy phần giống mẹ...”. Theo lời kể của cô tôi thì con búp bê có tên là Quan Tiểu Hùng ấy là sản phẩm mà Hách Đại Thủ đặc ý nhất sau khi được làm ra. Ông kính đặc tả gương mặt con búp bê này. Cô tôi nói: “Tôi thấy một khuôn mặt trẻ thơ vô cùng xinh đẹp nhưng phảng phất đằng sau vẻ đẹp ấy là một vẻ u buồn khó lòng dùng ngôn ngữ để diễn đạt. Bất giác, nước mắt tôi chảy dài...”

5

Tôi đưa “Tiểu sư tử” đến tham quan bệnh viện Nhi đồng Gia Bảo do Trung - Mỹ hợp tác xây dựng. “Tiểu sư tử” rất muốn được làm việc ở đây nhưng khổ nỗi, không tìm ra cách nào để chen chân vào cái bệnh viện sang trọng này.

Vừa mới đặt chân vào tiền sảnh, tôi đã có cảm giác nơi đây không phải là một bệnh viện mà giống với một câu lạc bộ cao cấp nào đó. Giữa mùa hè nhưng không gian trong tiền sảnh mát mẻ một cách lạ lùng, bên tai lại văng vẳng những tiếng nhạc êm dịu, du dương cộng với một mùi thơm phảng phất của hoa tươi. Trên bức tường lớn của tiền sảnh là logo của bệnh viện màu lam nhạt cùng với dòng chữ “Suốt đời vừa ý, muôn người tín nhiệm”. Hai cô gái xinh đẹp mặc áo blouse và mũ trắng đang đứng tại đây để đón tiếp khách tham quan, gương mặt luôn điểm một nụ cười nhã nhặn.

Một phụ nữ trung niên mặc blouse trắng, đeo đôi kính trắng bước đến bên chúng tôi, lễ độ và thân thiện lên tiếng: “Ông bà có cần sự giúp đỡ gì của tôi không?”

“Không có gì, chỉ là đến để tham quan thôi.” - Tôi nói.

Người phụ nữ đưa chúng tôi đến khu nghỉ dưỡng và giải trí ở phía bên phải. Có rất nhiều những chiếc ghế mây tinh xảo được đặt dọc theo những lối đi, bên cạnh những chiếc ghế có những chiếc bàn nhỏ và trên bàn đặt rất nhiều những tờ tạp chí có liên quan đến phụ nữ và trẻ em, trong số đó có cả những tài liệu giới thiệu về bệnh viện.

Người phụ nữ rót hai cốc nước từ trong một chiếc máy đặt rải rác trong các hành lang mời chúng tôi, mỉm cười gật đầu chào từ biệt.

Tôi lơ đãng lật những tài liệu giới thiệu bệnh viện và để ý đến tấm ảnh chân dung một người phụ nữ trung niên. Cô ta trông thật xinh đẹp, trán cao và sáng, lông mi dài cong vút đằng sau một đôi kính không có gọng, môi hé cười để lộ đôi hàm răng trắng và đều tăm tắp. Bên phải bức ảnh là những dòng chữ: Bệnh viện Nhi đồng Trung Mỹ Gia Bảo là một trong những bệnh viện lý tưởng giành cho phụ nữ và trẻ em. Đến đây bạn không bao giờ có cảm giác lạnh lẽo mà chỉ thấy một không khí gia đình ấm áp, chân thành. Bạn có thể thể nghiệm được thái độ phục vụ của chúng tôi với bạn như phục vụ một quý tộc chân chính... Bên trái bức ảnh là những dòng chữ: Chúng tôi thực hiện nghiêm túc tuyên ngôn Genève năm 1948 của Hiệp hội y học thế giới. Chúng tôi hành động bằng lương tâm và trách nhiệm, đề cao y đức. Điều đầu tiên chúng tôi quan tâm là sức khỏe của con người. Chúng tôi đảm bảo những bí mật của bệnh nhân. Chúng tôi tôn trọng và bảo vệ truyền thống cao thượng của ngành y học...

Tôi liếc nhìn “Tiểu sư tử” và nhận ra cô ấy đang cau mày ra chiều suy nghĩ, trên tay cũng là một tập tài liệu giới thiệu về bệnh viện.

Tôi tiếp tục lật thêm một trang tài liệu nữa. Trước mắt tôi là một nữ bác sĩ với gương mặt phúc hậu, trên môi điểm nụ cười đang dùng thước dây đo cái bụng mang thai to tướng của một phụ nữ. Người phụ nữ mang thai này cũng thật xinh đẹp, mi dài mũi cao, đôi môi đầy đặn, da mặt hồng hào, khó lòng tìm thấy một chút biểu hiện của sự mệt mỏi và tiêu tụy vốn thường thấy ở phụ nữ khi mang thai. Một hàng chữ chạy ngang qua cánh tay bác sĩ và in trên làn da bụng của người phụ nữ mang thai: Chúng tôi tôn trọng sinh mệnh của con người ngay từ khi mới bắt đầu thành hình!

Một người đàn ông tầm thước, tóc hói gần hết nhanh nhẹn tiến vào gian tiền sảnh của bệnh viện. Nhìn vẻ tự tin trên nét mặt cũng như cái bụng đã bắt đầu tích mỡ của người này, tôi biết anh ta là một nhân vật có tầm cỡ, nếu không phải là lãnh đạo cấp cao thì cũng là chủ một doanh nghiệp, đương nhiên cũng có thể vừa là quan chức cấp cao vừa là kẻ lắm tiền. Tay phải anh ta đang dắt một cô gái trẻ dong dong cao, chiếc eo rất thon thả đang đưa sau làn vải sa mỏng tang màu

vàng nhạt. Tôi thoáng giật mình vì đã nhận ra cô gái ấy chính là Tiểu Tất, cô gái đa tài đa nghệ phụ trách văn phòng công ty nuôi ếch do Viên Tai và em họ tôi quản lý. Tôi cúi đầu, đưa cao tập tài liệu lên che nửa khuôn mặt.

Tôi lật tiếp trang sách nữa. Trước mắt tôi là một hàng trẻ con năm đứa trần truồng bụ bẫm ngồi trên bãi cỏ. Cả năm đứa đều quay đầu nhìn về một hướng, hình như có ai đó ở ngoài ống kính đang gọi chúng. Những chiếc đầu tròn tròn, những chiếc cổ ngắn tạo thành một nét nhấn đáng yêu vô cùng, cho dù không thể nhận ra trên mặt chúng một trạng thái tình cảm nào nhưng tấm ảnh vẫn gọi lên một sức sống rất tự nhiên và chân thành. Tóc chúng vàng có đen có, vành tai đều rất to. Tai to là có phúc. Tôi nghĩ cả năm đứa bé này đều không quá sáu bảy tháng tuổi, vừa mới biết ngồi, nên dáng ngồi vẫn chưa vững, có hai đứa đang chống tay xuống đất sắp ngã xuống. Bụng chúng đều tròn và đều mặc những chiếc tã lót bé xíu để lộ cặp đùi nung núc... Dưới tấm ảnh có dòng chữ: Lấy gia đình làm trung tâm, công tác phục vụ của khoa sản rất chú trọng đến thai nhi, sức khỏe của bà mẹ trong mối liên hệ với những chất dinh dưỡng cao cấp, đồng thời cũng chú trọng đến việc giáo dục những kiến thức về sinh sản.

Gã đàn ông trung niên và Tiểu Tất đã đến bên hai cô gái trong tiền sảnh và đang trao đổi với nhau điều gì đó. Sau đó cả hai đi theo một cô đến ngồi ở một bên gian tiền sảnh. Đây là vị trí chờ đợi của loại khách sộp, ở đó có mấy bộ salon cao cấp, có cả những lọ hoa hồng tươi đặt trên bàn. Vừa ngồi xuống ghế là gã đàn ông hắt xì hơi mấy cái liền. Nghe thấy tiếng hắt xì của gã, tim tôi thoáng rung động. Tiếng hắt xì hơi lạ và rất cá tính chẳng khác nào như những tiếng sấm này đã đánh động đến ký ức của tôi. Có lẽ nào lại là hắn ta?

Tôi định nói cho “Tiểu sư tử” biết về phát hiện của mình, nhưng cô ấy vẫn đang dán mắt vào tập tài liệu, miệng lẩm bẩm không biết đang nói với ai: “Đây mà là bệnh viện sao?... Những ai sẽ được điều trị trong bệnh viện này...”... Vì đang ngồi quay lưng về phía tiền sảnh nên “Tiểu sư tử” không phát hiện được Tiểu Tất và gã đàn ông nọ.

Hình như nhận ra vị trí ngồi của mình quá lộ, gã đàn ông dắt tay Tiểu Tất đứng dậy đi vào quán cà phê trong một góc của tiền sảnh. Quán cà phê này được ngăn cách với tiền sảnh bằng những tấm phong vải mỏng và giản dị, chính giữa có mấy chậu gốm trồng trúc Nhật Bản, một chiếc chậu xi măng được đúc rất tinh xảo và rất to, trong đó có một cây đa bonsai cổ thụ, cành lá xanh tốt sum suê. Dựa sát vào tường là một quầy bar, đằng sau quầy là những chiếc tủ sang trọng, trong tủ đặt những chai rượu ngoại đắt tiền, toàn là những loại rượu danh tiếng trên thế giới. Một thanh niên rất đẹp trai đứng sau quầy đang pha cà phê. Mùi hương cà phê cao cấp hòa quyện với mùi hoa tươi lờn vờn trong không gian ập vào mũi khiến một kẻ không lấy gì làm nghiện cà phê như tôi cũng muốn tận hưởng hương vị của nó...

Hắn ta đang ngồi đó, tay khuấy nhẹ cốc cà phê và đang thì thầm gì đó trông có vẻ thân thiết và bí mật với Tiểu Tất. Đúng rồi, chính là hắn ta! Một con người có thể thay đổi giọng nói, nhưng anh ta không thể thay đổi được cách hắt xì hơi một cách vô thức. Một người có thể làm cho mắt anh ta từ một mí thành hai mí nhưng một phẫu thuật gia tài năng đến mấy cũng không thể thay đổi được ánh mắt của anh ta. Trong khoảng cách hai mươi mét, hắn ta cười nói một cách thân nhiên, nhàn nhã, hoàn toàn không ngờ là có một người bạn thuở thiếu thời đang theo dõi và từ đó, một Tiểu Hạ Thần với đôi mắt một mí, một tâm địa đầy độc ác đã dần dần quay về từ cái vỏ bọc là một quý nhân trong hiện tại.

“Không có gì để làm cả...” - “Tiểu sư tử” vắt tập tài liệu xuống bàn, thiếu não nói: “Nào là tiến sĩ tốt nghiệp ở Mỹ về, nào là thạc sĩ Pháp, nào là giáo sư đại học y khoa, nào là... Hình như ở đây đã tập trung toàn bộ tinh hoa của y học Trung Quốc thì phải... Em mà vào đây thì e rằng chỉ xứng đáng làm một công nhân vệ sinh mà thôi...”.

Tuy là đồng hương, lại có một thời gian dài cùng sống ở Bắc Kinh nhưng chúng tôi không hề gặp Tiểu Hạ Thần lần nào. Nhớ lại, khi hắn tốt nghiệp đại học, bố hắn đã đi khắp làng khắp xóm rêu rao: Con trai tôi đã làm trong Quốc vụ viện! Sau đó, tôi có nghe nói rằng, sau khi làm nhân viên trong văn phòng Quốc vụ viện được mấy năm, hắn trở thành thư ký cho một ông bộ trưởng nào đó, sau đó nữa thì nghe nói hắn từ chức thư ký để về một địa phương nọ làm bí thư và cuối

cùng thì lại nghe nói hấn đã làm một ông chủ trong giới bất động sản, trở thành một đại phú ông được liệt vào hạng mười ti...

Cô gái hướng dẫn trong bệnh viện đã tìm được Tiêu Hạ Thần và Tiểu Tất, đưa cả hai đi vào một cánh cửa lớn. Tôi gấp cuốn tài liệu lại, nhìn trang bìa cuối của nó: Một bàn tay của một bác sĩ đang nắm chặt bàn tay của một sản phụ, tay kia đang đặt lên cái bụng tròn vo của cô ta, bên dưới là một hàng chữ: Chúng tôi xem sản phụ và hài nhi như người thân của mình. Mọi công tác phục vụ được thực hiện một cách tích cực nhất. Ở chỗ chúng tôi, bạn có thể cảm nhận được không khí đầm ấm và thân thiện, bạn có thể nhận được những sự chăm sóc chu đáo nhất và an toàn nhất.

Sau khi rời khỏi bệnh viện, tâm trạng “Tiểu sư tử” rất nặng nề và không ngừng chê bai bệnh viện bằng những quan điểm chính trị lỗi thời. Tôi cũng đang theo đuổi những suy nghĩ riêng nên không muốn lên tiếng tranh cãi, nhưng những lời làm nhảm của cô ấy cứ vang mãi bên tai đến độ không chịu đựng được nữa nên mới gắt nhỏ: “Được rồi, thưa phu nhân! Bà đừng có làm nhảm nữa!”

Tưởng rằng “Tiểu sư tử” sẽ nổi đóa, nhưng không ngờ là cô ấy chỉ cười khỏ, nói: “Một bác sĩ nông dân như em e rằng chỉ có thể đến nuôi ếch trong trại của Viên Tai thôi!”

“Chúng ta nghi hưu về quê là để dưỡng lão, không phải là để tìm việc”.

“Nhưng em muốn làm một công việc nào đó. Hay là em đi làm con sen cho một nhà nào đó vậy”.

“Được rồi! Em đoán xem, vừa rồi anh trông thấy ai trong bệnh viện nào?”

“Ai?”

“Tiêu Hạ Thần, Tiêu Hạ Xuân. Tuy hấn đã chỉnh trang khuôn mặt nhưng anh vẫn có thể nhận ra hấn”.

“Không thể!” - Tiểu sư tử nói - “Hấn đã giàu sụ, quay về đây làm gì? Hay là anh nhìn nhảm người?”

“Mất anh có thể nhảm nhưng tai anh thì không thể.” - Tôi nói - “Cách hấn hất xì hơi e rằng trên thế giới này không có người thứ hai, ngoài ra còn có đôi mắt cũng như tiếng cười của hấn nữa, không thể thay đổi”.

“Có thể hấn quay về để tìm cơ hội đầu tư?” - “Tiểu sư tử” nói - “Nghe nói quê chúng ta sẽ nhanh chóng sát nhập vào thành phố Thanh Đảo, nếu như vậy thì giá đất, giá nhà sẽ tăng cao gấp bội, đúng không?”

“Em đoán xem hấn đi vào bệnh viện với ai nào?”

“Với ai?”

“Tiểu Tất! Chính là Tiểu Tất trong công ty nuôi ếch!”

“Ôi dào! Khi gặp con bé này, liếc qua là em đã biết loại đàn bà gì rồi. E rằng quan hệ giữa nó với em họ anh, kể cả Viên Tai cũng chẳng trong sạch gì đâu”.

“Tiểu sư tử” ghét cay ghét đắng cái công ty nuôi ếch ấy, do vậy mà cũng không có cảm tình mấy với Viên Tai và em họ tôi. Nhưng sau ngày chúng tôi đi tham quan bệnh viện Gia Bảo do Trung Quốc và Mỹ hợp tác đầu tư ấy một thời gian, bỗng nhiên cô ấy lại nói với tôi: “Tiểu Bảo, em đến công ty nuôi ếch để làm việc đây!”

Tôi giật mình kinh ngạc, chỉ biết thần người nhìn cái mặt đang cười hớn hở của “Tiểu sư tử”.

“Thật đấy, em không đùa đâu” - Cô ấy không cười nữa, nghiêm nghị nói.

Hình ảnh những con ếch trong câu chuyện kể của cô tôi thấp thoáng xuất hiện trong đầu và cũng từ đó, tôi có ác cảm sâu sắc với loài ếch, thậm chí là có đôi phần sợ hãi. Tôi nói: “Em bằng lòng sống chung với loài động vật gớm ghiếc ấy hay sao?”

“Thực ra thì ếch không có gì đáng sợ cả” - “Tiểu sư tử” nói - “Con người có cùng tổ tiên với loài ếch. Hình dạng của nòng nọc và tinh trùng của người đàn ông hoàn toàn giống nhau, trứng của người đàn bà và trứng ếch cũng chẳng khác nhau bao nhiêu. Ngoài ra, anh có trông thấy thai nhi vừa được ba tháng trong bụng mẹ nó không, có một cái đuôi dài dài. Điểm này của con người hoàn toàn giống với loài ếch trong giai đoạn biến thái”.

Những lời nửa thật nửa đùa của “Tiểu sư tử” làm tôi chuyển từ kinh ngạc sang kinh sợ.

“Tiểu sư tử” tiếp tục nói như đang đọc một bài học thuộc lòng: “Tại sao hai từ “con ếch” và “em bé” đồng âm? (. Tại sao vừa rời khỏi lòng mẹ, tiếng khóc của trẻ con lại giống với tiếng kêu của loài ếch? Tại sao trong vòng tay của rất nhiều con búp bê đất sét vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta lại ôm một con ếch? Tại sao thủy tổ của loài người lại có tên là Nữ Oa()? Từ “con ếch” và “em bé” đồng âm đã chứng minh rằng thủy tổ của loài người là một con ếch mẹ, chứng minh rằng nhân loại là do ếch tiến hóa mà thành. Do vậy mà luận điểm cho rằng con người do vượn tiến hóa là hoàn toàn sai lầm...”

Từ những lời của “Tiểu sư tử”, tôi nhận ra bóng dáng cách nói năng của Viên Tai và em họ tôi. Và tôi biết, cô “Tiểu sư tử” ương ngạnh ngày nào đã bị những lời ngon ngọt của hai kẻ du thủ du thực chinh phục.

“Được rồi” - Tôi nói - “Nếu em cảm thấy quá vô vị khi ngồi nhà, đương nhiên em có đủ quyền đến nơi ấy để khuây khỏa. Nhưng...” - Tôi cười nói - “Anh tin là không quá một tuần, em không kịp nói lời tạm biệt đã cao chạy xa bay khỏi nơi ấy”.

Thưa tiên sinh,

Tuy ngoài miệng tôi phản đối việc “Tiểu sư tử” đến công ty nuôi ếch làm việc nhưng trong thâm tâm, tôi vô cùng phấn khởi về điều này. Thực ra tôi là một kẻ thích cô độc. Tôi thích đi dạo một mình trên phố, vừa đi vừa hồi tưởng những gì đã diễn ra trong thời quá vãng. Nếu không hồi ức thì tôi sẽ để cho đầu óc mình đắm chìm trong những suy nghĩ mới. Đưa “Tiểu sư tử” đi dạo là chức trách của tôi, một chức trách bất đắc dĩ nên đương nhiên là rất đau khổ. Có điều trước mặt cô ấy, tôi vẫn làm ra vẻ rất vui và phấn khởi. Bây giờ thì tốt rồi, cứ mỗi buổi sáng sớm cô ấy đã đến trại nuôi ếch bằng chiếc xe đạp điện mà nghe đâu là em họ tôi đã mua cho cô ấy. Tôi thường đứng bên cửa sổ nhìn theo dáng đạp xe rất nghiêm túc của “Tiểu sư tử” trên bờ đê, lặng lẽ nhưng rất nhanh nhẹn lao về phía trại nuôi ếch. Khi bóng dáng ấy thoát khỏi tầm mắt là tôi cũng vội vàng chạy xuống lầu.

Trong vòng mấy tháng liền, tôi cứ tha thân trong những tiểu khu hai bên bờ sông. Rừng cây, vườn hoa, những siêu thị lớn nhỏ, cơ sở mát xa của Hội người mù, phòng thể dục công cộng, viện thẩm mỹ, công ty xổ số kiến thiết, chợ búa, cửa hàng gia dụng, chợ nông sản bên bờ sông... đều lưu dấu chân tôi. Mỗi lần đến đâu đó, tôi đều dùng máy ảnh kỹ thuật số chụp vài kiểu ảnh như muốn lưu lại vết tích của mình chẳng khác gì một con chó đực đến bất kỳ chỗ nào cũng rắc vài giọt nước đái để làm dấu. Tôi còn đến cả những vùng nông thôn chưa được khai phá, đến tham quan những công trình xây dựng đang thi công. Trên những công trường ấy, có nơi đã có những hình hài mới mọc lên với những kiểu dáng khác nhau, nhưng cũng có nơi đang đào hầm đào hố, san san lấp lấp, không biết bộ dạng nay mai của chúng sẽ như thế nào.

Đi một vòng khắp những tiểu khu ở bờ bắc, tôi lại chuyển sang bờ nam. Tôi có thể qua bên kia sông trên chiếc cầu dây văng mới xây có dáng một con hải âu bay lên, cũng có thể ngồi trên những chiếc bè tre xuôi dòng đến tận bến đò Ngã Gia cách nơi tôi ở đến vài chục cây số. Nhưng tôi vẫn thường qua cầu, ngồi trên bè có cảm giác không an toàn. Có một ngày, một vụ tai nạn giao thông xảy ra trên cầu gây ứ tắc nghiêm trọng. Lúc ấy tôi mới quyết định đi bè để có dịp ôn lại những kỷ niệm của thời quá khứ.

Chống bè là một thanh niên còn khá trẻ, mặc áo chèn. Giọng cậu ta đặc sệt ngữ âm Cao Mật nhưng từ ngữ lại rất thời thượng. Chiếc bè của cậu ta được kết bằng hai chục cây tre to, đường kính bằng bát ỉn com, đầu bè có vãnh lên một tí và giắt lên đó đầu một con rồng bằng gỗ bôi màu xanh xanh đỏ đỏ. Giữa bè có hai dây ghế nhựa màu đỏ được buộc cố định. Cậu ta đưa cho tôi hai chiếc bì nilon, bảo tôi hãy buộc vào giày để phòng nước bắn lên rồi nói, rất nhiều người thành phố muốn cởi giày để giỡn nước, bàn chân con gái thành phố trắng lấm, trắng như cá bạc, ngâm dưới nước nhìn rất hay. Tôi cởi giày, cởi vớ đưa cho cậu ta. Cậu ta đặt chúng lên một chiếc thùng bằng sắt, nửa đùa nửa thật nói: “Chú phải trả cho cháu thêm một đồng tiền công giữ giày”. Tôi nói: “Tùy ý cậu thôi!”. Cậu ta ném cho tôi một chiếc phao cứu sinh màu đỏ, nói: “Chú à, chú phải mang vào đây, nếu không ông chủ sẽ trừ tiền thưởng của cháu”.

Khi cậu thanh niên chống sào định cho bè rời bến thì mấy người đồng nghiệp của cậu ta đang ngồi trên bờ kêu lớn: “Này Đầu Lép! Chúc cậu gặp vận may, rơi xuống sông chết nước!”

Cậu thanh niên đôi đáp rất sắc bén: “Thế không được đâu, tôi mà chết nước thì em gái anh có thù tiết với tôi không?”

Bè đã ra đến giữa sông, thuận dòng trôi nhanh. Tôi lấy máy ảnh ra chụp cây cầu và phong cảnh hai bên bờ sông.

“Chú ở đâu đến vậy?”

“Cậu nói thử xem, tôi từ đâu đến?” - Tôi dùng giọng Cao Mật nói.

“Chú là người vùng này?”

“Có lẽ, bố cậu là bạn học của tôi.” - Tôi nhìn cái đầu dài dài và lép của cậu ta, nhớ lại một người bạn thời tiểu học có biệt danh là “Đầu Lép” ở thôn Đàm Gia.

“Nhưng cháu lại chưa bao giờ gặp chú! Chú ở thôn nào?”

“Lo mà chống bè đi! Cậu không nhận ra tôi, chuyện đó không quan trọng, nhưng tôi biết bố mẹ cậu thì được rồi”.

Cậu thanh niên vung chiếc sào một cách thành thục, thi thoảng lại liếc nhìn tôi. Đương nhiên cậu ta muốn biết tôi là ai. Tôi rút thuốc châm lửa, cậu ta chun mũi hít hít, nói: “Chú à, nếu cháu không nhầm thì chú đang hút loại thuốc Trung Hoa gói mềm?”

Đúng là tôi đang hút thuốc lá hiệu Trung Hoa mà “Tiểu sư tử” đưa và nói đó là Viên Tai bảo cô ấy mang về cho tôi. “Tiểu sư tử” còn nói, giám đốc Viên bảo đó là những gói thuốc mà một nhân vật cỡ bự tặng cho cậu ta, nhưng cậu ta đang hút loại Bát Hỷ, không muốn đổi thuốc.

“Là bạn bè tặng cho tôi đây!”. Tôi nói.

“Cháu biết ngay là thuốc tặng mà. Máy người hút được loại thuốc này mà dùng tiền của mình để mua?” - Cậu thanh niên cười hi hí nói tiếp - “Vậy chú là người thuộc dạng “bốn cơ bản” rồi!”

“Bốn cơ bản là gì?”

“Hút thuốc cơ bản không mua; tiền lương cơ bản không dùng; bà vợ cơ bản không đụng... Còn một cơ bản nữa, nhưng cháu quên mất rồi”.

“Ban đêm cơ bản nằm mơ thấy toàn ác mộng”. Tôi nói.

“Chú nói không đúng rồi, nhưng đúng là cháu không nhớ được điều cơ bản thứ tư”.

“Thế thì không cần phải nhớ nữa”.

“Nếu ngày mai chú còn đến đi bè, cháu nhất định sẽ nhớ lại”. Cậu ta nói - “Chú à, bây giờ cháu đã biết chú là ai rồi”.

“Cậu nói đi, tôi là ai?”

“Chắc chắn chú là chú Tiêu, Tiêu Hạ Xuân!” - Cậu ta cười một cách tinh quái - “Bố cháu nói, chú là người có bản lĩnh nhất trong những người bạn cùng học của ông. Chú không chỉ là niềm tự hào của lớp bố cháu mà còn là niềm tự hào của cả vùng Đông Bắc Cao Mật này”.

Tôi nói: “Đúng là Tiêu Hạ Xuân có bản lĩnh thực, nhưng tôi lại không phải là Tiêu Hạ Xuân”.

“Chú đừng khách sáo.” - Cậu ta nói - “Kể từ khi chú bước chân xuống bè, cháu đã biết chú không phải là một nhân vật bình thường”.

“Thật thế sao?” - Tôi cười nhẹ, nói.

“Đương nhiên rồi! Đầu chú phát ra ánh sáng, trên đầu lại có một vòng sáng, thoát nhìn ai cũng nhận ra đó là tướng đại phúc đại quý”.

“Có phải là cậu đã học về thuật tướng số ở Viên Tai?”

“Chú cũng quen biết chú Viên sao?” - Cậu ta vỗ trán, nói - “Tại sao cháu lại hồ đồ thế chứ? Các chú học cùng một lớp, đương nhiên là biết nhau rồi. Chú Viên không thể so sánh được với chú nhưng cũng là một người có bản lĩnh”.

“Bố cậu cũng là người có bản lĩnh đấy thôi.” - Tôi nói - “Tôi còn nhớ là ông ấy có thể trồng chuối và đi bằng hai tay một vòng sân vận động đấy”.

“Cái đó mà gọi là bản lĩnh sao?” - Cậu ta có vẻ không vui, nói - “Đầu não giản đơn, tứ chi phát triển thôi mà! Nhưng chú và chú Viên là người có đầu óc, là người có bản lĩnh về trí tuệ. Người xưa nói, “người lao tâm cai trị người, người lao lực bị người cai trị” đấy thôi!”

“Cách nói năng của cậu cũng chẳng khác nào Vương Can!” - Tôi cười nói.

“Chú Vương cũng là một thiên tài, nhưng con đường của chú ấy không giống với hai chú...” - Cậu ta đảo mắt hình tam giác rất sinh động, nói - “Chú Vương có gan giả điên để kiếm tiền!”

“Bán búp bê đất có thể kiếm được bao nhiêu tiền?”

“Chú Vương không phải bán búp bê đất mà là bán những tác phẩm nghệ thuật.” - Cậu ta nói - “Chú à, tác phẩm nghệ thuật là vô giá! Đương nhiên rồi, số tiền mà chú Vương kiếm được mà đem ra so sánh với chú Tiêu đây thì có khác nào so sánh nước suối với biển khơi. Đầu óc của chú Viên có lớn hơn chú Vương nhiều, nhưng nếu chỉ dựa vào nuôi ếch thì chẳng kiếm được bao nhiêu tiền đâu.”

“Công ty nuôi ếch mà không dựa vào ếch để kiếm tiền thì dựa vào đâu?”

“Chú Tiêu, chú không biết thật hay là giả vờ?”

“Tôi hoàn toàn không biết”.

“Chú đang cười nhạo cháu phải không? Những người thuộc đẳng cấp chú, ai mà không có cặp mắt nhìn thấu trời cao? Ngay cả bọn thảo dân như chúng cháu mà còn biết chuyện này, làm sao mà chú không biết được?”

“Tôi vừa mới về lại đây mấy ngày, đúng là không biết thật”.

“Thôi thì cứ cho là chú không biết vậy.” - Cậu ta nói - “Dù sao chú cũng không phải là người ngoài, thẳng cháu ngu ngốc này mứa mếp một chút để cho chú giải buồn vậy”.

“Cậu cứ nói đi”.

“Chú Viên nuôi ếch chẳng qua là để che mắt thiên hạ thôi”. Cậu ta nói - “Công việc chính của chú ấy là giúp người khác đẻ con”.

Tôi thâm giật mình nhưng cố làm ra vẻ không để ý lắm.

“Nói một cách dễ nghe thì đó là trung tâm đẻ thay, nói khó nghe một tí thì chú ấy đem rất nhiều cô gái các nơi về nuôi. Những cô gái này sẽ đẻ con cho những ông muốn có con ngoài giá thú”.

“Có kiểu làm ăn như thế sao? Rõ ràng đó là vi phạm chính sách sinh đẻ có kế hoạch!”

“Ôi dào, Chú Tiêu! Đã là thời đại nào rồi mà chú còn nói đến chuyện sinh đẻ có kế hoạch? Bây

giờ, có tiền nộp phạt là xong. Chẳng hạn vợ lão Hạ sinh đến đứa con thứ tư, bị phạt sáu trăm nghìn Nhân dân tệ. Sáng hôm nay nhận giấy phạt, sáng mai đã dùng bao gai mang sáu trăm nghìn đến Ủy ban sinh đẻ có kế hoạch nộp liền. Thời kỳ công xã, không có tiền thì sinh con lén lút, nhân dân sống trong sự kìm kẹp của bao nhiêu tổ chức, đi chợ cũng phải xin phép, đi ra ngoài làng phải xuất trình chứng minh nhân dân. Bây giờ, người ta muốn đi đâu thì đi, vào nam ra bắc, có ai hỏi lấy một tiếng đâu. Người ta đến vùng khác buôn vải, sửa dù, vá giày, bán rau..., cứ thuê một gian phòng hoặc quây lấy một cái chuồng dưới gầm cầu, đẻ bao nhiêu mà chả được, muốn bao nhiêu đẻ bấy nhiêu. Người ta vẫn kháo nhau rằng, các bà vợ bé của các quan lớn đẻ thoải mái... Không cần phải nói nhiều nữa... Chỉ có mấy cha công chức nghèo kiết xác lại không có lá gan nên không dám đẻ mà thôi”.

“Theo cách nói của cậu thì chủ trương sinh đẻ có kế hoạch của nhà nước chỉ còn là danh nghĩa?”

“Không đâu! Chính sách vẫn tồn tại, nếu không dựa vào đâu để mà phạt tiền người ta?”

“Nếu đã như vậy thì người ta cứ tự mình đẻ con, việc gì phải đến “công ty đẻ thay” của Viên Tai?”

“Chú Tiêu à, có thể chú toàn tâm toàn ý cho sự nghiệp nên về căn bản, chú không hiểu được thái thái nhân tình.” - Cậu ta cười nhẹ, nói - “Phụ ông cho dù có tiền, nhưng khẳng khái nộp tiền như lão Hạ kia liệu có mấy người? Tuyệt đại đa số là càng giàu càng keo kiệt, muốn sinh quý tử để kế thừa gia sản nhưng lại sợ bị phạt. Tìm người khác đẻ thay có thể tìm muôn ngàn lý do giả, khỏi phải nộp tiền phạt. Lại nữa, phú ông, quý nhân thời hiện đại hầu hết là tuổi tác cũng tương đương như chú, nhưng đàn ông thì vẫn còn sung mãn lắm, đàn bà coi như đã hết thời rồi, liệu còn dùng được nữa không?”

“Thế thì tìm bồ nhí mà nuôi chứ?”

“Đương nhiên cũng có người tìm bồ nhí, không những một mà còn hai, ba. Nhưng cũng có rất nhiều người vừa sợ vợ vừa sợ phiền phức thì biến thành khách của nhà chú Viên”.

Mắt tôi nhìn vượt qua những cảnh gần hai bên bờ đê để tìm những nóc nhà ngói đỏ của công ty nuôi ếch và nóc ngói vàng của miếu Nương Nương, bỗng dưng trong lòng có một dự cảm bất thường. Tôi nhớ lại một buổi sáng sớm cách đây không lâu, sau khi đi tiểu tiện quay lại, tôi đã có một “cuộc chiến” kịch liệt với “Tiêu sư tử” trên giường.

“Chú à, hình như chú không có con phải không?” - Con trai của “Đầu Lép” hỏi tôi.

Tôi không trả lời.

“Chú Tiêu à, những nhân vật kiệt xuất như chú, không thể không có con. Chú có biết là chú đã phạm tội không? Không Phụ tử đã nói: Tội bất hiếu có ba, vô hậu là tội lớn nhất...”

... Sau khi bài tiết bọng nước tiểu đầy ứ sau một đêm, tôi vô cùng thoải mái, lên giường muốn ngủ tiếp thì “Tiêu sư tử” đã chủ động nằm úp lên người tôi. Lâu lắm rồi hình như không có tình hình này diễn ra giữa tôi và cô ấy...

“Chú Tiêu à, cho dù là thế nào thì chú cũng phải sinh một đứa con. Đây không chỉ là chuyện riêng của chú mà còn là chuyện chung của vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta. Chú Viên sẽ để cho chú tự do lựa chọn. Cách cao cấp nhất là sinh sản hữu tính. Người mang thai sẽ là một mỹ nhân, sức khỏe đảm bảo, bản chất cũng khá ưu việt, chưa kết hôn, tốt nghiệp đại học hoặc trên đại học hẳn hoi. Chú có thể sống chung với cô ta một thời gian cho đến khi cô ta đẻ con cho chú. Cách này phí tổn tương đối cao, thấp nhất cũng phải hai trăm nghìn đồng. Đương nhiên, nếu chú muốn con mình tốt hơn nữa, chú có thể cung cấp thêm cho cô ta một số tiền bồi dưỡng, cũng có thể thưởng cho cô ta, tùy chú muốn nói sao thì nói vậy. Nhưng cách này cũng có nhiều nguy hiểm. Nguy hiểm

lớn nhất là trong thời gian sống chung với nhau, đôi bên nảy sinh tình cảm, biến giả thành thật sẽ ảnh hưởng đến cả gia đình. Do vậy, cháu nghĩ là cô ở nhà chắc chắn sẽ không đồng ý...”

... Hình như “Tiểu sư tử” rất hưng phấn nhưng thân thể lại lạnh căm căm. Và lại cô ấy cũng làm những động tác không hề bình thường trong khi làm chuyện ấy với tôi. “Em muốn làm gì thế?”. Trong ánh sáng mờ mờ của một ngày mới bắt đầu, tôi thấy ánh mắt cô ấy lấp lánh. Cô ấy cười một cách bí mật: “Em muốn chiêu đãi anh một món đặc biệt!”. Cô ấy dùng một vuông vải đen bịt mắt tôi lại. “Em làm gì thế?” - “Không được mở ra... Anh coi thường em lâu lắm rồi, lúc này em muốn báo thù!” - “Em muốn thất vọng dẫn tình của anh?” - “Sao nỡ lòng như thế! Em chỉ muốn anh hưởng thụ một tí.” - Cô ấy cười hi hi nói.

“Chú Tiêu à, trước đây mấy ngày có một bà đến làm náo loạn trại nuôi ếch. Bà ta đập vỡ xe của chú Viên”. Con trai “Đầu Lép” tiếp tục kể - “Chồng của bà ta sống với một cô gái dè dặt. Cuối cùng thì tình cảm nảy sinh và kết quả là, sau khi sinh con, ông này bỏ bà ta. Cho nên cháu nghĩ, cô nhà nhất định không chịu đâu...”

... “Tiểu sư tử” vẫn tiếp tục giãy vò và tôi đã bắt đầu hưng phấn, hưng phấn đến cuồng loạn. Hình như cô ấy đeo một cái gì đó vào cho tôi. Em đang làm gì thế, có cần phải như thế không? Cô ấy không trả lời...

“Chú Tiêu à, nếu chú chỉ muốn có con mà không muốn tranh thủ cơ hội thưởng thức mùi vị của hương đồng cỏ nội, cháu sẽ cho chú biết một cách có con tiết kiệm nhất. Đây lại là một bí mật. Ở chỗ chú Viên có một số bà một số cô chấp nhận mang thai rất rẻ. Tướng mạo của họ cực kỳ đáng sợ. Nhưng có điều, đó không phải là do trời sinh. Họ vốn là những người đàn bà rất đẹp, nói cách khác là dòng máu của họ đảm bảo chất lượng. Chắc chú đã từng nghe nói đến vụ cháy ở xưởng chế tác đồ chơi Đông Lê Mao, đúng không? Vụ cháy ấy đã làm chết năm người phụ nữ của vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta. Ngoài ra còn có ba người may mắn thoát chết nhưng lại bị thương nghiêm trọng, khuôn mặt bị hủy hoại hoàn toàn, cuộc sống gặp rất nhiều khó khăn. Chú Viên đã có lòng hảo tâm nhận họ, cho họ ăn, đồng thời cũng mở cho họ một kế sinh nhai để kiếm chút tiền dưỡng lão sau này. Đương nhiên, để nhờ họ đẻ con cho mình phải ứng dụng cách thức mang thai vô tính, nói cụ thể là người ta sẽ lấy nồng nọc của chú bơm vào tử cung của họ. Đến khi khai hoa nở nhụy, chú đến ôm con về là xong. Chi phí rất rẻ, nếu là con trai thì năm mươi nghìn, con gái ba mươi nghìn...”

... Tôi kêu lên, cuối cùng cảm thấy thân thể mình vô cùng nặng nề và gần như mê man. “Tiểu sư tử” đập chần lên người tôi và nhẹ nhàng bỏ đi...

“Chú Tiêu, cháu đề nghị chú...”

“Vì sao cậu lại quảng cáo cho Viên Tai nhiều đến vậy?”

“Cháu là nhân viên nghiệp vụ nghiệp dư của chú Viên.” - Con trai “Đầu Lép” cười nói - “Cháu cảm tạ chú cho cháu một cơ hội để kiếm ít đồng. Ngay lập tức cháu sẽ liên hệ với chú Viên đây”.

Nói xong, cậu ta chống sào, lúi mảy đi động ra. Tôi nói:

“Xin lỗi, tôi không phải là chú Tiêu của cậu và không phải có nhu cầu như cậu vừa nói”.

Thưa tiên sinh,

Mấy ngày trước đây tôi có cãi nhau với “Tiêu sư tử” một trận nên tâm tình cảm thấy rất nặng nề. Và lại trong lúc quá kích động, không hiểu sao lỗ mũi tôi bị rách toạc, máu thấm xuống giấy viết. Bữa nay, đầu tôi hơi đau, tuy vậy cũng không ảnh hưởng lắm đến chuyện viết thư cho ngài. Viết kịch bản cần phải chọn những ngôn từ ngắn gọn nhưng súc tích, nhưng viết thư thì không đến nỗi phải quá chú ý đến ngôn từ. Chỉ cần biết vài trăm chữ là đã có thể muốn viết ra những gì đang suy nghĩ trong đầu. Vợ trước của tôi - Vương Nhân Mỹ khi viết thư cho tôi, gặp nhiều chữ cô ấy không biết viết thì dùng hình vẽ để thay thế. Chính vì điều này mà rất nhiều lần, cô ấy có vẻ tiếc nuối nói: “Tiêu Bão à, văn hóa của em thấp, chỉ biết vẽ mà thôi”. Tôi nói: “Trình độ văn hóa của em rất cao, những nét vẽ của em có thể biểu đạt được tâm tình. Thực ra em đang sáng tạo nên những chữ mới đấy!”. Cô ấy nói: “Em sẽ sáng tạo con cái cho anh, Tiêu Bão, chúng ta hợp tác để tạo ra con nhé...”

Thưa tiên sinh,

Nghe xong những lời kể của cậu thanh niên chống bè ấy, tôi đã có một phán đoán khiến đầu óc tôi cảm thấy vô cùng kinh sợ: “Tiêu sư tử” - bà vợ muốn có con đến phát điên phát cuồng của tôi đã lấy nòng nọc của tôi để bơm vào một cô gái nào đó đã bị lửa tàn phá dung nhan và thân thể. Trong đầu óc tôi là hình ảnh muôn ngàn con nòng nọc vây quanh một cái trứng và tôi liên tưởng đến một cảnh tượng đã chứng kiến thuở bé khi đang dạo chơi thơ thẩn bên bờ ao cuối thôn: Hàng nghìn hàng vạn con nòng nọc vây quanh một mẫu bánh bao nổi trên mặt nước. Mà người con gái mang thai cho tôi đâu có ai xa lạ: Đó chính là con bé Trần Mi, con gái của Trần Tì, bạn học của tôi ngày trước! Trong tử cung của nó đang mang thai đứa con của tôi.

Tôi vội vàng chạy đến trại nuôi ếch. Trên đường hình như có rất nhiều người gật đầu chào nhưng tôi không kịp gật đầu chào lại và cũng không hề nhận ra họ là những ai. Lách qua chiếc cổng điện mới hé mở, ánh mắt tôi lại bất gặp bức phù điêu con ếch to tướng và đáng sợ. Tôi thấy run và cảm thấy ánh mắt con ếch đang nhìn tôi không mấy cảm tình. Trên một khoảng đất trống trước mấy căn biệt thự sơn màu trắng có sáu cô gái mặc quần áo rực rỡ sắc màu, tay cầm vòng hoa đang nhảy múa. Một gã đàn ông ngồi trên ghế ôm một chiếc phong cầm trước ngực say sưa với những nốt phím đàn. Hình như họ đang luyện tập một tiết mục múa. Thời thái bình, gió thuận mưa hòa, nơi nơi ca hát, không có bất cứ chuyện gì phát sinh cả và có lẽ, tôi bị ảo giác chăng? Tôi cần phải tìm một chỗ thật yên tĩnh, ngồi xuống và nghĩ đến vở kịch đang hình thành trong đầu mình thì tốt hơn.

Bố tôi đã từng dạy rằng, “vô sự thì gan nhỏ như gan chuột, có chuyện thì chí khí như hổ”, “là phúc chứ không phải là họa, đã là họa thì khó lòng trốn tránh”. Lời của người già thường vận dụng nhiều châm ngôn. Nhớ lại lời bố, tôi cảm thấy bụng mình đang đói. Tôi đã năm mươi lăm tuổi nhưng bố vẫn còn cho nên không được tự nhận là già. Nhưng tôi biết mình đã bước vào giai đoạn xế chiều, cũng giống như mặt trời càng nghiêng về phía tây thì bước đi của nó càng nhanh hơn. Một người đã bước vào tuổi xế chiều, một người đã về hưu trước tuổi để dưỡng lão thì còn có chuyện gì để mà phải sợ hãi nữa? Nghĩ đến đó, tôi mới thấy đói.

Tôi bước vào nhà hàng nhỏ có tên Don Quijote bên phải quảng trường miêu Nương Nương. Đây là nơi mà sau khi “Tiêu sư tử” vào làm việc trong trại nuôi ếch, tôi vẫn thường đến đây ăn. Tôi ngồi xuống một cái bàn đặt bên cửa sổ. Quán rất vắng, nhìn quanh cũng chỉ có một mình tôi. Một người phục vụ mập lùn bước đến. Thưa tiên sinh, mỗi lần ngồi một bên bàn và nhìn chiếc ghế trống trước mặt, tôi vẫn thường mơ tưởng rằng có một ngày nào đó, ngài ngồi trước mặt tôi và chúng ta cùng thảo luận về kịch bản vô cùng khó đề của tôi - Gương mặt của cậu phục vụ vẫn bình thường, vẫn sáng loáng và kính cẩn nhưng tôi nhận ra một điều gì đó kỳ lạ đằng sau nụ cười của cậu ta. Cũng có thể đây là những biểu hiện chung của những người làm công việc bồi bàn. Nó có vẻ không thật, thậm chí có vẻ gian xảo, vừa có vẻ trêu chọc người khác, vừa có vẻ bị người khác trêu chọc,

không biết là đáng yêu hay đáng ghét. Chiếc bàn được đóng bằng loại gỗ của cây đoạn, rất dày, không sơn phết gì. Trên mặt bàn, những vân gỗ nổi lên rất rõ, có một vài vết nám do tàn thuốc dụi vào. Tôi vẫn thường ngồi viết tại chiếc bàn này. Sau này tôi mà thành công thì nó lại trở thành một di vật văn hóa. Ai ngồi tại đây để uống rượu phải nộp thêm tiền cho chủ quán. Nếu có ngài cùng ngồi đây với tôi thì nó còn nổi tiếng thêm nữa! Xin lỗi ngài, chắc ngài cũng hiểu là nhà văn thường dùng những ảo tưởng xa vời đại loại như vậy để tự động viên mình trong quá trình viết lách.

Thưa tiên sinh,

Cậu phục vụ có tên là Ngụy Tang Khâu chỉ biểu thị vẻ cúi người nhưng thực chất lưng của cậu ta không hề cúi chút nào. Cậu ta chỉ nói: “Chào ngài, rất hoan nghênh sự hạ cố của ngài, kẻ phục vụ trung thành này xin được tận tâm phục vụ!” - Vừa nói, cậu ta vừa đưa một tập thực đơn đến, mười mấy tờ được viết bằng mười mấy thứ văn tự khác nhau cho tôi.

“Cám ơn”. Tôi nói - “Vẫn là những món ăn cũ: Một đĩa rau xào, một bát thịt bò hầm và một cốc bia đen Đức!”

Cậu ta nhúc nhích cái mông nặng nề bỏ đi. Tôi ngồi đợi thức ăn, lơ đãng nhìn cách trang trí trong quán. Rất nhiều áo giáp và những mũi thương được treo trên tường cũng như những đôi găng tay cũ nát của các kỵ sĩ giác đấu. Ngoài ra còn có những huân chương, những giấy chứng nhận thành tích thi đấu và một chiếc đầu hươu với hai cái sừng láng bóng cùng với mấy tấm ảnh ó vàng. Rõ ràng, đây là một cách trang trí rất thời thượng, nguy tạo lại một thời kỳ cổ điển ở phương tây nhưng nhìn cũng khá bắt mắt. Ngay bên cạnh cửa ra vào có một bức tượng phụ nữ khóa thân bằng đồng, kích thước vừa khít với một người bình thường, đôi vú bị người ta sờ đến láng bóng - Thưa tiên sinh, tôi đã từng chứng kiến, bất kỳ đàn ông hay đàn bà, khi bước vào cái quán này đều đưa tay sờ sẫm đôi vú của bức tượng ấy - Ngoài quảng trường miếu Nương Nương, những âm thanh hỗn tạp vẫn tiếp tục vang lên, trong đó tiếng rao của Vương Can ngày càng trở nên điệu nghệ hơn. Gần đây, người ta lại sáng tạo nên một tiết mục mới có tên là “Kỳ lân đẻ con”, tuyên truyền là khôi phục một tiết mục truyền thống nhưng thực chất chỉ là xuất phát từ trí tưởng tượng của một vài ông làm công tác văn hóa ở thành phố - Tuy khó lòng phân định nó là loại hình nghệ thuật gì, cũng không phân biệt đó là sản phẩm văn hóa Trung Quốc hay phương tây nhưng lại giải quyết được công ăn việc làm cho mấy chục người đã là một điều đáng biểu dương. Và lại, thưa tiên sinh, như ngài đã nói, truyền thống về thực chất mà nói cũng chỉ là một loại hình tiên nghệ thuật mà thôi. Tôi đã xem rất nhiều những tiết mục tương tự như thế này trên tivi. Về cơ bản, chúng là một đồng búi nhúi giữa truyền thống - hiện đại - du lịch - văn hóa, vui đáo để và cũng lạ lùng đáo để. Cũng như ngài từng lo lắng, ở một vùng nào đó thì bom đạn ngất trời, thân người không kịp chôn vùi ngoài đồng ruộng; một nơi nào đó thì ca múa tối ngày, rượu xanh đèn đỏ... Đây chính là thế giới mà chúng ta đang sống. Nếu quả có một bậc vĩ nhân chân chính, thân hình của vĩ nhân ấy ti lệ với trái đất này giống như ti lệ giữa chúng ta với trái bóng đá, vĩ nhân ấy ngồi tại đây nhưng lại có thể nhìn thấy trái đất đang quay chung quanh mình, một lát thì hòa bình, một lát thì chiến tranh..., không biết là vĩ nhân ấy sẽ nghĩ gì - Xin lỗi tiên sinh, tôi lại đi quá xa vấn đề rồi.

Cậu phục vụ bàn mang tới cho tôi một cốc nước mát, một đĩa bánh mì, mấy lát pho mát vàng vàng và một vài thứ linh tinh khác. Bánh mì ở đây nướng rất ngon. Những ai đã từng ăn bánh mì tây đều thừa nhận là bánh mì ở đây chẳng hề thua kém. Ăn bánh mì kẹp với pho mát đã là một món cao lương mỹ vị, huống hồ đây chỉ là những món khai vị, đằng sau là bao nhiêu món khác - Thưa tiên sinh, ngài nhất định phải đến đây để thử ăn một lần. Tôi đảm bảo là ngài sẽ thích tất cả những món ăn ở đây. Hơn nữa, nhà hàng này còn có một truyền thống - thực ra nói “truyền thống” không chính xác bằng “quy định” - là, mỗi đêm, khi công việc phục vụ ăn uống sắp sửa kết thúc, người ta sẽ mang những loại bánh mì, ngắn có dài có, trắng có vàng có... tất cả đều bỏ vào một sọt liễu đặt trên chiếc bàn ngoài cửa để thực khách tùy tiện muốn lấy bao nhiêu thì lấy về. Tuy không có dòng chữ nào quy định mỗi thực khách chỉ lấy một chiếc, nhưng theo quan sát của tôi thì hầu như mỗi người chỉ tự giác lấy một chiếc. Có người thì kẹp dưới nách, có người ôm trước ngực, có người cầm ở tay..., dù các dạng bánh mì, nhưng chúng có điểm chung là tỏa ra mùi thơm của lúa mạch, của hạnh nhân, của men... Ôm trong tay một chiếc bánh mì nóng hôi và thả những bước chân thông dong trong quảng trường miếu Nương Nương, thưa tiên sinh, tôi bồi hồi cảm động. Đương nhiên, tôi cũng biết đó là một sự cảm động có phần ti tiện. Bởi tôi cũng biết, trong thế gian

này còn có rất nhiều, rất nhiều người ăn không đủ no, mặc không đủ ấm và cũng biết là đang có bao nhiêu người đang giãy giụa giữa cái sống và cái chết...

Món rau xào mà tôi đã gọi có rau xanh, có quả hồng, có quả cù... mùi vị vô cùng hấp dẫn. Ngài biết ai đã nghĩ ra cách chế biến món rau kết hợp đồng tây thế này không? Là bạn học thuở tiểu học với tôi, là con trai của cô giáo lớp một của tôi - Lý Thủ. Như trong những lá thư trước tôi đã giới thiệu với ngài, Lý Thủ là đứa tài hoa nhất trong số chúng tôi ngày ấy. Đáng ra cậu ta phải là một nhà văn nhưng thời thế lại xui khiến người làm công việc cao thượng ấy lại là tôi. Lý Thủ đã học xong y khoa, tiền đồ vô cùng xán lạn nhưng không hiểu sao lại từ chức về quê, mở cái quán ăn không ra tây không ra ta này, nói cách khác là kết hợp Âu - Á. Tại cái xứ sở hỗn tạp này, Lý Thủ lại mở cái quán ăn kỳ lạ, ngay cả cái tên Don Quijote cũng đã thấy lạ. Thân hình Lý Thủ đã bắt đầu phát phì. Cậu ta vốn thấp lùn, bây giờ phát phì nên trông càng ngắn hơn. Cậu ta thường ngồi trong một góc quán, đối diện với chỗ ngồi của tôi nhưng hầu như chưa bao giờ chúng tôi chào hỏi nhau. Tôi thì gần như nằm trên bàn vật vã với những con chữ để viết ra những trang hồi ức. Còn cậu ta thì ngả người ra sau ghế tựa, hai tay ôm lấy cằm, tư thế ấy trông có vẻ cô quái nhưng cũng khá nhàn tản để có thể nhìn thời gian chậm chậm trôi đi.

Cậu phục vụ đã mang thịt bò hầm và bia đen Đức đến, như vậy là các món ăn của tôi đã đủ. Tôi uống một ngụm bia, gấp một miếng thịt, chậm chậm nhai để thưởng thức mùi vị của nó, mắt nhìn qua lớp kính dày để theo dõi tiết mục thần thoại mới đang diễn ra ngoài quảng trường miếu Nương Nương. Đội trống đội nhạc đi đầu, đội cờ đội phướng tiếp theo sau, xiêm y rực rỡ, âm nhạc rộn ràng. Người con gái ngồi trên chiếc kiệu hình kỳ lân mặt đẹp như ngọc, mắt sáng tựa sao, ôm một đứa trẻ con trong lòng - Mỗi lần trông thấy Nương nương sinh đẻ, một cách không tự giác, tôi lại liên tưởng đến cô tôi. Và lúc này, hình ảnh cô tôi với thân hình phì nộn nhét trong chiếc váy đen chật cứng, đầu rối như tổ quạ, giọng cười khùng khục, đôi mắt mờ đục, nói năng bạt mạng lại xuất hiện khiến những hình ảnh đẹp đẽ của ảo giác vụt biến mất trong đầu tôi.

Chiếc kiệu đưa Nương nương sinh đẻ đi một vòng quảng trường và tiến về phía trung ương, lập thành đội ngũ chỉnh tề. Tiếng trống tiếng nhạc dừng, một quan viên đầu đội mũ cao ngất, mình mặc áo bào màu đỏ tía, tay cầm phát trần - cách ăn mặc khiến người ta nghĩ đến những thái giám thời xưa, tay cầm một cuốn lụa màu vàng trông như thánh chi, cao giọng hô: Hoàng thiên hậu thổ đã sinh ra ngũ cốc; mặt trời mặt trăng cùng các vì tinh tú nuôi dưỡng muôn dân. Phụng mệnh Ngọc Hoàng thượng đế, Nương nương điện hạ đã giáng lâm xuống vùng Đông Bắc Cao Mật, nay tuyên bố đôi thiện nam tín nữ phu phụ Vương Lang đến nhận con - Đôi diễn viên đóng vai vợ chồng Vương Lang chưa kịp tới nhận con thì không biết một người đàn bà nào đó trong đám đông nhảy lên và cướp con của họ - một con búp bê - và bỏ chạy.

Thưa tiên sinh,

Cho dù tôi có viện muôn ngàn lý do để an ủi mình nhưng cuối cùng tôi cũng chỉ là một gã đàn ông gan nhỏ như gan chuột, chỉ biết suy tư lo lắng. Khi tôi biết được cô gái trẻ có tên Trần Mi đang mang trong tử cung đứa con của tôi, cảm giác mình đã phạm một trọng tội xâm chiếm toàn bộ ý thức tôi. Bởi Trần Mi là con gái của bạn tôi, bởi nó là đứa con mà cô tôi và “Tiểu sư tử” đã từng nuôi nấng. Trong những ngày ấy, tôi đã từng ôm nó và nhét đầu vú nhựa vào miệng cho nó bú. Nó vẫn còn nhỏ hơn con gái tôi. Rồi sẽ có một ngày, những người bạn thời niên thiếu như Trần Tị, Vương Can, Lý Thủ biết được chân tướng của chuyện này thì dù tôi có trét cứt chó đầy mặt cũng chẳng còn mặt mũi nào nhìn họ nữa.

Tôi nhớ lại hai lần gặp Trần Tị sau khi về hưu trở lại quê hương.

Lần thứ nhất là vào một buổi chiều tối cuối năm vừa qua, tuyết rơi bồi bồi, khi ấy “Tiểu sư tử” vẫn chưa đến làm việc ở trại nuôi ếch. Chúng tôi đang đi bộ ngắm tuyết bay dưới những ngọn đèn vàng rực trong quảng trường. Tiếng pháo đã nổ đi đùng đàu đó, không khí tết đã đến trên khắp các ngã đường. Con gái tôi đang ở Tây Ban Nha gọi điện thoại về, nói rằng đang đi dạo với chồng nó trên quê hương của Cervantes. Tôi và “Tiểu sư tử” dắt tay nhau đi vào nhà hàng Don Quijote, vừa báo cho con gái biết là chúng tôi cũng đang dắt nhau đi dạo trên quê hương mình và đang bước vào cổng một nhà hàng có tên trùng với một nhân vật nổi tiếng trong tác phẩm của Cervantes là

Don Quijote(). Sự trùng hợp ngẫu nhiên khiến nó cười vang trong điện thoại một cách thích thú.

“Trái đất này quá nhỏ bố nhi?” - Con gái tôi nói.

Nhưng thừa tiên sinh, văn hóa thì quá rộng lớn.

Lúc ấy, tuy chúng tôi chưa biết ông chủ của nhà hàng này là Lý Thủ. Nhưng tôi vẫn cảm nhận rằng đó là một con người không hề tầm thường. Vừa mới bước chân vào trong, chúng tôi đã rất thích cách bài trí trong nhà hàng. Trong số những điều tôi thích nhất là những chiếc bàn không hề được sơn quét gì. Nếu những mặt bàn được phủ một tấm khăn bàn trắng tinh thì nó sẽ mang dáng dấp châu Âu, nhưng sau đó tôi rất đồng tình với cách giải thích của Lý Thủ. Cậu ta nói, thời đại Don Quijote sống tại Tây Ban Nha, những nhà hàng ở nông thôn chưa có phong cách dùng khăn trải bàn. Rồi bằng một giọng có vẻ bông đùa, cậu ta nói rằng, nó cũng giống như phụ nữ Âu Châu thời đại ấy không dùng mạng che mặt vậy.

Thưa tiên sinh,

Tôi không giấu gì ngài khi thừa nhận rằng, bước vào nhà hàng ấy, ngay lập tức tôi đã bị bức tượng người con gái có đôi vú bị người ta sờ nắn đến độ láng bóng ấy hấp dẫn và... tôi cũng đưa tay sờ lên đôi vú ấy một cách vô thức. Hành động này chứng minh một cách rõ ràng, tôi chẳng phải là gã đàn ông trong sạch gì nhưng cũng có thể nói, đó là một bản năng. “Tiểu sư tử” hạ giọng chửi tôi là tên vô lại. Tôi nói: “Tại sao là vô lại, đây là nghệ thuật.” - “Tiểu sư tử” nghiêm giọng nói: “Rất nhiều những kẻ lưu manh văn hóa cũng nói giống như anh.” - Cậu phục vụ bàn, sau này tôi mới biết tên cậu ta là Ngụy Tang Khâu bước đến với một nụ cười, thái độ thì có vẻ rất cung tặn tụy với chức trách nhưng không hề cúi người xuống, nói: Hoan nghênh nhị vị đã đến, thưa tiên sinh và phu nhân!

Cậu ta tiếp lấy áo khoác, khăn quàng cổ, mũ len của tôi và “Tiểu sư tử” rồi đưa chúng tôi đến một chiếc bàn nằm ở vị trí trung tâm của nhà hàng. Trên bàn có một chiếc chậu thủy tinh chứa nước, chính giữa có một ngọn nến trắng đang cháy leo lét. Chúng tôi không thích vị trí này nên chọn một chiếc bàn gần cửa sổ vì chỗ này có thể quan sát được cảnh tuyết rơi dưới ánh đèn bên ngoài qua khung cửa kính, đồng thời cũng có thể quan sát được toàn bộ nhà hàng. Chúng tôi thấy, bên một chiếc bàn đặt trong góc nhà hàng - cũng là chỗ mà sau này tôi thường ngồi - có một người đàn ông và chung quanh anh ta, khói thuốc lá đang tuôn ra mù mịt.

Từ việc nhận ra trên bàn tay người đàn ông nọ mất một ngón út và cái lỗ mũi đỏ rực, tôi đã nhận ra anh ta là ai. Trần Tị, một thanh niên khá anh tuấn ngày nào lúc này đã hoàn toàn hói, chỉ còn mấy cọng tóc lơ thơ phía sau khiến tôi liên tưởng đến mái tóc của Cervantes. Mặt Trần Tị gầy nhom, hai gò má hõm xuống và hình như đã rụng hết răng hàm thì phải, chính vì vậy mà lỗ mũi càng được nhấn mạnh hơn. Cậu ta đang dùng ba ngón tay vò cái đầu thuốc lá bẹp dẹt lại rồi đưa lên miệng cắn lấy, mặc dù đốm lửa ở đầu đầu thuốc đã cháy đến tận đầu đốt màu vàng vàng, hai cuộn khói phun ra từ hai lỗ mũi. Ánh mắt Trần Tị có vẻ dài dại và tôi nghĩ, những người lẳng lặng hờn phách đều có ánh mắt như vậy. Tôi không dám nhìn Trần Tị nhưng lại không thể ngăn cản được những cái nhìn gần như vô thức của mình. Tôi chợt nhớ đến bức ảnh Cervantes mà tôi đã từng trông thấy ở Đại học Bắc Kinh và nhận ra nguyên nhân khiến Trần Tị ngồi đây. Bộ quần áo trên người cậu ta lúc này trông rất cổ quái, nửa dài nửa ngắn, nửa tây nửa ta, trên cổ lại đính thêm một vòng hạt cườm. Tiếp theo, tôi còn trông thấy bên hông Trần Tị còn có một thanh kiếm trang sức và ngay sau đó tôi nhìn thấy trên tường cũng có một thanh kiếm tương tự. Tiếp theo nữa, tôi thấy anh ta đeo một đôi găng tay sắt và tất nhiên trên tường cũng có một đôi găng tay bằng sắt. Tôi nghĩ, chắc là anh ta phải có một chiếc thuẫn và sau đó lại phát hiện thêm không những anh ta có thuẫn mà còn có một thanh trường mâu. Tôi nghĩ tiếp, chắc là dưới chân anh ta phải có một con chó vừa bần vừa gầy và ngay lập tức, tôi nhận ra dưới chân anh ta đã có một con chó rất bần nhưng không gầy. Nghe nói, bàn tay phải của Cesvantes cũng mất một ngón, có điều Cesvantes nhất định không thể mang mâu và thuẫn đi theo bên mình mà chỉ có nhân vật của ông ta - Don Quijote là có thể mang theo, có điều diện mạo của Trần Tị lúc này giống Cesvantes hơn là Don Quijote. Nhưng dù sao tất cả bọn tôi chưa ai được thấy một Cesvantes chân chính, cũng chưa ai được nhìn thấy một Don Quijote vốn không tồn tại thực tế. Thế thì Trần Tị đang hóa trang thành Cesvantes hay là Don

Quijote, tùy ý ngài phán đoán vậy. Tôi cảm thấy thương xót cho hoàn cảnh hiện tại của người bạn thuở thiếu thời này. Trước đây, tôi đã từng nghe nói tai họa thương tâm đã giáng xuống đầu hai đứa con gái xinh đẹp của cậu ấy. Trần Nhĩ và Trần Mi từng là hai đứa con gái đẹp nhất vùng Đông Bắc Cao Mật. Tuy lai lịch của Trần Tị có phần mờ ám nhưng một sự thật hiển nhiên là trong máu của cậu ta có một phần máu ngoại tộc nên gương mặt của hai chị em Trần Nhĩ và Trần Mi đều không phù hợp với bất kỳ những từ ngữ mà trong văn chương cổ điển, các nhà thơ nhà văn đã tưởng tượng ra để miêu tả sắc đẹp của phụ nữ Trung Quốc. Hai đứa nó là lạc đà giữa bầy cừu, là tiên hạc giữa bầy gà. Nếu hai chị em nó được sinh ra trong gia đình quý tộc hoặc ở một mảnh đất giàu có nào đó, nhất định chúng sẽ một bước lên trời, một giọng oanh vàng cất lên đã làm chấn động muôn triệu trái tim. Sau đó, hai chị em Trần Nhĩ và Trần Mi đã dắt nhau đi về phương nam, tha phương cầu thực có lẽ cũng là một cách để chúng tìm kiếm cơ hội ấy. Rồi tôi nghe nói hai đứa đã vào làm công trong xưởng chế tạo đồ chơi Đông Lê Mao. Chủ xưởng là một người ngoại quốc. Có điều hẳn ta có phải là người ngoại quốc không thì không ai dám khẳng định. Sắc đẹp và sự thông minh của hai chị em Trần Nhĩ và Trần Mi trong hoàn cảnh đảo điên này, muốn kiếm tiền, muốn hưởng thụ cũng chẳng phải là khó lắm, chỉ cần ban phát cho chúng sinh một chút sắc đẹp trời cho là đủ sống sung sướng rồi. Nhưng hai đứa nó vẫn bán sức lao động ở những gian nhà xưởng, chấp nhận chế độ lao động hà khắc bóc lột đến tận xương tủy và cuối cùng, trong trận hỏa hoạn làm kinh động toàn quốc ấy, một đứa biến thành tro tàn, đứa còn lại bị hủy hoại toàn bộ dung nhan. Đứa em gái may mắn còn sống sót là nhờ con chị dùng thân mình che lửa cho em. Đau quá! Thảm quá! Thương quá! Điều này chứng minh, cả hai chị em Trần Nhĩ và Trần Mi vẫn là hai đứa trẻ băng thanh ngọc khiết, chưa bị mùi vị của cuộc sống kim tiền làm cho sa ngã. - Xin lỗi tiên sinh, tôi lại quá xúc động mất rồi...

Đúng là suốt một đời Trần Tị chỉ tiếp xúc với những điều bi thảm nhất của cuộc đời. Tôi nghĩ, cậu ấy ngồi trong nhà hàng Don Quijote, hóa trang thành một danh nhân đã khuất (hoặc cũng có thể là một quái nhân được hư cấu), hoàn cảnh của cậu ấy không có gì khác biệt so với những người lùn đứng trước cửa nhà hát vũ kịch “Thiên Đường” rất nổi tiếng ở Bắc Kinh cũng như những người không lồ đứng trước cửa Trung tâm tắm hơi “Thủy Liêm Động” ở Quảng Châu là mấy. Họ đều là những người bán thân cả thôi! Người lùn bán cái thân hình lùn tịt của mình, người không lồ bán cái thân hình cao lớn của mình còn Trần Tị thì bán cái lỗ mũi to dị thường của cậu ấy. Họ đều có số phận bi thảm giống nhau.

Thưa tiên sinh,

Đêm ấy, tôi vừa nhìn đã nhận ra Trần Tị tuy hơn hai mươi năm không gặp mặt nhau. Nhưng nói công bằng hơn, cho dù có trăm năm không gặp nhau, cho dù ở nơi tha phương dị quốc, tôi cũng thừa sức nhận ra cậu ấy. Đương nhiên, tôi nghĩ, khi chúng tôi nhận ra cậu ấy, cậu ấy cũng nhận ra chúng tôi. Bạn bè một thuở với nhau, chẳng cần nhìn vào ánh mắt, chỉ cần dựa vào tai qua tiếng thờ, tiếng hát xì... đều có thể nhận ra nhau mà không sợ bị nhầm.

Có nên đến gặp mặt Trần Tị không? Hay là tìm cách nào đó để mời được cậu ấy đến cùng ăn cơm với chúng tôi... Cả tôi và “Tiêu sư tử” đều do dự. Từ cái nhìn có vẻ lãnh đạm đối với chung quanh, từ ánh mắt nhìn chăm chú vào cái đầu hươu treo trên tường, tôi cũng nhận ra rằng, Trần Tị đang do dự: Nên hay không nên gặp gỡ chúng tôi. Hình ảnh cậu ấy ôm Trần Nhĩ đến nhà tôi để nhận Trần Mi trong đêm trừ tịch năm ấy lại hiện về trong trí óc tôi. Lúc ấy, Trần Tị vẫn còn khôi ngô tráng kiện lắm, mặc chiếc áo khoác bằng da, cầm chiếc cốc giả tôi lên định ném vào nôi sùi cáo nhà tôi, thái độ hung hãn chẳng khác nào một con gấu bị dồn đến bước đường cùng. Từ đó về sau, chúng tôi không gặp lại cậu ấy nữa. Tôi nghĩ, trong khi tôi đang hồi tưởng quá khứ thì Trần Tị cũng hồi tưởng quá khứ. Khi chúng tôi xúc động bồi hồi thì Trần Tị cũng xúc động bồi hồi. Thực ra thì chúng tôi chưa bao giờ hận Trần Tị. Thậm chí chúng tôi còn vô cùng đồng cảm với những bất hạnh của cậu ấy. Sở dĩ chúng tôi chưa đến trước mặt cậu ta để nhận người quen, nguyên nhân chủ yếu là chúng tôi chưa tìm ra một tư cách thích hợp nào. Bởi vì, không nghi ngờ gì nữa, nói theo cách quen thuộc của chúng tôi thì, chúng tôi có cuộc sống tương đối đường hoàng, thậm chí là tốt. Một người có cuộc sống tương đối tốt như chúng tôi phải ứng xử như thế nào trước một người bạn cũ có quá nhiều bất hạnh? Quả là một vấn đề nan giải vô cùng.

Thưa tiên sinh,

Tôi có một thói quen rất xấu là hút thuốc quá nhiều. Thói quen này ở các nước châu Âu, châu Mỹ và ngay ở nước Nhật Bản của ngài đã được giảm thiểu khiến cho những người nghiện thuốc lá mỗi khi hút đều có một cảm giác, mình là kẻ thiếu văn hóa, thiếu giáo dục, thậm chí là một kẻ thô tục. Nhưng ở địa phương chúng tôi, trước mắt vẫn chưa có bất kỳ một chủ trương hạn chế hoặc cấm thuốc lá nào. Tôi lôi gói thuốc ra, rút lấy một điếu, đánh lửa. Tôi rất thích ngửi mùi diêm sinh khi đã cháy xong. Thừa tiên sinh, ngày ấy tôi dùng gói thuốc lá nhãn hiệu Kim Các, là một trong những loại thuốc lá đắt tiền nhất quê tôi cũng như trên toàn quốc lúc ấy, nghe đâu là mỗi gói có giá đến gần hai trăm đồng. Có nghĩa là, mỗi điếu đáng giá mười đồng. Mỗi cân lúa mạch người nông dân bán ra chỉ có tám hào, có nghĩa là mười hai cân lúa mạch mới đổi được một điếu thuốc lá Kim Các. Mười hai cân lúa mạch có thể chế biến thành mười lăm cân bánh mì, có thể đủ no cho một người bình thường trong mười ngày. Nhưng một điếu thuốc Kim Các chỉ phì phèo nhả khói trong một phút là xong. Vò bao thuốc lá này có màu vàng rực khiến tôi liên tưởng đến chùa Kim Các của quý quốc ở Tokyo. Không biết là khi làm cái vò thuốc lá này, người thiết kế có liên tưởng như tôi hay không? Tôi biết, bố tôi vẫn rất ghét khi thấy tôi hút loại thuốc này, nhưng ông chỉ buồn buồn nói ngắn gọn: Oan nghiệt! Oan nghiệt quá! Tôi đã từng giải thích với bố rằng, tôi không hề bỏ tiền ra để mua loại thuốc lá này, là do người khác biếu. Bố tôi càng buồn hơn, nói: Càng oan nghiệt hơn! Lúc ấy, tôi cảm thấy hối hận vì từng nói với ông về giá cả của loại thuốc này. Nhưng điều này cũng cho thấy, tôi cũng chỉ là một thằng người đua đòi hư vinh thô thiển. Về bản chất, tôi cũng chẳng khác những kẻ hãnh tiến bao gái, hám danh, hám tiền, hám thời thượng ngày nay là mấy. Nhưng..., một loại thuốc quý như vậy, tôi không thể vì một lời phê bình hoặc một lời than của bố mà vất đi. Nếu tôi vất nó thì hóa ra tôi lại tạo ra nghiệp chướng của nghiệp chướng hay sao? Trong loại thuốc này người ta có thêm một thứ hương vị đặc biệt, khi đốt lên nó có một thứ mùi mà người ta cảm thấy mê ly...

Thưa tiên sinh,

Tôi trông thấy rõ ràng thân hình Trần Tị hình như không giữ được trạng thái ổn định nữa, liên tục hắt xì hơi. Ánh mắt cậu ấy đã rời khỏi chiếc đầu hươu, ban đầu còn do dự, xấu hổ, dao động..., sau đó là thèm thuồng, khát khao, thậm chí có phần hung dữ... Rất nhiều trạng thái tinh thần cùng hỗn tạp trong cái nhìn chiếu thẳng về phía tôi.

Thưa tiên sinh,

Cuối cùng Trần Tị cũng đã đứng dậy, xách lấy cây kiếm, nhìn kỹ giống một chiếc gậy hơn, quay người một vòng rồi bước đến. Đèn trong nhà hàng không sáng lắm nhưng cũng đủ để tôi nhìn rõ gương mặt cậu ấy. Mắt mũi miệng... và những thớ thịt trên mặt Trần Tị kết hợp hình thành nên một dung mạo khó lòng dùng ngôn ngữ để miêu tả một cách chính xác là trạng thái tính cảm nào. Ánh mắt cậu ấy đang nhìn vào mặt tôi hay là nhìn vào điếu thuốc trên miệng tôi? Tôi không có câu trả lời cho câu hỏi này. Tôi hoang mang đứng dậy, chiếc ghế sau lưng tôi dao động rồi ngã kênh ra. “Tiêu sư tử” cũng đứng dậy.

Trần Tị đứng trước hai chúng tôi. Tôi ngại ngần đưa tay ra, cố tình làm ra vẻ như vừa phát hiện người thân: “Trần Tị?” - Nhưng cậu ta không trả lời câu hỏi của tôi, cũng không bắt tay tôi, giữ một cự ly lễ độ vừa phải, cúi người chào tôi. Sau đó, hai tay cậu ta chống vào cây kiếm, dùng giọng điệu của một diễn viên kịch nói, nói: “Thưa phu nhân tôn quý, thưa tiên sinh tôn quý! Tôi là Don Quijote, kỵ sĩ Romance của đất nước Tây Ban Nha. Xin được bày tỏ lòng kính ngưỡng đến tiên sinh và phu nhân, xin được phục vụ một cách chân thành...”.

“Cậu làm trò quái quỷ gì thế, Trần Tị! Cậu vờ vịt làm gì, tôi là Vạn Túc còn cô ấy là “Tiêu sư tử”...”

“Tiên sinh và phu nhân tôn kính! Đối với một kỵ sĩ trung thành mà nói, không có gì có thể so sánh được với việc dùng thanh kiếm để bảo vệ sự hòa bình, tuyên dương sự nghiệp chính nghĩa thần thánh...”.

“Này ông bạn, đừng có diễn kịch nữa!”

“Cả thế giới này là một sân khấu. Mỗi ngày đều có một vở kịch lên sân khấu nhưng tất cả đều giống nhau. Tiên sinh, nếu ngài có thể cho tôi một điều thuốc trong túi áo của ngài, tôi có thể biểu diễn kiếm thuật tuyệt luân của tôi để ngài và phu nhân thưởng thức!”.

Tôi hoang mang rút một điều thuốc đưa cho Trần Tị, đồng thời cũng ân cần đánh lửa cho cậu ta. Trần Tị rít một hơi thuốc thật sâu, sâu đến độ đầu điều thuốc chưa kịp cháy. Đôi mắt cậu ta mơ màng, những nếp nhăn trên mặt chụm vào nhau rồi bắt đầu giãn ra, hai luồng khói đậm đặc tuôn ra từ hai lỗ mũi. Nhận ra một điều thuốc có thể làm cho con người có thể tìm thấy cảm giác an bằng đến như vậy, trong lòng tôi bồi hồi cảm động. Tuy tôi hút thuốc đã nhiều năm nhưng chưa thể được coi là một kẻ nghiện thuốc. Do vậy tôi không thể nào cảm nhận hết được cảm giác của một kẻ nghiện đang đứng trước mặt mình. Trần Tị tiếp tục rít một hơi thật sâu nữa và gần như nuốt hết tất cả khói thuốc vào bụng, chỉ còn một vài sợi khói nhạt chui qua mép cậu ta tuôn ra ngoài. Chỉ cần ba lần hút, điều thuốc đã cháy đến tận đầu lọc. Một cách vô thức, tôi rút cả gói thuốc trong túi ra đưa cho Trần Tị. Cậu ta có vẻ sợ hãi nhìn một lượt chung quanh rồi giật lấy, nhét vội vào ống tay áo. Cậu ta đã quên mất chuyện sẽ biểu diễn kiếm thuật mà lại lôi thanh kiếm xènh xạch trên đất chạy thẳng ra cửa. Đến cửa, Trần Tị vẫn không quên thò tay vào chiếc sọt lấy một chiếc bánh mì một cách hợp pháp.

“Don Quijote! Ông lại lấy tài sản của khách nữa rồi!” - Cậu phục vụ mập ú có tên Ngụy Tang Khâu đang bẻ hai cốc bia đen sùi bọt đi về phía chúng tôi nhưng mặt lại hướng về phía Trần Tị đang bỏ chạy, quất to. Qua lớp cửa kính, chúng tôi thấy con người đáng thương ấy lôi thanh kiếm xènh xạch trên đất, với đôi chân tàn tật và cái bóng dài dài chạy ngang qua quảng trường. Con chó có vẻ khỏe mạnh ấy học lên một tiếng và đuổi theo chủ. Một hình ảnh thương tâm hiện ra trước mắt tôi: Chủ xiêu vẹo tàn khuyết, chó khỏe mạnh hiên ngang! Cuối cùng, cả chủ lẫn chó đều biến mất trong bóng đêm trên quảng trường.

“Một kẻ đáng ghét!” - Giọng Ngụy Tang Khâu vừa có vẻ bức tức vừa có vẻ thông cảm - “Lúc nào cũng bám đuôi chúng tôi làm những chuyện mất mặt. Tôi thay mặt cho ông chủ biểu thị sự xin lỗi với tiên sinh và phu nhân. Nhưng... tôi nghĩ, bố thí cho một kỵ sĩ điên rồ như vậy mấy điều thuốc hoặc một vài đồng bạc lẻ, có lẽ tiên sinh cũng chẳng cảm thấy phiền lòng lắm...”.

“Cậu đang nói gì thế?” - Tôi cảm thấy khó chịu trước cách nói năng của cậu phục vụ mập ú này - “Nơi đây không phải là sân khấu, chúng ta cũng chẳng phải là diễn viên, sao lại có những lời không hợp thực tế như thế? Có phải anh ta được các người thuê để làm việc ở đây?”.

“Thưa tiên sinh, đây là những lời nói thực để ngài nghe” - Cậu phục vụ nói - “Khi nhà hàng mới khai trương, ông chủ chúng tôi thương hại ông ta nên mới cho phép ông ta hóa trang thành hình hài như vậy và bảo đứng ở cửa để chào mời khách. Nhưng ông ta có quá nhiều tật xấu, nghiện rượu, nghiện thuốc... Mỗi khi cơn nghiện nổi lên thì làm không được việc gì cả, lại thêm lúc nào cũng kè kè một con chó ghê bên mình không lúc nào rời, thêm vào đó là ăn ở không có một chút vệ sinh. Như tôi đây, mỗi ngày tắm rửa hai lần, tuy tướng mạo của tôi chẳng lấy gì làm dễ coi, nhưng mùi thơm từ thân thể tôi tỏa ra khiến khách hàng cảm thấy thư thái tinh thần. Đây chính là đạo đức nghề nghiệp của những người phục vụ trong một nhà hàng cao cấp. Nhưng ông ấy, ngoài việc bị mưa làm cho ướt mấy lần, hầu như không hề tắm. Mùi vị từ thân thể ông ta toát ra khiến khách hàng phải nhăn mày khịt mũi ghê tởm. Hơn thế nữa, ông ta liên tục vi phạm những điều cấm kỵ do ông chủ đặt ra: Không được nhận quà của khách hàng. Đối với một kẻ vô lại như vậy, nếu tôi là ông chủ, tôi đã tống cổ ông ta ra khỏi nhà hàng từ lâu rồi. Có điều, ông chủ chúng tôi là người thiện lương, đã cho ông ta rất nhiều cơ hội, hy vọng ông ta có thể sửa đổi tính tình. Nhưng loại người như vậy làm sao thay đổi được. Chó làm sao bỏ được thói quen ăn cứt? Ông chủ chúng tôi đã cho ông ta một số tiền và hy vọng ông ta không đến đây nữa, nhưng rồi tiêu hết tiền, ông ta lại đến. Nếu tôi là ông chủ, tôi đã báo cảnh sát từ lâu rồi. Nhưng ông chủ tôi là người ăn ở có hậu, thà là công việc làm ăn có ảnh hưởng nhưng quyết không hại ông ta...” - Cậu ta hạ thấp giọng nói tiếp - “Sau đó tôi mới nghe người ta nói, ông ta là bạn học của ông chủ. Nhưng cho dù là bạn học đi chăng nữa cũng không cần phải độ lượng đến như vậy. Đã có người từng can thiệp với ông chủ rằng, họ không chịu nổi mùi vị tỏa ra trên người của Don Quijote và cũng không thể chịu nổi rận bò ra lổn ngổn từ trên thân thể con chó. Ông chủ tôi đã thuê người cưỡng chế ông ta cùng con chó đến nhà tắm công cộng tắm tấp tểnh thật kỹ và sau đó đã trở thành một quy định, mỗi tháng bắt ông ta và

con chó đi tắm một lần. Lão điên ấy không những không cảm tạ thịnh tình của ông chủ mà lại kêu gào chửi bới khi bị bắt đi tắm, khi nằm trong bồn nước vẫn còn chửi: Lý Thủ, mày là đồ trướng thối! Mày đã hủy diệt sự tôn nghiêm của một kỵ sĩ chân chính!”

Thưa tiên sinh,

Sau bữa cơm tối ấy, tâm trạng của tôi và “Tiểu sư tử” vô cùng nặng nề khi đi men theo con đường dọc bờ sông quay về nhà. Cuộc tái ngộ với Trần Tị khiến chúng tôi cảm khái vô cùng. Đứng quay đầu lại nhìn những gì đã vùi lấp trong quá khứ. Thời gian đã mấy mươi năm, bãi bể đã hóa nương dâu. Rất nhiều những việc mà ngày ấy chúng tôi có mơ mộng cũng không dám nghĩ đến cuối cùng cũng đã thành hiện thực. Nhiều chuyện ngày ấy là những việc cực kỳ nghiêm túc nay lại biến thành trò cười. Tôi và “Tiểu sư tử” không hề trao đổi gì với nhau nhưng tôi nghĩ, cô ấy cũng đang có suy nghĩ giống tôi.

Thưa tiên sinh,

Lần thứ hai tôi trông thấy Trần Tị là ngay trong bệnh viện của khu kinh tế mở. Cùng đến đó với chúng tôi ngày ấy còn có Lý Thủ và Vương Can. Trần Tị bị một chiếc xe của một đồn cảnh sát địa phương đâm phải. Căn cứ vào lời khai của viên cảnh sát lái xe - kể cả những người chứng kiến tại hiện trường vụ tai nạn thì, đang lúc chiếc xe cảnh sát chạy một cách bình thường thì Trần Tị nhảy vọt ra từ bên vệ đường - có lẽ là cố tình tìm cái chết - con chó cũng nhảy ào theo. Chiếc xe hất Trần Tị văng vào hàng cây bên đường, còn con chó bị bánh xe nghiền nát. Đôi chân Trần Tị gãy nát, vai và lưng cũng bị thương nhưng không đến nỗi chết.

Tin Trần Tị bị tai nạn là do Lý Thủ báo với chúng tôi. Lý Thủ nói, về phía cảnh sát họ không chịu trách nhiệm gì trong chuyện này nhưng căn cứ vào hoàn cảnh hiện tại của cậu ấy, họ đồng ý bồi thường mười nghìn đồng. Rõ ràng mười nghìn đồng không thấm vào đâu trong việc trang trải điều trị thương tích rất nặng của Trần Tị. Tôi hiểu, mục đích của Lý Thủ trong việc thông tin và triệu tập bạn học ngày xưa đến bệnh viện là muốn chúng tôi cũng chung tay giúp đỡ Trần Tị.

Trần Tị nằm trong một phòng bệnh hai mươi giường, giường số 9, gần cửa sổ. Lúc ấy là đầu tháng năm, ngoài cửa sổ có một cây ngọc lan đang trở hoa màu đỏ, hương thơm nức nồng. Cho dù nhiều giường bệnh nhưng nói chung là công tác vệ sinh ở đây khá đảm bảo. Và dù điều kiện trị liệu ở bệnh viện này không thể so sánh với các bệnh viện ở Thượng Hải, Bắc Kinh, nhưng nếu so với trạm xá công xã hơn hai mươi năm trước lại là một trời một vực. Thưa tiên sinh, thuở ấy tôi đã đưa mẹ tôi vào trạm xá công xã nằm hơn một tuần, rên trên giường bỏ thành từng đàn, tường vôi toàn là những vết máu, ruồi nhặng bay giữa ban ngày như ong vỡ tổ. Nghĩ lại tình cảnh ấy, ai ai cũng không rét mà run. Đôi chân, vai phải Trần Tị đã được bó bột thạch cao, nằm ngửa mặt lên trời, chỉ còn tay trái là có thể động đậy.

Trông thấy chúng tôi xuất hiện, cậu ấy ngoảnh mặt đi.

Vương Can phá vỡ không khí nặng nề bằng những tiếng cười hi hí kèm theo là câu hỏi chẳng khác nào như tiếng chửi người ta: “Hiệp sĩ vĩ đại! Sao lại thế này? Đánh nhau với cối xay gió hay là quyết đấu với tình địch?”

Lý Thủ nói: “Không muốn sống nữa thì nói với tôi một lời, việc quái gì mà phải đâm vào xe cảnh sát!”

Hình như Trần Tị vẫn gắng gượng để giữ lấy phong độ hiệp sĩ, không thềm nói chuyện với chúng tôi. “Tiểu sư tử” nói: “Chuyện này nên trách Lý Thủ. Cậu ấy đã bị Lý Thủ làm cho trở nên điên điên khùng khùng”.

Lý Thủ nói: “Làm gì có chuyện cậu ấy điên điên khùng khùng! Cậu ta chỉ giả làm một hiệp sĩ điên khùng thôi”.

Đột nhiên Trần Tị khóc nức lên, cái mặt đang nghiêng về một bên càng cúi thấp hơn nữa, tay trái bấu lấy bức tường.

Một y tá cao lêu nghêu đi vào phòng bệnh, đôi mắt rất sắc nhìn khắp chúng tôi một lượt như thăm dò rồi đập đập tay vào giường sắt, nghiêm giọng nói: “Số chín! Không được làm ồn!”

Ngay lập tức, tiếng khóc ngưng bật. Mặt của Trần Tị cũng không ngoảnh về một bên nữa, đôi mắt đục ngầu nhìn thẳng vào chúng tôi.

Cô y tá cao kều nhìn những bó hoa tươi chúng tôi đang đặt trên đầu giường, chun mũi hít hít đầy vẻ ác cảm, nói: “Quy định của bệnh viện là không cho phép mang hoa vào phòng bệnh nhân”.

“Tiểu sư tử” cao giọng đầy vẻ bất mãn: “Đây là quy định gì? Ngay cả những bệnh viện lớn ở Bắc Kinh cũng không có quy định này!”

Đương nhiên là cô y tá không thêm tranh luận với “Tiểu sư tử”, nói với Trần Tị: “Mau bảo người nhà của ông xuống thanh toán viện phí, bữa nay là hạn cuối cùng rồi!”

Tôi bực tức nói: “Thái độ phục vụ của nhân viên trong bệnh viện này là như cô cả hay sao?”

Cô y tá khịt khịt mũi: “Đó là thái độ công tác”.

“Các người còn có chút tinh thần nhân đạo nào không?” - Vương Can nói.

Y tá nói: “Tôi chỉ là người thông báo lại ý kiến của lãnh đạo. Các vị có tinh thần nhân đạo thì hãy giúp ông ấy nộp tiền viện phí đi. Tôi nghĩ, viện trưởng của chúng tôi nhất định sẽ tặng thưởng cho mỗi vị một giấy khen, trên đó ghi mấy chữ: Gương nhân đạo điển hình!”

Vương Can định lên tiếng tranh luận thì bị Lý Thủ ngăn lại.

Cô y tá dương dương tự đắc bỏ đi.

Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau và tự trong lòng, ai cũng có những toan tính riêng. Trần Tị bị thương nghiêm trọng như vậy, viện phí nhất định sẽ là một con số vô cùng kinh hoàng.

“Tại sao mọi người lại đưa tôi đến đây?” - Giọng Trần Tị đầy vẻ oán hận - “Tôi chết là việc của tôi, liên quan đến gì đến mọi người? Các người không mang tôi đến đây, tôi đã được toại nguyện rồi, lại khỏi phải nằm đây để nghe những lời phỉ báng của người khác”.

“Không phải chúng tôi đưa cậu mà là chiếc xe cảnh sát bị cậu đâm vào đã gọi xe cấp cứu.” - Vương Can nói.

“Không phải các người mang tôi đến đây sao? Thế các người đến đây làm gì? Các người thương hại tôi? Các người đồng tình với tôi? Tôi không dám nhận đâu. Các người cút đi! Nhớ mang theo những bó hoa đây chất độc kia đi theo... Mùi thơm của nó làm tôi đau đầu... Các người muốn giúp tôi thanh toán viện phí? Cũng không cần đâu! Tôi đường đường là một hiệp sĩ. Quốc vương là bạn tôi, hoàng hậu cũng là bạn tôi, chút viện phí này sẽ chi từ ngân sách nhà nước. Ngay cả việc nếu quốc vương và hoàng hậu không lo cho tôi, tôi cũng không cần các người phảỉ bỏ thí. Hai đứa con gái tôi đẹp như tiên trên trời, phúc như Đông hải, nếu không là quốc mẫu cũng sẽ là vương phi. Những đồng bạc rơi ra từ kẽ tay của chúng tôi cũng đủ để trang trải viện phí rồi!”

Thưa tiên sinh,

Đương nhiên là chúng tôi nhận ra ý tứ trong những lời lẽ vừa rồi của Trần Tị. Rõ ràng là cậu ta đang cố giả điên giả khùng. Giả điên giả khùng cũng là một quán tính, thực hiện mãi rồi cũng sẽ đến lúc nào đó điên thật. Nói thật lòng, khi theo chân Lý Thủ vào bệnh viện, tâm trạng chúng tôi

đều có một chút bất an. Nếu chỉ đến để tặng vài bông hoa, nói vài câu thăm hỏi, thậm chí có thể chỉ ra một vài trăm đồng cũng chẳng có vấn đề gì phải bận tâm. Nhưng nếu bảo chúng tôi phải trả số tiền viện phí khổng lồ như vậy, rõ ràng là... Bởi vì, suy cho cùng, Trần Tị và chúng tôi cũng chẳng phải ruột rà máu thịt gì, hơn nữa tình trạng của cậu ta lúc này hoàn toàn không bình thường. Nếu cậu ta là một người bình thường thì mọi việc đã khác... Nói tóm lại, thừa tiên sinh, cho dù chúng tôi không hề thiếu tinh thần chính nghĩa, không thiếu lòng thương xót nhưng suy cho cùng, chúng tôi cũng chỉ là kẻ phạm phụ tục tử, không có đủ trình độ để hy sinh quá lớn cho xã hội và một cá nhân nào đó. Do vậy, những lời điên điên cuồng cuồng của Trần Tị chính là cái cớ để chúng tôi nhân đó mà thoái thác trách nhiệm không đáng có ấy. Chúng tôi nhìn Lý Thủ - người triệu tập chúng tôi đến đây. Lý Thủ lắc đầu nói: “Ông bạn, cứ yên tâm mà dưỡng thương nhé. Xe cảnh sát đã đâm cậu, ắt họ sẽ có trách nhiệm... Bây giờ chưa có cách nào khác, chúng tôi sẽ bàn bạc thêm...”

“Cút!” - Trần Tị gào lớn - “Nếu tay tôi mà còn cử động được tôi sẽ dùng trường mâu của mình gõ vào những cái đầu ngu xuẩn của các người!”

Lúc này mà không thoát thân thì còn đợi đến lúc nào? Chúng tôi ôm mấy bó hoa đang ngậm hương lên, đúng vào lúc định đi nhưng chưa kịp đi thì cô y tá cao kều đã đưa một người đàn ông mặc áo blouse trắng bước vào phòng. Cô ta giới thiệu với chúng tôi, ông ta là phó viện trưởng phụ trách tài vụ của bệnh viện. Xong, cô ta còn giới thiệu chúng tôi với ông ta rằng, chúng tôi là thân nhân của giường số 9. Phó viện trưởng đi thẳng vào vấn đề, nói rằng phí tổn cấp cứu, tiền thuốc men và cả tiền viện phí hết hơn hai mươi nghìn đồng. Nói xong, ông ta còn nhấn mạnh: Đây là tính toán trên cơ sở thực tế của bệnh nhân. Còn nếu tính toán theo một cách khác thì hai mươi nghìn đồng ấy là không thấm vào đâu cả. Trong suốt quá trình phó viện trưởng tính toán với chúng tôi, Trần Tị liên tục gào: “Cút! Chúng mày đều là bọn gian thương mua gian bán lận, chúng mày đều là loài giòi bọ chuyên đục khoét từ thi, lão đây không hề quen biết chúng mày...” - Cảnh tay còn có thể cử động được của cậu ta vung loạn xạ, đập mạnh vào tường rồi mò mẫm lên đầu giường tóm được một chiếc lọ thuốc rỗng, ném mạnh về phía trước, trúng vào một bệnh nhân đang truyền đạm ở giường bệnh đối diện - “Cút! Đây là bệnh viện của con gái ta, chúng mày đều là một lũ con gái ta thuê đến đây làm công. Ta chỉ cần nói với nó một tiếng, bát cơm trên miệng của chúng mày không còn nữa...”

Đúng là rối rắm, đúng là náo loạn. Thừa tiên sinh, lúc ấy có một người phụ nữ mặc toàn màu đen, đeo mạng che mặt bước vào phòng. Thừa tiên sinh, tôi không nói thì chắc ngài cũng đoán ra cô ta là ai. Đúng vậy, cô ta là đứa con gái nhỏ của Trần Tị, là đứa con gái được cứu ra từ trong đồng lửa, tuy không chết nhưng dung nhan đã hoàn toàn bị hủy hoại - Trần Mi.

Như một bóng ma, Trần Mi xuất hiện trong phòng bệnh. Bộ quần áo màu đen và chiếc mạng che mặt đã khiến nó trở nên thần bí, đồng thời cũng toát lên cái khí lạnh nơi âm ty địa ngục. Tiếng huyền não lập tức ngừng bật chẳng khác nào một chiếc máy cát xet đang phát những tạp âm đột ngột bị ngắt điện. Ngay cả cái không khí nóng bức lúc ấy cũng đột nhiên biến thành lạnh lẽo. Trên cây ngọc lan bên ngoài cửa sổ có một con chim đang cất tiếng hót, tiếng hót của nó nghe sao mà thê lương.

Chúng tôi không nhìn được mặt Trần Mi, cũng không nhìn thấy bất kỳ một chút da thịt nào trên thân thể nó. Chúng tôi chỉ nhận ra là thân hình nó rất cao, tay chân thon thả và dài, một thân hình của người mẫu thời trang. Tất nhiên là chúng tôi nhận ra nó chính là Trần Mi. Tôi và “Tiểu sư tử” cùng nhớ lại hình bóng con bé xinh đẹp mũm mĩm hơn hai mươi năm trước. Nó nhẹ gật đầu chào chúng tôi rồi nói với phó viện trưởng: “Tôi là con gái bệnh nhân. Tôi chịu trách nhiệm trả những món nợ cho bố tôi”.

Thừa tiên sinh,

Ở Bắc Kinh tôi có một người bạn là chuyên gia nghiên cứu về bông ở bệnh viện 304, trình độ cậu ta thuộc cấp viện sĩ. Cậu ta đã từng nói với tôi, đối với người bị bông, những đau đớn về tinh thần còn lớn hơn những cơn đau về thể xác rất nhiều lần. Khi lần đầu tiên nhìn vào gương và nhận ra dung mạo bị hủy hoại của mình, khó ai có thể chịu đựng được kinh hoàng về mặt tinh thần. Họ cần phải có một dũng khí, một nghị lực phi thường mới có thể tiếp tục sống.

Thưa tiên sinh,

Con người là sản phẩm của hoàn cảnh. Trong những hoàn cảnh đặc thù, kẻ nhu nhược cũng có thể trở thành dũng sĩ, kẻ cường đạo cũng có thể là người thiện lương, thậm chí có kẻ vốn không chịu mất một sợi lông chân để cho thiên hạ có lợi() cũng có thể quăng ra nghìn vàng. Sự xuất hiện của Trần Mi và sự dũng cảm của nó đã khiến chúng tôi tự thấy xấu hổ và nỗi xấu hổ ấy đã chuyển hóa thành một tinh thần hiệp nghĩa. Đầu tiên là Lý Thủ, sau đó là đến chúng tôi cùng nói với Trần Mi: Cháu Mi à, viện phí của bố cháu để các chú thanh toán.

Trần Mi lạnh lùng nói: “Cảm ơn hảo tâm của các chú. Nhưng cả nhà cháu đã nợ người ta nhiều quá rồi, cháu không gánh thêm nỗi nữa đâu”.

Trần Tị gào lớn: “Mày cút đi! Mày là một con yêu tinh dùng vải đen che mặt đến đây mạo nhận là con gái ta! Con gái ta, một đứa đang đi du học ở Tây Ban Nha và đang được vương tử ở đây yêu thương, đang tính chuyện hôn nhân. Một đứa nữa đang du học ở Ý, đã mua được một xưởng rượu lâu đời nhất nước Ý để làm ra những chai rượu vang danh thiên hạ. Một xe rượu đầy đang chạy về hướng Trung Quốc...”

Thưa tiên sinh,

Tôi thật sự lầy lăm xấu hổ vì vở kịch mà ngài đang chờ đợi lâu nay, tôi chưa hề động bút. Tài liệu quá nhiều khiến tôi có một cảm giác mình là “một con chó đang cắn vào Thái Sơn, không biết đặt mõm ở nơi nào”. Trong quá trình cấu tứ cho vở kịch, những sự kiện phát sinh trong cuộc sống hiện thực có liên quan đến chủ đề vở kịch vừa phong phú vừa ngoài ý muốn ảnh hưởng rất lớn đến những dự định viết của tôi. Ngoài ra, điều khó khăn nhất của tôi lúc này là, một cách không làm chủ chính mình, tôi đã vướng phải một chuyện phiền phức cực lớn. Tôi không biết phải thoát thân ra khỏi chuyện phiền phức này như thế nào. Nói cách khác, tôi không biết phải diễn xuất ra làm sao với vai diễn của mình trong chuyện này.

Thưa tiên sinh,

Tôi nghĩ là ngài cũng đã đoán ra mọi chuyện. Những gì tôi đã kể hoàn toàn không phải là do tôi hư cấu mà là sự thật. Cuối cùng “Tiểu sư tử” cũng thừa nhận đã lấy tinh trùng của tôi bơm vào tử cung Trần Mi và con bé này đang mang thai đứa con của tôi. Tôi choáng váng, tôi thấy máu mình xông lên đến đỉnh đầu. Sự phẫn nộ không biết phát tiết ra làm sao và cuối cùng thì biến thành một hành động thô bạo: Giáng cho cô ấy một cái tát. Tôi thừa nhận tôi đánh người là sai. Đặc biệt với tôi, lúc này đang mang danh là “một nhà soạn kịch”, tôi không nên có những hành vi đầy dã tính như vậy. Nhưng thưa tiên sinh, lúc ấy gần như tôi đã trở nên điên cuồng.

Sau khi nghe hết những lời của cậu lái bè có biệt danh “Đầu Lép” ấy, tôi trở về nhà và âm thầm điều tra. Có điều mỗi khi đặt chân đến trại nuôi ếch, tôi đều bị nhân viên bảo vệ chặn lại, không cho vào. Tôi gọi điện cho Viên Tai và em họ tôi thì số máy của hai người đều đã đổi. Tôi căn vặn “Tiểu sư tử”. Cô ấy cười bảo tôi đang mắc bệnh thần kinh. Tôi lên mạng tìm khắp các trang web những tài liệu có liên quan đến chuyện đẻ thay ở trại chăn nuôi ếch, in ra rồi mang đến Ủy ban sinh đẻ có kế hoạch thành phố báo cáo. Người ở Ủy ban đã giữ tài liệu của tôi nhưng không thấy động tĩnh gì. Tôi báo cáo với Cục công an thì nhân viên đón tiếp ở Cục công an bảo rằng, chuyện này không thuộc phạm vi quản lý của họ. Tôi gọi đến số máy nóng của thị trường, người nhận điện thoại nói nhất định anh ta sẽ báo cáo chuyện này với lãnh đạo... Thưa tiên sinh, cứ như thế mà mấy tháng đã trôi qua. Khi tôi bức bách được chính “Tiểu sư tử” tự miệng thừa nhận chuyện này thì đứa bé trong bụng Trần Mi đã được sáu tháng. Một thằng đàn ông năm mươi lăm tuổi hồ đồ như tôi lại sắp sửa trở thành bố của một đứa trẻ! Nếu không mạo hiểm và có phần tàn khốc là dùng thuốc để hủy cái thai này, chắc chắn tôi không thể thoát khỏi cái kiếp nạn làm bố bất đắc dĩ này. Thời trẻ, tôi đã từng vì chuyện này mà tiễn biệt người vợ trẻ Vương Nhân Mỹ của tôi. Đây là nỗi đau lớn nhất vẫn còn âm ỉ trong lòng. Nghĩ về chuyện này, tôi vẫn cứ cho mình là một tội phạm trong cái chết của cô ấy. Lúc này, cho dù tôi có tàn nhẫn đến mấy, thưa tiên sinh, có tàn nhẫn đến mấy tôi cũng chẳng can thiệp được gì. Vì căn bản tôi không thể đặt chân được vào trong cái trại nuôi ếch ấy. Mà cho dù có vào được, chắc gì tôi đã được gặp mặt Trần Mi. Tôi đoán, trong cái trại nuôi ếch ấy nhất định sẽ có những cơ quan bí mật rất phức tạp, có thể có những mê cung ở sâu trong lòng đất. Và lại, từ những câu nói của “Tiểu sư tử”, tôi cũng cảm nhận được rằng, Viên Tai và em họ tôi vốn là những kẻ hắc đạo, trong những lúc cấp thiết, chuyện gì chúng cũng sẽ dám làm.

Nhận một cái bạt tai của tôi, “Tiểu sư tử” lùi mấy bước rồi ngồi bệt xuống sàn nhà. Máu đang rỉ ra từ mũi cô ấy, lâu lắm mới có những âm thanh phát ra từ miệng, không phải tiếng khóc mà là tiếng cười lạnh. Cười xong, cô ấy mới nói: “Đánh đẹp lắm! Tiểu Bảo! Anh là loài cường đạo. Anh đã đánh tôi, vậy lương tâm của anh đã vút cho chó ăn. Tôi làm như vậy hoàn toàn là vì anh. Anh chỉ có một đứa con gái, không có con trai, anh sẽ là kẻ tuyệt tự. Tôi không có khả năng đẻ con cho anh. Đó là nỗi đau của tôi. Để giảm nhẹ nỗi đau ấy, tôi đã tìm người đẻ thay cho anh một đứa con trai, tiếp tục huyết thống của anh, kéo dài gia tộc của anh. Anh không cảm ơn mà lại đánh tôi, anh làm tôi đau lòng quá...”

Nói đến đây, cô ấy mới khóc, nước mắt và máu hòa lẫn trên mặt. Tôi cảm thấy bất nhẫn nhưng

nghĩ đến chuyện trọng đại như vậy mà cô ấy lại giấu nhem, máu trong người lại sôi lên.

“Tiểu sư tử” vừa khóc vừa nói: “Tôi biết anh đang đau vì sáu mươi nghìn đồng. Số tiền ấy tôi không cần anh bỏ ra, tôi dùng lương hưu của mình. Khi đứa con được sinh ra, tôi không cần anh nuôi dưỡng, tôi sẽ nuôi nó. Nói tóm lại, nó với anh không có quan hệ gì hết. Tôi đã xem thấy trên báo, những người đàn ông cho giống một lần thì được trả thù lao một trăm đồng, tôi trả cho anh gấp ba lần, tức ba trăm đồng. Anh có thể quay lại Bắc Kinh, cũng có thể ly hôn với tôi, không ly hôn cũng không sao, nói tóm lại là tôi không còn quan hệ gì với anh nữa. Nhưng...” - Cô ấy đưa tay vuốt mặt, nói tiếp - “Nếu anh muốn phá bỏ đứa con này, tôi sẽ chết trước mặt cho anh xem!”

Thưa tiên sinh,

Kể từ những lá thư đầu tiên, ngài đã biết tính khí của “Tiểu sư tử”. Ngày trước, cô ấy đã theo chân cô tôi nam chinh bắc chiến, tiếp xúc với đủ hạng tam giáo cửu lưu nên đã rèn cho mình một bản lĩnh anh hùng lưu manh. Những người như cô ấy, gặp chuyện bức xúc thì việc gì cũng dám làm. Tôi chỉ còn biết dùng cách khuyên nhủ, nói tình nói lý để cho cô ấy động tâm nhằm tìm kiếm một cách giải quyết thỏa đáng nhất.

Cho dù mỗi khi nghĩ đến chuyện phá thai, tôi lại thấy lạnh xương sống và mơ hồ nhận thấy có một điều gì đó bất thường. Nhưng cuối cùng tôi vẫn bám vào cách ấy để mà hy vọng. Tôi nghĩ, suy cho cùng, mục đích để Trần Mi làm công việc đẻ thay này chẳng qua cũng vì tiền. Thế thì, dùng tiền để giải quyết công việc cũng là một cách hợp tình hợp lý. Mấu chốt của vấn đề là, làm sao tôi có thể gặp được mặt Trần Mi?

Kể từ lần gặp nhau ở phòng bệnh của Trần Tị, tôi không hề gặp lại con bé. Nó mặc đồ đen, mạng che kín mặt, hành tung có vẻ bí mật khiến tôi nhận ra rằng, vùng Đông Bắc Cao Mật của tôi vẫn còn ẩn chứa những điều bí mật nữa mà tôi chưa thể phát hiện ra. Cái thế giới bí mật ấy đang chứa trong lòng nó nào là hiệp khách, nào là lưu manh, nào là thầy bói, nào là phụ nữ che mặt... Nhớ lại cách đây không lâu, để lo liệu cho viện phí của Trần Tị, tôi đã đưa cho Lý Thủ năm nghìn đồng, bảo cậu ta đưa cho Trần Mi. Nhưng sau đó vài ngày thì Lý Thủ đem tiền trả lại cho tôi, nói là Trần Mi từ chối không nhận - Có lẽ, Trần Mi chấp nhận đẻ con cho người khác là nhằm kiếm tiền lo cho bố mình - Nghĩ ra điều này, tâm trí tôi càng rối loạn - Chỉ có “Tiểu sư tử” là đáng chết! Tôi đành phải đi tìm Lý Thủ, trong số những bạn học đồng lứa với tôi, chỉ có cậu ta là người có đầu óc hoàn toàn bình thường.

Sáng hôm qua, tôi và Lý Thủ ngồi đối diện với nhau trong một góc của nhà hàng Don Quijote. Người đi lại đông như kiến trên quảng trường, tiết mục “Kỳ lân đẻ con” đang diễn. Ngụy Tang Khâu mang đến cho chúng tôi hai cốc bia rồi lẳng lẳng rút lui. Nụ cười trên mặt Lý Thủ tương đối âm ảm, hình như cậu ta đã biết được bí mật của tôi. Khi tôi đem mọi chuyện áp a áp úng thổ lộ, Lý Thủ cười một cách vô tình.

“Cậu đang hả lòng hả dạ trước tai họa của người khác!” - Tôi bất mãn nói.

Lý Thủ nâng cốc bia lên cùng vào cốc của tôi, ngum một ngum thật to, nói: “Cái gì là tai họa? Là chuyện đại hỷ đây chứ! Chúc mừng lão huynh! Lão rồi mà còn có con là hạnh phúc nhất của đời người!”

“Cậu đừng có chọc vào nỗi đau của tôi nữa.” - Tôi nói trong một tâm trạng hết sức nặng nề - “Cho dù tôi đã về hưu nhưng dù sao tôi vẫn ăn lương nhà nước. Đẻ con lúc này, tôi biết ăn nói với tổ chức thế nào?”

Lý Thủ nói: “Lão huynh! Cái gì là tổ chức, là đơn vị? Tất cả đều do cậu tự lấy dây thừng trói mình thôi. Chúng ta đang đối mặt với một thực tế là, nòng nọc của cậu đã kết hợp với một cái trứng để hình thành nên một sinh mệnh và sắp sửa oa oa chào đời. Khoái lạc lớn nhất của đời người là dặt tay hạt giống của mình đi lại. Sự sống của đứa bé này cũng chính là bước tiếp nối sự sống của cậu...”

“Điểm mấu chốt của vấn đề là...” - Tôi ngắt lời Lý Thủ - “Sau khi đưa bé này ra đời, tôi biết khai hộ khẩu cho nó ở đâu?”

“Chuyện nhỏ như vậy mà lại có thể làm khó cho cậu sao? Lúc này đâu còn như thời xưa. Lúc này, chỉ cần có tiền thì về cơ bản không có chuyện gì là không làm được. Lại nữa, cho dù không có hộ khẩu thì nó cũng là một con người tồn tại trên trái đất này. Nó vẫn có thể hưởng thụ được tất cả quyền lợi với tư cách là một con người”.

“Được rồi, ông bạn. Tôi đến tìm cậu là mong muốn cậu hiến kế, cậu đừng nói với tôi những lời thừa thãi ấy làm gì...” - Tôi bực tức nói - “Về quê, tôi mới phát hiện ra rằng, tất cả những người ở đây, kể cả những người có học lẫn những kẻ thất học đều đang diễn kịch, toàn nói những lời trên sân khấu cả! Các vị học ở đâu ra vậy?”

Lý Thủ cười nói: “Đây là một xã hội văn minh! Mỗi một con người trong xã hội văn minh đều là một diễn viên trên sân khấu kịch nói, trên sân khấu Kinh kịch, trên phim truyện, trên phim truyền hình, trên tiểu phẩm hài... Mọi người đều đang diễn kịch, cả xã hội này là một nhà hát kịch đấy thôi!”

“Đừng có mà diễn trò với tôi nữa, mau mau nghĩ cách đi. Cậu không nghĩ là tôi gặp Trần Tị phải gọi cậu ta bằng bố vợ chứ!”

“Gọi Trần Tị bằng bố vợ thì có sao nào? Mặt trời sẽ rụng mất sao? Trái đất ngừng quay sao? Tôi nói cho cậu biết một chân lý nhé: Cậu đừng bao giờ cho rằng cả thế giới này người ta đang quan tâm đến cậu! Có phải là mọi người ai ai cũng đang nhìn vào cậu, đúng không? Thật ra, mỗi người đều có chuyện lo nghĩ riêng của mình, chẳng ai hơi sức đâu mà quan tâm đến chuyện của người khác. Cậu và con của Trần Tị đẻ được một đứa con hay với bất kỳ một người đàn bà nào khác đẻ được một đứa con, đó là chuyện của cậu. Nếu có ai đó nhàn rỗi bàn ra tán vào vài câu nhưng rồi đó cũng chỉ là mây bay ngang đầu, gió thổi thì mây tan. Mấu chốt là, con cái là cốt nhục của chính mình, có con đã là một thắng lợi rồi”.

“Nhưng tôi và Trần Mi... quan hệ này chẳng khác nào loạn luân!”

“Nói xằng! Cậu và Trần Mi chẳng có quan hệ máu mủ nào cả, loạn luân ở chỗ nào? Ngay cả tuổi tác cũng chẳng phải là vấn đề. Ông già tám mươi cưới con gái mười tám không phải là chuyện mà người ta vẫn đang truyền tụng và khen ngợi đó sao? Quan trọng là ở chỗ, ngay cả thân thể Trần Mi như thế nào, cậu cũng đã thấy gì đâu. Con bé chỉ là một công cụ, cậu chỉ là người thuê dùng trong một thời gian. Tất cả chỉ là như thế thôi. Nói tóm lại, lão huynh à, đừng có suy nghĩ nhiều quá như vậy, đừng có tự gây phiền phức cho mình làm gì, tranh thủ rèn luyện sức khỏe để mà nuôi con thôi”.

“Đừng nói những lời thừa thãi ấy.” - Tôi chỉ vào những vết bóng rộp trên môi mình, nói - “Lòng tôi đang nóng như lửa đốt đây! Nể tình là bạn học với nhau, tôi van cậu, cậu hãy tìm cách gặp Trần Mi, bảo con bé lập tức dừng ngay chuyện này lại. Những giao ước về phí tổn tôi không bót một đồng, ngoài ra tôi còn cho thêm nó mười nghìn nữa xem như là tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi phá thai. Nếu con bé còn chê ít thì cho thêm nó mười nghìn nữa”.

“Cậu không nhất thiết phải làm việc này. Nếu đã chấp nhận bỏ tiền như vậy thì chờ cho con bé sinh xong, dùng số tiền ấy để lo cho hộ khẩu của con cậu, đường đường chính chính làm một ông bố có phải hơn không”.

“Nhưng... tôi không biết ăn nói với tổ chức như thế nào cả”.

“Cậu lại nghĩ mình là một nhân vật quan trọng mất rồi.” - Lý Thủ trào phúng - “Lão huynh à, tổ chức không có thời gian để quan tâm nhiều đến cậu như thế đâu. Cậu cho mình là ai vậy? Cậu chỉ là một gã viết mấy vở kịch mà chẳng ai thèm xem thôi. Cậu nghĩ mình là hoàng thân quốc thích, sinh được được con là cả đất nước này phải mở quốc tiệc ăn mừng à?”

Lúc ấy, có mấy du khách vai mang ba lô dò dẫm bước vào nhà hàng, Ngụy Tang Khâu như một quả bóng lăn ra, toét miệng cười nghênh tiếp. Tôi hạ giọng nói: “Cả đời tôi chỉ khẩn cầu cậu giúp cho một việc này mà thôi”.

Lý Thu ôm vai lắc đầu, nét mặt lộ vẻ lực bất tòng tâm.

“Mẹ kiếp, cậu đúng là đồ trứng thối, cứ đứng ngoài mà trừng mắt nhìn tôi nhảy vào lò lửa à?”

“Cậu đang nhờ tôi giết người, cậu biết không?” - Lý Thu hạ giọng gắt - “Một cái thai sáu tháng tuổi, nếu không có cái làn da bụng của mẹ nó, nó đã lên tiếng gọi bố rồi!”

“Cậu có giúp không?”

“Cậu nghĩ rằng tôi có thể gặp được Trần Mi sao?”

“Cậu nhất định sẽ gặp được Trần Tị. Cậu đem những lời tôi nói lại với cậu ấy, bảo cậu ấy đi tìm Trần Mi”.

“Gặp được Trần Tị rất dễ.” - Lý Thu nói - “Ngày nào cậu ấy cũng xin ăn trước miếu Nương Nương, chiều tối thì đem những đồng tiền lẻ xin được đến chỗ này uống rượu, thuận tay cầm một chiếc bánh mì. Cậu có thể ngồi đây chờ, cũng có thể ra trước miếu Nương Nương tìm cậu ấy. Nhưng tôi muốn là cậu đừng đem chuyện này nói với Trần Tị, có nói cũng chỉ phí công thôi. Nếu cậu có lòng từ bi thì đừng đem chuyện này ra mà giây vò cậu ta nữa. Nhiều năm rồi, tôi đã tổng kết được một kinh nghiệm là, để giải quyết một việc khó, phương án tốt nhất và hữu hiệu nhất vẫn là, cứ việc ngồi yên mà quan sát sự thay đổi, thuận theo dòng mà thả thuyền vậy”.

“Được rồi, thôi thì thuận theo dòng mà thả thuyền vậy”.

“Lão huynh, khi con đầy tháng, tôi sẽ mở đại yến, chúng ta chúc mừng nhau một phen”.

Rời khỏi nhà hàng Don Quijote, tâm tình tôi đã trở nên thư thái hơn. Thật ra thì không có chuyện gì là ghê gớm cả, chỉ là sinh một đứa con thôi mà! Ánh mặt trời vẫn xán lạn, tiếng chim vẫn líu lo, hoa vẫn cứ nở, cỏ vẫn cứ xanh, gió vẫn cứ mát... Trên quảng trường, nghi thức của tiết mục “Kỳ lân đẻ con” vẫn đang được tiến hành, trong tiếng huyền nào của âm nhạc và trống chiêng, rất nhiều phụ nữ chen vai thích cánh dòn về khu trung tâm quảng trường với hy vọng là có thể giành được một bảo bối búp bê từ tay Nương nương. Nhân loại đang nhiệt tình tụng ca sự sinh đẻ, ngưỡng vọng sự sinh đẻ. Còn tôi thì đau khổ, phiền não, lo lắng bất an vì người khác đang mang thai con mình. Điều này chỉ có thể chứng minh: Không phải là xã hội đang xuất hiện vấn đề mà chính là vấn đề xuất hiện từ tôi.

Thưa tiên sinh,

Tôi phát hiện ra Trần Tị và con chó của cậu ta bên một chiếc cột to đứng trước miếu Nương Nương. Đây là một con chó tây có bộ lông lốm đốm pha lẫn hai màu đen và trắng, rõ ràng là cao quý hơn so với con chó đã tuần thân vì chủ trong vụ tai nạn xe trước kia. Một con chó có nguồn gốc xuất thân cao quý như vậy tại sao kết bạn với một gã hành khất lang thang? Đây lại là một bí mật nhưng nghĩ kỹ lại thì cũng chẳng lấy gì làm kỳ lạ. Trong vùng đất mới khai phá Đông Bắc Cao Mật tây tàu hỗn tạp, vàng thau lẫn lộn, đẹp xấu khó phân, thị phi giao tạp... này thì chuyện ấy cũng bình thường thôi. Rất nhiều nhà giàu mới nổi hãnh tiến khi còn đang lên thì tiếc là không mua được hồ về nhà nuôi để biến nó thành con vật cưng, nhưng khi phá sản thì tiếc là không bán được vợ để trả nợ. Bao nhiêu là chó hoang lang thang trên đường phố nhưng trong số ấy, không ít con trước đó không lâu đã là con vật sủng ái vô giá của một nhà phú ông nào đấy. Cũng giống như đầu thế kỷ hai mươi, cách mạng Nga bùng phát, rất nhiều quý bà Bạch Nga lưu lạc đến tận Cáp Nhĩ Tân, không thể không vì miếng bánh mì mà vất bỏ thân phận để biến mình thành kỹ nữ hoặc làm vợ những kẻ bách tính thuộc tầng lớp dưới khiến cho mảnh đất này xuất hiện không biết bao nhiêu là đồ tạp chủng. Chiếc mũi to cao và đôi mắt rất sâu của Trần Tị có liên quan đến câu chuyện của lịch sử này. Sự kết hợp của con chó đốm với Trần Tị cũng tương tự như thế thôi... Tôi vừa suy nghĩ lung tung vừa quan sát Trần Tị và con chó từ một bên với khoảng cách khoảng hai mươi mét. Hai chiếc nặng đặt hai bên người Trần Tị, dưới đất, ngay trước mặt cậu ta có một vuông vải đỏ, đương nhiên là trên đó có viết mấy chữ đại khái là hãy bố thí cho người tàn tật. Thị thoảng cũng có những người đàn bà sắc mùi phú quý khom người bỏ một tờ bạc lẻ hay vài đồng xu vào chiếc bát sắt đặt trên vuông vải. Mỗi khi có ai đó cúi người bỏ cái gì vào chiếc bát sắt, con chó đốm lại ngóc đầu dậy, sủa lên ba tiếng, đúng ba tiếng không hơn không kém rất khiêm nhường lễ độ. Tôi hiểu nó đang nói thay chủ “Cám ơn lòng tốt của quý phu nhân đã bố thí cho hai kẻ hèn mọn này!”. Hình như những người hảo tâm ấy rất cảm động nên tôi thấy có người còn móc ví lần thứ hai. Nói thực lòng tôi không còn có ý định dùng tiền để mua chuộc Trần Tị để cậu ta động viên Trần Mi phá thai nữa. Nhưng tôi vẫn bước về phía cậu ta bởi một lòng hiếu kỳ thôi thúc: Muốn nhìn thấy trên vuông lụa đỏ ấy, cậu ta đã viết những gì - Đây là một tật xấu của văn nhân!

Trên vuông lụa ấy là mấy dòng như sau:

Tôi vốn tiên Thiết Quái trên trời,

Nhận lệnh đưa chó ngọc xuống trần.

Nương nương sinh đẻ là cô ruột,

Phái đến nơi đây kiểm chứng xem,

Từ tâm nhân gian được nhiều ít.

Đổi ít tiền lẻ lấy quý tử,

Chí ít cũng đổ đến trạng nguyên...

Tôi đoán là những dòng chữ trên vuông lụa là do Vương Can đặt ra, còn chữ viết thì nhất định phải là của Lý Thủ. Họ đã dùng cách thức của mình để giúp đỡ người bạn học bất hạnh. Đôi ông quần rộng thùng thình của Trần Tị xắn cao quá gối để lộ đôi chân khô đét và cong vẹo như hai que củi và khi trông thấy đôi chân ấy, tôi bỗng nhớ lại câu chuyện mà mẹ đã kể cho tôi nghe từ thuở nhỏ:

Sau khi Thiết Quài Lý thành tiên, trong nhà nấu com mà không có củi. Vợ ông ta hỏi: Đun bằng gì? Ông ta nói: Lấy chân mà đun. Nói xong, ông ta thò một chân vào bếp lò, lửa cháy phùng phùng, nước trong nồi sôi ùng ục và sau đó thì com chín. Lúc ấy, bà chị dâu của ông ta sang chơi, trông thấy chuyện ấy thì kinh hoàng kêu lên: Chú à! Đang tâm đốt chân như vậy sao? Tiếng kêu của bà chị dâu khiến phép thuật ông ta biến mất, do vậy mà chân của Lý Thiết Quài khô đét và khập khiễng suốt đời.

Kể xong câu chuyện, mẹ tôi cảnh tỉnh: Đối diện với những kỳ tích của thánh thần, nhất định cần phải giữ im lặng, đừng bao giờ làm kinh động đến thần thánh!

Trên người Trần Tị mặc chiếc áo lông theo kiểu tướng lĩnh ngày xưa, vết khô của mồ hôi dầu loang lổ, sáng loáng và trông dày chẳng khác nào một chiếc áo giáp sắt. Đó là một ngày tháng tư âm lịch, trời đã bắt đầu ấm dần lên. Trên những khoảnh ruộng xa xa, lúa mạch đang ngậm sữa, loài ếch trên đồng và trong trại nuôi của Viên Tai đã bắt đầu thời kỳ giao phối nên đang kêu vang rền rĩ. Những cô gái đã bắt đầu diện những chiếc áo thun và quần sóc hoặc là váy ngắn. Còn người bạn hành khất của tôi thì vẫn cứ cái áo như đang thể mùa đông. Nhìn Trần Tị tôi cảm thấy nóng bức, nhưng cậu ta hình như đang rét vì tôi thấy thân hình gầy guộc ấy đang rung rung từng đợt và đầu thì chúi vào trong cổ áo dày cộp. Da mặt Trần Tị màu đồng gì, cái đầu hói láng bóng chẳng khác nào đã được dùng giấy nhám đánh qua. Tôi vẫn phân vân không hiểu tại sao Trần Tị lại đeo một cái khẩu trang vừa bẩn vừa rách nát. Có phải là cậu ta muốn che cái lỗ mũi vốn rất gây chú ý của mình? Ánh mắt của Trần Tị xuất phát từ hai chiếc hố sâu hoắm gặp phải ánh mắt cố tình che giấu của tôi. Tôi không nhìn cậu ta nữa mà bắt đầu chú ý con chó. Nó cũng đang nhìn tôi, cũng với một cái nhìn lạnh nhạt không quen biết. Bàn chân bên phải của nó thiếu một móng như bị một lưỡi dao rất sắc tiện mất. Đúng là người với chó giống nhau, cũng là một dạng “đồng bệnh tương liên”. Đồng thời với việc nhận ra điều này, tôi cũng hiểu rằng, trước mặt Trần Tị không thể nói được bất cứ điều gì, điều duy nhất có thể làm là: Bỏ vào chiếc bát sắt một ít tiền và nhanh chóng rời khỏi cậu ta. Trong túi tôi lúc này chỉ còn duy nhất tờ một trăm, là số tiền để tôi chuẩn bị cho bữa ăn trưa và tối. Tôi không một chút do dự đặt nó vào chiếc bát sắt trước mặt Trần Tị. Cậu ta không có bất cứ một phản ứng gì, còn con chó thì vẫn cứ theo lên thường, sủa lên ba tiếng.

Tôi thờ dãi rời khỏi người và chó, đi được mười mấy bước, không kềm lòng được quay đầu nhìn lại. Trong ý thức tôi vẫn đang nghĩ, Trần Tị xử lý như thế nào với tờ một trăm ấy? Trong bát, tuyệt đại đa số vẫn là tờ một đồng và những đồng hào kẽm, tất cả đều nhàu nát, đều bẩn thỉu khiến tờ một trăm đồng của tôi nằm trong bát trở nên kiêu ngạo vô cùng. Tôi tin là chưa từng có ai hào phóng như tôi trong khi bỏ thì cho ăn mày. Tôi càng không tin là trước tờ một trăm mới toanh ấy là Trần Tị không hề có chút động lòng. Thừa tiên sinh, đúng là tôi đang “dùng bụng tiểu nhân để đo lòng quân tử”. Cảnh tượng diễn ra trước mắt khi quay đầu nhìn lại khiến tôi không khỏi phát hỏa: Một thằng bé khoảng mười tuổi tròn ú và đen đúa nấp sau một chiếc cột phóng vèo đến, cúi người vươn tay nhặt tờ một trăm đồng giữa đồng tiền lẻ rồi phóng vèo đi. Hành động của thằng bé cực nhanh, chờ cho đến khi tôi kịp phản ứng thì nó đã chạy được khoảng hai mươi thước, men theo con đường nhỏ một bên miếu và chạy thẳng về hướng bệnh viện Gia Bảo do Trung - Mỹ hợp tác. Thằng bé này có cặp mắt của loài gà chọi, hình như tôi đã gặp nó ở đâu rồi thì phải. Có nhớ lại, đúng là tôi đã gặp nó. Đó chính là thằng bé mà ngày khai trương bệnh viện Gia Bảo, nó đã đưa cho cô tôi chiếc phong bì trong đó có con ếch khiến cô tôi ngất xỉu!

Biến cố vô cùng đột xuất nhưng Trần Tị hầu như không có phản ứng gì. Con chó chỉ nhìn theo bóng của thằng bé sủa mấy tiếng nhỏ lấy lệ rồi nhìn chủ nhân rồi cúi đầu cụp tai, gác mõm lên chân trước. Tất cả đều bình thường, yên tĩnh.

Trong thâm tâm tôi cảm thấy bất bình cho Trần Tị, cho con chó và cho cả chính mình, bởi vì đó là tiền của tôi. Tôi muốn thể hiện sự hào phóng của mình cho những người chung quanh thấy. Nhưng hình như ai cũng có công việc của mình nên những việc vừa xảy ra đối với họ chỉ là một ánh chớp, rất nhanh và không để lại vết tích gì. Tôi không thể tha cho thằng bé. Nó đã phá hoại cái không gian trong lành của vùng Đông Bắc Cao Mật chúng tôi. Nó là hậu duệ của nhà nào, coi thường phụ nữ, trộm tiền của người tàn tật, toàn những việc làm táng tận lương tâm. Và lại, nhìn vào những động tác vô cùng thành thực của nó cũng có thể nhận ra là, đây không phải là lần đầu tiên nó cướp tiền từ trong chiếc bát của Trần Tị. Tôi đi nhanh về hướng thằng bé vừa bỏ chạy. Nó đang thấp thoáng trước mặt tôi, khoảng cách khoảng năm mươi mét. Nó không chạy nữa mà ngồi xuống, tựa lưng vào một gốc liễu um tùm lá non. Nó không hề ngoái đầu nhìn lại vì thừa biết rằng, ông già tàn tật và con chó ấy không bao giờ đuổi theo. Tiểu tử! Mày hãy chờ đấy, tao sẽ đến ngay!

Thằng bé đã đứng dậy, chậm chạp rẽ vào chợ nông sản được xây dựng dọc theo bờ sông. Đây chỉ là một khu chợ tạm với những chiếc lều được căng bằng những tấm nilon xanh nên ánh sáng bên dưới toàn một màu xanh. Người ta đi đi lại lại trong ấy chẳng khác nào cá đang bơi lội trong nước.

Hàng hóa trong chợ rất phong phú, được xếp thành từng lô, các lô sắp thành hàng, quanh co rối rắm. Trong gian hàng hoa quả, có những loại hoa quả lạ mắt, cho dù xuất thân là nông dân nhưng đây là lần đầu tiên tôi trông thấy, đủ sắc đủ màu, kỳ hình dị dạng. Nhớ lại ba mươi năm trước, nhớ cái thời một cọng rau cũng không thể mua được mà cảm khái ngậm ngùi. Thằng bé có vẻ thông thạo các góc ngách trong chợ, luôn lách một hồi đã đến chợ cá. Tôi bước nhanh hơn để đuổi kịp nó nhưng ánh mắt lại bị những cá nào tôm nào của hai bên thu hút. Kia là con cá có cái mõm lợn, là loại cá khuê, một họ của loại cá hồi là nhập khẩu từ Nga. Lại còn có cả tôm Nam Mỹ, cá Úc..., đương nhiên nhiều nhất là những loại cá thông thường mà người ta đánh bắt được ở biển Đông. Những con cá khuê đã bị xẻ thịt, những lát cá màu trắng hồng tươi rói nằm trên những tảng nước đá to. Trên những chiếc quầy chuyên nướng cá tươi, mùi thơm bốc lên nực mũi. Thằng bé dừng lại trước một lò nướng cá, lôi từ một trăm của tôi ra và mua một xiên. Người ta giao lại tiền thừa cho nó. Nó ngẩng mặt lên, đưa xiên cá lên mồm, động tác chẳng khác nào diễn viên biểu diễn trò nuốt kiếm trên quảng trường miếu Nuong Nuong. Đúng vào lúc nó nhai nuốt xong một miếng cá tươi, những giọt dịch hồng hồng còn dính bên mép thì tôi đã đến sát sau lưng nó, giơ tay chụp cổ, rồi quát lớn:

“Chạy đi đâu? Thằng oắt con ăn trộm vật!”

Thằng bé chỉ cần ngồi thụp xuống là cổ nó đã vượt khỏi tay tôi. Tôi chụp lấy cổ tay nó. Cánh tay còn lại cầm xiên cá nướng đầy dầu mỡ đánh thẳng vào tay tôi, tôi hơi hốt hoảng nên thả tay. Như một con lươn, nó luồn giữa mọi người bỏ chạy. Tôi lao theo chụp lấy vai nó. Nó giãy thật mạnh, chiếc áo mỏng manh vải đã mục nên dễ dàng rách toạt, để lộ cái lưng đen nhem như da cá. Nó khóc thét lên nhưng không hề có nước mắt, vừa khóc vừa gào, đồng thời cũng dùng chiếc xiên cá bằng sắt đâm thẳng vào bụng tôi một cách hung dữ. Tôi tránh sang một bên nhưng không tránh kịp, chiếc đùi nhọn đã đâm vào cánh tay trái, ban đầu không thấy đau, chỉ có cảm giác ran rát, sau đó thì một cơn đau như xé đột ngột dâng lên, máu đen bắt đầu túa ra. Tay phải tôi chụp lấy vết thương nắm chặt, miệng kêu lên: “Nó là thằng ăn cắp! Nó lấy tiền của người tàn tật!”

Thằng bé kêu lên mấy tiếng không rõ rồi điên cuồng xông thẳng vào tôi chẳng khác một con lợn điên, ánh mắt của nó trông thật đáng sợ. Thừa tiên sinh, trong lòng tôi lúc ấy chỉ có nỗi sợ hãi, bước lùi liên tục để tránh nó, vừa lùi vừa kêu. Nó cầm xiên cá đâm lia lịa, vừa đâm vừa gào:

“Bồi thường áo cho tôi! Bồi thường áo cho tôi!”

Đây chỉ là lời tôi có thể viết ra được, còn trong tiếng kêu gào của nó có vô số những từ tục tĩu, bẩn thỉu mà tôi không dám viết ra đây. Thừa tiên sinh, tôi thực sự xấu hổ vì thế hệ sau trên quê hương Đông Bắc Cao Mật của mình. Trong lúc nguy cấp, tôi chụp vội một mảnh ván chỉ chít chữ, tôi đoán là trên đó viết tên những loài cá và giá cả làm cái thuẫn để chặn những cú đâm của thằng bé. Những cú đâm của nó ngày càng hung hãn hơn và những nhát đâm của nó đều được chi phối bởi ý thức: Đâm cho thằng già này chết luôn! Tấm ván trong tay tôi không thể che được tất cả

những cú đâm của nó. Một lần nữa, tay tôi lại bị đâm trúng, máu túa ra xối xả. Thừa tiên sinh, đầu óc tôi đã bắt đầu hỗn loạn, không thể chống đỡ được trước những cú tấn công của nó nữa, chỉ biết lùi và tránh một cách bản năng. Rất nhiều lần, chân tôi vướng vào giò cá hoặc những tấm ván trên đất, suýt ngã. Nếu tôi ngã, thừa tiên sinh, e rằng lúc này tôi không tồn tại để mà viết thư cho ngài nữa. Nếu tôi ngã, một khả năng có thể diễn ra là, tôi sẽ bị thằng bé hung dữ như báo ấy đâm chết, một khả năng khác là tôi sẽ bị trọng thương và được đưa vào cấp cứu trong bệnh viện. Thừa tiên sinh, tôi không thể không thừa nhận, lúc ấy trong tôi chỉ có nỗi khiếp sợ và cái tính cách nhu nhược của tôi đã bộc lộ một cách rõ ràng. Trong cơn khiếp sợ, tôi nhìn về hai phía với hy vọng là có ai đó ra tay viện trợ cho mình, đưa tôi ra khỏi cơn nguy hiểm. Nhưng, tất cả, hoặc là khoanh tay đứng nhìn một cách bàng quan, hoặc là làm như không hay không biết, hoặc là vỗ tay tán thưởng. Thừa tiên sinh, tôi đúng là một thứ đồ phế thải, tham sống sợ chết, không có chút ý chí đấu tranh, ngay cả một đứa bé mới mười tuổi cũng có thể đánh cho tôi thất điên bát đảo. Tôi nghe thấy tiếng kêu tuyệt vọng lẫn khăn cầu phát ra từ miệng mình, đứt đứt nối nối, chẳng khác nào tiếng tru của một con chó bị đánh đau:

“Cứu...! Cứu... mạng!... Cứu...!”

Lúc này thằng bé đã ngưng khóc, mà thật ra nó có khóc đâu. Đôi mắt nó tròn tròn nhưng hầu như không có chút lòng trắng nào, hình dáng trông giống hệt một con nòng nọc to tướng. Nó cắn chặt môi dưới nhìn thẳng vào tôi, dừng lại giây lát rồi tiếp tục đâm. “Cứu tôi với!”. Tôi kêu lên, đồng thời cũng giơ miếng ván lên đỡ những mũi xiên của nó... Lại mấy vết thương nữa hiện ra trên cánh tay, máu lại chảy... Nó lại đâm tiếp... Cứ thế, nó phát động từng đợt tấn công, còn tôi thì tiếp tục kêu cứu và tiếp tục lùi... Lùi cho đến khi ra khỏi ngoài những căn lều, ra ngoài ánh sáng mặt trời...

Tôi vắt miếng ván, co giò bỏ chạy, vừa chạy vừa kêu cứu. Thừa tiên sinh, tôi thực sự xấu hổ vì phải nói với ngài những điều này. Nhưng không nói với ngài thì tôi biết phát tiết những uất ức của mình với ai. Tôi chạy, căn bản là không định hướng, không cần nhận đường. Tôi nghe thấy những tiếng kêu chung quanh, tai tôi như ù đi. Tôi chạy đến một con phố nhỏ rất nhiều quán ăn, trước một trong số các quán ăn có một chiếc xe sang trọng màu xám. Tôi nhìn thấy trước cửa quán có treo một tấm ván màu đen, trên đó có viết hai chữ “Thư Trĩ” trông rất cổ quái. Hai người đàn bà ngồi trước cửa quán, một người cao lớn mập mạp, một người thì thon thả bé nhỏ. Họ đồng thời đứng dậy và tôi như gặp được cứu tinh chạy thẳng về phía họ. Không biết chân tôi vướng phải vật gì, tôi ngã nhào xuống đất, môi đập nát, răng chảy máu. Nhìn lại, thì ra vật làm tôi ngã là một sợi xích sắt, hai đầu của nó gắn với hai chiếc cọc sắt, một chiếc đã bị ngã. Hai người đàn bà chạy đến chộp lấy vai, kéo tôi đứng dậy. Tôi cảm thấy ánh mắt của họ đang chăm chú nhìn lên mặt tôi và hình như trên mặt tôi đang dấp nước bọt của họ. Thằng bé không còn đuổi theo nữa, tôi cảm thấy mình đã gặp may. Thừa tiên sinh, bất hạnh tiếp tục ập đến. Tôi bị hai người đàn bà trước quán “Thư Trĩ” túm lấy. Họ tru tréo lên rằng, chân tôi đã vướng vào sợi dây xích, sợi dây xích làm ngã chiếc cọc sắt, chiếc cọc sắt đập xuống khiến xe của họ bị hỏng. Thừa tiên sinh, đúng là đuôi của chiếc xe có một vết xước rất mờ như đầu mũi kim miết thật nhẹ. Nói đúng hơn là một dấu chấm nhỏ, nhưng nhất định đó không phải là do chiếc cọc sắt ngã đụng vào. Họ túm chặt lấy tôi, không cho tôi nhúc nhích, miệng chửi bới vô cùng tục tĩu khiến người đi đường tò mò dừng lại quan sát. Người có thân hình thon nhỏ nanh nọc hơn, xem bộ dạng của cô ta thì chẳng khác thằng bé đã từng có ý định sát hại tôi. Ngón tay của cô ta thì thoảng lại gí vào trán tôi và mỗi lần như vậy, tôi có cảm giác là cô ta đang chuẩn bị móc mắt mình. Lời biện hộ của tôi cất lên thì bị mười mấy câu chửi của hai người đàn bà lấn át. Thừa tiên sinh, lúc ấy, tôi chỉ biết ôm đầu ngồi dưới đất, cảm thấy tuyệt vọng thật sự. Tôi và “Tiểu sư tử” đã quyết định chọn con đường về sống ở quê bởi trên con phố Hộ Quốc Tự ở Bắc Kinh tôi cũng đã gặp phải một chuyện tương tự như chuyện tôi đang kể. Nhà hàng ấy đối diện với Nhà hát Nhân Dân, tên của nhà hàng là “Dã Trĩ”. Một buổi sáng, tôi và “Tiểu sư tử” đi ra quảng trường trước nhà hát để mua báo, tôi cũng vướng vào một dây xích sắt giăng phân cách lối đi trên đường và làm ngã một chiếc cọc sắt. Khoảng cách giữa chiếc cọc bị ngã với chiếc xe con màu bạc đang đậu trên phố là hai mét nhưng có hai người đàn bà có mái tóc nhuộm vàng vàng đỏ đỏ, đôi môi mỏng sắc như dao đang ngồi trong quán “Dã Trĩ” lao ra, chạy ra sau đuôi xe cúi gập người quan sát và nhận ra một chấm trắng bằng hạt vừng trên màu sơn bạc thì vu cho tôi làm ngã chiếc cọc nên đập vào xe của họ. Họ hoa chân múa tay chửi bới chúng tôi bằng thứ ngôn ngữ hạ lưu vốn lưu hành trong các con hẻm Bắc Kinh. Một cô nói, bà đây đã lớn lên từ nhỏ ở con phố này, loại

người nào mà không nhận ra? Hai người là loại rùa ngoại địa, không trốn trong hang mà bò đến thủ đô để làm gì? Đến thủ đô để làm mất mặt dân tộc Trung Hoa chăng? Vừa nói, cô ta vừa lúc lắc cái thân hình to béo có mùi thuốc trị bệnh trĩ xông đến và vung nắm đấm đấm thẳng vào mặt tôi. Chỉ một cú đấm mà mũi tôi đã bị giập. Những người vây quanh đều hỏi đầu, bụng phệ cũng nhất tề lên tiếng, tuyên dương thân phận là dân Bắc Kinh chính gốc của mình buộc tôi phải bồi thường bằng tiền và xin lỗi. Thừa tiên sinh, tôi đã mềm oặt, đành phải bồi thường tiền và còn xin lỗi theo yêu cầu của họ. Về đến nhà, chúng tôi ôm đầu khóc ngất và quyết định về quê vì vốn nghĩ rằng, ở đây là quê hương, không có ai dám khinh rẻ mình. Nhưng không ngờ rằng, hai người đàn bà ở quê tôi cũng không hề kém cạnh hai người đàn bà ở phố Hộ Quốc Tự Bắc Kinh. Thừa tiên sinh, tôi thực lòng không hiểu, con người tại sao lại đáng sợ đến như thế?

Thưa tiên sinh,

Nỗi nguy hiểm lớn nhất đang tiến đến gần. Tôi đã trông thấy thằng bé có đôi mắt báo xuất hiện, những miếng cá trên chiếc xiên đã bị nó ăn hết nên một khi trở thành vũ khí, chiếc xiên còn đáng sợ hơn rất nhiều lần. Tôi đột nhiên hiểu ra rằng, thằng bé này chính là con của người đàn bà thấp nhỏ, còn người đàn bà to cao kia chắc là dì của nó. Bản năng sống khiến tôi khỏe hơn, tôi vùng vẫy, tôi muốn chạy. Chạy là sở trường của tôi. Sau nhiều năm ngấp nghea trong cuộc sống khiến tôi quên mất rằng, tôi có một bản lĩnh sở trường, đó là chạy. Lúc này, trong cơn nguy cấp có thể mất mạng, bản lĩnh ấy đột nhiên trỗi dậy. Hai người đàn bà vẫn còn túm chặt lấy tôi, thằng bé đang kêu gào, tôi cũng kêu gào như một con chó bị dồn đến chân tường. Thân thể tôi đầy máu, môi dập răng long và có lẽ những điều ấy khiến hai người đàn bà sợ hãi. Bởi tôi đã nhận ra trong lúc kêu gào, tôi thoáng thấy họ lạng người đi một khoảng khác. Tôi hiểu vì sao họ lạng người. Lợi dụng cái chớp mắt bốn cánh tay đang bầu lấy tôi lơ lửng, tôi vùng mạnh thoát khỏi tay họ và chạy, len lỏi giữa hai hàng xe lưu thông trên đường mà chạy. Chạy đi! Vạn Túc! Vạn Tiểu Bảo! Vạn Tiểu Bảo năm mươi lăm tuổi như rùng mình biến thành chàng trai Vạn Tiểu Bảo mười lăm mười sáu. Tôi chạy theo cơn gió ngấp nghea trong mùi gà rán, mùi cá nướng, mùi dê hầm, mùi máu tanh... và rất nhiều những mùi vị mà tôi không thể nhận ra. Tôi có cảm giác đôi chân mình nhẹ tênh, một bàn chân đặt xuống lòng đường là như có một cái lò xo cực mạnh đẩy tôi lên. Tôi là một con dê, là một con nai, là một siêu nhân nhẹ như một con chim én có thể bay lên đến tận cung trăng. Tôi là một con ngựa, một con ngựa có mồ hôi máu, một con ngựa có khả năng bay đến tận trời cao...

Nhưng..., cái cảm giác mình là một con ngựa có khả năng bay đến tận trời cao ấy chẳng qua rất thoáng chốc, nói đúng hơn chỉ là một thứ ảo giác, còn tình hình thực tế của tôi lúc này là, miệng thờ hồng hộc, cổ họng nóng như lửa, tim đập như trống chầu, ngực căng lên, đầu như muốn vỡ tung ra, trước mắt tôi đột nhiên tối sầm và những mạch máu trong cơ thể như chực vỡ tung. Bản năng sống đang cố gắng duy trì chút sức lực cuối cùng trong cơ thể bạc nhược của tôi. Tôi nghe thấy chung quanh mình những tiếng quát chẳng khác nào sấm nổ. Trước mắt tôi lại là một gã đại hán râu ria xồm xồm, mặc một bộ quần áo kiểu Tôn Trung Sơn màu đen, đôi mắt có màu trông chẳng khác màu của loài đom đóm vẫn thường xuất hiện trong đêm. Khi hán vươn bàn tay trắng xanh ra định chặn tôi lại thì từ trong miệng tôi, một búng máu tươi vọt ra khiến mặt hán lập tức đổi màu. Tôi nghe thấy hán kêu rú lên rồi hay tay bụm lấy mặt, đứng im. Thừa tiên sinh, tôi rất lấy làm tiếc về chuyện này. Tôi biết, hành vi đưa tay ra chặn tôi lại của hán chứng minh rằng, hán là một hiệp sĩ đạo đức, nhưng việc máu bắn từ miệng tôi - một thứ máu rút ra từ nội tạng của một kẻ đang giãy giụa trước cái chết - bắn lên mặt hán, làm bẩn mặt hán, làm hồng đôi mắt hán đã khiến tôi cảm thấy ân hận vô cùng. Nếu tôi là một kẻ có tư cách và có tấm lòng cao thượng thì dù có dao kề vào sau lưng, tôi vẫn phải đứng lại để nói một lời xin lỗi, cầu mong hán tha thứ cho mình. Nhưng tôi đã không làm thế, thưa tiên sinh, tôi đã phụ lòng những lời dạy bảo của ngài. Tiếp theo đó là có mấy người ra về phong lưu quân tử đang đứng hai bên đường cũng lên tiếng quát tháo nhưng không lao ra để bắt tôi. Có lẽ vì những bậc quân tử ấy sợ vấy phải máu bắn từ miệng tôi chăng? Họ chỉ quát tháo và quẳng vào tôi một vài lon Coca Cola đang uống dở cầm sẵn trên tay. Cái màu đen đen vàng vàng giống như màu nước tương tượng trưng cho văn hóa Mỹ ấy bắn lên người tôi và rơi xuống, bọt màu tương chảy lênh láng ra đường...

Thưa tiên sinh,

Mọi việc rồi cũng đến lúc kết thúc, cho dù là chuyện tốt đẹp đến đâu hay là tệ hại đến đâu tất

yếu sẽ dẫn đến hồi kết. Cuộc rượt đuổi và chạy trốn không rõ phải trái, không rõ chính tà ấy cuối cùng cũng kết thúc khi tôi dùng chút sức lực để chạy những bước ngắn chuyển choáng đến trước bệnh viện Gia Bảo do Trung - Mỹ hợp tác và ngã xuống. Lúc ấy, có một chiếc xe BMW sang trọng lấp lánh màu ngọc xanh từ trong những lùm cây xanh ngắt và không gian sức nức mùi thơm của các loài kỳ hoa dị thảo từ từ lăn bánh ra cổng. Việc tôi nằm thoi thóp trước cổng chắn mất lối đi và tất nhiên là bộ dạng toàn thân đầy máu trông chẳng khác một con chó từ trên trời rơi xuống của tôi lúc ấy khiến cho người ngồi trên xe không mấy vừa lòng. Trước tiên là anh ta sẽ hoảng sợ, sau đó là tức giận. Tôi biết, những người càng giàu sang phú quý thì càng mê tín, trình độ giàu sang tỉ lệ thuận với trình độ mê tín. Tôi cũng biết, hạng người này tin vào số mệnh hơn và đặc biệt là họ tiếc mạng sống hơn so với hạng người bình dân. Ấu đó cũng là điều bình thường cả thôi. Việc tôi đột nhiên lăn đùng ra đất trước bánh xe của họ khiến chiếc BMW như con ngựa đang chạy bị giật mạnh giây cương, hai vó trước dựng đứng lên trời hí vang, tiếng còi xe kêu lên inh ỏi. Tôi thành thật xin lỗi, vô cùng xin lỗi vì chuyện này. Tôi co quắp, tôi không còn chút sức lực nào nữa, tôi sắp chết. Nhưng trong tiềm ý thức, tôi vẫn biết rằng mình cần phải bò đi nơi khác, ít ra là đừng nên cản mất lối đi của chiếc xe sang trọng kia, nhưng toàn thân tôi lại không thể nhúc nhích, tôi như một con sâu nhỏ bị một chiếc đinh ghim vô tình ghim cứng xuống mặt đất, không thể chuyển động được. Trong khoảnh khắc ấy, tôi chợt nhớ lại một trò chơi độc ác của mình thuở nhỏ, thậm chí là trong lúc đã trưởng thành: Dùng gai nhọn ghim những con sâu bất kỳ lớn hay nhỏ, màu xanh hay màu đen xuống đất hoặc trên tường rồi điềm nhiên khoanh tay đứng nhìn nó quằn quại, giãy giụa, nhăm nháp nỗi tuyệt vọng của một kẻ muốn bò về phía phía trước để được sống nhưng sức lực không thể phục tùng được ý thức. Những lúc ấy, tôi không hề xúc động, thậm chí là cảm thấy thích thú vì trò chơi độc ác của mình. So với những con sâu là nạn nhân ấy, tôi to xác hơn nhiều, tôi khỏe hơn nhiều, to xác và khỏe đến độ những con sâu ấy không thể biết được dung mạo của tôi ra sao. Đối với loài sâu bọ mà nói, tôi chính là một lực lượng hủy diệt thần bí nhưng vô cùng kinh hoàng, thậm chí chúng không thể hình dung được tay tôi đã biểu diễn những động tác độc ác ấy như thế nào, có thể chúng chỉ kịp nhận ra có một đầu một mũi kim hay một mũi gai đâm xuyên qua thân thể chúng mà thôi. Lúc này, chính tôi lại đang trải nghiệm những nỗi thống khổ do tôi mang lại cho những con sâu nhỏ bé. Xin lỗi nhé, các bạn sâu bọ, thành thật xin lỗi! I am sorry!

Tôi trông thấy một người đàn ông đang ngồi phía trước, đập đập tay phải lên tay lái và tiếng còi xe kêu lên nhưng đã ít inh ỏi hơn, thậm chí là có một chút mềm mỏng nhẫn nại. Điều này chứng minh, lái xe là một người có giáo dục, có tính cách khá kiên nhẫn và điềm đạm, cũng chứng minh rằng anh ta không phải là một kẻ thâm độc và bạo tàn. Nếu anh ta là người thâm độc và bạo tàn, anh ta nhất định sẽ ấn còi xe để nó kêu lên như còi báo động phòng không. Nếu anh ta là kẻ nóng nảy, anh ta sẽ thò đầu ra khỏi cửa xe và sẽ chửi tôi bằng những lời lẽ thô tục nhất. Vì anh ta, vì một người tốt, ý thức tránh đường của tôi càng trở nên thôi thúc hơn... Nhưng tôi không thể, thân thể không nghe theo mệnh lệnh của lý trí tôi nữa rồi!

Cuối cùng thì người đàn ông ấy không đủ kiên nhẫn nữa, anh ta đã rời khỏi xe. Anh ta mặc một bộ quần áo dành cho những lúc nghỉ ngơi màu vàng nhạt, ống tay và cổ áo lại có viền một đường viền màu vàng sậm pha đỏ. Tôi chợt nhớ, khi còn tha phương cầu thực ở kinh đô Bắc Kinh, tôi có nghe một người rất thông thạo trong việc ăn mặc nhắc đến kiểu quần áo này nhưng lúc này, đầu óc tôi lú lẩn nên không thể nhớ được tên tiếng Trung của nó là gì. Thực ra mà nói thì tôi có một tính xấu là không thể (có thể nói là không thèm) nhớ tên các loại hàng hóa danh tiếng và tự xem đó là một cách thức thể hiện sự phản đối của mình, chuyện này cũng giống như tôi phản đối chuyện coi trọng bánh mì mà coi thường bánh bao, cũng giống như tôi phản đối chuyện người ta coi trọng pho-mát mà khinh rẻ nước tương vậy. Sau khi xuống xe, người đàn ông không hề đánh cũng không hề chửi tôi, chỉ vội vàng ra lệnh cho người bảo vệ bệnh viện: Khiêng ông ta sang một bên!

Sau khi ra lệnh, đột nhiên anh ta ngẩng đầu lên, nhìn thẳng về phía mặt trời như tìm thấy một sự trợ sức rồi cong người hắt xì hơi liên tục mấy cái. Mọi chuyện cũ ngay lập tức được khôi phục trong ý thức mù mờ của tôi. Một lần nữa, nhờ vào tiếng hắt xì hơi rất đặc biệt ấy mà tôi nhận ra anh ta: Tiêu Hạ Thần, Tiêu Hạ Xuân! Là người bạn học thuở nhỏ của tôi, đã từng là quan lớn và lúc này là đại phú ông! Nghe đâu là sau khi bị thất sủng trên đường quan chức, Tiêu Hạ Thần lại gặp vận may, lợi dụng lúc chính sách nhà nước bắt đầu cải cách mở cửa, cũng lợi dụng những người mà hẳn ta đã từng “đào tạo”, “bồi dưỡng” trong khi đang là quan lớn để xuất kích trên khắp các lĩnh vực và

từ đó, tiền bạc từ bốn phương tám hướng chảy về túi hần ta như suối, trở thành hạng “mười ti” của đất nước này. Tôi có đọc một bài viết về Tiêu Hạ Thần và trong bài viết ấy, hần ta có nhắc lại chuyện ăn than đá thuở thiếu thời. Thực ra, tôi nhớ rất rõ là Tiêu Hạ Thần không hề ăn than đá, hần chỉ đứng nhìn chúng tôi ăn và sấm soi một mảnh than đá trong tay - Thừa tiên sinh, ngài nghĩ xem, trong hoàn cảnh bị thảm đến như vậy mà tôi lại đủ tinh táo để biện luận và bình phẩm chuyện này, đúng là hết thuốc chữa!

Một nhân viên bảo vệ không thể đỡ nổi tôi nên phải cần đến hai người, mỗi người xóc một bên nách tôi với thái độ cũng khá thân thiện, đưa tôi đến bên cạnh tấm biển quảng cáo to tướng nằm ở phía đông cổng bệnh viện, đặt tôi ngồi xuống ngay ngắn, lưng tựa vào tường rào. Tôi thấy Tiêu Hạ Thần chui trở vào xe và nó nhẹ nhàng êm ái lướt qua gờ chắn giảm tốc độ của cổng bệnh viện rồi rẽ trái. Nói là tôi trông thấy nhưng thực ra thì tôi tưởng tượng được, ngồi ở hàng ghế sau của chiếc xe là cô gái có thân hình và khuôn mặt xinh đẹp Tiểu Tật và trong lòng cô ta, đang có một đứa hài nhi đỏ hỏn.

Những người đuổi theo tôi đã đuổi đến nơi. Hai người đàn bà, thằng bé, gã đàn ông bị tôi phun một búng máu vào mặt và gã thanh niên dùng lon nước Coca Cola ném tôi đều đã có mặt và đang cúi đầu nhìn tôi. Trước mắt tôi, mấy khuôn mặt ấy tạo thành một bức tranh lung linh, mờ ảo. Thằng bé vẫn còn muốn dùng chiếc xiên nướng cá đâm tiếp nhưng tay nó đã bị người đàn bà trẻ hơn giữ lại. Người có dáng dấp là một vị giáo sư đưa đôi bàn tay trắng xanh với những ngón tay thon dài ra sờ sờ vào mũi tôi, tôi biết anh ta đang thăm dò tôi còn thở hay không. Tôi ngừng thở, có lẽ đó là một cách tự bảo vệ mình lúc này. Thuở bé tôi đã từng nghe một ông già trong làng đã từng lưu lạc tận vùng Quan Đông quay về nói rằng, khi đi trong rừng, chẳng may gặp hổ hay gấu chó, cách tốt nhất là nằm thẳng xuống đất, nín thở giả chết. Thường thường thì loài mãnh thú đều có ít nhiều khí độ anh hùng, anh hùng không đánh kẻ cùng đường, mãnh thú không ăn xác chết. Chiêu này cực kỳ hữu hiệu, vị giáo sư nọ thoáng lặng người, không nói một tiếng, quay người bỏ chạy. Hành động của anh ta như báo cho mọi người chung quanh biết rằng: Người này đã chết! Cho dù trong mắt họ, tôi là kẻ đã ăn cắp tiền bạc tài sản của người khác. Nhưng pháp luật trên đất nước tôi không cho phép những công dân nghĩa hiệp có quyền ra tay đánh chết những kẻ trộm cắp trên đường phố. Chính vì vậy mà bọn họ đã giải tán rất nhanh bởi ai cũng ý thức được rằng, trong cuộc sống này bớt được một việc lúc nào cũng hay hơn chuyện phải gánh thêm một việc. Hai người đàn bà nọ cũng vội vàng dắt thằng bé đi mất. Tôi thở một hơi dài nhẹ nhõm nhưng chưa vội ngồi dậy. Tôi cần phải thể nghiệm thêm sự uy nghiêm và tôn quý của người đã chết!

Nhất định là một trong hai nhân viên bảo vệ đã báo cảnh sát, bởi vì khi chiếc xe cảnh sát hu còi inh ỏi lao đến thì chỉ còn có hai người họ ra đón và nói gì đó với cảnh sát. Ba nhân viên cảnh sát đến trước mặt tôi và hỏi thăm nhiều chuyện. Cả ba đều rất trẻ, răng đều có màu vàng chứng minh họ là người Đông Bắc Cao Mật. Sống mũi tôi cay cay và nước mắt trào ra và cuối cùng thì không nhịn được nữa, giống như một đứa trẻ bị người lớn phạt đòn oan, tôi ôm mặt khóc ngất, vừa khóc vừa kể. Chỉ có một trong ba cảnh sát, người có nốt ruồi đen giữa hai đầu lông mày là nghe tôi kể một cách chăm chú, còn hai người kia thì ngược mắt lơ đãng nhìn lên tấm biển quảng cáo. Chờ cho tôi kể xong, viên cảnh sát có nốt ruồi nói: “Làm sao có thể chứng minh được rằng những gì ông nói đều là sự thật?” Tôi nói: “Các ông có thể đi hỏi Trần Tị”. Một người cảnh sát mắt vẫn nhìn lên tấm biển quảng cáo nhưng miệng thì lại hướng về phía tôi, hỏi: “Ông thấy thế nào, có cần phải đưa ông vào bệnh viện không?” Tôi động dậy đôi chân, đã cử động được; tôi liếc nhìn những vết đâm trên vai trên tay, máu đã khô không còn chảy nữa. Người cảnh sát có nốt ruồi nói: “Nếu không sợ phiền phức thì về đồn cảnh sát để viết tường trình, nếu sợ phiền phức thì về nhà mà tự điều trị”. Tôi nói: “Có lẽ nào không thể phân biệt phải trái thị phi trong chuyện này sao?” Cảnh sát có nốt ruồi nói: “Ông già ơi, chuyện phải trái thị phi đương nhiên là phân biệt được. Nhưng ông phải cho chúng tôi chứng cứ và chứng nhân chứ. Ông có thể bảo Trần Tị và những người bán cá kia làm chứng không? Ông có đảm bảo là hai người đàn bà và thằng bé ấy không phản đòn và cắn thêm cho ông một miếng không? Thằng bé ấy chính là cháu ngoại của tên thô phi Trương Quyền ở thôn Đông Phong. Đúng là một thằng bé hư hỏng, nhưng nó vẫn là một thằng bé, ông làm gì được nó?”. Tôi nói: “Được rồi. Thế thì thôi vậy, cứ cho như tôi không may vậy.” - “Bị vấp ngã một lần thì lớn thêm một chút. Ngần này tuổi rồi cũng nên bớt quan tâm đến chuyện không phải của mình đi, ở nhà giữ cháu, hưởng thụ niềm vui tuổi già có hơn không cơ chứ!” - “Cám ơn các vị, đúng là tôi đã làm hao phí xăng dầu của nhà nước, làm phiền toái đến công việc của các vị!” - “Ông già, ông đang

châm chọc chúng tôi có phải không?” - “Không dám không dám, tôi nào dám châm chọc các vị, tôi đang nói thực lòng, mười hai nghìn lần thực lòng!”. Người cảnh sát có nốt ruồi cùng với một người có thân hình thật cao đi về phía xe, còn một người mặt vuông miệng rộng thì vẫn đứng chăm chú nhìn biển quảng cáo, chưa có ý định ra về. Cảnh sát có nốt ruồi gọi: “Anh Vương, đi thôi! Thấy trẻ con là không thể rời chân được nữa sao?” - Cảnh sát mặt vuông miệng rộng nói như than thở: “Đáng yêu quá! Đáng yêu quá!” - Cảnh sát có nốt ruồi nói: “Thế thì mau mau cho chị tôi ở nhà con giống đi!” - Cảnh sát mặt vuông miệng rộng nói: “Vợ tôi như một khoảnh ruộng muối, có gieo hạt cũng chẳng thể ươm mầm!” - Cảnh sát cao gầy nói: “Anh cũng đừng nên đổ lỗi cho chị ấy, chính anh cũng phải đi kiểm tra xem, biết đâu là hạt giống của anh đã bị rang chín mất rồi!” - Cảnh sát mặt vuông miệng rộng nói: “Không thể thế được...”

Họ nói chuyện râm ran và lên xe, để tôi ngồi dưới tấm biển quảng cáo. Tôi cảm thấy uất ức vô cùng nhưng cũng chẳng biết làm gì hơn. Nhưng cho dù tôi có theo họ về đồn công an để viết tường trình thì mọi chuyện liệu có tiến triển đến đâu? Hai người đàn bà ấy vốn là hai trong ba đứa con gái của nhà Trương Quyên. Cô tôi vốn được xem là kẻ thù của nhà họ và cũng rất tự nhiên tôi hiểu, tại sao thằng bé ấy lại đem ếch dọa cô tôi. Nó làm như vậy chắc chắn là do sự chỉ đạo của mẹ hoặc dì nó nhằm trả thù cho bà ngoại nó, cho dù cái chết của bà ta hoàn toàn không có lỗi của cô tôi. Với hạng người ấy thì làm gì có thứ đạo lý nào. Thôi vậy, cứ cho là tôi xui xẻo vậy. Đây chính là ông trời đang thử thách tôi, nhẫn nhục thôi, có thể nhẫn nhục là có thể bình yên. Tôi là người có chí, tôi là một nhà soạn kịch đang sáng tác một vở kịch để đời. Tất cả những gì tôi đã nhận được, đã cảm thụ được biết đâu đó lại là tài liệu để tôi sáng tác? Để trở thành vĩ nhân thì phải biết nhẫn nhục trước những gì mà người bình thường không thể nhẫn nhục được, phải biết chịu nhục, biết chịu khổ cũng như Hàn Tín ngày xưa phải chui qua háng tên đồ tể, như Không Phu Tử chịu đói, như Tôn Tẫn phải tự ăn cứt của mình... So với những thánh nhân, những người hiền tài ấy, tôi chịu khổ một tí, chịu nhục một tí thế này thì có đáng là bao? Thừa tiên sinh, nghĩ như vậy, tôi thấy mình tự nhiên có khí thế hẳn lên, những nỗi uất ức tan biến, tôi đã thở được, mắt tôi cũng đã sáng lên và sức lực cũng dần dần hồi phục. Khoa Đầu, đứng dậy! Người phải dũng cảm chấp nhận đau khổ, không được oán trách ai, không được hận ai!

Tôi đứng dậy. Cho dù vết thương đau nhức, bụng đói meo, chân mềm oặt, mắt nỏ đom đóm... nhưng tôi kiên quyết không để cho mình ngã xuống. Ban đầu, tôi cứ nghĩ là có rất nhiều người đang quan sát tôi, nhưng thực ra là không có ai cả, ngay cả hai nhân viên bảo vệ bệnh viện cũng chẳng thèm liếc qua tôi lấy một cái. Điều này chứng minh những lời Lý Thủ đã nói với tôi là hoàn toàn chính xác. Nhớ đến Lý Thủ, tôi lại chạnh nghĩ đến đứa con của tôi đang nằm trong bụng Trần Mi. Nhưng lúc này cảm giác của tôi rõ ràng là không giống như lúc sáng nữa. Sáng nay, tôi vẫn cứ nghĩ trăm phương nghìn kế để loại bỏ đứa bé này, nhưng lúc này, suy nghĩ của tôi đã thay đổi. Khi tôi ngược đầu nhìn lên tấm bảng quảng cáo, tôi đã xác định một cách chắc chắn: Tôi cần đứa trẻ này! Tôi nhất định phải có đứa trẻ này! Đó là bảo bối mà ông trời đã ban cho tôi. Tất cả những gì tôi đang chịu đựng lúc này đều vì nó!

Thưa tiên sinh,

Bây giờ tôi mới đề cập đến tấm bảng quảng cáo. Trên tấm bảng, người ta dán đến hàng trăm tấm ảnh trẻ con được phóng đại lên. Có đứa đang cười, có đứa đang khóc; có đứa nhắm mắt, có đứa nheo mắt; có đứa đôi mắt mở tròn xoe, có đứa một mắt nhắm một mắt mở; có đứa nhìn lên trời cao, có đứa nhìn xuống đất thấp; có đứa vươn hai tay lên như muốn ôm một vật gì đó vào lòng; có đứa hai tay nắm lại thành hai nắm đấm, nét mặt như không vừa ý điều gì đó; có đứa nhú mắt lại mà cười, có đứa trợn tròn mắt mà khóc; có đứa trên đầu không có sợi tóc, có đứa thì đầy đầu là tóc đen nhưng cũng có rất nhiều đứa tóc vàng mềm mại, tóc nâu xoắn tít; có đứa đang nhăn mày nhú trán trông chẳng khác một lão già; có đứa mập tròn tai to trông chẳng khác một chú lợn con; có đứa trắng như trứng gà bóc vỏ; có đứa đen trông chẳng khác một hòn than; có đứa méo miệng như đang tức giận; có đứa há mồm như đang kêu gào; có đứa thè chiếc lưỡi đỏ hồng như đang thèm sữa; có đứa mắt hai mí, có đứa mắt một mí; có đứa đầu tròn vo như một quả dưa hấu; có đứa đầu dài dài như một quả bí đao; có đứa cau mày như một nhà tư tưởng, có đứa liếc nhìn như một diễn viên... Nói chung, mỗi đứa mỗi vẻ mỗi dạng, sinh động đến độ thần kỳ nhưng tất cả đều có một điểm chung: Đáng yêu! Từ những dòng chữ trên tấm bảng, tôi biết đây là những đứa trẻ đã được sinh ra trong bệnh viện này kể từ ngày thành lập đến nay và những người trong bệnh viện đã xem

đó như một thành quả của mình. Vâng, thừa tiên sinh, đây chính là một sự nghiệp vĩ đại, một sự nghiệp cao thượng, một sự nghiệp ngọt ngào... Thừa tiên sinh, tôi đang xúc động, thậm chí là bị kích động. Nước mắt tôi đã trào ra. Tôi nghe thấy một tiếng gọi thần thánh, tôi cảm nhận được một tình cảm nghiêm túc nhất của thế giới loài người. Đó chính là sự yêu quý về sinh mệnh. So với sinh mệnh, tất cả đều trở thành dung tục; mọi thứ tình yêu khác đều trở nên thô thiển trước tình yêu thương sinh mệnh con người. Thừa tiên sinh, tôi cảm thấy linh hồn mình như vừa được tắm gội bởi một thứ nước thần thánh, tôi cảm nhận được tội ác của tôi trong quá khứ và cuối cùng tôi cũng đã có được một cơ hội để trả nợ. Cho dù nhân của việc này như thế nào, cho dù quả của việc này ra làm sao, tôi cũng đều vươn cánh tay của mình ra để nhận lấy báo bồi mà trời đã ban cho mình!

Thưa tiên sinh,

Ngày ấy, khi đứng dưới tấm bảng quảng cáo có ảnh của mấy trăm đứa bé ấy, tôi cảm thấy linh hồn mình như vừa được tắm gội bởi một thứ nước thần thánh. Và tôi nhận ra rằng, những do dự, bàng hoàng của tôi; tôi bị người ta đánh, người ta đâm, người ta làm nhục, người ta chửi, người ta truy sát..., tất cả đều trở thành một quá trình tất yếu giống như Đường Tam Tạng muốn lấy được kinh phải vượt qua tám một nạn. Không chịu cực chịu khổ thì làm sao tu thành chánh quả. Không trải qua khổ đau, làm sao có thể đón ngộ được nhân sinh!

Sau khi về đến nhà, tôi dùng cồn để rửa các vết thương. Đó là thứ cồn được sản xuất tận Vân Nam chuyên trị các vết thương do kim loại bị gỉ đâm vào người. Tuy những cảm giác đau rất không thể trôi qua một cách nhanh chóng nhưng tinh thần tôi sung mãn lạ thường. Sau khi “Tiểu sư tử” về nhà, tôi ôm lấy cô ấy, dùng chiếc cằm đầy râu của mình mà dụi vào mặt, vào ngực cô ấy. Đây là những lời thủ thi của tôi bên tai “Tiểu sư tử”: “Bà xã yêu quý, em đã cho anh một đứa con. Tuy nó không đến với cuộc đời này qua tử cung của em. Nhưng em đã dùng cả trái tim, cả tấm lòng để nuôi dưỡng nó, do vậy, nó là con ruột của chúng ta!”

“Tiểu sư tử” khóc òa.

Thưa tiên sinh,

Tôi ngồi bên bàn, vừa viết thư cho ngài vừa suy nghĩ là phải chăm sóc đứa con tương lai như thế nào. Chúng tôi đều đang bước đến tuổi sáu mươi, tinh thần và thể lực đã bắt đầu suy kiệt. Nghe người ta nói rằng cần phải tìm một người bảo mẫu hoặc là thuê một người phụ nữ nào đó đang thời kỳ cho con bú sữa để cho con chúng tôi có thể có được dòng sữa tươi thơm từ người mẹ. Mẹ tôi đã từng nói rằng, dùng sữa dê hoặc sữa bò cho con ăn cũng có thể, nhưng đứa bé sẽ không cảm nhận được tính người. Cho dù sữa bò có thể nuôi một đứa trẻ lớn lên nhưng rất nhiều nguy hiểm, những kẻ gian thương tâng tận lương tâm sẵn sàng cho những chất độc hóa học vào sữa. Những nhà hóa học cũng có thể dùng sữa để thực nghiệm những công trình vĩ đại của mình. Ai mà biết được là nuôi trẻ bằng sữa bò, chúng sẽ biến thành một đứa trẻ như thế nào? Bây giờ chúng không còn đuôi nữa, nhưng biết đâu rằng mấy năm nữa, cái đuôi của chúng sẽ thò ra và vông lên trời và từ đó, chúng nghĩ ra trăm phương nghìn kế để hại người khác. Tôi biết, chất sữa tốt nhất trên thế gian này không đâu bằng những giọt sữa tiết ra từ đầu vú của bà mẹ. Những giọt sữa của người mẹ bao hàm trong đó không biết bao nhiêu là vật chất thần kỳ, những vật chất thần kỳ ấy đã “vật hóa” thành tình mẫu tử. Tôi nghe nói, có một số người tìm người để thay, sau khi nhận con đã không tiếc tiền, bỏ ra nghìn vàng để mua nốt những giọt sữa của người để ra con mình. Thậm chí có người còn để cả con của mình bên bà mẹ để thay ấy cho nó bú đến cả tháng trời mới nhận về. Đương nhiên, để làm được điều này phải thêm rất nhiều chi phí. “Tiểu sư tử” nói với tôi rằng những người ở công ty để thay đã kiên quyết phản đối cách làm này. Họ nói, sau khi cho đứa trẻ bú một thời gian, nhất định tình mẫu tử giữa đứa trẻ và bà mẹ bắt đầu sẽ hình thành và càng ngày càng sâu đậm thêm và tất nhiên là sự việc sẽ trở nên phiền phức vô cùng. Đôi mắt “Tiểu sư tử” lấp lánh, nói:

“Em sẽ là mẹ của nó. Em sẽ có sữa để nó bú!”

Trước đây tôi đã từng nghe mẹ tôi nói về chuyện này nhưng tôi vẫn nghĩ đó là chuyện truyền kỳ, không tin tưởng lắm. Có lẽ, tôi nghĩ, với những cô gái trẻ đã từng quan hệ tình dục và đặc biệt là đã từng sinh nở, vú họ đã ít nhiều đã tiết ra sữa. Lúc này, dưới sự kích thích của mồm đứa trẻ và dưới sự chi phối rất lớn của tình yêu khiến ký ức về những lần tiết sữa được đánh động, có thể sẽ cho ra sữa. Nhưng với một người đàn bà gần sáu mươi như “Tiểu sư tử”, lại chưa bao giờ biết sinh đẻ, liệu kỳ tích ấy có thể xảy ra? Nếu đó là chuyện có thật, sẽ là một kỳ tích, thậm chí có thể nói là thần tích.

Thưa tiên sinh,

Vẫn biết là mình đang viết những điều rất dung tục, nhưng tôi không hề xấu hổ với ngài. Ngài đã từng nuôi nấng một đứa trẻ thành người trong lúc nó đã bị bệnh viện phán tội chết bằng tám lòng yêu thương vô hạn đối với con người. Trong quá trình nuôi dưỡng đứa trẻ ấy, ngài đã từng thể nghiệm được những kỳ tích trong thế giới loài người. Do vậy, tôi nghĩ là ngài sẽ hiểu được tâm trạng của tôi lúc này và đương nhiên ngài cũng thông cảm được cho những hành vi quý quái của vợ tôi: Gần đây, hầu như đêm nào cô ấy cũng đòi làm tình với tôi, tôi có cảm giác cô ấy đã rùng mình để từ một cù sấn lược biến thành một quả đào tọt. Đây cũng là một kỳ tích khiến tôi vừa ngạc nhiên vừa vui mừng. Lần nào cũng thế, cô ấy luôn nhắc nhở tôi: Khoa Đầu à, anh nên nhẹ nhẹ một chút, không được hùng hục như thế. Đừng làm ảnh hưởng đến con chúng ta! Và lần nào cũng thế, sau khi mọi chuyện xong xuôi, cô ấy cầm lấy tay tôi đặt lên bụng mình, nói: Anh có nghe thấy không, con đang đập trong bụng em! Mỗi buổi sáng, cô ấy vẫn dùng nước ấm để rửa đôi bầu vú của mình, nhẹ nhàng kéo đầu vú ra thật dài rồi lại thả cho nó co vào.

Tôi báo tin cho bố biết là “Tiểu sư tử” đã có mang được sáu tháng. Người bố gần chín mươi tuổi của tôi nước mắt lưng tròng, hàm râu rung rung nói trong cảm động:

“Ông trời có mắt, tổ tông hiển linh, ở hiền gặp lành... A Di Đà Phật!”

Thưa tiên sinh,

Những vật dụng cần thiết cho đứa con gần như đã được chúng tôi sắm sửa đầy đủ, tất cả đều là những loại hàng tốt nhất: Chiếc xe nôi do Nhật Bản sản xuất; chiếc giường nhỏ do Hàn Quốc sản xuất; tã lót được sản xuất tại Thượng Hải... “Tiểu sư tử” cương quyết không chịu mua bình sữa, tôi khuyên nhủ nói: Chẳng may sữa không đủ cho con bú...? Thôi thì mua một cái để dự phòng. Cuối cùng thì chúng tôi cũng mua một chiếc bình sữa của Pháp và một lon sữa bột nhập khẩu từ New Zealand. Vẫn chưa tin tưởng hoàn toàn vào loại sữa bột này, tôi đề nghị mua một con dê sữa và nhờ bố tôi nuôi. Chúng tôi có thể chuyển về ở với bố, ngày nào cũng có thể dùng được sữa dê tươi cho con bú. “Tiểu sư tử” nắn nót đôi bầu vú đồ sộ của mình, nói một cách bất mãn:

“Em tin là sữa sẽ chảy ra như suối từ hai bầu vú của em”.

Con gái tôi ở Tây Ban Nha gọi điện thoại về, hỏi bố mẹ đang bận rộn chuyện gì phải không. Tôi nói: “Yên Yên à, bố xấu hổ vô cùng nhưng cũng rất vui để báo với con tin này. Mẹ con đã có thai, một thời gian ngắn nữa là con sẽ có em trai thôi”. Tôi cảm nhận ra con bé đang sững sờ, lâu lắm mới kêu lên vừa ngạc nhiên vừa vui vẻ: “Bố à, chuyện này là thật đấy chứ?” - “Đương nhiên là thật rồi”. “Nhưng... mẹ cũng đã gần sáu mươi!” - “Con lên mạng mà xem, gần đây có một phụ nữ Đan Mạch sáu mươi hai tuổi vẫn đẻ được một đứa con vô cùng khỏe mạnh”. Con bé hoan hô: “Tốt quá! Bố! Con chúc mừng bố, nhiệt liệt chúc mừng! Bố mẹ có cần con giúp gì không? Con sẽ gửi về cho bố mẹ.” - “Không cần gì cả, tất cả đều đã đầy đủ, cái gì cần đều đã có.” - “Nhưng cho dù bố mẹ cần hay không, con cũng phải mua gửi về để biểu thị sự thành ý của chị gái đối với em mình. Bố à, con chúc mừng bố mẹ, thì ra sắt gì nghìn năm cũng có thể khai hoa, cây khô vạn năm cũng có thể ươm mầm! Bố mẹ đã sáng tạo nên một kỳ tích!”

Thưa tiên sinh,

Tôi luôn luôn cảm thấy mình có điều gì đó không phải với con gái, bởi cái chết của mẹ nó có liên quan trực tiếp với tôi. Vì cái gọi là tương lai, là tiền đồ của mình, tôi đã hủy diệt sinh mạng của Vương Nhân Mỹ và cái hình hài nhỏ nhoi nằm trong bụng cô ấy. Nếu đứa trẻ ấy còn sống, lúc này đã là một thanh niên hai mươi mấy tuổi. Lúc này, cho dù nói gì thì nói, tôi lại có một đứa con nữa, tôi tự an ủi mình: Đứa con này chính là đứa trước kia. Chẳng qua nó ra đời muộn hơn hai mươi năm mà thôi, nhưng cuối cùng thì nó cũng đã ra đời.

Thưa tiên sinh,

Tôi cũng vô cùng đáng tiếc để báo cho ngài biết, vở kịch ấy đành lòng phải để sau này hằng viết vậy. Một đứa trẻ sắp ra đời đương nhiên là quan trọng hơn rất nhiều lần so với sự ra mắt của một vở kịch. Cũng có thể nói, biết đâu rằng đó lại là một chuyện đáng mừng. Bởi những ý tưởng của vở kịch đã hình thành trong đầu tôi trước đây chỉ toàn là ngất quăng, xám xịt, đầy máu và nước mắt, chỉ có sự hủy diệt mà không hề có chút sức sống, chỉ có tuyệt vọng mà không hề le lói chút hy vọng. Loại tác phẩm như thế mà xuất hiện chỉ có tác dụng đầu độc tâm linh con người và như thế tội lỗi tôi gây ra càng thêm nặng nề. Xin ngài hãy tin tưởng tôi, thưa tiên sinh, tôi nhất định sẽ viết vở kịch này. Chờ cho đến khi đứa bé ra đời, tôi sẽ cầm lấy cây bút để viết những lời ca tụng cho một sinh mệnh mới. Thưa tiên sinh, tôi sẽ không bao giờ làm ngài thất vọng đâu.

Trước đây mấy ngày, tôi đã đưa “Tiểu sư tử” đến thăm cô tôi. Ngày ấy trời rất trong, nắng rất ấm. Hai cây hòe trong vườn nhà cô tôi đang nở hoa rực rỡ và cũng không ít những đóa hòe đã bắt đầu rụng xuống gốc. Cô tôi đang ngồi dưới gốc hòe, mắt nhắm nghiền, miệng lầm rầm như đang tụng kinh. Những cành hoa quỳ đang bám đầy trên mái tóc trắng và rối của cô, có mấy con ong đang bay lượn vòng quanh mái tóc của cô. Trên một phiến đá đặt bên cạnh cửa sổ, Hách Đại Thủ đang ngồi trên một chiếc ghế vuông. Trên tay của người được huyện phong tặng là nghệ sĩ dân gian này đang có một cục đất sét. Ông ấy đang nặn búp bê. Đôi mắt Hách Đại Thủ nhắm nghiền, thần thái như phiêu diêu tận đâu. Cô tôi đang lầm rầm như trong mơ:

“Thằng bé này, bố nó có khuôn mặt tròn tròn, đôi mắt nhỏ mà dài, sống mũi nờ, đôi môi dày, hai vành tai rất to. Mẹ nó có khuôn mặt dài như một quả bí đao, mắt hai mí, miệng nhỏ, sống mũi cao, hai vành tai rất mỏng, không có dái tai. Thằng bé này về căn bản là học theo mẹ nó, nhưng miệng nó thì lại lớn hơn một chút, môi cũng dày hơn môi mẹ nó một chút, vành tai nó lớn hơn vành tai mẹ nó một chút, sống mũi thấp hơn của mẹ nó một chút...”

Chúng tôi trông thấy, sau những lời lầm rầm của cô, một đứa trẻ bằng đất dần dần thành hình trên tay của dưỡng tử - Hách Đại Thủ. Ông ấy dùng một que trúc nhỏ và vẽ mắt cho nó, ngắm nhìn rất lâu và chỉnh sửa một vài chi tiết rồi đặt lên một miếng ván nhỏ, đưa đến trước mặt cô tôi. Cô cầm lấy con búp bê nhìn qua một lần rồi nói:

“Mắt to hơn tí nữa, môi dày thêm tí nữa”.

Dưỡng tử đón lấy con búp bê, tiếp tục chỉnh sửa rồi lại đưa cho cô, đôi lông mày bạc trắng của ông ấy rung rung, ánh mắt như hai tia chớp.

Cô tôi cầm lấy con búp bê, đưa ra xa ngắm rồi lại đưa gần vào ngắm tiếp. Trong lúc ngắm xa ngắm gần, nét mặt cô đầy vẻ nhân ái. “Đúng là nó!” - Đột nhiên giọng cô tôi đã đổi khác - “Đúng rồi, với bộ dạng này!” - Cô nói với con búp bê - “Đúng là mày! Mày là một tiểu tinh linh! Một con tiểu quý! Trong số hai nghìn tám trăm đứa trẻ mà bà cô đây đã từng hủy diệt thiếu mất mày! Mày đã đến! Đúng là mày đã đến!”

Tôi đặt chai rượu “Ngũ lương dịch” lên bệ cửa sổ, “Tiểu sư tử” đặt một hộp bánh dưới chân cô rồi đồng thanh nói: “Cô, chúng cháu đến thăm cô đây!”

Bộ dạng cô tôi lúc này giống như đang làm điều gì đó cấm kỵ mà bị người ta phát hiện, hơi hốt hoảng, những cử động chân tay trở nên vụng về. Cô vén áo lên như muốn che con búp bê, nhưng che không kín, bèn buông chéo áo ra, thờ dãi nói: “Ta không muốn giấu các người nữa”.

Tôi nói: “Cô à, chúng cháu đã xem cuốn băng mà Vương Can đưa cho. Chúng cháu rất hiểu cô, hiểu tâm trạng của cô”.

“Hiểu là tốt rồi.” - Cô đứng dậy, tay vẫn ôm con búp bê vừa được nặn xong, đi vào nhà. Không ngoái đầu lại, giọng cô buồn buồn nói với chúng tôi - “Đi theo ta.” - Thân hình mập mạp cộng với bộ đồ đen của cô hình như gây cho chúng tôi một cảm giác thần bí. Chúng tôi đã từng nghe bố nói rằng, thần trí của cô tôi có một chút không bình thường nên sau khi về quê, tôi đã có ý dò la thực hư thế nào. Nghĩ lại một thời kỳ vinh quang hiển hách của cô và đối sánh với những gì mà tôi trông

thấy lúc này, tôi không tránh khỏi bùi ngùi.

Bên chái nhà phía đông, bóng tối bao trùm, một làn khí ẩm thấp lạnh lẽo và mốc meo ập vào mũi tôi. Cô giật giật sợi dây điện bò trên tường và một lát sau, chiếc bóng đèn 100 oát sáng lên khiến những gì bày biện trong phòng hiện ra rõ ràng trước mắt chúng tôi. Mấy khung cửa sổ của căn phòng này đều đóng im ỉm, ba bức tường phía đông, nam và bắc đều gắn đầy những miếng gỗ, trên mỗi miếng gỗ là một con búp bê bằng đất.

Cô tôi đặt con búp bê trên tay xuống miếng gỗ cuối cùng trên bức tường phía đông rồi lùi mấy bước, đến chiếc bàn thờ nhỏ đặt giữa phòng, lấy ba nén nhang đốt lên, quỳ xuống, chắp tay và bắt đầu lầm rầm khấn vái.

Chúng tôi cũng vội vã quỳ theo cô một cách vô thức. Tôi không biết mình phải khấn vái điều gì, trong đầu óc tôi lúc này là hình ảnh những đứa trẻ con trên tấm bảng quảng cáo bệnh viện Gia Bảo hiện ra rõ mồn một, gương mặt và điệu bộ của từng đứa từng đứa lướt qua và bỗng dừng, trong lòng tôi chứa đầy cảm giác biết ơn, hổ thẹn và... sợ hãi. Tôi biết, cô tôi đang tái hiện lại tất cả hình ảnh những đứa trẻ đã từng bị cô tôi ra khỏi bụng mẹ chúng khi chưa đủ ngày tháng thông qua bàn tay điêu luyện của đượng tôi. Và tôi nghĩ, có lẽ cô đang dùng cách này để an ủi, để bù đắp những dằn vặt, những ân hận trong lòng cô. Nhưng cũng không nên trách cô tôi về điểm này, bởi một lẽ vô cùng đơn giản là nếu cô không làm thì người khác cũng sẽ làm. Và lại, những người đàn bà mang thai một cách phi pháp ấy cũng không thể chối bỏ được trách nhiệm thuộc về mình. Nếu nghĩ sâu hơn chút nữa thì, nếu không có những người ra tay làm những công việc ấy thì Trung Quốc hôm nay sẽ như thế nào, điều này không nói nhưng ai cũng ngầm ngầm tự hiểu.

Khấn vái xong, cô tôi đứng dậy, gương mặt điểm nụ cười, nói: “Tiểu Bảo, “Tiểu sư tử”, các cháu đến thật đúng lúc, tâm nguyện của ta đã hoàn thành. Các cháu hãy nhìn cho kỹ, những đứa trẻ này, đứa nào cũng có một cái tên. Ta để bọn chúng tập trung lại đây để tất cả có thể hưởng được những cúng dường của cô. Sau khi có được tính linh, chúng sẽ đến những nơi nào mà chúng cần đến để có thể đầu thai hóa kiếp...” - Vừa nói, cô vừa chỉ vào từng con búp bê một và giải thích nơi mà chúng cần phải đến là những đâu.

“Đứa con gái này...” - Cô chỉ vào một búp bê gái có đôi mắt màu hạt dẻ, đôi môi chúm chín trông thật đáng yêu, nói - “Đứa bé gái này đáng ra được sinh ra vào tháng tám năm một chín bảy tư trong nhà của Đàm Tiểu Lục và Đồng Nguyệt ở Đàm gia trang, nhưng cô đã giết nó. Bây giờ thì tốt rồi. Bố nó là một chủ trang trại trồng rau, mẹ nó là một người đàn bà đảm đang. Bố nó là người phát minh ra cách dùng sữa bò để tưới cho rau cần nên rau cần được sản sinh từ tay bố nó tươi non và sạch vô cùng, mỗi ký có thể bán được đến sáu mươi đồng... Còn đứa bé trai này...” - Cô chỉ vào một búp bê đang nheo đôi mắt, cười toét miệng, nói tiếp - “Thằng bé này đáng ra phải đến với cuộc đời vào tháng hai năm một chín tám ba tại nhà của Ngô Quân Bảo và Chu Ái Gia ở thôn Ngô Gia. Nhưng cuối cùng thì nó đã không đến với đời vì do bàn tay cô can thiệp. Nhưng bây giờ thì không sao, thằng bé này phúc dày hơn núi, đã đầu thai vào một gia đình quan lại ở phủ Thanh Châu, bố mẹ nó đều là cán bộ nhà nước. Ông nội nó là một quan chức cấp cao ở đó, ông này vẫn thường xuất hiện trên truyền hình. Bé con, bà cô đây không hề có lỗi với con... À, còn có hai chị em nhà này nữa...” - Cô chỉ vào một miếng gỗ, trên đó có hai con búp bê, nói tiếp - “Hai đứa này đáng ra phải được sinh vào năm một chín chín mươi. Bố mẹ chúng vốn mắc bệnh phong nhưng đã được điều trị khỏi, có điều tay chân họ vẫn co quắp như chân gà tay quý. Sinh ra trong một gia đình như vậy, hai đứa nhỏ này chẳng khác rơi vào bể khổ. Cô đã giết chúng nhưng việc ấy có ý nghĩa như đã cứu chúng, bây giờ thì tốt lắm rồi. Đêm nguyên đán năm hai nghìn, chúng đã quay về với trần gian tại bệnh viện Nhân dân Giáo Châu, là báo bối nghìn năm của một gia đình quyền quý, bố là diễn viên hát Mậu Xoang thời thượng, mẹ là chủ của một cửa hàng thời trang. Hai chị em chúng đã dặt tay nhau biểu diễn trong tiết mục hát Mậu Xoang “Triệu Mỹ Dung xem đèn” chào mừng năm mới của đài truyền hình năm ngoái: Đèn quả cà, đồ rừng rục; đèn rau phỉ, rồi lũng bùng; đèn quả dưa, vàng rục rở; đèn củ sắn, thật lung linh... Đèn nắm đấm, trừng mắt nhìn; đèn trứng gà, sáng lấp lánh... Bố mẹ chúng vẫn thường gọi điện đến để nhắc cô mở ti vi xem những tiết mục văn nghệ của đài truyền hình Giáo Châu. Mỗi lần xem thì nước mắt cô chảy ra như suối... Còn đứa trẻ này...” - Cô chỉ vào con búp bê có đôi mắt của một con gà chọi, nói - “Đáng ra nó phải được sinh ra trong nhà Trương Quyền ở thôn Đông Phong, nhưng cô đã không cho nó ra đời. Tuy nó không thể oán trách

cô, nhưng cô cũng có trách nhiệm với nó. Tháng bảy năm một chín chín lăm, thằng bé này lại được sinh ra trong nhà Trương Lai Đệ, đứa con gái thứ hai của Trương Quyền. Trương Lai Đệ đến tìm cô, nói rằng nó đã có hai đứa con gái, nếu sinh nữa thì sẽ vi phạm chính sách sinh đẻ có kế hoạch. Tuy năm ấy cô đã bị bố nó đánh vỡ đầu, nói chuyện ân oán thì nói mãi làm sao cho hết được. Nhưng cô đã bỏ qua và đem đứa con trai đáng ra là của mẹ nó để giao cho nó. Thằng bé này đáng ra là em trai của Trương Lai Đệ nhưng cuối cùng lại trở thành con của con bé này. Điều bí mật này chỉ có mình cô biết, hai cháu là người thứ hai, do vậy hai đứa phải ngậm miệng giúp cô. Thằng bé này là loại người ác, biết cô sợ ếch nên đã từng dùng giấy gói một con ếch dọa khiến cô hôn mê bất tỉnh, nhưng cô không giận nó. Trong thế giới thiên hình vạn trạng này, loại người nào cũng có, đã có người tốt thì nhất định phải có kẻ xấu...”

... Cuối cùng, cô chỉ vào con búp bê vừa được đặt lên mảnh gỗ, nói: “Hai đứa có nhận ra nó không?”

Nước mắt tôi đã ràn rụa, thỏn thức: “Cô à, cô đừng nói nữa, chúng cháu biết nó...”

“Tiểu sư tử” nói: “Cô à, đứa bé này sẽ nhanh chóng chào đời thôi. Bố nó là một nhà soạn kịch, mẹ nó là một y tá về hưu... Cô ơi, cháu cảm ơn cô, cháu đã mang thai rồi...”

Thưa tiên sinh,

Đọc những lời này, liệu ngài có cho rằng tôi đang nằm mơ hoặc đang bị bệnh thần kinh? Tôi thừa nhận, tâm lý của cô tôi đã phát sinh nhiều vấn đề, vợ tôi vì khát khao có một đứa con nên thần kinh cũng không bình thường lắm, nhưng tôi hy vọng là ngài có thể thông cảm và tha thứ cho họ. Một người tự nhận là mình đã phạm tội lúc nào cũng tìm cách để an ủi mình, cũng giống như ngài quá quen biết với nhân vật đáng thương là chị Tường Lâm trong truyện ngắn “Chúc phúc” của Lỗ Tấn tiên sinh. Những người tinh táo không nên phá hoại những mơ tưởng của họ. Cứ để cho họ có một tia hy vọng và để cho họ có một hướng giải thoát, để cho họ khỏi mơ thấy ác mộng trong khi ngủ, để cho họ có thể sống an lành như người chưa từng phạm một tội ác nào. Tôi phục tùng cô tôi và “Tiểu sư tử”, thậm chí là tôi cố gắng để tin vào những gì mà họ đã tin. Có thể đó là một sự lựa chọn chính xác của tôi. Cho dù tôi vẫn biết là những người có đầu óc khoa học sẽ cười nhạo mình, những người đứng trên đỉnh cao của đạo đức sẽ phê bình mình, thậm chí là có thể có những người có trình độ giác ngộ cá biệt sẽ tố cáo mình với những cơ quan hữu trách, nhưng tôi không muốn thay đổi mình. Vì đứa con, vì cô tôi và “Tiểu sư tử” - hai người đàn bà đã từng tham gia vào một công tác đặc biệt trong một giai đoạn lịch sử đặc biệt, tôi tự nguyện tiếp tục làm một kẻ ngu xuẩn dưới mắt những bậc thức giả và những nhà đạo đức.

Ngày ấy, cô tôi đã lấy ống nghe để nghe ngóng khắp người “Tiểu sư tử”. “Tiểu sư tử” nằm ngửa, gương mặt đầy vẻ an tường và hạnh phúc, còn cô tôi thì nghe trong trạng thái tập trung đầy vẻ nghiêm trang thần thánh. Nghe xong, cô tôi dùng bàn tay vốn được mẹ tôi ca tụng nhiều lần ấn ấn lên vùng bụng của “Tiểu sư tử”, nói: “Phải đến năm tháng rồi nhì? Quá tốt! Tiếng tim của thai nhi rất rõ ràng, vị trí của thai nhi rất thuận lợi”.

“Sáu tháng rồi cô à”. Mặt “Tiểu sư tử” đầy vẻ hàm hồ, nói.

“Đứng dậy đi!” - Cô đập đập lên bụng “Tiểu sư tử”, ra lệnh - “Tuy tuổi tác đã lớn nhưng cô vẫn đề nghị cháu hãy đẻ một cách tự nhiên. Cô vốn phản đối chuyện đẻ mổ. Một người chưa từng được làm mẹ mà lại phải mổ thì e rằng người ấy sẽ không trải nghiệm được cảm giác làm mẹ như thế nào”.

“Nhưng cháu hơi lo...” - “Tiểu sư tử” nói.

“Có cô đây, còn lo nỗi gì?” - Cô tôi vung tay, nói - “Cháu nên tin vào đôi tay đã đỡ đẻ cho đứa trẻ thứ mười nghìn này chứ!”

“Tiểu sư tử” ôm lấy đôi tay của cô tôi áp lên mặt mình, nũng nịu như một đứa trẻ con:

“Cô, cháu tin cô...”

Thưa tiên sinh,

Đại hỷ!

Con trai tôi cuối cùng cũng đã ra đời vào sáng sớm hôm qua.

Bởi vợ tôi - “Tiểu sư tử” là sản phụ siêu cao tuổi đẻ lần đầu nên ngay cả những vị bác sĩ đã từng tốt nghiệp tiến sĩ ở Anh ở Mỹ tại bệnh viện Trung - Mỹ Gia Bảo cũng không dám tiếp nhận. Lúc ấy, chúng tôi lại nghĩ đến cô tôi. Gừng càng già càng cay! Đó là luận điệu của “Tiểu sư tử” và cô tôi là người duy nhất mà “Tiểu sư tử” tin nhiệm. “Tiểu sư tử” đã từng đỡ đẻ cho không biết bao nhiêu đứa trẻ, tất nhiên là cô ấy cũng đã nhận ra phong độ của cô tôi trong những lúc nguy khốn nhất.

Mọi chuyện bắt đầu phát sinh ngay trong ca trực đêm tại trại nuôi ếch của Viên Tai và em họ tôi. Theo cách nghĩ đương thời thì, đáng ra đến lúc chuẩn bị sinh nở, “Tiểu sư tử” nên ở nhà nghỉ ngơi, nhưng cô ấy không nghe lời khuyên của ai cả, cứ vác cái bụng thè lè đi hết con phố này đến con phố khác gây nên không biết bao nhiêu lời bàn ra nói vào nhưng cũng không biết bao nhiêu cặp mắt hâm mộ nhìn theo. Những người quen biết thì vui vẻ chào hỏi: “Chị dâu, đã thế này sao không ở nhà nghỉ ngơi? Ông anh Khoa Đầu vô ý vô tứ thật!”. Nghe những lời ấy, “Tiểu sư tử” nói: “Có đáng gì? Sinh con cũng giống như dưa chín thì tự rụng. Đa số phụ nữ nông thôn vẫn đẻ con trên đường cày, ngoài ruộng, ngoài bờ sông đấy thôi. Càng quan trọng hóa thì càng khó nuôi, càng nhiều bệnh tật”. Lý luận của cô ấy hoàn toàn tương đồng với lý luận của những thầy thuốc Trung y. Người nghe gục gặc đầu, thì thoảng phụ họa đôi câu, rất ít khi thấy có người phản đối.

Khi tôi nhận được tin và có mặt tại trại nuôi ếch thì em họ tôi đã nhận lệnh Viên Tai đi mời cô tôi. Cô mặc áo blouse trắng, đeo khẩu trang, mái tóc bạc rối tung được gói thật kỹ trong chiếc mũ trắng. Ánh mắt đầy vẻ hưng phấn khiến tôi liên tưởng đến một con ngựa già bị nhốt lâu ngày có cơ hội để thể hiện bản lĩnh của mình. Cô được một cô gái mặc áo trắng đưa vào một gian phòng bí mật, còn tôi thì ngồi uống trà ngay tại phòng làm việc của Viên Tai.

Phòng của Viên Tai có kê một chiếc bàn làm việc không nhỏ hơn bàn bóng bàn chính giữa phòng, màu đỏ sậm, phía sau bàn là một chiếc ghế bành da có lưng tựa rất cao. Một chồng sách dày cộp xếp ngay ngắn trên bàn và tất nhiên là có một lá quốc kỳ đứng bên cạnh. Hình như Viên Tai đã nhìn thấu tâm trạng của tôi lúc này nên nói một cách nghiêm trang: “Ông bạn, cho dù là một kẻ cường đạo thì tôi cũng có quyền được thể hiện lòng yêu nước của mình, đúng không?”

Vừa nói chuyện, cậu ta vừa pha trà mời tôi một cách thành thạo, giọng nói không giấu được vẻ mãn nguyện lẫn tự hào: “Đây là loại trà Đại hồng bào ở núi Vũ Di, tuy không phải là cành vàng lá ngọc gì nhưng xét ở góc độ trà mà nói, chất lượng là vô địch hiện nay. Huyện trưởng đã từng đến đây nhưng tôi tiếc của, không cho ông ta uống. Bữa nay tôi mời cậu, điều này chứng minh tôi vẫn còn phẩm cách lắm”.

Nhìn thấy tôi không để ý lắm đến lời mình, Viên Tai động viên: “Yên tâm đi. Việc đến tay tôi thì cậu cứ yên tâm, bình an vô sự, không một tổn hại nào. Tôi đã làm kinh động đến bà cô của cậu bởi tôi hiểu tâm lý cậu. Bà là thần hộ mệnh của bao nhiêu trẻ con ở vùng Đông Bắc Cao Mật này, chỉ cần có mặt bà ấy, chúng ta tất yếu sẽ có kết quả với tám chữ: Mẹ con bình an, mọi người đại hỷ!”

Sau đó thì tôi đã ngủ thật say trên chiếc ghế salon rất sang trọng của Viên Tai. Trong mơ, tôi thấy mẹ tôi và Vương Nhân Mỹ đã có mặt ở trại nuôi ếch. Mẹ tôi mặc một bộ quần áo lụa rất sáng, tay cầm một chiếc gậy có gắn đầu rồng. Vương Nhân Mỹ mặc một chiếc áo màu đỏ, một chiếc quần màu xanh lục, trông rất dân dã nhưng vô cùng xinh đẹp. Trên vai trái của cô ấy có khoác một túi xách màu hồng, một chiếc áo màu vàng thoảng ẩn hiện trên miệng chiếc túi. Hai người đang đi đi

lại lại ngoài hành lang. Những âm thanh vang ra từ chiếc đầu gậy của mẹ tôi không nhanh cũng không chậm nhưng khiến tôi càng lo lắng hồi hộp hơn. Tôi nói: “Mẹ à, mẹ có thể ngồi yên cho con một lát được không? Hai người cứ đi đi lại lại như vậy khiến tất cả mọi người đều cảm thấy lo lắng thêm.” - Mẹ tôi ngồi xuống salon, nhưng chỉ ngồi được một lát thì đứng dậy và ngồi xếp bằng tròn dưới nền đá, nói, ngồi trên salon rất khó thờ. Nét mặt Vương Nhân Mỹ vừa có vẻ sợ hãi vừa có vẻ cay đắng, ngồi núp sau lưng mẹ tôi như một cô gái bé bỏng. Chỉ cần ánh mắt tôi lướt qua mặt là cô ấy cúi đầu, lảng tránh cái nhìn của tôi. Tôi thấy cô ấy lôi chiếc áo màu vàng trong túi ra rồi trải rộng trên nền đất. Chiếc áo chỉ lớn hơn bàn tay người lớn một tí. Tôi nói: “Chiếc áo này vừa khít với búp bê mà thôi”. Vương Nhân Mỹ đỏ mặt nói: “Em ước lượng đứa bé trong bụng mình để may nó”. Lúc ấy tôi mới phát hiện, bụng của Vương Nhân Mỹ đang nhô cao, những vết nám trên mặt cũng chứng minh là cô ấy đang có thai. Sau đó, tôi nói tiếp: “Nhưng đứa bé trong bụng cũng không nhỏ đến như thế.” - Bỗng nhiên mặt Vương Nhân Mỹ đỏ lên, nói: “Tiểu Bảo, anh nói với cô, hãy cho em đẻ con nhé.” - Mẹ tôi gõ đầu gậy cốc cốc xuống sàn, nói: “Con cứ đẻ đi, có mẹ bảo vệ cho con. Chiếc gậy của ta, trên thì đánh hôn quân, dưới thì đánh gian thần, ai dám đương đầu, ta cho chết không toàn thây.” - Vừa nói, mẹ tôi vừa vung tay đánh một gậy thật mạnh lên tường, lập tức có một cánh cửa bí mật mở ra. Bên trong là một gian phòng sáng trưng như ban ngày, một chiếc giường phẫu thuật trải vải trắng muốt, hai bên có bốn người mặc áo blouse trắng, đeo khẩu trang, cô tôi đang đứng bên đầu giường, ăn mặc cũng rất tề chỉnh, tay đeo găng. Sau khi Vương Nhân Mỹ bước vào gian phòng, trông thấy cảnh tượng ấy thì định bỏ chạy, rất nhanh, cô tôi vươn tay chụp được cô ấy. Vương Nhân Mỹ khóc, gọi tôi như một cô bé bị người ta ăn hiếp: “Tiểu Bảo, anh hãy nghĩ tình chúng ta là vợ chồng bao nhiêu năm nay, hãy cứu em...” - Tôi chưa xót nghẹn ngào, nước mắt trào ra... Cô tôi phẩy tay, bốn người y tá đồng loạt bước đến, đè Vương Nhân Mỹ nằm ngửa trên giường, quỳnh quáng lột quần áo trên người cô ấy. Tiếp theo, tôi thấy từ giữa đùi cô ấy, một bàn tay bé xíu đỏ hồng lòi ra, các ngón tay co quắp, chỉ có hai ngón vươn ra tạo thành hình chữ V, một ký hiệu mang tính quốc tế. Trông thấy điều ấy, cô tôi và bốn người y tá cười lên vui vẻ. Cười xong, cô nói: “Đừng đùa nữa, chui ra đi!”. Sau mệnh lệnh của cô, một đứa trẻ từ từ chui ra, tay chui ra trước đầu chui ra sau, hai tay quờ quờ như muốn vuốt chát bần bám trên mặt trông thật lạ lùng. Cô tôi chụp lấy hai tai nó, ôm chặt cái đầu của nó, dùng sức kéo mạnh, quát: “Mày có chịu ra không?” - Một tiếng kêu thoát ra từ miệng Vương Nhân Mỹ rồi một đứa bé toàn thân dính đầy chất nhờn và máu đã nằm gọn trên tay cô tôi...

Tôi giật mình tỉnh giấc, toàn thân cảm thấy lạnh run. Em họ tôi và “Tiểu sư tử” đẩy cửa bước ra. Trong lòng “Tiểu sư tử” có một bọc tã lót, từ trong bọc tã lót ấy có tiếng khóc trẻ con. Em họ tôi nói nhỏ: “Chúc mừng anh! Con trai anh đã ra đời!”

Em họ tôi đánh xe đưa chúng tôi về thôn, đến nhà bố tôi. Có thể gọi đây là một ngôi làng nằm giữa thành phố. Như trước đây tôi đã báo cho ngài biết, huyện trưởng của chúng tôi ngày ấy bây giờ đã trở thành thị trưởng. Ông này đã hạ lệnh bảo lưu thôn tôi với ý nghĩa như một di chỉ về phong cách kiến trúc của thời kỳ Cách mạng văn hóa, những câu khẩu hiệu viết trên tường, bức phù điêu cách mạng ở đầu thôn, những chiếc loa phóng thanh trong thôn, hội trường của đội sản xuất... đều được giữ lại. Phía đông đã ửng hồng nhưng trên phố vẫn chưa có người qua lại, chỉ có những chiếc xe buýt chạy chuyến sớm một mỗi chạy vụt qua và một vài nhân viên vệ sinh đeo khẩu trang bịt kín mặt chỉ chừa đôi mắt đưa những nhát chổi lười biếng trên đường. Tôi rất muốn nhìn mặt con nhưng đành phải từ bỏ ý định khi nhìn thấy nét mặt nghiêm trang, một mỗi lần hạnh phúc chẳng khác nào một sản phụ của “Tiểu sư tử”. Đầu cô ấy quấn trong một chiếc khăn đỏ, miệng chảy xệ xuống, thi thoảng cúi xuống nhìn đứa nhỏ đang ôm trong lòng như muốn quan sát mặt nó, như muốn hít những mùi vị phát ra từ thân thể nó.

Chúng tôi đã chuyển những đồ đạc chuẩn bị cho đứa con về nhà của bố tôi, nhưng vì lúc ấy rất khó tìm ra một con dê đang cho sữa, bố tôi đã đến nhà họ Đỗ chuyên nuôi bò sữa trong làng để mua sữa tươi về. Nhà này nuôi hai con bò sữa cực tốt, mỗi ngày có thể cho đến năm mươi cân sữa. Bố tôi đã dặn đi dặn lại họ không được cho thêm bất kỳ vật gì vào trong sữa. Người nhà họ Đỗ nói: “Bác à, nếu bác không tin chúng cháu thì cứ mỗi buổi sáng, bác đến đây và tự tay vắt sữa vậy”.

Em họ tôi cho xe dừng ngoài cổng. Bố tôi đã ra cổng ngồi chờ từ lúc nào, cùng chờ với ông có thím hai của tôi và vài ba đứa con gái trẻ, có lẽ chúng đều là cháu chắt trong gia đình. Thím hai tôi đỡ lấy đứa bé, còn hai đứa con gái đỡ “Tiểu sư tử” bước xuống xe, dìu vào sân và đi thẳng vào

phòng “ô cũ” đã chuẩn bị sẵn.

Thím hai lật một mép tã để cho bố tôi trông thấy đứa cháu nội xuất hiện trên cuộc đời này quá chậm. Mắt bố tôi nhòa lệ, miệng mấp máy liên tục một tiếng “Tốt, tốt...”. Tôi tranh thủ nhìn và thấy một mái tóc đen nhánh và khuôn mặt đỏ hồng, trong lòng trăm mối ngổn ngang và bất giác, nước mắt tôi cũng trào ra.

Thưa tiên sinh,

Sự có mặt của đứa con khiến tôi có cảm giác mình đã khôi phục lại thời trai trẻ và linh cảm của tôi cũng trở nên nhanh nhạy hơn. Cho dù sự có mặt của nó trong cõi đời này sao mà gian nan trắc trở và từ nay trở về sau, chung quanh nó chắc chắn sẽ sản sinh không ít những chuyện phiền toái phức tạp, nhưng chính như cô tôi đã nói: Chỉ cần nó rời khỏi cửa mình của bà mẹ, nó đã là một sinh mệnh, đã trở thành một công dân hợp pháp của đất nước này, sẽ nhận được sự bảo hộ và phúc lợi của nhà nước đối với trẻ em, nếu gặp phải chuyện phiền phức thì chỉ có chúng tôi - những người đã cho phép nó xuất hiện trên cõi đời này chịu trách nhiệm giải quyết. Ngoài việc giành tình yêu thương cho nó ra, chúng tôi không có quyền giành cho nó bất kỳ điều gì khác.

Thưa tiên sinh,

Bắt đầu từ ngày mai, tôi sẽ trải giấy ra bàn và bằng tốc độ nhanh nhất, tôi sẽ hoàn thành vở kịch khó đề này. Lá thư tiếp theo mà tôi sẽ gửi cho ngài sẽ là một kịch bản không bao giờ được lên sân khấu:

“Ếch”.

Chương 5

Thưa tiên sinh Sugitani Yoshihito tôn kính,

Cuối cùng thì tôi đã hoàn thành được vở kịch này.

Có rất nhiều sự kiện trong cuộc sống hiện thực lại bám riết lấy cốt truyện của vở kịch khiến trong quá trình viết, có lúc tôi không thể phân định được đâu là ghi chép sự thật, đâu là hư cấu. Tôi chỉ mất có năm ngày để hoàn thành nó. Tôi có cảm giác, lúc này mình chẳng khác nào một đứa trẻ mới học nói, muốn đem tất cả những gì mà nó trông thấy được, nghĩ ra được nói với người lớn. Một ông già gần sáu mươi mà lại tự ví mình như một đứa trẻ đúng là buồn cười. Nhưng đó lại là cảm nhận chân thực nhất của tôi về chính mình trong lúc này.

Trong vở kịch này, hình tượng cô tôi trở thành một bộ phận cấu thành quan trọng nhất của cốt truyện, tuy những sự kiện trong vở kịch hầu như chưa hề phát sinh trong cuộc sống hiện thực mà chỉ phát sinh trong lòng tôi. Do vậy mà tôi nghĩ nó vô cùng chân thực.

Thưa tiên sinh,

Lâu nay tôi vẫn nghĩ rằng, viết là một cách chuộc lỗi với cuộc đời, nhưng sau khi hoàn thành vở kịch, cảm giác tội lỗi trong tôi không hề giảm nhẹ đi, thậm chí càng thêm nặng nề. Cái chết của Vương Nhân Mỹ và đứa con trong bụng cô ấy - đương nhiên nó cũng là con của tôi - cho dù tôi đã viện đến muôn ngàn lý do để tự an ủi mình, cho dù tôi vẫn có thể dôn trách nhiệm lên vai cô tôi, lên đơn vị, lên Viên Tai, thậm chí là kẻ cả Vương Nhân Mỹ - hình như mấy mươi năm nay tôi đã làm như vậy - nhưng lúc này, hơn bất cứ lúc nào hết, tôi đã ý thức được rằng, chính tôi mới là tội đồ, là mầm mống của tai họa. Chính vì tôi đã vì cái gọi là “tiền đồ” của mình nên đã tiễn mẹ con Vương Nhân Mỹ xuống địa ngục. Tôi đã từng tưởng tượng rằng, đứa con trai do Trần Mi sinh ra lại là đứa con của tôi và Vương Nhân Mỹ đầu thai chuyển thế. Nhưng tôi phủ nhận ngay lập tức và xem đó chẳng qua cũng chỉ là một cách để tự an ủi mình. Nó cũng giống như chuyện cô tôi lúc này đang ngày đêm làm ra những con búp bê bằng đất sét mà thôi. Mỗi một đứa trẻ đều chỉ có một, duy nhất, không thể thay thế, không thể có sinh mệnh lần thứ hai. Có phải một khi tay đã vấy máu thì vĩnh viễn không bao giờ rửa sạch? Có phải một linh hồn bị cảm giác tội lỗi chế ngự thì vĩnh viễn không bao giờ được giải thoát?

Thưa tiên sinh,

Tôi chờ đợi câu trả lời của ngài.

Khoa Đầu

Ngày 3 tháng 6 năm 2009

(Kịch chia màn)

Nhân vật:

1. Cô - Bác sĩ sản khoa về hưu, hơn bảy mươi tuổi.
2. Khoa Đầu - Nhà soạn kịch, cháu của Cô, hơn năm mươi tuổi.
3. “Tiểu sư tử” - Từng là phụ tá của Cô, vợ Khoa Đầu, hơn năm mươi tuổi.
4. Trần Mi - Người đề thay, hơn hai mươi tuổi, sống sót trong một vụ hỏa hoạn, dung nhan bị tàn phá nghiêm trọng.
5. Trần Tị - Bố Trần Mi, bạn học của Khoa Đầu, kẻ lưu lạc đầu đường xó chợ, hơn năm mươi tuổi.
6. Viên Tai - Bạn học của Khoa Đầu, chủ công ty nuôi ếch, lén lút kinh doanh dịch vụ đề thay, hơn năm mươi tuổi.
7. Kim Tu - Em họ Khoa Đầu, thuộc hạ của Viên Tai, hơn bốn mươi tuổi.
8. Lý Thủ - Bạn học của Khoa Đầu, chủ nhà hàng ăn uống, hơn năm mươi tuổi.
9. Trưởng đồn công an - Hơn bốn mươi tuổi.
10. Tiểu Ngụy - Nữ công an viên, vừa tốt nghiệp Học viện cảnh sát, hơn hai mươi tuổi.
11. Hách Đại Thủ - Đại sư nặn tượng dân gian, chồng của Cô.
12. Tần Hà - Đại sư nặn tượng dân gian, người đã từng theo đuổi Cô.
13. Lưu Quý Phương - Bạn học của Khoa Đầu, Giám đốc nhà khách huyện.
14. Cao Mộng Cửu - Huyện trưởng Cao Mật thời Trung Hoa Dân quốc.

Một số sai nha.

Hai nhân viên bảo vệ bệnh viện.

Hai người mặc áo đen che mặt.

Một nhà quay phim và nữ phóng viên đài truyền hình.

Màn 1

[Bệnh viện Phụ sản Trung - Mỹ Gia Bảo. Cổng lớn đường bệ rục rờ, thoát trông thì giống với một cơ quan nhà nước. Trên trụ cổng ốp bằng đá Đại Lý phía trái có bảng hiệu của bệnh viện.]

[Bên cạnh trụ cổng bên phải có một tấm bảng quảng cáo lớn, trên đó có dán ảnh mấy trăm em bé với đủ tư thế, đủ gương mặt khác nhau.]

[Một nhân viên bảo vệ mặc đồng phục màu xám đứng nghiêm bên trái cổng, cung kính cúi chào người ngồi trong một chiếc xe sang trọng rời khỏi cổng bệnh viện. Động tác của anh ta quá phân cường điệu nên trông rất tức cười.]

[Một vầng trăng tròn treo lơ lửng trên trời đang tỏa ánh sáng dịu dịu. Đằng sau màn vang lên tiếng pháo nổ, thi thoảng cũng có những chiếc pháo hoa bay thẳng lên trời làm sáng rực phía sau sân khấu.]

Nhân viên bảo vệ: (Rút điện thoại di động trong túi quần ra bấm xem tin nhắn, không cảm lòng được cười lên mấy tiếng.) - Hi! Hi!...

[Tổ trưởng tổ bảo vệ xuất hiện, đi đến sau anh ta, quát nhẹ đầy uy quyền.] - Lý Giáp Đài! Cậu cười gì thế? (Hình như anh ta cảm thấy có cái gì đó vướng dưới chân, nhìn xuống.) - Oái! Bây giờ là mùa nào mà sao nhiều ếch thế! Cậu cười cái gì?

Nhân viên bảo vệ: (Giật mình hoảng sợ, tay chân múa may loạn xạ rồi đứng nghiêm.) - Báo cáo tổ trưởng, quả đất đã nóng lên, không cười gì cả...

Tổ trưởng: Không cười gì cả mà tại sao cậu lại cười? (Nhìn xuống những con ếch dưới chân.) - Tại sao lại thế này? Có lẽ nào sắp động đất? Tôi hỏi, cậu cười cái gì?

Nhân viên bảo vệ: (Nhìn chung quanh không thấy ai, cười nhẹ.) - Tổ trưởng, tin nhắn này quá vui...

Tổ trưởng: Tôi đã nghiêm cấm cậu, trong khi làm việc thì không được nhắn tin!

Nhân viên bảo vệ: Báo cáo tổ trưởng, em không nhắn tin, em chỉ xem mấy tin nhắn thôi.

Tổ trưởng: Có gì khác nhau nào? Nếu bị trưởng phòng Lưu phát hiện, e rằng chén cơm của cậu sẽ bị cắt mất thôi!

Nhân viên bảo vệ: Cắt cơm thì cắt, dù sao thì em cũng không muốn làm việc ở đây nữa. Ông chủ của trại công ty nuôi ếch là chồng của chị họ em. Mẹ em đã nói với chị họ em, bảo chị họ em nói với chồng rằng, hãy nhận em vào làm việc trong công ty nuôi ếch...

Tổ trưởng: (Cảm thấy phiền lòng) - Được rồi được rồi, cậu cứ chị họ rồi chồng của chị họ lung tung cả lên khiến tôi không biết đường nào mà lần. Cậu có một người anh rể xa có thể dựa dẫm, tất nhiên là không sợ bị cắt bớt cơm, nhưng ông đây vẫn còn phải dựa vào chỗ này để kiếm bát cơm cho vào miệng đấy! Do vậy, trong khi làm việc, không được nhắn tin, không được nhận tin, không được nghe điện thoại... Nói chung là không được!

Nhân viên bảo vệ: (Đứng nghiêm) - Rõ, thưa tổ trưởng!

Tổ trưởng: Cẩn thận đấy!

Nhân viên bảo vệ: (Đứng nghiêm) - Rõ, thưa tổ trưởng! (Không nén được, cười nhẹ mấy tiếng) Hi hi!...

Tổ trưởng: Thằng nhóc cậu uống phải nước đái chó hay sao ấy nhỉ, hay là nằm mơ thấy cười được cô vợ giàu sang? Nói, cuối cùng thì cậu cười vì cái gì?

Nhân viên bảo vệ: Tôi có cười gì đâu...

Tổ trưởng: (Đưa tay về phía nhân viên) - Đưa ra đây!

Nhân viên bảo vệ: (Ngơ ngác) - Đưa cái gì ra?

Tổ trưởng: Điện thoại!

Nhân viên bảo vệ: Tổ trưởng à, em bảo đảm là không nhận tin nữa, được không?

Tổ trưởng: Không nói lời thôi nữa? Cậu có đưa không? Không đưa tôi sẽ báo cáo trưởng phòng Lưu ngay!

Nhân viên bảo vệ: Tổ trưởng à, em đang yêu, không có điện thoại sao được...

Tổ trưởng: Khi bố cậu yêu đã có điện thoại di động đâu mà vẫn lời được mẹ cậu về nhà! Có đưa không?

Nhân viên bảo vệ: (Cực chẳng đã phải lời điện thoại ra đưa cho tổ trưởng) - Không phải là em muốn cười, nhưng tin nhắn ấy buồn cười quá!

Tổ trưởng: (Bấm máy điện thoại) - Tôi cần phải xem tin nhắn ấy như thế nào mà khiến cậu phải cười mãi như vậy... Á đây rồi! Để bồi dưỡng những vận động viên ưu tú trên những đường chạy ngắn, Ủy ban Thể dục Thể thao Quốc gia đã ra lệnh cho vận động viên vô địch quốc gia 100 mét Tiền Báo kết hôn với nữ vận động viên vô địch maratông Kim Hồ. Kim Hồ có thai đã đủ năm đủ tháng, đến bệnh viện sinh con. Tiền Báo hỏi bác sĩ: Vợ tôi sinh đứa con như thế nào? Bác sĩ nói: Chưa kịp nhìn. Vừa chui ra, nó đã bỏ chạy mất tăm! Tin nhắn chết tiệt này mà khiến cậu cười được à? Nghe tôi đọc cho mấy câu đây. (Tổ trưởng lấy điện thoại trong túi ra, định đọc thì giật mình, bỏ điện thoại của mình lẫn của nhân viên bảo vệ vào túi). Đêm nay là trung thu, trưởng phòng Lưu nói, càng phải đề cao cảnh giác hơn nữa!

Nhân viên bảo vệ: (Đưa tay ra) - Điện thoại của em...

Tổ trưởng: Tạm thời thu giữ, hết ca trực trả lại.

Nhân viên bảo vệ: (Van nài) - Tổ trưởng à, đêm nay trung thu, nhà nhà đoàn viên, hộ hộ quây quần ăn bánh trung thu, đốt pháo, ngắm trăng, yêu nhau... Nhưng em thì vác “gậy” đứng đây một mình, ngay cả cái niềm vui gửi tin nhắn cho người yêu cũng bị tước đoạt sao?

Tổ trưởng: Không lời thôi! Lo mà trực ban. Mắt phải nhìn bốn phương, tai phải nghe tám hướng, tất cả những phần tử khả nghi nhất định không cho vào trong bệnh viện...

Nhân viên bảo vệ: Được rồi, anh đừng có nói lại những lời của lão Lưu nữa. Đêm trung thu ai thèm đến đây. Bọn cường đạo, bọn trộm vặt cũng phải hưởng trung thu chứ!

Tổ trưởng: Chấp hành nghiêm mệnh lệnh! Cậu cho rằng chúng tôi dọa cậu à? (Hạ giọng có vẻ bí mật) - Đêm ba mươi tết vừa rồi có một bọn khủng bố xông vào bệnh viện sản phụ bắt đi tám đứa nhỏ để làm con tin...

Nhân viên bảo vệ: (Có vẻ nghiêm túc lại) - Ôi...

Tổ trưởng: (Giọng vẫn rất bí mật) - Cậu có biết “vợ hai” của ông nào đang ở trong bệnh viện ta chờ đẻ không?

Nhân viên bảo vệ: (Không nói, chỉ nghiêng đầu lắng nghe)

Tổ trưởng: (Hạ giọng thì thầm càng ra vẻ bí mật) -... Lúc này cậu đã rõ chưa? Nhớ kỹ, hai chiếc xe BMW một xanh một đen đều là của ông ta, trông thấy nó thì đứng nghiêm chào hỏi, không được sơ sài!

Nhân viên bảo vệ: Rõ, thưa tổ trưởng! (Đưa tay ra) - Lúc này anh đã có thể trả điện thoại lại cho em rồi chứ!

Tổ trưởng: Không được, tuyệt đối không được. Đêm này đẹp trời, ngày tốt, không chỉ phu nhân của ông chủ Kim có thể đi mà vợ của bí thư Tổng cũng có thể đi nữa đấy. Thấy chiếc Mercedes màu đen có bảng số A6-08858, mắt cậu trừng lên cho tôi nhờ.

Nhân viên bảo vệ: (Bất mãn) - Bọn thô con này đúng là biết chui ra đúng ngày đúng giờ! Người yêu em nói, năm mươi năm nay, đêm nay mặt trăng mới tròn nhất, sáng nhất. (Ngước đầu nhìn trăng, ngâm) - Trăng sáng trên cao có bao giờ, Nay ta nâng chén hỏi trời cao...

Tổ trưởng: (Trêu chọc) - Hay gồm nhi! Khi đi học không chịu thuộc thơ. Lúc ấy mà thuộc được như vậy thì việc đánh giết phải làm nhân viên bảo vệ! (Bỗng nhiên giật mình) - Cái gì đây?

[Trần Mi mặc quần áo đen, mạng che mặt màu đen, tay cầm một chiếc áo lông màu đỏ xuất hiện]

Trần Mi: (Thân thể lão đạo như say rượu) - Con trai tôi... Con trai tôi... Con đâu rồi? Mẹ đi tìm con đây! Con trốn ở đâu...

Nhân viên bảo vệ: Lại là ả, mụ đàn bà điên!

Tổ trưởng: Đuổi cô ta đi! Nhanh lên!

Nhân viên bảo vệ: (Đứng nghiêm) - Tôi không thể rời bỏ vị trí công tác!

Tổ trưởng: Tôi ra lệnh cho cậu đuổi cô ta đi!

Nhân viên bảo vệ: Tôi đang thực thi nhiệm vụ!

Tổ trưởng: Phạm vi năm mươi mét chung quanh cổng là phạm vi cảnh giới của cậu!

Nhân viên bảo vệ: Trong phạm vi cổng nếu có phát sinh trường hợp khả nghi, nhân viên trực ban không được rời bỏ vị trí, phải nghiêm phòng kẻ lạ đột nhập vào trong bệnh viện, đồng thời phải báo cáo ngay với tổ trưởng. - (Móc máy đàm thoại trên thắt lưng ra) - Báo cáo tổ trưởng, bên phía phải của cổng, gần tấm biển quảng cáo có một đối tượng khả nghi, đề nghị tăng viện người ngay lập tức!

Tổ trưởng: Mẹ kiếp! Thằng oắt con!

[Ánh sáng tập trung vào vị trí bảng quảng cáo]

Trần Mi: (Đưa tay chỉ những tấm ảnh trên bảng quảng cáo) - Con trai, con trai của mẹ! Mẹ đang gọi con. Con có nghe thấy không? Con đang chơi trò trốn tìm với mẹ sao? Mẹ không thấy con mà con cũng không thấy mẹ. Báo bối của mẹ! Mau ra đây. Mẹ cho con bú, con mà không bú thì sữa của mẹ sẽ bị chó bú cho mà xem... (Chỉ ngón tay sát một tấm ảnh của một đứa bé) - Cháu muốn bú sữa của cô? Không! Không cho cháu bú đâu! Cháu không phải là con cô. Con cô mắt hai mí, rất to, cháu là đứa trẻ một mí, mắt nhỏ... Còn cháu kia, cháu cũng muốn bú sữa của cô sao? Nhưng cháu đâu phải là con cô. Con cô có khuôn mặt hồng hào chẳng khác một quả táo, còn mặt cháu thì có màu vàng... Còn cháu thì càng không phải. Con cô là con trai, rất mập mập, còn cháu rõ ràng là một con nha đầu nhỏ bé. Nha đầu không có giá trị gì... (Đột nhiên tỉnh lại) - Sinh con trai năm mươi nghìn, con gái chỉ có ba mươi nghìn! Đúng là một bọn tạp chủng, trọng nam khinh nữ, phong kiến chủ nghĩa! Mẹ của các người không phải đàn bà sao? Bà nội, bà cô của các người không phải đàn bà sao? Sinh toàn con trai, không sinh con gái thì thế giới này không phải biến thành hoang mạc hay sao? Những ông quan lớn, những phần tử trí thức, những kẻ có học vấn cao sâu kia, các người không hiểu được cái lẽ giản đơn này sao?... Cái gì? Cháu nói gì? Là con cô à? Thô con, có

phải là cháu đã ngủ thấy mùi sữa mẹ rồi phải không? Thèm quá rồi phải không? (Chun mũi hít hít). Cháu muốn lừa cô à? Thò con? Nằm mơ! Cô nói nhé, cho dù các cháu có dùng vải đen bịt mắt cô lại, cho dù các cháu có bỏ con cô vào trong một nghìn đứa trẻ con như các cháu, chỉ cần dùng mũi là cô đã nhận ra con mình rồi. Mẹ cháu không nói với cháu à? Mỗi đứa trẻ có một mùi riêng! Cháu muốn bú thì đi tìm mẹ mà bú. À đúng rồi, những đứa trẻ được sinh ra trong nhà quý phải như các cháu không gọi mẹ mà gọi là Mama, bú sữa nhưng không nói là bú sữa mà nói bú mama... Cái gì? Mama của cháu không có sữa? Không có sữa thì làm sao được gọi là mama? Các người cứ xoèn xoẹt nói chuyện tiến hóa. Nhưng tôi thì thấy các người đang thoái hóa, thoái hóa đến độ đẻ con mà không cần dùng đến âm đạo, thoái hóa đến độ vú không thể tiết ra sữa nữa! Các người đã bắt bỏ dê làm thay những chuyện mà các người phải làm. Đứa bé nào uống sữa bò mà lớn thì thân thể nó sẽ toát ra mùi bò tanh tanh. Đứa bé nào uống sữa dê mà lớn thì thân thể nó sẽ toát ra mùi chua chua của dê! Chỉ có những đứa nào bú mẹ mà lớn lên mới có mùi của con người. Các cháu muốn dùng tiền để mua sữa của cô? Nằm mơ! Cho dù các cháu có mang một núi vàng đến trước mặt, cô cũng không bán đâu. Sữa của cô chỉ để cho con cô bú mà thôi... Con ơi! Con đến nhanh đi!... Con không đến, sữa của mẹ sẽ bị bọn trẻ con này cướp mất thôi. Con xem kìa, tất cả bọn chúng đều đang chảy nước miếng, tất cả những cái mồm đều đang há ra kìa. Bọn chúng đói lắm rồi. Mama của bọn chúng đã bán hết sữa rồi, bán sữa để đổi lấy những đồ hóa trang đeo lên mặt, bán sữa để đổi lấy những lọ nước hoa bôi lên người. Bọn họ không phải là những mama tốt, chỉ lo chú ý làm cho mình thật thơm mà không để ý gì đến con cái... Con trai ơi! Mau đến đây!...

Tổ trưởng: (Đứng nghiêm, cúi chào rất lễ phép) - Thưa phu nhân, đây là bệnh viện phụ sản, sản phụ và trẻ con đều rất cần sự yên tĩnh. Do vậy, xin mời bà lập tức rời khỏi nơi này, đừng làm huyên náo nơi yên tĩnh này!

Trần Mi: Ông là ai? Ông ở đây làm gì?

Tổ trưởng: Tôi là nhân viên bảo vệ!

Trần Mi: Nhân viên bảo vệ là làm việc gì nhỉ?

Tổ trưởng: Duy trì trật tự xã hội, bảo vệ sự an toàn cho các cơ quan, trường học, đơn vị, xí nghiệp, bưu điện, ngân hàng, chợ búa, nhà hàng, bến tàu xe vân vân.

Trần Mi: Tôi nhận ra ông! (Cười một cách điên dại) - Tôi nhận ra ông! Ông là bảo kê của Viên Tai, mọi người đều gọi các ông là chó giữ cửa!

Tổ trưởng: Không cho phép bà si nhục nhân cách của chúng tôi! Nếu không có chúng tôi, xã hội sẽ loạn!

Trần Mi: Chính là ông! Ông là kẻ đã cướp con trai tôi! Ông có cởi áo khoác đi, ông có che mặt lại tôi cũng nhận ra ông!

Tổ trưởng: (Hoảng hốt) - Thưa phu nhân, bà nói phải có trách nhiệm, nếu không là tôi sẽ tố cáo bà về tội vu khống!

Trần Mi: Ông cho rằng mình chỉ cần thay đổi bộ quần áo là tôi không nhận ra sao? Ông cho rằng ông mặt đồng phục bảo vệ là ông sẽ rùng mình biến thành người tốt sao? Ông chính là một con chó được Viên Tai nuôi dưỡng. Mẹ yêu quái Vạn Tâm đã lôi con tôi ra, chỉ cho tôi nhìn liếc qua một cái... (Giọng vô cùng đau khổ) - Không... Hình như mẹ không cho tôi nhìn cái nào... Bọn họ đã dùng vải trắng che lên mặt tôi. Tôi muốn nhìn thấy con mình, chỉ một lần, nhưng bọn họ không cho mà đã vội vàng bồng chạy đi... Nhưng tôi nghe thấy tiếng con tôi khóc. Nó khóc đòi tôi, nó cũng muốn nhìn thấy mặt tôi... Trong thiên hạ này có đứa con nào lại không muốn nhìn thấy mẹ? Nhưng bọn họ đã giật nó trên tay tôi và đưa đi. Tôi biết nó đói, nó muốn ăn. Các người đều biết, những dòng sữa đầu tiên của người mẹ đáng quý biết chừng nào. Các người nghĩ rằng trình độ văn hóa của tôi thấp, không hiểu chuyện này. Nhưng tôi hiểu, chuyện gì tôi cũng hiểu. Tất cả những gì tinh túy nhất của thân thể tôi đều được tập trung vào hai bầu vú, ngay cả chất dầu trong xương tủy,

chất abumin trong máu, chất dinh dưỡng trong thịt đều tập trung vào bầu vú. Con tôi bú sữa của tôi sẽ không bị cảm, không sốt, lớn nhanh, lớn khỏe, lớn đẹp... Nhưng ngay cả một giọt sữa của tôi, các người cũng không cho nó hưởng... (Bước đến vươn tay chụp vào người tổ trưởng)

Tổ trưởng: (Hốt hoảng né tránh) - Phu nhân! Bà nhìn nhầm người rồi, nhất định là bà đã nhìn nhầm người. Viên Tai nào? Vạn Tâm nào? Tôi không biết ai cả...

Trần Mi: Đương nhiên là ông sẽ phải nói là không biết! Loài cường đạo, loài trộm cắp trẻ con, bán trẻ con như các người có khác gì ma quỷ! Các người không nhận ra tôi, nhưng tôi thì quá biết các người. Không phải các người đã cho tôi mấy viên thuốc ngủ sau khi mang con tôi đi sao? Sau khi tôi tỉnh dậy, không phải là các người đã nói với tôi rằng, con tôi đã chết ngay sau khi sinh sao? Không phải là các người đã lột da một con mèo chết rồi đưa qua đưa lại trước mặt tôi để tôi tin đó là thi thể của con tôi sao? Bọn cường đạo các người không những cướp con tôi là còn cướp cả tiền công của tôi. Các người đã nói, nếu sinh con trai thì tôi được năm mươi nghìn, nhưng các người nói tôi sinh ra một cái thây ma nên chỉ đưa cho tôi mười nghìn. Các người đã cướp con tôi nhưng lại muốn cướp cả những giọt sữa đầu tiên của tôi! Các người cầm bát và bình sữa tới bóp vú tôi, nói mỗi giọt sữa được mua với giá mười đồng. Đồ súc sinh! Sữa của tôi là để cho con tôi, đừng nói mười đồng mà mười vạn đồng cũng không mua được một giọt sữa của tôi đâu!

Tổ trưởng: Phu nhân, lần nữa tôi đề nghị bà rời khỏi nơi này, nếu không, tôi sẽ gọi cảnh sát đây!

Trần Mi: Gọi cảnh sát? Gọi cảnh sát càng tốt! Tôi cũng đang muốn gọi cảnh sát đây. Cảnh sát nhân dân yêu quý nhân dân, nhân dân mất con, cảnh sát có can thiệp được không?

Tổ trưởng: Nhất định sẽ can thiệp. Đừng nói là mất con mà mất một con chó nhỏ, cảnh sát cũng sẽ giúp bà tìm lại.

Trần Mi: Thế thì tốt quá, tôi đi báo cảnh sát đây!

Tổ trưởng: Đúng rồi, đi nhanh lên! Cứ đi theo con phố này thẳng về phía trước, gặp đèn xanh đèn đỏ thì rẽ phải. Đồn công an Tân Hà nằm sát bên cạnh nhà hát.

[Một chiếc xe hơi sang trọng bóp còi inh ỏi xuất hiện từ trong bệnh viện đi ra]

Trần Mi: (Sững sờ trong giây lát và hình như đột nhiên tỉnh lại) - Con tôi! Đúng là con tôi bị các người bắt đưa lên chiếc xe này - (Xông thẳng về phía chiếc xe) - Bọn đạo tặc các người, trả con lại cho tôi...

[Tổ trưởng định ngăn Trần Mi lại nhưng không biết có một sức mạnh từ đâu tới, Trần Mi húc thẳng đầu vào ngực, ngã lảo ra]

Tổ trưởng: (Thở chảng ra hơi) - Ngăn cô ta lại!

[Nhân viên bảo vệ đứng ở cổng cũng lao tới định kéo Trần Mi đang đứng trước đầu xe ra. Trần Mi ra sức giãy giụa. Tổ trưởng cũng xông đến, hai người đàn ông cũng hợp tác chế ngự Trần Mi. Trong lúc giãy giụa, chiếc mạng che mặt của Trần Mi rơi xuống, để lộ một gương mặt bị cháy vô cùng đáng sợ. Hai nhân viên bảo vệ buông tay, bước lùi, bước lùi]

Nhân viên bảo vệ: Ôi! Mẹ ơi!!!

Tổ trưởng: (Nhìn xác những con ếch nát bầy dưới đất do xe đè và người dẫm) - Mẹ kiếp! Không biết yêu quái nơi nào mà lại xuất hiện ở đây nhiều thế này!

(Hạ màn)

Màn 2

[Dưới ánh đèn màu xanh, cả sân khấu trông như thế giới đầy u ám dưới đáy nước. Trong một góc sâu của sân khấu có một hang động mọc đầy cỏ và rêu xanh. Trong hang động, thì thoảng tiếng kêu của loài ếch văng ra và kèm theo đó là tiếng khóc của trẻ con. Có mười mấy đứa nhỏ treo lưng lửng giữa không trung, chân tay của chúng động đậy, tiếng khóc hòa vào nhau.]

[Phía trước sân khấu có hai chiếc bàn dùng để nặn búp bê, Hách Đại Thủ và Tàn Hà ngồi xếp bằng tròn phía sau tấm ván, cả hai đang tập trung tinh thần để nặn búp bê.]

[Cô bò từ trong hang ra. Cô mặc bộ quần áo đen dày sục, đầu tóc rối bù.]

Cô: (Nói như đang đọc sách) - Tôi tên Vạn Tâm, năm nay đã bảy mươi ba, làm bác sĩ sản khoa hơn năm mươi năm. Ngay cả sau khi về hưu, tôi cũng không hề được nghỉ ngơi. Có chín nghìn tám trăm ba mươi ba đứa trẻ chào đời qua bàn tay của tôi... (Ngẩng mắt lên nhìn những đứa trẻ đang treo trên cao) - Các con! Các con khóc rất hay! Nghe thấy tiếng khóc của các con, cô cảm thấy tâm hồn yên ổn. Nghe thấy tiếng khóc của các con, bao nhiêu lo nghĩ trong lòng cô tan biến. Tiếng khóc của các con là thứ âm thanh hay nhất trên thế gian này, là khúc nhạc du dương nhất để dỗ cô vào giấc ngủ không mộng mị. Đáng tiếc, thời kỳ ấy không có máy ghi âm nên cô không thể thu được tiếng khóc của các con khi chào đời để trong lúc cô còn sống, ngày nào cô cũng có thể nghe được tiếng khóc của các con, khi chết đi, trong lễ tang, người ta cũng sẽ cho cô nghe thấy tiếng khóc của các con. Chín nghìn tám trăm tám ba đứa cũng khóc một lượt, cứ tưởng tượng mà xem âm thanh ấy hay đến mức nào... (Đôi mắt Cô đã mờ dần) - Để cho tiếng khóc của các con khuấy động đất trời, để tiếng khóc của các con đưa cô vào thiên đường...

Tàn Hà: (Rất thâm trầm) - Coi chừng, biết đâu rằng tiếng khóc của chúng sẽ đưa bà xuống địa ngục!

Cô: (Bước đi len lỏi giữa những đứa trẻ đang treo trông chẳng khác một con cá uồn lượn trong nước, vừa đưa tay vỗ vào mõng chúng) - Khóc đi, các bảo bối của cô! Khóc đi! Không khóc có nghĩa là các con đang bị bệnh, khóc, chứng minh rằng các con đang rất khỏe...

Hách Đại Thủ: Điên!

Tàn Hà: Ông đang nói ai?

Hách Đại Thủ: Tôi!

Tàn Hà: Nói ông điên đương nhiên là được, nói tôi thì không - (Giọng có vẻ tự phụ) - Bởi tôi là nhà nghệ thuật nặn búp bê nổi tiếng nhất vùng Đông Bắc Cao Mật. Cho dù có một vài người không đồng ý với điều này, nhưng đó lại là việc của họ. Trong nghệ thuật đất sét, lão đây là đệ nhất thiên hạ. Đã là con người thì phải học được cách tự nâng giá mình, nếu chính mình vẫn không xem mình là cái thá gì thì người khác cũng sẽ không xem mình là cái thá gì cả! Những đứa trẻ do tôi đẻ ra là những tác phẩm nghệ thuật chân chính, mỗi tác phẩm một trăm đô la Mỹ!

Hách Đại Thủ: Mọi người đều nghe rõ cả rồi đấy chứ? Cái gì gọi là không cần tiền? Khi lão đây đã bắt tay vào việc nặn búp bê thì ông còn bò dưới đất nhặt củ gà cho vào miệng. Lão đây mới chính là người được huyện trưởng phong là đại sư mỹ thuật dân gian! Ông là cái thá gì?

Tàn Hà: Các đồng chí, các anh em, tất cả đều đã nghe thấy hết rồi phải không? Hách Đại Thủ, ông nói ông không cần tiền, đúng là người mặt dạn mày dày không biết xấu hổ. Ông bị thần kinh! Ông nặn ra bao nhiêu búp bê nhưng cho đến lúc này, thử hỏi có cái nào là tác phẩm nghệ thuật chân chính? Ông nặn ra cái nào thì hủy cái nấy vì ông đây tham vọng, ông nghĩ rằng, cái sau nhất định sẽ đẹp hơn, có linh hồn hơn. Ông chỉ là một con chó điên chạy rong giữa ruộng cao lương làm gãy cây gãy cành thôi! Các đồng chí, các anh em, các vị hãy nhìn đôi tay ông ta. Cái gì là Hách Đại Thủ, là “đôi tay hiền hách”, chúng vốn không phải là đôi tay mà là chân ếch, chân vịt, màng mọc

giữa những kẽ ngón tay...

Hách Đại Thủ: (Rất phần uất ném mạnh cục đất sét trên tay vào Tần Hà) - Ông đang đánh rắm đấy à? Ông là một thằng bị bệnh thần kinh, cút ra khỏi nơi này ngay lập tức!

Tần Hà: Ông dựa vào cái gì để bảo tôi cút khỏi nơi đây?

Hách Đại Thủ: Đây là nhà tôi!

Tần Hà: Ai có thể chứng minh được rằng, đây là nhà ông? (Chỉ vào Cô và những đứa trẻ đang treo) - Bà ấy có thể chứng minh chẳng? Bọn trẻ con có thể chứng minh chẳng?

Hách Đại Thủ: (Chỉ vào Cô) - Đương nhiên bà ấy có thể chứng minh.

Tần Hà: Dựa vào cái gì mà bà ấy có thể chứng minh?

Hách Đại Thủ: Bà ấy là vợ tôi!

Tần Hà: Ông dựa vào cái gì để nói bà ấy là vợ ông?

Hách Đại Thủ: Bởi tôi và bà ấy đã từng làm lễ kết hôn.

Tần Hà: Ai có thể chứng minh là ông và bà ấy đã kết hôn?

Hách Đại Thủ: Tôi và bà ấy đã ngủ với nhau!

Tần Hà: (Có vẻ rất đau khổ, ôm lấy đầu) - Không!... Bà là một kẻ lừa đảo! Bà đã lừa tôi, tôi đã vì bà mà bỏ phí cả tuổi thanh xuân. Bà đã từng đồng ý với tôi rằng, bà không bao giờ kết hôn với ai, cả đời sẽ không làm vợ ai!

Cô: (Phần nộ gắt Hách Đại Thủ) - Ông trêu chọc ông ấy làm gì? Không phải là tôi và ông đã ước định với nhau trước rồi à?

Hách Đại Thủ: Tôi quên rồi.

Cô: Ông quên rồi? Quên thì tôi nhắc lại nhé. Lúc ấy, tôi đã nói với ông rằng, tôi làm vợ ông cũng được, nhưng ông phải chấp nhận Tần Hà để ông ấy làm em trai tôi, để ông ta có quyền điên, có quyền ngu ngốc, có quyền nói năng bậy bạ; nhưng phải cho ông ta ăn, cho ông ta ở, cho ông ta mặc...

Hách Đại Thủ: Bà còn muốn ông ta có quyền được ngủ với bà nữa, đúng không?

Cô: Điên! Tất cả đều là một lũ điên!

Tần Hà: (Giận dữ chỉ vào Hách Đại Thủ) - Ông ta mới đúng là một kẻ điên chân chính, thần kinh của tôi vô cùng bình thường!

Hách Đại Thủ: Kêu gào chẳng có tác dụng gì, xấu hổ quá thành giận dữ cũng chẳng có tác dụng gì đâu. Cho dù ông có giơ nắm đấm lên cao hơn cây đại thụ, cho dù ánh mắt ông có làm vỡ toang quả anh đào đang tươi, cho dù trên đầu ông có mọc một chiếc sừng dê thật dài, cho dù miệng ông há ra có thể có chim bay ra, cho dù toàn thân ông có thể mọc đầy lông lợn thì cũng không có cách nào cải thiện được bệnh thần kinh của ông! Sự thật này đã được khắc trên đá bằng một lưỡi dao kim cương!

Cô: (Giọng có vẻ trào phúng) - Những từ ngữ bất chính ấy, ông học được từ kịch bản của Khoa

Đầu phải không?

Hách Đại Thủ: (Chi Tàn Hà) - Cứ cách hai tháng là ông đến bệnh viện tâm thần ở núi Tai Ngựa ở ba tháng. Ở đó, ông mặc thật ẩm, uống thuốc an thần, có khi bệnh ông phát tác quá nặng, người ta còn cho ông ngồi lên ghế điện. Ông bị họ hành hạ đến độ da chỉ còn bọc xương, đôi mắt đúng trông, trông ông chẳng khác một thằng bé đói là ở châu Phi. Trên mặt ông đầu cứt ruồi nhặng trông chẳng khác nào một bức tường chứa phân. Ông trốn ra khỏi nơi ấy rồi được nhơn nhơn hai tháng. Ngày mai hoặc ngày kia là đúng thời hạn ông phải đến đó rồi. (Đưa hai tay lên miệng thổi giả làm tiếng còi của xe cấp cứu - Toàn thân Tàn Hà run rẩy quỳ mọp xuống đất) - Lần này ông đi vào đó, e rằng đã hết đường ra. Những người bị mắc chứng bệnh thần kinh tự huyền hoặc như ông, nếu cho về gia nhập với xã hội thì càng làm cho cái xã hội vốn hài hòa này có thêm một nhân tố không hài hòa mà thôi.

Cô: Đủ rồi!

Hách Đại Thủ: Nếu tôi là bác sĩ, tôi sẽ nhốt ông vĩnh viễn ở đó. Tôi sẽ dùng gậy điện đánh ông cho đến khi ông sùi bọt mép ra, toàn thân ông co giật, khiến cho ông vĩnh viễn nằm yên một chỗ, không bao giờ tỉnh lại nữa. Cho dù có tỉnh dậy thì ông cũng đã hoàn mất trí nhớ. (Tàn Hà ôm đầu lăn lộn dưới đất, miệng kêu lên những tiếng thê thảm khiến người ta rúng động tâm can) - Trông ông lúc này chẳng khác gì một con lừa lăn lộn trên đất. Lăn lộn tiếp đi! Xem kia, mặt ông biến dạng rồi, tự mình sờ mà xem. Tai ông dài ra rồi kia. Một lát nữa thôi, ông sẽ biến thành một con lừa, một con lừa kéo cối xay, dậm bốn chân đi vòng tròn thôi. (Tàn Hà chống hai tay hai chân xuống đất, vồng cái mông lên thật cao, bắt chước dáng kéo cối xay của lừa). Đúng rồi, cứ như thế! Đúng là một con lừa ngoan! Kéo xong hai thúng đậu đen thì tiếp tục kéo thêm một thúng cao lương nữa nhé. Lừa ngoan không ăn vụng bột đậu, bột cao lương! Cứ làm cho giỏi, chủ nhân sẽ không bạc đãi đâu. Tôi đã chuẩn bị thức ăn cho ông rồi, đang chờ ông hưởng thụ đây!

[Cô bước đến định kéo Tàn Hà đứng dậy thì bị ông ta cản cho một miếng nơi tay.]

Cô: (Nói với Hách Đại Thủ) - Ông đúng là đồ không biết trời cao đất dày là gì!

Hách Đại Thủ: Tôi đã nói rồi, ở đây không có chỗ của bà. Bà cứ chăm sóc những đứa trẻ của bà cho thật tốt, đừng để chúng chết rét, cũng đừng để chúng chết đói. Có điều, cũng đừng nên cho chúng ăn quá no, mặc quá ẩm. Cũng giống như bà vẫn thường nói đấy thôi: Trẻ con muốn an lành thì phải cho chúng đói một tí, rét một tí, thế chúng mới ăn ngon, mới ngủ yên khi mặc ẩm. (Quay sang Tàn Hà) - Sao ông không kéo cối xay nữa? Một con lừa lười như ông, nếu không dùng roi mà quát lên mông thì không chịu làm phải không?

Cô: Ông đừng hành hạ ông ấy nữa! Ông ấy mắc bệnh mà!

Hách Đại Thủ: Ông ta mắc bệnh? Tôi xem bà mới chính là kẻ đang bị bệnh đấy.

[Tàn Hà sùi bọt mép, lồm lẩn ra đất, bất tỉnh]

Hách Đại Thủ: Đứng dậy, đừng có giả chết! Ông đã từng đóng kịch như thế này ít nhất là một lần rồi! Trò đóng kịch này tôi đã xem qua quá nhiều lần rồi. Kiểu đóng kịch này thì giỏi bọ trong đóng phân cũng biết làm. Ông định giả chết để dọa tôi đấy à, Phì! Tôi không sợ! Ông chết được thì càng tốt! Ông chết ngay đi, đừng để muộn một giây phút nào nữa!

[Cô vội vàng bước đến, muốn làm một vài động tác cấp cứu cho Tàn Hà nhưng đã bị Hách Đại Thủ ngăn lại.]

Hách Đại Thủ: (Đau khổ) - Sự nhẫn nại của tôi đã vượt quá giới hạn rồi, tôi không chịu nổi nữa. Tôi không cho phép bà dùng cách ấy để cứu Tàn Hà...

[Cô lắc người về bên phải thì Hách Đại Thủ cũng lắc người về bên phải; cô di động sang bên

trái thì Hách Đại Thủ cũng di động sang bên trái.]

Cô: Ông ấy là bệnh nhân! Trong mắt những bác sĩ như chúng tôi, thế giới này chỉ có hai loại người: Một là người khỏe mạnh, hai là người bệnh. Cho dù ngày hôm qua ông ta đánh bố mẹ tôi nhưng hôm nay ông ta đột ngột lâm bệnh, tôi cũng sẽ quên thù hận mà ra tay cứu giúp! Cho dù anh trai ông ta đang lúc cường hiếp tôi mà lần đường ra vì trúng gió, tôi cũng phải cứu!

Hách Đại Thủ: (Toàn thân đột nhiên cứng đờ ra, thì thào đầy thống khổ) - Cuối cùng thì bà cũng đã thừa nhận là bà đã có quan hệ bất minh với cả hai anh em ông ấy!

Cô: Đó là vấn đề của lịch sử, là lịch sử văn minh mấy nghìn năm. Phàm đã thừa nhận lịch sử thì sẽ là người của chủ nghĩa duy vật lịch sử; phàm là người phủ nhận lịch sử thì sẽ là người của chủ nghĩa duy tâm lịch sử!

[Cô ngồi xuống bên cạnh Tần Hà, ôm ông ta vào lòng như ôm một đứa trẻ, vừa đung đưa vỗ về vừa hát một bài không thể nghe rõ hoàn toàn ca từ.]

Cô: (Cát tiếng hát) - Nghĩ về anh lòng em như tan nát... Nghĩ về anh em muốn khóc nhưng nước mắt không rơi... Muốn viết thư nhưng không biết anh lưu lạc phương nào... Muốn hát lên nhưng không nhớ được lời anh... Em muốn hôn nhưng không có môi anh... Muốn ôm ấp nhưng hình hài anh tan biến...

[Một thằng bé mặc bộ quần áo màu xanh, trên túi có thêu một con ếch, đầu tròn lóc như một quả dưa dẫn đầu một đoàn ếch do trẻ em hóa trang thành, có đứa ngồi trên xe lăn, có đứa chống nạng, có đứa buộc trên hai chi trước một dải băng đi ra từ trong chiếc hang động tối tăm ấy. Thằng bé xanh ấy kêu lên: Trả nợ! Trả nợ! Cả “bầy ếch” đồng thời kêu lên ồm ộp.]

[Cô kêu lên một tiếng kinh hoàng thê thảm, vắt Tần Hà xuống đất, chạy loanh quanh trên sân khấu để trốn thằng bé xanh và bầy ếch.]

[Hách Đại Thủ và Tần Hà (vừa mới tỉnh dậy) chống trả những đợt tấn công của thằng bé xanh và bầy ếch, bảo vệ để Cô chạy xuống khỏi sân khấu. Thằng bé xanh và bầy ếch đuổi theo.]

(Hạ màn)

Màn 3

[Phòng tiếp dân tại đồn công an. Trong phòng chỉ có một chiếc bàn dài, trên bàn có một chiếc máy điện thoại, trên tường có một lá cờ và các loại giấy khen]

[Nữ công an Tiểu Ngụy ngồi phía sau bàn và đưa tay chỉ một chiếc ghế đặt phía trước như có ý bảo Trần Mi ngồi xuống đó. Trần Mi vẫn mặc bộ đồ đen và mạng che mặt]

Tiểu Ngụy: (Rất nghiêm túc, nhưng giọng vẫn còn đượm chất sinh viên) - Công dân, xin mời ngồi!

Trần Mi: Phía trước công đường sao không treo một chiếc trống?

Tiểu Ngụy: Chiếc trống nào?

Trần Mi: Trước đây, trước cửa các công đường đều có treo trống, tại sao các người lại không treo? Không có trống thì bách tính muôn dân làm sao có thể đánh trống kêu oan?

Tiểu Ngụy: Bà đang nói về các nha môn trong thời kỳ phong kiến! Bây giờ là xã hội xã hội chủ nghĩa, những trò vật ấy đã bị bỏ đi rồi.

Trần Mi: Nhưng phủ Khai Phong đã bị phá bỏ đâu...

Tiểu Ngụy: Bà trông thấy những chuyện ấy trên phim truyện truyền hình phải không? Bao Thanh Thiên ngồi ở phủ Khai Phong...

Trần Mi: Dân nữ muốn gặp Bao Thanh Thiên!

Tiểu Ngụy: Công dân! Đây là Phòng tiếp dân của Đoàn công an Tân Hà, tôi là công an viên Ngụy Anh đảm nhiệm công việc trực ban ở đây. Bà có việc gì xin mời phản ánh, tôi sẽ ghi chép lại toàn bộ những phản ánh của bà và báo cáo với lãnh đạo.

Trần Mi: Chuyện của dân nữ lớn lắm, chỉ có Bao Thanh Thiên mới có thể giải quyết được.

Tiểu Ngụy: Công dân! Bao Thanh Thiên lúc này không có mặt. Bà hãy báo mọi chuyện với tôi, tôi chịu trách nhiệm báo cáo lại với Bao Thanh Thiên, bà thấy có được không?

Trần Mi: Tiểu thư bảo đảm là sẽ báo cáo chứ?

Tiểu Ngụy: Tôi bảo đảm! (Chỉ chiếc ghế trước mặt) - Xin mời ngồi.

Trần Mi: Dân nữ không dám!

Tiểu Ngụy: Tôi mời bà ngồi thì bà cứ ngồi.

Trần Mi: Dân nữ xin cảm tạ!

Tiểu Ngụy: Có muốn uống nước không?

Trần Mi: Dân nữ không uống nước.

Tiểu Ngụy: Nữ công dân! Chúng ta không đóng phim nữa! Tên bà là gì?

Trần Mi: Dân nữ nguyên danh Trần Mi, nhưng Trần Mi đã chết, cũng có thể nói là Trần Mi đã chết một nửa, sống một nửa. Do vậy, lúc này dân nữ cũng không biết tên của mình là gì.

Tiểu Ngụy: Nữ công dân, bà đang đùa với tôi sao? Hay là bà bắt tôi phải đùa với bà? Đây là đồn công an, là một nơi cần phải có sự nghiêm trang.

Trần Mi: Ban đầu, dân nữ vốn có một đôi hàng lông mi đẹp nhất vùng Đông Bắc Cao Mật nên có tên là Trần Mi. Bây giờ, lông mi của dân nữ không còn nữa..., không những lông mi không còn (giọng trở nên tỉnh táo nhưng bi thương), ngay cả lông mày cũng không còn, không những thế, mái tóc cũng không còn nên không đủ tư cách để gọi là Trần Mi nữa!

Tiểu Ngụy: (Hình như tỉnh ngộ) - Nữ công dân, nếu công dân có gì phiền toái, bà có thể bỏ mạng che mặt ra không?

Trần Mi: Không thể!

Tiểu Ngụy: Nếu tôi không nhầm thì bà là người bị hại trong vụ hỏa hoạn ở xưởng đồ chơi Đông Lệ?

Trần Mi: Tiểu thư thật thông minh.

Tiểu Ngụy: Lúc ấy tôi vẫn còn đang học tại Học viện Cảnh sát, xem thời sự trên đài truyền hình mới biết được vụ hỏa hoạn ấy. Đúng là bọn tư bản lòng dạ quá hắc ám và trong thâm tâm, tôi

rất thông cảm và đồng tình trước tai họa của bà. Nếu bà muốn phản ánh về chuyện bồi thường sau tai nạn, tốt nhất là bà hãy đến Viện kiểm sát hoặc là đến Thành ủy hay là Ủy ban Nhân dân thành phố. Bà cũng có thể tìm một phóng viên nào đó để giúp bà.

Trần Mi: Thế tiểu thư không quen với Bao Thanh Thiên sao? Chuyện của dân nữ phải nhờ Bao đại nhân giúp đỡ mới xong.

Tiểu Ngụy: Thôi thế này nhé, bà cứ nói đi, tôi sẽ dùng hết sức mình để phản ánh những nguyện vọng của bà lên cấp trên.

Trần Mi: Dân nữ muốn tố cáo bọn chúng. Bọn chúng đã cướp con trai của dân nữ.

Tiểu Ngụy: Ai cướp con trai của bà? Bà nói từ từ thôi, đừng quá vội vã. Theo tôi thì bà nên uống một cốc nước cho thông giọng. Giọng bà đã hơi khàn. (Rót một cốc nước đưa cho Trần Mi).

Trần Mi: Dân nữ không uống. Dân nữ biết tiểu thư muốn nhìn mặt khi dân nữ uống nước. Dân nữ ghét cái mặt của mình, cũng ghét những ai muốn nhìn mặt mình.

Tiểu Ngụy: Xin lỗi! Nhưng tôi không hề có ý đó.

Trần Mi: Sau khi bị tai nạn, dân nữ nhìn mặt mình một lần trong gương và từ đó trở về sau, dân nữ cảm hận những chiếc gương, cảm hận tất cả những gì có thể soi được dung mạo con người. Dân nữ đã từng có ý nghĩ là sau khi trả được nợ cho bố xong sẽ tự sát, nhưng bây giờ dân nữ không muốn chết nữa. Dân nữ chết thì đứa con sẽ đói mà chết. Dân nữ chết, đứa con sẽ trở thành mồ côi. Dân nữ đã nghe thấy tiếng khóc của nó. Tiểu thư lắng nghe xem... Nó đang khóc khàn cả tiếng. Dân nữ muốn cho nó bú, đôi vú dân nữ đã căng lên như một quả bóng rồi, nếu không cho con bú, nhất định nó sẽ nổ tung. Nhưng... bọn chúng đã bắt con dân nữ giấu biệt mất rồi...

Tiểu Ngụy: Bọn chúng là ai?

Trần Mi: (Rất cảnh giác nhìn ra phía cửa sổ) - Bọn chúng là những con ếch, những con ếch to bằng những chiếc nắp vung, kêu ồm ộp... Những con ếch hung ác... Những con ếch ăn thịt trẻ con...

Tiểu Ngụy: (Đứng dậy đóng cửa) - Chị à, chị yên tâm, tường ở đây đều được cách âm.

Trần Mi: Bọn chúng với tay lên đến tận trời, cấu kết với quan lớn...

Tiểu Ngụy: Bao Thanh Thiên không sợ quan lớn.

Trần Mi: (Rời khỏi ghế quỳ xuống đất) - Bao đại nhân! Nỗi oan của dân nữ thâm sâu như biển cả, nhờ đại nhân ra tay cứu giúp.

Tiểu Ngụy: Cứ nói!

Trần Mi: Bẩm đại nhân, dân nữ là Trần Mi, gốc gác vùng Đông Bắc Cao Mật. Phụ thân của dân nữ là Trần Tị vốn có tư tưởng trọng nam khinh nữ, năm ấy vì muốn sinh con trai nên đã khiến mẫu thân của dân nữ có thai vi phạm chính sách sinh đẻ có kế hoạch. Không may, sự tình bại lộ, ban đầu là trốn chui trốn nhủi khắp nơi, sau đó thì bị truy bắt trên sông. Mẫu thân đã sinh ra dân nữ trên một chiếc bè và sau đó thì bất hạnh tử vong. Phụ thân của dân nữ thấy lại là một đứa con gái nên rất thất vọng, ban đầu là không thêm đoái hoài nhưng sau đó thì đòi dân nữ về. Vì vi phạm sinh đẻ có kế hoạch, phụ thân dân nữ bị phạt năm nghìn tám trăm đồng. Từ đó, phụ thân ngày nào cũng rượu chè, say thì bắt đầu đánh đập chị em dân nữ. Sau đó thì dân nữ theo chị gái Trần Nhĩ xuôi về phương nam, đến tận Quảng Đông để làm thuê, một là muốn kiếm tiền để trả ơn cho phụ thân, hai là muốn tìm cho mình một con đường sống tốt hơn. Hai chị em dân nữ đều có sắc đẹp trời ban, nếu muốn có tiền thì không khó gì. Nhưng chị em dân nữ kiên quyết giữ vững tiết trinh,

noi gương hoa sen gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn... Không ngờ, một trận hóa hoạn xảy ra cướp đi sinh mệnh của chị gái và hủy diệt dung nhan của dân nữ...

[Tiểu Ngụy rút khăn tay lau nước mắt.]

Trần Mi: Chị gái dân nữ vì muốn cứu em nên mới chết... Chị ơi, chị cứu em làm gì? Sống mà không phải là người, cũng không phải là quý, chỉ bằng chết còn hơn...

Tiểu Ngụy: Những kẻ tư bản đáng nguyên rủa! Phải bắt nhốt chúng lại và từng đưa từng đưa bắn bỏ!

Trần Mi: (Đã tỉnh táo hơn) - Kể ra thì bọn chúng cũng không phải là kẻ xấu, đã bồi thường tính mạng cho chị gái hai mươi nghìn, cho dân nữ mười lăm nghìn. Số tiền ấy, dân nữ đã đưa cả cho phụ thân và nói: Phụ thân đã sinh ra con mà bị phạt, thêm hai mươi năm nuôi dưỡng nữa, công lao này con trả cho phụ thân. Kể từ nay trở về sau, con không còn nợ gì phụ thân nữa!

Tiểu Ngụy: Bố chị cũng không phải là người tốt!

Trần Mi: Có xấu gì đi chăng nữa thì ông ấy vẫn là phụ thân dân nữ, tiểu thư không có tư cách để chửi ông ấy!

Tiểu Ngụy: Ông ấy dùng số tiền ấy vào việc gì?

Trần Mi: Ông ấy còn biết làm gì ngoài chuyện ăn, uống và hút!

Tiểu Ngụy: Một người đàn ông trụ lạc, không bằng loài lợn chó!

Trần Mi: Dân nữ đã nói rồi, không ai được phép chửi phụ thân của dân nữ.

Tiểu Ngụy: (Tự trào) - Tôi vốn hay chửi vợ vãn! Được rồi, sau đó thế nào?

Trần Mi: Sau đó, dân nữ đến công ty nuôi ếch làm thuê.

Tiểu Ngụy: Tôi biết công ty này, rất nổi tiếng. Nghe đâu là họ đã điều chế một loại thuốc dưỡng da cao cấp từ da ếch, sau khi thành công sẽ có bản quyền trên thế giới.

Trần Mi: Kẻ mà dân nữ cần tố cáo chính là bọn họ!

Tiểu Ngụy: Cứ nói.

Trần Mi: Họ nuôi ếch chẳng qua là một cách che mắt thiên hạ, công việc chính của họ là đẻ trẻ con thay cho người khác.

Tiểu Ngụy: (Kinh ngạc) - Đẻ con thay cho người khác là thế nào?

Trần Mi: Họ thuê một đám phụ nữ và bắt những người này sinh con cho những quý ông nhiều tiền nhưng hiếm con.

Tiểu Ngụy: Có chuyện này sao?

Trần Mi: Trong công ty của họ có hơn hai mươi căn phòng bí mật, thuê hai mươi người phụ nữ, có người đã có chồng, có người chưa chồng; có xấu có đẹp; có người mang thai hữu tính, có người mang thai vô tính...

Tiểu Ngụy: Cái gì? Cái gì? Như thế nào là mang thai hữu tính và mang thai vô tính?

Trần Mi: Cô già vờ thuần khiết làm gì? Chuyện ấy mà cô cũng không biết sao? Cô còn trinh tiết à?

Tiểu Ngụy: Quả thật là tôi không hiểu...

Trần Mi: Mang thai hữu tính là ngủ với đàn ông giống như vợ chồng, sống chung với nhau cho đến khi mang thai. Mang thai vô tính là đem tinh trùng của đàn ông bơm vào tử cung của đàn bà! Cô là trinh nữ à?

Tiểu Ngụy: Còn chị?

Trần Mi: Đương nhiên là dân nữ còn trinh.

Tiểu Ngụy: Nhưng chị vừa nói là chị đã có con...

Trần Mi: Dân nữ đã có con, nhưng vẫn là trinh nữ. Bọn chúng đã bảo một y tá béo mập bơm một ống tiêm đầy tinh trùng vào tử cung của dân nữ. Do vậy mà dù có thai, đã có con nhưng chưa bao giờ dân nữ ngủ với đàn ông. Dân nữ trong sạch, là gái trinh!

Tiểu Ngụy: Chị nói đi, cuối cùng bọn chúng là những ai?

Trần Mi: Điều này thì dân nữ không thể nói được. Dân nữ mà nói ra thì bọn chúng sẽ giết đứa con mất...

Tiểu Ngụy: Là gã béo mập ấy phải không? Tên gì nhỉ? Là... Viên Tai?

Trần Mi: Viên Tai ở đâu? Tôi cần gặp lão! Lão là một kẻ súc sinh. Lão đã lừa tôi! Các người hợp tác để lừa tôi! Các người nói con tôi đã chết sau khi sinh ra, đem một con mèo lột da cho tôi thấy và nói đó là con tôi. Các người đã biểu diễn một tấn tuồng “Mèo thay thái tử” hiện đại! Các người đã dùng cách ấy để lấy tiền của tôi. Các người định dùng cách ấy để khiến tôi từ bỏ ý định tìm con sao? Tiền, tôi không cần nữa. Tiểu thư đây không cần tiền. Ngày ấy, ở Quảng Đông, một gã Đài Loan đã tự nguyện bỏ ra một triệu đồng để mua tiểu thư đây trong ba năm mà tiểu thư chẳng thèm đoái hoài. Nhưng tiểu thư đây cần con. Con của tiểu thư là đứa trẻ ưu tú nhất trong loài người... Bao đại nhân, ngài nhất định phải đứng ra giải quyết việc này cho dân nữ...

Tiểu Ngụy: Khi đề nghị chị mang thai, giữa họ và chị có ký hợp đồng nào không?

Trần Mi: Có ký hợp đồng. Hợp đồng ghi rõ là sau khi ký xong, họ đưa dân nữ một phần ba số tiền trong hợp đồng, sau khi sinh con xong thì họ sẽ giao tất cả.

Tiểu Ngụy: Việc này cũng có nhiều phiền toái đây, nhưng không sao, Bao đại nhân sẽ làm rõ vụ án này. Chị cứ nói tiếp đi.

Trần Mi: Bọn chúng nói với tôi, ống tinh trùng ấy là của một nhân vật quan trọng. Nhân vật ấy có bản chất ưu việt, thậm chí là một thiên tài. Họ còn nói, để có được một đứa con khỏe mạnh, nhân vật ấy đã từng cai thuốc, bỏ rượu, mỗi ngày ăn nửa ký bào ngư, hai lạng hải sâm đã được nửa năm rồi.

Tiểu Ngụy: (Trào phúng) - Đúng là lắm tiền!

Trần Mi: Bồi dưỡng những con người ưu tú cho thế hệ sau là kế hoạch trăm năm, tất nhiên không tiếc xương máu. Họ nói, nhân vật ấy đã trông thấy ảnh tôi trước khi tôi bị hủy hoại nhan sắc, cho rằng tôi là một mỹ nhân hỗn hợp huyết thống.

Tiểu Ngụy: Chị không thích tiền, không cần tiền, tại sao chị đồng ý làm việc này?

Trần Mi: Tôi đã nói là tôi không thích tiền, không cần tiền sao?

Tiểu Ngụy: Chính miệng chị vừa nói đấy thôi!

Trần Mi: (Bóp trán như cố nhớ lại) - Tôi nhớ ra rồi, bởi vì bố tôi bị tai nạn xe hơi phải nằm viện. Tôi đề thay cho người khác cũng chỉ vì muốn có tiền để trả viện phí cho bố mà thôi.

Tiểu Ngụy: Chị là người con có hiếu. Nhưng một ông bố như vậy, có chết cũng đáng đời.

Trần Mi: Tôi cũng đã từng nghĩ như vậy, nhưng dù sao thì ông ấy cũng là bố tôi.

Tiểu Ngụy: Do vậy tôi mới nói chị là người con có hiếu.

Trần Mi: Tôi biết con trai tôi vẫn chưa chết, bởi tôi đã nghe thấy tiếng nó khóc... Cô hãy lắng nghe, nó lại đang khóc đấy... Ôi con tôi... Kể từ lúc sinh ra đến giờ, nó chưa được bú một giọt sữa nào... Ôi đứa con đáng thương của tôi...

[Trưởng đồn công an đẩy cửa bước vào.]

Trưởng đồn: Đừng có mà khóc lóc như vậy! Có gì cứ bình tĩnh mà nói!

Trần Mi: (Quỳ xuống) - Bao đại nhân! Ngài hãy ra tay giúp dân nữ...

Trưởng đồn: Chuyện gì thế này? Loạn rồi!

Tiểu Ngụy: (Nói nhỏ) - Báo cáo, có thể đây là một vụ án kinh thiên động địa. - (Đẩy những tờ giấy ghi chép về phía Trưởng đồn. Trưởng đồn lật qua lật lại xem) - Rất có thể đây là một tổ chức mua bán dâm và mua bán trẻ em!

Trần Mi: Bao đại nhân! Xin ngài hãy cứu con dân nữ...

Trưởng đồn: Được rồi. Dân nữ Trần Mi hãy nghe đây! Bản quan tiếp nhận cáo trạng của người. Bản quan nhất định sẽ báo cáo cho Bao đại nhân để ngài biết. Bây giờ người hãy về mà chờ tin, rõ chưa!

[Trần Mi lẳng lặng rời khỏi sân khấu.]

Tiểu Ngụy: Trưởng đồn...

Trưởng đồn: Cô mới về đây, có thể chưa hiểu hết được sự tình. Người con gái này vốn là công nhân bị tai nạn hỏa hoạn tại xưởng đồ chơi Đông Lệ, thân trí không bình thường lâu nay rồi. Rất đáng thương nhưng khó lòng giúp đỡ được điều gì.

Tiểu Ngụy: Nhưng... thưa Trưởng đồn, tôi đã thấy...

Trưởng đồn: Cô thấy cái gì?

Tiểu Ngụy: (Có vẻ khó nói) - Tôi trông thấy đôi vú cô ấy căng mọng đầy sữa! Sữa đang chảy ra thấm đầy cả áo!

Trưởng đồn: Có thể là mô hôi thôi! Tiểu Ngụy, cô vừa mới nhận việc, nên nhớ rằng những người làm công việc như chúng ta vừa phải cảnh giác nhưng thân kinh cũng đừng quá nhạy cảm!

(Hạ màn)

Màn 4

[Quay lại cảnh ở màn hai]

[Hách Đại Thủ và Tần Hà ngồi bên bàn của mình nặn búp bê.]

[Một người đàn ông trung niên mặc một bộ Âu phục màu xám không được thẳng nếp lắm, trên cổ có thắt một chiếc cà vạt màu đỏ, trên túi áo có giắt một cây bút, dưới nách có một chiếc cặp giấy tờ lạng lẽ xuất hiện.]

Hách Đại Thủ: (Không ngẩng đầu lên) - Khoa Đầu, cậu lại đến đây làm gì?

Khoa Đầu: (Cúi chào cung kính) - Chú Hách quả là thần nhân, dựa vào đôi tai mà đã nhận ra cháu.

Hách Đại Thủ: Không phải tôi dùng tai mà là dùng mũi.

Tần Hà: Khứu giác của loài chó linh mãnh hơn loài người một vạn lần.

Hách Đại Thủ: Ông dám chửi tôi?

Tần Hà: Tôi đã chửi ông sao? Tôi chỉ nói khứu giác của loài chó linh mãnh hơn loài người một vạn lần.

Hách Đại Thủ: Còn chửi tiếp nữa sao? (Dùng đất sét trên tay mình nhanh chóng nặn ra một cái mặt giống hệt Tần Hà, đưa ra phía trước cho Tần Hà và Khoa Đầu xem rồi đập mạnh xuống đất. Cái mặt bẹp gí) - Tôi đập dẹp cái mặt ông, cái mặt không cần phải có trên cuộc đời này!

Tần Hà: (Chẳng chịu kém, cũng nhanh chóng nặn một cái mặt giống hệt Hách Đại Thủ, đưa cho Khoa Đầu xem rồi đập mạnh xuống đất. Cái mặt bẹp gí) - Tôi đập dẹp cái mặt chó của ông!

Khoa Đầu: Chú Hách bớt giận, chú Tần bớt giận, nhị vị đại sư bớt giận. Những gì mà hai người vừa nặn ra đều là những tác phẩm nghệ thuật tinh tế, đập bẹp mất rồi, thật đáng tiếc!

Hách Đại Thủ: Cậu đừng nói lời thôi. Coi chừng, tôi sẽ nặn mặt cậu rồi đập cho bẹp gí mà xem!

Khoa Đầu: Tôi mong chú hãy nặn đi, nhưng đừng đập bẹp. Sau khi kịch bản của tôi được in thành sách, tôi sẽ chụp ảnh nó để làm trang bìa.

Hách Đại Thủ: Tôi đã nói với cậu từ lâu rồi, cô của cậu thà xem kiến leo cây còn thú vị hơn xem kịch bản của cậu.

Tần Hà: Cậu không chăm lo cấy cày, viết kịch làm gì? Nếu cậu viết được một vở kịch, tôi sẽ tự nguyện nuốt hết đồng đất sét này.

Khoa Đầu: (Khiêm nhường) - Chú Hách, chú Tần à, cô đã ngần ấy tuổi, thị lực kém lắm rồi, tôi không dám để cô tự xem, tôi sẽ đọc to để cô và hai chú nghe. Hai chú chắc đã nghe qua chuyện Tào Ngưu tiên sinh và Lão Xá tiên sinh đã từng đến đoàn kịch để đọc kịch bản cho diễn viên và đạo diễn nghe.

Hách Đại Thủ: Nhưng cậu không phải là Tào Ngưu và Lão Xá!

Tần Hà: Chúng tôi không phải là diễn viên, cũng không phải là đạo diễn.

Khoa Đầu: Nhưng hai chú lại là nhân vật trong kịch của tôi. Tôi đã dùng rất nhiều công sức để

mỹ hóa hai chú. Nếu hai chú không nghe, e là sai lầm nghiêm trọng đấy. Nếu nghe xong, có chỗ nào không bằng lòng, tôi vẫn có thể sửa đổi. Nếu không nghe, sau này lên sân khấu, in thành sách, hai chú có hối hận cũng không kịp nữa đâu. - (Đột nhiên giọng nói trở nên bí tráng) - Để viết vở kịch này, tôi đã tốn đến mười năm trải nghiệm, vung gần hết gia tài, ngay cả mấy cái xà nhà bằng gỗ quý cũng đã bị tôi tháo xuống để bán đi. - (Ồm ngực ho khan mấy tiếng) - Vì vở kịch này mà tôi phải hút loại thuốc rẻ tiền đắng ngắt, lúc không có thuốc lá thì cuộn lá hòe lại mà hút... Tôi cũng đã từng trải qua không biết bao đêm mất ngủ, hao tổn sức lực, thậm chí là coi thường cả sinh mệnh. Vì cái gì? Vì danh tiếng chẳng? Vì lợi ích chẳng? Tất cả đều không phải! Vì lòng yêu mến cô, vì muốn lập một tượng đài thánh mẫu ở vùng Đông Bắc Cao Mật của chúng ta! Hôm nay, nếu hai người không nghe tôi đọc, tôi sẽ chết trước mặt hai người!

Hách Đại Thủ: Cậu dọa ai thế? Cậu muốn chết như thế nào? Treo cổ hay là uống thuốc độc?

Tần Hà: Nghe cậu nói cũng cảm động lắm, tôi cũng đang có chút hứng thú để nghe đây.

Hách Đại Thủ: Cậu muốn đọc cũng được, nhưng không được đọc trong nhà tôi.

Khoa Đầu: Nơi đây vốn là nhà của cô, sau này mới có thể là nhà của chú.

[Cô bò từ trong hang động ra]

Cô: (Có vẻ mệt mỏi) - Ai đang nói về tôi?

Khoa Đầu: Cô, là cháu đây ạ.

Cô: Ta biết là cháu mà. Cháu đến đây làm gì?

Khoa Đầu: (Vội vàng mở cặp giấy tờ, lôi ra một xấp giấy, đọc nhanh) - Tôi là Khoa Đầu, tức Nông Nọc, người huyện Đồn (Tần Hà và Hách Đại Thủ đưa mắt nhìn nhau như đang giao lưu điều gì đó) - Dư Bôi Sinh là bố tôi, Tôn Phục Hà là mẹ tôi. Tôi là một trong những “đứa trẻ củ đậu”, cũng là đứa trẻ đầu tiên được ra đời qua bàn tay của Cô. Vợ tôi - Đàm Ngư Nhi cũng do cô đỡ đẻ. Bố cô ấy là Đàm Tiến Hải, mẹ cô ấy là Hoàng Nguyệt Linh...

Cô: Đừng đọc nữa! Làm một nhà soạn kịch thì phải đổi cả tên họ sao? Năm sinh cũng đổi sao, tên bố mẹ cũng đổi sao, tên làng cũng đổi sao, tên vợ cũng đổi sao? (Cô đi len lỏi giữa những đứa trẻ đang treo lưng lẳng, lúc thì cúi đầu trầm tư, lúc thì đắm thành thịch vào ngực. Lát sau, Cô phát mạnh vào mông những đứa trẻ, mỗi đứa một cái. Bọn chúng đồng thanh khóc ré lên. Trong dàn đồng ca bằng tiếng khóc của những đứa trẻ, Cô bắt đầu nói thao thao bất tuyệt, tiếng khóc giảm dần) - Chúng mày, những “đứa trẻ củ đậu” hãy nghe ta nói đây! Chính ta là người tự tay đưa chúng mày đến với cuộc đời! Bọn nhóc chúng mày đứa nào cũng buộc ta phải tốn quá nhiều sức lực. Bà cô ta làm công việc này hơn năm mươi năm, cho đến bây giờ vẫn chưa được nghỉ ngơi. Trong năm mươi năm ấy, hầu như ta không ăn được bữa cơm nào thật chín, chưa ngủ một giấc nào thật đầy, hai tay đầy máu, đầu đẫm mồ hôi, người đầy cứt đất. Chúng mày nghĩ rằng làm một bác sĩ sản phụ ở nông thôn là dễ dàng lắm sao? Mười tám thôn vùng Đông Bắc Cao Mật, năm mươi nghìn hộ dân, thử hỏi ta chưa bước qua ngạch cửa nhà nào? Thử hỏi da bụng mẹ của chúng mày, vợ của chúng mày, cái nào ta chưa xem qua? Những ông bố tạp chủng của chúng mày, đứa nào mà ta không thất ống dẫn tinh! Lúc này, trong số chúng mày có đứa đã thăng quan, có đứa phát tài, chúng mày có thể nói năng bạt mạng trước mặt huyện trưởng, tỉnh trưởng. Nhưng trước mặt ta, chúng mày đều trở nên cung cung kính kính. Nhớ năm ấy, cứ theo cách nghĩ của bà cô ta thì nên đem bọn chó con chúng mày cắt dái hết, giảm bớt những tội trạng của vợ chúng mày. Đừng có nhả mặt nhả mày như khi mà cười như thế nữa, nghiêm túc tí nào! Chủ trương sinh đẻ có kế hoạch liên quan đến chuyện quốc gia đại sự, là chuyện quốc kế dân sinh, có ca thán phản đối cũng chẳng có tác dụng gì, cần nạo là nạo, cần thất là thất. Đàn ông không có kẻ nào ra hồn, câu ấy do ai nói nhỉ? Chúng mày không biết à? Chúng mày không biết, bà cô ta cũng không biết, chỉ biết là đàn ông chẳng có ai tốt. Cho dù là chúng mày không tốt, nhưng rồi bỏ chúng mày cũng không xong. Từ thời khai thiên lập địa đến giờ, thượng đế đã an bài như thế rồi, có hổ thì có thỏ, có chim ưng thì có chim sẻ, có ruồi

nhặng thì cũng có muỗi..., thiếu bất kỳ một loại nào sẽ không thành thế giới. Nghe đâu ở rừng nguyên sinh châu Phi có một bộ lạc chỉ sống trên cây. Họ làm tổ trên cây, đàn bà đẻ trứng trong tổ. Đẻ trứng xong, đàn bà ngồi vắt vẻo trên cành cây ăn quả dại, đàn ông lo kiếm lá về ấp trứng, bảy bảy bốn chín ngày, đứa trẻ phá vỏ trứng chui ra, vừa chui ra đã biết trèo cây. Chúng mày có tin không? Không tin à, nhưng bà cô đây thì tin! Ta đã tự tay lôi ra trong bụng một trong số bà mẹ chúng mày một quả trứng, to gần bằng quả bóng đá, đặt trên bếp lò nửa tháng thì nở ra một đứa trẻ thật to béo, vừa béo vừa trắng, có tên là Đản Sinh. Đáng tiếc là thằng bé này bị chứng viêm não nên đã chết, nếu còn sống thì lúc này cũng đã hơn bốn mươi tuổi. Nếu Đản Sinh còn sống, nhất định nó sẽ là một nhà văn lớn bởi trong ngày đầy năm, nó không chọn gì mà chỉ cảm chắc một cây bút trong tay. Trong núi không có hồ thì khi lại xưng vương, Đản Sinh đã chết nên mới có một thằng Khoa Đầu khua môi múa mép...

Khoa Đầu: (Rất cung kính, khâm phục) - Cô, đúng là cô xuất khẩu thành thơ. Cô không những là một bác sĩ sản phụ kiệt xuất mà còn là một nhà viết kịch vĩ đại! Những lời của cô tưởng như nói rất tùy hứng nhưng đều là những từ ngữ tinh tú!

Cô: Cái gì gọi là “nói rất tùy hứng”? Những lời của ta đều là những suy nghĩ lâu nay, đều là những lời rút ra tận đáy lòng! (Chỉ vào xấp giấy trên tay Khoa Đầu) - Đây là kịch bản do cháu viết?

Khoa Đầu: (Khiêm nhường) - Vâng ạ.

Cô: Tên của vở kịch là gì?

Khoa Đầu: “Oa”.

Cô: Là “oa” trong “oa oa” hay là “oa” trong “thanh oa”?

Khoa Đầu: Tạm lấy chữ “oa” trong “thanh oa”, đương nhiên cũng có thể đổi thành “oa” trong “oa oa”, đương nhiên cũng có thể đổi thành “oa” trong “Nữ Oa”(() Ba chữ “oa” đồng âm: 娃 (oa) trong 娃娃 (oa oa) có nghĩa là “em bé”; 蛙 (oa) trong 青蛙 (thanh oa) có nghĩa là “on ếch” còn 媧 (oa) trong 女媧 (NữOa) chila tên củ mộ nhân vậ thả thoại Trung Quố (ND).

). Nữ Oa tạo ra con người, “oa oa” tượng trưng cho việc đẻ nhiều con, còn “oa” trong “thanh oa” là tô tem của vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta. Trong những bức bình phong, những tranh vẽ của chúng ta đều thể hiện sự sùng bái đối với ếch.

Cô: Có lẽ nào cháu không biết là ta sợ ếch sao?

Khoa Đầu: Đúng là trong vở kịch này cháu định phân tích những nguyên nhân làm cho cô sợ ếch. Nếu cô đọc hết kịch bản của cháu, tâm tình được giải thoát, có thể cô sẽ không còn sợ ếch nữa.

Cô: (Đưa tay ra) - Thế thì cháu hãy đưa kịch bản cho ta.

[Khoa Đầu cung kính đưa kịch bản cho Cô]

Cô: (Nói với Tần Hà và Hách Đại Thủ) - Một trong hai người, ai sẽ nhận trách nhiệm đốt những trang giấy nhăng cuội này?

Khoa Đầu: Cô! Đây là tâm huyết mười năm của cháu!

Cô: (Vung tay, giấy bay phấp phới và rơi xuống sân khấu) - Căn bản không cần đọc, dùng mũi ngửi qua ta cũng biết là cháu viết những lời cứt đái như thế nào! Dựa vào học vấn của cháu mà đã có thể phân tích được nguyên nhân sợ ếch của ta sao?

[Khoa Đầu, Tần Hà và Hách Đại Thủ chạy lung tung trên và dưới sân khấu để tranh nhau nhặt những tờ giấy]

Cô: (Miên man trong những hồi ức) - Buổi sáng ngày cháu được sinh ra, ta đang rửa tay bên bờ sông. Ta đã trông thấy ếch, đồng thành từng đàn từng lũ chen chúc nhau dưới nước. Năm ấy, nòng nọc còn nhiều hơn cả nước sông. Cảnh tượng ấy khiến ta liên tưởng: Nhiều nòng nọc như thế này, cuối cùng chúng sẽ thành ếch. Nhưng chẳng qua cũng chỉ là một phần vạn mà thôi, đại bộ phận nòng nọc sẽ hóa thành bùn đất. Chuyện này sao mà giống với tình trùg của đàn ông, thành đàn thành lũ tình trùg nhưng có thể kết hợp với trứng để hình thành thai nhi, e rằng chỉ có một phần triệu. Lúc ấy ta đã nghĩ, chuyện sinh dục giữa người và nòng nọc nhất định phải có một quan hệ thần bí nào đó. Khi mẹ cháu bảo ta đặt cho cháu một cái tên, ta đã buột miệng nói: Khoa Đầu! Nòng Nọc! Mẹ cháu nói: Tên quá hay! Tên quá hay! Khoa Đầu, tên xấu thì sống lâu! Nòng Nọc, cái tên của cháu đã có mùi phú quý!

[Khoa Đầu, Tàn Hà, Hách Đại Thủ mỗi người cầm một xấp giấy đứng im lắng nghe.]

Khoa Đầu: Đa tạ cô!

Cô: Sau đó, trên báo Nhân Dân có giới thiệu cách “Dùng nòng nọc để tránh thai”, yêu cầu người đàn bà đang thời kỳ rụng trứng, trước khi giao hợp thì uống mười bốn con nòng nọc còn đang sống, có thể tránh thai. Nhưng cuối cùng thì thai tránh không được mà kết quả là những người đàn bà đã học theo cách ấy đều đẻ ra ếch.

Hách Đại Thủ: Đừng nói nữa! Nói nữa thì bệnh sẽ tái phát đấy!

Cô: Ông nói ai? Tôi không có bệnh gì cả. Kẻ có bệnh chính là bọn đã ăn thịt ếch. Chúng đã bắt những người đàn bà ra bên bờ sông dùng kéo cắt đầu ếch, rồi sau đó lột da chúng như cùi quần áo người ta. Đùi ếch trông rất giống đùi đàn bà... Chính vì vậy mà tôi bắt đầu sợ ếch. Đùi ếch... giống như đùi đàn bà...

Tàn Hà: Bọn ăn thịt ếch cuối cùng sẽ gặp báo ứng. Trong thịt ếch có một loại ký sinh trùng. Loại ký sinh trùng này sẽ chui vào trong óc khiến chúng sẽ phát chứng ngu dốt và dần dần, mặt chúng sẽ biến thành mặt ếch.

Khoa Đầu: Đây là một chi tiết rất quan trọng. Những kẻ ăn thịt ếch sẽ biến thành ếch, còn cô sẽ trở thành anh hùng bảo vệ cho loài ếch.

Cô: (Rất đau khổ) - Không! Bàn tay cô đã từng vấy máu ếch. Trong một tình huống bất khả kháng, cô đã bị bọn chúng lừa và ăn thịt ếch được băm nhỏ vắt thành từng viên. Ông nội cháu đã từng kể rằng, ngày xưa Chu Văn Vương cũng bị kẻ xấu lừa, ăn thịt con trai mình bị băm nhỏ và vắt thành viên. Sau đó, Chu Văn Vương rời khỏi hoàng cung, vừa cúi người xuống là đã nôn mấy viên thịt băm ấy ra, chúng hóa thành những con thỏ, do vậy người ta mới đọc chệch âm “thổ” thành “thỏ”(兔) (“Thỏ” (兔) nghĩ là “on thỏ”, gâ âm vớ “hổ”(吐) nghĩ là “ôn mừ”(ND).

)! Ngày ấy, cô về đến nhà là đã cảm thấy bụng mình sôi lên òng ọc và bỗng dưng cô thấy buồn nôn. Cô vội vã chạy ra bờ sông, vừa kịp cúi đầu xuống là đã nôn xuống nước mấy viên thịt có màu xanh xanh. Mấy viên thịt ấy ngay lập tức biến thành mấy con ếch...

[Thằng bé mặc áo xanh dẫn đầu đoàn ếch từ trong hang bò ra. Thằng bé hô: Trả nợ! Trả nợ!... Bọn ếch đồng loạt kêu lên ồm ộp đầy vẻ phần nộ.]

[Cô chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi đổ ụp xuống sân khấu, ngất xỉu.]

[Hách Đại Thủ đỡ lấy Cô và bấm vào huyệt Nhân trung của Cô.]

[Tàn Hà xua đuổi thằng bé và bọn ếch.]

[Khoa Đầu tiếp tục nhặt những trang bản thảo của mình.]

Khoa Đầu: (Lôi từ trong ngực ra một xấp thiệp mời màu đỏ) - Thưa cô, thực ra là cháu biết nguyên nhân chính dẫn đến việc cô sợ ếch. Cháu còn biết, những năm gần đây, cô đã dùng mọi cách để cố làm giảm nhẹ tội trạng mà cô tự nhận lấy về mình. Thực ra thì cô không hề có tội, chẳng qua cô bị ám ảnh mà thôi. Thưa cô, dưới sự giúp đỡ của cô, con trai cháu đã ra đời. Do vậy cháu đã tổ chức một bữa tiệc lớn, mời cô (hướng về Hách Đại Thủ và Tần Hà) cũng như nhị vị đại thúc quan tâm đến dự!

(Hạ màn)

Màn 5

[Ban đêm, ánh đèn mờ tỏ trên sân khấu.]

[Một góc miếu Nương Nương. Trần Tị và con chó co quắp dưới chân một chiếc cột đá to. Chó có thể do người hóa trang. Trước mặt cả hai là một chiếc bát sắt, trong đó có mấy tờ tiền giấy và đồng xu, hai chiếc nạng đặt hai bên của Trần Tị.]

[Trần Mi mặc toàn một màu đen, mạng che mặt màu đen xuất hiện trên sân khấu như một bóng ma đến từ cõi u linh.]

[Hai người đàn ông mặc toàn một màu đen, mạng che mặt màu đen cùng lúc xuất hiện sau lưng Trần Mi]

Trần Mi: (Kêu gào đầy tuyệt vọng) - Con trai!... Con trai của mẹ... Con ở đâu? Con trai của mẹ... Con ở đâu?...

[Hai người đàn ông tiến gần đến phía Trần Mi.]

Trần Mi: Các người là ai? Tại sao lại mặc màu đen, tại sao lại phải che mặt? À, tôi hiểu rồi, các người cũng là những kẻ bị hại trong trận hỏa hoạn...

Người đàn ông A: Đúng, chúng tôi cũng là những kẻ bị hại...

Trần Mi: (Đã tỉnh táo hơn) - Không đúng, trận hỏa hoạn ấy chỉ có nữ công nhân bị hại, còn các người rõ ràng là đàn ông...

Người đàn ông B: Chúng tôi bị hại trong một trận hỏa hoạn khác.

Trần Mi: Thế thì các ông đáng thương quá...

Người đàn ông A: Đúng thế, chúng tôi rất đáng thương.

Trần Mi: Các ông đau lắm...

Người đàn ông B: Đúng, chúng tôi đau lắm.

Trần Mi: Các ông đã ghép da chưa?

Người đàn ông A: (Ngơ ngác không hiểu) - Ghép da?

Trần Mi: Chính là người ta cắt da từ dưới mông, dưới đùi, nói chung là những chỗ chưa bị cháy của các ông để dán vào những chỗ bị cháy trên mặt, trên cổ... Các ông chưa ghép à?

Người đàn ông B: Làm rồi! Làm rồi! Bác sĩ đã lấy hết da dưới mông chúng tôi để đắp lên mặt...

Trần Mi: Họ có cấy lông mày lông mi cho các ông không?

Người đàn ông A: Có rồi, có cấy lông mày.

Trần Mi: Bác sĩ dùng tóc hay là lông dưới háng của các ông?

Người đàn ông B: Cái gì? Lông dưới háng cũng biến thành lông mày lông mi được sao?

Trần Mi: Nếu đầu tóc bị cháy rụi thì chỉ còn cách ấy mà thôi. Lông dưới háng dù sao cũng vẫn tốt hơn là không có lông mày lông mi. Nếu lông chỗ ấy cũng bị cháy nốt thì mặt mũi các ông sẽ trơn tuột, trông chẳng khác mặt ếch là mấy đâu.

Người đàn ông A: Đúng, đúng, đúng! Trên người chúng tôi không còn chỗ nào có lông cả, mặt chúng tôi trơn tuột trông chẳng khác mặt ếch.

Trần Mi: Các ông có nhìn vào gương bao giờ không?

Người đàn ông B: Chúng tôi không hề nhìn vào gương.

Trần Mi: Những người bị cháy như chúng ta sợ nhất là phải nhìn vào gương, vật mà chúng ta hận nhất là các loại gương soi mặt!

Người đàn ông A: Đúng thế! Trông thấy chiếc gương nào là chúng tôi đập ngay.

Trần Mi: Không ăn thua gì đâu. Có đập vỡ gương nhưng các ông không thể đập hết những cửa kính, tường kính của nhà hàng, của cửa hiệu; không thể đập vỡ được mặt đá sáng loáng của loại đá Đại Lý; không thể đập vỡ được mặt nước trong xanh chiếu rõ mặt người, cũng không đập vỡ được các đôi mắt của người khác khi nhìn chúng ta. Bọn họ vừa trông thấy chúng ta là đã kêu thét lên, bỏ chạy, thậm chí là trẻ con còn khóc nức nở. Họ chửi chúng ta là quỷ, là yêu ma. Đôi mắt của họ đều là những chiếc gương của chúng ta, do vậy, chúng ta không thể đập vỡ được hết những chiếc gương trên đời này, cách tốt nhất là chúng ta tự che mặt mình lại mà thôi.

Người đàn ông B: Đúng đúng đúng! Do vậy mà chúng tôi cũng đã tự che mặt mình lại.

Trần Mi: Các ông đã từng nghĩ đến chuyện tự sát chưa?

Người đàn ông A: Chúng tôi...

Trần Mi: Theo tôi được biết thì trong số những chị em bị tai nạn hỏa hoạn đã có năm người tự sát. Sau khi nhìn vào gương, họ đã chọn con đường tự sát...

Người đàn ông B: Tất cả đều do những chiếc gương hại chết họ!

Người đàn ông A: Do vậy, hễ thấy gương là chúng tôi đập...

Trần Mi: Ban đầu tôi cũng đã nghĩ đến chuyện tự sát, nhưng sau đó thì tôi không nghĩ đến chuyện đó nữa...

Người đàn ông B: Dù sao sống vẫn hơn chết!

Trần Mi: Sau khi có thai, nhận ra nhịp tim của một sinh mệnh trong bụng mình, tôi không nghĩ đến chuyện chết nữa. Tôi nhận ra rằng, tôi là một con sâu vô cùng xấu xí nhưng có một hình hài tuyệt mỹ đang lớn lên trong bụng mình nên không muốn chết nữa, có điều, tôi đã từng nghĩ rằng, sau khi nó chui ra khỏi bụng mình, tôi chỉ còn là một cái xác không hồn.

Người đàn ông A: Cô nói rất có lý.

Trần Mi: Nhưng sau khi tôi sinh con xong, tôi không hề biến thành một cái xác không hồn như tôi đã từng nghĩ. Tôi cảm thấy mình đang sống, không những không hề khô cứng mà ngược lại, rất sống động, rất yêu đời. Những chút da mặt được ghép vội của tôi như tươi tắn hơn, có hồn hơn, vú tôi căng đầy sữa... Đứa con như đã mang lại cho tôi một cuộc sống mới... Nhưng, bọn chúng lại đem con của tôi đi mất rồi...

Người đàn ông B: Cô đi với chúng tôi. Chúng tôi biết con cô ở nơi nào.

Trần Mi: Các ông biết con tôi ở đâu sao?

Người đàn ông A: Chúng tôi đến tìm cô chỉ vì mục đích đưa cô đến gặp mặt con cô...

[Hai người đàn ông định dắt Trần Mi đi xuống khỏi sân khấu thì Trần Tị cùng với con chó ròi khỏi chỗ đang nằm. Con chó cắn chặt chân của người đàn ông A giữ lại.]

[Trần Tị cũng cũng khập khiễng lao đến, dùng một chiếc nạng để đỡ thân hình, còn một chiếc đưa lên ngang đường người đàn ông B.]

[Người đàn ông A đã giãy ra khỏi mồm con chó, cùng với người kia lui vào một góc sân khấu, rút ra một hung khí trông như một con dao. Trần Tị và con chó đứng bên nhau, Trần Mi đứng trước sân khấu. Vị trí của họ lúc này là một hình tam giác.]

Trần Tị: (Gào lớn) - Thả con gái tao ra!

Người đàn ông A: Lão già chó chết, đồ quý rượu, đồ vô lại, đồ ăn mày! Dám đến đây mạo nhận con gái à?

Người đàn ông B: Lão nói cô ấy là con gái, vậy lão gọi một tiếng, cô ấy có trả lời không?

Trần Tị: Mi! Con... Con đáng thương của bố...

Trần Mi: (Lạnh lùng) - Ông nhận nhầm người rồi chẳng? Nhất định là ông đã nhầm!

Trần Tị: (Rất đau khổ) - Trần Mi con, bố biết con hận bố. Bố xin lỗi con, xin lỗi chị con, xin lỗi mẹ con. Bố đã hại mọi người. Bố là kẻ có tội, bố là một kẻ bỏ đi, bố là một thằng sống dở chết dở...

Người đàn ông A: Đây là những lời thú tội? Gần đây có nhà thờ nào không nhỉ?

Người đàn ông B: Men theo bờ sông đi về phía đông khoảng mười cây số có một nhà thờ Thiên chúa giáo mới được trùng tu.

Trần Tị: Mi à, bố biết là con đã bị chúng nó lừa, người lừa con chính là bạn cũ của bố. Bố sẽ giúp con tìm lại sự công bằng.

Người đàn ông A: Lão già thôi! Tránh sang một bên mà nhìn!

Người đàn ông B: Cô gái, đi theo chúng tôi. Chúng tôi bảo đảm là cô sẽ thấy được con của cô.

[Trần Mi định bước theo hai người đàn ông thì bị Trần Tị và con chó chặn lại]

Trần Mi: (Tức giận) - Ông là ai? Dựa vào cái gì mà ông ngăn cản tôi? Ông có biết là tôi cần phải đi tìm con không? Từ khi được sinh ra đến giờ, nó chưa được bú một giọt sữa nào, nếu để lâu hơn tí nữa, e là nó chết đói mất, ông có biết không?

Trần Tị: Trần Mi, con hận bố, bố hiểu. Con không hận bố, bố cũng bằng lòng. Nhưng con không thể đi với chúng. Chúng đã bán con của con rồi. Bây giờ con đi theo chúng, chúng có thể đìm con xuống sông mà chết và sau đó thì bày ra một hiện trường là con đã tự sát. Chuyện này chúng đã từng làm không dưới một lần đâu...

Người đàn ông A: Lão già thôi! Tôi thấy lão đã chán sống rồi nên mới ngậm máu phun người như vậy!

Người đàn ông B: Ông nói bừa bãi cái gì thế? Xã hội mới của chúng ta mà vẫn còn có những tên sát nhân như thế sao? Lại còn có hiện tượng thủ tiêu người vô nhân đạo như thế sao?

Người đàn ông A: Nhất định là lão đã xem phim hình sự quá nhiều.

Người đàn ông B: Cho nên trong đầu lão chỉ toàn sinh ảo giác.

Người đàn ông A: Đem chủ nghĩa xã hội biến thành chủ nghĩa tư bản.

Người đàn ông B: Biến người tốt thành người xấu.

Người đàn ông A: Vu oan giá họa cho người tốt!

Trần Tị: Xuất thân của hai đứa chúng mày vốn là tạp chủng giữa lừa với ngựa, chó với mèo, là loại dân hạng bét trong xã hội này...

Người đàn ông B: Lão chửi chúng tôi là loại dân hạng bét, loại cặn bã của xã hội? Còn lão thì sao? Lão chẳng qua cũng chỉ là một con lợn chúi mũi kiếm ăn trong đồng rác mà thôi. Lão có biết chúng tôi là ai không?

Người đàn ông A: Theo tôi thì nên quăng lão này xuống sông để lão tắm một phen cho mồm lão sạch thêm một tí.

Người đàn ông B: Sáng sớm mai, những người đến miếu Nương Nương để đốt hương buổi sáng sẽ phát hiện ra rằng, lão ăn mày ở trước miếu đã mất tích, ngay cả con chó thọt của lão cũng đã không còn nữa.

Người đàn ông A: Chẳng có ai quan tâm đến chuyện này đâu.

[Hai gã đàn ông áo đen đánh nhau với Trần Tị và con chó. Con chó bị đâm chết, Trần Tị bị đánh ngã xuống sân khấu. Khi hai gã định kết liễu Trần Tị thì Trần Mi vát mạng che mặt, để lộ một khuôn mặt vô cùng đáng sợ và kêu lên the thé như quỷ rống mèo gào khiến cho hai gã đàn ông kinh sợ, vát Trần Tị xuống đất và bỏ chạy]

(Hạ màn)

Màn 6

[Một chiếc bàn tròn rất to được đặt trong sân của một gia đình nông dân, trên bàn đã có đặt ly tách. Trên phong hậu của sân khấu có treo mấy chữ “Đại tiệc đầy tháng Kim Oa”.]

[Khoa Đầu mặc bộ áo cổ trang theo lối thời Đường, trên đó có thêu hai chữ “phúc” và “thọ” to tướng đứng ở một góc sân khấu nghênh đón những người đến dự tiệc.]

[Bạn học của Khoa Đầu là Lý Thủ, Viên Tai cùng với em họ Khoa Đầu và nhiều người khác tiếp nhau xuất hiện, nói những lời chúc tụng đầy khách sáo.]

[Cô mặc một chiếc áo dài màu đỏ được Hách Đại Thủ và Tần Hà bảo vệ hai bên, long trọng tiến vào.]

Khoa Đầu: (Rất cung kính) - Cô, cô đã đến!

Cô: Nhà họ Vạn có thêm quý tử, lẽ nào ta lại không đến?

Khoa Đầu: Kim Oa lạc bước vào trong nhà họ Vạn, cô là đệ nhất công thân!

Cô: Không dám không dám! (Nhìn mọi người chung quanh, cười) - Không có ai ngoại lệ cả! (Mọi người ngơ ngác không hiểu Cô đang nói gì, Cô chỉ vào Hách Đại Thủ và Tần Hà) - Trừ hai người này ra, còn lại tất cả các người đều được ta lôi ra từ trong bụng mẹ của các người. Da bụng của mẹ các người có mấy vết nứt, ta nắm chắc trong lòng bàn tay! (Mọi người cười rộ lên) - Sao không mời khách ngồi vào bàn?

Khoa Đầu: Cô chưa đến, cháu không dám thất kính.

Cô: Bố cháu đâu? Bảo ông ấy làm chủ nhân của bữa tiệc này.

Khoa Đầu: Mấy hôm nay bố cháu bị cảm cúm, đã đến nhà chị gái cháu để được yên ổn một thời gian. Bố nói hãy mời cô làm chủ bữa tiệc.

Cô: Thế thì ta không khách sáo nữa vậy.

Mọi người đồng thanh: Rất đúng! Rất đúng!

Cô: Khoa Đầu à, cháu và “Tiểu sư tử” tuổi quá năm mươi mà lại đẻ được một đứa con khỏe mạnh như vậy. Tuy ta có hơn năm mươi năm làm nghề đỡ đẻ, nhưng trường hợp này là ta trông thấy chỉ có một mà thôi. Do vậy, đây là điều đại hỷ trong nhà chúng ta!

[Mọi người đua nhau phụ họa, có người nói “đại hỷ”, có người nói “kỳ tích”]

Khoa Đầu: Nhờ vào linh đan thần dược của cô cả thôi.

Cô: (Cảm khái) - Khi còn trẻ, ta là một người theo chủ nghĩa duy vật một cách triệt để. Nhưng đến cuối đời, ta lại càng ngày càng duy tâm mất rồi.

Lý Thủ: Về mặt triết học mà nói, chủ nghĩa duy tâm vẫn có một vị trí khá vững chắc.

Cô: Khá lắm! Có học thức hoàn toàn không giống với những kẻ thất học.

Viên Tai: Chúng cháu đều là những kẻ thô tục, không biết gì đến duy vật hay duy tâm cả.

Cô: Trên thế gian này không nhất định đã có quỷ thần, nhưng báo ứng nhất định là có thật. Khoa Đầu và “Tiểu sư tử” gần sáu mươi vẫn có quý tử, điều này chứng minh là các thế hệ trước của nhà họ Vạn đã dày công tu nhân tích đức.

Em họ: Thuốc của cô cũng đã phát huy tác dụng.

Cô: Trong lòng có thành thì thuốc sẽ linh! (Nói với Khoa Đầu) - Mẹ cháu sống cả đời bần hàn nên keo kiệt bủn xỉn. Đến đời cháu thì đã khác, có tiền rồi thì cũng nên thay đổi nếp nhà một tí, lại gặp phải chuyện đại hỷ thế này cũng nên sống cho phóng khoáng lên!

Khoa Đầu: Cô yên tâm. Tuy không có móng lừa tay gấu nhưng gà vịt cá lợn đều đủ cả.

Cô: (Nhìn thức ăn trên bàn) - Bảy cái đĩa, tám cái bát, sao lạ thế? Rượu đâu?

Khoa Đầu: (Cúi xuống gầm bàn lấy lên hai chai rượu) - Mao Đài!

Cô: Thật hay giả đây?

Khoa Đầu: Hai chai rượu này cháu lấy từ giám đốc nhà khách huyện Lưu Quý Phương. Cô ấy nói là thật một trăm phần trăm.

Lý Thủ: Lưu Quý Phương là bạn học của chúng cháu.

Viên Tai: Bạn cũ lừa nhau cũng không ít.

Cô: Nó là con gái thứ hai của Lưu Bảo Phúc ở Lưu gia trang, ta cũng đỡ đẻ cho nó.

Khoa Đầu: Cháu đã nói cho cô ấy biết về bữa tiệc trọng đại này và cô ấy đã rất trân trọng lấy hai chai rượu này từ tủ rượu nhà cô ấy ra.

Cô: Được rồi, chắc là nó chẳng dám đưa rượu giả cho ta uống đâu.

[Khoa Đầu mở chai rượu, rót một cốc mời Cô ném thư.]

Cô: Rượu ngon, đúng là Mao Đài một trăm phần trăm! Mọi người uống đi!

[Khoa Đầu rót rượu cho mọi người.]

Cô: Đã là chủ tiệc, mọi người hãy nghe lệnh tôi - Ly thứ nhất, chúng ta cảm ơn Đảng Cộng sản đã lãnh đạo đất nước đưa chúng ta thoát khỏi cảnh bần hàn, chưa giàu lắm nhưng tư tưởng chúng ta được cởi mở, sống thoải mái. Không có điều này, đương nhiên chúng ta không có được niềm vui trong ngày hôm nay. Mọi người thử nói xem, ta nói có đúng không?

[Mọi người đồng thanh lên tiếng phụ họa: Đúng, đúng...]

Cô: Thế thì cạn một ly!

[Mọi người cạn ly.]

Cô: Ly thứ hai, chúng ta cảm tạ tổ tiên nhà họ Vạn ở trên trời linh thiêng, nhờ họ đời đời kiếp kiếp tích đức tu nhân mà con cháu đời sau mới hưởng phúc!

[Mọi người cạn ly.]

Cô: Ly thứ ba mới đi vào vấn đề chính. Chúc Khoa Đầu và “Tiểu sư tử” sống đến đầu bạc răng long, đại cát đại lợi!

[Mọi người cụng ly lanh canh, cất tiếng hoan hô.]

[Lưu Quý Phương đưa hai nhân viên phục vụ mang hai thùng giấy to đi vào, theo sau họ là nữ phóng viên của đài truyền hình và người quay phim.]

Lưu Quý Phương: Chúc mừng! Chúc mừng!

Khoa Đầu: Cô Lưu, sao cô cũng đến đây?

Lưu Quý Phương: Đến để uống ly rượu mừng! Không hoan nghênh à? (Đi một vòng chung

quanh bàn bắt tay từng người, cuối cùng là bắt tay Cô) - Cô à, hình như cô đã cải lão hoàn đồng thì phải.

Cô: Hóa ra ta là tiểu yêu tinh à?

Khoa Đầu: Sợ mời mà không được đây thôi! Đã đến là tốt rồi, còn mang theo nhiều thứ làm gì, tốn kém cho cô quá!

Lưu Quý Phương: Tôi là người nấu ăn mà, tốn kém gì đâu? (Chỉ hai thùng giấy) - Đây là món cá Hoàng hoa, món thịt đông, bánh bao và vài thứ khác do tôi tự tay làm để mọi người nhấm và bình xét về tay nghề của tôi. Cô à, cháu còn mang theo một chai Mao Đài năm mươi năm, chỉ để mời cô thôi.

Cô: Loại rượu Mao Đài năm mươi năm này không giống với các loại thông thường khác. Tết năm ngoái, một cán bộ lớn ở thành phố Bình Nam sai vợ mang đến cho ta một chai, mở ra là hương đã trùm cả nhà.

Khoa Đầu: (Nghỉ ngơi nhìn Lưu Quý Phương, dò hỏi) - Cô bạn, đây là những ai?

Lưu Quý Phương: (Kéo tay nữ phóng viên) - Tiểu Cao, tôi quên chưa giới thiệu cô với mọi người. Đây là người chịu trách nhiệm về chương trình “Xã hội quanh ta” ở đài truyền hình. Tiểu Cao, đây là bác Khoa Đầu, nhà soạn kịch, cuối đời lại có quý tử, đúng là không thể tưởng tượng được. Còn đây là... (kéo cô phóng viên đến bên cạnh Cô) - Đây là nhân vật được xem như là thánh mẫu của vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta - Cô - không phân biệt sang hèn già trẻ đều gọi là “Cô”. Những người đang có mặt ở đây và những thế hệ kế tiếp nữa đều từ tay cô mà đến với nhân gian.

Cô: (Cầm tay cô phóng viên) - Đúng là một đứa con gái xinh đẹp. Nhìn cháu, cô đã hình dung ra dung mạo của bố mẹ cháu. Ngày xưa, chúng ta có quan niệm khi con gái lấy chồng, đầu tiên là xem nhà cửa bên chồng, sau đó mới xem gien di truyền. Bây giờ tôi tán thành việc xem gien là yếu tố cơ bản, sau đó mới xem nhà cửa. Gien tốt thì có tất!

Nữ phóng viên: (Ra hiệu cho đồng nghiệp quay phim đoạn này) - Cô đúng là tiên bộ!

Cô: Không dám nói là tiên bộ, chẳng qua là vì tiếp xúc với nhiều giới làm ăn nên học mót được một vài điều thời thượng thôi.

Khoa Đầu: (Hạ giọng nói với Lưu Quý Phương) - Chuyện này không nên làm ầm ĩ làm gì.

Lưu Quý Phương: (Thì thào) - Tiểu Cao sắp sửa làm dâu nhà tôi. Trong đài truyền hình lúc này, bọn phóng viên cạnh tranh nhau săn tin săn chuyện phát hiện cái mới. Tôi chỉ muốn giúp nó kiếm một đề tài xã hội hấp dẫn...

Nữ phóng viên: Thưa cô, cô có cho rằng thầy Khoa Đầu và phu nhân về cuối đời lại có quý tử, chuyện này có liên quan đến việc gien của họ tốt, đúng không?

Cô: Đương nhiên rồi, giống của cả hai đều là loại

số một!

Nữ phóng viên: Thế thì cháu xin hỏi, theo cô thì giống của thầy Khoa Đầu tốt hơn hay giống của phu nhân tốt hơn?

Cô: Đầu tiên là cháu hãy tìm hiểu để biết thế nào là giống tốt rồi sau đó hãy hỏi ta chuyện này.

Nữ phóng viên: Cô có thể dùng những lời lẽ đơn giản nhất để nói cho chúng cháu biết thế nào là giống tốt hay không?

Cô: Giống là gì? Giống chính là số mệnh, chính là mệnh vận!

Nữ phóng viên: Mệnh vận?

Cô: Cháu có hiểu câu tục ngữ “ruồi không cắn quả trứng không bị rạn vỏ” không?

Nữ phóng viên: Hiểu.

Cô: Người không có giống tốt cũng giống như một quả trứng bị rạn vỏ, một quả trứng bị vỡ bầm sinh. Hiểu chưa?

Lưu Quý Phương: Tiểu Cao, để cô uống ly rượu, nghỉ ngơi một tí. Cháu hãy phỏng vấn bác Khoa Đầu. Đây là bác Viên Tai, kia là chú Lý Thủ. Họ đều là bạn học thời tiểu học với cô, cháu có thể phỏng vấn tùy thích. (Rót rượu mời Cô) - Chúc cô khỏe mạnh trường thọ, vĩnh viễn là thần hộ mệnh của trẻ con vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta!

Nữ phóng viên: Thưa bác Khoa Đầu, cháu biết bác sinh năm một chín năm ba, năm nay đã năm mươi lăm tuổi. Ở độ tuổi này trên quê hương chúng ta đáng ra đã phải bồng cháu, nhưng bác lại vừa mới có một cậu quý tử, mong bác hãy cho khán giả biết một vài lời tâm tình khi có con của mình.

Khoa Đầu: Tháng trước, giáo sư Giả bảy mươi tám tuổi ở Trường Đại học Tế Đông ôm đứa con vừa mới đầy tháng của mình để đến thăm bố ông ấy là lão giáo sư Giả ở bệnh viện, lẽ nào cháu không xem qua tin này trên đài truyền hình?

Nữ phóng viên: Cháu có xem.

Khoa Đầu: Với đàn ông mà nói, năm mươi lăm tuổi vẫn còn được xem là thời kỳ sung sức, căn bản vẫn là ở người đàn bà.

Nữ phóng viên: Cháu có thể đến thăm phu nhân của bác được không?

Khoa Đầu: Bà ấy đang nghỉ ngơi, chờ lát nữa biết đâu bà ấy sẽ có mặt ở đây để uống rượu với mọi người.

Nữ phóng viên: (Chuyển sang Viên Tai) - Thưa tổng giám đốc Viên, ông thấy Khoa Đầu có con, chắc là ông cũng nóng lòng muốn thử?

Viên Tai: Nghe kìa, cái gì là nóng lòng muốn thử? Đúng là tôi có nóng lòng thật, nhưng không hề muốn thử. Giống của tôi vốn chẳng ra gì, để được hai đứa con, đứa sau càng đáng ghét hơn đứa trước, bây giờ sinh thêm đứa nữa thì không biết sẽ phiền phức đến mức nào. Và lại, bà vợ của tôi trông chẳng khác nào một gốc cây đã già, bây giờ để thêm một nhánh non thì chỉ ba ngày là biến thành một gốc cây khô mà thôi.

Lý Thủ: Có thể tìm bồ nhí mà!

Viên Tai: Sư đệ à, cậu cũng quá quái lắm. Sao lại nói những lời như vậy? Chúng ta đều là những chính nhân quân tử, đều là người có phẩm chất đứng đắn, tại sao lại có thể làm được chuyện đáng xấu hổ ấy?

Lý Thủ: Sao lại gọi là chuyện đáng xấu hổ? Đây là chuyện thời thượng, là trào lưu mới, là cái thiện gièn, là cứu tế người cùng khổ, là thúc đẩy sự phát triển của những nhu cầu xã hội mới.

Viên Tai: Đừng nói nữa! Những câu vừa rồi của cậu mà được phát lên truyền hình, cậu không bị công an bắt mới là lạ đấy!

Lý Thủ: Cậu thử hỏi em, cô phóng viên này có dám phát trên truyền hình không?

Nữ phóng viên: (Cười nhẹ, không nói, chuyển sang Cô) - Thưa cô, nghe nói cô đã nghiên cứu được một loại thuốc hồi xuân, có thể khiến phụ nữ đã mãn kinh khôi phục kinh nguyệt?

Cô: Nhiều người còn nói là sau khi uống thuốc của ta thì có thể thay đổi giới tính của thai nhi đang nằm trong bụng mẹ, cháu có tin chuyện này không?

Nữ phóng viên: Cháu tin vào những điều có thật, không tin vào những điều không thể xảy ra.

Cô: Tin thần thánh thì nhất định thần thánh sẽ có, không tin thì tượng thần cũng chỉ là một cục đất sét. Con người, ai cũng có tâm lý ấy.

Khoa Đầu: Tiểu Cao, thôi thì cứ uống rượu đã, uống xong thì phỏng vấn cũng không muộn đâu.

Nữ phóng viên: Các bác các chú cứ uống, coi như không có chúng cháu ở đây vậy.

Lý Thủ: Rõ ràng là cô và anh chàng kia cứ liệng qua liệng lại ở đây, sao lại nói là không có!

Nữ phóng viên: Các vị cứ tạm coi chúng cháu không phải là người... mà là... Thôi thì tùy ý các vị vậy.

Viên Tai: Này bà bạn Quý Phương, nhớ lại ngày ấy, bà đã từng là đối tượng theo đuổi của anh em chúng tôi, tôi xin mời bà một ly!

Lưu Quý Phương: (Cụng ly với Viên Tai) - Chúc sự nghiệp nuôi ếch của ông ngày càng phát triển, chúc sản phẩm từ da ếch của ông nhanh chóng đến với mọi người.

Viên Tai: Bà đừng có đánh trống lảng. Tôi cần phải nói với bà tại sao ngày ấy chúng tôi lại say mê bà đến như vậy.

Lưu Quý Phương: Đừng giả dối nữa, tình vờ tình vịt cả thôi. Ai chẳng biết là có bao nhiêu mỹ nữ đang vây lấy tổng giám đốc Viên trong công ty nuôi ếch?

Nữ phóng viên: (Tranh thủ khoảng lặng hiếm có) - Thưa quý khán giả, chương trình “Xã hội quanh ta” lần này sẽ giới thiệu với chúng ta một chuyện đại hỷ vừa xuất hiện ở vùng Đông Bắc Cao Mật. Nhà soạn kịch nổi tiếng Khoa Đầu sau khi về hưu cùng với phu nhân là “Tiểu sư tử” đã qua quá nửa đời người lại linh khí hòa hợp, tháng trước đã hạ sinh một cậu con trai đẹp như thiên thần...

Cô: Cần phải đem đứa bé ra đây để mọi người trông thấy!

[Khoa Đầu chạy vào bên trong sân khấu.]

Lưu Quý Phương: (Liếc nhìn Viên Tai, thì thầm) - Đừng chen ngang nói bậy nữa, cô không vui đâu.

[Khoa Đầu đưa “Tiểu sư tử” ra sân khấu. Đầu “Tiểu sư tử” được quấn một chiếc khăn, ôm một cái bọc to trong lòng.]

[Người quay phim hướng ống kính về phía Khoa Đầu và “Tiểu sư tử” quay cận cảnh.]

[Mọi người vỗ tay hoan hô và nói những lời chúc mừng.]

Khoa Đầu: Đến bên cô để cô nhìn được rõ hơn.

[“Tiểu sư tử” đưa đứa con đến trước mặt Cô. Cô mở một nếp chăn, nhìn một lát.]

Cô: (Rất cảm khái) - Đúng là đẹp thật! Giống tốt, tướng mạo đoan trang chính trực, nếu sinh ra trong thời phong kiến thì nhất định sẽ giạt trạng nguyên!

Lý Thủ: Đâu chỉ trạng nguyên, biết đâu lại là hoàng đế!

Nữ phóng viên: (Đưa micro đến trước mặt Cô) - Thưa cô, đứa trẻ này cũng do cô đỡ đẻ phải không ạ?

Cô: (Đặt một phong bì màu đỏ vào trong bọc chăn, Khoa Đầu và “Tiểu sư tử” từ chối, Cô phẩy tay) - Đây là nguyên tắc, bà cô của nó có tiền. (Nói với nữ phóng viên) - Vì hai người tín nhiệm ta. Mẹ nó là một sản phụ cao tuổi nên áp lực tâm lý rất nặng nề. Ta đã từng đề nghị nó đến bệnh viện để sinh, nhưng nó cương quyết không đồng ý. Ta phải ra tay giúp nó thôi. Một người đàn bà đã từng đẻ con mới biết làm thế nào để trở thành một người đàn bà, một bà mẹ đúng nghĩa!

[Trong khi Cô trả lời phỏng vấn thì Khoa Đầu và “Tiểu sư tử” bế đứa con đến trước mặt từng người để họ xem. Ai cũng đặt một phong bì màu đỏ vào bọc chăn của đứa trẻ.]

Nữ phóng viên: Thưa cô, có thể đây sẽ là đứa trẻ cuối cùng được cô đỡ đẻ chưa?

Cô: Cháu nói thử xem?

Nữ phóng viên: Nghe nói, không những phụ nữ ở vùng Đông Bắc Cao Mật sùng bái cô, tin tưởng cô mà ngay cả phụ nữ ở Bình Độ, Giáo Châu cũng đến tìm cô?

Cô: Mệnh của ta là phải lao đao vất vả đến hết đời.

Nữ phóng viên: Nghe nói bàn tay cô có một sức mạnh thần kỳ, chỉ cần cô đặt tay lên bụng sản phụ thì sự đau đớn của họ gần như biến mất, những lo lắng sợ hãi của họ vì thế cũng không còn nữa.

Cô: Truyện thần thoại cũng bắt đầu từ những lời đồn đại ấy.

Nữ phóng viên: Thưa cô, cô có thể đưa đôi tay ra, chúng cháu xin phép đặc tả chúng.

Cô: (Cười châm biếm) - Quần chúng nhân dân thường cần có một ý vị thần thoại trong những câu chuyện thực! (Hỏi mọi người) - Các vị có biết đó là câu nói của ai không?

Lý Thủ: Hình như là của một vĩ nhân.

Cô: Là câu nói của ta!

Viên Tai: Cô có khác gì vĩ nhân!

Lưu Quý Phương: Sao lại khác gì vĩ nhân? Cô vốn đã là một vĩ nhân!

Nữ phóng viên: (Rất nghiêm trang) - Từ bàn tay rất bình thường này, hàng nghìn con người ưu tú đã đến với nhân gian...

Cô: Nhưng cũng từ đôi bàn tay rất bình thường này đã từng đưa tiền hàng nghìn đứa trẻ xuống địa ngục! (Uống cạn một ly rượu) - Trên đôi bàn tay ta đã nhiễm hai thứ máu. Một loại máu thơm ngát và một loại máu rất thối tha tanh tưởi.

Lưu Quý Phương: Thưa cô, cô là Nương Nương sống, là bồ tát sống của vùng Đông Bắc Cao Mật chúng ta. Tượng Nương Nương trong miếu Nương Nương tám phần giống cô. Cháu nghĩ, khi đúc bức tượng ấy, người đúc tượng đã nghĩ đến khuôn mặt của cô.

Cô: (Đã ngà ngà say) - Quần chúng nhân dân lúc nào cũng muốn có một câu chuyện mang ý vị thần thoại...

Nữ phóng viên: (Đưa micro đến trước mặt “Tiểu sư tử”) - Thưa phu nhân, xin mời bà phát biểu một vài cảm tưởng...

“Tiểu sư tử”: Cảm tưởng gì?

Nữ phóng viên: Tùy ý phu nhân, chẳng hạn như cảm tưởng khi biết mình đã thụ thai, những cảm giác trong quá trình mang thai, tại sao lại phải nhất định mời cô đỡ đẻ...

“Tiểu sư tử”: Ban đầu, tôi như người đang ngủ mơ khi biết tin mình mang thai. Một người đàn bà hơn năm mươi tuổi, đã đứt kinh nguyệt gần hai năm, tại sao lại có thai được nhỉ? Ngay cả trong quá trình mang thai, tôi cũng chỉ vui một nửa, nửa còn lại là sự lo lắng. Hạnh phúc nhất vẫn là tôi đã có con, cuối cùng thì tôi cũng làm được thiên chức của người mẹ. Tôi đã theo cô làm bác sĩ phụ sản gần hai mươi năm, giúp cô đỡ đẻ cho rất nhiều người nhưng chưa bao giờ tôi có con của mình. Không có con thì không phải là đàn bà đúng nghĩa, không có con thì người vợ không bao giờ dám ngược đầu lên trước mặt chồng. Lúc này, mọi chuyện ấy đã kết thúc.

Nữ phóng viên: Còn một nửa lo lắng của phu nhân là do đâu?

“Tiểu sư tử”: Chủ yếu là tuổi tác của tôi đã cao, lo là sẽ không sinh được một đứa con khỏe mạnh, thứ đến là không thể sinh được phải nhờ dao kéo can thiệp. Đương nhiên, khi cô đặt bàn tay của cô lên bụng tôi, mọi lo lắng của tôi đã kết thúc, những gì diễn ra sau đó đều theo mệnh lệnh của cô để vượt cạn một cách bình thường.

Cô: (Mơ màng) - Dùng máu thơm để rửa sạch máu tanh hôi...

[Trần Tị chống nạng ngất ngưỡng xuất hiện.]

Trần Tị: Cháu ngoại ta đầy tháng mà không mời ông ngoại nó, chẳng ra làm sao cả.

[Mọi người sững sờ, lặng ngắt.]

Khoa Đầu: (Hốt hoảng) - Lão huynh, thật là thiếu sót, thành thật xin lỗi vì đã quên...

Trần Tị: (Cười điên dại) - Mà còn gọi ta là lão huynh ư? (Dùng nạng chỉ đứa con “Tiểu sư tử” đang ôm trong lòng) - Từ thằng bé ấy mà nói, mày phải lạy ta ba lạy mà gọi là “lão Thái Sơn” mới đúng chứ!

Viên Tai: (Bước đến kéo Trần Tị) - Lão Trần à, đi thôi! Tôi đưa ông đến nhà hàng “Bảo Phiên Hoàng” uống với nhau.

Trần Tị: Mày cút đi, đồ ti tiện vô si. Mày định dùng những miếng thịt thối, những con tôm nát ở đó để bịt miệng ta chăng? Đừng tưởng! Hôm nay là ngày cháu ngoại ta đầy tháng, ta không đi đâu cả, chỉ ở đây uống rượu mừng thôi. (Ngồi xuống, nhìn Cô) - Thưa cô, tám lòng cô trong sáng như gương, chuyện trẻ con ở Đông Bắc Cao Mật chúng ta đều do một mình tay cô cai quản, giống nhà nào không nảy mầm, đất nhà nào không lên cỏ, cô đều biết. Cô giúp họ mượn đất, giúp họ gieo hạt; Cô biến giả thành thật, đổi trắng thay đen, che trời vượt biển, thay đào đổi lý, giường đồng kích tây, mượn dao giết người... Ba mươi sáu kế, kế nào cũng được cô thực hiện hết...

Cô: Nhưng cậu chỉ thực hiện được có hai kế để lừa tôi thôi. Đó là kế giường đồng kích tây và ve

sầu thoát xác. Năm ấy, suýt chút nữa thì tôi đã bị cậu lừa. Mùi máu tanh tươi trên tay tôi (Đưa tay đến trước mũi Trần Tị) có một nửa là do cậu buộc tôi phải nhúng đấy.

Lý Thủ: (Rót rượu đưa cho Trần Tị) - Lão Trần, uống rượu đi!

Trần Tị: (Ngửa cổ uống cạn) - Sư đệ, cậu là người công bằng, cậu thử nói lý cho tôi nghe...

Lý Thủ: (Ngắt lời Trần Tị), lại rót tiếp một ly rượu nữa) - Công bằng hay không công bằng chỉ có ông trời mới biết được. Nào, lão huynh, ta thay bằng ly lớn để uống với nhau nhé!

Trần Tị: Cậu định chuốc rượu cho tôi say sao? Cậu định dùng rượu để bịt miệng tôi sao? Cậu nhầm rồi!

Lý Thủ: Đương nhiên là tôi sai, từ lượng của lão huynh như biển. Bữa nay có rượu Mao Đài chính tông, lại được mời việc gì mà không uống? Nào, ly nữa nào! Cạn!

Trần Tị: (Ngửa cổ uống cạn một ly rượu to tràn đầy, ôm ngực thở, nước mắt lăn dài xuống má) - Cô, Khoa Đầu, "Tiểu sư tử", Viên Tai, Kim Tu... Trần Tị tôi bị đẩy đến bước đường cùng này, thăm lắm! Năm vạn nhân khẩu ở mười tám thôn thuộc Đông Bắc Cao Mật này có ai thăm hơn tôi? Mọi người nói đi, có ai thăm hơn không? Không có, nhất định không có ai thăm hơn tôi, đúng không? Nhưng các người lại hợp tác với nhau để khinh dễ một người tàn tật. Các người khinh dễ tôi cũng đúng thôi, bởi tôi chưa bao giờ là một người tốt, các người coi thường tôi cũng chính là do ông trời báo ứng tôi mà thôi! Nhưng các người đừng lừa gạt con gái tôi. Trần Mi là đứa con gái lớn lên trước mắt các người, là đứa con gái xinh đẹp nhất Đông Bắc Cao Mật. Còn con chị Trần Nhĩ của nó nữa... Cả hai đứa vốn phải vào hoàng cung để làm vương phi của hoàng tử, nhưng... Tất cả là do tôi, tôi phải bị báo ứng... Con gái tôi đẻ con cho cậu (chỉ Khoa Đầu có vẻ giận dữ) để kiếm tiền lo viện phí cho tôi, nhưng các người... Các bạn học của tôi, các bác của nó, các chú của nó... Các người... nào là nhà soạn kịch vĩ đại, nào là những ông chủ giàu có... đã đặt điều lừa dối, nói là con Trần Mi đã chết khi vừa mới ra đời... Các người đã cướp của nó bốn mươi nghìn đồng... Trên đầu các người là trời cao! Ông trời ơi, tại sao ông không mở to mắt mà nhìn? Ông phải thấy những kẻ đang tung hoành ngang ngược, đang thực hành bá đạo ở dưới trần gian này chứ! Này đồng chí phóng viên, này đồng chí quay phim, cô hãy ghi âm đi, cậu hãy quay phim đi, ghi hết quay hết những cảnh này, quay tôi, quay ông ta, quay tất cả mọi người để toàn thể nhân dân được mở to mắt mà xem...

Lưu Quý Phương: Lão Trần, mọi người đều cho rằng từ lượng của ông như biển, mới có hai ba ly rượu mà đã nói chuyện trên trời dưới đất rồi.

Trần Tị: Lưu Quý Phương, cô thông minh lắm, cô gấp thời lắm. Đúng vào lúc nhà khách huyện đang có chủ trương thay đổi thì cô chớp lấy cơ hội, thoát cái biến thành bà chủ. Bây giờ, cô đã được liệt vào hàng ngũ những người có tài sản hàng chục triệu đồng. Tôi đã cầu cạnh cô, van xin cô hãy nhận con tôi vào nhà khách, cho nó làm việc chế củi đun bếp cũng được. Nhưng cô nào có mở lòng từ bi khai ân cho chúng. Cô bảo, công ty đang giảm biên chế, cửa từ bi khó mở...

Lưu Quý Phương: Lão huynh, là do tôi không tốt. Chuyện của Trần Mi bây giờ cậu hãy để cho tôi, không phải là thêm một đôi đũa và một cái bát trên bàn ăn hay sao? Tôi nuôi nó, được không?

[Viên Tai và Kim Tu xốc nách Trần Tị định mang đi]

Trần Tị: (Giãy giụa) - Tôi vẫn chưa thấy được cháu ngoại của tôi (Lấy một phong thư màu đỏ trong ngực ra) - Cháu ngoại à, ông ngoại tuy nghèo nhưng không thể thiếu lễ, ông ngoại cũng đã chuẩn bị cho cháu một lễ vật đây...

[Viên Tai và Kim Tu lôi Trần Tị đi. Cùng lúc ấy, Trần Mi mặc áo đen, đeo mạng che mặt màu đen xuất hiện ở một góc sân khấu.]

Trần Mi: (Chun mũi hít hít, ban đầu thì thì thầm nhưng giọng càng lúc càng to dần) - Con trai, bảo bối của mẹ! Mẹ đã ngửi thấy mùi của con, thơm lắm, ngọt lắm! (Giống người mù mò mẫm bên cạnh “Tiểu sư tử”. Đúng lúc ấy, đứa trẻ trong lòng “Tiểu sư tử” khóc thét lên) - Con trai, con trai... Từ lúc sinh ra đến giờ, con chưa bú được giọt sữa nào, chắc là con trai của mẹ đói lắm...

[Đột nhiên Trần Mi vươn tay chộp lấy đứa bé trong lòng “Tiểu sư tử” và bỏ chạy. Mọi người sững sờ, không kịp phản ứng gì.]

“Tiểu sư tử”: (Kêu lên tuyệt vọng) - Con trai tôi!

[“Tiểu sư tử” dẫn đầu, tất cả mọi người đều chạy xuống khỏi sân khấu đuổi theo Trần Mi, cảnh tượng vô cùng hỗn loạn.]

(Hạ màn)

Màn 7

[Những cảnh hậu trên tám màn phía sau sân khấu thay đổi liên tục, lúc là một con phố sầm uất, lúc giống như một khu chợ mọi người đang chen chúc nhau, lúc thì như một công viên... Có người đang luyện Thái cực quyền, có người đang bán chim, có người đang kéo đàn nhị... Cảnh tượng thay đổi tượng trưng cho việc Trần Mi ôm đứa con chạy qua rất nhiều nơi khác nhau.]

[Trần Mi đang ôm con chạy, vừa chạy vừa nói những câu ngắt quãng, mông lung, đại loại là những lời mẹ nựng con.]

Trần Mi: Con trai mẹ, bảo bối của mẹ... Cuối cùng thì mẹ cũng đã tìm thấy con... Mẹ không bao giờ bỏ con nữa...

[“Tiểu sư tử”, Khoa Đầu và những người khác đuổi theo từ phía sau.]

“Tiểu sư tử”: Kim Oa... Con trai mẹ...

[Trên sân khấu, có lúc thì chỉ có Trần Mi đang chạy, vừa chạy vừa ngoáy đầu nhìn lại phía sau, có lúc thì hướng sang hai bên đường kêu gào: Cứu tôi với! Cứu tôi với! Cứu con trai tôi...!]

[Có lúc thì những người đuổi theo và Trần Mi đồng thời xuất hiện trên sân khấu. Trần Mi hướng về những người hai bên đường cầu cứu: Cứu mẹ con tôi! “Tiểu sư tử” và những người khác lại hướng về những người hai bên đường gào to: Chặn cô ta lại! Chặn con nữ tặc cướp trẻ con lại! Chặn mục điền ấy lại!]

[Trần Mi ngã, bò dậy. Lại ngã, lại bò dậy.]

[Tiếng nhạc chát chúa, gấp gáp và rất đanh hòa lẫn với tiếng trẻ con khóc, tiếng người lớn cầu cứu, kêu gào từ đầu màn đến cuối màn.]

(Hạ màn)

Màn 8

[Kịch trường của vở kịch truyền hình “Cao Mộng Cửu”.]

[Sân khấu được bố trí thành huyện đường của thời kỳ Dân quốc, tuy đã có một số thay đổi nhưng căn bản vẫn là cách trang trí của thời phong kiến. Chính giữa là một tấm bảng có bốn chữ đại tự “Chính đại quang minh” được treo trên cao; lệch về phía bên phải sân khấu có hai câu đối, một câu là “Nhất trận phong, nhất trận vũ, nhất trận thanh thiên”. Câu còn lại là “Bán thị văn, bán

thị vũ, bán thị dã man”() Tạm dịch: “Một trận gió, một trận mưa, một bầu trời xanh”; “Nửa là văn, nửa là võ, nửa là dã man”.

). Trên bàn ở giữa sân khấu có đặt một đôi hài to tướng.]

[Cao Mộng Cửu mặc áo kiểu Tôn Trung Sơn màu đen, quần âu, đầu đội mũ cao, túi áo ngực thấp thoáng sợi dây xuyên vàng đeo đồng hồ quả quýt. Mấy nha lại đứng hai bên sân khấu, tay cầm gậy nhưng trang phục lại theo kiểu Tôn Trung Sơn, trông rất buồn cười.]

[Đạo diễn, người quay phim, người ghi âm đang tắt bật.]

Đạo diễn: Chuẩn bị... Bắt đầu!

Cao Mộng Cửu: (Cầm đôi hài, đập bàn thật mạnh] - Ôi chào là phiên... (Nói lồi) - Cao tri huyện đang trên công đường thẩm án... Có hai gã Trương Vương tranh chấp đất đai... Trương có lý, Vương có lý, cả hai có lý...Nhưng cuối cùng ai có lý hơn ai hãy trông đợi bản quan...

Bản huyện, danh xưng Cao Mộng Cửu, nguyên là người huyện Vệ Bảo Thiên Tân... Đã từng theo nguyên soái Phùng Ngọc Tường nam chinh bắc chiến, lập được đại công, được nguyên soái phong Doanh trưởng cảnh vệ. Ngày kia, bọn bộ hạ đeo kính đen dặt kỹ nữ đi trong thành phố, chẳng may bị Phùng Nguyên soái bắt gặp tại trận. Phùng Nguyên soái trách Cao mỗ trị quân không nghiêm. Cao mỗ khó lòng chịu được nỗi xấu hổ này, nghĩ lại thấy mình phụ ơn dưỡng dục của Phùng Nguyên soái nên từ chức về làng. Dân quốc năm thứ mười chín, Hàn Phục Cử làm quan trưởng Sơn Đông, ba lần đến lều tranh() Nguyên văn “Tam cố thảo lư”, dùng điển trong “Tam Quốc diễn nghĩa”, Lưu Bị ba lần đến lều tranh để mời Gia Cát Lượng ra làm quân sư (ND).

) mời ra giúp nước. Cao mỗ không thể chối từ trước sự trọng vọng của Hàn huynh, bèn ra với đời, ban đầu làm mưu thần trong dinh phủ, sau đó về làm huyện trưởng Bình Nguyên, Khúc Phụ. Xuân này lại được phái đến Cao Mật làm huyện trưởng. Đất này dân tình điêu toa, cường đạo hung tàn, cờ bạc thịnh hành, hút xách bê tha, xã hội trị an vô cùng phức tạp. Sau khi nhận nhiệm sở, Cao mỗ vung đao quai búa, tiến hành cải tạo, tận diệt thổ phi, đề xướng hiếu đạo, một lòng chí công vô tư giải quyết kiện tụng... (Hạ giọng) - Đương nhiên cũng có nhiều chuyện không vui, nhưng người chức đâu phải thánh thần, sao không mắc phải sai lầm? Mà thánh hiền cũng sai lầm đầy ra đầy thôi? Những thân hào nhân sĩ ở đây đã tặng bản quan câu đối “Một trận gió, một trận mưa, một bầu trời xanh”; “Nửa là văn, nửa là võ, nửa là dã man”. Quá hay! Hay! Bọn họ còn tặng bản quan một biệt danh: Cao Nhị Hài! Nguyên do là vì bản quan thích dùng gót hài đánh vào mặt những tên điêu dân, những à dâm phụ! (Xướng) - Thời loạn làm quan dùng trọng điển...Lúc cần dã man cứ dã man...Mưu chước đẹp tan loài thổ phi... Gót hài đập mặt lộ trời xanh... Ta nói này, bay đâu?...

Nha lại: (Đồng thanh) - Có...

Cao Mộng Cửu: Chuẩn bị xong cả chưa?

Nha lại: Xong cả rồi!

Cao Mộng Cửu: Truyền nguyên cáo bị cáo lên huyện đường!

Nha lại: Truyền nguyên cáo bị cáo lên huyện đường!

[Trần Mi ôm con ngã sấp ngã ngựa xuất hiện.]

Trần Mi: Bao Thanh Thiên đại lão gia! Ngài hãy ra tay chuyện này cho dân nữ...

[“Tiểu sư tử”, Khoa Đầu và mọi người xuất hiện.]

[Hai nhân vật trong vở kịch là Trương và Vương cũng lẫn lộn trong đám người này, tất cả tạo nên một sự hỗn loạn tạp nham.]

Đạo diễn: (Chán nản) - Dừng, dừng ngay! Chuyện gì thế này? Loạn xì bát nháo! Kịch vụ đâu? Kịch vụ!

Trần Mi: (Quỳ sụp trước huyện đường) - Bao đại nhân, Bao Thanh Thiên đại lão gia, Ngài hãy giải quyết việc này cho dân nữ!

Cao Mộng Cửu: Bản huyện không phải họ Bao, họ Cao!

Trần Mi: (Nói trong tiếng khóc của đứa con) - Bao đại nhân, dân nữ đang chịu một nỗi oan nghìn năm có một, ngài hãy đem lại sự công bằng cho dân nữ!

[Viên Tai và Kim Tu lôi tay đạo diễn thì thầm điều gì đó, chỉ thấy đạo diễn gật đầu liên tục. Chỉ có thể nghe thấy một câu của Viên Tai: Công ty của tôi tài trợ cho anh một trăm ngàn!]

[Đạo diễn bước đến bên Cao Mộng Cửu, ghé vào tai lão thì thầm.]

[Đạo diễn quay về phía nhà quay phim ra hiệu tiếp tục quay.]

[Viên Tai đi đến bên Khoa Đầu và “Tiểu sư tử” thì thầm mấy câu.]

Cao Mộng Cửu: (Cầm đôi hài lên, đập chạn chát xuống bàn) - Dân nữ trước huyện đường nghe đây! Hôm nay bản quan ngoại lệ khai ân thẩm xét vụ án này. Tên là gì, gốc gác ở đâu, muốn kêu oan chuyện gì, muốn tố cáo ai, thành thật khai báo, nếu có nửa điều gian trá, chắc là ngươi đã biết quy định của bản quan?

Trần Mi: Dân nữ không biết.

Cao Mộng Cửu: (Cầm hài lên đập chạn chát xuống bàn) - Nếu có nửa điều gian trá, bản quan sẽ dùng đôi hài này đập vào mặt ngươi!

Trần Mi: Dân nữ biết rồi!

Cao Mộng Cửu: Biết rồi thì nói đi!

Trần Mi: Bẩm đại nhân, dân nữ Trần Mi, người Đông Bắc Cao Mật. Từ nhỏ, dân nữ đã mất mẫu thân, nhờ phụ thân mà lớn lên thành người, sau đó thì theo chị đến làm công nhân trong xưởng đồ chơi. Sau một trận hỏa hoạn, chị dân nữ chết trong đám cháy, còn dân nữ thì bị hủy hoại dung nhan...

Cao Mộng Cửu: Trần Mi nghe đây! Hãy cởi mạng che để bản quan nhìn thấy mặt của ngươi!

Trần Mi: Bao đại nhân, không thể...

Cao Mộng Cửu: Tại sao lại không thể?

Trần Mi: Đeo mạng che mặt, dân nữ là người. Bỏ mạng che mặt, dân nữ là quỷ.

Cao Mộng Cửu: Dân nữ Trần Mi, bản quan thẩm án phải đúng trình tự quy định, ngươi che mặt thì bản quan biết ngươi là ai?

Trần Mi: Bao đại nhân, ngài hãy bảo tất cả mọi người nhắm mắt lại.

Cao Mộng Cửu: Tất cả nhắm mắt lại!

Trần Mi: Đại nhân, ngài hãy nhìn xem... Đại nhân, mệnh của dân nữ khổ lắm...

[Trần Mi đặt đứa con xuống, đưa tay bỏ mạng che mặt nhưng sau đó lại đưa hai tay bịt lấy mắt.]

[Cao Mộng Cửu phẩy tay ra hiệu, “Tiểu sư tử” nhẹ nhàng bước đến, bồng đứa bé lên.]

“Tiểu sư tử”: (Khóc òa) - Con trai, bảo bối của mẹ, Kim Oa của mẹ, mau để mẹ xem... Khoa Đầu, ông xem, Kim Oa làm sao thế này... Cái con mụ điên khùng này sao mà độc ác, bóp chết con tôi mất rồi...

Trần Mi: (Vừa gào thét điên loạn, vừa bỏ nhào về phía “Tiểu sư tử”) - Con tôi...! Đại nhân, bà ta cướp con của tôi...

[Nha lại chớp Trần Mi giữ chặt.]

[Cô chậm chậm bước lên sân khấu.]

Khoa Đầu: Cô đến rồi!

“Tiểu sư tử”: Cô... Cô xem Kim Oa bị làm sao?

[Cô thò tay vào trong bọc sờ sẫm một hồi, đứa bé khóc oa oa. Khoa Đầu đưa một bình sữa cho “Tiểu sư tử”. “Tiểu sư tử” dứt núm vú vào miệng đứa bé, tiếng khóc ngừng bật.]

Trần Mi: Đại nhân, đừng để bà ta cho con dân nữ bú sữa bò. Đại nhân, tôi có sữa..., vú tôi đầy sữa, nếu không tin, tôi sẽ... vạch ra để đại nhân xem...

[Trần Tị, Lý Thủ xuất hiện.]

Trần Tị: (Gõ nạng lộc cộc xuống sàn) - Lương tâm của trời đất! Lương tâm của trời đất đâu rồi!

Cao Mộng Cửu: (Có vẻ bi thương) - Dân nữ Trần Mi nghe đây! Người hãy buông mạng che mặt xuống!

Trần Mi: (Bàng hoàng thẫn thờ buông mạng che mặt xuống) - Bao đại nhân, dân nữ đã làm cho ngài phải sợ... Xin lỗi đại nhân...

Cao Mộng Cửu: Trần Mi, oan khuất của người đã đến tay bản quan, bản quan nhất định phải điều tra đủ ngọn ngành.

Trần Mi: Đa tạ đại nhân.

[Khoa Đầu, Viên Tai dìu “Tiểu sư tử” định bỏ đi.]

Cao Mộng Cửu: (Đập hai xuống bàn) - Không được bỏ đi! Bản quan vẫn chưa phán quyết vụ án này! Người đâu, giữ họ lại!

[Đạo diễn đưa tay ra hiệu, đưa mắt ngăm bảo nhưng Cao Mộng Cửu cố tình không thấy.]

Cao Mộng Cửu: Dân nữ Trần Mi, người mở miệng ra là nói đứa bé là con người, thế ta hỏi người, bố đứa bé là ai?

Trần Mi: Ông ấy là đại quan, đại hào phú, là ông chủ.

Cao Mộng Cửu: Cho dù ông ta làm quan to đến mấy, có giàu đến mấy, có cao quý đến mấy đi nữa thì cũng có một cái tên chứ!

Trần Mi: Dân nữ không biết tên ông ấy.

Cao Mộng Cửu: Người đã kết hôn với ông ta?

Trần Mi: Dân nữ chưa kết hôn.

Cao Mộng Cửu: Ôi dào, chưa kết hôn mà có con. Thế người và ông ta... làm chuyện ấy từ bao giờ?

Trần Mi: Thừa đại nhân, dân nữ không hiểu.

Cao Mộng Cửu: Người ngủ với ông ta vào lúc nào? Ngủ mà không hiểu à? Thế thì nói thế nào nhỉ? À, làm tình. Người làm tình với ông ta lúc nào?

Trần Mi: Bẩm đại nhân, dân nữ chưa làm tình bao giờ cả, dân nữ vẫn còn trinh.

Cao Mộng Cửu: Người càng nói càng hồ đồ! Không ngủ với đàn ông thì làm sao lại có thai, làm sao lại có con? Có lẽ nào người không hiểu cả những chuyện rất thông thường ấy?

Trần Mi: Bẩm đại nhân, dân nữ nói toàn sự thật. (Chỉ “Tiểu sư tử” và mọi người) - Bọn họ đã đưa cho dân nữ một ống thủy tinh...

Cao Mộng Cửu: Là que thử thai phải không?

Trần Mi: Không phải que thử thai.

Cao Mộng Cửu: Ta hiểu rồi, là thụ tinh nhân tạo kiểu như người ta thụ tinh cho bò, lợn... đúng không?

Trần Mi: Bẩm đại nhân... (Quỳ xuống) - Mong ngài khai ân phán quyết. Trước khi sinh đứa con này ra, dân nữ đã nghĩ là sau khi lấy được tiền mang thai hộ để trả đủ tiền viện phí cho bố, dân nữ sẽ nhảy sông mà chết cho hết nợ. Nhưng kể từ khi có nó, dân nữ đã nhận ra sự tồn tại của nó trong bụng mình, dân nữ không muốn chết nữa. Ngoài dân nữ ra còn có mấy chị em nữa cũng làm công việc mang thai này. Họ không yêu đứa con trong bụng mình, nhưng dân nữ thì yêu. Mặt dân nữ không còn nữa, thân thể cũng đầy thương tích, mỗi lần trái gió trở trời là toàn thân đau nhức, thời tiết mà nóng lên thì máu trong cơ thể của dân nữ lại rỉ ra. Bao đại nhân, dân nữ mang thai mười tháng, không dễ dàng chút nào. Thừa đại nhân, dân nữ đã cắn răng chịu đựng bao nhiêu là đau đớn giày vò để sinh đứa con ra. Nhưng bọn chúng đã lừa dân nữ, nói rằng con dân nữ sau khi sinh ra đã chết... Nhưng dân nữ biết con mình không chết... Dân nữ đã đi lang thang tìm nó cả tháng trời, cuối cùng cũng đã tìm ra... Dân nữ không dễ thay nữa, có đưa cho dân nữ trăm vạn, dân nữ cũng chỉ cần đứa con... Đại nhân hãy khai ân trả con lại cho dân nữ...

Cao Mộng Cửu: (Nhìn Khoa Đầu và “Tiểu sư tử”) - Nhị vị có phải là vợ chồng hợp pháp không?

Khoa Đầu: Chúng tôi cưới nhau đã ba mươi năm.

Cao Mộng Cửu: Sống với nhau ba mươi năm mà không có con sao?

“Tiểu sư tử”: (Có vẻ điên tiết) - Không phải là vừa sinh con xong à?

Cao Mộng Cửu: Nhìn mặt bà thì biết, e rằng đã trên năm mươi rồi phải không?

“Tiểu sư tử”: Tôi biết ông sẽ hỏi câu này. (Chỉ về phía Cô) - Đây là bác sĩ sản khoa giỏi nhất Đông Bắc Cao Mật, đã từng đỡ đẻ cho gần mười nghìn đứa trẻ, đã điều trị cho vô số những con bệnh là sản phụ, không chừng chính ông cũng là do cô lôi ra khỏi bụng mẹ đấy? Ông có thể hỏi cô, từ khi tôi mang thai đến khi sinh con, cô có thể làm chứng.

Cao Mộng Cửu: Bản quan đã nghe danh cô từ rất lâu. Cô xứng đáng được xem là một hiền tài, đức cao vọng trọng, nhất ngôn cửu đỉnh!

Cô: Đứa trẻ này do chính tay ta đỡ đẻ.

Cao Mộng Cửu: (Hỏi Trần Mi) - Đúng là cô đã đỡ đẻ cho người, phải không?

Trần Mi: Bẩm đại nhân, vừa bước chân vào phòng sản là họ đã bịt mắt tôi bằng vải đen.

Cao Mộng Cửu: Bản quan không nắm chắc được vụ án này. Các người đi xét nghiệm DNA vậy.

[Đạo diễn bước đến thì thâm vào tai Cao Mộng Cửu. Cao Mộng Cửu cúi đầu tranh luận với đạo diễn.]

Cao Mộng Cửu: (Thở dài thương cảm, xướng) - Kỳ án kỳ án đúng kỳ án... Bản quan phán xét thật gian nan... Đứa con rút cuộc phân ai nhi... Một chút diệu kế biện ngay gian. (Rời khỏi chỗ ngồi) - Các người hãy nghe bản quan nói đây! Các người đã đến đây gõ cửa kêu oan. Bản quan tuy đang đóng kịch nhưng biến giả thành thật để phán quyết cho các người! Nha lại!

Nha lại: Có!

Cao Mộng Cửu: Ai đó không nghe lời phán quyết của bản quan thì cứ dùng hài mà đánh vào mặt, nghe chưa!

Nha lại: Tuân mệnh!

Cao Mộng Cửu: Trần Mi, “Tiểu sư tử”! Hai người tranh nhau một đứa bé, nghe ra thì bên nào cũng hợp tình hợp lý, bản quan nhất thời khó lòng phán định. Do vậy, “Tiểu sư tử” hãy đưa đứa bé đây cho bản quan.

“Tiểu sư tử”: Không...

Cao Mộng Cửu: Nha lại!

Nha lại: (Đồng thanh) - Wu wèi...

[Đạo diễn ghé vào tai Khoa Đầu nói gì đó, Khoa Đầu đẩy nhẹ vào người “Tiểu sư tử” như muốn bảo đưa đứa bé cho Cao Mộng Cửu.]

Cao Mộng Cửu: (Cúi đầu nhìn mặt đứa bé) - Quả là một đứa trẻ thật đẹp, thảo nào mà hai nhà đều tranh. Trần Mi, “Tiểu sư tử” nghe đây! Bản quan không thể phán định đứa trẻ thuộc về ai, đành phải dùng cách này: Cả hai đồng thời xông đến đây, ai cướp được đứa bé trong tay ta thì nó thuộc về người ấy! Án kiện mơ hồ thì đành phải dùng cách phá án hồ đồ này thôi! (Đưa đứa bé lên cao) - Bắt đầu!

[Trần Mi và “Tiểu sư tử” đồng loạt lao đến, cùng chớp lấy đứa bé và kéo mạnh. Đứa bé khóc thét lên. Trần Mi đã đoạt được đứa bé và ôm gọn trong lòng.]

Cao Mộng Cửu: Nha lại đâu! Giữ chặt Trần Mi cho ta, lấy đứa bé lại!

[Nha lại giữ chặt Trần Mi, giật đứa bé đem đến cho Cao Mộng Cửu]

Cao Mộng Cửu: Trần Mi to gan! Ngươi nói ngươi là mẹ của đứa bé, nhưng khi giành giật đứa bé, ngươi không hề tỏ ra nhẹ tay, không nghĩ là nó sẽ bị đau, điều đó chứng minh ngươi không hề có tình thương gì với nó. Như vậy, ngươi là bà mẹ giả. Ngược lại, khi giành nhau đứa bé, “Tiểu sư tử” vừa nghe thấy đứa bé khóc, bà ấy đã buông tay vì sợ đứa bé sẽ bị thương. Ngày ấy, tại phủ Khai Phong, Bao Thanh Thiên đại nhân đã dùng cách thức tương tự như bản quan và ngài đã phán xét: Người buông tay là mẹ của đứa bé! Do vậy, đứa bé này thuộc về “Tiểu sư tử”! Trần Mi mang tội cướp con người khác, đặt điều nói bậy, đáng ra phải đánh ngươi hai mươi hai. Nhưng bản quan niệm tình ngươi tàn tật, không trừng phạt nữa! Bãi đường!

[Cao Mộng Cửu đưa đứa bé cho “Tiểu sư tử”.]

[Trần Mi giãy giụa kêu gào nhưng không thoát được tay nha lại.]

Trần Tị: Cao Mộng Cửu! Mi là một gã hôn quan!

Lý Thủ: (Kéo tay Trần Tị) - Lão huynh, thế thôi. Tôi đã bảo Viên Tai và Khoa Đầu phải bồi thường cho Trần Mi một trăm nghìn nữa!

(Hạ màn)

Màn 9

[Nhà Cô, cảnh vẫn như cũ.]

[Hách Đại Thủ và Tàn Hà đang nặn búp bê.]

[Khoa Đầu ôm một tập giấy đứng một bên sân khấu, cao giọng đọc.]

Khoa Đầu: ... Nếu có ai đó hỏi tôi, màu sắc cơ bản nhất ở Đông Bắc Cao Mật là gì, tôi không ngần ngại gì mà nói: màu xanh!

Hách Đại Thủ: (Bất mãn gào to) - Phải là màu đỏ! Cao lương đỏ, cà rốt đỏ, mặt trời đỏ, gấm đỏ, ớt đỏ, táo đỏ...

Tàn Hà: Đất vàng, cứt vàng, răng vàng, chuột vàng... chỉ không có vàng thật mà thôi...

Khoa Đầu: Nếu có ai đó hỏi tôi, âm thanh chủ yếu ở Đông Bắc Cao Mật là gì, tôi không phải suy nghĩ gì mà nói một cách tự hào: Tiếng ếch kêu!

Hách Đại Thủ: Điều đó thì có gì để đáng tự hào!

Tàn Hà: Tiếng khóc của trẻ con mới đáng tự hào.

Khoa Đầu: Tiếng ếch kêu trầm trầm giống tiếng trâu ghé kêu; Tiếng ếch kêu bi thương giống tiếng dê con kêu; Tiếng ếch kêu giống tiếng gà mái trước khi nhảy ổ đẻ trứng kêu; Tiếng ếch kêu giống như tiếng khóc chào đời của đứa trẻ sơ sinh...

Hách Đại Thủ: Còn chó kêu thì sao? Mèo kêu, lừa kêu thì sao?

Khoa Đầu: (Tức giận) - Các chú đang tranh cãi với tôi đây phải không?

Tần Hà: Ta nghĩ, vở kịch này của cậu về bản chất đã là một điều đáng tranh cãi.

Cô: (Lạnh lùng) - Những lời cháu vừa đọc có phải là lời của ta hay không?

Khoa Đầu: Đó là lời của nhân vật Cô trong vở kịch.

Cô: Nhân vật Cô ấy có phải là ta không?

Khoa Đầu: Vừa là cô nhưng cũng không phải là cô.

Cô: Nói thế là ý nghĩa gì?

Khoa Đầu: Đó là quy luật phổ biến trong sáng tạo nghệ thuật, cũng giống như những con búp bê mà các vị đã nặn ra đây thôi. Tất cả đều lấy hình ảnh từ trong cuộc sống thực tế nhưng lại có thêm trí tưởng tượng và sự sáng tạo của các vị vậy.

Cô: Nếu vở kịch này được dàn dựng, cháu không sợ phiền phức sao? Cháu dùng toàn tên thật người thật.

Khoa Đầu: Đây chỉ là bản thảo thôi. Thưa cô, sau khi hoàn thành bản thảo, cháu định đổi tên nhân vật thành ra tên người nước ngoài cả. Cô sẽ biến thành thím Maria, Hách Đại Thủ biến thành Henry, Tần Hà biến thành Alex, Trần Mi biến thành Donia, Trần Tị biến thành Ferdinan... Ngay cả cái tên Đông Bắc Cao Mật cũng sẽ biến thành thị trấn Macondo.

Hách Đại Thủ: Henry? Cái tên khá thú vị đấy, đọc theo âm Trung Quốc thì nó là Hường Lợi!

Tần Hà: Tốt nhất là cậu hãy cho tên tôi thành ra dài dài một chút, chẳng hạn như Mikhailenpiakov gì đó đại loại như vậy.

Cô: Khoa Đầu à, sân khấu là sân khấu, cuộc sống là cuộc sống. Ta lúc nào cũng nghĩ rằng, các người, đương nhiên không thể thiếu được ta - chúng ta đã làm hại Trần Mi. Gần đây, ta mất ngủ liên tục. Cái thằng tiểu quý ấy cùng với những con ech tật nguyên đêm nào cũng đến dọa ta. Không những ta cảm nhận được cái da bụng lạnh lẽo của chúng mà còn có thể ngửi thấy mùi tanh tươi trên thân thể chúng...

Hách Đại Thủ: Thần kinh của bà đã suy nhược nên sinh ra ảo giác thôi, toàn là ảo giác.

Khoa Đầu: Cô à, cháu hiểu tâm trạng của cô. Cháu cũng có một cảm giác bất nhẫn lẫn xấu hổ trong lòng khi câu chuyện được xử lý như vậy. Nhưng nếu không xử lý như vậy thì mọi việc sẽ như thế nào? Nói gì thì nói, Trần Mi cũng đã điên điên khùng khùng, dung nhan lại bị hủy hoại một cách nghiêm trọng. Một người điên có khuôn mặt đáng sợ, nếu để đứa trẻ cho nó nuôi nấng thì rõ ràng chúng ta thiếu trách nhiệm đối với đứa trẻ! Và lại, tuy cháu không hoàn toàn tự nguyện nhưng từ ý nghĩa sinh học mà nói, cháu là ông bố hợp pháp của nó. Khi mẹ đứa trẻ thần trí không bình thường, không thể tự lo liệu cho cuộc sống của chính mình, đứa con sẽ do người bố tiếp nhận nuôi dưỡng. Đó là điều hợp lý, cho dù có đến Tối cao pháp viện, người ta cũng chỉ sẽ phán quyết như thế thôi. Cháu nói thế có đúng không?

Cô: Nếu chúng ta trả đứa bé cho Trần Mi, tình trạng của nó sẽ tốt lên hay không? Giữa mẹ và con vẫn thường có những kỳ tích xuất hiện...

Khoa Đầu: Chúng ta không thể đem đứa bé ra để làm một trò thực nghiệm nguy hiểm như thế được. Những người bị bệnh thần kinh đều có thể làm bất cứ điều gì.

Cô: Người mắc bệnh thần kinh cũng vẫn yêu con đấy thôi.

Khoa Đầu: Nhưng tình yêu ấy rất có thể làm hại đến đứa bé. Cô à, cô đừng tự trách, đừng tự

giày vò mình về chuyện này nữa. Dù sao thì chúng ta cũng đã tận nhân tận nghĩa với Trần Mi và Trần Tị rồi. Chúng ta đã bồi thường gấp hai lần, lại còn đưa Trần Mi đến bệnh viện để điều trị, không hề bạc đãi Trần Tị. Mai này, bệnh tình của họ thuyên giảm, đứa bé cũng đã lớn lên, cháu sẽ chọn thời điểm thích hợp để cho mẹ con ông cháu họ gặp nhau - cho dù để cho đứa con của cháu biết chân tướng của sự việc, nhất định nó sẽ rất đau khổ.

Cô: Nói thật với các người, thời gian gần đây ta vẫn thường nghĩ đến cái chết...

Khoa Đầu: Cô à, cô đừng nghĩ đến chuyện ấy. Cô chỉ mới hơn bảy mươi. Nói rằng, cô là mặt trời đúng ngo thì có vẻ quá khoa trương, nhưng nói rằng, cô là mặt trời vào lúc hai ba giờ chiều thì không có gì quá đề cao cô. Thời gian từ hai giờ chiều đến tối vẫn còn dài lắm! Và lại, tất cả mọi người ở vùng Đông Bắc Cao Mật này không bao giờ xa rời cô!

Cô: Dương nhiên là ta không muốn chết. Người không bệnh không tật, có cái ăn cái mặc thì ai lại muốn chết? Nhưng ta không ngủ được! Nửa đêm canh ba, tất cả mọi người đều an lành trong những giấc ngủ, chỉ có ta và con cú mèo trên ngọn cây là thức giấc mà thôi. Cú mèo thức là để bắt chuột, nhưng ta thức thì để làm gì?

Khoa Đầu: Cô nên uống thuốc ngủ. Hầu hết các nhân vật quan trọng đều mắc chứng mất ngủ và tất cả đều phải uống thuốc ngủ.

Cô: Thuốc ngủ không có tác dụng gì đối với ta.

Khoa Đầu: Uống thuốc Trung y...

Cô: Ta là bác sĩ! Ta nói để cháu biết, ta không hề mắc bệnh mà thời khắc báo ứng của ta đã đến, đã đến lúc những vong hồn bị ta đẩy xuống địa ngục đến tìm ta để thanh toán nợ nần rồi. Mỗi đêm khuya, khi con cú mèo trên đầu ngọn cây bắt đầu kêu những tiếng “Cú!... Cú!...” thì bọn chúng lại kéo đến. Toàn thân chúng đầy máu, khóc oa oa và nhập bọn cùng với những con ếch mất chân mất đầu. Tiếng khóc của bọn trẻ cùng với tiếng kêu của bọn ếch hòa lẫn với nhau, khó lòng phân biệt đâu là tiếng khóc, đâu là tiếng kêu. Bọn chúng đuổi, còn ta thì chạy khắp vườn khắp nhà. Ta không sợ bọn chúng cắn, ta chỉ sợ những cái bụng lạnh lạnh ươn ướt và cái mùi tanh tanh toát ra từ bọn chúng. Các người nói đi, suốt cuộc đời của ta, ta còn sợ cái gì nữa chứ? Hồ, báo, sói, chồn... vốn là những con vật mà người bình thường đều sợ hãi, riêng ta không hề sợ... Nhưng ta lại sợ những con ếch quý quái ấy...

Khoa Đầu: (Nói với Hách Đại Thủ) - Có cần phải mời phù thủy đến trừ tà không?

Hách Đại Thủ: Bà ấy nói, lời của bọn phù thủy cũng chỉ là lời đóng kịch trên sân khấu mà thôi.

Cô: Lúc không ngủ được, ta lại nghĩ về cuộc đời đã qua của mình, bắt đầu từ lần đỡ đẻ cho đứa bé đầu tiên cho đến đứa bé cuối cùng, từng cảnh từng cảnh hiện ra trong đầu ta chẳng khác nào những thước phim quay chậm. Theo lý mà nói thì suốt cuộc đời mình, ta chưa hề làm điều ác... Nhưng nghĩ lại..., những chuyện ấy phải chăng lại là điều ác?

Khoa Đầu: Thừa cô, những việc ấy có bị xem là điều ác hay không, đến lúc này vẫn khó xác định, nhưng nếu cho là điều ác thì cô vẫn không phải là người cố tình gây ra điều ác. Cô à, cô không cần phải tự trách, không cần dằn vặt, cô là công thần, không phải là tội nhân.

Cô: Ta không phải là tội nhân, điều này đúng không?

Khoa Đầu: Nếu bảo rằng, nhân dân Đông Bắc Cao Mật hãy chọn cho mình một thần tượng một người tốt thì người được bỏ phiếu cao nhất chính là cô.

Cô: Như vậy là hai bàn tay ta vẫn trong sạch?

Khoa Đầu: Không những trong sạch mà còn là thần thánh!

Cô: Những lúc không ngủ được, ta vẫn nghĩ đến cái chết của vợ Trương Quyền, cái chết của Vương Nhân Mỹ và cái chết của Vương Đàm...

Khoa Đầu: Không thể oán cô, tuyệt đối không thể.

Cô: Trước khi chết vợ Trương Quyền có nói một câu, cháu có biết không?

Khoa Đầu: Cháu không biết.

Cô: Bà ấy nói: Vạn Tâm, mày chết không yên đâu!

Khoa Đầu: Lời của mẹ đàn bà ngoan cố ấy thì có đáng để cho cô lo nghĩ đâu!

Cô: Trước khi chết Vương Nhân Mỹ có nói một câu, cháu có biết không?

Khoa Đầu: Cô ấy nói gì?

Cô: Nó nói, cô ơi, cháu lạnh lắm...

Khoa Đầu: (Đau đớn) - Nhân Mỹ, lúc ấy anh cũng cảm thấy lạnh...

Cô: Trước khi chết Vương Đàm có nói một câu, cháu có biết không?

Khoa Đầu: Cháu không biết.

Cô: Cháu có muốn biết không?

Khoa Đầu: Đương nhiên..., nhưng...

Cô: (Tinh thần rất sáng khoái) - Nó nói: Cô, cảm ơn cô đã cứu con cháu. Cháu nói xem, có phải là ta đã cứu con nó không?

Khoa Đầu: Đương nhiên là cô đã cứu con của cô ấy.

Cô: Thế thì, ta đã yên tâm mà chết rồi.

Khoa Đầu: Cô nói sai rồi. Cô phải nói, ta đã có thể yên tâm mà ngủ rồi và cũng yên tâm để mà sống.

Cô: Một kẻ có tội không có quyền được chết. Hắn phải sống để nhận sự trừng phạt, sự giày vò. Phải làm cho hắn như một con cá nướng trên lửa, lật qua lật lại; giống như sao thuốc, lật qua lật lại mà sao. Phải dùng cách ấy để trả nợ cho những tội lỗi của mình, trả nợ xong mới có thể yên tâm mà chết.

[Phía sau sân khấu có một chiếc thòng lọng rất to, đen sì đột ngột rơi xuống. Cô bước về nơi ấy, đưa đầu vào thòng lọng rồi hất mạnh chiếc ghế dưới chân.]

[Hách Đại Thủ và Tần Hà vẫn chăm chú vào cục đất sét trong tay mình.]

[Khoa Đầu nhặt một con dao, dựng chiếc ghế dậy và cắt đứt sợi dây thòng lọng. Cô rơi xuống đất.]

Khoa Đầu: (Đỡ Cô ngồi dậy) - Cô! Cô!...

Cô: Ta đã chết rồi sao?

Khoa Đầu: Có thể giải thích như vậy. Nhưng những người như cô không bao giờ chết.

Cô: Nói như vậy thì ta đã tái sinh?

Khoa Đầu: Đúng vậy! Có thể nói như thế.

Cô: Các người đều khỏe cả đấy chứ?

Khoa Đầu: Đều rất khỏe.

Cô: Kim Oa thì sao?

Khoa Đầu: Rất tốt!

Cô: “Tiểu sư tử” đã có sữa chưa?

Khoa Đầu: Đã có rồi.

Cô: Có nhiều không?

Khoa Đầu: Vô cùng nhiều.

Cô: Nhiều như thế nào?

Khoa Đầu: Nhiều như suối phun.

(Hạ màn)

—

Duyên hải Vịnh Mexico nằm ở phía Nam nước Mỹ, tiếp giáp với vịnh Mexico. Vùng này bao gồm các tiểu bang Texas, Louisiana, Mississippi, Alabama và Florida. Quê hương của tác giả Grant Cardone nằm ở tiểu bang Louisiana.

tượng bất động sản tăng quá mức so với giá trị thật.

tranh chức vô địch giải bóng bầu dục Mỹ NFL.

Khủng Hoảng: Thời kỳ suy thoái kinh tế toàn cầu diễn ra từ năm 1929 đến hết các năm 1930 và lần sang đầu thập niên 1940, bắt đầu sau sự sụp đổ của thị trường chứng khoán Phố Wall vào 29 tháng 10 năm 1929 (còn được biết đến như Thứ Ba Đen Tối). Nó bắt đầu ở Hoa Kỳ và nhanh chóng lan rộng ra toàn Châu Âu và mọi nơi trên thế giới, phá hủy cả các nước phát triển - BT.

ng Suy Thoái: là một cuộc suy thoái về giá cả trên toàn cầu, bắt đầu từ năm 1873 và kéo dài cho tới tận năm 1896. Cuộc suy thoái có tác động nghiêm trọng tới nền kinh tế châu Âu và Mỹ, bắt nguồn từ sự sụp đổ của thị trường chứng khoán Vienna vào ngày 8/5/1873. Chỉ tính riêng ở Mỹ, trong 6 năm (từ 1873 đến 1879) đã có khoảng 18.000 doanh nghiệp phá sản - BT.

sản: là tài sản chỉ dùng vào mục đích tiêu dùng đơn thuần, làm tăng chi phí mà mỗi cá nhân phải gánh, ví dụ như các khoản nợ vay tín dụng, các thiết bị tiêu tốn năng lượng mà chỉ dùng vào việc giải trí như xe hơi, điện thoại di động đắt tiền - BT.

Keogh hay 401(k) đều là tên gọi tắt của những chương trình tiết kiệm hưu trí khác nhau tại Mỹ - BT.

Human resources - Hành chính nhân sự

âm: là một người không có khái niệm về âm thực. Từ này thường dùng để mang ra ví với những người không biết cách thưởng thức đồ ăn.

ừ tiếng Pháp, nghĩa là bảo tàng.

uốc ca của Cộng hòa Pháp.

ừ tiếng Pháp, nghĩa là pho mát.

àu điện ngầm.

ánh sừng bò.

ột loại cà phê có nguồn gốc ở Ý.

Trí tuệ nhân tạo

AA là ai trả phần người ấy.

i là nhân vật trong Pokemon.

ip Head bé nhỏ là nhân vật trong bộ phim Howl's Moving Castle, một bù nhìn ăn mặc rách rưới trên đầu là một cây cải.

để ví von người có tài hành tung bí ẩn, không lộ chân tướng.

à chương trình chat của Trung Quốc, tương tự như zing của Việt Nam.

, hồ, giả, dă' là: trợ từ thường dùng trong cổ văn.

(Colleague English Test) là một kỳ thi tiếng Anh của Trung Quốc.

gham Tên đầy đủ: William Somerset Maugham : tiểu thuyết gia, kịch gia nổi tiếng của nước Anh.

xái là loại rượu khoảng 60-70% cồn.

: Bắc Kinh.

o là tình yêu thuần khiết, theo đuổi giao hòa về linh hồn, bài xích nhục dục.

thư: một hình thức văn nghệ dân gian của Trung Quốc, khi kể chuyện câu chuyện dài dùng khăn, quạt làm đạo cụ.

đi như rút tơ: xuất phát từ câu: Bệnh đến như núi lở, bệnh đi như rút tơ thể hiện bệnh đến nhanh, nhưng lâu khỏi.

u Triều Mộ Mộ: Có nghĩa là sớm sớm tôi tới, sớm sớm tôi tới.

ữ sắc: cô nàng mê trai đẹp.

rong tiếng Trung, hai từ “lạc” và “lỏa” phát âm giống nhau.

ũ hóa phi tiên: lột xác thành tiên.

oser: viết tắt của Cosplay-er, chỉ những người trong hội nhóm co-splay, hóa trang thành các nhân vật truyện tranh hoặc phim hoạt hình của Nhật Bản.

hu dịch: sách dành cho phong thủy, xem quẻ, nó được coi là một phép biện chứng duy vật khá hoàn chỉnh, có logic và không phải mang phạm trù bói toán, mê tín dị đoan.

aidu đại thúc: Baidu là trang tìm kiếm thông tin phổ biến nhất tại Trung Quốc, dân mạng thường gọi với cái tên Baidu đại thúc.

ịa Phước Linh: tinh linh dưới lòng đất.

ở kịch Đậu Nga oan của Quan Hán Khanh kể về cảnh ngộ bi thảm của cô gái Đậu Nga, trong đó có chi tiết tuyệt rơi giữa tháng Sáu, đến ông trời cũng thấu hiểu nỗi oan ức, khổ hạnh của Đậu Nga.

hỉ sự tạo nhả, phóng khoáng.

Cỡ áo ngực.

Hội đạp thanh: hội trong Tết Thanh minh. Trước đây, nam nữ thanh niên nhân dịp này để du xuân nên mới có tên gọi hội Đạp thanh (tức là giẫm lên cỏ).

Ma sùng: quái vật thành tinh, nuôi làm sùng vật.

Java: một ngôn ngữ lập trình, rất nhiều ứng dụng công nghệ thông tin được viết bằng ngôn ngữ Java, trong đó có game. Ở đây, ý Lục Vi muốn nói mình đang rơi vào vương quốc game Java.

Câu này có nghĩa là: cái xấu luôn lấn át cái tốt nhưng cái tốt luôn vững vàng để chống lại. Thiện luôn luôn thắng tà.

Ý nói con người sống trên đời nhiều khi phải làm những chuyện trái với mong muốn của bản thân.

Phong trào Ngũ Tứ: phong trào đấu tranh rộng lớn của sinh viên, học sinh, công nhân, thị dân, tầng lớp trí thức Trung Quốc, vì nổ ra đúng vào ngày 4/5/1919 nên được gọi là phong trào Ngũ Tứ.

Một chương trình kể chuyện ma quỷ, liêu trai của Đài truyền hình tỉnh Tứ Xuyên.

Tên nhân vật trong bộ truyện tranh nổi tiếng của Nhật Bản - Thám tử lừng danh Conan.

Đây là một cách biểu thị trạng thái phổ biến trên mạng của giới trẻ, diễn đạt một trạng thái nào đó đang diễn ra.

Mặt đối mặt.

Phiên bản Q: hình vẽ Chibi đáng yêu.

Ngôn ngữ trên mạng được giới trẻ ưa dùng, bắt nguồn từ một icon của cư dân mạng Nhật Bản, ban đầu là ORZ, sau biến thể thành OTZ. Do một bộ phận giới trẻ Đài Loan tỏ ra “sùng bái” văn hóa trẻ Nhật Bản nên ít nhiều họ cũng bị ảnh hưởng. OTZ có nghĩa là: “Trời ơi, tại sao lại như vậy?”

Một kênh truyền hình của tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc.

专 và 砖 đồng âm “zhuan” nhưng khác nghĩa, một là “chuyên môn, chuyên ngành”, một là “gạch, thứ có dạng viên gạch”.

Trong thần thoại Hy Lạp, sự tích về chiếc hộp Pandora kỳ bí đã để lại cho nhân gian những điều thú vị và hấp dẫn. Theo truyền thuyết, đó là một chiếc hộp mà các vị thần trên đỉnh núi Olympus đã tặng cho nàng Pan-dora - người phụ nữ đầu tiên đến thế giới loài người. Nàng Pandora đã được các vị thần dẫn dắt rằng không được mở chiếc hộp đó ra. Nhưng với sự tò mò của mình, Pandora đã mở chiếc hộp ra và tất cả những gì trong chiếc hộp kỳ bí đó đã khiến cho tất cả những điều bất hạnh tràn ngập khắp thế gian: thiên tai, bệnh tật, chiến tranh... Và chiếc hộp chỉ còn sót lại một chút “hy vọng” mang tên Pandora cho loài người để họ có thể tiếp tục sống.

Khu vực trên bề mặt trái đất mang đặc trưng riêng, có khối không khí mang nhiệt độ và độ ẩm trung bình. Có nghĩa là “một cây hoa lê, một ánh trăng”.

Một điểm kinh doanh suối nước nóng.

Một bộ phim điện ảnh thuộc thể loại hành động, viễn tưởng của Mỹ.

Chim hồng.

Nói tiếng bụng.

Totem: vật tổ trong tôn giáo nguyên thủy.

Trời tạo điều ác, có thể không theo. Tự tạo điều ác, không thể được sống.

Tạm dịch: Hội ngộ mưa đào lất phất rơi. \ Vui thay khi thấy hoa lại cười \ Trăng thanh gió mát là vô giá \

Cận thủy viễn sơn đều hữu tình.

Cuộc tình tay ba.

hình truyền hình lúc tám giờ tối: Vốn dĩ để chỉ chung loại phim thần tượng hoặc phim tình yêu đau khổ (BTV).

ồ lên, những chàng trai tốt, một chương trình của đài truyền hình vệ tinh Đông Phương, là một cuộc thi lựa chọn thanh niên trong toàn quốc (BTV).

uỳnh Hiểu Minh, Trần Khôn, Lương Triều Vỹ: là ba diễn viên nam nổi tiếng của Trung Quốc.

à phê Blue Mountain: Một loại cà phê nổi tiếng được sản xuất ở Blue Mountain (Jamaica) (BTV).

uỳnh Dao: Một tiểu thuyết gia nổi tiếng của Trung Quốc, chuyên viết những tác phẩm tình yêu bi lụy, sụt mướt (BTV).

hạm Liễu Nguyên và Bạch Lưu Tô là nhân vật chính trong tiểu thuyết Tình yêu khuynh thành của Trương Ái Linh (BTV).

gõ hạp gặp nhau: Thường để chỉ kẻ thù hoặc oan gia khi gặp nhau (BTV).

ương Ái Linh: Một nhà văn hiện đại nổi tiếng của Trung Quốc (BTV).

nh sao đỏ rực sáng: Một bộ phim được quay năm 1974; nói về một cậu bé Phan Đông Tử mười tuổi, một lòng muốn tham gia vào Hồng quân (BTV).

Thím Tường Lâm: Một nhân vật trong tác phẩm Lễ cầu phúc của Lỗ Tấn (BTV).

hánh Hỷ kỷ sự: Một tiểu thuyết võ hiệp của Trung Quốc nằm trong Top mười lăm tiểu thuyết hạng hay nhất, Top năm tiểu thuyết võ hiệp mạng hay nhất (BTV).

ần đầu gặp mặt mà giống như là bạn cũ (BTV).

nguyên là một câu trong bài từ Thước Kiều Tiên, “Nhục tình tự thủy, Giai kỳ như mộng” (Tình mềm tựa nước, Hẹn đẹp như mơ). Ý nói những khoảng thời gian tươi đẹp chỉ có trong giấc mơ mà thôi. Đây cũng là ý tưởng của tác giả khi đặt tên cho tác phẩm này. Trong đó tên Giai Kỳ trùng với cụm từ “thời khắc tươi đẹp” (BTV).

ừ “mộng” và chữ “mạnh” trong tiếng Trung Quốc phát âm giống nhau (BTV).

hang sư phụ: Một nhãn hiệu mì ăn liền nổi tiếng của Trung Quốc (BTV).

ây Đường: Một trong sáu thị trấn cổ lớn nhất Giang Nam, thuộc huyện Gia Thiên, tỉnh Chiết Giang (BTV).

ừ Tích Lân (1873 - 1907): Người Thiệu Hưng, Chiết Giang, một nhân vật nổi tiếng có đóng góp quan trọng trong công cuộc xây dựng nền giáo dục Trung Quốc (BTV).

ikimoto: Một nhãn hiệu đá quý nổi tiếng của Nhật Bản, được thành lập vào năm 1893 (BTV).

Lầu son rượu thịt thối, ngoài đường người chết lạnh”: Một câu nói trong một tiểu thuyết của Lỗ Tấn, phê phán sâu sắc sự tương phản giữa giàu và nghèo, cảnh giàu sang phú quý và nghèo đói (BTV).

Maybach: Một dòng xe nổi tiếng của Đức (BTV).

Tứ hợp viện: Là một hình thức cư trú của người Bắc Kinh, xây nhà trên cả bốn hướng, ở giữa là sân chung (BTV).

Thỏ khôn ba lỗ: Chỉ người thông minh thường có nhiều nơi ẩn nấp, nhiều người thoát (BTV).

Ngay gần mặt nước mà không biết vớt ánh trăng: Ý chỉ không biết nắm cơ hội, nắm bắt thời cơ (BTV).

Đài Điều Ngự: Là nhà khách chính phủ ở Bắc Kinh, một quần thể kiến trúc kết hợp giữa nhà khách chính phủ hiện đại và viên hoàng cung cổ đại (BTV).

Một câu thơ nổi tiếng của Mã Chi Viễn, câu thơ miêu tả cảnh nhưng thực chất là hoài niệm về những giờ phút tươi đẹp của đời người. Một cây cầu nhỏ, một dòng nước chảy và một mái nhà đã vẽ lên hơi ấm của gia đình và nỗi nhớ nhà (BTV).

Trần Dật Phi (1946 - 2005), người Chiết Giang. Ông chuyên về nghiên cứu và sáng tác tranh sơn dầu Trung Quốc, đạt được nhiều thành tựu, trở thành họa sĩ nổi tiếng cả trong và ngoài nước (BTV).

Hemès: Một nhãn hiệu thời trang nổi tiếng của Pháp (BTV).

Hiệu ứng cánh bướm (Butterfly effect) của nhà khí tượng học và chuyên gia về lý thuyết hỗn loạn Edward Norton Lorenz: là một cụm từ để mô tả khái niệm về độ nhạy cảm của hệ đối với điều kiện gốc (sensitivity on initial conditions). Vốn được sử dụng như một khái niệm đương đại, đặc biệt là trong các tác phẩm có đề cập tới quan hệ nhân quả hoặc nghịch lý thời gian. Tuy nhiên trong học thuyết “hiệu ứng cánh bướm” của Lorenz thì “một con bướm vỗ cánh ở Brazil có thể gây nên cơn lốc ở Texas”. Có lẽ tác giả có chút nhầm lẫn về địa điểm (BTV).

ACK DANIELS: Một loại rượu nổi tiếng hàng đầu của Mỹ, ra đời từ năm 1866 (BTV).

ao Solingen: Một loại dao nấu ăn của người Đức (BTV).

ai câu thơ trong bài Mạt sắc viết khí của Lục Quy Mông. Nghĩa là: Màu men của gốm trong như sương thu tháng chín, sắc xanh của ngàn ngọn núi cao cũng không bằng. Gốm Việt Diệu là loại gốm do các lò gốm ở vùng Thượng Ngự, Từ Diệu, Thiệu Hưng... của vùng Việt Châu chế tác, nổi tiếng (BTV).

ục Quy Mông (?-881) một thi nhân đời Đường, tự Lỗ Vọng, người huyện Ngô, Tô Châu (BTV).

ây ngọc trước gió: Cụm từ dùng để miêu tả những người có dáng đẹp đẽ, khí chất phóng khoáng (BTV).

ương Quá: Nhân vật chính trong tiểu thuyết kiếm hiệp Thần điêu hiệp lữ của nhà văn nổi tiếng Kim Dung, nổi tiếng chung tình, chờ đợi người yêu là Tiểu Long Nữ suốt mười sáu năm mà không thay lòng, đối lập với Tiền ca là một anh chàng lăng nhăng đa tình (BTV).

oa nhài bướm: Còn có tên gọi là hoa gừng, tên khoa học là *Hedychium coronarium*, có xuất xứ từ vùng nhiệt đới Á châu. Hoa có màu trắng, trông rất thanh cao và trang nhã (BTV).

oa hồng anh: Còn được gọi là hoa Ngụ Mỹ Nhân, hoa Lệ Xuân, hoa Tiên Nữ... Người ta so sánh nó với mỹ nhân Ngụ Cơ thời cổ, nụ hoa cúi đầu như thiếu nữ trầm tư. Mỗi độ hoa nở, trăm hoa đua sắc như tiên giáng trần (BTV).

hi nhắn tin điện thoại bằng tiếng Trung, có nhiều cách để soạn tin, dùng pinyin (phiên âm) là một cách.

Người ta sẽ bấm pinyin quốc t, và lựa chọn những ký tự phù hợp với ý muốn. Một pinyin có thể viết thành nhiều chữ, Giai Kỳ phải chọn chữ là vì thế (BTV).

Rau tẻ thái: Một loại rau gần như rau má, có tác dụng giải nhiệt (BTV).

am đạo lục động: Trong băng đảng xã hội đen, khi làm một việc không thể tha thứ được, cầu xin sự tha tội từ đối phương, sẽ phải tự mình dùng dao chém vào cơ thể ba nhát, từ đó gọi là “Tam đạo lục động”. Đó là một hình thức tự trừng phạt (BTV).

nna Karenina (tiếng Nga: Анна Каренина): Nhân vật chính trong cuốn tiểu thuyết cùng tên của nhà văn nga Lev Nikolayevich Tolstoy (BTV).

iêu hãnh và định kiến là tác phẩm nổi tiếng nhất của nhà văn Anh – Jane Austen (BTV).

ộ phim hài Sư tử Hà Đông do diễn viên, ca sĩ Trương Bá Chi thủ vai chính (BTV).

ô nàng ngổ ngáo là một bộ phim rất nổi tiếng của Hàn Quốc, ở Trung Quốc cũng có phiên bản Cô nàng

ngổ ngáo (BTV).

iáp cốt văn là thể chữ sớm nhất trong lịch sử hình thành chữ Hán, nó là các ký tự được khắc trên xương thú và mai rùa, Nguyễn Chính Đông dùng để đặt tên cho con chó của mình (BTV).

á Vương biệt Cơ: Một bộ phim nói về Kinh kịch nổi tiếng của đạo diễn Trần Khải Ca (BTV).

rân Khải Ca: Đạo diễn nổi tiếng của Trung Quốc với các tác phẩm Bá Vương biệt Cơ, Vô cực, Mai Lan Phương... (BTV).

a Ca: Một tên gọi khác của Trung Quốc Vĩnh, diễn viên chính trong phim Bá Vương biệt Cơ (BTV).

Dịch nghĩa: Hương của hoa mai từ khô sớ, nét mướt mà ra, ý nói với việc phải trải qua nhiều gian khổ mới có được thành công. Câu thơ được trích từ bài Cảnh thể hiện văn (BTV).

Giấy Tuyên Thành: Một loại giấy sản xuất ở Tuyên Thành – An Huy, chuyên dùng để viết chữ và vẽ, chất lượng giấy mềm mà dai, khó bị rách và mối mọt, thích hợp dùng để bảo tồn lâu dài (BTV).

Trà Mao Tiêm Đô Quân, một trong thập đại danh trà của Trung Quốc, là trà xanh, có xuất xứ ở thành phố Đô Quân, tỉnh Quý Châu. Tương truyền trà được chính Mao Trạch Đông đặt tên (BTV).

Tòa tháp thương mại ở Thượng Hải, cao 420,5 mét là tòa tháp cao thứ hai ở Thượng Hải, cao thứ ba ở Trung Quốc đại lục, cao thứ tám trên thế giới (BTV).

Tresor: Một dòng nước hoa thuộc nhãn hiệu nước hoa Lancome nổi tiếng của Pháp (BTV).

Trong tiếng Trung Quốc phát âm của từ “anh Hòa Bình” và từ “chim bồ câu hòa bình” giống nhau (BTV).

Bạch Sùng Hy (1893 - 1966): Là người ở huyện Lâm Quế - Quảng Tây, là thượng tướng quân đội Quốc dân đảng Trung Quốc, là nhà quân sự, còn được gọi là “Tiểu Gia Cát Lượng” (BTV).

Bạch Tiên Dũng: Con trai của Bạch Sùng Hy, nhà văn Đài Loan nổi tiếng (BTV).

Moet Chandon: Một nhãn hiệu rượu nổi tiếng của Pháp (BTV).

Tiffany: Nhãn hiệu đá quý kim cương nổi tiếng ở Mỹ, được thành lập từ năm 1837 (BTV).

Cây du: Một loại cây phổ biến ở khu vực ôn đới thuộc bắc bán cầu, được dùng chủ yếu để khai thác lấy gỗ, còn có tên là cây hồng du (BTV).

Bến Thượng Hải: Một bộ phim nổi tiếng của Hồng Kông sản xuất năm 1980, với hai nhân vật chính là Hứa Văn Cường và Phùng Trinh Trinh (BTV).

ồng ngôn vô kỵ: Theo phong tục mê tín cũ năm mới dán thêm bốn chữ này ở phòng khách, ý chỉ trẻ con nói chuyện không cần kiêng kỵ, cho dù nói những lời không may mắn cũng không ảnh hưởng gì (BTV).

xả lũ là công trình không thể thiếu ở các hồ chứa nước, có nhiệm vụ xả nước thừa để không chế mực nước cao nhất có thể giữ ở hồ theo thiết kế, đảm bảo an toàn cho đập.

Thất cảm Mạnh Hoạch: Mạnh Hoạch là một tộc trưởng đứng đầu các dân tộc phía Nam Thục Hán. Không Minh đã đích thân dẫn quân đến bắt và tha Mạnh Hoạch tổng cộng bảy lần để thu phục nhân tâm các bộ tộc khác. Mạnh Hoạch sau đó thể trung thành với Thục Hán.

ard III là vở kịch của thi hào người Anh William Shakespear, kể về việc Richard sát hại Henry VI và sau cái chết của Edward IV, Richard đã âm mưu sát hại sáu người kế thừa ngôi vua hợp pháp và xúi bạo loạn để đưa ông ta lên làm vua.

g: Thuật ngữ tin học chỉ việc loại bỏ các lỗi trong một chương trình.

ên văn “Ngã bản tương tâm bĩ minh nguyệt, Nại hà minh nguyệt chiếu câu cừ”, là hai câu thơ trong vở tuồng Tỳ bà ký của tác giả Cao Minh – vở tuồng nổi tiếng nhất cuối thời Nguyên đầu thời Minh.

o blue” trong tiếng Trung đồng âm với cụm từ “cách cách bất nhập”, nghĩa là không hợp nhau.

ạch (701-762): Nhà thơ nổi tiếng Trung Quốc, được tôn xưng là Thi tiên.

Qua nghĩa là đủ.

một bước nhảy bắt nguồn từ dân vũ Israel, gồm ba nhịp bước và một nhịp nghỉ.

i cổ ngữ thêm. Trung Quốc có câu thành ngữ “đi gấp Chu Công” nghĩa là đi ngủ.

câu thành ngữ của Trung Quốc, ý nói việc thành hay bại cũng do một người. Xuất phát từ điển tích Tiêu Hà vốn là thừa tướng nhà Hán, là người tiên cử Hàn Tín cho Lưu Bang (Hán Cao Tổ) nhưng cũng là người lập mưu để giết chết Hàn Tín.

ng Sinh Thiên (Mongke Tengri trong tiếng Mông Cổ) là vị thần tối cao của người Mông Cổ.

vũ điệu dân gian Iste Hendek của Thổ Nhĩ Kỳ.

ừ “đồng ý” phía trên tác giả dùng từ Khẳng (肯) nên nguyên văn câu này là: “Lâm Khẳng (Lincoln) cũng là Khẳng mà Khẳng Đức Cơ (KFC) cũng là Khẳng.” Là một dạng chơi chữ, không có ý nghĩa về mặt nội dung nên người dịch xin được dịch thoát ý để người đọc dễ hiểu hơn.

ai Quế và từ Hoa Hồng đồng âm với nhau, nên nếu gọi là Mai Quế, vẫn có thể hiểu thành Hoa Hồng.

g tiếng Hán, chữ “thệ” 誓 gồm ba chữ 打, 折 và 言 ghép lại mà thành. 打折言 nghĩa là “lời nói đã giảm giá”.

Đô Giang là công trình thủy lợi được xây dựng vào năm 256 trước Công Nguyên, thời nhà Tần, nằm ở Thành Đô, Tứ Xuyên. Lý Băng là vị quan lại nhà Tần phụ trách công trình này.

ên văn “Thiên phủ chi quốc”, một tên gọi khác của Tứ Xuyên, Trung Quốc, ý nói nơi đất đai phì nhiêu,

màu mỡ.

iệu cuối cùng.

chữ “Nguyên Sam Tử” và “Viên Sơn Tử” đồng âm với nhau.

Mai trong từ Mai Quế đồng âm với chữ Một (nghĩa là không có), nên tác giả dùng chữ Hữu (trái nghĩa với Một) Quế để chơi chữ.

ên văn: Diệp Một Miết. Chữ Quế trong từ Mai Quế đồng âm với chữ Quy là rùa, nên tác giả dùng từ Miết là con ba ba để chơi chữ.

Tử, tên thật là Liệt Ngữ Khấu, là nhà tư tưởng Trung Quốc thời cổ đại. Cuốn Liệt Tử là sách của ông và các đệ tử cũng như những người truyền học thuyết của ông soạn ra.

hĩ Lan (phiên âm tiếng Trung của tên nước Ireland), nếu tách riêng từng chữ thì có thể hiểu là: Một bông hoa lan yêu thương bạn.

hai câu thơ cuối trong bài thơ “Kim lữ y” của nhà thơ Đỗ Thu Nương đời Đường: Hoa xinh phải bẻ liền tay, chớ để lâu ngày lại bẻ cành khô.

tác phẩm đầu tay rất nổi tiếng của Thái Trí Hằng (bút danh Thái Đầu Gấu), được xem là tác phẩm mở màn cho trào lưu văn học mạng ở Đài Loan và Trung Quốc. Bài thơ trên nhại bài thơ trong truyện.

ngốc” trong tiếng Trung gọi là “bach sĩ”.

thủ ném bóng trong môn bóng chày.

Đài tệ vào khoảng 715VND (tại thời điểm năm 2013).

g tiếng Trung, từ Hoa hồng đêm và Diệp Mai Quế phát âm giống nhau.

nhân vật trong kịch rối Đài Loan, gương mặt chia làm hai phần đen trắng.

iến Thành và Lý Thế Dân là hai người con trai của Đường Cao Tổ - hoàng đế sáng lập nhà Đường. Trong cuộc đua tranh giành ngôi vị, Lý Thế Dân đã giết chết Lý Kiến Thành và một người em trai khác là Lý Nguyên Cát để được lên ngôi vua.

Integrated circuit): Vi mạch, là mạch điện chứa các linh kiện bán dẫn và các linh kiện điện tử thụ động, được sử dụng trong lĩnh vực điện tử.

y tác giả sử dụng cách chơi chữ, nguyên văn câu nói phía trên là “không phải là gọi cảm, mà là ánh trăng bạc lay động giữa màn đêm”, tiếng Hán gọi tắt là “ngân đăng” (bạc: ngân, lay động: đăng), trong tiếng Trung từ “ngân đăng” đồng âm với từ “âm đăng”. Người dịch xin được dịch thoáng đi một chút để phù hợp với cách chơi chữ trong tiếng Việt cho người đọc dễ hiểu.

truyền thuyết, vua Vũ là người sáng lập ra nhà Hạ trong lịch sử Trung Quốc cổ đại, nổi tiếng với việc trị thủy.

a là: Không có người này.

ên văn: “học tử”, là cách gọi người con gái học khóa trên, còn nhân vật nam được gọi là “học đệ”, là cách xưng hô dành cho người con trai học khóa dưới.

ọ Thi, Thạch và Sử đều phát âm là “shi”, chỉ khác về âm điệu.

Giác Dân (1887-1911), nhà hoạt động cách mạng Trung Quốc. Thư gửi vợ (Dữ thê thư) là tuyệt bút ông viết gửi cho vợ mình là Trần Ý Ánh trước khi tham gia cuộc khởi nghĩa Quảng Châu và hy sinh năm 1911. nghĩa: Vợ hiền Ý Ánh, đọc thư như thấy người.

hí Hoành (志宏) trong tên nhân vật đồng âm với từ Trệ Hồng (滯洪) trong cụm từ Trệ hồng trì (Hồ chứa nước) .

ước Mã Quan (còn gọi là Hiệp ước Simonoseki) được kí ngày 17.4.1895 giữa Nhật Bản (đại diện là Ito Hirobumi) và nhà Thanh của Trung Quốc (đại diện là Lý Hồng Chương), kết thúc chiến tranh Trung -Nhật lần thứ nhất.

h Sầu Dư: Nhà thơ Trung Quốc, sống và làm việc tại Đài Loan.

m Mayim là điệu dân vũ Israel nổi tiếng. Trong tiếng Do Thái, mayim nghĩa là nước.

ên văn “Thu phong, thu vũ, sầu sát nhân”, là một câu thơ của nhà thơ Đào Đàm Như thời Thanh, được nhà cách mạng Thu Cẩn (1875-1907) viết ra trước khi hy sinh.

nói trong di ngôn của nhà lãnh đạo Tôn Trung Sơn.

Trường Bản là trận chiến giữa Lưu Bị và Tào Tháo cuối thời Đông Hán. Trong trận chiến này, danh tướng Triệu Tử Long đã một mình tả xung hữu đột chống lại quân Tào, cứu được A Đầu con trai Lưu Bị.

khí Triệu Tử Long cứu được A Đầu trở về, Lưu Bị đã ném đĩa bé xuống đất rồi nói vì đĩa bé này mà ta suýt mất một trung thần.

hí Ma (1896 – 1931), nhà thơ Trung Quốc nổi tiếng, vị chủ tướng của phong trào thơ tân cách luật. “Tạm biệt Cambrigde” là một trong những bài thơ nổi tiếng của ông.

g Do Thái là Mayim - Vũ điệu nước.

một bước nhảy có nguồn gốc Bohemian.

Khổng Dung chia lê: Khổng Dung người nước Lỗ, cháu đời thứ 24 của Khổng Tử. Khi Khổng Dung bảy tuổi, vào dịp sinh nhật của bố ông, khi chia đĩa lê cho mọi người cùng ăn, Khổng Dung chia cho mỗi người

một phần, còn mình nhận phần nhỏ nhất, nói là phải kính trên nhường dưới. Một dịp khác, bạn của bố Không Dung đến chơi cho mấy anh em ông một túi lê, ông nhận quả nhỏ nhất, nói phải nhường cho các anh vì các anh lớn hơn mình, nhường cho em trai vì em trai bé hơn mình." class="">chia lê của Không Dung thì Khang Kiểm bỗng kéo cô xuống bên giường:

Môn yến (bữa tiệc Hồng Môn): ý chỉ bữa tiệc mang nhiều âm mưu, có hại cho người tham dự. Xuất phát từ tích Hạng Vũ mở tiệc ở Hồng Môn để giết Lưu Bang." class="">Hồng Môn yến.

”có cách phát âm gần từ “Tử” nghĩa là “chết”, nên người dân Trung Quốc thường kiêng dùng số 4." class="">Bốn con nghe không hay, sáu con đi!

túc thường lạc: Biết thỏa mãn thì sẽ vui vẻ lâu dài." class="">Tri túc thường lạc. – Khang Kiểm nói từng chữ một.

âm: Chỉ Lâm Đại Ngọc – nhân vật trong Hồng lâu mộng." class="">em Lâm, gọi là mỹ nhân lên ngựa ngựa chẳng hay. Đời Đường lại coi vẻ đầy đặn quyến rũ của Dương Quý Phi mới là đẹp, gọi là mỹ nhân lên ngựa, ngựa chùng chân. Anh ưa thích vẻ đẹp tự nhiên mạnh khỏe của đời Đường.

hầu: Kẽ giữa ngón cái và ngón trỏ của bàn tay." class="">hở khẩu xối xả tuôn như suối. Hình như cô ta không phát giác ra, chỉ trừng trừng nhìn hắn ta rồi kêu lên thất thanh như một con thú mẹ.

ựa gốc: Freakonomics. Sách được xuất bản lần đầu tiên vào năm 2005.

hững bài viết do Steven D. Levitt viết sẽ được ký hiệu là (SDL) ở dưới tựa đề bài viết. Còn nếu bài viết đó do Stephen J. Dubner viết sẽ được ký hiệu là (SJD). Riêng những bài viết của các tác giả khác sẽ ghi rõ tên tác giả.

ai nhà kinh tế học Gary Becker và Yona Rubinstein đã tiến hành một nghiên cứu về nỗi sợ và phản ứng của người dân đối với nguy cơ khủng bố tại Mỹ và Israel. Theo nghiên cứu này, các cuộc tấn công khủng bố không mấy tác động đến nhu cầu đi xe buýt của những người thường xuyên đi xe buýt, cũng như tiền lương của các tài xế lái xe buýt.

ự kiện Tiệc trà Boston diễn ra vào năm 1773. Những người biểu tình Mỹ đã phá hỏng chuyến tàu chở trà của công ty Đông Ấn trong nỗ lực phản đối Đạo luật về trà của quốc hội Anh quốc. Đạo luật trà bị phản đối vì người dân Mỹ cho rằng đạo luật này đã vi phạm các quyền của họ, họ chỉ có nghĩa vụ đóng thuế cho những người đại diện cho họ chứ không có nghĩa vụ đóng thuế cho quốc hội Anh.

Milton Friedman (1912-2006): Nhà kinh tế người Mỹ đạt giải Nobel cho những đóng góp về phân tích tiêu dùng, lịch sử và lý thuyết tiền tệ. Ông được coi là cha đẻ của trường phái trọng tiền (monetarism). Ông nhấn mạnh đến những ưu thế của thị trường tự do và những bất lợi từ sự can thiệp của nhà nước vào thị trường. Friedman được coi là nhà kinh tế có sức ảnh hưởng nhất trong nửa sau của thế kỷ XX.

lpha Books mua bản quyền và xuất bản vào năm 2015.

bamaCare là tên gọi tắt của đạo luật cải tổ y tế có tên đầy đủ: The Patient Protection and Affordable Care Act được ký thành luật vào ngày 23 tháng 3 năm 2010, hơn một năm sau khi tổng thống Obama nhận nhiệm kỳ. ObamaCare hướng tới mục đích cải tổ hệ thống y tế Hoa Kỳ bằng việc: giúp nhiều người Mỹ có khả năng hưởng chế độ chăm sóc sức khỏe hơn và cung cấp nhiều quyền lợi hơn trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe.

ộ co giãn của cung biểu thị mức độ phản ứng của cung hàng hóa trước sự thay đổi trong mức giá hiện hành của chính hàng hóa đó (trong trường hợp này là lao động). Câu trên có nghĩa là nếu lương tăng 1% thì lượng cung lao động sẽ tăng lên 2% và khi lượng cung tăng lên, mức độ độc quyền mua (tình trạng có nhiều người bán trong thị trường nhưng chỉ có một người mua) cũng tăng lên.

huốc gốc (generic medication/generic drug) là thuốc tương đương sinh học với biệt dược gốc về các tính chất dược động học và dược lực học, được sản xuất khi quyền sở hữu công nghiệp của biệt dược đã hết hạn, nhờ đó thường được bán với giá rẻ.

Tên của đội đột kích bậc nhất lịch sử thế giới hiện nay, nổi tiếng nhất với vụ tiêu diệt thành công trùm khủng bố Osama Bin Laden.

Một cách gọi khác của Công ty Coca-Cola và nước giải khát có ga Coca-Cola.

Nguyên văn: perfect substitutes. Một sản phẩm thay thế hoàn hảo là sản phẩm có tính năng và tính chất y hệt với một sản phẩm cạnh tranh khác.

Tên gốc tiếng Anh của chương trình này là 60 Minutes. Đây là một trong những chương trình nổi tiếng nhất và có lượng người xem cao nhất trên truyền hình Mỹ, chuyên bàn luận các vấn đề thời sự nóng hổi.

Tên đầy đủ là Planned Parenthood Federation of America, là một tổ chức phi lợi nhuận cung cấp các dịch vụ liên quan đến sức khỏe sinh sản.

NFL (National Football League) là tên gọi tắt tiếng Anh của Giải Bóng bầu dục Quốc gia Mỹ.

Một trang mạng xã hội cung cấp mạng lưới thông tin tương tác giữa người dùng với bạn bè của họ, cho phép người dùng tạo những hồ sơ cá nhân, viết blog, lập nhóm, tải hình ảnh lên, lưu trữ nhạc và video cho giới trẻ cũng như người dùng khác trên khắp thế giới.

Mick Jagger là một trong những huyền thoại của làng nhạc rock thế giới. Ông sinh ra, lớn lên và thành danh tại Anh, nhưng vì những rắc rối liên quan đến thuế nên đã phải bỏ ra nước ngoài từ năm 1971. Ông từng được nhạc sĩ Axl Rose gọi là “vận động viên vĩ đại nhất” vì những cống hiến không mệt mỏi đối với nền nhạc rock thế giới.

Khi nói độ co giãn của cung cầu kém tức là sự thay đổi giá cả của hàng hóa sẽ không ảnh hưởng nhiều đến cung cầu của hàng hóa đó.

Nguyên văn: Like the tail that wags the dog. Đây là một câu thành ngữ, có nghĩa là những bộ phận nhỏ, thiếu sót (tail - cái đuôi) lại muốn kiểm soát toàn bộ, tổng thể (the dog - con chó).

Sáng thế ký hay Sách Sáng thế là sách mở đầu cho Cựu Ước nói riêng cũng như Kinh Thánh nói chung.

Nội dung của Sáng thế ký nói về nguồn gốc của vũ trụ, nhân loại và đặc biệt là dân tộc Israel.

Đội bóng chày chuyên nghiệp của Mỹ.

Người bị bệnh động mạch vành ở trong tình trạng một hoặc nhiều nhánh động mạch cung cấp máu cho tim bị tắc nghẽn. Bác sĩ có thể chỉ định mổ bắc cầu nối để tim được cung cấp nhiều máu hơn.

Gallon là đơn vị đo lường thể tích của Mỹ. Một gallon tương đương khoảng 3,79 lít.

“Whoa Nellie” là câu khẩu ngữ của người Mỹ, dùng để ra lệnh cho con ngựa của họ dừng lại.

Diễn viên người Mỹ.

Diễn viên, đạo diễn, nhà quay phim kiêm biên kịch người Mỹ. Ông nổi tiếng với vai diễn Superman.

Được người hâm mộ gọi là Big Ben, sinh ngày 2/3/1980, là cầu thủ trung phong của đội bóng bầu dục Pittsburgh Steelers.

Nguyên văn: security theater, là từ dùng để chỉ những biện pháp an ninh có mục đích mang lại cho mọi người cảm giác an toàn, yên tâm nhưng không có hoặc có rất ít giá trị đảm bảo an ninh trên thực tế.

Là chữ viết tắt của New York Mercantile Exchange, tạm dịch: Sàn Giao dịch Hàng hóa New York.

Alpha Books mua bản quyền và xuất bản năm 2015.

Một kiểu chơi bài Tây, tiếng Việt gọi là xì tố.

Thuyết “thiên nga đen” là một phép ẩn dụ mô tả một sự kiện, một việc không ai nghĩ sẽ xảy ra nhưng vẫn có khả năng xảy ra.

Trong ngành máy tính, bot là thuật ngữ tiếng Anh dùng để chỉ các chương trình máy tính có chức năng tự động thực hiện một số nhiệm vụ nhất định.

Thư dây chuyền (chain letter) là lá thư mang thông điệp yêu cầu người nhận phải sao chép bức thư thành nhiều bản và chuyển cho càng nhiều người càng tốt.

Trận đấu tranh chức vô địch hằng năm của Giải Bóng bầu dục Quốc gia Mỹ NFL.

Giải Bóng rổ Nhà nghề Mỹ (National Basketball Association).

Giải Khúc côn cầu Quốc gia Mỹ (National Hockey League).

Là chữ viết tắt của Human Growth Hormone (hormone tăng trưởng nhân lực). Đây là chất làm phát triển cơ bắp, có tác dụng kích thích sự phát triển của các tế bào cơ bắp, kích thích sự hấp thu các axit amin và tổng hợp protein trong tế bào cơ bắp.

Từ viết tắt của Major League Baseball, tức Giải Bóng chày Chuyên nghiệp Mỹ.

1,5 dặm tương đương với 2,41 km.

Xe hybrid là dòng xe hơi có khả năng sử dụng đến hai loại nhiên liệu khác nhau để hoạt động, ví dụ như điện và xăng.

Vịnh Guantanamo là một vịnh biển nằm ở phía Đông Cuba, là nơi có một trại giam khét tiếng của Mỹ.

Được biết đến ở Việt Nam với tựa đề Đường dây tội phạm.

SS là chữ viết tắt của từ tiếng Đức Schutzstaffel, có nghĩa là “đội cận vệ”. SS là lực lượng vũ trang giữ vai trò là đội cận vệ cho các lãnh đạo của Đức Quốc xã.

Chương trình nổi tiếng được yêu thích bởi giới trẻ ở Mỹ vì tính hài hước và châm biếm sâu sắc của nó đối với các vấn đề chính trị và các tin tức truyền thông không trung thực.

Ghép lại thành chữ tits, là từ lóng trong tiếng Anh để chỉ ngực của phụ nữ.

Bảng xếp hạng 500 công ty lớn nhất trên thị trường chứng khoán tại Mỹ, dựa trên giá trị vốn hóa thị trường (market capitalizations).

Tựa gốc: In Search For Excellence. Sách được Alpha Books mua bản quyền, dịch sang tiếng Việt và xuất bản vào năm 2011.

Roe vs. Wade là tên của một vụ án nổi tiếng trong lịch sử pháp luật Mỹ thế kỷ 20, trong đó Pháp viện Tối

cao Hoa Kỳ đã ra phán quyết hợp thức hóa việc phá thai, làm vô hiệu hóa Luật cấm phá thai của Tiểu bang Texas.

Phẫu thuật bằng tia gamma, có nghĩa là ở đây giống như phẫu thuật cắt bỏ nhưng không phải dùng dao kéo thông thường mà dùng chùm tia gamma rất mạnh có năng lượng cao đưa vào để tiêu diệt khối u trong não. Một loại máy thở giúp người dùng nhận được thêm không khí vào phổi.

Là một vở trong lời bài hát nổi tiếng Jet Song, từ bộ phim nhạc kịch West side story: “When you’re a Jet, you’re a Jet all the way.” Jet ở đây là tên gọi tắt của đội bóng bầu dục New York Jets.

Maersk Alabama là tên một con tàu vận tải container thuộc sở hữu của Hãng Vận tải Maersk Line. Năm 2009, tàu Maersk Alabama cùng thủy thủ đoàn bị một toán cướp biển Somalia bắt giữ, sau đó được Hải quân Mỹ giải cứu. Hiện nay tàu đã đổi tên thành Maersk Andaman.

Nickel and dime là một thành ngữ, có thể được sử dụng như một động từ hoặc tính từ. Nickel là từ lóng chỉ đồng 5 xu, còn dime là từ lóng chỉ đồng 10 xu. Nếu là tính từ, thì nickel and dime có nghĩa là “bình thường, không quan trọng”, còn nếu là động từ thì có nghĩa là “thu của người khác những khoản tiền nhỏ nhưng thu nhiều lần, cộng lại thành một khoản đáng kể”. Trong tựa sách Nickel and dimed, thành ngữ này được dùng như một động từ.

Nguyên văn: Gifts make slaves, as whips make dogs.

Thịt các loài động vật được giết mổ theo nghi thức Hồi giáo.

Một loại rượu nổi tiếng.

Từ dùng để gọi nhóm tám trường đại học và viện đại học có truyền thống lâu đời và chất lượng hàng đầu tại Mỹ.

Nguyên văn: Shrimponomics.

Chuỗi nhà hàng với các món ăn hằng ngày ở Mỹ. Red Lobster là một điểm đến dành cho những người yêu thích đồ hải sản.

ị miệt thị, cờ Nhật màu trắng có mặt trời tròn đỏ ở giữa, bị ví như một miếng cao dán – ND. (Trong nguyên bản không có các chú thích, người dịch chịu trách nhiệm về các chú thích trong bản dịch).

g Châu là một thị trấn gần Nam Kinh – ND.

g Bắc là nói phía bắc sông Trường Giang, nói như ta là tả ngạn – ND.

erri, chứng phát cuồng, rồ dại – ND.

gọi là trăm cảm, mang nỗi bức dọc không nói ra được và trở nên buồn phiền – ND.

1927 quân Giang Hữu thuộc quân đội Quốc dân đảng đang đánh đuổi quân Trục Lỗ chiếm Nam Kinh, ngày 24-3 xảy ra vụ cướp bóc và giết hại kiều dân và nhân viên các cơ quan và sứ quán nước ngoài ở Nam Kinh. Tàu chiến Anh Mỹ đổ trên sông Trường Giang trả đũa, bắn đại bác vào thành suốt một giờ - ND.

ới mỹ nhân Dương Quý Phi của Đường Minh Hoàng đòi nhà Đường – ND.

g địa danh nổi tiếng của thành phố Nam Kinh – ND.

đội của chính phủ Trung Hoa dân quốc, do Quốc Dân Đảng nắm giữ - ND.

ander Ernst Alfred Hermann von Falkenhausen (1878-1966) – ND.

gỗ dài rộng vài tấc có khía rãnh, thường gác trong mép chậu giặt để vò xát quần áo – ND.

loài cây lá nhỏ, xanh cả trong mùa đông, thường được trồng làm tường ngăn vườn cảnh – ND.

loại đàn hơi dùng nhà thờ, tư thế ngồi đàn tựa như đàn piano – ND.

g vùng đất trong thành phố, nhiều nhất là ở Thượng Hải, Quảng Châu cắt ra cho người nước ngoài thuê – ND.

khoảng hơn mười mét, thước Trung Quốc bằng 0,33 mét – ND.

thuốc của người bình dân Trung Quốc là một khúc tre nhỏ dài độ hai gang tay, đầu tẩu nhỉnh hơn thân một chút, khi hút túi thuốc con con vẫn treo lủng lẳng ở thân tẩu, khi nhồi thuốc, người ta cắm đầu tẩu vào túi thuốc và nhồi thuốc trong túi – ND.

quân đội Quốc dân Đảng của Tưởng Giới Thạch – ND.

a là ngôi lầu cất giấu ngọc.

vật trong tác phẩm nổi tiếng _Lương Sơn Bá – Trú Anh Đài._ Hai người yêu nhau rồi cùng chết bên nhau. Câu chuyện được gọi là _Romeo và Juliet_ của Trung Quốc – ND.

giáo là Nho, Đạo, Phật; Cửu lưu là nho, đạo, âm dương, pháp, danh, mặc, tung hoành, tạp, nông. Sau mang nghĩa rộng là các loại tôn giáo, học thuật, các tầng lớp xã hội, các hạng người... - ND.

hư: Luận ngữ, Đại học, Trung dung, Mạnh Tử; Ngũ kinh: Chu Dương, Thượng thư, Kinh thi, Lễ ký, Nghi lễ, Xuân Thu. Sau mang nghĩa rộng là các trước tác kinh điển – ND.

êm trên sông, ở đây là sông Tần Hoài – ND.

g đương 4 ngàn tệ bấy giờ - ND.

nhảy của cao bồi miền Tây nước Mỹ, do linh thủy Mỹ truyền vào Trung Quốc – ND.

ơng bắt tri vong quốc hận_ Cách giang do xướng hậu đĩnh hoa. Hai câu trong bài thơ _Bạc Tần Hoài_ của Đỗ Mục, có nghĩa là: Con hát không biết cái hận mất nước, bên kia sông còn hát khúc Hậu Đĩnh Hoa –

ND.

iệu các nước ngoài Trung Quốc đều dẫn theo số liệu của Nomura (2013)

động đầu tiên nhằm cải cách hệ thống hành chính ngay sau khi lên cầm quyền tháng 3/2013, chính phủ của thủ tướng mới đã xóa bỏ Bộ Đường sắt và sáp nhập Bộ này vào một cơ quan khác, phản ánh tình trạng hoạt động vô cùng yếu kém của Bộ Đường sắt trong quá khứ.

ột lượng trái phiếu được chính phủ thay mặt chính quyền địa phương để phát hành, nhưng số lượng không nhiều.

iệu nợ cùng thời gian của các bang của Mỹ là 16% GDP, của Brasil là 12% GDP, của Ấn Độ là 28% GDP báo cáo “Công tác chính phủ năm 2013”.

Tân Hoa: Đề cương quy hoạch năm năm lần thứ 12 về phát triển xã hội và kinh tế quốc dân của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, ngày 6/3/2011.

âm Đào: Báo cáo “Kiên trì đi theo con đường xây dựng Xã hội chủ nghĩa mang nét đặc sắc Trung Quốc phần đầu xây dựng xã hội khá giả toàn diện” được đưa ra tại Đại hội đại biểu Đảng Cộng sản Trung Quốc lần thứ 18, Mạng Tân Hoa, ngày 19/11/2012.

ình, Đô thị hóa sẽ biến Trung Quốc trở thành thủ lĩnh của thế giới, Mạng đô thị hóa, ngày 10/9/2010.

Tân Hoa: Sáu nhiệm vụ của kinh tế năm 2012 được nêu rõ trong hội nghị công tác kinh tế của Trung ương), ngày 16/12/2012.

Thống kê Quốc gia: Tỷ lệ đô thị hóa năm 2011 đạt 51,27%, trang web của Cục Thống kê Quốc gia, ngày 17/8/2012.

ng Kiện Tân, Đoàn Lộc Phong: “Thảo luận về vấn đề lựa chọn con đường đô thị hóa của đất nước tôi”, kỳ 10 năm 2010.

ng Kiện Tân, Đoàn Lộc Phong: “Thảo luận về vấn đề lựa chọn con đường đô thị hóa của đất nước tôi”, kỳ 10 năm 2010.

iệu Hải: “Tổng thuật nghiên cứu mô thức đô thị hóa Trung Quốc”, kỳ 10 năm 2010.

ng Kiện Tân, Đoàn Lộc Phong: “Thảo luận về vấn đề lựa chọn con đường đô thị hóa của đất nước tôi”, đăng tại “Thời đại công nghiệp” - kỳ 10 năm 2010.

c đây, đô thị hóa của Trung Quốc tập trung vào phát triển các thành phố (city). Hiện nay, chiến lược này chú trọng đến việc xây dựng và phát triển đô thị hóa dựa theo các thị trấn (township).

thêm http://www.chinadaily.com.cn/opinion/2012-02/20/content_14643432.htm.

thêm <http://www.ftchinese.com/story/001049719?full=y>.

iệu đơn vị hành chính của Trung Quốc dẫn theo NBS năm 2012.

thêm Fang Huilei, Zhang Man, Yu Jing and Zhang Yuzhe, “Scary View from China’s Financing Platforms”, *Caixin Magazine online*, 5/2/2010.

iệu nợ cùng thời gian của các bang của Mỹ là 16% GDP, của Brazil là 12% GDP, của Ấn Độ là 28% GDP.

iệu nợ cùng thời gian của các bang của Mỹ là 16% GDP, của Brazil là 12% GDP, của Ấn Độ là 28% GDP. đây, tỉ lệ đòn bẩy tài chính là 51,4% GDP.

g cuộc họp Bộ trưởng Tài chính các nước G20 họp vào tháng 7/2013, Bộ trưởng Tài chính Trung Quốc Lầu Kế Vĩ cho biết dự tính thâm hụt ngân sách của Trung Quốc năm 2013 sẽ tăng lên mức kỷ lục 2,1% GDP.

iệu PboC.

ố cho biết 1 đơn vị diện tích đất xây được bao nhiêu đơn vị diện tích nhà ở.

tính toán các khả năng này, chúng tôi giữ nguyên tỉ lệ sở hữu nhà ở 80% tại các đô thị Trung Quốc như số liệu năm 2011 (xem thêm Barth và cộng sự, 2012). Bởi lẽ, nếu nâng tỉ lệ sở hữu nhà lên 100% thì vào năm 2011, Trung Quốc đã thiếu hụt 4,14 tỉ m² nhà ở, con số này đương nhiên sẽ được tính vào phía cầu nhà ở nếu tiếp tục giả định đến 2030 tỉ lệ sở hữu nhà tại các đô thị Trung Quốc tiếp tục ở mức 100%.

theo giá không đổi năm 2009.

g chương này, số liệu được chúng tôi sử dụng lấy từ báo cáo “Triển vọng dân số thế giới (bản năm 2012)” của Liên hợp quốc. Các số liệu không phải lấy từ báo cáo này sẽ được trích nguồn riêng biệt.

thức tính dân số tăng gấp đôi: $T = 70/\text{tỉ lệ tăng trưởng dân số}$. Giai đoạn 1950 - 1955, tỉ lệ tăng trưởng dân số của Trung Quốc là 1,99%; theo công thức này, để dân số tăng gấp đôi, Trung Quốc cần 35,2 năm.

ki họp thứ 4 Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc khóa I (7/1957), Mã Dân Sơ đã công bố bài viết nổi tiếng của mình mang tên “Lí thuyết dân số mới”. Nội dung chính của bài viết này cho rằng với số liệu tổng điều tra dân số năm 1953 (dân số Trung Quốc là 601,94 triệu người) và tỉ lệ tăng trưởng dân số đạt 2% thì 50 năm sau dân số Trung Quốc sẽ đạt mức 2,6 tỉ người. Từ đây, ông đề nghị chính phủ cần thi hành chính sách kiểm soát dân số chặt chẽ. Quan điểm này ngay khi đó và cả sau này đều dẫn đến những tranh luận trái chiều gay gắt.

tỷ suất sinh (TFR) là tổng cộng các tỷ suất sinh đặc trưng theo từng nhóm tuổi và là số con trung bình của một bà mẹ tính đến hết tuổi sinh đẻ. TFR phản ánh chính xác nhất mức sinh của dân số ở một địa phương,

một khu vực, một nước, vì không bị ảnh hưởng bởi cơ cấu tuổi.

. Blacker: Nhà dân số học người Anh.

niệm “Tỉ lệ tăng trưởng dân số” (Population Growth Rate) được chúng tôi sử dụng ở đây không phải khái niệm “Tỉ lệ tăng dân số tự nhiên” (Rate of Natural Population Increase).

2012, số liệu của NBS cho thấy tỉ lệ sinh thô của Trung Quốc vẫn duy trì ở mức thấp 12,1‰.

iệu năm 2012 là số liệu NBS

i đoạn dân số vàng” là giai đoạn có số người trong độ tuổi lao động lớn hơn số người không trong độ tuổi lao động tùy theo mức quy định về tuổi lao động của các quốc gia.

ệ này càng tiến sát tới 1 có nghĩa là số người tham gia tìm việc hoặc sẵn sàng tham gia vào thị trường lao động càng thấp hơn so với nhu cầu tuyển dụng của đơn vị sử dụng lao động.

g Quốc đầu năm 2013 mới bắt đầu thực hiện những bước đi đầu tiên trong nỗ lực cải cách chế độ hộ khẩu – một rào cản của quá trình đô thị hóa đã tồn tại từ năm 1958.

ệ này chưa xét đến yếu tố “tỉ lệ tham gia lao động của mỗi nhóm tuổi” – điều này sẽ được chúng tôi phân tích kĩ hơn ở chương 9.

i sản xuất hữu hiệu được tính bằng cách lấy quyền số của hiệu suất sản xuất phân theo nhóm tuổi; người tiêu dùng hữu hiệu được tính bằng cách lấy quyền số của mức tiêu dùng theo nhóm tuổi.

hưa có số liệu năm 2012 nên chúng tôi chưa kiểm chứng được mức độ bao phủ của năm này.

i sản xuất hữu hiệu được tính bằng cách lấy quyền số của hiệu suất sản xuất phân theo nhóm tuổi; người tiêu dùng hữu hiệu được tính bằng cách lấy quyền số của mức tiêu dùng theo nhóm tuổi.

ên cứu của Bloom và đồng nghiệp (2010) đối với Trung Quốc giai đoạn 1965 - 1970 và 1995 - 2000 đã chỉ ra rằng: “Tại các quốc gia châu Á, dân số già hóa hoàn toàn không cản trở sự tăng trưởng của thu nhập bình quân”. Cụ thể, trong 2 giai đoạn này, mức độ tăng lên của kì vọng về tuổi thọ trung bình và tăng lên của tỉ trọng nhóm người trong độ tuổi lao động đều đóng góp 1% đối với tăng trưởng GDP. Nhưng nghiên cứu này chưa tính đến sự suy giảm nguồn cung lao động của Trung Quốc, do đó, kết luận của nghiên cứu có thể không đúng đối với Trung Quốc trong tương lai.

định này đến Hiến pháp sửa đổi năm 1975 thì bị xóa bỏ.

Trần Kim Vĩnh: “Cải cách chế độ hộ tịch Trung Quốc và chuyển dịch dân số thành thị - nông thôn”, đăng trong Thái Phưởng, Bạch Nam Sinh (Chủ biên) (2006).

Trần Kim Vĩnh: “Cải cách chế độ hộ tịch Trung Quốc và chuyển dịch dân số thành thị - nông thôn”, đăng trong Thái Phưởng, Bạch Nam Sinh (chủ biên) (2006).

- đơn vị đo rượu cần, tính từ miệng ghè xuống cỡ 1 cm (khoảng 1/2 lít).

một loại chần để khoác hoặc đắp.

KRã - tiếng Bah Nar gọi là cù già

ay - máy bay

mắt-Khiar - tôi tên Khiar (tiếng Bah Nar)

quá - Tôi không muốn .sup">(11)

ở mới - nghỉ cái đã (tiếng Bah Nar) .sup">(5), anh Ru bảo hấn. Hấn buông riu, dùng hai cánh tay quạt mồ hôi mặt rồi lại nhìn tôi. Có lẽ sự có mặt của tôi làm hấn chột dạ. Về mặt hấn chùng xuống, nhưng hấn cố gượng nói với anh Miết:

kia - tên gì? .sup">(7) Tôi đứng trước mặt hấn, hỏi bằng tiếng Bah Nar.

t kia - mày tên gì? .sup">(8)

bố (tiếng Bah Nar); tổ bá Phới - tổ bố Phới mình đó

-cá-tà-pá - Mây tầm bậy quá (tiếng Bah Nar)

Xa bé - Ăn. Ăn đi

ưa Hami hay còn gọi là dưa vàng Hami, dưa tuyết, có nguồn gốc từ Tân Cương, Trung Quốc.

V: Louis Vuitton, là một công ty và nhãn hiệu thời trang xa xỉ của Pháp.

vgari: hay còn được viết là Bulgari, là hãng thời trang cao cấp Italy nổi tiếng với đồ trang sức, phụ kiện thời trang, nước hoa, đồng hồ, kính mắt...

arunouchi: là một quận kinh doanh nằm ở khu Chiyoda, giữa ga Tokyo và Cung điện Hoàng gia. Khách sạn Bốn Mùa là một khách sạn đắt đỏ ở quận Marunouchi.

rạch nữ: chỉ những cô gái chỉ thích ở trong nhà, ít ra ngoài.

uán ngư lang: còn gọi là Host Club. Là một quán có những chàng trai được đào tạo bài bản để phục vụ các khách hàng (chủ yếu là nữ giới). Họ trò chuyện với các vị khách, kiếm tiền chủ yếu nhờ bán rượu và

tiền boa.

u thuyền Ferretti: là sản phẩm của tập đoàn đóng tàu Ferretti – một trong những tập đoàn hàng đầu thế giới.
emo: là chủ cá trong phim hoạt hình Finding Nemo (Đi tìm Nemo).

ashimi là một món ăn truyền thống của Nhật Bản mà thành phần chính là các loại hải sản tươi sống; được cắt lát mỏng ăn cùng với các loại nước chấm.

oắc Hương Chính Khí: là thuốc trị cảm nắng dạng nước.

hó Husky là một giống chó sống ở đông bắc Siberia, Nga. Chúng có lông màu trắng xám, hai chân dài, rất cá tính, dũng cảm, trung thành tuyệt đối và thông minh.

gười Eskimo là tộc người sống trên vùng núi băng giá phân bố từ Đông Siberia (Nga) qua Alaska (Mỹ), Canada và Greenland. Do sinh sống trên băng tuyết nên trang phục của họ là áo lông dày, có mũ trùm đầu, trùm khăn và mũ kín mít.

ong - vắn - vắn - thiết: đây là Tứ Chấn được dùng trong y học cổ truyền. Gồm có bốn phương pháp: Vọng (quan sát sắc mặt, lưỡi, mắt...), Vắn (nghe và ước lượng âm thanh của bệnh nhân khi nói chuyện), Vắn (hỏi bệnh tình chi tiết), Thiết (bắt mạch).

apolitian là một loại bánh ngọt nổi tiếng. Ở Pháp nó được gọi với tên Mille feuille (bánh nghìn chiếc lá hay bánh nghìn tầng vỏ), ở Mỹ người ta gọi là bánh Napoleon, ở Ý được gọi là Naples.

uyên quan: là khu vực tính từ cửa chính vào phòng khách.

guyên gốc nằm trong hai câu thơ Kinh Kha đã ứng tác trước khi đi hành thích Tần Thủy Hoàng.

hanh giả tự thanh: trong sạch tự mình biết.

ẳng tam tự kinh: là những câu chửi gồm có ba từ như “Con m. mày”, ”Đồ khốn kiếp“...

erman: phiên âm từ Germain trong tiếng Pháp thành Giéc-manh, là các nhóm dân tộc Ấn-Âu có nguồn gốc từ Bắc Âu.

Lục Tiều Phụng: là nhân vật nổi tiếng trong tiểu thuyết kiếm hiệp của Cổ Long với biệt hiệu 'Tứ mi mao' - người có bốn hàng lông mày, bởi bộ ria mép của anh mảnh như lông mày vậy.

Ý nói đừng trông mặt mà bắt hình dong, những anh nhìn nhút nhát lạnh lùng lại thường là những anh tán gái thành thần.

DIY: viết tắt của cụm từ Did It Yourself, tự làm.

OL: viết tắt của từ Office Lady, chỉ những cô gái làm việc ở văn phòng

E-Shopping: mua sắm trực tuyến trên mạng.

Ngao Tạng - Chó ngao Tây Tạng - là giống chó được người Tây Tạng nuôi và huấn luyện để bảo vệ gia súc. Chó ngao Tây Tạng được mệnh danh là “Chúa tể của thảo nguyên” với ngoại hình “to hơn sói, mạnh hơn báo và nhanh hơn nai”.

Labrador: là một giống chó phổ biến ở Mỹ.

huỗi thức ăn: hay còn gọi là quan hệ thức ăn, là một dãy gồm nhiều loài sinh vật có quan hệ dinh dưỡng với nhau, loài đứng trước là thức ăn của loài đứng sau.

ollie là giống chó có nguồn gốc Scotland và Anh. Collie được biết đến như loài chó săn cừu, chúng rất thông minh và cảnh giác.

ương thi được biết đến như một xác chết biết đi trong văn hóa Trung Quốc, cũng giống như ma cà rồng của phương Tây. Theo truyền thuyết, ban ngày cương thi nằm trong quan tài hoặc ẩn núp tại những nơi tối tăm như hang động, đến đêm thì đi lại lang thang với hai cánh tay duỗi thẳng về phía trước. Nó giết chết mọi sinh vật sống để hấp thụ khí (cái cốt lõi tạo nên sự sống).

almain: là hăng thời trang danh tiếng nước Pháp.

oker Texas Hold'em: là một kiểu chơi bài. Mỗi người chơi được chia trước hai lá bài, sau đó mỗi người chơi sẽ được nhà cái lần lượt chia thêm năm lá nữa. Sau năm lần chia bài, các người chơi sẽ ngửa bài xem ai là người có bài mạnh nhất.

oker 21 điểm: khi mới vào, người chơi sẽ được nhà cái chia cho hai lá bài. Sau đó, tùy theo số điểm của hai lá trên tay mà người chơi sẽ quyết định để nguyên hay bốc thêm bài để giữ cho số điểm toàn bộ bài trên tay mình từ 16 tới 21 điểm.

ôn là Thiện Tài Đồng Tử - nhân vật chính trong Phẩm Nhập Pháp Giới trong Kinh Hoa Nghiêm, kể về cậu bé người Ấn Độ đi tìm sự giác ngộ. Nhưng Nhan Miên đã nói chệch chữ “Thiện” (Shàn) thành chữ “Tán” (Săn) với ý châm biếm, chê giễu hành động của Tà Tử Tu.

rmani: là một hãng thời trang nổi tiếng thế giới của Ý trên các lĩnh vực: thiết kế, sản xuất, phân phối và bán lẻ quần áo thời trang, phụ kiện kính, đồng hồ, đồ trang sức, mỹ phẩm, nước hoa, đồ nội thất...

atami: là một sản phẩm thường dùng để lát sàn nhà truyền thống của Nhật Bản.

ật cực tất phản: khi sự vật, sự việc khi tới mức đỉnh điểm thì sẽ phát triển theo hướng ngược lại.

rada: một nhãn hiệu thời trang của Ý chuyên về các sản phẩm thời trang cao cấp cho cả nam và nữ.

iền đoàn Ivy: dùng để chỉ nhóm tám trường và viện đại học thành viên với ý nghĩa về hệ thống, triết lý giáo dục và chất lượng đào tạo của những trường và viện đại học lâu đời và hàng đầu của nước Mỹ.

ollagen: là thực phẩm chức năng, thực phẩm thiên nhiên làm đẹp, chống lão hóa da, chữa bệnh khớp.

hloe: là một trong những thương hiệu thời trang nổi tiếng của nước Pháp với nhiều sản phẩm phong phú: áo quần, giày dép, túi xách và cả nước hoa....

iwi hay được gọi là quả lý gai, quả dương đào, bắt nguồn từ Trung Quốc. Loại quả này rất giàu chất dinh dưỡng, tốt cho sức khỏe. Năm 1904, hạt giống quả này được đưa sang New Zealand, sau đó trở thành “quốc trái” của nước này.

ghĩa là: Người biết tôi, sẽ làm cho tôi thấy lo lắng; người không biết tôi là người tôi muốn theo đuổi. (Các chủ thích trong sách là của dịch giả.)

racle là tên của một hãng phần mềm, một hệ quản trị cơ sở dữ liệu phổ biến trên thế giới. Hãng Oracle ra đời đầu những năm 70 của thế kỷ 20 tại nước Mỹ.

ột giải thưởng khoa học danh giá ở Trung Quốc.

ột kiểu trường mà mọi hoạt động như ăn, ngủ, học tập hay giải trí của học sinh đều diễn ra trong trường, chỉ có những dịp lễ tết hay nghỉ hè, nghỉ đông học sinh mới được về nhà, thời gian còn lại đều không được ra khỏi cổng trường, trừ khi có sự đồng ý của giáo viên.

ừ để chỉ người đồng tính nam, khi quan hệ thì vào vai người nữ.

ác phẩm của Lỗ Tấn.

ột trang web lưu thông tin cá nhân.

ó nghĩa là “không thành tâm xin đừng đến quấy rối”, một game show nổi tiếng hàng đầu ở Trung Quốc, do Đài truyền hình Giang Tô thực hiện, được giới thiệu như một nơi gặp gỡ cho các cặp trai gái độc thân.

ên một diễn đàn khá nổi tiếng ở Trung Quốc.

Zhari Namco hay hồ Trari Nam, phía đông nam Tây Tạng.

Nghĩa là: Vầng trăng nơi xứ lạ

Nghĩa là: Trong trần những đỉnh viện uy nghiêm mái cong vút trập trùng, khắp nơi cửa sổ soi bóng nước.

Các nhân vật trong Tam quốc diễn nghĩa: Lưu Bị, Quan Vân Trường, Trương Phi.

Họa sĩ đương đại hàng đầu Trung Quốc, những bức họa của ông thường mang màu sắc hoài cổ, đưa người xem tìm về quá vãng vàng son của Giang Nam.

Lương Tư Thành (1901-1972) nhà kiến trúc học, Viện sĩ viện Hàn lâm Khoa học Trung Quốc.

Nghĩa là nhánh sông chằng chịt, sông hồ nối nhau, đi lại một bước cũng phải dùng thuyền.

Trong tiểu thuyết Vòng đời vây bủa của Tiền Chung Thư, ông ví hôn nhân là bức tường vây.

Trong tiếng Hán, từ “ăn dấm” nghĩa là ghen.

Nghĩa là: Hoa hạnh trong mưa xuân.

Nghĩa là: Mưa bụi yển bay về, hoa rơi lịng thắm buồn, đôi yển bay trong mưa, dường như đã biết quay về.

Đảo thuộc quần đảo Mariana (Hoa Kỳ) phía tây Thái Bình Dương.

Một danh thắng nổi tiếng có những hang động rất đẹp ở phía nam thành phố Cửu Giang tỉnh Giang Tây. Ở đây Thiên Trần muốn ám chỉ Cỏ Mùa Xuân.

Bài thơ Khoảng cách xa nhất thế giới của Tago.

Câu nói nổi tiếng của triết gia người Pháp René Descartes (1596-1650).

Dương (陽) nghĩa là mặt trời.

Nghĩa là: cùng chung con thuyền vượt gió mưa.

Tạm dịch: Anh vẫn yêu em, cho dù biển cạn đá mòn. Dù đường xa vạn dặm, trong biển cát cuộc đời, anh sẽ đến với tình yêu này lần nữa.

Diễn viên, ca sĩ, nhạc sĩ nổi tiếng của Hồng Kông. Anh là ngôi sao có tầm ảnh hưởng khắp châu Á.

Nghĩa là, ô gần có cơ hội được ưu tiên.

Một tác phẩm kinh điển mà bộ Giáo dục Trung Quốc quy định học sinh bắt buộc phải đọc. Đã được xuất bản tại Việt Nam.

Trung Quốc tính thang điểm 100.

Bài thơ Giang tuyết của Liễu Tông Nguyên, nghĩa là: núi vắng bóng chim, đường không bóng người, một người một thuyền đơn độc buông câu trên dòng sông lạnh tuyết.

Nhân vật chính trong tác phẩm cùng tên của Lỗ Tấn, suốt đời theo nghiệp khoa cử, đến khi đỗ đạt tuổi đã quá cao.

Bài hát của ca sĩ Hứa Ngụy.

Nhân vật trong cuốn tiểu thuyết Cuốn theo chiều gió của nhà văn Margaret Mitchell.

Macr Terenzi, ca sĩ nhạc pop người Mỹ, thành viên nhóm Natural.

Bài hát Love to be loved by you tạm dịch: Em yêu hãy nói, anh làm sao có thể nói với em, anh yêu em hơn cuộc sống này. Anh lóa mắt bởi ánh sáng của em. Anh biết rằng người ta sẽ nói, tình yêu của chúng ta không đủ lớn để kéo dài mãi mãi. Và anh cũng biết người ta đều nói khó khăn sẽ chia lìa hai ta.

Bài hát Love to be loved by you của Macr Terenzi. Tạm dịch: Khi em chạm vào anh cũng chính là lúc anh có thể chạm vào em. Và anh nhận ra rằng giấc mơ đó đã trở thành sự thật. Vì thế anh sẽ yêu em để được

em yêu. Đúng vậy, anh sẽ yêu em để được em yêu.

Sisyphus vì mắc tội khinh mạn các vị thần nên phải chịu hình phạt không ngừng lăn một tảng đá lên đỉnh núi để rồi lại bị chính tảng đá đó lăn trở lại để lên người.

Tiếng Hán: Tạm biệt (再见) nghĩa là hẹn gặp lại.

ile nghĩa là dễ vỡ

hiếu ST là cổ phiếu có độ rủi ro cao nhưng lợi nhuận cũng cao

là cụm viết tắt của Build – Operate – Transfer, nghĩa là Xây dựng – Kinh doanh – Chuyển nhượng

Mao (1943 – 1991), tên thật là Trần Bình là một nữ nhà văn nổi tiếng của Đài Loan (sánh ngang với Quỳnh Dao). Một số tác phẩm nổi tiếng như: Câu chuyện Sahara, Bút ký của bù nhìn rom, Ký sự về cuộc lưu lãng của Tam Mao...

Trọng Thư là một nhà thơ nổi tiếng Trung Quốc

y sử dụng hiện tượng đồng âm, “Nam Tầm” ở trước là tên một nơi vui chơi, “nam tầm” ở sau có nghĩa là “đàn ông tìm vui”

g tiếng Trung Quốc, từ “rau cải” đồng âm với “có tài”.

ng phòng ký túc xá cổ tình lái “ai thì” thành “sở hữu”, vì trong tiếng Trung cụm từ này có phát âm tương tự.

chung cảnh ngộ, dễ đồng tình cảm thông với nhau.

h hai câu trong bài “Ly tứ ngũ thủ” của nhà thơ Nguyên Chấn. Nguyên văn: “Đã ra biển, sông hồ coi nhẹ Mây Vu sơn khó có mây hơn Gặp giai nhân, ngộ như không

xung hô của quan lại ngày xưa.

g cũ.

rể.

chửi thề.

nói “khét tiếng” tại Trung Quốc, là ví dụ cho việc con cháu quan chức lợi dụng vị thế “con ông cháu cha” để tung hoành.

g lóng, có nghĩa là gốc gác, nhà quê.

ên bản là SB, ám chỉ kẻ ngu ngốc. Phía dưới Vi Vũ dùng 2B continued còn có thể hiểu là SB continued.

chép, nhặt nhạnh những chuyện xưa.

hình cảm ứng.

ạo: Trong tiếng Hán, “Tử” có nghĩa là tím, “Hạo” nghĩa là lỏng lẻo, mệnh mông.

Chỉ phụ nữ nói chung. Ý Từ Vi Vũ trên em trai Thanh Khê giống như con gái.

i việc hỏi han tỉ mỉ cho rõ đầu đuôi ngọn ngành.

hi việc vừa có gia đình, vừa có tình nhân bên ngoài.

của anh họ vốn là Từ Khuyết Đức.

hiệu quảng cáo chocolate sữa viên M&M.

hiệu quảng cáo kem dưỡng da Hazeline.

hiệu quảng cáo nước tinh khiết Aquafina.

hiệu quảng cáo dầu gội đầu Rejoice.

hiệu quảng cáo viên ngậm Doublemint.

hiệu quảng cáo bao cao su.

hàng kinh doanh bốn trong một, kinh doanh xe là chính, bao gồm các dịch vụ: bán xe, bán linh kiện lẻ, chế độ hậu mãi và thông tin phản hồi của khách hàng.

và sương, còn ví với ân huệ.

nhân vật đã được thay đổi.

Oliver (sinh ngày 10 tháng 9, 1935) là nhà thơ người Mỹ. Bà từng giành giải thưởng Sách Quốc gia Mỹ và giải Pulitzer.

nôm na là tâm lý bi quan.

p;P 500 (Standard & Poor’s 500 Stock Index - Chỉ số cổ phiếu 500 của Standard & Poor) là một chỉ số cổ phiếu dựa trên cổ phiếu phổ thông của 500 công ty có vốn hóa thị trường lớn nhất. Chỉ số S&P 500 là một trong những chỉ số khách quan và được quan tâm nhất, rất nhiều nhà đầu tư coi đây là thước đo tốt nhất của thị trường chứng khoán Mỹ cũng như là một chỉ số chủ đạo của nền kinh tế.

sách đã được Alpha Books mua bản quyền và xuất bản năm 2013.

sách đã được Alpha Books mua bản quyền và xuất bản tại Việt Nam năm 2015.

sách đã được Alpha Books mua bản quyền và xuất bản tại Việt Nam năm 2012.

ít hơn sẽ tốt hơn.

đôi đúng thông tin với đúng người vào đúng thời điểm.

độ và chất lượng của việc đưa ra quyết định.

ong triều hùng mạnh ở Thái Lan, tồn tại trong 150 năm (1782 - 1932).

hững năm 1960, luật pháp Thái Lan còn nhiều phân biệt đối với người Thái gốc Hoa, nhất là trong lĩnh vực quân sự, an ninh - ND.

ười Môn: Dân tộc thiểu số ở miền Nam Myanmar - ND.

Chào cô

Tại thời điểm cuốn sách được viết.

Broadway: sân khấu kịch lớn ở Mahattan, New York, Mỹ.

Thực tế ở Việt Nam máy fax kết hợp với máy điện thoại vẫn rất phổ biến dù xu hướng dùng máy fax tách rời đang tăng lên.

Pioneer: tập đoàn đa quốc gia Nhật Bản thành lập năm 1938. Ngày nay tập đoàn này nổi tiếng với các ứng dụng công nghệ tiên tiến trong ngành điện tử dân dụng.

Trận chiến Bulge: một trận chiến nổi tiếng trong Chiến tranh Thế giới thứ 2.

Enamelon: một nhãn hiệu kem đánh răng của Công ty Enamelon Inc. thành lập năm 1992 tại Mỹ.

Hesiod: nhà thơ, nhà văn cổ Hy Lạp có những tác phẩm được coi như nguồn tư liệu chính về thần thoại Hy Lạp, kỹ thuật trồng trọt, thiên văn cổ Hy Lạp và cách ghi lại thời gian thời cổ đại.

Michael Jordan: siêu sao bóng rổ Mỹ.

Betamax: định dạng băng video có cỡ 12,7 mm ra mắt năm 1975 của Sony

heodore Levitt: nhà kinh tế học người Mỹ, giáo sư trường Harvard, biên tập tờ Harvard Business Review, là người đã tạo nên thuật ngữ “toàn cầu hóa”.

Enron: là một tập đoàn về năng lượng có trụ sở tại Houston, Texas, Mỹ. Trước khi bị phá sản vào cuối năm 2001, Enron có đến 21.000 nhân viên và là một trong những Công ty hàng đầu thế giới về điện, khí tự nhiên, bột giấy, giấy và truyền thông, với thu nhập được công bố năm 2000 là 101 tỷ đô la. Tạp chí Fortune đã trao cho Enron danh hiệu 'Công ty có tính sáng kiến nhất nước Mỹ' trong suốt 6 năm liền.

Enron đã trở nên nổi tiếng nhất vào cuối năm 2001, khi có tiết lộ rằng các điều kiện tài chính mà họ báo cáo chủ yếu đều được duy trì nhờ gian lận trong kế toán một cách có kế hoạch, có tổ chức và có hệ thống. Chi nhánh tại châu Âu của Enron đã nộp đơn xin phá sản vào ngày 30 tháng 11 năm 2001 và họ tìm kiếm sự bảo vệ hai ngày sau ngày 2 tháng 12. Lúc đó, đó là vụ phá sản lớn nhất trong lịch sử nước Mỹ và có đến 4.000 người bị mất việc. Vụ kiện chống lại giám đốc Enron tiếp theo vụ bê bối này đáng chú ý ở điểm các Giám đốc Enron đã thu xếp vụ kiện bằng cách trả những khoản tiền lớn để bồi thường. Ngoài ra, vụ bê bối đã gây ra sự tan rã của Hãng kiểm toán Arthur Andersen, việc này đã có ảnh hưởng lớn đến thế giới kinh doanh như được mô tả sau đây: Enron vẫn còn tồn tại, điều hành một số các tài sản quan trọng và chuẩn bị cho việc bán lại hoặc tạo lợi ích phụ của những gì còn lại. Enron tái xuất hiện từ sau khi phá sản vào tháng 11 năm 2004, sau một trong những vụ phá sản lớn nhất và phức tạp nhất trong lịch sử nước Mỹ. Kể từ đó, Công ty này đã trở thành một biểu tượng phổ biến về gian lận tập đoàn và tham nhũng.

inch = 2,54cm.

Chơi chữ qua phát âm.

CC: Federal Communications Commission (Ủy ban Truyền thông Liên bang Mỹ), một tổ chức chính phủ độc lập chịu trách nhiệm điều tiết các hoạt động phát sóng truyền thanh và truyền hình không phải do chính quyền liên bang thực hiện, tất cả các hoạt động viễn thông giữa các bang (viễn thông dây, vệ tinh và cáp) cũng như các hoạt động truyền thông liên lạc quốc tế bắt nguồn hoặc có đích đến là nước Mỹ.

rong nhiều năm trở lại đây, mỗi năm Công ty tư vấn xây dựng nhãn hiệu Interbrand đưa ra một danh sách 100 nhãn hiệu hàng đầu thế giới. Theo danh sách mới nhất của năm 2006 thì Coca-Cola vẫn giữ vững vị trí số 1 (5 năm liên tiếp) với giá trị nhãn hiệu là 67 tỷ đô la. Nhãn hiệu đứng thứ 100 trong danh sách này là Levi's với giá trị nhãn hiệu là 2,689 tỷ đô la.

wiffer: một dòng sản phẩm tẩy rửa của Procter & Gamble. Những nhãn hiệu nhỏ trong dòng sản phẩm Swiffer gồm có Swiffer WetJet và sản phẩm lau bụi Swiffer dusters. Có tuyên bố rằng người dẫn chương trình trước đây của TechTV là Catherine Schwartz chính là người tạo ra dòng sản phẩm này. Tuy nhiên, sản phẩm Swiffer nguyên thủy gần như là một bản sao trực tiếp của một sản phẩm của Nhật Bản, do vậy lời tuyên bố trên là không có căn cứ.

oogle: xin xem thêm Google - câu chuyện thần kỳ, Alpha Books và NXB Tri thức, 2006.

atorade: một đồ uống thể thao không có carbonate do Quaker Oats, Co. tiếp thị. Lúc đầu được sản xuất để dành riêng cho các vận động viên, hiện nay đồ uống này được sử dụng rộng rãi.

ulfstream: Tập đoàn máy bay Gulfstream Aerospace có trụ sở tại Savannah, Georgia, Mỹ, và kể từ năm 2001 là một phần của General Dynamics. Gulfstream được nhiều người coi là một 'Rolls Royce' về máy bay phân lực và máy bay riêng. Các phi công và những người sở hữu máy bay có xu hướng chọn máy bay của Gulfstream vì máy bay của tập đoàn này nổi tiếng vì được coi là “máy bay có công nghệ tiên tiến nhất hiện nay”.

Độc giả quan tâm có thể tham khảo cuốn “Con người phi thường và cỗ máy IBM”, Alpha Books, 2006.

Disney tụt xuống vị trí số 8 vào năm 2006, nhường vị trí số 7 cho nhãn hiệu Châu Á Toyota

Vị trí số 9 trong Danh sách 100 nhãn hiệu mạnh nhất năm 2006 theo xếp hạng của Interbrand thuộc về McDonald's với giá trị nhãn hiệu 27,501 tỷ đô la, đây Marlboro với giá trị nhãn hiệu 21,35 tỷ đô la xuống vị trí thứ 12

Công ty Mỹ UNIVAC khởi đầu là bộ phận máy tính doanh nghiệp của Remington Rand được hình thành nhờ việc mua Công ty Máy tính Eckert-Mauchly (EMCC) vào năm 1950. EMCC là công ty được thành lập và đặt tên theo hai kỹ sư phát minh ra ENIAC. UNIVAC là một từ viết tắt của cụm UNIVERSAL Automatic Computer.

Ritz-Carlton là nhãn hiệu các khách sạn và khu nghỉ sang trọng tại các thành phố lớn ở Mỹ và những nơi khác, cũng như những điểm nghỉ dưỡng phổ biến như Montego Bay, Jamaica, San Juan, Puerto Rico, Bali, Indonesia và Qatar. Chuỗi các khách sạn và khu nghỉ dưỡng này do The Ritz-Carlton Hotel Company, L.L.C. sở hữu và quản lý. Không nên nhầm nhãn hiệu này với Khách sạn Ritz Hotel, một khách sạn ở London.

Costco: Costco Wholesale Corporation là chuỗi các câu lạc bộ kho hàng với thẻ thành viên lớn nhất thế giới, có trụ sở tại Issaquah, Washington, Mỹ, kho hàng số 1 của họ ở gần Seattle.

Tại thời điểm cuốn sách này được viết năm 2004.

George Orwell: bút danh của Eric Arthur Blair (1903 - 1950), một tác giả, nhà báo người Anh. Là một nhà bình luận chính trị và văn hóa, cũng như là một tiểu thuyết gia thành công, Orwell là một trong những nhà viết luận bằng tiếng Anh được hâm mộ nhất thế kỷ XX. Ông nổi tiếng nhất với hai tiểu thuyết: Animal Farm và 1984 Nineteen Eighty-Four.

Ally McBeal: một diễn viên Mỹ

Vivendi Universal (VU) là tên cũ (2000-2006) của Công ty Pháp Vivendi SA, một tập đoàn hoạt động trong lĩnh vực truyền thông chuyên về âm nhạc, truyền hình và phim ảnh, xuất bản, viễn thông và Internet.

Beagle: HMS Beagle là tên con thuyền mà Charles Darwin đã sử dụng để đi du lịch khắp nơi, trong các chuyến đi này ông đã có nhiều quan sát quan trọng có ảnh hưởng đến thuyết tiến hóa của ông.

Tức là lối suy nghĩ theo kiểu tìm cách tích hợp nhiều thứ lại với nhau

Swiss Army Knife: Dao Swiss Army là một công cụ cầm tay đa chức năng gồm dao, tuốc - nơ - vít và cái mở nút chai v.v... Tất cả nằm phía trong phần tay cầm màu đỏ có hình chữ thập, biểu trưng của Thụy Sĩ. Mẫu dao này trên thực tế thật sự được sử dụng trong quân đội Thụy Sĩ. Cụm từ “dao Swiss Army” thường được hiểu là dao đa năng bỏ túi.

Thuyền trưởng Ahab: nhân vật chính trong phim Moby Dick dựa trên tiểu thuyết cùng tên của Herman Melville. Đó là một người đã cố gắng giết chết con cá voi Moby Dick ròng rã nhiều năm kể từ khi bị mất một chân trong cuộc chiến với nó. Ahab đã khiến các thủy thủ đoàn và con tàu của mình lâm nguy trong cuộc chiến đấu để giết con cá voi.

Fred Allen (1894 - 1956): tên khai sinh John Florence Sullivan là một nhà hài kịch người Mỹ nổi tiếng nhờ chương trình radio kỳ quặc và sắc sảo từ 1934 đến năm 1949, chương trình đã khiến ông trở thành người khôi hài cấp tiến nhất trong kỷ nguyên cổ điển của truyền thanh Mỹ.

Forrester Research: Được George F. Colony sáng lập vào năm 1983, Forrester Research là một Công ty độc lập nghiên cứu thị trường và công nghệ. Công ty này cũng cung cấp các dịch vụ tư vấn tiên tiến và có tính ứng dụng cao về các ảnh hưởng của công nghệ tới doanh nghiệp và người tiêu dùng. Trong hơn 23 năm nay, Forrester đã là một nhà tư vấn đáng tin cậy, một nhà chiến lược hàng đầu, thông qua các chương trình nghiên cứu, tư vấn, sự kiện và điều hành đồng đẳng (peer-to-peer), hãng đã giúp các khách hàng trên khắp thế giới đạt được vị trí dẫn đầu trong các thị trường của họ. Forrester có trụ sở chính tại Mỹ. Đến tháng 6 năm 2005, tổng số nhân viên của Công ty đã là hơn 640 người và tổng số các Công ty khách hàng là hơn 1.900. Trong bảy năm liên tiếp, Công ty cũng nằm trong top 75 trong danh sách 200 Công ty nhỏ thành công nhất do tạp chí Forbes bầu chọn.

Số máy 911 tại Mỹ là số gọi hỗ trợ khẩn cấp.

Quyết định Carterfone: một quyết định của Ủy ban truyền thông Liên bang Mỹ dựa theo tên gọi của Carterfone, một thiết bị do Thomas Carter phát minh ra. Thiết bị này nối một hệ thống radio di động hai chiều với Mạng lưới Chuyển mạch Công cộng (PSTN)

IBM gần đây đã chính thức bước ra khỏi thị trường máy tính cá nhân cũng như máy tính xách tay với việc bán lại bộ phận phụ trách các sản phẩm này cho Lenovo (công ty máy tính của Trung Quốc) vào tháng 12 năm 2004.

Nickelodeon: (gọi tắt là Nick) là một mạng lưới truyền hình cáp dành cho trẻ em. Nơi có mạng lưới truyền hình Nickelodeon đầu tiên là Mỹ, tuy nhiên hiện nay nhiều nước khác cũng đã phát triển mạng lưới này:

Nhật Bản, Australia, và Anh.

Michael Eisner: CEO của hãng Walt Disney từ năm 1984 đến năm 2005

Sam Walton và Wal-Mart: Xin xem thêm cuốn Sam Walton – Cuộc đời kinh doanh tại Mỹ, Alpha Books và NXB Tri Thức, 2006.

Các diễn viên nổi tiếng của Hollywood (Mỹ).

Người dẫn chương trình nổi tiếng của Mỹ có biệt danh “Nữ hoàng talkshow”.

50 Cent: ca sỹ nhạc rap của Mỹ.

ương đi theo người có địa vị cao hơn sang nhà chồng làm thiệp, làm lễ, giống như “của hồi môn”, giá trị thấp.

loài chim có thể bơi trên mặt nước, như ngỗng, vịt trời...

thiệt yếm: Tiệc của hoàng cung, món chính là lưỡi rút, ví dụ như món lưỡi vịt.

g từ ngữ thường được dùng trong văn chính luận cổ.

hình thức tiểu thuyết phát triển từ thời Tống.

hồ: Sách dạy chơi cờ.

i có kỳ nghệ giỏi nhất một nước.

n nguyên: Điểm chính giữa bàn cờ, ai có sức chơi cờ rất mạnh mới dám đặt nước đầu tiên vào điểm này vì độ rủi ro cao, nhưng nếu chiếm được ưu thế thì thắng rất nhanh.

Điểm mắt, tượng trưng cho số đất chiếm được trên bàn cờ.

là cách đoán cờ để quyết định người cầm quân đen công bằng nhất vì quân đen đi trước sẽ có ưu thế hơn.

Nếu người đoán đoán sai thì người còn lại sẽ cầm quân đen và ngược lại.

hụng vĩ: Còn có tên khác là cỏ kim tinh, cỏ seo gả.

n chuyên dùng cho vua, chúa trong cung.

bán triều: Một nửa triều đình là họ Tiêu.

g bé phụ trách trông coi ngựa.

ội đầu hoặc dùng để cố định tóc của đàn ông thời xưa.

: Đơn vị đo thời gian, một khắc bằng 15 phút.

thước bằng 0,33 mét.

ắt xéch trán trắng: Loại hồ mắt giương lên, ở giữa trán có nhúm lông màu bạc, từng được miêu tả trong Thủy Hử đoạn Võ Tòng đánh hồ.

Quốc: 国.

thái sư: Một loại ghê dãi của Trung Quốc, thường dành cho gia đình quyền quý (giống với ghê Quý phi).

điều triều phượng: Hàng trăm con chim vây quanh, tôn vinh phượng hoàng.

long: Đường hầm ngầm dưới từng cung điện, mỗi mùa đông đều đốt củi ở dưới đây để giữ ấm cho cả cung.

Hội: 9 – 11 giờ đêm.

trong những kỹ thuật diễn tiêu biểu của thể loại tuồng kịch Tần Xoang. Đào kép sẽ dùng roi, gậy ,chơi đùa' với hai chậu lửa được treo lên cao mà không để lửa tắt.

Vô Y, trích trong tập Tần Phong – Kinh thi.

thừa: Quan làm việc ở trạm dịch.

hoa: Ngày 15/2 âm lịch.

Tị: 9 – 11 giờ sáng.

ông: Một trong Lục bộ thời xưa, chuyên quản lý việc liên quan đến xây dựng công trình (thủy lợi, kiến trúc, giao thông...)

imbuktu là một thành phố cổ ở vùng Tombouctou, Mali.

ina Turner là một ca sĩ, nhạc sĩ và diễn viên người Mỹ từng giành 8 giải Grammy, được mệnh danh là Nữ hoàng nhạc Rock.

a khúc có tựa đề I hope you dance.

hân vật chính trong phim 'Cuốn theo chiều gió', với câu nói nổi tiếng 'After all, tomorrow is another day.'

ột thương hiệu rau củ quả đông lạnh và đóng hộp của hãng General Mills.

nner child: đứa trẻ bên trong tâm hồn chúng ta, hay còn gọi là “đứa trẻ nội tâm” - thuật ngữ này dùng để nói về một phần tâm hồn tràn đầy sức sống, năng động, sáng tạo và mãn nguyện trong sâu thẳm tâm hồn mỗi người.

tedman Graham, bạn đời của Oprah Winfrey.

ách Tiên tri Isaiah của Cựu Ước.

esse Jackson là một nhà lãnh đạo dân quyền người Mỹ gốc Phi.

Nguyên văn là “Down with dope, high with hope”.

Maya Angelou (1928 - 2014) là một nhà thơ người Mỹ, người viết hồi ký, diễn viên và là nhân vật quan trọng trong phong trào đấu tranh chống phân biệt chủng tộc và vì công bằng xã hội.

Ngày Chiến sĩ trận vong (Memorial Day) là ngày lễ tưởng niệm những quân nhân Mỹ đã tử nạn trong quân ngũ, diễn ra vào ngày thứ Hai cuối cùng trong tháng Năm.

Bệnh parvovirus, thường gọi tắt là parvo, một bệnh truyền nhiễm cực kỳ nguy hiểm, lây lan nhanh, dễ gây tử vong cho chó, nhất là chó con hay chó có hệ miễn dịch yếu.

Carolyn Marie Rodgers (1940 - 2010) là một nhà thơ Mỹ.

Bo Derek (Mary Cathleen Collins) là diễn viên phim truyền hình Mỹ, nhà sản xuất phim và người mẫu nổi tiếng những năm 80.

Barbra Streisand là một nhà sáng tác nhạc, nữ diễn viên điện ảnh, kịch, nhà sản xuất phim, đạo diễn phim và ca sĩ Mỹ, đồng thời cũng là nhà hoạt động chính trị cấp tiến.

Ali McGraw là một ca sĩ, diễn viên, người mẫu Mỹ.

Beverly Johnson (1938 - 1992) là một người mẫu hàng đầu trong thập niên 1970.

Cybill Shepherd là một diễn viên, ca sĩ, người mẫu Mỹ.

Quincy Delight Jones, Jr. là nhà sản xuất thu âm, nhà soạn nhạc, và nghệ sĩ trumpet Mỹ.

Sidney Poitier là một diễn viên người Mỹ gốc Bahamas, đạo diễn, tác giả và nhà ngoại giao.

Tác giả của một tập thơ đã được phát hành ở Việt Nam dưới nhan đề Khúc hát trái tim.

Chứng loạn dưỡng cơ là bệnh di truyền của một loại bệnh teo cơ thường gặp ở các bé trai.

Bác sĩ Phil McGraw, được coi là bác sĩ thần kinh nổi tiếng nhất thế giới, ông có một chương trình trò chuyện truyền hình tên là Dr. Phil, phát sóng từ năm 2002. Ông giới thiệu các vấn đề tâm lý học một cách đơn giản và dễ hiểu đến đông đảo khán giả.

Tùng là vợ của ông vua nhạc Rock n' Roll - Elvis Presley.

Robin McLaurin Williams (1951 - 2014) là diễn viên nổi tiếng của Mỹ.

Transcendental Meditation: Thiền siêu việt.

Ở Xứ Oz, trong tác phẩm của L. Frank Baum.

Hành hình kiểu Linsơ (Lynch) là tục hành hình tàn ác nhất, gây bao nhiêu thống khổ về tinh thần và vật chất đối với người da đen châu Mỹ.

Vụ kiện vào năm 1951, Oliver Brown ở Topeka, bang Kansas đã khởi kiện ban giám hiệu của một trường học, nhân danh con gái 8 tuổi của ông. Ông muốn cho con vào học ở một trường da trắng gần nhà hơn, nhưng bị từ chối, và con ông buộc phải đến học ở một trường da đen xa hơn. Sau quá trình tranh tụng kéo dài, có sự tham gia của cả các nhà tâm lý học, Tòa án Tối cao đã phán quyết Oliver Brown thắng kiện vào năm 1954.

Loạt phim hài kịch tình huống (sitcoms).

Mary Tyler Moore là một diễn viên truyền hình Mỹ, nổi tiếng với loạt phim hài kịch tình huống.

401k Plan: một quỹ hưu trí tư nhân, ra đời ở các nước phát triển như Mỹ, Nhật...

Marianne Williamson là một nhà tâm linh, tác giả best-seller, diễn giả và người sáng lập The Peace Alliance. Cô còn là người sáng lập dự án Angel Food - mang lại những suất ăn miễn phí cho người vô gia cư bị nhiễm HIV ở Los Angeles.